BÌNH GIẢNG LUẬN VỀ CHÁNH THUẬT CÁC QUY LUẬT CỐI TRÍ

Dẫn Nhập
Webinar 1-12



Michael D. Robbins

Mental Rule 1

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 1_tagged

Vị trí và mục đích của Luận về Chánh Thuật

Thầy MDR mở đầu bằng cách đặt Luận về Chánh Thuật vào vị trí nền tảng trong lộ trình học của Trường Arcane, như bộ bài học thứ hai sau Ánh sáng của Linh hồn, và nhấn mạnh đây là tác phẩm cốt yếu cho địa vị đệ tử vì bàn trực tiếp đến việc kiểm soát thể cảm dục. Thầy lưu ý công trình bình giảng có thể kéo dài nhiều năm, tương tự cách Thầy đã mất hơn ba năm để hoàn tất phần bình giải Cung và Điểm Đạo, đồng thời cho biết các bộ như Chiêm Tinh Học Nội Môn và Luận về Lửa Vũ Trụ cũng đã được Thầy chú giải ở dạng viết hoặc video. Thầy MDR nhận xét mục tiêu của loạt bình giảng không phải thay thế văn bản gốc mà là gợi ý tư tưởng cho học nhóm và cá nhân, giúp người học kết nối giáo huấn thành một toàn thể thống nhất thay vì những mảnh thông tin rời rạc.

Tính chất buổi bình giảng và định hướng nghiên cứu

Thầy MDR nói các video sẽ mang sắc thái đối thoại, không hoàn toàn hình thức, giống như đang làm việc cùng một nhóm học tập, để kích thích tư duy nhiều hơn là áp đặt kết luận. Thầy xem việc đọc và bình giảng là hành vi chỉnh hợp với lực của ánh sáng, bác ái và quyền năng, trong bối cảnh phụng sự nhân loại như một toàn thể. Thầy lưu ý Luận về Chánh Thuật là sách thực hành theo nghĩa sâu, nhưng muốn đi vào phần thực hành thì trước hết phải nắm nền tảng tư tưởng một cách chính xác.

Lá số khai mở công trình và ý nghĩa biểu tượng

Thầy MDR dành thời gian xem lá số lúc bắt đầu công trình bình giảng tại Phần Lan, với Ma Kết mọc lúc bình minh, Mặt Trăng vừa vào Nhân Mã, và Mặt Trời đi cùng Sao Kim ở khoảng độ 22 trở lên. Thầy diễn giải Ma Kết như dấu hiệu của thành tựu và kỷ luật linh hồn chế ngự phàm ngã; Nhân Mã đem lại xung lực hướng tới tương lai và nhiệt thành; còn Mặt Trời cùng Sao Kim biểu thị ảnh hưởng của Thái dương Thiên Thần, một nhân tố rất lớn trong Luận về Chánh Thuật. Thầy MDR nhận xét các biểu tượng Sabian như "hai phần thưởng cho lòng dũng cảm trong chiến tranh", "ánh nắng sau cơn bão", hay "một dàn hợp xướng ẩn kín đang hát" gợi ý rằng công việc chú giải này đòi hỏi can đảm, có trợ lực từ cõi thiên thần, và hướng đến sự đào sâu nội dung sách.

Các cấu hình hành tinh và hy vọng đối với công trình

Thầy MDR lưu ý Sao Thủy đồng cung Sao Thổ giúp tư tưởng tập trung và tăng tính chính xác, Sao Mộc đồng cung Sao Hỏa trong Hổ Cáp gợi khả năng mở rộng cùng sự vượt chướng ngại, còn Sao Diêm Vương mọc báo hiệu một cuộc đi sâu vào chiều sâu của giáo huấn. Thầy nhắc rằng Luận về Chánh Thuật vẫn còn thiếu những Quyền năng từ thực dụng, nhưng Chân sư DK có nói rằng nếu học phần lý thuyết một cách học thuật ngay từ bây giờ thì khi các Linh từ này được tiết lộ trong tương lai, người học sẽ đi trước một bước. Thầy MDR đặc biệt chú ý đến Ceres ở cùng độ với Bắc Nút như một "tiểu hành tinh người mẹ", hàm ý sự nuôi dưỡng linh hồn, căn tính cao hơn và thái độ nhóm.

Học nhóm, Thánh đoàn và lý tưởng nhà huyền thuật chánh đạo

Từ biểu tượng "lửa trại của Đại Quân Cộng Hòa", Thầy MDR suy rộng đến hình ảnh những người đã chiến đấu cho tự do của tinh thần con người, liên hệ với lý tưởng của nhà huyền thuật chánh đạo là sáng tạo phù hợp với Thiên Cơ thay vì dựng nên những hình tướng cản trở linh hồn và tinh thần. Thầy nói mọi thành viên của Thánh đoàn đều là nhà huyền thuật chánh đạo, và ngay cả người chí nguyện, đệ tử, người trên Con Đường Dự Bị cũng đã nằm trong vòng tròn của Thánh đoàn theo sơ đồ của Chân sư Tây Tạng. Thầy MDR nhận xét việc nhìn sơ đồ màu sắc ấy giúp định hướng về các phẩm tính mà các chân sư biểu lộ và những gì người học cần phát triển nơi chính mình.

Bối cảnh giáo huấn lớn hơn và giai đoạn chuyển tiếp nhân loại

Thầy MDR nhắc rằng Chân sư DK gọi các bộ sách này là những "khảo luận bắc cầu", đã xuất hiện trong hai đợt lớn và theo ông, đợt thứ ba sẽ bắt đầu khoảng năm 2025. Thầy liên hệ điều này với tiến trình chuẩn bị cho Kỷ Nguyên Bảo Bình, đặc biệt nêu năm 2117 theo một lá thư gửi Roberto Assagioli là mốc xuân phân trùng với độ 30 của Bảo Bình, đánh dấu sự mở đầu mang tính kỹ thuật của thời đại mới. Thầy MDR nhận xét nhân loại hiện sống trong giai đoạn chuyển tiếp khó khăn giữa Song Ngư và Bảo Bình, đồng thời giữa hai chu kỳ khoảng 25.000 năm, nên việc học huyền bí học phải được hiểu trong viễn cảnh tiến hóa rộng lớn và chuẩn bị cho Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn.

Mười lăm Quy Luật Huyền Thuật và tính nguy hiểm của tiến trình sáng tạo

Thầy MDR cho biết phần đầu của sách sẽ xoay quanh Mười lăm Quy Luật Huyền Thuật vốn được lấy từ Luận về Lửa Vũ Trụ, và ông từng học thuộc các quy luật này. Thầy nhấn mạnh tiến trình sáng tạo huyền bí luôn có nguy hiểm, vì Chân sư DK cảnh báo nhiều nhà huyền thuật bất cẩn đã phải trả giá nặng do không tuân thủ chính xác các quy luật. Thầy lưu ý bốn quy luật sau liên hệ đặc biệt đến cõi dĩ thái trong tương tác với cõi hồng trần, cho thấy Luận về Chánh Thuật không chỉ là lý thuyết về nội giới mà gắn trực tiếp với sự biểu hiện trong đời sống.

Ba phương diện của con người và phương pháp huấn luyện của Chân sư DK

Khi bước vào phần Dẫn nhập, Thầy MDR nhắc ba phương diện căn bản của con người là tinh thần, linh hồn và thể, trong đó phàm ngã được xem như "thể" bao gồm nhiều vận cụ chứ không chỉ riêng thể xác. Thầy nói rõ Chân sư DK làm việc chủ yếu trên cõi trí, không nhằm kích thích bản chất cảm dục mà muốn tạo nên "trí năng giữ vững trong ánh sáng". Thầy MDR nhận xét đây là dấu hiệu rất đặc trưng của phương pháp huấn luyện nội môn chân chính: không ve vuốt cảm xúc mà thúc đẩy năng lực trí tuệ, phân biện và chỉnh hợp.

Không bám vào phàm ngã của huấn sư mà bám vào chân lý

Điểm căn bản thứ nhất được Thầy MDR nhấn mạnh là điều quan trọng không phải phàm ngã của huấn sư hay vẻ ngoài của các hiện thể của ngài, mà là mức độ chân lý mà huấn sư đại diện và khả năng của đạo sinh trong việc phân biệt chân lý, bán chân lý và sai lầm. Thầy đối chiếu điều này với xu hướng sùng tín kiểu cũ, khi học trò đặt nặng đối tượng sùng bái hơn là nội dung giáo huấn. Thầy MDR lưu ý người học Minh Triết Ngàn Đời phải dùng trí phân biện chứ không được trượt vào sự thần tượng hóa cá nhân.

Tri thức huyền môn kéo theo trách nhiệm ngoại môn

Điểm thứ hai được trình bày là càng nhận được giáo huấn huyền bí nhiều hơn thì trách nhiệm bên ngoài càng tăng. Thầy MDR nhấn mạnh thấu hiểu chỉ đến khi đem phần chân lý đã nắm bắt áp dụng vào hoàn cảnh và vấn đề trước mắt; nếu chỉ tích lũy tri thức mà không dùng đến thì sẽ tạo nghiệp nặng, và ông dùng hình ảnh "ngay cả con lừa cũng có thể chở cả thư viện trên lưng" để

cảnh báo sự học suông. Thầy còn nói tâm thức chỉ thực sự mở rộng qua việc sử dụng chân lý đã được trao truyền, chứ không phải qua chất chứa khái niệm trong trí nhớ.

Kiên trì động lực trên đường đạo

Điểm thứ ba là phải có sự bám chặt một cách năng động vào con đường đã chọn cùng với sự kiên trì bất lay chuyển trước mọi điều có thể xảy ra. Thầy MDR giải thích chữ "năng động" hàm ý phương diện ý chí, còn sự kiên trì ở đây mang tính bền bỉ của cung hai hơn là lối xông phá của cung một; nghĩa là giữ đều, không buông lỏng, không lệch khỏi đường dù môi trường hay phàm ngã phản ứng ra sao. Thầy nhận xét đây chính là một trong các thử thách đầu tiên của người sơ cơ nhiệt tình: vừa bắt đầu áp dụng giáo huấn là lập tức vấp phải kháng lực từ hoàn cảnh, từ phàm ngã và từ những điều bị khơi dậy trong chính mình.

Cánh cửa dẫn vào giới thứ năm và điểm đạo

Thầy MDR diễn giải "cánh cổng bước vào một giới, một chiều kích và một trạng thái tồn tại được biết đến từ bên trong" chính là cánh cửa dẫn vào giới thứ năm, tức Thiên Giới của linh hồn, và sâu hơn nữa là cổng điểm đạo. Thầy nhấn mạnh người đệ tử có thể lệch đường trong chốc lát, nhưng dấu hiệu của tiến bộ thật là quay lại rất nhanh. Thầy MDR lưu ý rằng việc không bỏ đường giữa những biến động được khơi lên bởi chính nỗ lực tu tập là yêu cầu tiên quyết để có các biến đổi tương ứng trong hình tướng và môi trường.

Bác bỏ thẩm quyền áp đặt và sự sùng bái nội môn

Một phần Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh là Chân sư DK chủ tâm bảo vệ giáo huấn khỏi "vết nhơ của thẩm quyền áp đặt", khác với nhiều tổ chức giáo hội hay nội môn vốn dựa vào khẩu hiệu như "Chân sư nói", "Các Đấng Cao Cả truyền lệnh". Thầy phê phán hiện tượng người truyền đạt thông điệp từ cõi cao cảm thấy bản ngã được thỏa mãn vì đóng vai trung gian bắt người khác vâng lệnh, còn tập thể thì cư xử như "bầy cừu ngốc nghếch". Thầy MDR nhận xét đây là tàn dư điển hình của thời đại cung sáu đang tàn, nơi sự sùng tín mù quáng dễ bị trá hình thành vâng phục tinh thần.

Ẩn danh của Chân sư DK và giá trị thật của giáo huấn

Thầy MDR cho rằng Chân sư DK muốn danh tính và cấp bậc của mình được xem chỉ như một đạo sinh đi trước, một người chí nguyện đang hướng đến sự mở rộng tâm thức kế tiếp, chứ không phải như một đối tượng để sùng bái. Thầy nhắc câu chuyện về việc tên Djwhal Khul xuất hiện ở cuối một tài liệu của Alice Bailey nhiều năm sau, và suy đoán có thể dự định ban đầu là giữ ẩn danh hoàn toàn. Theo Thầy MDR, điều có giá trị duy nhất là chân lý được phát biểu, cảm hứng và trợ lực có thể trao cho người hành giả, cùng tầm nhìn rộng hơn có được nhờ kinh nghiệm leo cao hơn trên núi; mọi suy đoán về tiểu sử hay hoàn cảnh cá nhân của huấn sư đều là thứ yếu.

Chủ đề trung tâm là Huyền thuật của linh hồn

Thầy MDR nhấn mạnh chủ đề xuyên suốt sách là "Huyền thuật của linh hồn", được Chân sư DK đặt trên nền câu trích từ Bhagavad Gita: tuy bất sinh, linh hồn không mất đi, là Chúa Tể của các hữu thể, nhưng vẫn biểu lộ qua quyền năng huyền thuật của linh hồn. Thầy suy tư thêm rằng tốt hơn nên hiểu sự "sáng tạo" ở đây như một quá trình "trở thành", tức Đại Hữu Thể tự trở thành vô số hình tướng và hữu thể nhỏ hơn, thay vì sáng tạo từ hư vô. Thầy MDR nhận xét tất cả các vật thể, chuyển động và mô hình năng lượng tích hợp quanh ta đều là kết quả của "sự đang trở thành" của một Hữu Thể lớn hơn.

Từ học thuật đến thực hành đời sống đệ tử

Theo Thầy MDR, Chân sư DK thừa nhận phần thống kê và học thuật là nền tảng cần thiết cho nghiên cứu khoa học, nhưng Luận về Chánh Thuật sẽ tập trung vào phương diện sự sống và việc áp dụng chân lý vào đời sống hằng ngày của người chí nguyện. Thầy nhấn mạnh đây là một cuốn sách thực hành đúng nghĩa, phù hợp tinh thần cung bảy, nhằm giúp phát triển tiếp xúc linh hồn và sự biểu lộ của linh hồn trong đời sống. Thầy MDR nhận xét tiêu chuẩn của địa vị đệ tử được chấp nhận có thể thay đổi theo thời kỳ, nhưng nhìn chung nó xuất hiện đâu đó giữa lần điểm đạo thứ nhất và lần điểm đạo thứ hai, thường dưới ảnh hưởng của Sao Thủy và Sao Thổ, khi người đệ tử được nối kết trực tiếp hơn với chân sư.

Đối tượng của sách và mức trưởng thành được đòi hỏi

Ở phần cuối, Thầy MDR nhấn mạnh Chân sư DK không viết cho "trẻ con" trên đường đạo mà cho những người nam và nữ trưởng thành đã chọn một con đường nhất định và cam kết "bước đi trong ánh sáng". Thầy xem điều này như lời nhắc rằng giáo huấn này sâu, khó và toàn diện nhất có thể dành cho nhân loại hiện nay, nên đòi hỏi người học phải có kinh nghiệm, nỗ lực tự áp dụng và tinh thần chịu trách nhiệm. Thầy MDR đề xuất người học tiếp cận toàn bộ sách như một nền tảng bắt buộc của đời sống đệ tử, chứ không phải chỉ như tài liệu để đọc qua cho biết.

Text webinar 1

[1] Introduction to webinar

[1] Giới Thiệu về Webinar

[2] Introductory Remarks

[2] Những Nhận Xét Dẫn Nhập

[3] In the study of the ideas outlined in this book and their careful consideration certain basic concepts are borne in mind:

[3] Trong quá trình nghiên cứu các ý tưởng được nêu ra trong quyển sách này và sự cân nhắc cẩn thận của chúng, cần ghi nhớ những khái niệm cơ bản sau:

[4] First, that the matter of prime importance to each student is not the fact of a particular teacher's personality [5] but the measure of truth for which he stands, and the student's power to discriminate between truth, partial truth, and falsity.

[4] Thứ nhất, điều quan trọng hàng đầu đối với mỗi học viên không phải là phàm ngã của một vị thầy cụ thể [5] mà là mức độ chân lý mà Ngài đại diện, và khả năng phân biện của học viên giữa chân lý, chân lý một phần và sự giả dối.

[6] Second, that with increased esoteric teaching comes increased exoteric responsibility. [7] Let each student with clarity therefore take stock of himself, remembering that understanding comes through application of the measure of truth grasped to the immediate problem and

[6] Thứ hai, khi giáo lý nội môn tăng lên, trách nhiệm ngoại môn cũng tăng theo. [7] Do đó, mỗi học viên cần phải xem xét kỹ lưỡng bản thân mình, nhớ rằng sự hiểu biết đến từ việc áp dụng mức độ chân lý đã nắm bắt được vào vấn đề và hoàn cảnh trước mắt,

environment, [8] and that the consciousness expands through use of the truth imparted.

[8] và rằng tâm thức mở rộng thông qua việc sử dụng chân lý được truyền đạt.

[9] Third, that a dynamic adherence to the chosen path [10] and a steady perseverance that overcomes and remains unmoved by aught that may eventuate, [11] is a prime requisite and leads to the portal admitting to a kingdom, a dimension and a state of being which is inwardly or subjectively known. [12] It is this state of realisation which produces changes in form and environment commensurate with its power.

[9] Thứ ba, sự kiên trì năng động đối với con đường đã chọn [10] và sự kiên định bền bỉ vượt qua mọi sự kiện có thể xảy ra, [11] là điều kiện tiên quyết hàng đầu và dẫn đến cánh cổng mở ra một vương quốc, một chiều không gian và một trạng thái tồn tại được biết đến từ bên trong hoặc chủ quan. [12] Chính trạng thái nhận thức này tạo ra những thay đổi trong hình tướng và môi trường tương xứng với sức mạnh của nó.

[13] These three suggestions will merit a close consideration by all, [14] and their significance must be somewhat grasped before further real progress is possible. It is not my function to make individual and personal application of the teaching given. [15] That must be done by each student for himself.

[13] Ba gợi ý này sẽ đáng để mỗi người cân nhắc kỹ lưỡng, [14] và ý nghĩa của chúng phải được nắm bắt phần nào trước khi có thể tiến bộ thực sự. Chức năng của tôi không phải là yêu cầu cá nhân áp dụng sự giảng dạy đã đưa ra. [15] Điều đó mỗi học viên phải tự làm.

[16] You have wisely guarded the teaching from the taint of superimposed authority, and there lies back of your books [17] no esoteric principle of hierarchical authority or support, such as has produced the narrow limits of certain ecclesiastical bodies and groups, differing as widely as the Catholic Church, Christian Science, [18] those who believe in the verbal inspiration of the Scriptures, [19] and numerous (so-called) esoteric organisations. [20] The curse of many groups has been the whispered word that “Those who know wish....” “The Master says....” “The Great Ones command...” [21] and the group of silly sheep feebly and blindly tumble over themselves to obey. [22] They think thereby, through their misplaced devotion, to contact certain authoritative personages, and to get into heaven by some short cut.

[16] Bạn đã khôn ngoan bảo vệ sự giảng dạy khỏi vết nhơ của quyền uy áp đặt, và trong sách của bạn [17] không có nguyên tắc nội môn nào của quyền uy hoặc sự hỗ trợ Thánh đoàn, như đã tạo ra giới hạn hẹp hòi của các tổ chức và nhóm giáo hội khác nhau, như Giáo hội Công giáo, Khoa học Cơ đốc, [18] những người tin vào sự cảm hứng từ lời nói của Kinh thánh, [19] và nhiều tổ chức được gọi là nội môn khác. [20] Lời nguyền của nhiều nhóm là lời thì thầm rằng "Những Đấng Biết muốn tằng....", "Chân sư nói....", "Các Đấng Cao Cả ra lệnh..." [21] và nhóm cừu non ngu ngốc và mù quáng trượt ngã lên nhau để tuân theo. [22] Họ nghĩ rằng bằng lòng tận tụy sai lầm của mình, họ sẽ tiếp xúc được với những nhân vật có thẩm quyền nhất định và vào thiên đường bằng một lối tắt nào đó.

[23] You [24] have wisely guarded your books from the reaction accorded to those who claim to be masters, adepts and initiates. [25] My anonymity and status must be preserved, [26] and my rank be regarded as only that of a senior student and of an aspirant to that expansion of consciousness which is for me the next step forward. [27] What I say of truth alone is of moment; the inspiration and help I can accord to any pilgrim on the path is alone vital; that which I have learned through experience [28] is at the disposal of the earnest aspirant; and the wideness of the vision which I can impart (owing to my having climbed higher up the mountain than some) [29] is my main contribution. Upon these points the students are at liberty to ponder, omitting idle speculation as to the exact details of unimportant personalities, [30] and environing conditions.

[23] Bạn [24] đã khôn ngoan bảo vệ sách của bạn khỏi phản ứng được dành cho những người tự xưng là chân sư, điểm đạo đồ và đệ tử. [25] Tính ẩn danh và địa vị của tôi phải được duy trì, [26] và cấp bậc của tôi chỉ được xem là của một học viên cao cấp và một người khao khát cho sự mở rộng tâm thức, điều mà đối với tôi là bước tiến tiếp theo. [27] Điều tôi nói về chân lý mới là quan trọng; nguồn cảm hứng và sự giúp đỡ tôi có thể dành cho bất kỳ người hành hương nào trên con đường là điều quan trọng nhất; những gì tôi đã học được qua kinh nghiệm [28] là để cho người chí nguyện nghiêm túc sử dụng; và tầm nhìn rộng mà tôi có thể truyền đạt (do tôi đã leo lên ngọn núi cao hơn so với một số người) [29] là đóng góp chính của tôi. Về những điểm này, học viên có thể tự do suy ngẫm, loại bỏ những suy đoán vô ích về chi tiết chính xác của những phàm ngã [30] và điều kiện xung quanh không quan trọng.

Our theme is to be that of the Magic of the Soul, and the key thought, underlying all that may appear in this book, is to be found in the words of the Bhagavad Gita which runs as follows:

Chủ đề của chúng ta sẽ là Huyền thuật của Linh hồn, và ý tưởng chủ đạo, nằm dưới tất cả những gì có thể xuất hiện trong quyển sách này, được tìm thấy trong lời của Bhagavad Gita như sau:

[31] “Though I am Unborn, [32] the Soul that passes not away, [33] though I am the Lord of Beings, [34] yet as Lord over My nature I become manifest, [35] through the magical power of the Soul.” Gita IV.6.

[31] Mặc dù Ta không được sinh ra, [32] là Linh hồn không biến mất, [33] mặc dù Ta là Chúa tể của các sinh linh, [34] nhưng như là Chúa tể của bản chất của Ta, Ta trở nên biểu hiện [35] thông qua sức mạnh huyền thuật của Linh hồn.” Gita IV.6.

[36] The statistical and the academic is a necessary basis and a preliminary step for most scientific study, but in this book we will centre our attention on the life aspect, and the practical application of truth to the daily life of the aspirant. [37] Let us study how we can become practical magicians, and in what way we can best live the life of a spiritual man, and of an aspirant to accepted

[36] Thống kê và học thuật là cơ sở cần thiết và là bước đầu tiên cho hầu hết các nghiên cứu khoa học, nhưng trong quyển sách này, chúng ta sẽ tập trung vào khía cạnh sự sống và ứng dụng thực tiễn của chân lý vào cuộc sống hàng ngày của người chí nguyện. [37] Hãy cùng nghiên cứu cách chúng ta có thể trở thành những nhà huyền thuật thực tiễn, và cách tốt nhất để sống cuộc sống của một

discipleship in our own peculiar times, state and environment.

người tinh thần và một người khao khát hướng đến việc trở thành đệ tử được chấp nhận trong thời đại, trạng thái và môi trường đặc thù của chúng ta.

[38] To do this we will take the Fifteen Rules for Magic to be found in my earlier book, entitled A Treatise on Cosmic Fire. [39] I will comment on them, [40] dealing not with their cosmic significance or with solar and other correspondences and analogies, [41] but applying them to the work of the aspirant, and giving practical suggestions for the better development of soul contact and soul manifestation. [42] I shall take for granted certain knowledges and assume the students can follow and comprehend certain technical terms that I may be led to use. I am not dealing with babes but with matured men and women who have chosen a certain way and who are pledged [43] to "walk in the light."

[38] Để làm điều này, chúng ta sẽ lấy Mười lăm Quy Luật về Huyền thuật được tìm thấy trong quyển sách trước đây của tôi, có tựa đề *Luận về Lửa Vũ Trụ*. [39] Tôi sẽ bình luận về chúng, [40] không xem xét ý nghĩa vũ trụ của chúng hoặc các tương ứng và tương đồng về mặt thái dương và các khía cạnh khác, [41] mà áp dụng chúng vào công việc của người chí nguyện, và đưa ra các gợi ý thực tiễn để phát triển tốt hơn sự liên hệ với linh hồn và sự hiện diện của linh hồn. [42] Tôi sẽ giả định rằng học viên đã có những kiến thức nhất định và có thể theo dõi và hiểu các thuật ngữ kỹ thuật mà tôi có thể sử dụng. Tôi không làm việc với những người mới bắt đầu mà là những người đã trưởng thành, những người nam và nữ đã chọn một con đường nhất định và cam kết "đi trong ánh sáng."

Transcript 1

[1] Introduction to webinar

Friends, hello.

Today is the 12th of January 2018 and I'm beginning to work here in this important book *A Treatise on White Magic* which as you may know if you have participated in the Arcane School is the second lesson-set that they teach after the Light of the Soul.

[1] Giới Thiệu về Webinar

Chào các Bạn,

Hôm nay là ngày 12 tháng 1 năm 2018 và tôi bắt đầu làm việc với cuốn sách quan trọng này, "Luận Về Chánh Thuật", mà nếu bạn đã tham gia Trường Arcane thì có lẽ bạn đã biết, đây là bộ bài học thứ hai mà họ dạy sau loạt bài Ánh Sáng của Linh Hồn.

This is an important book and it deals with the control of the astral body. And it is a book which is foundational to discipleship as Master DK has presented it. I really don't know how long this video commentary will take. When I began to work on the *Rays and the Initiations*, which is now complete and it was only part 2 it seemed to take more than three years. But we'll see as we go along.

Đây là một cuốn sách quan trọng và nó đề cập đến việc kiểm soát thể cảm xúc. Và đây là một cuốn sách nền tảng cho việc đệ tử như Chân sư DK đã trình bày. Tôi thực sự không biết video bình luận này sẽ kéo dài bao lâu. Khi tôi bắt đầu làm việc trên "Các Cung và Các Lần Điểm Đạo", phần 2 hiện đã hoàn thành, nó dường như mất hơn ba năm. Nhưng chúng ta sẽ xem khi tiến hành.

The books that are now completed in one form or another with commentary are *the Rays and the Initiations* and the first part of the book is written. There is some exactitude to that and then when the second part begins I do the video commentary. The entire book *Esoteric Astrology* is done with video commentary and the book *A Treatise on Cosmic Fire* is done in a mostly written form with the last hundred or so pages done with a video commentary. So, you'll have plenty to study.

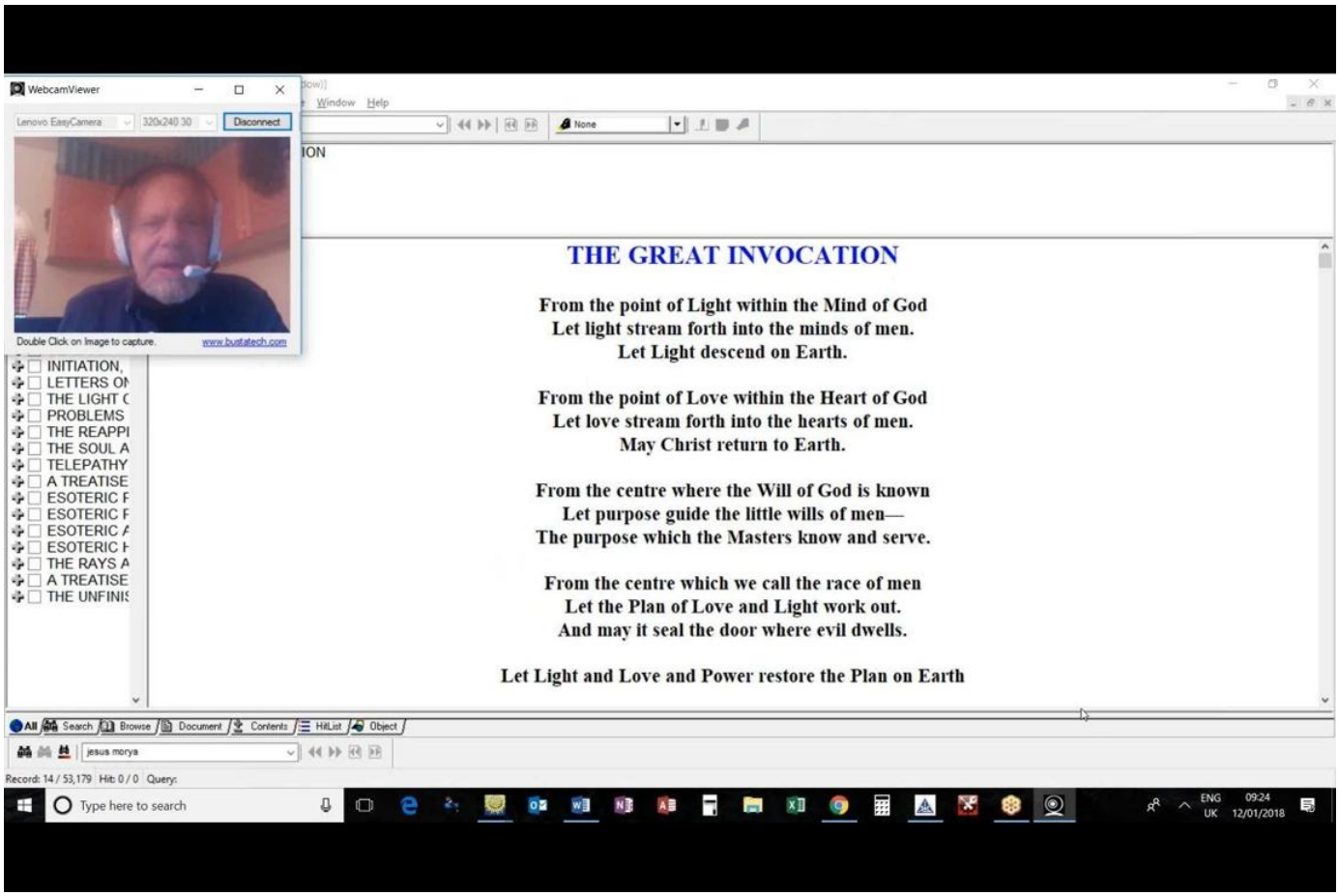
Những cuốn sách hiện đã hoàn thành dưới dạng này hoặc dạng khác với phần bình luận là "Các Cung và Các Điểm Đạo" và phần đầu của cuốn sách được viết. Có một sự chính xác nhất định cho điều đó và khi phần thứ hai bắt đầu, tôi thực hiện bình luận video. Toàn bộ cuốn sách "Chiêm Tinh Nội môn" đã được hoàn thành với phần bình luận video và cuốn sách "Luận Về Lửa Vũ Trụ" đã được hoàn thành chủ yếu dưới dạng viết, với khoảng một trăm trang cuối được thực hiện bằng bình luận video. Vì vậy, bạn sẽ có rất nhiều thứ để nghiên cứu.

The idea behind this work is to suggest thoughts for study groups and for individual study—things that may have come to your mind or perhaps have not come to your mind and which can help to bring things together. In a more unified manner so that the teaching becomes one great wholeness rather than a lot of disparate pieces of information.

Ý tưởng đằng sau công việc này là đề xuất những suy nghĩ cho các nhóm học tập và cho việc tự học cá nhân—những điều có thể đã xuất hiện trong tâm trí bạn hoặc có thể chưa xuất hiện, và những điều này có thể giúp mang mọi thứ lại với nhau. Theo một cách thống nhất hơn để giáo lý trở thành một tổng thể lớn thay vì nhiều mảnh thông tin rời rạc.

I'd actually like to begin with the great invocation and then show you the chart for the beginning of this endeavor. So let's align with this great word of power. We will align with the forces of light, of love, and of power, spiritual will with humanity as a whole.

Thực tế, tôi muốn bắt đầu với Đại Khấn Nguyện và sau đó cho bạn thấy biểu đồ cho sự khởi đầu của nỗ lực này. Vì vậy, hãy chỉnh hợp với linh từ quyền năng này. Chúng ta sẽ chỉnh hợp với các mãnh lực của ánh sáng, tình thương, và quyền năng, ý chí thiêng liêng với nhân loại nói chung.



OM. OM. OM.

6:26 That's the great invocation that we should always have in mind when we're doing this work.

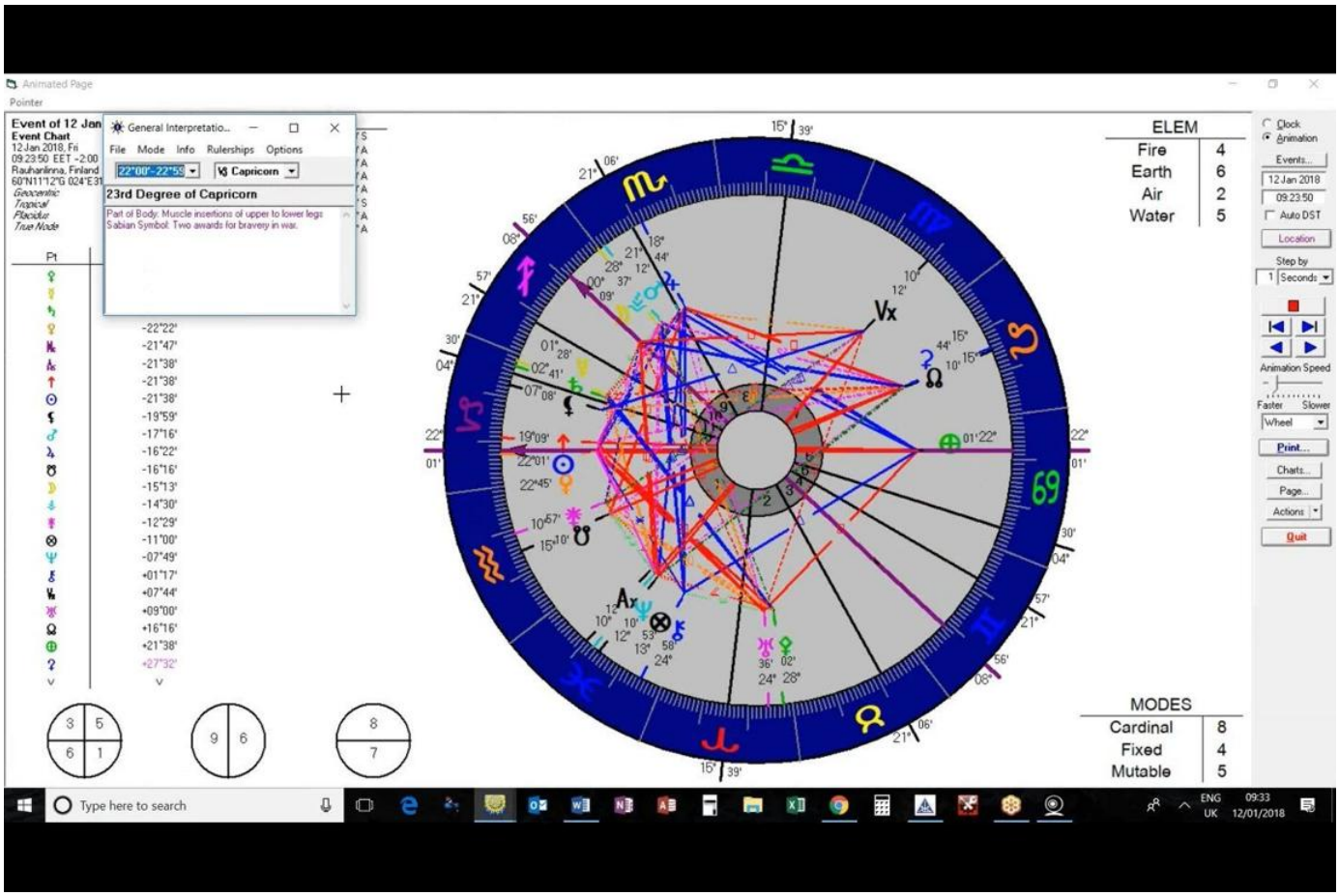
6:26 Đó là Đại Khấn Nguyện mà chúng ta nên luôn ghi nhớ khi thực hiện công việc này.

Excuse my voice. It's a little bit early in the morning here in Finland. Not so early but I haven't been doing much talking yet. I guess we can say that these video commentaries will be somewhat informal somewhat conversational as if I were working with you in a study group, for example. It's not meant to be a totally formal presentation but one which stimulates your thought.

Xin lỗi về giọng nói của tôi. Bây giờ còn hơi sớm buổi sáng ở Phần Lan. Không quá sớm, nhưng tôi vẫn chưa nói chuyện nhiều nên giọng còn khàn. Tôi nghĩ chúng ta có thể nói rằng những phần bình giảng qua video này sẽ có phần không chính thức, mang tính trò chuyện, như thể tôi đang cùng làm việc với các bạn trong một nhóm học tập chẳng hạn. Nó không nhằm mục đích là một bài trình bày hoàn toàn trang trọng, mà là một hình thức khơi dậy tư duy của các bạn.

I want to look at the chart with which we begin this work.

Tôi muốn xem xét biểu đồ mà chúng ta sẽ bắt đầu công việc này.



I've got Capricorn rising. It's about sunrise here. And, of course, the Sabian symbols are nice to us. The moon has moved into Sagittarius which I think is, it's better to begin with the moon in Sagittarius than with Scorpio. It gives that kind of forward looking progression and enthusiasm which is useful. All of these degrees 22 plus for the Sun and Venus have a rather nice symbol here two awards for bravery in war.

Tôi có dấu hiệu Sư Tử mọc, lúc này gần đến lúc mặt trời mọc ở đây. Và dĩ nhiên, các biểu tượng Sabian rất tốt với chúng ta. Mặt trăng đã chuyển vào Nhân Mã, điều này tôi nghĩ là —sẽ tốt hơn nếu bắt đầu với mặt trăng ở Nhân Mã hơn là ở Hổ Cáp. Nó mang lại cảm giác hướng về phía trước, tiến triển và đầy nhiệt huyết, điều đó thật hữu ích. Tất cả các độ số này, từ 22 độ trở lên đối với Mặt trời và Kim tinh, đều có một biểu tượng khá đẹp: hai phần thưởng cho lòng dũng cảm trong chiến tranh.

Sometimes I think that when undertaking commentaries of this kind, one has to be rather brave. One never knows what one is going to run into and whether one will know something worth communicating.

Đôi khi tôi nghĩ rằng khi bắt đầu một loạt bình giảng như thế này, người ta cũng cần có chút dũng cảm. Mình không bao giờ biết sẽ đụng phải điều gì, và liệu mình có biết điều gì đáng để truyền đạt không.

8:27 Here the Mercury and Saturn are in conjunction which concentrates the thought and this is a good thing because we want to be as accurate as possible. The Sun and

8:27 Ở đây, sao Thủy và sao Thổ đang ở vị trí kết hợp, điều này giúp tập trung tư duy và đó là điều tốt vì chúng ta muốn càng chính xác càng tốt. Mặt trời và Kim tinh cùng mọc, vậy

Venus are together rising so hopefully this is the influence of the solar Angel because the solar Angel plays a very big role in white magic as we will see when we read the rules in just a moment. We have a Jupiter and Mars conjunction in Scorpio and Vesta. There is a certain amount of expansive attitude here and the overcoming of obstacles. Pluto is also rising. I hope this means that we go deeply into the book. I'm not pretending that the last word can be said because there's so much missing from *A Treatise on White Magic*: the practical words of power are missing, but He tells us that if we will study this work academically then when the time comes to release these words of power and of accomplishment we will be farther ahead.

hy vọng đây là ảnh hưởng của Thái dương Thiên Thần, bởi vì Thái dương Thiên Thần đóng vai trò rất lớn trong huyền thuật trắng, như chúng ta sẽ thấy khi đọc các quy luật chỉ trong chốc lát. Chúng ta có sao Mộc và sao Hỏa kết hợp ở Hổ Cáp và cả sao Vesta. Có một mức độ thái độ mở rộng và khả năng vượt qua chướng ngại ở đây. Diêm Vương tinh cũng đang mọc. Tôi hy vọng điều này có nghĩa là chúng ta sẽ đi thật sâu vào cuốn sách. Tôi không giả vờ rằng mình có thể nói lời cuối cùng, bởi vì còn nhiều điều thiếu vắng trong Luận về Chánh Thuật: những từ quyền năng thực tiễn vẫn còn thiếu, nhưng Ngài nói với chúng ta rằng nếu chúng ta học công trình này một cách học thuật, thì khi đến thời điểm công bố những từ quyền năng và sự thành tựu đó, chúng ta sẽ tiến xa hơn.

10:14 The singleton planet interestingly enough is an asteroid it's Ceres; it's in the same degree as the North Node and it is the mother asteroid and the asteroid of taking care and looking after and nurturing. And so, I hope that what Leo represents here: our soul, our identity, our higher self can be nurtured in this process.

10:14 Hành tinh đơn độc ở đây, thú vị thay, là một tiểu hành tinh—Ceres; nó ở cùng độ với Bắc giao điểm, và nó là tiểu hành tinh Mẹ, biểu tượng của việc chăm sóc, dưỡng nuôi. Vậy nên tôi hy vọng rằng điều mà cung Sư Tử đại diện ở đây—linh hồn, bản thể, chân ngã của chúng ta—có thể được dưỡng nuôi trong tiến trình này.

I hope we also develop that group attitude that comes when Juno is in Aquarius as it is. Let's see what the degree is here for this: sunshine just after a storm. Well I rather like that: sunshine just after a storm.

Tôi cũng hy vọng chúng ta phát triển được thái độ nhóm mà sao Juno ở cung Bảo Bình có thể mang lại. Hãy xem độ số ở đây là gì: ánh nắng sau cơn bão. Tôi khá thích điều đó: ánh nắng sau cơn bão.

So, these singleton planets are always powerful. The moon is in the first degree of Sagittarius: A Grand Army of the Republic campfire. The coming together of those who have fought in the war for the freedom of the human spirit. The war is of course related to the Civil War when the issue of freedom was very strong. Hopefully if we become truly white magicians eventually, we will know something about the creative

Những hành tinh đơn độc luôn có sức mạnh. Mặt trăng đang ở độ đầu tiên của Nhân Mã: một buổi cắm trại của Đạo quân Cộng hòa Vĩ đại. Sự tụ họp của những người đã chiến đấu trong cuộc chiến vì tự do của tinh thần con người. Cuộc chiến này dĩ nhiên liên hệ đến Nội chiến, khi vấn đề tự do trở nên rất quan trọng. Hy vọng rằng nếu chúng ta trở thành những nhà huyền thuật trắng thực thụ, thì cuối cùng chúng ta sẽ hiểu được điều gì đó về

process in line with the divine Plan and we will create according to that divine Plan. That would be the hope and not create those forms which obstruct the human soul and spirit but which rather promote the development of the human soul and spirit.

tiến trình sáng tạo phù hợp với Thiên Cơ, và chúng ta sẽ tạo ra theo đúng Thiên Cơ ấy. Đó sẽ là điều hy vọng—không tạo ra những hình tướng cản trở linh hồn và tinh thần nhân loại, mà trái lại, thúc đẩy sự phát triển của linh hồn và tinh thần nhân loại.

12:45 I don't think we have to read too much into this. We have Capricorn of course which is a great sign of achievement and accomplishment, and it allows us to work towards that discipline of the soul over the personality which would allow us to become white magicians.

12:45 Tôi không nghĩ rằng chúng ta cần đọc quá nhiều vào điều này. Chúng ta có cung Ma Kết, dĩ nhiên, là dấu hiệu vĩ đại của sự thành tựu, và nó cho phép chúng ta hướng đến kỷ luật của linh hồn đối với phàm ngã, điều sẽ cho phép chúng ta trở thành những nhà huyền thuật trắng.

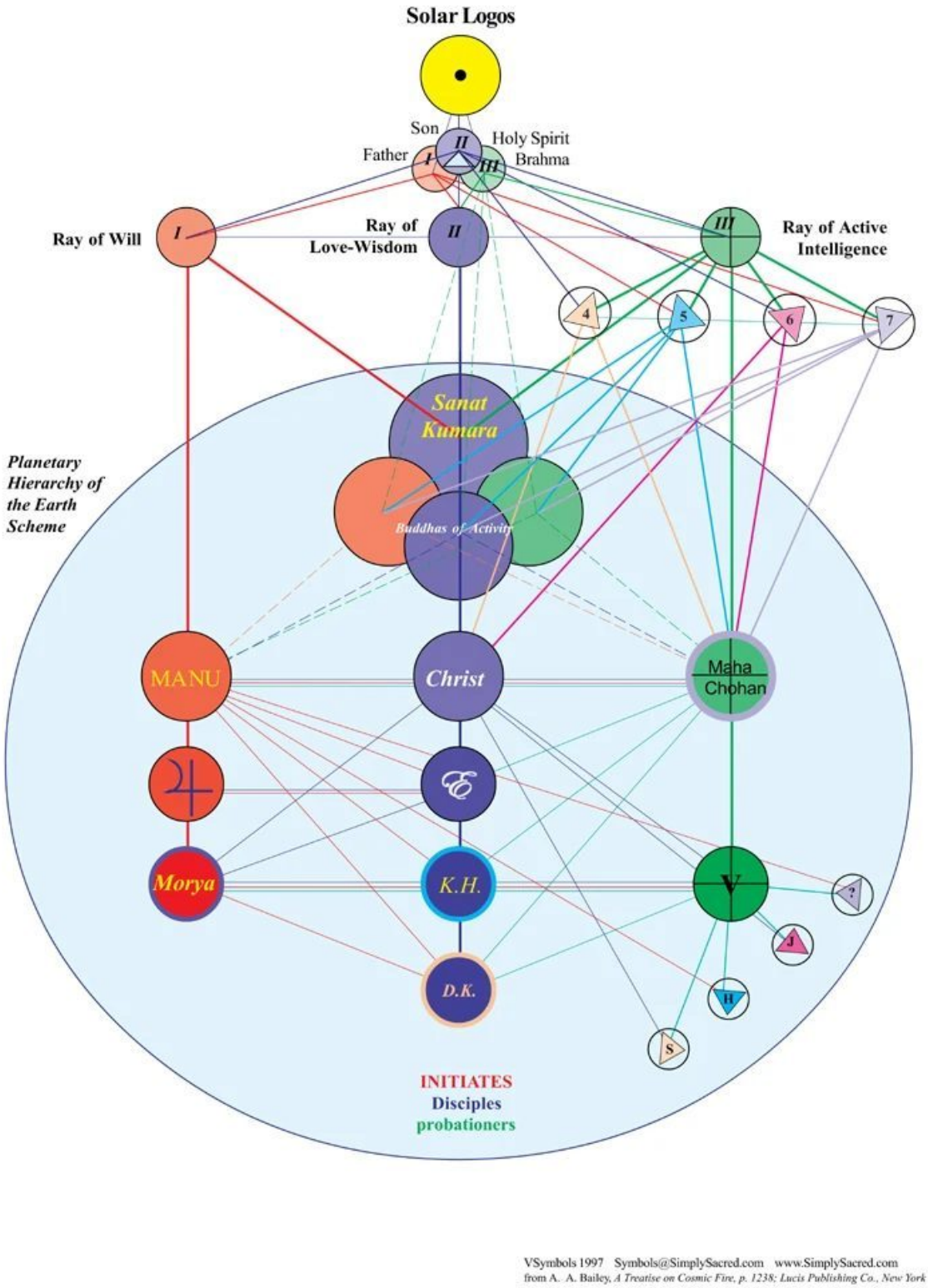
I guess every member of the spiritual hierarchy is a white magician and we aspirants and disciples, we are included within this circle of hierarchy. Maybe I can show that to you. [see below] Within this blue circle we are included here. The grades of initiates, less than Master, the various grades of disciples and the people on the probationary path. All are included within the circle of hierarchy. This is a marvelous diagram as you probably know. It's the Tibetan's diagram and it's filled in the significant colors by Keith Bailey for the AUM group long ago. [Note, the image from the video is replaced with a similar recreation of Chart XIII, Solar and Planetary Hierarchies, by Vicktorya Stone, for better reproduction.]

Tôi đoán rằng mỗi thành viên của Thánh đoàn tinh thần là một nhà huyền thuật chánh đạo, và chúng ta, những người chí nguyện và đệ tử, cũng được bao gồm trong vòng tròn của Thánh đoàn này. Có lẽ tôi có thể chỉ cho bạn thấy điều đó. [xem bên dưới] Trong vòng tròn màu xanh này, chúng ta được bao gồm ở đây. Các cấp bậc của điểm đạo đồ, dưới mức Chân sư, các cấp bậc khác nhau của đệ tử và những người trên con đường dự bị. Tất cả đều được bao gồm trong vòng tròn của Thánh đoàn. Đây là một biểu đồ tuyệt vời như bạn có thể biết. Đây là biểu đồ của Chân sư Tây Tạng và nó đã được Keith Bailey tô màu quan trọng cho nhóm AUM từ lâu. [Lưu ý, hình ảnh từ video được thay thế bằng một tái tạo tương tự của Biểu đồ XIII, Hệ Thống Huyền Giai Thái Dương và Hành Tinh, bởi Vicktorya Stone, để tái tạo tốt hơn.]

These colors help orient us as to the qualities being demonstrated and the qualities which the Masters demonstrate.

Những màu sắc này giúp chúng ta định hướng về các phẩm chất đang được thể hiện và các phẩm chất mà các Chân sư thể hiện.

Chart XIII — Solar and Planetary Hierarchies

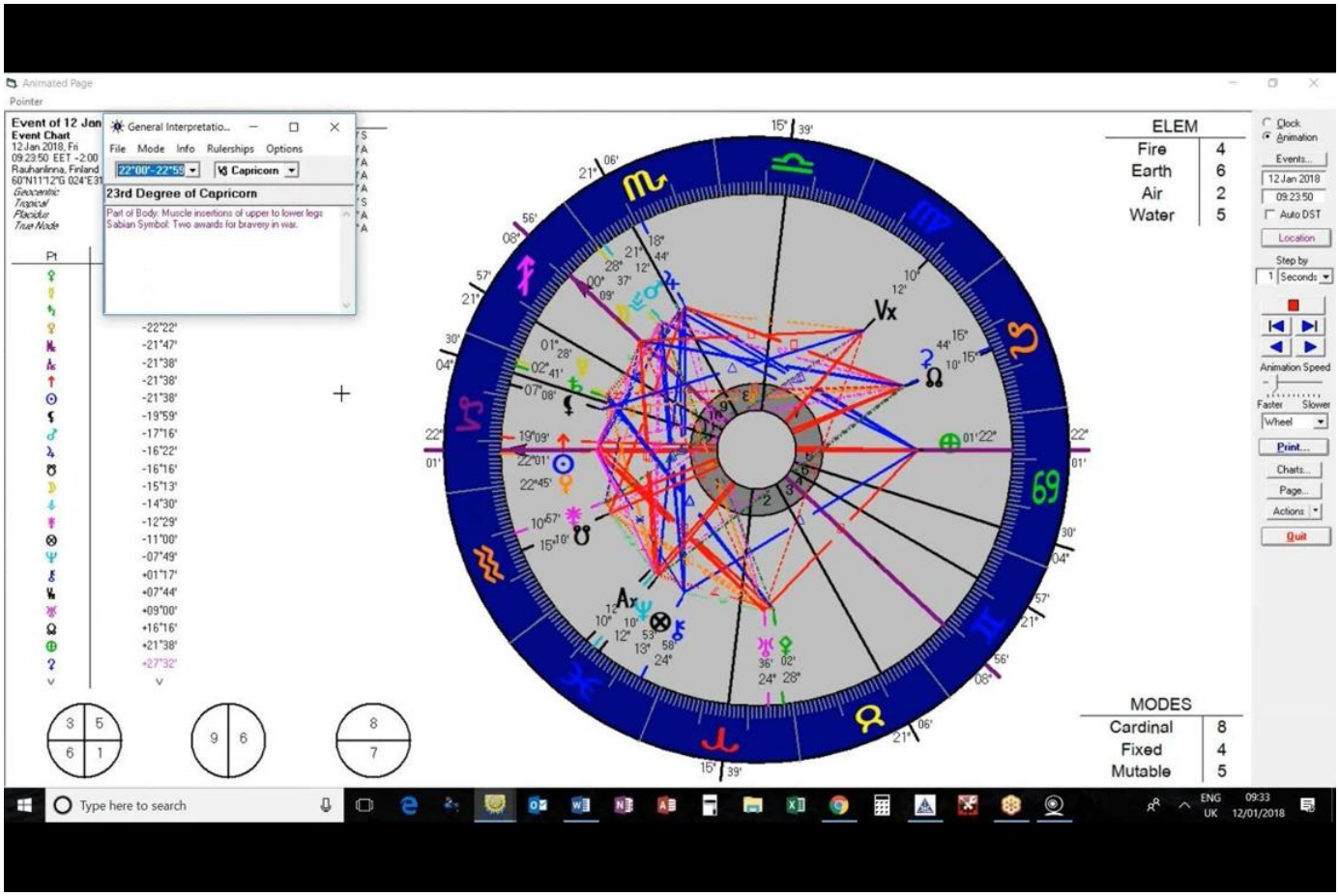


So, we have our astrology chart, and hopefully it keeps us going over the months and even over the years that it will require to

Vì vậy, chúng ta có biểu đồ chiêm tinh của chúng ta, và hy vọng nó sẽ giúp chúng ta tiếp tục trong suốt các tháng, và thậm chí là các

complete this book which has more than 700 pages. It is said that young people are refraining from reading so much as they want more the immediate image; that we're living in kind of a post-literate society and that we'll get our information differently than through the spoken word. But I think that when we're dealing with the intricacies of occultism the reading is necessary. So I encourage you all to do your best to continue to apply yourselves to what some people consider to be difficult reading. Maybe it's not so difficult once you get into it. It's certainly unique and it's certainly a unique presentation of the ageless wisdom.

năm, cần thiết để hoàn thành cuốn sách này, cuốn sách có hơn 700 trang. Người ta nói rằng giới trẻ ngày nay đang tránh đọc quá nhiều vì họ muốn có hình ảnh ngay lập tức hơn; rằng chúng ta đang sống trong một xã hội hậu văn học và sẽ nhận thông tin theo cách khác thay vì qua từ ngữ nói. Nhưng tôi nghĩ rằng khi chúng ta đối mặt với sự phức tạp của huyền học, việc đọc là cần thiết. Vì vậy, tôi khuyến khích tất cả các bạn cố gắng hết sức để tiếp tục áp dụng bản thân vào những gì mà một số người coi là khó đọc. Có thể nó không quá khó khi bạn đã quen thuộc với nó. Chắc chắn nó là duy nhất và chắc chắn là một sự trình bày độc đáo về trí tuệ bất diệt.



15:50 I look at the degree of Pluto here and I like it: a hidden choir is singing and hopefully the choirs of the angels, some of the devas, are behind us because this book is a lot about that. I should probably consult with my wife Tuija who knows a lot more

15:50 Tôi nhìn vào độ số của Diêm Vương tinh ở đây và tôi thích nó: một dàn hợp xướng ẩn đang hát, và hy vọng rằng những dàn hợp xướng của các thiên thần, một số thiên thần (deva), đang ở phía sau hỗ trợ chúng ta, bởi vì cuốn sách này có rất nhiều

about the devic kingdom than I do and will along the way teach a course on these matters, on the deva kingdom and three courses on *A Treatise on White Magic* in the Morya Federation.

liên hệ đến điều đó. Có lẽ tôi nên tham khảo ý kiến vợ tôi, Tuija, người hiểu biết nhiều hơn tôi về giới thiên thần, và trong quá trình này sẽ giảng dạy một khoá học về các vấn đề đó—về giới thiên thần—cũng như ba khoá học về Luận về Chánh Thuật tại Morya Federation.

I don't know when you'll be listening to this, what year it will be whether it will be soon or later but hopefully the Morya Federation will be in existence and you can utilize this esoteric school to bridge towards the future schools of meditation about which the Tibetan writes and which presents I think so exciting a prospect for true students of the wisdom.

Tôi không biết khi nào bạn sẽ nghe điều này, vào năm nào, liệu nó sẽ sớm hay muộn nhưng hy vọng rằng Liên đoàn Morya sẽ tồn tại và bạn có thể sử dụng trường huyền môn này để cầu nối đến các trường tham thiền trong tương lai mà Chân sư Tây Tạng đã viết về và điều đó, theo tôi nghĩ, mang đến triển vọng rất thú vị cho các học viên thực sự của trí tuệ này.

17:19 Now let's get into the rules for magic and then into this interesting introduction. It's quite a lengthy introduction to the book and in a way it had such a degree of depth and complexity that the story goes that in one of the editions of the book it was included more than once because people didn't realize they had already read through the first part and they started to include it again as if it were entirely new.

Bây giờ hãy đi vào các quy tắc cho huyền thuật và sau đó vào phần giới thiệu thú vị này. Đây là một phần giới thiệu khá dài cho cuốn sách, và theo một cách nào đó, nó có sự sâu sắc và phức tạp đến nỗi câu chuyện kể rằng trong một trong các phiên bản của cuốn sách, nó đã được đưa vào nhiều lần vì mọi người không nhận ra rằng họ đã đọc qua phần đầu tiên và họ bắt đầu đưa nó vào lại như thể nó hoàn toàn mới.

Maybe that's just a story; I don't know, but we'll be reviewing these rules with great care. So let's concentrate our soul infused mind as we read these rules one after another and this will give us a start into this deep penetration into this treatise. The Tibetan is writing a series he says of bridging treatises and these treatises are coming out or really have been coming out in three installments and the third and final installment is almost upon us beginning in or around the year 2025.

Có thể đó chỉ là một câu chuyện; tôi không biết, nhưng chúng ta sẽ xem xét kỹ lưỡng các quy luật này. Vì vậy, hãy tập trung thể trí được thấm nhuần bởi linh hồn khi chúng ta đọc những quy luật này, lần lượt từng qui luật một, và điều này sẽ cho chúng ta một khởi đầu để thâm nhập sâu vào luận thuyết này. Chân sư Tây Tạng đang viết một loạt các luận thuyết nối tiếp và những luận thuyết này đang ra đời hoặc thực sự đã ra đời trong ba phần, và phần thứ ba và cuối cùng gần như đã đến, bắt đầu vào khoảng năm 2025.

And I think we'll bridge towards the possibility of the beginning of the Aquarian

Và tôi nghĩ chúng ta sẽ bắt cầu nối đến khả năng bắt đầu của Kỷ nguyên Bảo Bình vào

Age in 2117. That's the year given in one of the Tibetan's letters to the psychologist Roberto Assagioli who was a member of his discipleship groups. That's the year when the vernal equinox aligns with the 30th degree of Aquarius. Everything precesses it moves backwards. So, we begin with 30 and move gradually through the lesser degrees of the sign. We will be here and being born during these years of the Aquarian Age in which so much promise for humanity exists.

năm 2117. Đó là năm được đề cập trong một bức thư của Chân sư Tây Tạng gửi cho nhà tâm lý học Roberto Assagioli, người là một thành viên của các nhóm đệ tử của Ngài. Đó là năm khi điểm xuân phân thẳng hàng với độ thứ 30 của dấu hiệu Bảo Bình. Mọi thứ đều di chuyển ngược chiều, điểm xuân phân di chuyển ngược lại. Vì vậy, chúng ta bắt đầu với độ thứ 30 và dần dần di chuyển qua các độ nhỏ hơn của dấu hiệu. Chúng ta sẽ có mặt ở đây và được sinh ra trong những năm của Kỷ nguyên Bảo Bình, trong đó có rất nhiều hứa hẹn cho nhân loại.

20:27 Let's thoughtfully read these fifteen rules for white magic.

Hãy đọc một cách suy tư mười lăm qui luật cho huyền thuật chánh đạo này.

28:35 We understand that there is danger in this creative process, and as the Tibetan will tell us, many careless magicians have died along the way by not following carefully the rules. Now these next rules the next four are for the etheric plane as it affects the physical plane.

Chúng ta hiểu rằng có nguy hiểm trong quá trình sáng tạo này, và như Chân sư Tây Tạng sẽ nói với chúng ta, nhiều nhà huyền thuật bất cẩn đã chết dọc đường bằng cách không tuân theo cẩn thận các quy luật. Bây giờ những quy luật tiếp theo này, bốn quy luật tiếp theo là cho cõi dĩ thái khi nó tác động lên cõi hồng trần.

Now all of this is taken from *A Treatise on Cosmic Fire* and when we went through *A Treatise on Cosmic Fire,* I'm trying to think, I've written on these matters, there was some commentary offered but we will do that again, in the larger scope with this particular book. I think I also called upon some sections from *A Treatise on White Magic* when I was doing the written commentary on *A Treatise on Cosmic Fire*. That did take a long time.

Bây giờ, tất cả những Qui luật này được lấy từ cuốn "Luận về Lửa Vũ Trụ". Và khi chúng tôi đi qua cuốn "Luận về Lửa Vũ Trụ", tôi đang cố gắng nhớ lại, tôi đã viết về những vấn đề này, đã có một số bình luận được đưa ra nhưng chúng tôi sẽ làm lại điều đó, trong phạm vi rộng hơn với cuốn sách cụ thể này. Tôi nghĩ rằng tôi cũng đã tham khảo một số phần từ cuốn "Luận về Chánh Thuật" khi tôi đang viết bình luận về cuốn "Luận về Lửa Vũ Trụ". Điều đó thực sự đã mất rất nhiều thời gian.

32:34 Well here are the 15 rules. At one point I memorized them. Of course, one has to keep them going in order for them to stay in the memory.

32:34 Vâng, đây là 15 quy luật. Có một lúc tôi đã ghi nhớ chúng. Tất nhiên, người ta phải duy trì chúng để chúng không bị quên lãng.

Now we can get into the book itself. And I suppose this is something of the introduction. Yes, it is and we will see how careful the Tibetan is in laying out the foundation for this significant book. You know many of the things that are going to be found here you will be familiar with and other things perhaps not as much but we will in fact begin.

Bây giờ chúng ta có thể đi vào nội dung chính của cuốn sách. Và tôi cho rằng đây là một phần của lời giới thiệu. Vâng, đúng vậy và chúng ta sẽ thấy Chân sư Tây Tạng cẩn thận như thế nào trong việc đặt nền tảng cho cuốn sách quan trọng này. Bạn biết rằng nhiều điều sẽ được tìm thấy ở đây bạn sẽ quen thuộc và những điều khác có lẽ không quen thuộc lắm nhưng thực sự chúng ta sẽ bắt đầu.

These are introductory remarks. He begins with man's three aspects which we probably recognize as the spirit, the soul and the body or personality. Personality is often considered body not just the physical body but it is comprised of a number of vehicles and as a whole it is considered body.

Đây là những nhận xét mở đầu. Ngài bắt đầu với ba khía cạnh của con người mà chúng ta có thể nhận biết là tinh thần, linh hồn và thân thể hoặc phàm ngã. Phàm ngã thường được coi là thân thể (body) nhưng không chỉ là thể xác mà còn bao gồm nhiều vận cụ khác và tổng thể được coi là một thân thể (body).

[2] **Introductory Remarks**

[2] Những Nhận Xét Dẫn Nhập

[3] ***In the study of the ideas outlined in this book and their careful consideration certain basic concepts are borne in mind:***

[3] Trong quá trình nghiên cứu các ý tưởng được nêu ra trong quyển sách này và sự cân nhắc cẩn thận của chúng, cần ghi nhớ những khái niệm cơ bản sau:

We can see that the Tibetan is working with the mind of his students. He's working on the plane of mind. He was not working particularly in the astral nature. He is trying to produce the mind held steady in the light.

Chúng ta có thể thấy rằng Chân sư Tây Tạng làm việc với thể trí của các đệ tử. Ngài làm việc trên cõi trí, và Ngài không làm việc đặc biệt trong bản chất cảm dục. Ngài đang cố gắng giữ thể trí ổn định trong ánh sáng.

[4] ***First, that the matter of prime importance to each student is not the fact of a particular teacher's personality***

[4] Thứ nhất, điều quan trọng hàng đầu đối với mỗi học viên không phải là phàm ngã của một vị thầy cụ thể

His various vehicles of his appearance

Các hình tướng khác nhau cho sự xuất hiện của Ngài…

[5] ***but the measure of truth for which he stands, and the student's power to***

discriminate between truth, partial truth, and falsity.

[5] mà là mức độ chân lý mà Ngài đại diện, và khả năng phân biện của học viên giữa chân lý, chân lý một phần và sự giả dối.

So, we are enjoined to use the discriminative mind in our efforts here and not to, as has been done so often in the past with the more devotional type of students, emphasized the personality of the teacher to which the devotion is directed.

Vì vậy, chúng ta được khuyên hãy sử dụng trí tuệ phân biện trong những nỗ lực ở đây, và đừng, như đã quá thường xảy ra trong quá khứ với loại học viên thiên về sùng tín, nhấn mạnh vào phàm ngã của vị huấn sư mà sự sùng tín được hướng tới.

And this is an important one. We can't just keep piling up knowledge and not using it because there's a heavy karma for that, and as I've sometimes recounted the old adage that even a donkey can carry a library on his back.

Đây là một điểm quan trọng. Chúng ta không thể chỉ tích lũy kiến thức mà không sử dụng vì sẽ có một nghiệp quả nặng nề cho điều đó, và như tôi đã kể lại nhiều lần câu châm ngôn cũ rằng ngay cả một con lừa cũng có thể mang một thư viện trên lưng của nó.

[6] ***Second, that with increased esoteric teaching comes increased exoteric responsibility.***

[6] Thứ hai, khi giáo lý nội môn tăng lên, trách nhiệm ngoại môn cũng tăng theo.

[7] ***Let each student with clarity therefore take stock of himself, remembering that understanding comes through application of the measure of truth grasped to the immediate problem and environment.***

[7] Do đó, mỗi học viên cần phải xem xét kỹ lưỡng bản thân mình, nhớ rằng sự hiểu biết đến từ việc áp dụng mức độ chân lý đã nắm bắt được vào vấn đề và hoàn cảnh trước mắt,

So, if we apply we will understand and that we simply hoard the knowledge we will not. Understanding comes through application to the measure of truth grasped to the immediate problem environment because there will always be a problem confronting us.

Vì vậy, nếu chúng ta áp dụng chúng ta sẽ hiểu và nếu chúng ta chỉ tích trữ kiến thức chúng ta sẽ không hiểu. Sự hiểu biết đến từ việc áp dụng mức độ chân lý đã nắm bắt vào vấn đề và môi trường trước mắt vì sẽ luôn có một vấn đề đối mặt với chúng ta.

Our planetary development is not such that problems do not exist, severe problems exist actually at this point of transition between the Age of Pisces and Age of Aquarius and even a larger transition between the twenty-five thousand year approximately Age of

Sự phát triển của hành tinh chúng ta không phải là không có vấn đề, thực sự có những vấn đề nghiêm trọng tại thời điểm chuyển tiếp giữa Kỷ Nguyên Song Ngư và Kỷ Nguyên Bảo Bình, và thậm chí là một chuyển tiếp lớn hơn giữa kỷ nguyên hai mươi lăm nghìn

Pisces and the approximately twenty-five thousand year Age of Aquarius the larger plutonic age

năm Kỷ Nguyên Song Ngư và kỷ nguyên hai mươi lăm nghìn năm Kỷ Nguyên Bảo Bình kỷ nguyên Diêm Vương tinh lớn hơn

[8] and that the consciousness expands through use of the truth imparted.

[8] và rằng tâm thức mở rộng thông qua việc sử dụng chân lý được truyền đạt.

I guess we can ponder on that. It's not just the stocking of the mind, but circumstances will arise in which that which we have assimilated will be called for and do we use it? Do we apply the measure of truth which we have grasped?

Tôi nghĩ chúng ta có thể suy ngẫm về điều đó. Không chỉ là việc tích trữ tri thức trong trí tuệ, mà còn là các hoàn cảnh sẽ phát sinh, trong đó những gì chúng ta đã đồng hoá sẽ được kêu gọi đến — và liệu chúng ta có sử dụng nó không? Liệu chúng ta có áp dụng mức độ chân lý mà mình đã nắm bắt không?

39:10 So it's not the personality of the teacher, and must apply in a responsible manner that which we assimilate.

Vì vậy, không phải là phàm ngã của vị huấn sư, mà là việc chúng ta phải áp dụng một cách có trách nhiệm những gì đã được đồng hoá.

[9] Third, that a dynamic adherence to the chosen path

[9] Thứ ba, sự kiên trì năng động đối với con đường đã chọn

Wherever the word *dynamic* has been used that [the aspect of] will is suggested

Ở bất cứ nơi nào mà từ "năng động" được sử dụng, khía cạnh "ý chí" được gợi ý

[10] and a steady perseverance that overcomes and remains unmoved by aught that may eventuate,…

[10] và sự kiên định bền bỉ vượt qua mọi sự kiện có thể xảy ra,

In the realm of personality and an environment

Trong thế giới của phàm ngã và môi trường

[11] is a prime requisite and leads to the portal admitting to a kingdom, a dimension and a state of being which is inwardly or subjectively known.

[11] là điều kiện tiên quyết hàng đầu và dẫn đến cánh cổng mở ra một vương quốc, một chiều không gian và một trạng thái tồn tại được biết đến từ bên trong hoặc chủ quan.

And I think we can call this the fifth kingdom of nature, the kingdom of the soul. That is the kingdom to which really we are making application in all these studies.

Và tôi nghĩ chúng ta có thể gọi đây là vương quốc thứ năm của tự nhiên, vương quốc của linh hồn. Đó là vương quốc mà thực sự

chúng ta đang xin gia nhập trong tất cả những nghiên cứu này.

[12] It is this state of realisation which produces changes in form and environment commensurate with its power.

[12] Chính trạng thái nhận thức này tạo ra những thay đổi trong hình tướng và môi trường tương xứng với sức mạnh của nó.

We do not get off the path. We do not deviate or if we do deviate we come back very quickly. It says that is the capacity of the disciples to return quickly to the path that deviation has been experienced. And a steady perseverance, this is the kind of perseverance of the second Ray, interesting enough. Not the crashing through of the first ray but that steady application which allows of no let up or leeway, as he tells us and

Chúng ta không rời khỏi con đường. Chúng ta không đi chệch hướng hoặc nếu chúng ta đi chệch hướng, chúng ta quay lại rất nhanh. Nó nói rằng đó là khả năng của các đệ tử để quay lại nhanh chóng với con đường mà sự chệch hướng đã trải qua và sự kiên trì vững chắc. Thú vị thay, đó là loại kiên trì của cung hai, không phải là sự đột phá của cung một mà là sự áp dụng kiên định không cho phép bất kỳ sự lơi lỏng hay khoan nhượng nào, như Ngài nói với chúng ta, và

a steady perseverance that overcomes and remains unmoved by aught that may eventuate

một sự kiên trì vững chắc vượt qua và không dao động bởi bất kỳ điều gì có thể xảy ra

And much will eventually people discover this. They begin with great enthusiasm and the next thing they know they're up against their environment. They're up against their own personality and they have to make a decision about whether they keep going unmoved by any of that which has been evoked because of their interest in application to the teaching. It's a prime requisite and leads to the portal of initiation. Really that's what we're talking about.

Và nhiều điều sẽ xảy ra, mọi người phát hiện ra điều này. Họ bắt đầu với sự nhiệt tình lớn và điều tiếp theo họ biết là họ đang đối mặt với môi trường của họ. Họ đang đối mặt với chính phàm ngã của mình và họ phải quyết định liệu họ có tiếp tục đi mà không dao động bởi bất kỳ điều gì đã được khơi gợi bởi sự quan tâm của họ trong việc áp dụng giáo lý. Đó là một yêu cầu quan trọng và dẫn đến cánh cửa điểm đạo. Thực sự đó là những gì chúng ta đang nói về.

42:01 So the spiritual will must be applied and all other aspects of Will under the higher aspects. We must not deviate and we must keep on keeping on as they say somewhat humorously in the Arcane School circles, probably dating back from the time of Alice Bailey. Keep on keeping on.

Vì vậy, ý chí tinh thần phải được áp dụng và tất cả các khía cạnh khác của Ý chí dưới các khía cạnh cao hơn. Chúng ta không được đi chệch hướng và chúng ta phải tiếp tục duy trì như họ nói một cách hài hước trong các vòng tròn Trường Huyền học, có lẽ từ thời Alice Bailey. Tiếp tục duy trì.

Unmoved by aught

Không bị lay chuyển bởi bất kỳ điều gì

Which may shockingly eventuated and the enthusiastic neophyte is faced with all kinds of difficulties, and this is one of the first tests. So not the personality of the teacher. Applied truth and dynamic adherence and perseverance, and being unmoved by whatever may eventuate.

Những gì có thể xảy ra một cách đáng kinh ngạc và người tân binh nhiệt huyết phải đối mặt với đủ loại khó khăn, và đây là một trong những thử thách đầu tiên. Vì vậy, không phải chú trọng vào cá nhân của vị huấn sư mà là sự áp dụng chân lý, sự kiên trì năng động, không dao động bởi bất kỳ điều gì có thể xảy ra.

I think He was writing this book in the late 1920s maybe early 30s. It takes a while to write these books. They came out in lesson sets for the use of the Arcane School students at that time and then later were gathered into a book. It wasn't until after Alice Bailey died, she died in December of 1949 that this book was first published in 1951. So, the gathering together of the various sections of the book made the possibility of publication and we are in a position right now where we can look at the whole presentation and all that has been published from the Tibetan's work in the second installment.

Tôi nghĩ Ngài đã viết cuốn sách này vào cuối những năm 1920 hoặc đầu những năm 30. Việc viết những cuốn sách này mất một thời gian. Chúng xuất hiện dưới dạng các bài học dành cho học viên Trường Nội môn Arcane vào thời điểm đó và sau đó được tập hợp thành một cuốn sách. Không lâu sau khi Alice Bailey qua đời vào tháng 12 năm 1949 thì cuốn sách này được xuất bản lần đầu tiên vào năm 1951. Vì vậy, việc tập hợp các phần khác nhau của cuốn sách đã làm cho việc xuất bản trở nên khả thi và chúng ta đang ở trong một vị trí mà chúng ta có thể nhìn vào toàn bộ bài trình bày và tất cả những gì đã được xuất bản từ công trình của Chân sư Tây Tạng trong phần thứ hai.

Now the third is coming and we don't know the method by which it will be presented or who may be the amanuensis here and how easy or how difficult it will be to recognize the Tibetan's note. Because I suppose with each amanuensis the note of the teacher undergoes a kind of modification. I mean DK considered HPB (Helena Petrovna Blavatsky) his first amanuensis but it's a very different note which comes out of those works and then indeed it wasn't a word for word transmission with Blavatsky as much as it was with Alice Bailey. But let's just see the promise is the third installment is coming. And it will be of real significance in preparation for the externalization of the

Bây giờ việc phổ biến giáo lý thứ ba đang đến và chúng ta không biết phương pháp mà nó sẽ được trình bày, hoặc ai sẽ là người chép ra những giáo lý đó, và làm thế nào để dễ dàng —hoặc với khó khăn—để nhận ra phong cách của Chân sư Tây Tạng. Vì tôi cho rằng với mỗi người ghi chép, phong cách của vị huấn sư trải qua một sự biến đổi nào đó. Tôi muốn nói rằng Chân sư DK đã xem HPB (Helena Petrovna Blavatsky) là người ghi chép đầu tiên của Ngài, nhưng phong cách từ những tác phẩm đó rất khác biệt, và với Blavatsky nó không phải là sự truyền tải từng từ một như với Alice Bailey. Nhưng chúng ta hãy xem, lời hứa là phần thứ ba đang đến, và nó sẽ có ý nghĩa thực sự trong

hierarchy and the eventual reappearance of the Christ when certain of the masters and their initiates and disciples have done what is required. And it's pretty significant and demanding what is required.

việc chuẩn bị cho sự ngoại hiện của Thánh đoàn và sự xuất hiện trở lại của Đức Christ khi một số Chân sư và các đệ tử đã làm những gì cần thiết. Và điều đó khá quan trọng và đòi hỏi rất nhiều.

45:45 We have three suggestions here.

Chúng ta có ba gợi ý ở đây.

[13] These three suggestions will merit a close consideration by all,

[13] Ba gợi ý này sẽ đáng để mỗi người cân nhắc kỹ lưỡng,

It's the truth that comes through, that counts and not the personality of the teacher. Doing something with the teaching. It's sticking to it. These are requirements and we have to review our relationship to them within our meditative consciousness. So

Chính chân lý mới là điều quan trọng, không phải là cá nhân của vị huấn sư. Thực hiện điều gì đó với bài giảng. Đó là kiên trì với nó. Đây là những yêu cầu và chúng ta phải xem xét lại mối quan hệ của chúng ta với chúng trong ý thức thiền định của mình. Vì vậy

[14] and their significance must be somewhat grasped before further real progress is possible. It is not my function to make individual and personal application of the teaching given.

[14] và ý nghĩa của chúng phải được nắm bắt phần nào trước khi có thể tiến bộ thực sự. Chức năng của tôi không phải là yêu cầu cá nhân áp dụng sự giảng dạy đã đưa ra.

That's up to us, right?

Điều đó thuộc về chúng ta, đúng không?

[15] That must be done by each student for himself.

[15] Điều đó mỗi học viên phải tự làm.

Well some of us, by now, are fairly experienced students of this teaching and we know it isn't an easy teaching but it is deep and as thorough as may be possible for people of our nature.

Vâng, đến nay, một số chúng ta là những học sinh khá có kinh nghiệm về bài giảng này và chúng ta biết rằng đó không phải là bài giảng dễ dàng nhưng nó sâu sắc và toàn diện nhất có thể đối với những người có bản chất như chúng ta.

[16] You have wisely guarded the teaching from the taint of superimposed authority, and there lies back of your books

[16] Bạn đã khôn ngoan bảo vệ sự giảng dạy khỏi vết nhơ của quyền uy áp đặt, và trong sách của bạn

I guess in a way he's speaking to Alice Bailey and maybe some of his group members. I think in 1931 or so the group members began to be chosen. Maybe the book started to be written beforehand.

Tôi đoán theo một cách nào đó Ngài đang nói với Alice Bailey và có thể một số thành viên trong nhóm của Ngài. Tôi nghĩ rằng khoảng năm 1931, các thành viên trong nhóm bắt đầu được chọn. Có thể cuốn sách đã được bắt đầu viết trước đó.

AAB right?

AAB đúng không?

[17] no esoteric principle of hierarchical authority or support, such as has produced the narrow limits of certain ecclesiastical bodies and groups, differing as widely as the Catholic Church, Christian Science,

[17] không có nguyên tắc nội môn nào của quyền uy hoặc sự hỗ trợ Thánh đoàn, như đã tạo ra giới hạn hẹp hòi của các tổ chức và nhóm giáo hội khác nhau, như Giáo hội Công giáo, Khoa học Cơ đốc,

With Mary Baker Eddy, right?

Với Mary Baker Eddy, đúng không?

[18] those who believe in the verbal inspiration of the Scriptures,

[18] những người tin vào sự cảm hứng từ lời nói của Kinh thánh,

And DK is looking like he is not one who does because he often tells us that the scriptures are incomplete or misrepresent what actually happened

Và Chân sư DK đang tỏ ra không phải là người tin vào điều đó vì Ngài thường nói với chúng ta rằng kinh thánh không hoàn chỉnh hoặc hiểu sai những gì thực sự đã xảy ra.

[19] and numerous (so-called) esoteric organisations.

[19] và nhiều tổ chức được gọi là nội môn khác.

48:39 The idea here is that because the teacher said it, it must be true, and we the students must acquiesce to the authority behind the teaching.

48:39 Ý tưởng ở đây là vì huấn sư đã nói, nó phải là sự thật, và chúng ta là học sinh phải tuân theo quyền lực đằng sau bài giảng đó.

[20] The curse of many groups has been the whispered word

[20] Lời nguyền của nhiều nhóm là lời thì thầm rằng "Những Đấng Biết muốn tằng....", "Chân sư nói....", "Các Đấng Cao Cả ra lệnh..."

I've heard that, people conveying messages to you about what you must do because the Hierarchy suggests it

Tôi đã nghe điều đó, mọi người truyền đạt những thông điệp cho bạn về những gì bạn phải làm vì Thánh đoàn gợi ý điều đó

that "Those who know wish ." "The Master says ." "The Great Ones command "

rằng "Những người biết mong muốn." "Chân sư nói." "Các Đấng Lớn lao ra lệnh "

And of course you must fall into line which gives the conveyor of the message a certain ego satisfaction because he or she is the intermediary, conveying that which you must obey. So, it's like obeying the one who conveys

Và tất nhiên bạn phải tuân theo, điều này mang lại sự thỏa mãn cho cái tôi của người truyền đạt thông điệp vì anh ta hoặc cô ta là người trung gian, truyền đạt điều mà bạn phải tuân theo. Vì vậy, đó là việc tuân theo người truyền đạt.

[21] and the group of silly sheep feebly and blindly tumble over themselves to obey.

[21] và nhóm cừu non ngu ngốc và mù quáng trượt ngã lên nhau để tuân theo.

Here the comparison to members of the animal kingdom. This what Master Morya always does. He says compare people to animals and they will soon place emphasis upon their human pedigree. So, all of these messages conveyed are a curse. And this will to obey the authority, well we're still in a sixth ray age; it's passing out, but there is the tendency with that ray particularly to obey in that manner.

Đây là sự so sánh với các thành viên của giới động vật. Đây là điều mà Chân sư Morya luôn làm. Ngài nói so sánh người với động vật và họ sẽ sớm đặt trọng tâm vào phả hệ con người của mình. Vì vậy, tất cả những thông điệp này đều là một lời nguyền. Và ý chí tuân theo quyền lực, chúng ta vẫn đang ở trong một kỷ nguyên cung sáu; nó đang dần qua đi, nhưng có xu hướng với cung đó là tuân theo theo cách đó.

[22] They think thereby, through their misplaced devotion, to contact certain authoritative personages, and to get into heaven by some short cut.

[22] Họ nghĩ rằng bằng lòng tận tụy sai lầm của mình, họ sẽ tiếp xúc được với những nhân vật có thẩm quyền nhất định và vào thiên đường bằng một lối tắt nào đó.

Whatever heaven is, whether it's a higher plane or some post-mortem state.

Thiên đường là gì, dù đó là một cõi cao hơn hay một trạng thái sau khi chết.

[23] You

[23] Bạn

I suppose this must be to Alice Bailey because the books are hers really

Tôi cho rằng điều này phải là dành cho Alice Bailey vì thực sự sách là của bà ấy

[24] have wisely guarded your books from the reaction accorded to those who claim to be masters, adepts and initiates.

[24] đã khôn ngoan bảo vệ sách của bạn khỏi phản ứng được dành cho những người tự xưng là chân sư, điểm đạo đồ và đệ tử.

There are so many, it's just ludicrous when you see what their real accomplishments are compared to their claim.

Có quá nhiều, thật nực cười khi bạn thấy những gì họ thực sự đạt được so với những tuyên bố của họ.

[25] My anonymity and status must be preserved.

[25] Tính ẩn danh và địa vị của tôi phải được duy trì,

Alice Bailey knows what that is

Vâng, Bà Alice Bailey biết đó là ai.

[26] and my rank be regarded as only that of a senior student and of an aspirant to that expansion of consciousness which is for me the next step forward.

[26] và cấp bậc của tôi chỉ được xem là của một học viên cao cấp và một người khao khát cho sự mở rộng tâm thức, điều mà đối với tôi là bước tiến tiếp theo.

Maybe it would have been entirely guarded, but somewhere in the stress of the teaching many, many years later, Alice Bailey apparently left at the bottom of a document, the words Djwhal Kuhl. Maybe it was the Tibetan's intention to remain anonymous throughout the entire teaching. And for those who could intuit his identity, well then they did. But it was revealed many years later. And who's to say if the revelation has necessarily a bad effect? Did it promote this curse that the Tibetan says this or rather Djwhal Kuhl says this.

Có thể nó sẽ được bảo vệ hoàn toàn, nhưng đâu đó trong sự căng thẳng của bài giảng nhiều năm sau, Alice Bailey dường như đã để lại ở cuối một tài liệu, những từ Djwhal Khul. Có lẽ là ý định của Chân sư Tây Tạng là giữ bí mật danh tính suốt cả bài giảng. Và đối với những người có thể trực giác danh tính của Ngài, thì họ biết. Nhưng nó đã được tiết lộ nhiều năm sau đó. Và ai có thể nói nếu sự tiết lộ đó có nhất thiết mang lại tác động xấu không? Nó có thúc đẩy lời nguyền này như Chân sư Tây Tạng nói hay không, đúng hơn là Chân sư Djwhal Khul.

[27] What I say of truth alone is of moment; the inspiration and help I can accord to any pilgrim on the path is alone vital; that which I have learned through experience

[27] Điều tôi nói về chân lý mới là quan trọng; nguồn cảm hứng và sự giúp đỡ tôi có thể dành cho bất kỳ người hành hương nào trên con đường là điều quan trọng nhất; những gì tôi đã học được qua kinh nghiệm

Note, through experience,

Lưu ý, qua kinh nghiệm,

[28] is at the disposal of the earnest aspirant; and the wideness of the vision which I can impart (owing to my having climbed higher up the mountain than some)

[28] là để cho người chí nguyện nghiêm túc sử dụng; và tầm nhìn rộng mà tôi có thể truyền đạt (do tôi đã leo lên ngọn núi cao hơn so với một số người)

See the humility of how he writes

Hãy nhìn sự khiêm tốn trong cách Ngài viết.

[29] is my main contribution. Upon these points the students are at liberty to ponder, omitting idle speculation as to the exact details of unimportant personalities,

[29] là đóng góp chính của tôi. Về những điểm này, học viên có thể tự do suy ngẫm, loại bỏ những suy đoán vô ích về chi tiết chính xác của những phàm ngã

Including his own, I suppose,

Bao gồm cả cá nhân của Ngài, tôi cho rằng,

[30] and environing conditions.

[30] và điều kiện xung quanh không quan trọng.

Chủ đề của chúng ta sẽ là Huyền thuật của Linh hồn, và ý tưởng chủ đạo, nằm dưới tất cả những gì có thể xuất hiện trong quyển sách này, được tìm thấy trong lời của Bhagavad Gita như sau:

Our theme is to be that of the Magic of the Soul, and the key thought, underlying all that may appear in this book, is to be found in the words of the Bhagavad Gita which runs as follows:

Chủ đề của chúng ta sẽ là Huyền thuật của Linh hồn, và ý tưởng chủ đạo, nằm dưới tất cả những gì có thể xuất hiện trong quyển sách này, được tìm thấy trong lời của Bhagavad Gita như sau:

So, this is how we are to address his teaching. What He says of truth, if it is true and the inspiration he can give and what he's learned through experience can be perhaps conveyed and made confirmed in the consciousness of the student who receives that which is conveyed.

Vậy, đây là cách chúng ta nên tiếp cận việc học của Ngài. Những gì Ngài nói về chân lý, nếu nó là đúng và nguồn cảm hứng Ngài có thể đem lại và những gì Ngài đã học được qua kinh nghiệm có thể được truyền đạt và xác nhận trong tâm thức của học viên nhận được những gì được truyền đạt.

We're dealing with a being who is and the consciousness of that being as it may be manifested through the forms of various emanated beings. And I'm so glad in a way to be reading this. I began that long ago, the way some of you have and hope that the knowledge and the understanding of what's in this book has deepened over the years.

Chúng ta đang đối diện với một thực thể và tâm thức của thực thể đó khi nó có thể được biểu hiện qua các hình thức của các thực thể phát sinh khác nhau. Và tôi rất vui khi được đọc điều này. Tôi đã bắt đầu từ rất lâu, cách mà một số bạn đã làm và hy vọng rằng kiến thức và sự hiểu biết về những gì trong cuốn sách này đã sâu sắc hơn qua các năm.

[31] "Though I am Unborn,

[31] Mặc dù Ta không được sinh ra,

Pure being is unborn

Bản thể thuần khiết không sinh ra

[32] the Soul that passes not away,

[32] là Linh hồn không biến mất,

Being and consciousness,

Bản thể và tâm thức,

[33] though I am the Lord of Beings,

[33] mặc dù Ta là Chúa tể của các sinh linh,

Of the various emanations that come forth, the self-reflections

Của các phát sinh khác nhau xuất hiện, các phản chiếu của bản thân

[34] yet as Lord over My nature I become manifest,

[34] nhưng như là Chúa tể của bản chất của Ta, Ta trở nên biểu hiện

Being and consciousness of the high worlds, becomes manifest

Bản thể và tâm thức của các thế giới cao hơn, trở nên hiện hữu

[35] through the magical power of the Soul."

[35] thông qua sức mạnh huyền thuật của Linh hồn." Gita IV.6.

Through the ability of the soul to make its presence felt, a radiatory presence through the lower forms which of course become by it itself or created—I actually prefer the word "become" to "created" because all that we see here is not so much a creation as a becoming of the Greater Being into forms of lesser beings.

Thông qua khả năng của linh hồn để làm cho sự hiện diện của mình được cảm nhận, một sự hiện diện tỏa ra qua các hình thức thấp hơn mà tất nhiên được trở thành bởi chính nó hoặc được tạo ra—thực tế tôi thích từ "trở thành" hơn là "tạo ra" bởi vì tất cả những gì chúng ta thấy ở đây không phải là một sự tạo ra mà là sự trở thành của Thực Thể Vĩ Đại vào các hình thức của những thực thể nhỏ hơn.

57:30 So many, many beings that we see in the many, many objects and movements and integrated energy patterns, they are all the results of the Becomingness of this Greater Being.

Vì vậy, nhiều, rất nhiều thực thể mà chúng ta thấy trong nhiều đối tượng và chuyển động và các mẫu năng lượng tích hợp, tất cả đều là kết quả của sự Trở Thành của Thực Thể Vĩ Đại này.

[36] The statistical and the academic is a necessary basis and a preliminary step for most scientific study, but in this book we will centre our attention on the life aspect, and

[36] Thống kê và học thuật là cơ sở cần thiết và là bước đầu tiên cho hầu hết các nghiên cứu khoa học, nhưng trong quyển sách này, chúng ta sẽ tập trung vào khía cạnh sự sống và ứng dụng thực tiễn của

the practical application of truth to the daily life of the aspirant.

chân lý vào cuộc sống hàng ngày của người chí nguyện.

We are not yet in the position of being able to prove what the Tibetan can prove, scientifically.

Chúng ta chưa ở vị trí có thể chứng minh những gì Chân sư có thể chứng minh, một cách khoa học.

[37] ***Let us study how we can become practical magicians, and in what way we can best live the life of a spiritual man, and of an aspirant to accepted discipleship in our own peculiar times, state and environment.***

[37] Hãy cùng nghiên cứu cách chúng ta có thể trở thành những nhà huyền thuật thực tiễn, và cách tốt nhất để sống cuộc sống của một người tinh thần và một người khao khát hướng đến việc trở thành đệ tử được chấp nhận trong thời đại, trạng thái và môi trường đặc thù của chúng ta.

Somewhere between the first and second initiation and probably under the influence of Mercury and Saturn, the possibility of accepted discipleship emerges and then one is directly linked to the Master. The standards for accepted discipleship may change as we go along.

Đâu đó giữa lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai và có lẽ dưới ảnh hưởng của sao Thủy và sao Thổ, khả năng của đệ tử chính thức xuất hiện và sau đó người đó được liên kết trực tiếp với Chân sư. Các tiêu chuẩn cho đệ tử chính thức có thể thay đổi theo thời gian.

[38] ***To do this we will take the Fifteen Rules for Magic to be found in my earlier book, entitled*** **A Treatise on Cosmic Fire.**

[38] Để làm điều này, chúng ta sẽ lấy Mười lăm Quy Luật về Huyền thuật được tìm thấy trong quyển sách trước đây của tôi, có tựa đề *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

He laid out so many seats in that great book for this book on Magic, for the Esoteric Psychology book, for the astrology book, he laid it all out and for much on initiation.

Ngài đã đặt ra rất nhiều cơ sở trong cuốn sách vĩ đại đó cho cuốn sách về Huyền thuật này, cho cuốn sách Tâm lý học Nội môn, cho cuốn sách chiêm tinh học, Ngài đã sắp đặt tất cả và cho rất nhiều về điểm đạo.

[39] ***I will comment on them,***

[39] Tôi sẽ bình luận về chúng,

These rules,

Những quy luật này,

[40] ***dealing not with their cosmic significance or with solar and other correspondences and analogies***

[40] không xem xét ý nghĩa vũ trụ của chúng hoặc các tương ứng và tương đồng về mặt thái dương và các khía cạnh khác,

Which obviously then exist,

Rõ ràng là có tồn tại,

[41] but applying them to the work of the aspirant, and giving practical suggestions for the better development of soul contact and soul manifestation.

[41] mà áp dụng chúng vào công việc của người chí nguyện, và đưa ra các gợi ý thực tiễn để phát triển tốt hơn sự liên hệ với linh hồn và sự hiện diện của linh hồn.

It's going to be a practical book as we would expect under the seventh ray.

Nó sẽ là một cuốn sách thực tiễn như chúng ta mong đợi dưới cung bảy.

[42] I shall take for granted certain knowledges and assume the students can follow and comprehend certain technical terms that I may be led to use. I am not dealing with babes but with matured men and women who have chosen a certain way and who are pledged

[42] Tôi sẽ giả định rằng học viên đã có những kiến thức nhất định và có thể theo dõi và hiểu các thuật ngữ kỹ thuật mà tôi có thể sử dụng. Tôi không làm việc với những người mới bắt đầu mà là những người đã trưởng thành, những người nam và nữ đã chọn một con đường nhất định và cam kết "đi trong ánh sáng."

Pledge disciples, may we all be so,

Những đệ tử đã cam kết, chúng ta đều có thể như vậy,

[43] to "walk in the light."

[43] đi trong ánh sáng.

What I'll do now friends is call this the end of *A Treatise on White Magic* video commentary, number one. Today is 12 January 2018. This would be about an hour in length and at least we've gotten started. Maybe things sometimes are a little bit shaky when one gets started, but as I say this is a conversation about the book and about its place in the Tibetan's imparted knowledge and wisdom and we'll just do our best. It's a foundational book and something that all of us have to study.

Bây giờ, các bạn thân mến, tôi sẽ gọi đây là kết thúc của video bình luận về Luận về Huyền thuật, số một. Hôm nay là ngày 12 tháng 1 năm 2018. Đây sẽ là khoảng một giờ và ít nhất chúng ta đã bắt đầu. Có lẽ đôi khi mọi thứ có hơi lúng túng khi bắt đầu, nhưng như tôi đã nói, đây là một cuộc trò chuyện về cuốn sách và về vị trí của nó trong kiến thức và sự minh triết mà Chân sư truyền đạt và chúng ta sẽ cố gắng hết sức. Đây là một cuốn sách nền tảng và điều mà tất cả chúng ta phải nghiên cứu.

So, be seeing you soon. And we will move on together. Bye for now.

Vậy, hẹn gặp lại sớm thôi. Và chúng ta sẽ cùng nhau tiến lên. Tạm biệt.

Mental Rule 2

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 2_tagged

Ngày tạo: 26/05/2026 | Model: gpt-5.4 | Tier 5 | Glossary: Glossary_full.txt

Mục đích và đối tượng của Luận về Chánh Thuật

Thầy MDR cho biết Chân sư DK đang khai triển 15 quy luật huyền thuật từ Luận về Lửa Vũ Trụ theo hướng thực tiễn hơn cho người chí nguyện và đệ tử, nhằm phát triển tiếp xúc với linh hồn và biểu lộ linh hồn. Thầy nhấn mạnh đây không phải giáo huấn cho "trẻ thơ" trên đường đạo mà cho những người nam và nữ trưởng thành đã cam kết bước đi trong đời sống phụng sự, tức những người đã có lời hứa với nhân loại, với Thánh đoàn và với Minh Triết Ngàn Đời. Thầy MDR lưu ý người học nên tự xem mình ít nhất là đệ tử đã cam kết, tiếp cận tác phẩm với tinh thần nghiêm túc và hữu dụng.

Bốn mục tiêu căn bản của tác phẩm

Chân sư DK nêu bốn mục tiêu: dạy các định luật của Tâm Lý Học Nội Môn tinh thần, làm rõ bản chất linh hồn con người cùng các liên hệ trong hệ mặt trời và vũ trụ, trình bày tương quan giữa chân ngã với các vỏ bọc của nó, và giải thích vấn đề các năng lực siêu thường cùng quy luật phát triển an toàn của chúng. Thầy MDR nhận xét đây là một cấu trúc rất có tổ chức, cho thấy Chân sư DK luôn viết với kế hoạch rõ ràng. Thầy cũng nhấn mạnh rằng Luận về Chánh Thuật tuy xuất hiện trước bộ Tâm Lý Học Nội Môn nhưng đã là một sách về tâm lý tinh thần theo đúng nghĩa.

Linh hồn, chân ngã và các thể bao bọc

Khi bàn đến "self" trong câu "quan hệ giữa bản ngã và các vỏ bọc", Thầy MDR giải thích đó là hữu thể tinh thần, là Đấng Quan Sát trong một hình thái nào đó. Thầy mở rộng ý tưởng này lên đến Chân Thần như một phát xạ của Đại Ngã duy nhất, tức một điểm biểu hiện của Đấng Duy Nhất nhưng tự giới hạn phạm vi tâm thức của mình bằng sự giáng hạ tiến hoá vào các năng lượng bao chứa. Theo Thầy, việc làm rõ cấu tạo con người không chỉ dành cho nhà bí truyền học chuyên sâu mà còn giúp sửa lại tư tưởng phổ thông về con người.

Vấn đề của các năng lực siêu thường

Thầy MDR giải thích tại sao Chân sư DK gọi đây là một "vấn đề": con người thường không biết dùng các năng lực ấy thế nào, không biết kiểm chứng độ chính xác ra sao, và rất dễ áp dụng sai. Thầy nhắc câu chuyện Đức Phật cho các vị A-la-hán biểu diễn phép lạ chỉ để dùng năng lực, rồi chính họ gây ra rối loạn và phải đi khắc phục hậu quả cho những người bị ảnh hưởng. Từ đó Thầy lưu ý việc đi tìm năng lực vì chính năng lực, nhất là quá sớm, sẽ làm con người đi lạc đường.

Thời kỳ chuyển tiếp lớn và sự xích lại của các cõi vi tế

Thầy MDR cho rằng tác phẩm được đặt trong bối cảnh một giai đoạn chuyển tiếp lớn, có thể là từ cung sáu sang cung bảy, từ Song Ngư sang Bảo Bình, và thậm chí gắn với chu kỳ khoảng 25.000 năm và 250.000 năm. Thầy nêu suy đoán độc đáo rằng chu kỳ 250.000 năm có thể kết thúc vào thời Đức Christ xuất hiện cùng Đức Jesus, "như một vòng quanh Pleiades". Theo Thầy, các thế giới bên trong đang đến gần hơn, tạo đồng thời cơ hội và nguy cơ lạm dụng, nên các hiện tượng viễn

cảm, thông linh và khác thường ngày càng thu hút cả người hoài nghi, nhà khoa học lẫn giới tôn giáo.

Bình thường hóa điều huyền bí dưới ánh sáng định luật

Chân sư DK nói sách này sẽ đặt các hiện tượng huyền bí vào sơ đồ đời sống như ta ngày nay nhận biết và chỉ ra rằng điều được gọi là bí ẩn thực ra căn bản là tự nhiên và chân thực. Thầy MDR diễn giải đây là nỗ lực "lấy đi cái màn bí hiểm" khỏi điều có vẻ huyền bí, cho thấy mọi sự đều nằm dưới định luật. Thầy liên hệ đến nhiều định luật Chân sư DK đã truyền dạy như Định luật Phụng sự, Định luật Xung Động Từ Tính, Định luật Đẩy Lùi, Định luật của Bốn Thấp, cùng các định luật lớn như Định luật Tổng Hợp, hấp dẫn-đẩy lùi, Định luật Tiết Kiệm và nghiệp quả; đồng thời nhắc thời ở Trường Arcane từng có loạt bài "Occult Law" nghiên cứu các định luật này.

Ba hạng người sẽ đáp ứng với sách

Ba hạng người gồm nhà nghiên cứu cởi mở, người chí nguyện và đệ tử, cùng các điểm đạo đồ. Thầy MDR mô tả nhóm đầu như kiểu nhà nghiên cứu cung năm, khả tri luận nhưng sẵn sàng lấy giáo lý làm giả thuyết công tác; nhóm thứ hai là những người tìm hiểu để hiểu rõ bản thân hơn và giúp đỡ đồng loại, không chấp nhận mù quáng mà phải thử nghiệm, kiểm chứng; nhóm thứ ba là các điểm đạo đồ có thể nhận ra ý nghĩa mà hai nhóm kia chưa thấy. Thầy lưu ý người chí nguyện chân chính, theo Chân sư DK, thực ra đã qua lần điểm đạo thứ nhất, nên phải vượt khỏi niềm tin mù quáng để tiến đến điều hợp lý, truyền cảm hứng và có thể kiểm chứng.

Ba lĩnh vực mà các định luật biểu lộ

Chân sư DK nói các định luật của bản chất có hiệu quả trong ba lĩnh vực: hồng trần, dĩ thái và trí tuệ. Thầy MDR giải thích cõi hồng trần đậm đặc là thế giới của các kết quả; cõi dĩ thái là năng lượng đứng sau các kết quả đó; còn bình diện trí tuệ liên quan đến các xung lực gây ra hai cấp kia. Thầy lưu ý Chân sư DK không nhắc riêng cõi cảm dục ở đây, điều này khá thú vị, dù chắc chắn trong cõi ấy vẫn có những định luật riêng vì đó là nơi hoạt động của nhiều sự sống thiên thần.

Khác biệt giữa Luận về Lửa Vũ Trụ và Luận về Chánh Thuật

Theo Thầy MDR, Luận về Lửa Vũ Trụ chủ yếu bàn đến hệ mặt trời và chỉ đụng đến con người trên cơ sở định luật tương đồng, tức quan hệ giữa phần và toàn thể, giữa đơn vị và tổng thể. Dù vậy, Thầy nói vẫn có thể học được rất nhiều về chính mình từ tác phẩm ấy. Ngược lại, Luận về Chánh Thuật đi thẳng hơn vào sự phát triển và khai mở của con người, giải thích các nguyên nhân đằng sau các kết quả hiện tại và chỉ ra những khả năng tương lai, nên có mức độ thực hành và khả năng áp dụng rõ rệt hơn trong vi mô của con người.

Thái độ đúng của môn sinh trước Minh Triết Ngàn Đời

Thầy MDR nhấn mạnh một điểm Chân sư DK xem là rất quan trọng: không một nhà nghiên cứu chân chính nào của Minh Triết Ngàn Đời bị yêu cầu phải chấp nhận mù quáng bất kỳ chân lý nào. Điều được yêu cầu là cởi mở, cân nhắc nghiêm túc các lý thuyết, lý tưởng, định luật và chân lý đã dẫn dắt nhiều người đi từ bóng tối tới ánh sáng của tri thức và kinh nghiệm. Thầy nhận xét về phương diện tinh thần, chúng ta vẫn còn ở trong bóng tối ở mức độ lớn, và chính sự khiêm tốn này là điều lành mạnh khi đối diện tri thức của một bậc như Chân sư DK.

Định đề thứ nhất: một Sự Sống duy nhất

Định đề thứ nhất khẳng định trong vũ trụ biểu lộ có một Năng Lượng hay Sự Sống là nguyên nhân của mọi hình tướng và toàn bộ huyền giai hữu cảm. Thầy MDR gọi đó là Thượng đế Vũ Trụ hay

“God of the universe”, đồng thời đồng ý với lập trường nhất nguyên: “Thượng đế là Một”, một sự sống thấm nhuần mọi hình tướng. Thầy nhận xét nếu thực sự ngộ ra mệnh đề tưởng như sáo ngữ này, đó sẽ là một nhận thức chấn động, vì mọi hình tướng chỉ là các biểu hiện trong thời gian và không gian của năng lượng trung tâm vũ trụ.

Nhị nguyên, bộ ba và cách Thầy MDR diễn giải vật chất

Từ một sự sống duy nhất phát sinh nhị nguyên như tinh thần-vật chất, sự sống-hình tướng, cha-mẹ, dương-âm, bóng tối-ánh sáng. Thầy MDR đi xa hơn văn bản khi cho rằng nhị nguyên nảy sinh qua hành vi tự quan sát của Đại Ngã, thậm chí vật chất là kết quả của tự quan sát; theo Thầy, “self-observation is matter”, vật chất là tự ngã được quan sát như đối tượng. Thầy lưu ý giữa hai cực luôn có một yếu tố thứ ba là tâm thức, thành ra phía sau mọi nhị nguyên luôn có bộ ba, và gọi vũ trụ này là một vũ trụ mang tính tâm lý, trong đó mọi yếu tố là các mức độ khác nhau của tự quan sát.

Thời gian, không gian và ảo cảm của phân ly

Thầy MDR giải thích thời gian và không gian là trạng thái của tâm thức, gần với “categories of consciousness” theo Kant, và chỉ có ý nghĩa khi tâm thức bị giới hạn. Khi vũ trụ rút lại thì nhị nguyên biến mất; từ trước thời điểm đó, người tu tập có thể dần đồng hóa chủ thể với đối tượng và nhận ra đối tượng thực ra cũng là chủ thể, qua đó vượt ảo cảm phân ly. Thầy liên hệ điều này với chiêm ngưỡng, cao hơn tham thiền, như một sự mở rộng bản sắc vào cái được đồng hoá với, và còn gắn nó với Thiên Bình như dấu hiệu của cuộc “hôn phối” giữa chủ thể và đối tượng.

Đại Tà thuyết của tính tách biệt

Khi tổng kết định đề thứ nhất, Thầy MDR nhấn mạnh rằng dù có vẻ có vô số sự sống riêng rẽ, tất cả vẫn là một Sự Sống. Theo Thầy, cảm giác tách biệt là “Đại Tà thuyết”, một sai lầm lớn trong tâm thức; nó có ích ở mức thực dụng nhưng không phải thực tại nền tảng. Thầy nhiều lần lưu ý người học phải vượt qua bề ngoài của tính riêng rẽ để nhìn cái dị biệt như cái đồng nhất, và xem đây là một công phu tham thiền lớn.

Định đề thứ hai: từ một Sự Sống phát sinh tâm thức

Định đề thứ hai nói rằng một Sự Sống, khi biểu lộ qua vật chất, tạo ra yếu tố thứ ba là tâm thức. Thầy MDR nêu câu hỏi triết học của riêng mình: liệu vật chất có thể xuất hiện nếu không có tâm thức hay không, và ông nghiêng về giả thuyết rằng chính tâm thức, hay đúng hơn tự quan sát, tạo ra vật chất. Thầy nói rõ đây là suy đoán của riêng mình, sẵn sàng từ bỏ nếu mai sau không còn thấy hợp lý, nhưng ông đề nghị người học cân nhắc nó song song với phát biểu của Chân sư DK.

Linh hồn như tâm thức của muôn vật

Trong định đề thứ hai, Chân sư DK khẳng định tâm thức là linh hồn của vạn vật, thấm nhuần mọi chất liệu và nằm dưới mọi hình tướng, từ nguyên tử đến con người, hành tinh hay hệ mặt trời. Thầy MDR gọi đặc tính này bằng một từ riêng do ông đề xuất là “infusception”, ý nói sự phú nhập khắp nơi của khả năng tri giác. Thầy xem đây là nền tảng của việc hiểu tâm thức như yếu tố bao trùm toàn thể, chứ không chỉ là một trạng thái của con người.

Thuyết Tự Quyết và sự ổn định rung động qua hình tướng

Chân sư DK gọi định đề thứ hai là Thuyết Tự Quyết: mọi sự sống thành phần của một Sự Sống đều cắm rễ vào vật chất, nhận lấy hình tướng để nhận ra trạng thái tâm thức riêng và làm ổn định rung động của mình. Thầy MDR diễn giải rằng tâm thức bám vào một hình tướng cho tới khi trạng

thái của nó được ổn định và được nhận biết, đặc biệt ở những hữu thể có ngã thức. Thầy còn nhận xét rằng với những sự sống chưa tự ý thức, việc chuyển tiếp sang hình thức cao hơn xảy ra nhờ một Sự Sống lớn hơn bao gồm và chuyên chở chúng.

Từ đồng nhất đến dị biệt rồi trở về một

Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh câu "cái đồng nhất trở thành cái dị biệt mà vẫn là một hợp nhất", xem đây là một mệnh đề tuyệt vời cần tham thiền sâu. Thầy cho rằng chúng ta sống hằng ngày trong thế giới dị biệt, và câu hỏi lớn là có thể thấy cái dị biệt ấy chính là cái đồng nhất hay không. Thầy lưu ý khi thời gian và không gian không còn, chỉ còn lại sự hợp nhất, chỉ còn tinh thần, nhưng sau mỗi chu kỳ biểu lộ lại có sự gia tăng rung động và cường độ ánh sáng, tức một kiểu tiến hoá qua chu kỳ và tái sinh.

Tái sinh, tăng rung động và các lớp màn che

Thầy MDR đọc trong đoạn văn này cả hàm ý về tái sinh: sau mỗi lần nhập thể có một sự nâng cao lý tưởng về rung động và đồng thời là sự mở rộng tri giác, khiến cái vô hình dần trở nên hữu hình. Thầy mô tả chúng ta hiện đang ở trong nhiều lớp che phủ "như củ hành nhiều lớp", sống trong tình trạng bị che mờ rất sâu. Thầy nhận xét con đường trở về là tiến trình xuyên qua các lớp màn ấy để phục hồi tri giác về sự hợp nhất vốn có.

Chu kỳ tiến hoá của các giới và sự quên mình do tự che phủ

Khi bình về câu "các sự sống nhỏ lặp lại tiến trình hiện hữu trong nhịp rung của Sự Sống biểu lộ duy nhất", Thầy MDR liên hệ với Kabbalah: khoáng vật thành thực vật, thực vật thành động vật, động vật thành người, người thành thiên thần, thiên thần thành Thượng đế. Thầy nhận xét mọi sự sống trở nên tập trung vào bản thân và tự quyết, nhưng do "self-veiling" tức tự che phủ, chúng quên mất bản chất thật của mình. Với Thầy, toàn bộ vũ trụ vận hành như sự lặp lại vô tận của một đại vòng cung xuất lộ và trở về, mỗi lần như một "thuật toán" hay một lựa chọn hữu hạn mới từ vô cùng tuyệt đối.

Các suy luận siêu hình riêng của Thầy MDR

Thầy MDR nhiều lần nói rõ ông đang đưa ra một "philosophical take", không phải chỉ lặp lại nguyên văn Chân sư DK. Thầy suy đoán rằng mỗi vũ trụ là một sự "privation", tức một sự bị tước mất vô cùng tuyệt đối để trở thành hữu hạn; vũ trụ xuất hiện như một phát xạ từ một Thượng đế ngoài-vũ-trụ và vì có tính chu kỳ nên nhất thiết phải hữu hạn. Thầy lưu ý những suy luận này rất trừu tượng, nhưng cho rằng chúng giúp tư duy sâu hơn về cách từ Đấng Duy Nhất xuất hiện cái nhiều và cách cái nhiều trở về cái một.

Định đề thứ ba được hé mở

Ở cuối buổi, Thầy MDR chỉ mới đọc mở đầu định đề thứ ba: mục đích của việc sự sống khoác lấy hình tướng và của sự hiện hữu biểu lộ là sự khai mở của tâm thức, hay sự mặc khải linh hồn; điều này có thể gọi là Thuyết Tiến Hoá của Ánh Sáng. Thầy nhận xét điều này chỉ đúng trong thế giới của vô minh, ảo lực và Maha Maya, còn tâm thức tuyệt đối và vô cùng tuyệt đối luôn luôn tồn tại ở cấp siêu hiện tượng. Thầy nhấn mạnh rằng từ đây trở đi mọi bàn luận phải được hiểu là đang diễn ra trong cõi giới bị giới hạn, chứ không chạm tới tuyệt đối thể.

Text Introduction 2

[1] I seek in this book to do four things, and to make appeal to three types of people. It is based, as regards its teaching, upon four fundamental postulates. These are intended to:

[1] Tôi tìm cách làm bốn điều trong quyển sách này và hướng đến ba loại người. Về mặt giảng dạy, quyển sách này dựa trên bốn tiên đề cơ bản. Những tiên đề này nhằm:

[2] 1. Teach the laws of spiritual psychology as distinguished from mental and emotional psychology.

[2] 1. Dạy các định luật của tâm lý học tinh thần phân biệt với tâm lý học trí tuệ và cảm xúc.

[3] 2. Make clear the nature of the soul of man and its systemic and cosmic relationships. [4] This will include its group relationship as a preliminary step.

[3] 2. Làm rõ bản chất của linh hồn con người và các mối quan hệ hệ thống và vũ trụ của nó. [4] Điều này sẽ bao gồm mối quan hệ nhóm của nó như một bước sơ bộ.

[5] 3. Demonstrate the relations between the self and the sheaths which that self may use, and thus clarify public thought as to the constitution of man.

[5] 3. Chứng minh mối quan hệ giữa Chân ngã và các thể mà Chân ngã có thể sử dụng, qua đó làm sáng tỏ suy nghĩ của công chúng về cấu trúc của con người.

[6] 4. Elucidate the problem of the supernormal powers, [Page 6] [7] and give the rules for their safe and useful development.

[6] 4. Làm sáng tỏ vấn đề các năng lực siêu thường, [Page 6] [7] và đưa ra các quy tắc để phát triển chúng một cách an toàn và hữu ích.

[8] We stand now towards the close of a great transition period [9] and the subtler realms of life are closer than ever before; unusual phenomena and inexplicable happenings are commoner than at any time heretofore, whilst matters telepathic, psychic, and peculiar occupy the attention even of sceptics, scientists, and religionists.

[8] Chúng ta hiện đang đứng ở giai đoạn cuối của một thời kỳ chuyển tiếp lớn [9] và các lĩnh vực tinh tế của cuộc sống đang gần gũi hơn bao giờ hết; hiện tượng bất thường và các sự kiện không thể giải thích được xảy ra phổ biến hơn bao giờ hết, trong khi các vấn đề về viễn cảm, thông linh và những hiện tượng kỳ lạ thu hút sự chú ý của ngay cả những người hoài nghi, các nhà khoa học và các nhà tôn giáo.

[10] Reasons for the appearance of phenomena are being everywhere sought, and societies are formed for their investigation and demonstration. [11] Many are likewise going astray in the effort to

[10] Những lý do cho sự xuất hiện của các hiện tượng này đang được tìm kiếm khắp nơi, và các hội nhóm được thành lập để điều tra và chứng minh chúng. [11] Nhiều người cũng đang lạc lối trong nỗ lực tự gây ra các

induce in themselves psychic conditions and the energy-producing factors which give rise to the manifestation of peculiar powers. [12] This book will endeavor [13] to fit the information given into the scheme of life as we today recognize it and will show how basically natural and true is all that is termed mysterious. [14] All is under law, and the laws need elucidation now that man's development has reached the stage of a juster appreciation of their beauty and reality.

trạng thái thông linh và các yếu tố tạo ra năng lượng phát sinh các năng lực đặc biệt. [12] Quyển sách này sẽ cố gắng [13] khớp thông tin được đưa ra vào sơ đồ của cuộc sống như chúng ta ngày nay công nhận, và sẽ cho thấy tất cả những gì được gọi là bí ẩn về cơ bản là tự nhiên và đúng đắn như thế nào. [14] Mọi thứ đều tuân theo định luật, và các định luật này cần được làm sáng tỏ ngay bây giờ khi sự phát triển của con người đã đạt đến giai đoạn đánh giá đúng đắn hơn về vẻ đẹp và thực tế của chúng.

[15] Three types of people will respond to this book. They are:

[15] Ba loại người sẽ đáp ứng với quyển sách này. Họ là:

[16] 1. Those *open minded investigators* who are willing to accept its fundamentals as a working hypothesis until these are demonstrated to be erroneous. [17] They will be frankly agnostic, but willing temporarily, in their search for truth, to try out the methods and follow the suggestions laid down for their consideration.

[16] 1. Những nhà điều tra có tư duy cởi mở sẵn sàng chấp nhận các nguyên lý cơ bản của quyển sách này như một giả thuyết làm việc cho đến khi chúng được chứng minh là sai lầm. [17] Họ sẽ thẳng thắn hoài nghi, nhưng tạm thời trong quá trình tìm kiếm sự thật, họ sẽ thử nghiệm các phương pháp và tuân theo những gợi ý được đưa ra để họ xem xét.

[18] 2. *Aspirants and disciples*. [19] They will study this treatise in order to understand themselves better and because they seek to help their brother man. [20] They will not accept its dicta blindly but will experiment, [21] check and corroborate with care the stages [Page 7] and steps laid down for them in this section of the teachings of the Ageless Wisdom.

[18] 2. Những người chí nguyện và đệ tử. [19] Họ sẽ nghiên cứu luận thuyết này để hiểu rõ hơn về bản thân và vì họ mong muốn giúp đỡ các huynh đệ nhân loại. [20] Họ sẽ không chấp nhận các giáo điều một cách mù quáng mà sẽ thử nghiệm, [21] kiểm tra và xác nhận cẩn thận các giai đoạn và các bước [Page 7] được đưa ra cho họ trong phần này của giáo lý Minh Triết Ngàn Đời.

[22] 3. *Initiates.* These persons will arrive at a meaning which will not be apparent to those in the first group and which will only be suspected by the more advanced members of the second. [23] Within themselves they know the truth of many of its statements and will realise the subjective working out of many of the laws. [24] These

[22] 3. Những điểm đạo đồ. Những người này sẽ đạt đến một ý nghĩa vốn không rõ ràng với những người trong nhóm đầu tiên và chỉ được nghi ngờ bởi những thành viên tiên tiến hơn trong nhóm thứ hai. [23] Trong bản thân họ biết sự thật của nhiều tuyên bố và sẽ nhận ra sự vận hành nội tại của nhiều định luật. [24] Những định luật tự nhiên này có ảnh hưởng trong ba lĩnh vực rõ rệt:

laws of nature have effects in three distinct realms:

[25] a. Physically, where they demonstrate as effects in the dense form.

[26] b. Etherically, where they demonstrate as the energy lying back of those effects.

[27] c. Mentally, where they concern the impulses which produce the other two.

[28] The *Treatise on Cosmic Fire* dealt primarily with the solar system and only touched upon human aspects and correspondences insofar as they demonstrated the relation of the part to the whole, and of the unit to the totality.

[29] The present book will deal more specifically with human development and unfoldment, elucidating the causes which are responsible for the present effects, [30] and pointing to the future and its possibilities, and to the nature of the unfolding potentialities.

[31] This book will be based also upon four fundamental postulates [32] which must be admitted by the student of the succeeding pages as providing an hypothesis worthy of his consideration and trial. [33] No true investigator of the Ageless Wisdom is asked to give blind adherence to any presentation of truth; [34] he is asked, however, to have an open mind and seriously to weigh and consider the theories and ideals, [35] the laws and the truths [36] which have guided so many out of darkness into the light of knowledge [Page 8] and experience. [37] The postulates might be enumerated as follows and are given in the order of their importance.

[25] a. Về mặt vật lý, nơi chúng biểu hiện như các hiệu ứng trong hình tướng đậm đặc.

[26] b. Về mặt dĩ thái, nơi chúng biểu hiện như năng lượng nằm sau những hiệu ứng đó.

[27] c. Về mặt trí tuệ, nơi chúng liên quan đến các xung động tạo ra hai hiệu ứng trên.

[28] Luận về Lửa Vũ Trụ chủ yếu đề cập đến hệ mặt trời và chỉ chạm đến các khía cạnh và tương quan của con người trong chừng mực chúng thể hiện mối quan hệ của phần với toàn thể và của đơn vị với tổng thể.

[29] Quyển sách hiện tại sẽ đề cập cụ thể hơn đến sự phát triển và khai mở của con người, làm sáng tỏ các nguyên nhân chịu trách nhiệm cho các hiệu ứng hiện tại, [30] và chỉ ra tương lai và các khả năng của nó, cũng như bản chất của các tiềm năng đang dần được hé lộ.

[31] Quyển sách này cũng sẽ dựa trên bốn định đề cơ bản [32] mà học viên của các trang tiếp theo phải chấp nhận như là cung cấp một giả thuyết đáng để họ xem xét và thử nghiệm. [33] Không một nhà nghiên cứu chân chính nào của Minh Triết Ngàn Đời được yêu cầu tuân thủ mù quáng bất kỳ trình bày nào về chân lý; [34] tuy nhiên, y được yêu cầu có một tâm trí cởi mở và cân nhắc nghiêm túc các lý thuyết và lý tưởng, [35] các định luật và sự thật [36] đã hướng dẫn nhiều người từ bóng tối ra ánh sáng của tri thức và kinh nghiệm [Page 8]. [37] Các định đề có thể được liệt kê như sau và được đưa ra theo thứ tự quan trọng của chúng:

[38] I. First, that there exists in our manifested universe the expression of an Energy or Life which is the responsible cause of the diverse forms and the vast hierarchy of sentient beings who compose the sum total of all that is. [39] This is the so-called hylozoistic theory, though the term but serves to confuse. [40] This great Life is the basis of Monism, and all enlightened men are Monists. [41] "God is One" is the utterance of truth. One life pervades all forms [42] and those forms are the expressions, in time and space, [43] of the central universal energy. [44] Life in manifestation produces existence and being. [45] It is the root cause, therefore, of duality. [46] This duality which is seen when objectivity is present and which disappears when the form aspect vanishes is covered by many terms, of which for the sake of clarity, the most usual might be here listed:

[38] I. Đầu tiên, tồn tại trong vũ trụ biểu hiện của chúng ta sự biểu lộ của một Năng lượng hoặc Sự Sống, nguyên nhân chịu trách nhiệm cho các hình tướng đa dạng và hệ thống phân cấp rộng lớn của các thực thể hữu tình tạo thành tổng số của tất cả những gì đang tồn tại. [39] Đây là thuyết được gọi là Hoạt Vật Luận (hylozoistic), mặc dù thuật ngữ này chỉ làm tăng sự phức tạp. [40] Sự Sống vĩ đại này là cơ sở của Chủ nghĩa Nhất nguyên, và tất cả những người giác ngộ đều là người theo Chủ nghĩa Nhất nguyên. [41] "Thượng Đế là Duy Nhất" là một phát biểu của chân lý. Sự sống Duy Nhất thâm nhập vào tất cả các hình tướng, [42] và những hình tướng đó là sự biểu hiện, trong thời gian và không gian, [43] của năng lượng trung tâm phổ quát. [44] Sự sống trong sự biểu hiện tạo ra sự tồn tại và hiện hữu. [45] Do đó, nó là nguyên nhân gốc rễ của tính nhị nguyên. [46] Tính nhị nguyên này—được thấy khi có khách quan tính và biến mất khi khía cạnh hình tướng biến mất—được bao phủ bởi nhiều thuật ngữ, và để rõ ràng hơn, những thuật ngữ thông thường nhất có thể được liệt kê ở đây:

[47] Spirit and Matter

[47] Tinh Thần (Spirit) Vật chất (Matter)

[48] Life* and *Form

[48] Sự Sống (Life) Sắc tướng (Form)

[49] Father and Mother

[49] Cha Mẹ

[50] Positive and Negative

[50] Dương/Tích cực Âm/Tiêu cực

[51] Darkness and Light

[51] Bóng tối Ánh sáng

[52] Students must clearly have this essential unity in mind e'en when they talk (as they needs must) in finite terms of that duality which is everywhere, cyclically, apparent.

[52] Học viên phải giữ rõ ràng trong trí về sự thống nhất cơ bản này ngay cả khi họ nói (khi họ cần phải làm) trong các thuật ngữ hữu hạn về tính nhị nguyên, có vẻ hiện diện khắp nơi theo chu kỳ,

[53] II. The second postulate grows out of the first and states that the one Life, manifesting through matter, produces a third factor which is consciousness. [54] This consciousness, which is the result of the union of the two poles of spirit and matter [55] is the soul of all things; [56] it permeates all substance or objective energy; it underlies all forms, [57] whether it be the form of that unit of energy which we call an atom, or the form of man, a planet, or a solar system.

[53] II. Tiên đề thứ hai phát triển từ tiên đề thứ nhất và tuyên bố rằng Sự Sống duy nhất, biểu hiện qua vật chất, tạo ra một yếu tố thứ ba là tâm thức. [54] Tâm thức này, là kết quả của sự kết hợp của hai cực là tinh thần và vật chất, [55] là linh hồn của mọi thứ; [56] nó thẩm thấu vào tất cả các chất liệu hoặc năng lượng khách quan; nó là nền tảng của tất cả các hình tướng, [57] dù đó là hình tướng của đơn vị năng lượng mà chúng ta gọi là nguyên tử, hoặc hình tướng của con người, một hành tinh, hoặc một hệ mặt trời.

[58] This is the *Theory of Self-determination* [Page 9] [59] or the teaching that all the lives of which the one life is formed, in their sphere and in their state of being, become, so to speak, grounded in matter and assume forms whereby their peculiar specific state of consciousness may be realised and their vibration stabilised; [60] thus they [61] may know themselves as existences. [62] Thus again the one life becomes a stabilised and conscious entity through the medium of the solar system, and is essentially, therefore the sum total of energies, of all states of consciousness, and of all forms in existence. [63] The homogeneous becomes the heterogeneous, and yet remains a unity; the one manifests in diversity and yet is unchanged; [64] the central unity is known in time and space as composite and differentiated and yet, when time and space are not (being but states of consciousness), [65] only the unity will remain, and only spirit will persist, plus an increased vibratory action, plus capacity for an intensification of the light when again the cycle of manifestation returns.

[58] Đây là *Thuyết Tự Quyết* [Page 9] [59] hoặc giáo lý rằng tất cả các sự sống hình thành Sự Sống Duy Nhất, trong phạm vi và trạng thái tồn tại của chúng, có thể nói, trở nên gắn kết vào vật chất và đảm nhận các hình tướng qua đó trạng thái tâm thức đặc biệt của chúng có thể được nhận biết và rung động của chúng được ổn định; [60] do đó chúng [61] có thể biết mình là các sinh mệnh hiện tồn. [62] Do đó, một lần nữa, sự sống duy nhất trở thành một thực thể ổn định và có tâm thức thông qua phương tiện của hệ mặt trời, và do đó, bản chất là tổng số của các năng lượng, của tất cả các trạng thái tâm thức và của tất cả các hình tướng đang tồn tại. [63] Sự thuần nhất trở thành không thuần nhất, nhưng vẫn thống nhất; cái một biểu hiện trong sự đa dạng nhưng không thay đổi; [64] sự thống nhất trung tâm được biết đến trong thời gian và không gian như là phức hợp và phân biệt, nhưng khi thời gian và không gian không còn tồn tại (vốn chỉ là các trạng thái tâm thức), [65] chỉ còn lại sự thống nhất, và chỉ còn lại tinh thần, cộng với một hoạt động rung động tăng cường, cộng với khả năng tăng cường ánh sáng khi chu kỳ biểu hiện trở lại.

[66] Within the vibratory pulsation of the one manifesting Life all the lesser lives

[66] Bên trong nhịp đập rung động của Sự sống duy nhất biểu hiện, tất cả các sự sống

repeat the process of being,—[67] Gods, angels, men, and the myriad lives which express themselves through the forms of the kingdoms of nature and the activities of the evolutionary process. All become self-centered and self-determined.

nhỏ hơn lặp lại quá trình tồn tại, [67] — Thượng đế, thiên thần, con người, và vô số các sự sống thể hiện qua các hình tướng của các giới tự nhiên và các hoạt động của quá trình tiến hóa. Tất cả trở nên tập trung vào bản thân và tự quyết định.

[68] III. The third basic postulate is that the object for which life takes form and the purpose of manifested being is the unfoldment of consciousness, or the revelation of the soul. This might be called the *Theory of the Evolution of Light*.

[68] III. Tiên đề cơ bản thứ ba là mục tiêu của sự sống khoác lấy hình tướng và mục đích của tồn tại biểu hiện là sự phát triển của tâm thức, hoặc sự tiết lộ linh hồn. Điều này có thể được gọi là *Thuyết Tiến hóa của Ánh sáng*.

Commentary 2

Hi everybody. And now we proceed with a commentary on *A Treatise on White Magic*.

Xin chào mọi người. Bây giờ chúng ta tiếp tục với phần bình luận về cuốn sách Luận về Chánh Thuật.

By the way one of our colleagues, Paula Martin, has very kindly overseen the transcription of quite a number of my video commentaries and you'll be able to find those presently on Makara, in case you want to have a written version of what I have said. Some people might find it just fine to work with the video version and other people might want to have a written version of the words that were on video or maybe use both simultaneously.

Nhân tiện, một trong những đồng nghiệp của chúng tôi, Paula Martin, đã rất tử tế giám sát việc transcript một số lượng lớn các video bình luận của tôi và các bạn sẽ có thể tìm thấy chúng trên Makara nếu các bạn muốn có phiên bản viết của những gì tôi đã nói. Một số người có thể thấy chỉ cần làm việc với phiên bản video là đủ, trong khi những người khác có thể muốn có phiên bản viết của những lời nói trên video hoặc có thể sử dụng cả hai đồng thời.

But anyway, here we are and we have gone a few pages into the introduction. We've gone here - the Tibetan is expanding upon His 15 rules for magic that are found in *A Treatise on Cosmic Fire*. But it will be more applicable, rather than general, to the work of the aspirant, He says, and giving suggestions for the better development of soul contact and soul manifestation. So He says, okay we're

Chúng ta đã đi được vài trang ở phần giới thiệu. Chân sư DK nói rằng Ngài sẽ mở rộng 15 quy luật về huyền thuật trong quyển Luận về Lửa Vũ Trụ, nhưng áp dụng nhiều hơn vào công việc của người chí nguyện và đưa ra những gợi ý để phát triển sự tiếp xúc với linh hồn và sự biểu lộ của linh hồn tốt hơn. Ngài nói, chúng ta không phải là những đứa trẻ: "Ở đây, tôi không làm việc với những

not babes here, I'm not dealing with babes but with mature men and women who have chosen a certain way and who are pledged to walk in the life. So presumably, hopefully, we can consider ourselves to be pledged, at least pledged disciples; we've made a certain promise to humanity, to the Hierarchy, and a promise to engage with the Ageless Wisdom in a proper, useful, serviceable manner.

đứa trẻ mà với những người nam và nữ trưởng thành, đã chọn một con đường nhất định và cam kết bước đi trong ánh sáng". Vì vậy, hy vọng chúng ta có thể xem mình là những đệ tử đã thệ nguyện; chúng ta đã hứa một điều gì đó với nhân loại, với Thánh đoàn, và một lời hứa tham gia vào Minh Triết Ngàn Đời một cách đúng đắn, hữu ích và phụng sự.

So we go on then and we continue at this point on whatever page it may be. Sometimes I just lose track here, page 5. but Page 5 of the introduction, right? Okay.

Vì vậy chúng ta tiếp tục và đi tiếp từ điểm này, ở bất cứ trang nào cũng được. Đôi khi tôi bị lạc mất mạch ở đây, trang 5. Nhưng là trang 5 của phần mở đầu, đúng không?

[1] **I seek in this book to do four things, and to make appeal to three types of people. It is based, as regards its teaching, upon four fundamental postulates. These are intended to:**

[1] Tôi tìm cách làm bốn điều trong quyển sách này và hướng đến ba loại người. Về mặt giảng dạy, quyển sách này dựa trên bốn tiên đề cơ bản. Những tiên đề này nhằm:

I might as well highlight these because they are obviously going to be important. It's been a long time since I've read this introduction and naturally have forgotten the four postulates.

Tôi sẽ tô màu những điều này vì chúng rõ ràng là quan trọng. Đã lâu rồi kể từ khi tôi đọc phần giới thiệu này và tự nhiên đã quên bốn nguyên lý đó.

[2] **1. Teach the laws of spiritual psychology as distinguished from mental and emotional psychology.**

[2] 1. Dạy các định luật của tâm lý học tinh thần phân biệt với tâm lý học trí tuệ và cảm xúc.

Now we do have to remember that following the writing of this book, Master DK went into His work with esoteric psychology and expanded the subject tremendously. But even so, this book on white magic is considered by him a spiritual psychological book.

Chúng ta nhớ rằng sau khi viết quyển sách này, Chân sư DK đã đi vào lãnh vực tâm lý học nội môn và mở rộng chủ đề rất nhiều. Nhưng dù sao, quyển Luận về Chánh Thuật được Ngài coi là một quyển sách tâm lý học tinh thần.

[3] **2. Make clear the nature of the soul of man and its systemic. . .**

[3] 2. Làm rõ bản chất của linh hồn con người và các mối quan hệ hệ thống và vũ trụ của nó.

Solar systemic … **and cosmic relationships.** Beyond the cosmos beyond rather beyond the solar system.

Quan hệ hệ thống là với hệ mặt trời, và quan hệ vũ trụ là vượt ra ngoài hệ mặt trời.

[4] **This will include its group relationship as a preliminary step.**

[4] Điều này sẽ bao gồm mối quan hệ nhóm của nó như một bước sơ bộ.

So we might say expand upon the nature of the soul and here teach spiritual psychology. Okay. Now the next one.

Vì vậy, chúng ta có thể nói mở rộng về bản chất của linh hồn, và ở đây giảng dạy tâm lý học tinh thần. Bây giờ là điều tiếp theo.

[5] **3. Demonstrate the relations between the self and the sheaths which that self may use, and thus clarify public thought as to the constitution of man.**

[5] 3. Chứng minh mối quan hệ giữa Chân ngã và các thể mà Chân ngã có thể sử dụng, qua đó làm sáng tỏ suy nghĩ của công chúng về cấu trúc của con người.

Demonstrate the relations between the self and the sheaths which that self may use

Chứng minh mối quan hệ giữa Chân ngã và các thể mà Chân ngã có thể sử dụng

Interesting and it tells us for whom this may be intended, not necessarily only the deep student of esotericism,

Thật thú vị, "làm sáng tỏ suy nghĩ của công chúng", điều này cho chúng ta biết cuốn sách có thể dành cho ai. Nó không nhất thiết chỉ dành cho các học viên sâu sắc về huyền môn,

and thus clarify public thought as to the constitution of man.

qua đó làm sáng tỏ suy nghĩ của công chúng về cấu trúc của con người.

So, what is the self in this case? A spiritual being, the Observer in one of its guises. We can continue to extend the idea of the Observer until we have the Observer of the entire universe. But as high as we tend to go is the monad, which is that emanation of the One Self at core and at root; it is the One Self but it has a smaller scope in its understanding because it has circumscribed its range of consciousness. It has involved, involuted; it has wrapped itself in containing energies.

Vậy, Bản ngã (self) trong trường hợp này là gì? Là một Thực Thể tinh thần, là Người Quan Sát trong một trong những hình dạng của nó. Chúng ta có thể tiếp tục mở rộng ý tưởng về Người Quan Sát cho đến khi chúng ta có Người Quan Sát của toàn bộ vũ trụ. Nhưng cái cao nhất mà chúng ta có xu hướng đi tới là chân thần, là sự xuất lộ (emanation) của Bản Ngã Duy Nhất (One Self) ở cốt lõi và gốc rễ; nó là Bản Ngã Duy Nhất nhưng có phạm vi hiểu biết nhỏ hơn vì nó đã giới hạn phạm vi ý thức của mình. Nó đã tự bao bọc mình trong các năng lượng bao chứa.

[6] 4. Elucidate the problem of the supernormal powers,

Now why problem? Well because for many people it is a problem how to use them, how to judge whether they are accurate, how to see that they are applied properly,

[7] and give the rules for their safe and useful development.

In this case, so many people go astray and over emphasize these. You know of the story of the Buddha and his arhats. They wanted to do a miracle just to exercise their powers and they did. The Buddha allowed them to do that and they caused all kinds of trouble, all kinds of imbalances, and they had to go forward and relieve many distresses and distressed people that their miracle had been put in that condition.

so the laws of spiritual psychology, that's number one. This is the objective. The nature of the soul of man and it's relationships. The relation of the self with its sheaths and the problem of the supernormal powers. We certainly can say that the Tibetan plans ahead and writes in a manner very well organized. I have admiration for that and one day maybe I'll be able to do it. And thus for all of us.

[8] We stand now towards the close of a great transition period

Probably between the 6th ray and 7th ray period or between the Age of Pisces and the Age of Aquarius, and even more so it's a transition between a 25,000 year Age of Pisces, a great platonic age, and the upcoming approximately 25,000 year Age of

[6] 4. Làm sáng tỏ vấn đề các năng lực siêu thường, [Page 6]

Tại sao lại gọi là vấn đề? Đối với nhiều người, đó là vấn đề về cách sử dụng chúng, làm thế nào để đánh giá liệu chúng có chính xác hay không, làm thế nào để đảm bảo rằng chúng được áp dụng đúng cách,

[7] và đưa ra các quy tắc để phát triển chúng một cách an toàn và hữu ích.

Trong trường hợp này, nhiều người đã đi sai đường và quá nhấn mạnh vào chúng. Bạn đã nghe câu chuyện về Đức Phật và các vị La Hán của Ngài. Họ muốn thực hiện phép lạ chỉ để thể hiện năng lực của mình và họ đã làm. Đức Phật cho phép họ làm điều đó và họ đã gây ra đủ loại rắc rối, đủ loại mất cân bằng, và họ phải tiếp tục giải quyết những nỗi đau và những người chịu đau khổ mà phép lạ của họ đã gây ra.

Vâng, điều đầu tiên là các quy luật của tâm lý học tinh thần, đó là mục tiêu. Bản chất của linh hồn con người và các mối quan hệ của nó. Mối quan hệ của Chân Ngã với các thể của nó, và vấn đề về các năng lực siêu thường (supernormal). Chúng ta chắc chắn rằng Chân Sư DK đã lên kế hoạch trước và viết rất có tổ chức. Tôi ngưỡng mộ điều đó và một ngày nào đó có thể tôi sẽ làm được, và tất cả chúng ta cũng có thể làm như vậy.

[8] Chúng ta hiện đang đứng ở giai đoạn cuối của một thời kỳ chuyển tiếp lớn

Có lẽ giữa thời kỳ cung sáu và cung bảy, hoặc giữa Kỷ Nguyên SongNgư và Kỷ Nguyên Bảo Bình, và thậm chí còn hơn thế nữa, đó là sự chuyển tiếp giữa Kỷ Nguyên Song Ngư 25.000 năm, một kỷ nguyên Platonic lớn, và Kỷ Nguyên Bảo Bình sắp tới cũng khoảng

Aquarius and also the end of a 250,000 year cycle. Sort of once around the Pleiades is one way to look at it. A 250,000-year cycle that supposedly ended around the time when the Christ made his appearance with the Master Jesus.

25.000 năm, và cũng là kết thúc của một chu kỳ 250.000 năm. Một cách để nhìn nhận chu kỳ này [250.000 năm] này là một lần quay quanh chòm sao Pleiades. Một chu kỳ 250.000 năm kết thúc khoảng thời gian Đức Christ xuất hiện cùng với Chân sư Jesus.

[9] **and the subtler realms of life are closer than ever before; unusual phenomena and inexplicable happenings are commoner than at any time heretofore, whilst matters telepathic, psychic, and peculiar occupy the attention even of sceptics, scientists, and religionists.**

[9] và các lĩnh vực tinh tế của cuộc sống đang gần gũi hơn bao giờ hết; hiện tượng bất thường và các sự kiện không thể giải thích được xảy ra phổ biến hơn bao giờ hết, trong khi các vấn đề về viễn cảm, thông linh và những hiện tượng kỳ lạ thu hút sự chú ý của ngay cả những người hoài nghi, các nhà khoa học và các nhà tôn giáo.

What can we say? The inner worlds are drawing nearer, hence the opportunity and the danger of misuse.

Chúng ta có thể nói gì? Các cõi giới nội tại đang đến gần hơn, do đó mang đến cơ hội và cũng nguy cơ bị lạm dụng.

[10] **Reasons for the appearance of phenomena are being everywhere sought and societies are formed for their investigation and demonstration.**

[10] Những lý do cho sự xuất hiện của các hiện tượng này đang được tìm kiếm khắp nơi, và các hội nhóm được thành lập để điều tra và chứng minh chúng.

I have had some connection with these societies, such as for Psychical Research. When we were doing some investigation as to the death process back in the days when I was with the Arcane School, when their headquarters were there and we met some very interesting people who were members or directors of these societies.

Tôi đã có một số tiếp xúc với các hội nhóm này, chẳng hạn như Hội Nghiên cứu Tâm linh. Chúng tôi đã tiến hành một số nghiên cứu về quá trình chết trong những ngày tôi còn ở Trường Arcane, khi trụ sở của họ ở đó, và chúng tôi gặp gỡ một số người rất thú vị là thành viên hoặc giám đốc của các hội nhóm này.

[11] **Many are likewise going astray in the effort to induce in themselves psychic conditions and the energy-producing factors which give rise to the manifestation of peculiar powers.**

[11] Nhiều người cũng đang lạc lối trong nỗ lực tự gây ra các trạng thái thông linh và các yếu tố tạo ra năng lượng phát sinh các năng lực đặc biệt.

When we seek the powers for their own sake we go astray. When we seek powers, let's call

Khi chúng ta tìm kiếm các năng lực vì bản thân chúng ta, chúng ta đi lạc đường. Khi chúng ta tìm kiếm các năng lực quá sớm và

it prematurely and for their own sake, we go astray.

vì chính bản thân các năng lực đó, chúng ta đang lạc đường.

[12] This book will endeavor

[12] Quyển sách này sẽ cố gắng

It was written almost a hundred years ago now, when you think about this maybe the work started here in the late 1920s, middle to late 20s.

Khi bạn nghĩ về điều này, quyển sách đã được viết gần một trăm năm trước, có lẽ công việc bắt đầu vào cuối những năm 1920, vào giữa đến cuối thập kỷ 1920-1930.

[13] to fit the information given into the scheme of life as we today recognize it and will show how basically natural and true is all that is termed mysterious.

[13] khớp thông tin được đưa ra vào sơ đồ của cuộc sống như chúng ta ngày nay công nhận, và sẽ cho thấy tất cả những gì được gọi là bí ẩn về cơ bản là tự nhiên và đúng đắn như thế nào.

So, what are we doing? Trying to remove the mystery from that which is apparently mysterious, make it seem more natural, which it essentially is.

Vậy, chúng ta đang làm gì? Chúng ta cố gắng loại bỏ sự huyền bí từ những gì có vẻ huyền bí, làm cho nó tự nhiên hơn, điều mà thực chất nó là.

[14] All is under law, and the laws need elucidation now that man's development has reached the stage of a juster appreciation of their beauty and reality.

[14] Mọi thứ đều tuân theo định luật, và các định luật này cần được làm sáng tỏ ngay bây giờ khi sự phát triển của con người đã đạt đến giai đoạn đánh giá đúng đắn hơn về vẻ đẹp và thực tế của chúng.

And of course he's given us the laws of the soul, has given us laws of the solar system; he's given us laws and rules of magic. He's given us rules, well rules and laws are very similar. There are some distinctions. He's given us rules for group work. He's given us great cosmic laws, you know, the law of synthesis, law of attraction repulsion, the law of economy, those kinds of things. The intermediate Law of Karma.

Tất nhiên Ngài đã đưa cho chúng ta các định luật của linh hồn, các định luật của hệ mặt trời. Ngài đã đưa cho chúng ta các quy luật của huyền thuật. Ngài đã đưa cho chúng ta các quy luật, nhưng quy luật và định luật có một số khác biệt dù có vẻ tương tự nhau. Ngài đã đưa cho chúng ta các quy luật cho công việc nhóm. Ngài đã đưa cho chúng ta các định luật lớn về vũ trụ—Định luật Tổng Hợp, Định luật Hấp Dẫn Và Đẩy Lùi, Định luật Tiết Kiệm, những định luật như thế. Định Luật trung gian về Nghiệp Quả.

I remember in the Arcane School a discontinued series called Occult Law and it was studied in the earlier days of the school

Tôi nhớ ở Trường Arcane có một loạt bài học hiện đã tạm ngừng, được gọi là các Định Luật Huyền bí, và nó đã được nghiên cứu

and lesson-sets existed for that, but basically taken from *A Treatise on Cosmic Fire* where these various laws are at least presented, and I think for us the most important that the laws, the law of the soul law, of sacrifice, the law of magnetic impulse, law of service, law of repulse, the law of elevation, well the law of group progress is the normal name, and there is a law of magnetic expansion, and finally a law of the lower four. It's not exactly magnetic expansion but it is very close to that. Anyway, you can look that up in the *Esoteric Psychology* book or in *A Treatise on Cosmic Fire*.

trong những ngày đầu của trường. Có các study sets cho loạt bài học đó, nhưng cơ bản chúng lấy từ Luận về Lửa Vũ Trụ nơi mà các định luật khác nhau này được trình bày. Tôi nghĩ với chúng ta, quan trọng nhất là các định luật của linh hồn—Định Luật Hi Sinh, Định Luật Xung Động Từ Tính, Định Luật Phụng Sự, Định Luật Đẩy Lùi, Định Luật của Tiến Bộ Nhóm, và cuối cùng là Định Luật của Bốn Cái Thấp Hơn. Bạn có thể tra cứu các định luật đó trong quyển Tâm Lý Học Nội Môn và trong Luận về Lửa Vũ Trụ.

[15] **Three types of people will respond to this book. They are:**

[15] **Ba loại người sẽ đáp ứng với quyển sách này. Họ là:**

You have to have a target audience I suppose.

Chúng ta phải có một đối tượng mục tiêu.

[16] **1. Those open minded investigators who are willing to accept its fundamentals as a working hypothesis until these are demonstrated to be erroneous.**

[16] **1. Những nhà điều tra có tư duy cởi mở sẵn sàng chấp nhận các nguyên lý cơ bản của quyển sách này như một giả thuyết làm việc cho đến khi chúng được chứng minh là sai lầm.**

I suppose we have the fifth ray agnostic researcher type.

Tôi cho rằng đây là nhà nghiên cứu cung năm theo chủ nghĩa hoài nghi.

[17] **They will be frankly agnostic, but willing temporarily, in their search for truth, to try out the methods and follow the suggestions laid down for their consideration.**

[17] **Họ sẽ thẳng thắn hoài nghi, nhưng tạm thời trong quá trình tìm kiếm sự thật, họ sẽ thử nghiệm các phương pháp và tuân theo những gợi ý được đưa ra để họ xem xét.**

So these people you might say, they are not initially believers but open-minded scientists; at least people who are willing to inquire and to be fair minded about their inquiry.

Như vậy, bạn có thể nói, ban đầu những người này không phải là những người tin tưởng nhưng là những nhà khoa học cởi mở; ít nhất là những người sẵn lòng điều tra và công bằng trong quá trình xem xét của họ.

[18] **2. Aspirants and disciples.**

[18] **2. Những người chí nguyện và đệ tử.**

They are more in the ranks of the believers I suppose.

Tôi cho là họ đa số thuộc hàng ngũ những người tin tưởng,

[19] They will study this treatise in order to understand themselves better and because they seek to help their brother man.

[19] Họ sẽ nghiên cứu luận thuyết này để hiểu rõ hơn về bản thân và vì họ mong muốn giúp đỡ các huynh đệ nhân loại.

So they work on improving the microcosm.

Vì vậy, họ làm việc để cải thiện tiểu thiên địa.

[20] They will not accept its dicta blindly but will experiment,

[20] Họ sẽ không chấp nhận các giáo điều một cách mù quáng mà sẽ thử nghiệm,

At least reason about it, think about it.

Ít nhất là lý luận về nó, suy nghĩ về nó.

[21] check and corroborate with care the stages and steps laid down for them in this section of the teachings of the Ageless Wisdom.

[21] kiểm tra và xác nhận cẩn thận các giai đoạn và các bước [Page 7] được đưa ra cho họ trong phần này của giáo lý Minh Triết Ngàn Đời.

We assume that true aspirants who according to DK have already taken the first initiation, the true aspirant, aspirants and disciples, have moved beyond the stage of blind belief and it has to make sense to them; it has to be reasonable, not only reasonable but inspiring and attractive, but they do not lose their mind in their beliefs.

Theo Chân sư DK, những người chí nguyện thật sự đã nhận được cuộc điểm đạo đầu tiên, họ đã vượt qua giai đoạn tin tưởng mù quáng và điều đó phải có lý với họ. Nó phải hợp lý, và không chỉ hợp lý mà còn truyền cảm hứng và thu hút, nhưng họ không thiếu lý trí trong niềm tin của mình.

[22] 3. Initiates. These persons will arrive at a meaning which will not be apparent to those in the first group and which will only be suspected by the more advanced members of the second.

[22] 3. Những điểm đạo đồ. Những người này sẽ đạt đến một ý nghĩa vốn không rõ ràng với những người trong nhóm đầu tiên và chỉ được nghi ngờ bởi những thành viên tiên tiến hơn trong nhóm thứ hai.

And we might say in this case namely disciples and not aspirants.

Và chúng ta có thể nói, những thành viên tiên tiến sẽ là những đệ tử chứ không phải là người chí nguyện.

[23] Within themselves they know the truth of many of its statements and will

realise the subjective working out of many of the laws.

[23] Trong bản thân họ biết sự thật của nhiều tuyên bố và sẽ nhận ra sự vận hành nội tại của nhiều định luật.

So they have knowledge. These initiates have knowledge and realization.

Vì vậy, họ có kiến thức. Những điểm đạo đồ này có kiến thức và sự nhận thức.

[24] **These laws of nature have effects in three distinct realms:**

[24] Những định luật tự nhiên này có ảnh hưởng trong ba lĩnh vực rõ rệt:

I mean when we're talking about nature, we are not just confining ourselves to the physical realm. The lower 18 subplanes in a way consist of what we might call nature. So these laws of nature have effects in three distinct realms:

Khi chúng ta nói về tự nhiên, chúng ta không chỉ giới hạn trong lĩnh vực thể chất. Mười tám cõi phụ thấp có thể được gọi là tự nhiên hay thiên nhiên. Vì vậy, những định luật tự nhiên này có tác động trong ba lĩnh vực riêng biệt:

[25] **a. Physically, where they demonstrate as effects in the dense form.**

[25] *a. Về mặt vật lý, nơi chúng biểu hiện như các hiệu ứng trong hình tướng đậm đặc.*

Not all latent causes work out as effects.

Không phải tất cả các nguyên nhân tiềm ẩn đều thể hiện ra như những tác động.

[26] **b. Etherically, where they demonstrate as the energy lying back of those effects.**

[26] *b. Về mặt dĩ thái, nơi chúng biểu hiện như năng lượng nằm sau những hiệu ứng đó.*

And we might call this working from below, the first causal realm, the dense physical plane is largely the world of effects.

Chúng ta có thể gọi đây là làm việc từ dưới lên [từ vật chất trọng trược đến dĩ thái]. Cõi vật lý trọng trược chủ yếu là thế giới của các tác động [từ lãnh vực dĩ thái].

[27] **c. Mentally, where they concern the impulses which produce the other two.**

[27] c. Về mặt trí tuệ, nơi chúng liên quan đến các xung động tạo ra hai hiệu ứng trên.

We have an alignment here between the mind and the etheric-physical brain. He did not mention the astral plane, interestingly enough, although given that there are many lives upon that astral plane, devic lives are active, there will be there certain laws as well.

Chúng ta có sự chỉnh hợp giữa thể trí và bộ não vật lý dĩ thái. Ngài không đề cập đến cõi cảm dục, điều này khá thú vị vì có nhiều sinh mệnh trên cõi cảm dục, các thực thể thiên thần hoạt động, và cũng sẽ có những định luật nhất định ở đó.

[28] The Treatise on Cosmic Fire dealt primarily with the solar system and only touched upon human aspects and correspondences insofar as they demonstrated the relation of the part to the whole, and of the unit to the totality.

[28] *Luận về Lửa Vũ Trụ chủ yếu đề cập đến hệ mặt trời và chỉ chạm đến các khía cạnh và tương quan của con người trong chừng mực chúng thể hiện mối quan hệ của phần với toàn thể và của đơn vị với tổng thể.*

But I must say, even so, we can learn a lot about ourselves by studying a *Treatise on Cosmic Fire*. We can still learn quite a bit but nevertheless the idea of analogic and correspondential thinking is prominent in the book *A Treatise on Cosmic Fire.*

Nhưng tôi phải nói rằng, ngay cả vậy, chúng ta vẫn có thể học hỏi rất nhiều về bản thân mình bằng cách nghiên cứu Luận Về Lửa Vũ Trụ. Chúng ta vẫn có thể học hỏi rất nhiều, nhưng dù sao đi nữa, ý tưởng về tư duy theo nguyên tắc tương tự và tương ứng là nổi bật trong quyển Luận Về Lửa Vũ Trụ.

[29] The present book will deal more specifically with human development and unfoldment, elucidating the causes which are responsible for the present effects

[29] Quyển sách hiện tại sẽ đề cập cụ thể hơn đến sự phát triển và khai mở của con người, làm sáng tỏ các nguyên nhân chịu trách nhiệm cho các hiệu ứng hiện tại,

In the microcosm we might say

Chúng ta có thể nói, trong tiểu vũ trụ

[30] and pointing to the future and its possibilities, and to the nature of the unfolding potentialities.

[30] và chỉ ra tương lai và các khả năng của nó, cũng như bản chất của các tiềm năng đang dần được hé lộ.

This is said to be a book on the control of the astral body, but it also focuses much on the microcosm and maybe in the astrology portion of this book, it does go beyond the microcosm and various types of beings are mentioned which are beyond our particular microcosm, but there is a difference in the degree of practicality and the possibility of applying what is given in this book, *A Treatise on White Magic* compared with the *Treatise on Cosmic Fire*.

Đây được coi là một quyển sách về việc kiểm soát thể cảm dục, nhưng nó cũng tập trung nhiều vào tiểu vũ trụ, và trong phần chiêm tinh của quyển sách này, nó vượt ra ngoài tiểu vũ trụ và đề cập đến các sinh mệnh khác nhau nằm ngoài tiểu vũ trụ của chúng ta, nhưng có sự khác biệt về mức độ thực tiễn và khả năng áp dụng những gì được đưa ra trong cuốn sách Luận Về Chánh Thuật so với Luận Về Lửa Vũ Trụ.

[31] This book will be based also upon four fundamental postulates.

[31] Quyển sách này cũng sẽ dựa trên bốn định đề cơ bản

Ngài đang đặt nền tảng cho tất cả chúng ta...

He's kind of laying the groundwork here for all of us

[32] which must be admitted by the student of the succeeding pages as providing an hypothesis worthy of his consideration and trial.

[32] mà học viên của các trang tiếp theo phải chấp nhận như là cung cấp một giả thuyết đáng để họ xem xét và thử nghiệm.

At least an aspirant or disciple has to give it that much, not blind belief, but the estimation I think that what is given is probably true, and then the attitude of testing it out within his own microcosm and the microcosm of others, their energy systems mainly.

Ít nhất, một người chí nguyện hoặc một đệ tử phải chấp nhận như vậy, không phải là niềm tin mù quáng, mà là sự ước lượng rằng những gì được đưa ra có thể là sự thật, và sau đó có thái độ kiểm nghiệm trong tiểu vũ trụ của chính mình và của những người khác, chủ yếu là hệ thống năng lượng của họ.

[33] No true investigator of the Ageless Wisdom is asked to give blind adherence to any presentation of truth;

[33] Không một nhà nghiên cứu chân chính nào của Minh Triết Ngàn Đời được yêu cầu tuân thủ mù quáng bất kỳ trình bày nào về chân lý;

I think that's a really important point and you know in that extract by the Tibetan which is found in the front of most of these books He really tells us that we have to be convinced as our intuition convinces us before we finally and wholly accept what is said. We reason our way there and we observe and we see.

Tôi nghĩ đó là một điểm rất quan trọng, và bạn thấy trong đoạn trích ở đầu hầu hết các cuốn sách này, Ngài nói rằng chúng ta phải được thuyết phục như trực giác của chúng ta thuyết phục chúng ta trước khi chúng ta hoàn toàn chấp nhận những gì được nói. Chúng ta lý luận và quan sát để thấy.

[34] he is asked, however, to have an open mind and seriously to weigh and consider the theories and ideals,

[34] tuy nhiên, y được yêu cầu có một tâm trí cởi mở và cân nhắc nghiêm túc các lý thuyết và lý tưởng,

All of these different factors, speculations, that which would be ideal, laws which are invariable, truths which persist, He's asked us to have an open mind and seriously weigh and consider the theories and ideals

Tất cả các yếu tố khác nhau này—những suy đoán, những gì sẽ là lý tưởng, các định luật không thay đổi, các sự thật bền vững. Ngài yêu cầu chúng ta có một tâm trí mở và nghiêm túc cân nhắc các lý thuyết và lý tưởng.

[35] the laws and the truths

[35] các định luật và sự thật

All of these are words which represent our objectives and we want to deal with them

Đây là các từ đại diện cho các mục tiêu của chúng ta và chúng ta muốn làm việc với chúng...

[36] **which have guided so many out of darkness into the light of knowledge and experience.**

[36] đã hướng dẫn nhiều người từ bóng tối ra ánh sáng của tri thức và kinh nghiệm [Page 8].

It's a great promise and we know that we are relatively in the dark, especially when we see what a Master like Master DK knows to be able to present all this and He would probably consider himself not so knowledgeable compared to a still higher beings.

Đó là một hứa hẹn lớn. Chúng ta biết rằng chúng ta đang ở trong bóng tối, đặc biệt là khi chúng ta nhìn thấy những gì mà một Chân sư như Chân sư DK biết, có thể trình bày tất cả những điều này, và Ngài có thể sẽ xem chính Ngài không quá hiểu biết so với những Đấng còn cao cả hơn nữa.

Anyway, we're as regards spiritual things, I think it's wholesome to consider, for a great measure, we are in the dark.

Dù sao đi nữa, đối với những điều tinh thần, tôi nghĩ rằng rất hợp lý để xem phần lớn chúng ta vẫn còn đang trong bóng tối.

[37] **The postulates might be enumerated as follows and are given in the order of their importance.**

[37] Các định đề có thể được liệt kê như sau và được đưa ra theo thứ tự quan trọng của chúng:

Four postulates which we must admit as a hypothesis. And they are:

Bốn định đề mà chúng ta phải thừa nhận như là một giả thuyết. Và chúng là:

[38] **I. First, that there exists in our manifested universe the expression of an Energy or Life which is the responsible cause of the diverse forms and the vast hierarchy of sentient beings who compose the sum total of all that is.**

[38] I. Đầu tiên, tồn tại trong vũ trụ biểu hiện của chúng ta sự biểu lộ của một Năng lượng hoặc Sự Sống, nguyên nhân chịu trách nhiệm cho các hình tướng đa dạng và hệ thống phân cấp rộng lớn của các thực thể hữu tình tạo thành tổng số của tất cả những gì đang tồn tại.

An energy or life, and I call this energy or life the universal Logos. Others would have other names for it and you know some people would simply say well the God of the universe and so forth.

Một năng lượng hoặc sự sống, và tôi gọi năng lượng hoặc sự sống này là Thượng đế Vũ Trụ. Người khác có thể dùng tên khác cho nó, và bạn biết, một số người chỉ đơn giản gọi đó là Thượng đế của vũ trụ.

[39] This is the so-called hylozoistic theory, though the term but serves to confuse.

[39] Đây là thuyết được gọi là Hoạt Vật Luận (hylozoistic), mặc dù thuật ngữ này chỉ làm tăng sự phức tạp.

He has told us that Theosophists just loved these high sounding difficult and possibly confusing terms.

Ngài đã nói rằng các nhà Triết Học rất thích những thuật ngữ khó hiểu và có thể gây nhầm lẫn này.

[40] This great Life is the basis of Monism, and all enlightened men are Monists.

[40] Sự Sống vĩ đại này là cơ sở của Chủ nghĩa Nhất nguyên, và tất cả những người giác ngộ đều là người theo Chủ nghĩa Nhất nguyên.

In other words, they see or understand that the One prevails, the God is the One and the One is fundamental to the appearance of the beings.

Nói cách khác, họ thấy hoặc hiểu rằng Đấng Duy Nhất chi phối, rằng Thượng đế là Duy Nhất và Đấng Duy Nhất là nền tảng của sự xuất hiện của các sinh mệnh.

[41] "God is One" is the utterance of truth. One life pervades all forms.

[41] "Thượng Đế là Duy Nhất" là một phát biểu của chân lý. Sự sống Duy Nhất thâm nhập vào tất cả các hình tướng,

One life. It's such a platitude in a way, but if we would realize what it really means it would be an astonishing realization

Một Sự Sống. Đó là một câu nói quen thuộc, nhưng nếu chúng ta nhận ra ý nghĩa thực sự của nó thì đó sẽ là một sự nhận thức đáng kinh ngạc...

[42] and those forms are the expressions, in time and space,

[42] và những hình tướng đó là sự biểu hiện, trong thời gian và không gian,

Which is always due to the limitation of consciousness

thời gian và không gian luôn là do sự giới hạn của tâm thức...

[43] of the central universal energy.

[43] của năng lượng trung tâm phổ quát.

Time and space without limitation of consciousness, there is no time and space. The utterly unlimited consciousness of what I call the absolute deity, which is an extra-universal deity, for that Being there is no

Không có sự giới hạn của tâm thức thì không có thời gian và không gian. Tâm thức hoàn toàn không bị giới hạn của cái mà tôi gọi là Thiên Tính Tuyệt Đối, là một Thượng đế ngoài vũ trụ; đối với Bản Thể (Being) đó,

time in space such as we are familiar with; there is no division whatsoever.

không có thời gian và không gian như chúng ta quen thuộc; không có sự phân chia nào cả.

[44] Life in manifestation produces existence and being.

[44] Sự sống trong sự biểu hiện tạo ra sự tồn tại và hiện hữu.

Well if being means existence - when I think about being I think it is the absolute, the substratum of all - the Absolute substance. So there are different ways of looking at being and one of the ways is to consider it very close to the factor of existence, that which comes out of Absolute infinitude. But anyway this Being this universe Logos, this one God, this God is One, this cause of all monism.

Nếu bản thể (being) có nghĩa là tồn tại. Khi tôi nghĩ về bản thể, tôi nghĩ đó là cái tuyệt đối, nền tảng của tất cả—Chất Liệu tuyệt đối. Vì vậy, có nhiều cách nhìn về bản thể, và một trong những cách đó là xem nó rất gần với yếu tố của sự tồn tại, thứ xuất hiện từ sự vô tận tuyệt đối. Nhưng dù sao đi nữa, Bản thể này, Thượng đế phổ quát này, Thượng đế Duy Nhất này là Duy Nhất, nguyên nhân của mọi chủ nghĩa nhất nguyên.

[45] It is the root cause, therefore, of duality.

[45] Do đó, nó là nguyên nhân gốc rễ của tính nhị nguyên.

Well duality has to do with the rising of consciousness, in my view. Duality arises when the great Deity observes itself. But actually it arises even before when there is the extrusion of a universal Logos from absolute infinitude or from the absolute Deity which is an extra-universal being.

Nhị nguyên liên quan đến sự xuất hiện của tâm thức, theo quan điểm của tôi. Nhị nguyên xuất hiện khi Đấng Thượng đế Vĩ Đại quan sát chính mình. Nhưng thực ra, nó xuất hiện thậm chí trước đó khi có sự đẩy ra của một Thượng đế phổ quát từ sự vô tận tuyệt đối hoặc từ thiên tính tuyệt đối, một bản thể ngoài vũ trụ.

[46] This duality which is seen when objectivity is present and which disappears when the form aspect vanishes is covered by many terms, of which for the sake of clarity, the most usual might be here listed:

[46] Tính nhị nguyên này—được thấy khi có khách quan tính và biến mất khi khía cạnh hình tướng biến mất—được bao phủ bởi nhiều thuật ngữ, và để rõ ràng hơn, những thuật ngữ thông thường nhất có thể được liệt kê ở đây:

So duality is not real but it is actual, and it is a condition in consciousness which exists for all emanated beings in cosmos. As a matter of fact, I say the prime duality is the fact that there even should be a universal Logos which is extruded from absoluteness, the absolute Deity, the absolute infinitude -

Vì vậy, nhị nguyên không thực (unreal) nhưng nó hiện hữu (actual), và nó là một điều kiện trong tâm thức tồn tại cho tất cả các sinh mệnh xuất lộ (emanated beings) trong vũ trụ. Thực tế, tôi nói nhị nguyên nguyên thủy là việc thậm chí có sự tồn tại của một Thượng đế phổ quát được đẩy ra từ

that's the primary duality universe and the source of universe.

TUYỆT ĐỐI, THƯỢNG ĐẾ TUYỆT ĐỐI, đó là nhị nguyên chính—vũ trụ và nguồn của vũ trụ.

But anyway, this duality, we are constantly dealing with it. Any object of perception involves the perceiver and that which is perceived, apparently as an other, and then of course the act of perception, maybe it makes it a triplicity.

Dù sao đi nữa, nhị nguyên này, chúng ta liên tục làm việc với nó. Bất kỳ đối tượng nhận thức nào cũng liên quan đến người nhận thức và những gì được nhận thức, dường như là một đối tượng khác, và sau đó tất nhiên hành động nhận thức, có thể làm cho nó thành một bộ ba.

So there's a life and

Vì vậy, có một sự sống và

[47] Spirit and matter.

[47] *Tinh Thần (Spirit)* *Vật chất (Matter)*

Matter is always the result of self-observation. That's actually quite a statement. Matter arises from self-observation. We have to think about that one. In a way it doesn't even exist, but it is an artifact of consciousness.

Vật chất luôn là kết quả của sự tự quan sát. Thực tế đây là một tuyên bố khá đặc biệt—Vật chất xuất hiện từ sự tự quan sát. Chúng ta phải suy nghĩ về điều đó. Theo một cách nào đó, nó thậm chí không tồn tại, nhưng nó là một sản phẩm phụ của tâm thức.

[48] Life and form

[48] Sự Sống (Life) Sắc tướng (Form)

The energy and the confinement of that energy due to limited perception which we call form.

Năng lượng và sự hạn chế của năng lượng đó, mà do nhận thức hạn chế chúng ta gọi là hình tướng.

[49] Father and Mother.

[49] Cha Mẹ

[50] Positive and negative.

[50] Dương/Tích cực Âm/Tiêu cực

[51] Darkness and light.

[51] Bóng tối Ánh sáng

We see that the spirit in a way is darkness. But when observation, self-observation arises, that is the arising of light as well. The rising of light is due to self-observation. admittedly, this is a fairly psychological idealistic view of the nature of that which has arisen, the nature of reality.

Chúng ta thấy rằng, theo một cách nào đó tinh thần là bóng tối. Nhưng khi sự tự quan sát xuất hiện, đó là sự xuất hiện của ánh sáng. Sự xuất hiện của ánh sáng là do tự quan sát. Phải thừa nhận rằng đây là một quan điểm khá lý tưởng về bản chất của những gì đã xuất hiện, bản chất của thực tại.

So, we have these dualities in mind and there's always a relationship between them which creates a triplicity and that relationship is generally consciousness, the son. And various triplicities, such as father, son and mother. Positive, neutral, negative – I don't know what I put here for darkness and light, a kind of twilight and spirit, consciousness, matter and so forth. There's always a triplicity but it begins with a duality, and out of the great universal self-observer arises consciousness or the capacity to self-observe. I believe we are living in a psychological universe -- all factors within it being the result of various scopes of self-observation – all the way from that form of self-observation which is the tiniest ultimate particle event, subatomic particle – as small as it can possibly be and the degree of small determined by the will of the observer. All the way from that tiny little thing to a full type of self-observation wherein spirit observing itself sees matter or the result of self-observation.

Chúng ta có những cặp đối lập này trong đầu, và luôn có một mối quan hệ giữa chúng tạo ra một bộ ba, và mối quan hệ đó thường là tâm thức, phương diện con. Các bộ ba khác nhau, như Cha, Con và Mẹ; Tích cực, Trung Lập, Tiêu Cực; Ánh Sáng, Bóng Tối và Tôi không biết mình đã đặt gì ở đây, một loại ánh sáng mờ (twilight); Tinh Thần, Tâm Thức, Vật Chất v.v. Luôn có một bộ ba nhưng nó bắt đầu với một cặp đối lập, và từ người quan sát vũ trụ vĩ đại xuất hiện tâm thức hoặc khả năng tự quan sát. Tôi tin rằng chúng ta đang sống trong một vũ trụ tâm lý, tất cả các yếu tố bên trong nó đều là kết quả của các phạm vi tự quan sát khác nhau, từ dạng tự quan sát là sự kiện hạt nhỏ nhất, hạt hạ nguyên tử, nhỏ đến mức tối đa có thể và mức độ nhỏ được xác định bởi ý chí của người quan sát. Từ hạt nhỏ đó đến dạng tự quan sát đầy đủ, nơi tinh thần tự quan sát chính mình thấy vật chất hoặc kết quả của sự tự quan sát [Quá trừu tượng].

Anyway, that's sort of a philosophical take on all of this. If we go more deeply into it maybe it will make sense; at least for me it makes sense. But maybe everybody has to come to their own ontology, their own understanding of being and that which apparently derives from being.

Dù sao, đó là một cách tiếp cận triết học về tất cả những điều này. Nếu chúng ta đi sâu vào nó, có thể nó sẽ có lý, ít nhất đối với tôi nó có lý. Nhưng có lẽ mọi người phải tự tìm hiểu bản thể học của riêng mình, sự hiểu biết của riêng mình về bản thể và những gì dường như phát sinh từ bản thể.

[52] **Students must clearly have this essential unity in mind e'en when they talk (as they needs must) in finite terms of that duality which is everywhere, cyclically, apparent.**

[52] Học viên phải giữ rõ ràng trong trí về sự thống nhất cơ bản này ngay cả khi họ nói (khi họ cần phải làm) trong các thuật ngữ hữu hạn về tính nhị nguyên, có vẻ hiện diện khắp nơi theo chu kỳ,

Obviously when the universe arises, duality arises with it, but when it disappears, duality as well disappears. And long before the disappearance of a universe, we rejoin our original nature wherein we realize that

Rõ ràng khi vũ trụ xuất hiện, nhị nguyên xuất hiện cùng với nó, nhưng khi nó biến mất, nhị nguyên cũng biến mất. Và từ lâu trước khi vũ trụ biến mất, chúng ta sẽ tái hợp với bản chất ban đầu của mình, nơi

the apparent mayavic duality is just an apparency and not real. We begin to identify as the subject with the apparent object and realize that that object is, in fact, the subject; so that unification of subject and object is something that we can look forward to as we learn to contemplate. Unification of subject and object will occur when we can truly contemplate which is more than meditate.

chúng ta nhận ra rằng cái dường như nhị nguyên chỉ là một ảo tưởng và không thực. Chúng ta bắt đầu nhận diện bản thân với cái dường như đối tượng và nhận ra rằng đối tượng đó, thực tế, là chủ thể; vì vậy sự hợp nhất của chủ thể và đối tượng là điều mà chúng ta có thể mong đợi khi chúng ta học cách chiêm ngưỡng (contemplate). Sự hợp nhất của chủ thể và đối tượng sẽ xảy ra khi chúng ta thực sự có thể chiêm ngưỡng, điều này cao hơn là tham thiền.

It is an extension of the sense of identity into that which is identified. This is contemplation or at least one way of thinking about it. I understand that there are books written about this that go far deeper into it, and Alice Bailey's *From Intellect to Intuition* goes deeply into it and the mystic Evelyn Underhill I think went very deeply into the nature of contemplation. But, it's something that occurs under the sign Libra, it's a marriage, it's a marriage sign: the marriage between subject and object.

Đó là sự mở rộng cảm giác của bản sắc vào trong những gì được đồng hóa. Đây là sự chiêm ngưỡng hoặc ít nhất là một cách nghĩ về nó. Tôi hiểu rằng có những cuốn sách viết về điều này sâu hơn nhiều, và cuốn "From Intellect to Intuition" của Alice Bailey đi sâu vào điều này, và tôi nghĩ nhà thần bí Evelyn Underhill đã đi rất sâu vào bản chất của sự chiêm ngưỡng. Nhưng, đó là điều xảy ra dưới dấu hiệu Thiên Bình, đó là một cuộc hôn nhân, Thiên Bình là một dấu hiệu hôn nhân: cuộc hôn nhân giữa chủ thể và đối tượng.

Now that's the first postulate. I've been doing so much talking that one can forget the postulate. Anyway, let's just call it the first postulate, it is all about one life and no matter how many lives there seem to be. We have to learn that all the many apparent lives are one life. That's going to take some work in overcoming the apparency of separateness: the great heresy, the great mistake in consciousness of perceiving separateness. There is a kind of practical separation one has to deal with, but there has to be a fundamental understanding that separateness is not real. It's simply a maya, as it were.

Đó là tiên đề đầu tiên. Tôi đã nói quá nhiều đến nỗi có thể quên tiên đề này. Dù sao, hãy gọi nó là tiên đề đầu tiên, và tất cả là về một Sự Sống, và không quan trọng có bao nhiêu sự sống dường như tồn tại. Chúng ta phải học rằng tất cả các sự sống hiện diện đều là Một Sự Sống Duy Nhất. Điều này sẽ đòi hỏi một công việc khắc phục vẻ bề ngoài của sự chia rẻ tách biệt: đại tà thuyết, sai lầm lớn trong tâm thức về việc nhận thức sự tách biệt. Có một sự tách biệt thực tế mà chúng ta phải đối phó, nhưng cần phải có một hiểu biết cơ bản rằng sự tách biệt không phải là thực. Đó chỉ là một ảo tưởng (maya).

[53] II. The second postulate grows out of the first and states that the one Life,

[53] II. Tiên đề thứ hai phát triển từ tiên đề thứ nhất và tuyên bố rằng Sự Sống duy

manifesting through matter, produces a third factor which is consciousness.

nhất, biểu hiện qua vật chất, tạo ra một yếu tố thứ ba là tâm thức.

the one life produces this consciousness and you kind of wonder: would the appearance of matter even be possible without consciousness? So, it is a question of when consciousness arises, or do all three: subject, object and consciousness arise together? This is a deep question because self-observation, what is there about the self? So there is no other, at that point; you have to create otherness, the illusion of otherness and it requires consciousness to produce the illusion of otherness.

Vậy, Sự Sống Duy Nhất tạo ra tâm thức này, và bạn tự hỏi: liệu sự xuất hiện của vật chất có thể xảy ra không nếu không có tâm thức? Vì vậy, câu hỏi đặt ra là khi nào tâm thức xuất hiện, hay tất cả ba yếu tố: chủ thể, đối tượng và tâm thức xuất hiện cùng lúc? Đây là một câu hỏi sâu sắc bởi vì tự quan sát, cái gì liên quan đến Bản ngã? Vì vậy, không có cái khác vào thời điểm đó; bạn phải tạo ra sự khác biệt, ảo tưởng về sự khác biệt và điều đó đòi hỏi tâm thức để tạo ra ảo tưởng về sự khác biệt.

This has to be gone into deeply and we cannot necessarily fall right into the thoughtforms which are always present around this subject.

Điều này cần được nghiên cứu sâu hơn và chúng ta không nhất thiết phải rơi vào các hình thái tư duy luôn tồn tại xung quanh chủ đề này.

[54] **This consciousness, which is the result of the union of the two poles of spirit and matter**

[54] Tâm thức này, là kết quả của sự kết hợp của hai cực là tinh thần và vật chất,

I'm saying, would that pole of matter even exist if there were no consciousness? I think that's a good question. What I'm saying is that consciousness produces matter, at least as it seems to me at this time, at my present level of ignorance. I am saying that self-observation is matter, or produces matter. Now this really has to be thought about, but anyway this consciousness, which is the result of the union of the two poles of spirit and matter – see, see which comes first? Does consciousness come first or does matter?

Tôi đang nói rằng, liệu cực vật chất có tồn tại nếu không có tâm thức? Tôi nghĩ đó là một câu hỏi hay. Tôi đang nói rằng tâm thức tạo ra vật chất, ít nhất là theo quan điểm của tôi vào thời điểm này, ở mức độ nhận thức hiện tại của tôi. Tôi đang nói rằng tự quan sát chính là vật chất hoặc tạo ra vật chất. Bây giờ điều này thực sự cần được suy nghĩ. Nhưng dù sao đi nữa, tâm thức này, là kết quả của sự kết hợp giữa hai cực tinh thần và vật chất, và bạn thấy, cái nào có trước? Tâm thức có trước hay vật chất có trước?

[55] **is the soul of all things;**

[55] là linh hồn của mọi thứ;

The knowingness of all beings

Sự biết của mọi sinh linh

[56] it permeates all substance or objective energy; it underlies all forms,

[56] nó thẩm thấu vào tất cả các chất liệu hoặc năng lượng khách quan; nó là nền tảng của tất cả các hình tướng,

I call it "infusception"

Tôi gọi nó là "infusception"

[57] whether it be the form of that unit of energy which we call an atom, or the form of man, a planet, or a solar system.

[57] dù đó là hình tướng của đơn vị năng lượng mà chúng ta gọi là nguyên tử, hoặc hình tướng của con người, một hành tinh, hoặc một hệ mặt trời.

As He has dealt with these analogous stages in *A Treatise on Cosmic Fire,* let's just say consciousness is all pervading, and I call this consciousness by the name infusception. It infuses everything and it is a type of perception or it gives the possibility of perception.

Như Ngài đã đề cập đến các giai đoạn tương tự trong Luận về Lửa Vũ Trụ, hãy nói rằng tâm thức là tất cả, và tôi gọi tâm thức này bằng tên infusception. Nó thấm nhuần mọi thứ và là một loại nhận thức hoặc nó cung cấp khả năng nhận thức.

[58] This is the Theory of Self-determination

[58] Đây là *Thuyết Tự Quyết* [Page 9]

Very interesting

rất thú vị

[59] or the teaching that all the lives of which the one life is formed, in their sphere and in their state of being, become, so to speak, grounded in matter and assume forms whereby their peculiar specific state of consciousness may be realised and their vibration stabilised;

[59] hoặc giáo lý rằng tất cả các sự sống hình thành Sự Sống Duy Nhất, trong phạm vi và trạng thái tồn tại của chúng, có thể nói, trở nên gắn kết vào vật chất và đảm nhận các hình tướng qua đó trạng thái tâm thức đặc biệt của chúng có thể được nhận biết và rung động của chúng được ổn định;

You know that consciousness holds onto a form until there is stabilization of that consciousness and some kind of, for those beings who are self-conscious, some kind of realization and the necessity to move on, and for those that are not self-conscious then there is a moving on caused by a greater life which somehow embodies these lesser lives.

Các bạn biết rằng tâm thức nắm giữ một hình tướng cho đến khi có sự ổn định của tâm thức đó, và đối với những sinh mệnh tự ý thức, có một sự nhận thức nào đó và sự cần thiết phải tiến xa hơn, còn đối với những sinh thể không tự ý thức thì sự tiến xa hơn được gây ra bởi một sự sống lớn hơn bao hàm những sự sống nhỏ hơn này

[60] thus they

[60] do đó chúng

The self-conscious ones, at least

Ít nhất là những người tự ý thức

[61] may know themselves as existences.

[61] có thể biết mình là các sinh mệnh hiện tồn.

So, a certain amount of self-knowledge, a degree of self-knowledge, is needed by all self-conscious beings on the path of return.

Vậy nên, một mức độ nhận thức bản thân nào đó là cần thiết cho tất cả những sinh mệnh tự ý thức trên con đường trở về.

[62] Thus again the one life becomes a stabilised and conscious entity through the medium of the solar system, and is essentially, therefore the sum total of energies, of all states of consciousness, and of all forms in existence.

[62] Do đó, một lần nữa, sự sống duy nhất trở thành một thực thể ổn định và có tâm thức thông qua phương tiện của hệ mặt trời, và do đó, bản chất là tổng số của các năng lượng, của tất cả các trạng thái tâm thức và của tất cả các hình tướng đang tồn tại.

In that solar system. Of course it goes on to greater beings, or maybe originated with greater beings in that solar system.

trong hệ mặt trời đó. Tất nhiên nó tiếp tục đến những sinh mệnh lớn hơn, hoặc có thể khởi nguồn từ những sinh mệnh lớn hơn trong hệ mặt trời đó.

[63] The homogeneous becomes the heterogeneous, and yet remains a unity; the one manifests in diversity and yet is unchanged;

[63] Sự thuần nhất trở thành không thuần nhất, nhưng vẫn thống nhất; cái một biểu hiện trong sự đa dạng nhưng không thay đổi;

This a wonderful statement and deserves to be augmented in scope, and, this is a good thing to remember, the homogeneous

Đây là một tuyên bố tuyệt vời và xứng đáng được mở rộng phạm vi, và đây là điều tốt để ghi nhớ, sự thuần nhất...

[64] the central unity is known in time and space as composite and differentiated and yet, when time and space are not (being but states of consciousness),

[64] sự thống nhất trung tâm được biết đến trong thời gian và không gian như là phức hợp và phân biệt, nhưng khi thời gian và không gian không còn tồn tại (vốn chỉ là các trạng thái tâm thức),

As we might say, as has Kant said, he called them categories of consciousness

Như Kant đã nói, ông gọi chúng là các phạm trù của tâm thức

[65] only the unity will remain, and only spirit will persist, plus an increased vibratory action, plus capacity for an intensification of the light when again the cycle of manifestation returns.

[65] chỉ còn lại sự thống nhất, và chỉ còn lại tinh thần, cộng với một hoạt động rung động tăng cường, cộng với khả năng tăng cường ánh sáng khi chu kỳ biểu hiện trở lại.

What an important section this is. Fairly abstract, we have to think that way. It's the kind of thing I don't want to leave: the theory of self-determination. All things come from the one self and all diversity arises out of unity and the sense of the unity is lost in the lower levels of diversification, but following the arc of return, the sense of unity returns and eventually not only the unity but the sense of one, one it is, even more than the unity. You can put many different factors together into a relationship which one considers to be totally interrelated, but are all of those factors which are now seen as interrelated seen as one thing only and that would be a state of synthesis or the perception of synthesis.

Đoạn này thật quan trọng. Nó khá trừu tượng, và chúng ta phải suy nghĩ theo cách đó. Đó là loại lý thuyết mà tôi không muốn bỏ qua: lý thuyết tự quyết. Tất cả mọi thứ đều xuất phát từ Bản Ngã duy nhất và tất cả sự đa dạng nảy sinh từ sự thống nhất và cảm giác về sự thống nhất bị mất trong các cấp độ thấp hơn của sự phân hóa, nhưng theo vòng cung trở lại, cảm giác về sự thống nhất trở lại và cuối cùng không chỉ là sự thống nhất mà còn là cảm giác về ĐẤNG DUY Nhất, về cái MỘT, MỘT là tất cả, thậm chí còn hơn cả sự thống nhất. Bạn có thể đưa nhiều yếu tố khác nhau vào một mối quan hệ mà người ta cho là hoàn toàn liên quan đến nhau, nhưng liệu tất cả những yếu tố đó, hiện được coi là liên quan đến nhau, có được coi là CÁI MỘT duy nhất hay không, và đó sẽ là trạng thái của sự tổng hợp hay nhận thức về sự tổng hợp.

This is the Theory of Self-determination or the teaching that all the lives of which the one life is formed, in their sphere and in their state of being, become, so to speak, grounded in matter.

Đây là Thuyết Tự Quyết hoặc giáo lý rằng tất cả các sự sống hình thành Sự Sống Duy Nhất, trong phạm vi và trạng thái tồn tại của chúng, có thể nói, trở nên gắn kết vào vật chất

Now, in that, so to speak of course, a lot is left out. He's not getting into the technicalities of how it happens. Grounded in matter or grounded in limited self-perception. That's what I'm going to call it. For me this means grounded in limited self-perception. This is a perceptual, maybe an ideal view of the universe.

Tất nhiên, trong cách nói đó nhiều điều bị bỏ qua. Ngài không đi sâu vào chi tiết về cách thức xảy ra. Gắn chặt (grounded) vào vật chất hay gắn vào sự tự nhận thức hạn chế. Đó là cách tôi sẽ gọi nó. Đối với tôi, điều này có nghĩa là gắn vào sự tự nhận thức hạn chế. Đây có thể là một cái nhìn mang tính lý tưởng về vũ trụ.

Maybe I'm joining those philosophers that are called Idealists. Maybe they are "idea-ists, that all things are ideas first and ideas are things and all things are ideas grounded in limited self-perception and self-perception is matter. That's how I see it. Self-perception is matter. Now, you might say that's kind of a crazy idea. Okay. But I think it has to be thought through, because when we start we have nothing but the One and so all things must arise from the One as a self-becoming. And how is that done? And I'm saying it's done through self-observation and that which is observed is the self as matter. There's the self as the observer and the self as matter.

Có thể tôi đang gia nhập vào những triết gia được gọi là những “Nhà Lý tưởng”. Có thể họ là "những người theo chủ nghĩa-ý tưởng (Idea-ists)", rằng tất cả mọi vật đều là ý tưởng trước, và ý tưởng là sự vật, tất cả sự vật đều là ý tưởng bám rễ (grounded) vào sự tự nhận thức hạn chế, và tự nhận thức là vật chất. Đó là cách tôi thấy điều đó. Tự nhận thức là vật chất. Bây giờ, bạn có thể nói rằng đó là một ý tưởng điên rồ. Vâng, nhưng tôi nghĩ nó cần được suy nghĩ kỹ, vì khi chúng ta bắt đầu, chúng ta không có gì ngoài Đấng Duy Nhất, và vì vậy tất cả mọi thứ phải xuất phát từ Đấng Duy Nhất như là một sự tự trở thành. Và làm thế nào điều đó được thực hiện? Và tôi nói rằng nó được thực hiện thông qua sự tự quan sát và điều được quan sát là Bản ngã như là vật chất. Có Bản ngã như là Người Quan Sát và Bản ngã như là Vật Chất.

So, there is the self as the observer and the self being observed is matter. So from the one to the many and returning from the many to the one. Right now people like us, we're deeply buried in many-ness, but can we develop that infusception which allows us to perceive the many as the One while not losing touch with their mayavic forms. The mayavic forms of the One which have to be manipulated in such a way that they recreate the original design or archetype which sent them forth.

Vậy có Bản ngã như là người quan sát và Bản ngã đang được quan sát như là vật chất. Vậy từ một đến nhiều và trở lại từ nhiều đến một. Hiện tại, những người như chúng ta, chúng ta đang bị chôn vùi sâu trong sự đa dạng (many-ness), nhưng liệu chúng ta có thể phát triển được sự thấm nhuần cho phép chúng ta nhận thức được cái nhiều như là Một trong khi không mất liên lạc với các hình thức ảo ảnh (mayavic) của chúng. Những hình thức ảo ảnh của CÁI DUY Nhất phải được thao tác theo cách mà chúng tái tạo lại thiết kế hoặc nguyên mẫu ban đầu đã gửi chúng ra ngoài.

The homogeneous becomes the heterogeneous, and yet remains a unity;

Cái đồng nhất trở thành biệt, và tuy vậy vẫn là một sự hợp nhất;

And that ‘and yet’ is a big study, a big meditation. We're faced every day with the heterogeneous. For us, is the heterogeneous the homogeneous? That's the question we all have to answer. When I observe the

Và cái 'và tuy vậy' đó là một nghiên cứu lớn, một sự chiêm ngưỡng lớn. Chúng ta đối mặt mỗi ngày với cái dị biệt. Đối với chúng ta, cái dị biệt có phải là cái đồng nhất không? Đó là câu hỏi tất cả chúng ta phải trả lời. Khi tôi

heterogeneous – that great seeming; that maya, that maha maya – is it realized and understood as the homogeneous..

quan sát cái dị biệt – cái vẻ ngoài vĩ đại đó; cái ảo lực đó, cái đại ảo lực đó – nó có được chứng nghiệm và thấu hiểu như cái đồng nhất không..

the one manifests in diversity and yet is unchanged;

cái duy nhất biểu hiện trong sự đa dạng và tuy vậy không thay đổi;

And in that and yet so much is contained

Và trong cái và tuy vậy đó rất nhiều điều được chứa đựng

the central unity is known in time and space as composite and differentiated and yet, when time and space are not (being but states of consciousness),

sự hợp nhất trung tâm được biết đến trong thời gian và không gian như hợp thành và được biến phân và tuy vậy, khi thời gian và không gian không còn (chỉ là các trạng thái của tâm thức),

[considering] categories of consciousness, and I might say being of states of, I want to say, limited consciousness or limited self-consciousness

[xem xét] các phạm trù của tâm thức, và tôi có thể nói là các trạng thái của, tôi muốn nói, tâm thức hạn chế hay ngã thức hạn chế

only the unity will remain, and only spirit will persist, plus an increased vibratory action, plus capacity for an intensification of the light when again the cycle of manifestation returns.

chỉ có sự hợp nhất sẽ còn lại, và chỉ có tinh thần sẽ tồn tại, cộng với một hoạt động rung động tăng lên, cộng với năng lực cho một sự tăng cường ánh sáng khi một lần nữa chu kỳ biểu hiện trở lại.

And always getting into the idea of reincarnation, which He is doing here.

Và luôn luôn đi vào ý tưởng về luân hồi, điều mà Ngài đang làm ở đây.

There is always, while the universe persists, an ideal heightening of vibration which occurs with each reincarnation and with that heightening of vibration comes a deepening, an extension of perception. Thus the invisible becomes visible. We're on our way. We're veiled down here; the onion has many, many layers, even though there's nothing in the middle and we have a lot of layers, we're in an onion with many layers here.

Luôn có, trong khi vũ trụ tồn tại, một sự nâng cao lý tưởng của rung động xảy ra với mỗi lần luân hồi và với sự nâng cao rung động đó đến một sự làm sâu sắc thêm, một sự mở rộng của nhận thức. Như vậy cái vô hình trở nên hữu hình. Chúng ta đang trên đường đi. Chúng ta bị che khuất ở dưới đây; củ hành có nhiều, nhiều lớp, mặc dù không có gì ở giữa và chúng ta có rất nhiều lớp, chúng ta đang ở trong một củ hành với nhiều lớp ở đây.

[66] Within the vibratory pulsation of the one manifesting Life all the lesser lives repeat the process of being,—

Here He is going into the Kaballah where, how is it – where the mineral becomes a plant, the plant becomes the animal, the animal becomes the man, the man becomes the angel, the angel becomes the God. That's as far as we need to go.

[67] Gods, angels, men, and the myriad lives which express themselves through the forms of the kingdoms of nature and the activities of the evolutionary process. All become self-centered and self-determined.

They may have begun that way, but due to what I call self-veiling, they have forgotten. Due to self-veiling, these lesser lives have forgotten what they are and it's a big *what* – what they essentially are.

This seems to repeat itself. A great arc and its return repeats itself interminably, and always with a new type of algorithm, a new type of selection, a finite selection from absolute infinity. Who knows how that selection is made? We do know that because the universe is cyclic, it has to be finite. The absolute deity self-selects each time it's about to send forth a universe – a universal Logos – limited though, but compared to us, a vastly powerful creative being. In that self-selection process there's the mystery. No universe is infinitely evolved, yet if the universe is improved one after another and endless infinite succession of universes would produce the infinite universe, and every one of them would be infinite, every one being succeeded by an infinitude of improving universes. So, some other method

[66] Bên trong nhịp đập rung động của Sự sống duy nhất biểu hiện, tất cả các sự sống nhỏ hơn lặp lại quá trình tồn tại,

Ngài đang đi vào Kaballah, nơi mà khoáng vật trở thành cây cối, cây cối trở thành động vật, động vật trở thành con người, con người trở thành thiên thần, thiên thần trở thành Thượng đế. Đó là tất cả những gì chúng ta cần biết.

[67] — Thượng đế, thiên thần, con người, và vô số các sự sống thể hiện qua các hình tướng của các giới tự nhiên và các hoạt động của quá trình tiến hóa. Tất cả trở nên tập trung vào bản thân và tự quyết định.

Chúng có thể đã bắt đầu như vậy, nhưng do cái mà tôi gọi là sự tự che giấu, chúng đã quên. Do sự tự che giấu, những sự sống nhỏ hơn này đã quên chúng là gì và đó là một câu hỏi lớn – chúng thực sự là gì.

Điều này dường như lặp lại chính nó. Một vòng cung lớn và sự quay trở lại của nó được lặp lại vô tận, và luôn với một thuật toán mới, một loại lựa chọn mới, một lựa chọn hữu hạn từ Vô Hạn Tuyệt Đối. Ai biết được cách mà lựa chọn đó được thực hiện như thế nào? Chúng ta biết rằng vì vũ trụ là chu kỳ, nó phải là hữu hạn. Thượng Đế Tuyệt Đối tự chọn mỗi lần Ngài sắp gửi đi một vũ trụ – một Thượng đế Vũ trụ– mặc dù hữu hạn, nhưng so với chúng ta, Ngài là một thực thể sáng tạo cực kỳ mạnh mẽ. Trong quá trình tự chọn đó có một bí ẩn. Không có vũ trụ nào là tiến hóa vô hạn, nhưng nếu vũ trụ được cải thiện hết lần này đến lần khác và sự kế tiếp vô tận của các vũ trụ cải thiện sẽ tạo ra vũ trụ vô hạn, và mỗi một trong số đó sẽ là vô hạn, mỗi một vũ trụ được kế tiếp bởi một vô tận các vũ trụ cải thiện. Vì vậy, một

of explanation is required of us and here is just a little introduction into *A Treatise on White Magic* which deals with such fundamental things.

phương pháp giải thích khác là cần thiết, và đây chỉ là một chút giới thiệu về quyển "Luận về Chánh Thuật" (A Treatise on White Magic) đề cập đến những vấn đề cơ bản như vậy.

So, we're dealing with three postulates. The first postulate is about the One life. That's the first postulate. The second postulate is that the One life, manifesting through matter, produces a third which is consciousness. Now I've offered a question regarding that: How does matter even arise if not through self-observation? That is my theory. That is my postulate, and I'd like it to be considered along with this, but let's just say that consciousness is the relation between spirit and matter. But matter, too, is a God. The question is, what aspect of God is it, and matter is the object. But how do you get an object except through in this case self-observation?

Chúng ta đang xem xét ba tiên đề. Tiên đề đầu tiên là về Sự Sống duy nhất. Đó là tiên đề đầu tiên. Tiên đề thứ hai là Sự Sống duy nhất, biểu hiện qua vật chất, sinh ra điều thứ ba là tâm thức. Tôi đã đưa ra một câu hỏi về điều đó: Làm thế nào mà vật chất thậm chí có thể phát sinh nếu không phải thông qua tự quan sát? Đó là lý thuyết của tôi. Đó là tiên đề của tôi, và tôi muốn nó được xem xét cùng với điều này, nhưng chúng ta hãy chỉ nói rằng tâm thức là mối quan hệ giữa tinh thần và vật chất. Nhưng vật chất cũng là một Thượng đế. Câu hỏi là, vật chất là khía cạnh nào của Thượng đế, và vật chất là đối tượng. Nhưng làm thế nào bạn có được một đối tượng trừ khi trong trường hợp này thông qua tự quan sát?

Maybe I appear to deviate a little from what is being said here, but all I can do is talk about what makes sense to me, and if it at a certain point in my development it no longer makes sense, then I'll be happy to relinquish the theory.

Có thể tôi dường như lạc đề một chút so với những gì đang được nói ở đây, nhưng tất cả những gì tôi có thể làm là nói về những gì có ý nghĩa với tôi, và nếu đến một thời điểm nào đó trong sự phát triển của tôi nó không còn có ý nghĩa nữa, thì tôi sẽ vui lòng từ bỏ lý thuyết đó.

We're going to go on to the third postulate, but not now because we have about an hour's worth of programming here and the people who are doing the transcription told me that if I create three-hour programs it's so daunting that nobody even wants to begin to transcribe, so I have to be a little careful.

Chúng ta sẽ tiếp tục với tiên đề thứ ba, nhưng không phải bây giờ vì chúng ta đã có khoảng một giờ ở đây, và những người đang thực hiện bản transcript đã nói với tôi rằng nếu tôi tạo ra các chương trình dài ba giờ thì nó quá khó khăn đến nỗi không ai muốn transcript nó, vì vậy tôi phải cẩn thận.

This will be the end of *A Treatise on White Magic* program number 2, page 9 so far.

Đây sẽ là phần kết của chương trình số 2 của cuốn "Luận về Chánh Thuật", trang 9 cho đến bây giờ.

I never know really what I'm going to say, it's what arises for me as I read these words and it may have been already 20 years since I have read these words, so if we were having a class together this is probably what I would say, and if what I say is useful to you and extends your thought or deepens your thought then these video commentaries will have been of some service.

Tôi không bao giờ thực sự biết mình sẽ nói gì, đó là những gì nảy sinh trong tôi khi tôi đọc những từ này và có thể đã là 20 năm kể từ khi tôi đọc những từ này, vì vậy nếu chúng ta đang có một lớp học cùng nhau, đây có lẽ là những gì tôi sẽ nói, và nếu những gì tôi nói là hữu ích cho bạn và mở rộng suy nghĩ của bạn hoặc làm sâu sắc thêm suy nghĩ của bạn thì những bình luận video này sẽ là một sự phục vụ.

For fun, let's just say that this is the beginning of *A Treatise on White Magic* #3, page 9, and at least read the third postulate:

Chúng ta hãy chỉ nói cho vui rằng đây là phần mở đầu của A Treatise on White Magic số 3, trang 9, và ít nhất hãy đọc tiên đề thứ ba:

This is where we will begin when we start next, whether it's tonight or some other time and I'll reread that, just for fun.

Đây là nơi chúng ta sẽ bắt đầu khi chúng ta tiếp tục, có thể là tối nay hay vào thời gian khác, và tôi sẽ đọc lại đoạn này.

[68] **III. The third basic postulate is that the object for which life takes form and the purpose of manifested being is the unfoldment of consciousness, or the revelation of the soul. This might be called the *Theory of the Evolution of Light*.**

[68] **III. Tiên đề cơ bản thứ ba là mục tiêu của sự sống khoác lấy hình tướng và mục đích của tồn tại biểu hiện là sự phát triển của tâm thức, hoặc sự tiết lộ linh hồn. Điều này có thể được gọi là *Thuyết Tiến hóa của Ánh sáng*.**

At least in the world of unconsciousness, in the world of maya, in the Maha Maya. Now, let's recall, absolute consciousness forever exists, absolute infinitude forever exists, the self-perception of the absolute deity revealing absolute infinity forever exists.

Hãy nhớ rằng, tâm thức tuyệt đối tồn tại mãi mãi, vô hạn tuyệt đối tồn tại mãi mãi, sự tự nhận thức của Thượng đế tuyệt đối tiết lộ vô hạn tuyệt đối tồn tại mãi mãi.

We are definitely working in the realm of privation. I think I'll put that in. When we say these things we are working, I'll call it the realm of privation, which equals the idea that infinitude is deprived of infinity and

Chúng ta chắc chắn đang làm việc trong "sự thiếu hụt" (privation). Tôi nghĩ tôi sẽ ghi điều đó vào. Khi chúng ta nói những điều này, tôi gọi nó là "lĩnh vực thiếu hụt" (privation), điều này đồng nghĩa với ý tưởng

becomes finitude. I know it sounds hopelessly abstract and kind of philosophical, but I think that's basically what happens: every universe is a privation. It has lost absolute infinitude and has become finite and any finitude is infinitely removed from absolute infinitude. In this realm we can talk about the unfoldment of consciousness, once we are deep in matter, but the absolute noumenon, the supra-noumenon maybe of consciousness forever exists at least cyclically.

rằng Sự Vô Hạn mất đi tính vô hạn và trở thành hữu hạn. Tôi biết điều đó nghe có vẻ vô cùng trừu tượng và hơi triết lý, nhưng tôi nghĩ đó là điều cơ bản xảy ra: mọi vũ trụ đều là một sự thiếu hụt. Nó đã mất đi sự vô hạn tuyệt đối và trở thành hữu hạn, và bất kỳ sự hữu hạn nào cũng bị loại bỏ vô hạn so với vô hạn tuyệt đối. Trong lĩnh vực này, chúng ta có thể nói về sự khai mở của tâm thức, một khi chúng ta đã đi sâu vào vật chất, nhưng bản chất tuyệt đối, có thể gọi là siêu bản chất của tâm thức, tồn tại mãi mãi ít nhất là theo chu kỳ.

All right that ought to be enough for right now and we will work further, as we go on, with this introduction which is very, very deep and we'll do our best with it. Okay. See you soon.

Vâng, điều đó đủ cho bây giờ và chúng ta sẽ tiếp tục làm việc với phần giới thiệu này, rất, rất sâu sắc và chúng ta sẽ cố gắng hết sức với nó. Hẹn gặp lại các bạn sớm.

Mental Rule 3

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 3_tagged

Mục đích của Luận về Chánh Thuật và bối cảnh bốn định đề

Thầy MDR nhấn mạnh Luận về Chánh Thuật là sách mọi đệ tử của Chân sư DK nên nắm vững vì trọng tâm của sách là kiểm soát thể cảm dục, vốn theo Thầy là hiện thể mất kiểm soát nhiều nhất nơi đa số người tu do tình trạng phân cực cảm dục của Hành Tinh Thượng đế chúng ta, và thậm chí cả Thái dương Thượng đế cũng còn mang dấu ấn phân cực cảm dục mạnh. Thầy nhắc hai định đề đầu đã được xét trước: có một Sự sống hay Năng lượng duy nhất là nguyên nhân "chịu trách nhiệm" cho mọi hình tướng và mọi hữu thể có tâm thức, kể cả giới kim thạch cũng có tâm thức theo cách riêng. Định đề thứ hai nói Sự sống duy nhất biểu lộ qua vật chất tạo ra yếu tố thứ ba là tâm thức, và Thầy MDR lưu ý đây là vấn đề bản thể học lớn: vật chất có phụ thuộc vào tâm thức hay tâm thức phát sinh từ tương tác giữa chủ thể và đối thể, hoặc cả hai xuất hiện đồng thời.

Định đề thứ ba: mục đích của việc nhập hình là khai mở tâm thức

Theo Chân sư DK, mục đích mà sự sống khoác lấy hình tướng và ý nghĩa của hiện hữu biểu lộ là sự khai mở tâm thức, hay sự mặc khải của linh hồn; Thầy MDR diễn giải đây là tiến trình tự-khách thể-hóa của Hữu thể vô hạn trong vũ trụ. Thầy nhận xét mọi vũ trụ đều có mục đích, và sự xuất hiện của các vũ trụ là quá trình tự khách thể hóa tăng dần của Đấng Duy Nhất, vốn "đã luôn luôn là" và "sẽ luôn luôn là". Thầy cũng tự nhắc mình và người nghe rằng những vấn đề tối hậu này vượt quá khả năng chứng tri hiện tại của chúng ta, dù trên cấp độ cao hơn của bản thể, ta vốn đã biết các chân lý ấy.

Sự mặc khải của linh hồn như "Thuyết Tiến Hóa của Ánh sáng"

Chân sư DK gọi định đề thứ ba là "Thuyết Tiến Hóa của Ánh sáng", và Thầy MDR triển khai rằng trong trạng thái giới hạn của hiện hữu hữu hạn, ánh sáng dần dần mặc khải ta là gì trong toàn thể, chứ không chỉ trong trạng thái phát xạ hạn cuộc hiện nay. Thầy nhấn mạnh một ý nghịch lý: trên bình diện cao hơn của hiện hữu, chúng ta đã biết các chân lý này rồi, vì ta được trải rộng khắp vũ trụ và không có hình tướng nào mà bản chất ta không dự phần. Thầy MDR phản tỉnh rằng con người tưởng mình chỉ là một phàm ngã bị "bọc trong làn da", nhưng thực ra đang tham gia thiết yếu vào mọi hình thức sống.

Ánh sáng, vật chất và vai trò của tâm thức

Từ câu Chân sư DK nêu rằng khoa học hiện đại xem ánh sáng và vật chất là đồng nghĩa, Thầy MDR nối với huyền bí học: mọi hình tướng được đặc định từ "đại dương ánh sáng", còn vật chất là sự cô đọng của ánh sáng. Thầy lưu ý qua sự tương tác của hai cực và ma sát giữa các cặp đối đãi, ánh sáng lóe lên; tuy vậy Thầy còn đi xa hơn văn bản khi đề xuất rằng để vật chất được tạo thành thì tâm thức là điều kiện cần, vì vật chất là cái được sự ngã thức của Deity tối hậu mặc khải. Thầy MDR suy luận rất siêu hình rằng vũ trụ bị giới hạn bởi hành vi tự-tri giác của Thượng đế Vũ Trụ; ngoài phạm vi tự quan sát ấy thì, xét đối với vũ trụ, "không có gì".

Sự tăng trưởng tâm thức qua tương tác chủ thể và đối thể

Thầy MDR phân biệt giữa sự hiện hữu ban đầu của tâm thức và sự mở rộng sâu hơn của tâm thức. Theo Thầy, ngay khi có vật chất thì chủ thể và đối thể đã hiện diện, nhưng chính tương tác tiếp diễn giữa cha và mẹ, giữa chủ thể và đối thể, mới làm tâm thức tăng trưởng. Thầy gọi đây là "chuyện gia đình" ở các cõi cao nhất của vũ trụ, đồng thời lưu ý chúng ta không có bản đồ rõ ràng về các cõi tối cao ấy.

Tiến hóa như chuỗi biểu lộ ánh sáng

Từ câu "mục tiêu của tiến hóa là một chuỗi biểu lộ ánh sáng dần dần", Thầy MDR nói toàn bộ tiến trình điểm đạo thực chất là chuỗi biểu lộ ánh sáng từng bước. Thầy nhấn mạnh mọi hình tướng đều che giấu ánh sáng, và nếu hình tướng bị giải kết cấu đến tận cùng, ta sẽ gặp ánh sáng, thậm chí cả nhiệt; Thầy liên hệ công thức $E = mc^2$ như một cách nhìn về sự chuyển đổi vật chất thành năng lượng. Theo Thầy, mọi hình tướng là ánh sáng bị cô đặc, và các phòng thí nghiệm tiên tiến của người cung năm có thể đang tiến gần việc chứng minh hay thực nghiệm sự chuyển từ trạng thái không đậm đặc sang đậm đặc, rồi ngược lại, trong lãnh vực ánh sáng.

"Ta là Ánh sáng của thế gian" và sự giải đồng hóa khỏi hình tướng

Khi Chân sư DK nói vật chất ngày càng trở thành chất dẫn truyền ánh sáng tốt hơn, Thầy MDR giải thích rằng vật chất sẽ dần trở nên trong mờ rồi trong suốt hơn. Thầy dùng lời Đức Christ "Ta là Ánh sáng của thế gian" để minh họa rằng bậc giác ngộ phải giải đồng hóa khỏi ánh sáng bị làm đậm đặc thành vật chất, không còn bị giam giữ trong hình tướng như phần lớn nhân loại. Thầy nhận xét con người cần hoàn nguyên "ánh sáng đậm đặc" trở lại thành ánh sáng không đậm đặc, bao trùm và hiện diện khắp nơi.

Giới hạn vũ trụ và cấp độ ngoài-vũ-trụ

Thầy MDR đưa vào nhiều suy luận riêng vượt khỏi văn bản: sự khai mở tâm thức và mặc khải linh hồn là cần thiết trong vũ trụ như một trạng thái tự-khách thể-hóa hữu hạn, nhưng không cần thiết trên cấp độ tuyệt đối siêu vũ trụ. Thầy phân biệt "toàn thể được phân tiết tối hậu" là tuyệt đối-vô-hạn, còn "toàn thể không phân tiết tối hậu" là Tuyệt Đối. Thầy tự lưu ý rằng ông lặp đi lặp lại những ý này để ép sự thấu hiểu của chính mình đi sâu hơn, vì nói ra một chân lý khác với thật sự chứng nghiệm điều mình nói.

Định đề thứ tư: chu kỳ, tái sinh và định luật tuần hoàn

Định đề thứ tư khẳng định mọi sự sống biểu lộ theo chu kỳ, và Thầy MDR liên hệ ngay với định đề nền tảng thứ hai của Giáo Lý Bí Nhiệm: định luật tuần hoàn hay xuất hiện-biến mất theo chu kỳ. Thầy nhấn mạnh điều này không chỉ áp dụng cho con người mà cho mọi sự sống, kể cả vũ trụ như một Sự Sống Vĩ Đại. Thầy nhận xét ý niệm các vũ trụ lặp đi lặp lại không hề có khởi đầu dễ làm "choáng váng trí óc", vì tâm trí cụ thể quen nghĩ theo hữu hạn và sự vật kết tinh.

Nền tảng của Minh Triết Ngàn Đời và sự phát triển tâm thức trong giới hạn

Thầy MDR giải thích rằng bốn định đề của Chân sư DK phần nào lặp lại ba định đề nền tảng của Giáo Lý Bí Nhiệm: nguyên lý vô biên bất biến vượt ngoài nhận thức, định luật tuần hoàn, và mọi linh hồn là phần của đại hồn duy nhất. Từ đó, Thầy kết luận nền tảng của Minh Triết Ngàn Đời là sự hiện hữu của Sự sống và sự phát triển của tâm thức thông qua việc khoác lấy hình tướng theo chu kỳ. Thầy lưu ý chỉ trong trạng thái "giới hạn do tự tri giác" của vũ trụ mới cần sự phát triển tâm thức; ngoài ra, trên cấp độ tuyệt đối, mọi điều khả thể đã luôn được tự-khách thể-hóa rồi.

Trọng tâm của sách chuyển từ đại vũ trụ sang con người

Sau khi mở ra viễn tượng rất rộng gần với Luận về Lửa Vũ Trụ, Chân sư DK chuyển trọng tâm sang "tiểu sự sống", tức con người "được tạo ra theo hình ảnh của Thượng đế". Thầy MDR gọi đây là một cách nhìn mang tính toàn sinh luận và "fractal", tức hình ảnh của cái lớn được giáng xuống qua sự phân dạng vào cái nhỏ. Thầy lưu ý đây là mục tiêu thực tế của sách: không chỉ luận về các nguyên lý vũ trụ mà dẫn người học trở lại công việc chuyển hóa chính con người.

Con người qua tái sinh tiến tới linh hồn hoàn thiện

Thầy MDR tóm ý Chân sư DK rằng con người qua phương pháp tái sinh khai mở tâm thức cho đến khi nở hoa thành linh hồn hoàn thiện, có bản chất là ánh sáng và tự nhận biết mình như một đồng nhất thể hữu thức. Thầy nhận xét "linh hồn hoàn thiện" có thể được hiểu như tâm thức bớt giới hạn hơn. Thầy nhấn mạnh điều quan trọng là linh hồn thấy chính mình như thế nào: nó là ánh sáng và là bản sắc tự-tri, chứ không chỉ là một tín điều mơ hồ.

Thực hành nhận diện bản thân như hữu thể phi vật chất

Thầy MDR đề xuất người học phải "đi ra phía sau" hình ảnh thường ngày về bản thân, thôi đồng hóa với các dạng thức ta gắn với căn tính của mình, để trở thành người quan sát phi vật chất, kẻ ở bên trong, bên dưới và phía sau mọi hình tướng. Thầy liên hệ điều này với việc xử lý ảo cảm: ta phải hiểu chính mình ngày càng nhiều hơn như hiện hữu-tâm thức phi vật chất. Đồng thời Thầy cũng lưu ý nghịch lý: ta không phải là vật mình nhìn thấy vì cái bị thấy là đối tượng, nhưng ở một nghĩa nền tảng hơn, ta cũng chính là mọi cái ấy.

Ánh sáng của linh hồn như năng lực làm hiển lộ điều chưa được nhận biết

Theo Thầy MDR, bản chất của linh hồn là ánh sáng, và ánh sáng ấy đem vào tâm thức những gì vốn hiện diện nhưng chưa bị phát hiện. Khi ánh sáng linh hồn chiếu vào vùng chưa được nhận biết, những yếu tố đó bắt đầu xuất hiện trong tâm thức. Thầy diễn giải súc tích rằng ánh sáng mặc khải cho tâm thức cái trước đó chưa thể phân biệt được.

Từ đơn vị phát triển đến hòa nhập vào tâm thức lớn hơn

Chân sư DK nói đơn vị phát triển này cuối cùng phải được hòa nhập, với sự tham dự thông minh đầy đủ, vào tâm thức lớn hơn mà nó vốn là một phần; Thầy MDR giải thích đây là tiến trình phần hòa vào toàn thể, rồi nhận ra chính mình là toàn thể đó. Thầy lưu ý khi bàn về linh hồn, ta vẫn đang nói về một thực thể rất vi mô trong vũ trụ chứ chưa phải cấp đại vũ trụ. Tuy vậy, ông vẫn thêm bình luận riêng về các mức toàn thể lớn hơn, từ toàn thể của Thượng đế Vũ Trụ đến tuyệt đối-vô-hạn.

Nhu cầu định nghĩa thuật ngữ và tinh thần của sự chính xác

Bước sang phần định nghĩa, Thầy MDR trích câu Voltaire: nếu ai muốn đối thoại với tôi thì trước hết hãy định nghĩa các thuật ngữ. Thầy nhận xét Voltaire hẳn có nhiều cung năm lẫn cung ba vì chú trọng tính chính xác trí tuệ. Theo Thầy, việc định nghĩa từ ngữ là vô cùng cần thiết trước khi bước vào nghiên cứu nội môn, vì nếu không xác lập đúng nghĩa, người học dễ trượt sang cảm tính hoặc hiểu lầm.

Thuật ngữ "huyền bí": các mãnh lực ẩn kín và suối nguồn của hạnh kiểm

Với chữ "huyền bí", Chân sư DK nói đến các mãnh lực ẩn kín của hiện hữu và những "suối nguồn của hạnh kiểm" tạo ra sự biểu hiện khách quan. Thầy MDR nhấn mạnh từ "conduct" ở đây rất được chọn lọc: toàn bộ biểu hiện của mọi giới trong bản chất là hạnh kiểm, tức cách hành xử bên ngoài của một sự sống nội tại. Thầy phân tích thêm rằng các năng lượng và mãnh lực được "dẫn truyền"

từ bên trong ra ngoài, và chính sự dẫn truyền ấy làm phát sinh các kiểu hạnh kiểm mà ta gọi là biểu hiện.

Mọi biểu hiện là hạnh kiểm của một sự sống

Thầy MDR triển khai rằng mọi biểu hiện trong mọi giới đều là biểu thức của sự sống, mục đích và loại hoạt động của một hữu thể hay một sự tồn tại. Do đó, biểu hiện không chỉ là hình tướng, mà theo nghĩa đen là "hạnh kiểm" hay bản chất bên ngoài của một sự sống. Thầy lưu ý suối nguồn hành động luôn ẩn trong mục đích của một sự sống, dù đó là một sự sống thái dương, một Thực Thể Hành Tinh, một con người, hay Hữu thể là tổng thể các trạng thái tâm thức và các hình tướng của một giới trong thiên nhiên.

Các cấp thực thể trong Luận về Lửa Vũ Trụ

Thầy MDR dẫn người nghe đến bảng phân loại trong Luận về Lửa Vũ Trụ, khoảng trang 844, nơi nêu các cấp thực thể như các Hành Tinh Thượng đế, bốn Hành Tinh Thượng đế phụ, sự sống phú linh của một bầu hành tinh, sự sống phú linh của một giới trong thiên nhiên, thái dương tổ phụ, tiến hóa nhân loại và thái âm tổ phụ. Thầy nhận xét đây là một biểu đồ tuyệt vời giúp cảm nhận quan hệ phân cấp giữa các trung tâm sự sống khác nhau, kéo dài tới cả các vị tiểu kiến tạo. Thầy còn lưu ý con số mười hai của các phân bộ này có lẽ không phải ngẫu nhiên, vì Chân sư DK thường gợi ý bằng các con số.

"Định luật" như ý chí của một hữu thể cao hơn đang triển khai Thiên Cơ

Khi định nghĩa "định luật", Chân sư DK giả định có một Hữu thể cao hơn, được phú cho mục đích và được trợ giúp bởi trí tuệ, đang phối hợp các mãnh lực của mình để một Thiên Cơ được chín muồi dần dần. Thầy MDR nhận xét từ "được phú cho" cũng gợi ý rằng mục đích ấy đến từ một Hữu thể còn cao hơn nữa, cuối cùng từ Deity tuyệt đối ngoài-vũ-trụ. Thầy giải thích rõ sự khác nhau giữa định luật và quy luật: định luật thì không thể tránh, còn quy luật có thể bị làm ngơ, chỉ là nếu không theo thì không đạt được kết quả mong muốn.

Phân biệt mục đích và Thiên Cơ

Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh phân biệt giữa mục đích và Thiên Cơ. Mục đích theo Thầy là một "sóng đứng" bền vững, giống nhau ở đầu và cuối, còn Thiên Cơ là mục đích ấy được triển khai thành các bước và giai đoạn trong thời gian không gian. Nhờ vậy, cái vốn ở cấp nội tại mới có thể biểu hiện xuống các cõi thấp như một chuỗi tiến trình có thứ tự.

Trải nghiệm thông thường của con người đối với định luật

Theo cách hiểu thông thường, định luật khiến con người cảm thấy mình bị lệ thuộc vào một hoạt động không thể cưỡng và không thể lệch, dù bản thân không hiểu nó. Thầy MDR kể lại lời một huấn sư cũ mang nhiều cung một: "Không ai phá vỡ định luật, định luật phá vỡ họ", và "Thượng đế không bị nhạo báng". Thầy dùng cái chết làm ví dụ điển hình cho Định luật tuần hoàn: dù không muốn, con người hiện chưa thể trốn việc phải bỏ hình tướng, và ngay cả nếu kéo dài đời sống hình tướng rất lâu thì các giới hạn của chính hình tướng cũng sẽ làm ta không muốn bám giữ mãi.

Sự mở rộng tâm thức biến đổi thái độ với định luật

Thầy MDR nói thái độ xem mình là nạn nhân của định luật là không tránh khỏi cho đến khi tâm thức được mở rộng đủ để nhận biết các vấn đề lớn hơn. Khi nhờ tiếp xúc với chân ngã, hay thậm chí Tam Nguyên Tinh Thần và Chân Thần, con người tham dự được vào tri thức về mục tiêu và leo lên "ngọn núi của tầm nhìn", phối cảnh của họ thay đổi. Khi đó, định luật không còn là áp lực mù

quáng mà được hiểu là xung lực tinh thần, là động cơ và sự biểu hiện sự sống của Hữu thể mà trong đó ta sống, vận động và hiện hữu.

Định luật dựa trên mục đích thông minh và bác ái

Chân sư DK dạy rằng xung lực của định luật biểu lộ một mục đích thông minh, được điều hướng khôn ngoan và đặt nền trên tình thương; Thầy MDR nhấn mạnh đây là bước chuyển từ cảm giác bị ép buộc sang lòng biết ơn. Khi cá nhân đang vươn lên hiểu được đích đến mà định luật đang đẩy mình tới, cảm giác bất lực dần biến thành sự tin cậy. Thầy nhận xét Chân sư DK rõ ràng được truyền hứng bởi viễn kiến bao quát mà Ngài thấy, và người học có thể được nâng lên rất nhiều khi đọc đoạn này.

Từ chống đối đến hợp tác với định luật

Khi con người hiểu luật hơn, họ bắt đầu vận dụng định luật hoặc ít nhất cho xung lực tinh thần đi qua mình một cách khôn ngoan, bác ái và thông minh trong chừng mực cơ chế của mình có thể đáp ứng, truyền đạt và sử dụng. Thầy MDR diễn đạt đây là trở thành kẻ hợp tác với Thiên Cơ. Thầy đặc biệt dừng ở cụm "ngừng cản trở và bắt đầu chuyển giao": ta thường đứng chắn trước ý chí cao hơn, nhưng khi tâm thức nâng lên, ta thấy tính thiện lành đằng sau sự thôi thúc không cưỡng lại được đó và trở nên sẵn lòng hơn.

Chấm dứt đời sống khép kín tập trung vào bản thân

Chân sư DK nói con người đưa tới kết thúc chu kỳ của đời sống khép kín, tập trung vào bản thân, và mở rộng cửa đón năng lượng tinh thần; Thầy MDR nhận xét đây chính là điều những người đang theo học huyền bí học đều cố gắng thực hiện. Khi không còn sống trong vòng tự quy chiếu, cá nhân trở thành kênh truyền thay vì vật cản. Thầy liên hệ điều này với sự gia tăng ý chí: khi con người trở nên sẵn lòng trước ý chí cao hơn, ý chí của chính họ cũng mạnh hơn.

Định luật như tác nhân tiếp sinh lực và thanh luyện

Ở giai đoạn cuối, định luật từng bị ghét bỏ và nghi ngờ hóa ra lại là tác nhân tiếp sinh lực và thanh luyện, đang cuốn cá nhân cùng mọi tạo vật của Thượng đế tiến tới một kết cuộc huy hoàng. Thầy MDR xem đây là một tư tưởng rất đẹp, đem lại cảm giác chúng ta đang ở trong những bàn tay an toàn của các Hữu thể lớn hơn, từ Thượng đế Vũ Trụ tới các phát xạ lớn khác mà trong đó ta sống và hiện hữu. Thầy cũng nhắc rằng tương tự như vậy, chính chúng ta cũng là "định luật" đối với những sự sống nhỏ bé cấu thành nên cấu trúc năng lượng của mình.

Text Introduction 3

[1] III. The third basic postulate [2] is that the object for which life takes form and the purpose of manifested being is the unfoldment of consciousness, or the revelation of the soul. [3] This might be called the *Theory of the Evolution of Light*.	[1] III. Định đề cơ bản thứ ba [2] là mục tiêu mà sự sống khoác lấy hình tướng và mục đích của thực thể biểu hiện là sự phát triển của tâm thức, hoặc sự tiết lộ linh hồn. [3] Điều này có thể được gọi là Thuyết Tiến hóa của Ánh sáng.
[4] When it is realised that even the modern scientist is saying that light and matter are	[4] Khi người ta nhận ra rằng ngay cả nhà khoa học hiện đại cũng đang nói rằng ánh

synonymous terms, [5] thus echoing the teaching of the East, it becomes apparent that through the interplay of the poles, and through the friction of the pairs of opposites light flashes forth. [6] The goal of evolution is found to be a gradual series of light demonstrations. [7] Veiled and hidden by every form lies light. [8] As evolution proceeds, matter becomes increasingly a better conductor of the light, [9] thus demonstrating the accuracy of the statement of the Christ “I am the Light of the World”.

[10] IV. The fourth postulate consists of the statement that all lives manifest cyclically. [11] This is the *Theory of Rebirth or of re-incarnation*, [12] the demonstration of the law of periodicity.

[13] Such are the great underlying truths which form the foundation of the Ageless Wisdom —[14] the existence of life, and the development of consciousness through the cyclic taking of form.

[15] In this book, however, the emphasis will be laid upon the little life; [16] upon man “made in the image of God”, [17] who through the method of re-incarnation unfolds his consciousness until it flowers forth as the perfected soul, [18] whose nature is light and whose realisation is that of a self-conscious identity. This developed unit [19] has eventually to be merged, with full intelligent participation, in the greater consciousness of which it is a part.

[20] Before we take up our subject it might be of value if we defined certain words which will be in constant use, so that we will know what we are talking about, and the significance of the terms we use.

sáng và vật chất là những thuật ngữ đồng nghĩa, [5] do đó phản ánh lại giáo lý của phương Đông, rõ ràng rằng qua sự tương tác của các cực, qua sự ma sát của các cặp đối lập, ánh sáng lóe lên. [6] Mục tiêu của sự tiến hóa được nhận thấy là một loạt các biểu hiện dần của ánh sáng. [7] Ánh sáng bị che khuất và ẩn giấu bởi mọi hình tướng. [8] Khi sự tiến hóa tiếp diễn, vật chất ngày càng trở thành vật dẫn ánh sáng tốt hơn, [9] do đó chứng minh tính chính xác của câu nói của Đức Christ "Ta là Ánh sáng của Thế giới".

[10] IV. Định đề thứ tư bao gồm tuyên bố rằng tất cả các sự sống biểu hiện theo chu kỳ. [11] Đây là Thuyết Tái Sinh hoặc Thuyết Luân Hồi, [12] biểu hiện của định luật tuần hoàn.

[13] Đây là những chân lý lớn cơ bản hình thành nền tảng của Minh Triết Ngàn Đời — [14] sự tồn tại của sự sống, và sự phát triển của tâm thức thông qua việc khoác lấy hình tướng theo chu kỳ.

[15] Tuy nhiên, trong quyển sách này, trọng tâm sẽ đặt vào sự sống nhỏ bé; [16] vào con người "được tạo ra theo hình ảnh của Thượng đế", [17] người mà thông qua phương pháp tái sinh phát triển tâm thức của mình cho đến khi nở hoa như một linh hồn hoàn thiện, [18] bản chất của nó là ánh sáng và sự nhận thức của nó là một bản sắc hữu ngã thức. Đơn vị phát triển này [19] cuối cùng phải được hợp nhất, với sự tham gia đầy đủ và thông minh, vào tâm thức lớn hơn mà nó là một phần.

[20] Trước khi chúng ta bắt đầu với chủ đề của chúng ta, có thể hữu ích nếu chúng ta định nghĩa một số từ sẽ được sử dụng liên tục, để chúng ta hiểu rõ ý nghĩa của chúng

và ý nghĩa của các thuật ngữ mà chúng ta sử dụng.

[21] 1. *Occult.* This term concerns the hidden forces of being and those springs of conduct which produce the objective manifestation. [22] The word “conduct” is used here deliberately, for all manifestation, in all the kingdoms of nature, is the expression of the life, purpose and type of activity of some being or existence, [23] and thus is literally the conduct (or outer nature or quality) of a life. [24] These springs of action lie hid in the purpose of any life, [25] whether it be a solar life, [26] a planetary entity, a man, or that Being who is the *sum total* of the states of consciousness and of the forms of any kingdom in nature.

[21] 1. *Huyền bí.* Thuật ngữ này liên quan đến các lực ẩn giấu của sự hiện hữu và những nguồn gốc của hành vi tạo ra sự biểu hiện khách quan. [22] Từ "hành vi" được sử dụng ở đây một cách cố ý, vì tất cả các biểu hiện, trong tất cả giới của tự nhiên, là sự biểu hiện của sự sống, mục đích và loại hình hoạt động của một thực thể hoặc sự hiện tồn nào đó, [23] và do đó là hành vi (hoặc bản chất bên ngoài hoặc tính chất) của một sự sống. [24] Những nguồn gốc của hành động này nằm ẩn trong mục đích của bất kỳ sự sống nào, [25] cho dù đó là sự sống thái dương, [26] sự sống hành tinh, con người, hoặc Đấng là tổng hợp của các trạng thái tâm thức và của các hình tướng của bất kỳ giới nào trong tự nhiên.

[27] 2. *Laws.* A law presupposes a superior being who, gifted with purpose, and aided by intelligence, [28] is so coordinating his forces that a plan is being sequentially and steadily matured. [29] Through a clear knowledge of the goal, [30] that entity sets in activity those steps and stages [31] which when carried forward in order will bring the plan to perfection.

[27] 2. Định luật. Một định luật giả định sự tồn tại của một thực thể siêu việt, được ban cho mục đích và được hỗ trợ bởi trí tuệ, [28] đang phối hợp các mãnh lực của mình sao cho một kế hoạch được thực hiện một cách tuần tự và đều đặn. [29] Thông qua sự hiểu biết rõ ràng về mục tiêu, [30] thực thể đó kích hoạt những bước và giai đoạn [31] mà khi được thực hiện theo thứ tự sẽ đưa kế hoạch đến sự hoàn hảo.

[32] The word “law”, as usually understood, conveys the idea of subjection to an activity which is recognised as inexorable and undeviating, but which is not understood by the one who is subjected to it; [33] it involves, from one standpoint, the attitude of the submersed unit in the group impulse and the inability of that unit to change the impulse or evade the issue; [34] it inevitably brings about in the consciousness of the man who is considering these laws, [35] a

[32] Từ "định luật", như thường được hiểu, mang ý tưởng về việc chịu sự chi phối của một hoạt động được nhận thức là không thể thay đổi và không thể chệch hướng, nhưng người chịu sự chi phối của nó không hiểu được; [33] từ một góc nhìn nó liên quan đến thái độ của đơn vị bị nhấn chìm trong xung lực nhóm và sự bất lực của đơn vị đó để thay đổi động lực hoặc tránh né vấn đề; [34] nó tất yếu mang lại trong tâm thức của người đang xem xét các định luật này [35] một cảm giác

feeling of being a victim—of being driven forward like a leaf before the breeze towards an end about which speculation only is possible, and of being governed by a force which acts apparently with an unavoidable pressure and thus produces group results, at the expense of the unit.

là nạn nhân—bị đẩy đi như một chiếc lá trước cơn gió về phía một mục tiêu mà chỉ có thể suy đoán, và bị chi phối bởi một lực tác động dường như với một áp lực không thể tránh được và do đó tạo ra kết quả nhóm, làm cho đơn vị phải trả giá.

[36] This attitude of mind [37] is inevitable until the consciousness of man can be so expanded that he becomes aware of the greater issues. [38] When, through contact with his own higher self, [39] he participates in the knowledge of the objective, [40] and when through climbing the mountain of vision his perspective changes and his horizon enlarges, he comes to the realisation that a law is but the spiritual impulse, incentive and life manifestation of that Being in which he lives and moves. [41] He learns that that impulse demonstrates an intelligent purpose, wisely directed, and based on love. [42] He then himself begins to wield the law or to pass wisely, lovingly and intelligently through himself as much of that spiritual life impulse which his particular organism can respond to, transmit and utilise. [43] He ceases to obstruct and begins to transfer. [44] He brings to an end the cycle of the closed self-centered life, and opens the doors wide to spiritual energy. [45] In so doing he finds that the law which he has hated and mistrusted [46] is the vitalising, purifying agency which is sweeping him and all God's creatures on to a glorious consummation.

[36] Thái độ tâm trí này [37] là không thể tránh khỏi cho đến khi tâm thức của con người có thể được mở rộng đến mức y nhận ra những vấn đề lớn hơn. [38] Khi thông qua sự tiếp xúc với chính linh hồn của mình, [39] y tham gia vào việc biết mục tiêu, [40] và khi thông qua việc leo lên ngọn núi của tầm nhìn, quan điểm của y thay đổi và tầm nhìn của y mở rộng, y nhận ra rằng một định luật chỉ là động lực tinh thần, động lực và biểu hiện sự sống của Đấng trong đó y sống và chuyển động. [41] Y học được rằng động lực đó biểu hiện một mục đích thông minh, được hướng dẫn một cách khôn ngoan và dựa trên tình thương. [42] Sau đó, y tự thân bắt đầu điều khiển định luật, hoặc truyền chuyển qua y một cách khôn ngoan, yêu thương và thông minh nhiều xung lực sự sống tinh thần mà cơ thể cụ thể của y có thể đáp ứng, truyền tải và sử dụng. [43] Y ngừng cản trở và bắt đầu chuyển tiếp. [44] Y chấm dứt chu kỳ của cuộc sống tập trung vào bản thân và mở rộng cửa cho năng lượng tinh thần. [45] Bằng cách làm như vậy, y phát hiện rằng định luật [Trang 12] mà y đã ghét và nghi ngờ [46] là tác nhân thanh lọc và làm sống động, cuốn y và tất cả các sinh vật của Thượng Đế tiến tới một sự hoàn thiện vinh quang.

Commentary 3:

Hi and hello everybody. This is Michael Robbins. We are working on *A Treatise on White Magic* and we've been working on the introduction to this great book, which I think should be in the hands of all Master DK's disciples, because basically it's a book about the control of the astral body which is, I think for so many of us the most out-of-control vehicle due to the state of evolution of our particular Planetary Logos, and even the state of evolution of our Solar Logos who is still in a very strong sense astrally polarized.

Xin chào mọi người. Đây là Michael Robbins, chúng ta đang làm việc với quyển sách A Treatise on White Magic, và chúng ta đã làm việc về phần giới thiệu của quyển sách vĩ đại này, mà tôi nghĩ nên có trong tay của tất cả các đệ tử của Chân sư DK, bởi vì về cơ bản đây là một quyển sách nói về việc kiểm soát thể cảm xúc, điều mà đối với nhiều người trong chúng ta là phương tiện khó kiểm soát nhất do trạng thái tiến hóa của Hành Tinh Thượng Đế cụ thể của chúng ta, và thậm chí trạng thái tiến hóa của Thái Dương Thượng Đế của chúng ta vẫn còn rất mạnh mẽ theo hướng cảm dục.

These four postulates, DK says, we must admit as a hypothesis. We're just reviewing them now, and we might say:

Bốn định đề này, như Chân sư DK nói, chúng ta phải thừa nhận như là một giả thuyết, và bây giờ chúng ta sẽ ôn lại chúng:

I. First that there exists in our manifested universe the expression of an Energy or Life which is the responsible cause of the diverse forms –

I. Đầu tiên, tồn tại trong vũ trụ biểu hiện của chúng ta là sự biểu lộ của một Năng lượng hoặc Sự Sống, nguyên nhân chịu trách nhiệm cho các hình tướng đa dạng

Notice the word *responsible*, interesting –

Hãy chú ý đến từ chịu trách nhiệm, thật thú vị

and the vast hierarchy of sentient beings who compose the sum total of all that is.

và hệ thống phân cấp rộng lớn của các thực thể hữu tình tạo thành tổng số của tất cả những gì đang tồn tại.

And all beings are sentient even the mineral is sentient in its own way. Never overlook these qualifiers, such as the word *responsible*, the idea of the sentient beings.

Tất cả các sinh mệnh đều có tri giác, thậm chí khoáng chất cũng có tri giác theo cách riêng của nó. Chúng ta đừng bao giờ bỏ qua những từ ngữ định tính này, như từ chịu trách nhiệm, ý tưởng về các sinh mệnh hữu tình.

This is the very first of the four postulates, something we admit to ourselves. And now the next one, just reviewing:

Đây là định đề đầu tiên trong bốn định đề, điều mà chúng ta thừa nhận với chính mình. Và bây giờ đến định đề tiếp theo:

II. The second postulate grows out of the first and states that the one Life, manifesting through matter, produces a third factor which is consciousness.

II. Định đề thứ hai phát triển từ định đề thứ nhất và tuyên bố rằng Sự Sống duy nhất, biểu hiện qua vật chất, tạo ra một yếu tố thứ ba là tâm thức.

We dealt with all of this. Whether the appearance of matter depends upon consciousness or whether consciousness derives from the interaction between the subject and the object. Then, of course, there is good defense for the position I just stated, although it's very interesting that perhaps matter does not arise without self-consciousness. Or maybe they all arise simultaneously. These are the basis of ontology, the basis of the science of being, the coming forth into being. Beingness, the existence of all that he is, that particular science which we sometimes call Cosmogony – the arising into birth of all things, and we dealt with that, and we discussed the different perspectives here.

Chúng ta đã đề cập đến tất cả điều này, và câu hỏi liệu sự xuất hiện của vật chất phụ thuộc vào tâm thức, hay liệu tâm thức phát sinh từ sự tương tác giữa chủ thể và đối tượng. Tất nhiên, có một lí luận tốt bảo vệ cho vị trí mà tôi vừa nêu, mặc dù điều thú vị rằng có lẽ vật chất không phát sinh mà không có tự ý thức, hoặc có lẽ chúng xuất hiện đồng thời. Đây là cơ sở của bản thể học (ontology), cơ sở của khoa học về tồn tại, sự xuất hiện vào tồn tại, "Be-ness", sự hiện diện của tất cả những gì hiện hữu, ngành khoa học cụ thể mà chúng ta đôi khi gọi là Vũ Trụ Sinh Hóa Luận (Cosmogony) – sự sinh ra của mọi thứ, và chúng ta đã đề cập điều đó, chúng ta đã thảo luận các quan điểm khác nhau ở đây.

Now the third postulate, which takes us into *A Treatise on White Magic,* on Page 9, this is our third program and today is the 19th of January 2018.

Bây giờ đến định đề thứ ba, điều này đưa chúng ta vào trang 9 "Luận về Chành Thuật", đây là chương trình thứ ba của chúng ta và hôm nay là ngày 19 tháng 1 năm 2018.

[1] III. The third basic postulate

[1] III. Định đề cơ bản thứ ba

All of this reminds one a little bit of the postulates in the *Secret Doctrine*. We always have to begin with these proposed initial points which are perhaps at first derived from the intuition and have been seen by those with the straight knowledge of the causes of things. We cannot include ourselves in that because our consciousness

Tất cả điều này khiến chúng ta nhớ lại về các định đề trong Giáo Lý Bí Nhiệm. Chúng ta luôn phải bắt đầu với những điểm khởi đầu được đề xuất này, có lẽ ban đầu được rút ra từ trực giác, đã được nhìn thấy bởi những người có kiến thức trực tiếp về nguyên nhân của mọi sự vật. Chúng ta không bao gồm chính mình trong đó vì tâm thức của chúng

has not yet ascended to sufficiently high plains to make that possible.

ta chưa lên đến những cõi đủ cao để làm điều đó.

[2] is that the object for which life takes form and the purpose of manifested being.

[2] là mục tiêu mà sự sống khoác lấy hình tướng và mục đích của thực thể biểu hiện là sự phát triển của tâm thức, hoặc sự tiết lộ linh hồn.

We always assume that every universe has its purpose and in a very large sense, the appearance of all universes is a self-objectification, incrementally of the one infinite Being. This is a process which always has been and always will be.

Chúng ta luôn giả định rằng mọi vũ trụ đều có mục đích của nó và trong một ý nghĩa rất rộng, sự xuất hiện của tất cả các vũ trụ là một sự tự khách quan hóa dần của một Bản Thể Vô Hạn Duy Nhất. Đây là một quá trình luôn tồn tại và sẽ luôn tồn tại.

The third basic postulate is that the object for which life takes form and the purpose of manifested being is the unfoldment of consciousness, or the revelation of the soul.

Định đề cơ bản thứ ba là mục tiêu mà sự sống khoác lấy hình tướng và mục đích của thực thể biểu hiện là sự phát triển của tâm thức, hoặc sự tiết lộ linh hồn.

I want to say in self objectivity. Shall we do it this way? In either SELF-OBJECTIVITY or Self-Objectivity. Why is it that the entirely subjective must emerge into the self-seen state that we call objectivity? This seems to be the thought behind it all, although who are we, as tiny little units, to say anything about these ultimate issues, at least in our present state, even though finally we are the very factor which does know these things once we return on what is destined to be our emanative ascent, there's already been a descent, emanative descent. We will learn more and more what we already know even now. This can seem paradoxical, but remember we are extended throughout cosmos and beyond.

Tôi muốn nói sự tiết lộ linh hồn trong tự khách quan hóa (self objectivity). Chúng ta sẽ làm điều này như thế nào? Trong TỰ-KHÁCH QUAN HÓA. Tại sao cái hoàn toàn chủ thể phải xuất hiện vào trạng thái tự-nhìn thấy mà chúng ta gọi là khách quan hóa? Đây dường như là tư tưởng đằng sau tất cả, mặc dù chúng ta như những đơn vị nhỏ bé không thể nói bất cứ điều gì về những vấn đề tối hậu này, ít nhất là trong trạng thái hiện tại của chúng ta, mặc dù cuối cùng chúng ta chính là yếu tố thực sự biết những điều này khi chúng ta quay trở lại điều được định là sự xuất lộ tiến lên chúng ta, sau khi đã xuất lộ giáng xuống. Chúng ta sẽ học nhiều hơn và nhiều hơn những gì chúng ta đã biết ngay cả bây giờ. Điều này có vẻ nghịch lý, nhưng hãy nhớ rằng chúng ta trải rộng khắp vũ trụ và hơn thế nữa.

This revelation, the unfoldment of consciousness and the revelation of the soul

Sự phát triển của tâm thức và sự tiết lộ của linh hồn trong trạng thái khuyết thiếu sót này (privation), trạng thái giới hạn này...

in this state of privation, this state of limitation

[3] This might be called the Theory of the Evolution of Light.

In this state of the finite privation, light reveals all we are *in toto,* not just in our state of limited emanative being.

These are mysteries and the amazing thing is, when you think about it, that we already know these things on some much higher level of our present beingness. But, we are extended throughout cosmos and there's not a form of life, no form whatsoever in which we are not already essentially participatingwe are participating in all forms even though it simply seems that we are this kind of, as they say, skin-encapsulated lower ego.

[4] When it is realised that even the modern scientist is saying that light and matter are synonymous terms –

And that is what we say in occultism, out of the great sea of light, all forms are specified and take their particular configuration. So,

[5] thus echoing the teaching of the East, it becomes apparent that through the interplay of the poles, and through the friction of the pairs of opposites light flashes forth.

Now I believe that is correct. I also believe that in order to create matter, consciousness is a requirement and this is a very debatable point and I think needs to be gone into because, for me matter is that which the

[3] Điều này có thể được gọi là *Thuyết Tiến hóa của Ánh sáng.*

Trong trạng thái khuyết thiếu hữu hạn này, ánh sáng tiết lộ tất cả những gì chúng ta trong tổng thể, không chỉ trong trạng thái tồn tại xuất lộ giới hạn của chúng ta.

Đây là những bí ẩn, và điều kỳ diệu là khi bạn suy nghĩ về nó, chúng ta đã biết những điều này trên một cấp độ cao hơn nhiều của sự tồn tại hiện tại của chúng ta. Nhưng, chúng ta trải rộng khắp vũ trụ, và không có hình tướng sự sống nào, không hình tướng nào mà chúng ta không tham gia một cách cơ bảnchúng ta tham gia vào tất cả các hình tướng ngay cả khi có vẻ như chúng ta chỉ là, như được nói, chân ngã được bao bọc trong da (skin-encapsulated ego), tức là phàm ngã.

[4] Khi người ta nhận ra rằng ngay cả nhà khoa học hiện đại cũng đang nói rằng ánh sáng và vật chất là những thuật ngữ đồng nghĩa,

Và đó là những gì chúng ta nói trong huyền bí học—từ đại dương ánh sáng vĩ đại, mọi hình tướng được xác định và có cấu hình cụ thể của chúng.

[5] do đó phản ánh lại giáo lý của phương Đông, rõ ràng rằng qua sự tương tác của các cực, qua sự ma sát của các cặp đối lập, ánh sáng lóe lên.

Bây giờ tôi tin rằng điều này là đúng, tôi tin rằng để tạo ra vật chất, tâm thức là một yêu cầu, và đây là một điểm gây tranh cãi, và tôi nghĩ cần phải đi vào vì đối với tôi vật chất là những gì mà tự ý thức của Thượng Đế Tối

self-consciousness of the ultimate deity reveals, the absolute deity. That is an extra-universal being, and all it is quite metaphysical and abstract and beyond the pale, but one has to think about these things.

Thượng tiết lộ, Thượng Đế Tuyệt Đối. Đó là một thực thể ngoại vũ trụ, và tất cả điều này khá siêu hình và trừu tượng và vượt ra ngoài giới hạn, nhưng người ta phải suy nghĩ về những điều này.

When you think about the pale, what is the pale? The pale is the boundary of the universe, which is any universe that is caused by the extent of self-observation, beyond the scope of self-observation there is nothing, at least with regard to the universe. The universe is bounded by an act of self-perception of the Universal Logos. Those are the most abstract philosophical matters, and I can't seem to help myself. Thoughts of this nature lie back of all of our more concrete thoughts about the specifics within the universe including the universal Logos itself, which is a limited specific, though its root is in the non-limited.

Khi bạn nghĩ về giới hạn, giới hạn là gì? Giới hạn là ranh giới của vũ trụ. Bất kỳ vũ trụ nào cũng được gây ra bởi phạm vi tự-quan sát, và vượt ra ngoài phạm vi tự-quan sát không có gì, ít nhất là với vũ trụ. Vũ trụ bị giới hạn bởi một hành động tự-nhận thức của Thượng đế Vũ Trụ. Đó là những vấn đề triết học trừu tượng nhất và tôi dường như không thể ngừng được. Những suy nghĩ thuộc loại này nằm sau tất cả các suy nghĩ cụ thể hơn của chúng ta về các chi tiết trong vũ trụ bao gồm cả Thượng đế Vũ Trụ, vốn là một điều cụ thể giới hạn, mặc dù gốc rễ của nó nằm trong cái không giới hạn.

Continuing,

the modern scientist is saying that light and matter are synonymous terms –

các nhà khoa học hiện đại nói rằng ánh sáng và vật chất là những thuật ngữ đồng nghĩa –

The condensation of light can be considered to be matter –

Sự ngưng tụ của ánh sáng có thể được coi là vật chất –

thus echoing the teaching of the East,

phản ánh giáo lý của phương Đông,

When it is realised

Khi nó được nhận ra

it becomes apparent that through the interplay of the poles, and through the friction of the pairs of opposites light flashes forth.

rõ ràng rằng qua sự tương tác của các cực, qua sự ma sát của các cặp đối lập, ánh sáng lóe lên.

I mean once matter exists, then the interplay of that which brought it forth, the father aspect and the object, the mother aspect

Ý tôi là một khi vật chất tồn tại, thì sự tương tác của những gì đã đưa nó ra—phương diện Cha—và đối tượng—phương diện Mẹ—tạo ra

creates or at least causes the growth of consciousness. It's all a family matter on the highest planes of our cosmos and we're never given any maps about the highest planes of our cosmos.

hoặc ít nhất là gây ra sự phát triển của tâm thức. Tất cả đều là vấn đề [quan hệ] gia đình ở các cõi cao nhất của vũ trụ của chúng ta, nhưng chúng ta không bao giờ được cung cấp bất kỳ bản đồ nào về các cõi cao nhất của vũ trụ của chúng ta.

See the object has already been created in my view by self-observations, so consciousness already exists, but the ongoing expansion of consciousness, the deepening of consciousness is caused by the interplay between the subject and the object.

Theo quan điểm của tôi, đối tượng đã được tạo ra bởi sự tự-quan sát, vì vậy tâm thức đã tồn tại, nhưng sự mở rộng liên tục của tâm thức, sự sâu sắc của tâm thức được gây ra bởi sự tương tác giữa chủ thể và đối tượng.

[6] The goal of evolution is found to be a gradual series of light demonstrations

[6] Mục tiêu của sự tiến hóa được nhận thấy là một loạt các biểu hiện dần của ánh sáng.

Revealing what we essentially are, and all of initiation is

Tiết lộ bản chất thực sự của chúng ta. Và tất cả các lần điểm đạo là

a gradual series of light demonstrations.

một loạt các biểu hiện dần của ánh sáng.

[7] Veiled and hidden by every form lies light

[7] Ánh sáng bị che khuất và ẩn giấu bởi mọi hình tướng.

And if we are to bring the form into a de-aggregated state, eventually we will find light. Maybe heat too. The Einstein in formula you know, $E = mc^2$ basically it is a formula about the conversion of matter into light and heat, into energy basically. Matter is energy and this is a concept with which we are familiar but it is a concept about which we may not have thought with a necessary thoroughness.

Nếu chúng ta đưa hình tướng vào trạng thái phân rã, cuối cùng chúng ta sẽ tìm thấy ánh sáng, và có thể là nhiệt nữa. Công thức của Einstein mà bạn biết, $E = mc^2$, cơ bản là một công thức về sự chuyển đổi vật chất thành ánh sáng và nhiệt, thành năng lượng. Vật chất là năng lượng và đây là một khái niệm mà chúng ta quen thuộc nhưng có lẽ chúng ta chưa suy nghĩ một cách cần thiết đầy đủ.

[8] As evolution proceeds, matter becomes increasingly a better conductor of the light

[8] Khi sự tiến hóa tiếp diễn, vật chất ngày càng trở thành vật dẫn ánh sáng tốt hơn,

And that's a common idea, would become more translucent eventually more

Và đó là một ý tưởng phổ biến. Cuối cùng chúng ta, phần vật chất của chúng ta, sẽ trở nên trong suốt hơn.

transparent. The *we* that is the material part of ourselves

[9] thus demonstrating the accuracy of the statement of the Christ "I am the Light of the World".

[9] do đó chứng minh tính chính xác của câu nói của Đức Christ "Ta là Ánh sáng của Thế giới".

And he certainly had to dis-identify from the densification of light that we call matter; he had to free his consciousness from what captivates the consciousness of so many, i.e. the form, and reduce this densified light into non-densified light which is all pervading, present everywhere.

Và Ngài chắc chắn đã phải từ bỏ việc đồng nhất hóa với sự cô đặc của ánh sáng mà chúng ta gọi là vật chất; Ngài đã phải giải phóng tâm thức của mình khỏi những gì cuốn hút tâm thức của rất nhiều người, tức là hình tướng, và giảm bớt ánh sáng cô đặc này thành ánh sáng không cô đặc, vốn hiện diện khắp nơi.

15:33 So, in a way, it's interesting: from Light come all things, and all emanations, all particulars, all limitations in CosmosSo we, in a certain sense, are densified light or that which we think of when we think of ourselves. All the densifications that we see around us are really densified light. So forms are densifications of LightThese are in a way deeply fifth ray subjects, and they are far beyond our ability to witness in any universal manner, but perhaps in the advanced laboratories of the fifth ray types, this idea of going from the non-dense to the dense, and from the dense to the non-dense in the realm of light is being enacted and certainly is close to being enacted and observed.

Vì vậy, theo một cách nào đó, từ Ánh Sáng xuất hiện vạn vật, và tất cả các sự xuất lộ (emanations), mọi chi tiết, mọi giới hạn trong Vũ Trụ... Chúng ta, hoặc những gì chúng ta chúng ta là, theo một nghĩa nào đó là ánh sáng cô đặc. Tất cả những sự cô đặc mà chúng ta thấy xung quanh chúng ta thực sự là ánh sáng cô đặc. Vậy hình tướng là sự cô đặc của Ánh Sáng... Về một phương diện nào đó, đây là những chủ đề sâu sắc của cung năm và chúng vượt xa khả năng chứng kiến của chúng ta theo bất kỳ cách nào trong vũ trụ, nhưng có lẽ trong các phòng thí nghiệm tiên tiến của những người thuộc cung năm, ý tưởng về việc đi từ không cô đặc đến cô đặc, và từ cô đặc đến không cô đặc trong lĩnh vực ánh sáng đang được thực hiện và chắc chắn là tiến gần đến việc được thực hiện và quan sát.

The third basic postulate is that the object for which life takes form and the purpose of manifested being –

Định đề cơ bản thứ ba là mục tiêu mà sự sống khoác lấy hình tướng và mục đích của thực thể được biểu hiện –

Notice it's being that is manifested, interesting –

Chú ý, thực thể được biểu hiện,

is the unfoldment of consciousness, or the revelation of the soul.

là sự phát triển của tâm thức, hay sự tiết lộ của linh hồn.

That is necessary in the realm of the universe which is limited self-objectivity, but it's not necessary when you think about our absolute identity as the absolute, and a little less absolute: our identity is absolute-infinitude and then we don't need (on that super-cosmic level beyond cosmos) the unfoldment of consciousness; we don't need the revelation of the soul. Everything that ever could be is already (I want to say) supra-numinally self-objectified. It's in the super-numinal realm. Numina are the causes of phenomena. But if we go to the realm beyond the universe, we have the super-numinal realm and when you self-objectify in that realm, you get absolute infinitude which has a reason out of the homogeneous absoluteness.

Điều đó là cần thiết trong lĩnh vực của vũ trụ, vốn là tự-khách quan hóa giới hạn, nhưng nó không cần thiết khi bạn nghĩ về Bản Sắc tuyệt đối của chúng ta như là Tuyệt Đối, vâng, một kém hơn tuyệt đối một chút: Bản Sắc của chúng ta là Vô Hạn Tuyệt Đối và sau đó chúng ta không cần (trên cấp độ siêu vũ trụ vượt ra ngoài vũ trụ) sự phát triển của tâm thức; chúng ta không cần sự tiết lộ của linh hồn[Thầy MDR đang bàn luận những vấn đề siêu hình, nếu các bạn cần đọc hãy đọc bản tiếng Anh]

I continue to say these things, and as I say that might try to impress upon to my own understanding deeper and deeper realization of their truth. Because it's one thing to say things and it's quite another to realize what you are saying. That is the key.

[10] IV. The fourth postulate consists of the statement that all lives manifest cyclically.

[10] IV. Định đề thứ tư bao gồm tuyên bố rằng tất cả các sự sống biểu hiện theo chu kỳ.

You may recognize this postulate as basically the second fundamental of *The Secret Doctrine*and maybe not just the book *The Secret Doctrine,* but the actual doctrine which cannot be fully written down and of which the book is simply the abc's, such a book as *The Secret Doctrine* considering it as the abc's, it's an extraordinary consideration.

Bạn có thể nhận ra định đề này là về cơ bản là nguyên lý cơ bản thứ hai của Giáo Lý Bí Nhiệm... và có lẽ không chỉ là của quyển sách Giáo Lý Bí Nhiệm, mà còn là của giáo lý thực sự không thể viết ra đầy đủ, và như quyển Giáo Lý Bí Nhiệm đã nói, đây chỉ là "abc" của nó.

[11] This is the Theory of Rebirth or of re-incarnation,

[11] Đây là Thuyết Tái Sinh hoặc Thuyết Luân Hồi,

I guess it applies to everything, not just man and

Tôi đoán nó áp dụng cho mọi thứ, không chỉ cho con người

[12] the demonstration of the law of periodicity.

[12] biểu hiện của định luật tuần hoàn.

So as I say, this has to do with the second fundamental of *The Secret Doctrine*. These postulates include some of these fundamentals: that there's a one, boundless immutable principle beyond any possibility of cognition. As we are trying to cognize it, we're pretty much eliminating the thoughts about what it might be. Then, that there is this law of periodicity, of cyclic appearance and disappearance, which applies to all things including a universe. And the third fundamental that all souls are really a part of the one oversoul. So, the postulates here are in a way a repetition or partial repetition of the fundamentals of *The Secret Doctrine*.

Như tôi đã nói, điều này liên quan đến nguyên lý cơ bản thứ hai của Giáo Lý Bí Nhiệm. Các định đề này bao gồm một số nguyên lý cơ bản: Có một nguyên lý vô biên và bất biến vượt ra ngoài khả năng nhận thức. Khi chúng ta cố gắng nhận thức nó, chúng ta gần như loại bỏ những suy nghĩ về những gì nó có thể là. Sau đó, có định luật chu kỳ, sự xuất hiện và biến mất theo chu kỳ, áp dụng cho tất cả vạn vật, bao gồm cả vũ trụ. Và nguyên lý cơ bản thứ ba rằng tất cả các linh hồn thực sự là một phần của Đại hồn duy nhất. Vì vậy, các định đề ở đây theo một cách nào đó là sự lặp lại hoặc lặp lại một phần của các nguyên lý cơ bản của Giáo Lý Bí Nhiệm.

When you think about ever-repeating universes, the process of appearance, in a way never having begun, it does addle the mind, because we're used to thinking in terms of finitudes and concretions and here we have gone beyond that. There was no beginning, there was only and always was with regard to this process of appearing and disappearing universes. And who do they appear to except the very being who has become them? Great mysteries underlie ontology; the study of the science of being. But what is necessary is that we carry this sense of being with us at all times and realize ourselves to be essentially the source of the appearance of all things.

Khi bạn nghĩ về các vũ trụ luôn lặp lại, quá trình xuất hiện, theo một cách nào đó, chưa bao giờ bắt đầu, nó làm cho tâm trí bối rối, bởi vì chúng ta quen nghĩ về các giới hạn và sự cụ thể, và ở đây chúng ta đã vượt ra ngoài điều đó. Không có sự khởi đầu, chỉ có và luôn luôn có quá trình xuất hiện và biến mất của các vũ trụ. Và chúng xuất hiện cho ai ngoại trừ chính thực thể đã trở thành chúng? Những bí ẩn vĩ đại nằm sau bản thể học; nghiên cứu về khoa học về sự tồn tại. Nhưng điều cần thiết là chúng ta mang theo cảm giác về sự tồn tại này với chúng ta mọi lúc và nhận ra bản thân mình về cơ bản là nguồn gốc của sự xuất hiện của tất cả mọi thứ.

The fourth postulate consists of the statement that all lives manifest cyclically.

Định đề thứ tư bao gồm tuyên bố rằng tất cả các sự sống biểu hiện theo chu kỳ.

Including the life of the universe, okay. And you know if I can just put that in

Bao gồm cả sự sống của vũ trụ, và tôi có thể thêm vào đây

Including any Universe as a Great Life, and…

{Bao gồm bất kỳ vũ trụ nào như một Sự Sống Vĩ Đại, và

This is the Theory of Rebirth or of re-incarnation

... Đây là Lý thuyết về Tái Sinh hoặc Luân Hồi...

You might say its emergence of being into form which is emergence into light.

Bạn có thể nói đó là sự xuất hiện của Bản thể vào hình tướng, là sự xuất hiện vào ánh sáng.

[13] Such are the great underlying truths which form the foundation of the Ageless Wisdom—

***[13]* Đây là những chân lý lớn cơ bản hình thành nền tảng của Minh Triết Ngàn Đời —**

So He is giving us a little bit of *The Secret Doctrine* here

Vì vậy, Ngài đang đưa cho chúng ta một chút về Giáo Lý Bí Nhiệm ở đây...

[14] the existence of life, and the development of consciousness through the cyclic taking of form.

[14] sự tồn tại của sự sống, và sự phát triển của tâm thức thông qua việc khoác lấy hình tướng theo chu kỳ.

And as I say, there's no need to develop consciousness except in a state of limitation which every universe is. There is no real need to develop a consciousness except in a state of, well let's call it Self-Perceptual Limitation, which only occurs in universe. It's hard for us to imagine forever, not only have we known everything, but we have been everything. And also all the things that have self-objectified we've been them too, and they are infinitely less than absolute infinity.

Và như tôi đã nói, không cần sự phát triển tâm thức ngoại trừ trong trạng thái giới hạn mà mọi vũ trụ vốn là. Không cần phát triển tâm thức ngoại trừ trong trạng thái mà chúng ta có thể gọi là Giới Hạn Tự-Nhận Thức, vốn chỉ xảy ra trong vũ trụ. Thật khó cho chúng ta khi tưởng tượng mãi mãi, không chỉ chúng ta đã biết mọi thứ, mà chúng ta đã là mọi thứ. Và cũng tất cả những gì đã tự khách quan hóa, chúng ta cũng đã là chúng, và chúng ít hơn vô cùng so với vô hạn tuyệt đối.

these thoughts boggle the mind, but a good boggling might help shape us into the

Vâng, những suy nghĩ này làm rối trí, nhưng một sự rối trí tốt có thể giúp hình thành

abstract minds and develop our triadal awareness. I think we have to boggle the concrete mind, basically as Einstein looked at the usual expression of the concrete mind, he said it's just a collection of prejudices that we've been growing since we were born and they are incompletely examined assumptions that are based mostly on appearances. But the true philosopher, I think Einstein considered himself a philosopher, goes deeper and deeper into the subject so as to understand the self-becomingness of all objects and all specificities and all forms you know those are somewhat equivalent terms.

chúng ta thành những tâm trí trừu tượng và phát triển nhận thức tam nguyên của chúng ta. Tôi nghĩ chúng ta phải làm rối thể trí cụ thể, cơ bản như Einstein đã nhìn biểu hiện thông thường của trí tuệ cụ thể, ông nói đó chỉ là một tập hợp các định kiến mà chúng ta đã phát triển kể từ khi chúng ta sinh ra, và chúng là những giả định chưa được kiểm tra đầy đủ dựa chủ yếu vào những gì xuất hiện. Nhưng nhà triết học thực sự, mà tôi nghĩ Einstein tự coi mình là một triết gia, đi sâu hơn và sâu hơn vào chủ đề để hiểu về sự tự-trở thành của tất cả các đối tượng và tất cả các chi tiết và tất cả các hình tướng, mà bạn biết đó là những thuật ngữ tương đương.

[15] In this book, however, the emphasis will be laid upon the little life

[15] Tuy nhiên, trong quyển sách này, trọng tâm sẽ đặt vào sự sống nhỏ bé;

Now you see, He began very big; DK began with the really big picture – *A Treatise on Cosmic Fire* big picture. So, from what we've just been saying, you would think that we were in that book, *A Treatise on Cosmic Fire,* but now He tells us what His real objective is when He's going to lay the emphasis

Ngài bắt đầu với những gì rất lớn, với bức tranh vĩ đại của Luận về Lửa Vũ Trụ. Và từ những gì chúng ta vừa đọc, Ngài cho chúng ta biết mục tiêu thực sự của Ngài mà Ngài sẽ đặt trọng tâm vào

[16] upon man "made in the image of God".

[16] vào con người "được tạo ra theo hình ảnh của Thượng đế",

This is sort of the hylozoistic theory, fractal theory. That's another way of looking at it. So let's see

Đây là lý thuyết Hoạt Vật Luận, Lý thuyết phân dạng (fractalization).

And we'll call this the descent of image through fractalization. So

Và chúng ta sẽ gọi điều này là sự hạ xuống của hình ảnh thông qua sự phân dạng (fractalization).

[17] who through the method of re-incarnation unfolds his consciousness until it flowers forth as the perfected soul

[17] người mà thông qua phương pháp tái sinh phát triển tâm thức của mình cho đến khi nở hoa như một linh hồn hoàn thiện,

Perfected soul. Or, let's just say, less-limited consciousness

Linh hồn hoàn thiện, hoặc chúng ta có thể nói đơn giản là tâm thức ít bị giới hạn hơn...

[18] whose nature is light and whose realisation is that of a self-conscious identity.

[18] bản chất của nó là ánh sáng và sự nhận thức của nó là một bản sắc hữu ngã thức. Đơn vị phát triển này

This is really important because this tells us what it is the soul sees, and how the soul perceives its own identity.

Điều này thực sự quan trọng vì nó cho chúng ta biết linh hồn thấy gì và cách linh hồn nhận thức bản thân nó.

I often think it's really necessary to get behind the image of what we usually think we are. We have certain forms that we associate with our identity, but it's necessary to step behind them to be the immaterial observer and to really get the feeling of being that. In other words, being the one behind, the one within, the one underneath. This would give *under*standing, as we have been discussing in the opening of the glamour book, and we need to understand ourselves more and more as immaterial consciousness being, or being consciousness, and whatever object we see in the way we cannot be it. And in another way, we are exactly that. So paradox reigns. Be what you see, because that is true in fundamental sense, but also realize that what you see is a limitation upon what you essentially are.

Tôi thường nghĩ rằng chúng ta thực sự cần nhìn phía sau những hình ảnh mà chúng ta nghĩ mình là. Có những hình tướng nhất định mà chúng ta liên kết với bản sắc của mình, nhưng cần phải bước ra phía sau chúng để trở thành người quan sát phi vật chất và thực sự có cảm giác của bản thể. Nói cách khác, là người đứng sau, đứng bên trong, đứng bên dưới. Điều này sẽ mang lại sự thấu hiểu, như chúng ta đã thảo luận trong phần mở đầu của quyển sách về ảo cảm, và chúng ta cần thấu hiểu bản thân mình ngày càng nhiều hơn như là bản thể, tâm thức phi vật chất, hoặc là sự tồn tại tâm thức, và bất kỳ đối tượng nào chúng ta nhìn thấy trên con đường, chúng ta không thể là nó. Và theo một cách khác, chúng ta chính là điều đó. Vì vậy, sự nghịch lý thống trị. Hãy là những gì bạn thấy, vì điều đó là đúng theo nghĩa cơ bản, nhưng cũng nhận ra rằng những gì bạn thấy là một sự giới hạn đối với những gì bạn thực sự là.

32:00 The nature of the soul is light, it makes things appear. We might say light brings to consciousness that which is present but undetected, so when the light of the soul shines upon that which we have not detected, those things appear and then become part of our consciousness. Light reveals to consciousness the previously indivisible.

Bản chất của linh hồn là ánh sáng, nó làm cho mọi thứ xuất hiện. Chúng ta có thể nói ánh sáng mang đến tâm thức những gì luôn hiện diện nhưng chưa được phát hiện. Vì vậy khi ánh sáng của linh hồn chiếu lên những gì chúng ta chưa phát hiện, những điều đó xuất hiện và sau đó trở thành một phần của tâm thức chúng ta. Ánh sáng tiết lộ cho tâm thức những gì trước đây không phát hiện.

[19] This developed unit – has eventually to be merged, with full intelligent participation, in the greater consciousness of which it is a part.

[19] cuối cùng phải được hợp nhất, với sự tham gia đầy đủ và thông minh, vào tâm thức lớn hơn mà nó là một phần.

Which We become, as we become the soul, which as we consider soul, it is a very microcosmic being, not macro-cosmic at all.

Là chúng ta khi trở thành linh hồn, khi chúng ta coi linh hồn là một thực thể rất vi mô, không vĩ mô chút nào.

The part merges into the whole, and eventually realizes itself to be that whole itself, and now we are talking strictly in universe at the moment. The wholeness of the universal logos is quite sufficient.

Bộ phận hòa nhập vào tổng thể, và cuối cùng nhận ra chính mình là tổng thể đó, và bây giờ chúng ta đang nói hoàn toàn trong vũ trụ vào lúc này. Sự toàn diện của Thượng đế Vũ Trụ là hoàn toàn đủ.

For us, there's a great wholeness of course which is absolute infinity: the ULTIMATE ARTICULATED WHOLENESS IS ABSOLUTE INFINITUDE. I mean divided into parts apparently. Then I'll say this, the ULTIMATE UNARTICULATED WHOLENESS is the ABSOLUTE. A duality seems to reign in this post-universal world, but not really. So, those are some definitions.

Đối với chúng ta, tất nhiên có một sự toàn diện vĩ đại đó là vô hạn tuyệt đối: SỰ TOÀN DIỆN TỐI THƯỢNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY LÀ SỰ VÔ HẠN TUYỆT ĐỐI. Ý tôi là được chia thành các phần rõ ràng. Sau đó, tôi sẽ nói điều này, SỰ TOÀN DIỆN TỐI THƯỢNG CHƯA ĐƯỢC TRÌNH BÀY là TUYỆT ĐỐI. Tính nhị nguyên dường như thống trị trong vũ trụ nhưng không thực sự như vậy. Đó là một số định nghĩa.

Remember, I'm trying to keep this program to approximately one hour, so as not to make it too daunting for those who transcribe, undertaking a huge job for which we are very grateful. When I do a three- or four-hour program, the individuals involved say, who can even begin to transcribe such a long program?

Tôi đang cố gắng giữ chương trình này khoảng một giờ, để không làm cho nó quá khó khăn đối với những người chuyển lời (transcript), đảm nhận một công việc khổng lồ mà chúng tôi rất biết ơn. Khi tôi làm một chương trình ba hoặc bốn giờ, những người tham gia nói, ai có thể bắt đầu chuyển lời một chương trình dài như vậy?

[20] Before we take up our subject it might be of value if we defined certain words which will be in constant use, so that we will know what we are talking about, and the significance of the terms we use.

[20] Trước khi chúng ta bắt đầu với chủ đề của chúng ta, có thể hữu ích nếu chúng ta định nghĩa một số từ sẽ được sử dụng liên tục, để chúng ta hiểu rõ ý nghĩa của chúng và ý nghĩa của các thuật ngữ mà chúng ta sử dụng.

35:33 We remember that Voltaire wisely said, "If any man would converse first with

Chúng ta nhớ Voltaire đã nói một cách khôn ngoan rằng, "Nếu bất kỳ ai muốn đối thoại

me, let him define his terms." It makes one think that Voltaire had a lot of the fifth ray as well as the third ray. so the term 'occult':

với tôi, trước hết hãy để họ định nghĩa các thuật ngữ của họ." Điều này khiến chúng ta nghĩ rằng Voltaire có rất nhiều ảnh hưởng của cung năm cũng như cung ba. Trước tiên là từ 'huyền bí':

[21] ***1. Occult. This term concerns the hidden forces of being and those springs of conduct which produce the objective manifestation.***

[21] **1. *Huyền bí.* Thuật ngữ này liên quan đến các lực ẩn giấu của sự hiện hữu và những nguồn gốc của hành vi tạo ra sự biểu hiện khách quan.**

One way of looking at this is causative energies and forces although DK did confine Himself to the word *force* here.

Một cách nhìn những điều này như là các năng lượng và mãnh lực nguyên nhân, mặc dù Chân sư DK đã giới hạn vào từ mãnh lực ở đây.

and those springs of conduct –

và những nguồn gốc của hành vi –

It's interesting, conduct is action in a way, but,

Thật thú vị, hành vi (conduct) là hành động (action) theo một cách nào đó, nhưng,

[22] ***The word "conduct" is used here deliberately, for all manifestation, in all the kingdoms of nature, is the expression of the life, purpose and type of activity of some being or existence –***

[22] Từ "hành vi" được sử dụng ở đây một cách cố ý, vì tất cả các biểu hiện, trong tất cả giới của tự nhiên, là sự biểu hiện của sự sống, mục đích và loại hình hoạt động của một thực thể hoặc sự hiện tồn nào đó,

The Universal Logos or Being within the Universal Logos –

Thượng Đế Vũ Trụ hoặc các thực thể bên trong Thượng Đế Vũ Trụ –

[23] ***and thus is literally the conduct (or outer nature or quality) of a life.***

[23] và do đó là hành vi (hoặc bản chất bên ngoài hoặc tính chất) của một sự sống.

So, all manifestation is expression of a being. All manifestation is literally the conduct of a life, the outer expression. We might say, how do you conduct yourself? Do you have good conduct? It is a mode of manifested activity. So, *conduct*, the energies have been conducted. We can do a lot with this particular word "conduct". The energies and forces have been conducted from within and are responsible for the kinds of conduct

Vì vậy, tất cả các biểu hiện là sự biểu hiện của một thực thể. Tất cả các biểu hiện thực sự là hành vi của một sự sống, là biểu hiện bên ngoài. Chúng ta có thể nói, bạn hành xử (conduct yourself) như thế nào? Bạn có hạnh kiểm (good conduct) tốt không? Đó là một cách thức hoạt động được biểu hiện. Vì vậy, có động từ to conduct, các năng lượng đã được truyền dẫn. Chúng ta có thể làm nhiều thứ với từ conduct này. Các năng lượng và

which appear. You see, when we stress different syllable we say the emphasis under the syllabification of the word changes: we have two different words. When it's /kən dəkt'/ it's a verb, when it's /kän'dəkt/ it's a noun. And *conduction* is the flow of causative energy into the worlds of relative objectivity. So, that a type of relationship we call manifestation eventuates. It can be observed.

mãnh lực đã được truyền dẫn từ bên trong và chịu trách nhiệm cho các loại hành vi xuất hiện. Khi được dùng như một danh từ/ kän'dəkt/, nó được nhấn mạnh vần đầu "con", khi nó là động từ, nó được nhấn mạnh vần sau /kən dəkt'/. Ngoài ra còn có conduction là dòng chảy của năng lượng nguyên nhân vào các thế giới tương đối khách quan. Vì vậy, một loại quan hệ mà chúng ta gọi là biểu hiện xảy ra. Nó có thể được quan sát.

[24] ***These springs of action lie hid in the purpose of any life***

[24] Những nguồn gốc của hành động này nằm ẩn trong mục đích của bất kỳ sự sống nào,

So according to the purpose, so various energies and forces are released, or conducted into the lower worlds and contribute to the conduct of the E/entity, whatever it is in those lower worlds

Vì vậy, tùy theo mục đích, các năng lượng và mãnh lực khác nhau được giải phóng hoặc dẫn vào (conducted) các thế giới thấp hơn và góp phần vào hành vi của thực thể đó—dù cho đó là gì—trong những thế giới thấp hơn đó.

[25] ***whether it be a solar life***

[25] cho dù đó là sự sống thái dương,

Now we're back in *Cosmic Fire* a bit where He deals with different types of entities

Bây giờ, chúng ta trở lại một chút với Cosmic Fire, nơi Ngài đề cập đến các thực thể khác nhau

[26] ***a planetary entity, a man, or that Being who is the sum total of the states of consciousness and of the forms of any kingdom in nature.***

[26] sự sống hành tinh, con người, hoặc Đấng là tổng hợp của các trạng thái tâm thức và của các hình tướng của bất kỳ giới nào trong tự nhiên.

So, this is the Lord of a Kingdom of Nature.

Vì vậy, đây là Chúa Tể của một Giới Tự nhiên.

There are, if you go to approximately page 844 in *A Treatise on Cosmic Fire,* I think there are all these different entities, some very, very high, but in the great scheme of things, relatively low. And depending on how you read the chart, an ascending or descending series of complexity. If I were to go here, *A*

Nếu các bạn đến trang 844 trong A Treatise on Cosmic Fire, các bạn sẽ thấy các thực thể khác nhau đó, một số rất cao, nhưng một số rất thấp trong thang tiến hóa vĩ đại. Tabulation VI:

Treatise on Cosmic Fire, I hope I can give you the right page here. [Tabulation VI, in part:]

1. Planetary Logoi,

2. The minor four planetary Logoi,

3. The informing Lives of a planetary globe,

4. The informing life of a kingdom in nature.

That's what we're talking about and it shows their developmental trajectory, as well where they go, so to speak, after completing their work within a special division of nature or highly esoteric nature.

5. The solar Pitris,

6. The human evolution,

7. The lunar Pitris.

42:49 This is a marvelous chart and gives you a real sense of the hierarchical relationship between the different beings, the different life centers. It goes all the way down to the lesser builders and probably it's not a coincidence that there are twelve of these divisions. When it comes to numbers, Master DK often gives hints with regards to numbers. The numbers offer a hint, that's what I'm trying to say.

Now what's the law? We have the word occult, it has to do with energies and forces which are causative and are propelled by the purpose of a being who sends them forth and these energies and forces cause the conduct of that being in the outer world

1. Hành Tinh Thượng Đế,

2. bốn Hành Tinh Thượng Đế nhỏ,

3. những Sinh Mệnh phú linh một bầu hành tinh,

4. Sinh Mệnh phú linh một giới trong tự nhiên,

Đó là những gì chúng ta đang nói về và nó cho thấy quỹ đạo phát triển của họ, nơi họ sẽ đi sau khi hoàn thành công việc của họ trong lãnh vực đặc biệt của tự nhiên.

5. Thái dương Tổ phụ,

6. dòng tiến hóa của con người,

7. Thái âm Tổ phụ.

Đây là một biểu đồ tuyệt vời và mang lại cho bạn một cảm giác thực sự về mối quan hệ thứ bậc giữa các thực thể khác nhau, các trung tâm sự sống khác nhau. Nó đi xuống tận những vị kiến tạo thứ yếu, và có lẽ không phải ngẫu nhiên mà có mười hai phân chia này. Khi nói đến các con số, Chân Sư DK thường đưa ra những gợi ý liên quan đến các con số. Các con số cung cấp một gợi ý, đó là những gì tôi đang cố gắng nói.

Bây giờ, Định luật là gì? Chúng ta có từ huyền bí, nó liên quan đến các năng lượng và mãnh lực nguyên nhân và được thúc đẩy bởi mục đích của một Thực Thể gửi chúng đi, và những năng lượng và mãnh lực này gây ra hành vi của thực thể đó trong thế giới

which we call the manifestation of that being in the outer world. There are many interior types, if you want to call it manifestation, interior types of manifestation. But usually, when we use the word *manifestation,* we do mean association with the lower material worlds and even with the dense physical world particularly. Although you can really see how on the etheric plane, there are manifestations, astral-plane manifestations, lower-mental plane manifestations. In the way the twenty-one lower subplanes of our solar system are the subplanes of manifestation because together they constitute the dense physical body of our Solar Logos and, if manifestation has to do with appearance and density, well then anything appearing within those lower twenty-one subplanes is appearance within a kind of cosmic density.

bên ngoài mà chúng ta gọi là sự biểu hiện của thực thể đó trong thế giới bên ngoài. Có nhiều loại biểu hiện bên trong, nếu bạn muốn gọi nó là biểu hiện, các loại biểu hiện bên trong. Nhưng thường thì khi chúng ta sử dụng từ biểu hiện, chúng ta muốn nói đến quan hệ với các thế giới vật chất thấp hơn, và đặc biệt là với thế giới vật lý đậm đặc. Mặc dù bạn có thể thấy trên lãnh vực dĩ thái có những biểu hiện, có biểu hiện cõi cảm dục, biểu hiện cõi hạ trí. Theo cách mà hai mươi mốt cõi phụ thấp hơn của hệ mặt trời của chúng ta là các cõi phụ của biểu hiện bởi vì cùng nhau chúng tạo thành thể xác của Thái Dương Thượng Đế chúng ta, và nếu biểu hiện liên quan đến sự xuất hiện và mật độ, thì bất cứ điều gì xuất hiện trong các cõi phụ thấp hơn này là sự xuất hiện trong một loại mật độ vũ trụ.

[27] 2. Laws. A law presupposes a superior being who, gifted with purpose, and aided by intelligence

[27] 2. Định luật. Một định luật giả định sự tồn tại của một thực thể siêu việt, được ban cho mục đích và được hỗ trợ bởi trí tuệ,

Now this word *gifted*. Well so many hints with His words because it's bestowed by a still superior being and ultimately by the absolute deity itself which is, let's say, extra-universal.

Từ "được ban cho" rất đáng chú ý. Có rất nhiều gợi ý với các từ mà Ngài dùng. Ở đây, nó được trao cho bởi một thực thể vẫn còn siêu việt hơn, và cuối cùng bởi Thượng đế Tuyệt Đối, vượt ra ngoài vũ trụ.

[28] is so coordinating his forces that a plan is being sequentially and steadily matured.

[28] đang phối hợp các mãnh lực của mình sao cho một kế hoạch được thực hiện một cách tuần tự và đều đặn.

And DK sometimes tells us Laws are *un-evadable* and rules can be followed or not according to choice, but when that will expressing the purpose of a greater being or lesser will expressing purpose which itself is an aspect of a greater will, is operative, when those things are operative. Then we have *un-evadable*, now *un-invadable*. Or, maybe, let's allow the use of the word *inevitable*, we have

Đôi khi Ngài nói với chúng ta rằng các Định luật là không thể tránh khỏi, còn các quy luật có thể được tuân theo hoặc không tùy theo sự lựa chọn, nhưng khi ý chí đó thể hiện Mục Đích của một thực thể lớn hơn, hoặc ý chí nhỏ hơn thể hiện mục đích mà chính nó là một khía cạnh của một ý chí lớn hơn, khi những điều đó đang hoạt động chúng ta có các định luật không thể né tránh

inevitable laws which cannot be evaded. Rules can be evaded and then we just don't arrive at a desirable conclusions to which the following of the correct rules would lead us.

(un-evadable), hoặc có lẽ chúng ta hãy sử dụng từ "không thể tránh khỏi" (inevitable). Chúng ta có các định luật không thể tránh khỏi, không thể né tránh. Chúng ta có thể né tránh không thực hiện các quy luật và chúng ta chỉ không đạt được những các kết luận mong muốn.

[29] Through a clear knowledge of the goal

[29] Thông qua sự hiểu biết rõ ràng về mục tiêu,

Which the purpose-conceiving being fashions interiorly

Mục tiêu mà Thực Thể nắm bắt được mục đích này hình thành bên trong...

[30] that entity sets in activity those steps and stages

[30] thực thể đó kích hoạt những bước và giai đoạn

Which are the Plan

Đó là Thiên Cơ

[31] which when carried forward in order will bring the plan to perfection.

[31] mà khi được thực hiện theo thứ tự sẽ đưa kế hoạch đến sự hoàn hảo.

So, a plan requires steps and stages in time and space. Purpose is the same at the beginning as at the end and is like a sustained standing wave, and then when we break that standing wave out into time and space so that its nature and structure is somehow manifested in the lower worlds, then we have a plan.

Vì vậy, một Thiên Cơ yêu cầu các bước và giai đoạn trong thời gian và không gian. Thiên Ý (Purpose) là giống nhau từ đầu đến cuối, và giống như một sóng đứng được duy trì, và khi chúng ta phá vỡ làn sóng đứng đó vào thời gian và không gian để bản chất và cấu trúc của nó được thể hiện theo cách nào đó trong các thế giới thấp hơn thì chúng ta có một Kế Hoạch hay Thiên Cơ.

[32] The word "law", as usually understood, conveys the idea of subjection to an activity which is recognised as inexorable and undeviating, but which is not understood by the one who is subjected to it.

[32] Từ "định luật", như thường được hiểu, mang ý tưởng về việc chịu sự chi phối của một hoạt động được nhận thức là không thể thay đổi và không thể chệch hướng, nhưng người chịu sự chi phối của nó không hiểu được;

Well let's just say, increasingly we will understand the reason for the law in relation to a greater purpose. Right now we're on the planet, we're understanding a little bit of the

Chúng ta có thể nói rằng, chúng ta sẽ ngày càng hiểu nhiều hơn lý do cho định luật liên quan đến một mục đích lớn hơn. Hiện tại chúng ta đang trên hành tinh, chúng ta đang

divine plan that light, love and power should manifest in the lower twenty-one subplanes, just to make it simple. But we don't know and neither do the masters, the full purpose of our Planetary Logos in relation to a still greater grand design having to do with the solar system. Its development will be seen eventually in relation to a still greater entity and its purpose and on and on we go. So far, we don't see very well or very thoroughly into purpose.

hiểu một chút về Thiên Cơ, rằng Ánh Sáng, Tình Thương và Quyền Năng nên biểu hiện trong hai mươi mốt cõi phụ thấp hơn. Nhưng chúng ta không biết, và cả các Chân Sư cũng không biết, Mục Đích đầy đủ của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta liên quan đến một thiết kế vĩ đại hơn vẫn còn liên quan đến hệ mặt trời. Sự phát triển của nó sẽ được nhìn thấy cuối cùng liên quan đến một thực thể vĩ đại hơn nữa, và sẽ tiếp tục như thế mãi. Cho đến nay, chúng ta không thấy rõ ràng hoặc đầy đủ về Mục Đích.

The word "law", as usually understood inexorable and undeviating

Từ "định luật", như thường được hiểu không thể thay đổi và không thể tránh khỏi...

You cannot break them. As I said, I had an old teacher and I'm very grateful for him and certainly he had a lot of first ray and he said to me, "No one breaks the law, the law breaks them." He also said, "God is not mocked". There is no evasion from the purpose and the laws arising from that purpose. No evasion of God's purpose, laws and will

Bạn không thể phá vỡ chúng. Như tôi đã kể, tôi có một vị Thầy cũ và tôi rất biết ơn ông. Chắc chắn ông có rất nhiều ảnh hưởng của cung một. Ông nói với tôi như sau "Không ai có thể vi phạm định luật, định luật phá vỡ họ." Ông cũng nói, "Thượng đế không thể bị chế giễu". Không có sự né tránh khỏi mục đích và các định luật phát sinh từ mục đích đó. Không thể né tránh mục đích, định luật và ý chí của Thượng đế.

[33] it involves, from one standpoint, the attitude of the submersed unit in the group impulse and the inability of that unit to change the impulse or evade the issue

[33] từ một góc nhìn nó liên quan đến thái độ của đơn vị bị nhấn chìm trong xung lực nhóm và sự bất lực của đơn vị đó để thay đổi động lực hoặc tránh né vấn đề;

We are swept along by laws that we as tiny emanations of a greater life cannot change

Chúng ta bị cuốn theo các định luật, mà chúng ta, như những xuất lộ nhỏ bé của một Sự Sống lớn hơn, không thể thay đổi.

[34] it inevitably brings about in the consciousness of the man who is considering these laws.

[34] nó tất yếu mang lại trong tâm thức của người đang xem xét các định luật này

This is the usual way of looking at it

Đây là cách nhìn thông thường về nó

[35] a feeling of being a victim—of being driven forward like a leaf before the breeze towards an end about which speculation only is possible, and of being governed by a force which acts apparently with an unavoidable pressure and thus produces group results, at the expense of the unit.

[35] một cảm giác là nạn nhân—bị đẩy đi như một chiếc lá trước cơn gió về phía một mục tiêu mà chỉ có thể suy đoán, và bị chi phối bởi một lực tác động dường như với một áp lực không thể tránh được và do đó tạo ra kết quả nhóm, làm cho đơn vị phải trả giá.

Let's just say we all die. There are many who do not want to die, but they cannot control or change the Law of Periodicity which demands the cyclic death of the form. That's an example. You say, "I don't want to die," at least at our present stage of scientific understanding, we have no choice in the matter and even if something should be discovered that sustains the consciousness within a form for a long period of time, we would discover that the form itself has the kind of limitations which we would not want to sustain. So we would look for the opportunity to receive a new form in some way or other and this would involve what we normally call death.

Ví dụ, tất cả chúng ta đều chết. Có nhiều người không muốn chết, nhưng họ không thể kiểm soát hoặc thay đổi Định luật Chu Kỳ yêu cầu cái chết chu kỳ của hình tướng. Đó là một ví dụ. Bạn nói, "Tôi không muốn chết," ít nhất ở giai đoạn hiểu biết khoa học hiện tại của chúng ta, chúng ta không có sự lựa chọn trong vấn đề này và ngay cả khi có điều gì đó được phát hiện mà duy trì tâm thức trong một hình tướng trong một thời gian dài, chúng ta sẽ phát hiện ra rằng bản thân hình tướng có những giới hạn mà chúng ta không muốn duy trì. Vì vậy, chúng ta sẽ tìm kiếm cơ hội để nhận một hình tướng mới bằng cách nào đó, và điều này sẽ liên quan đến những gì chúng ta thường gọi là cái chết.

[36] This attitude of mind

[36] Thái độ tâm trí này

It's an initial attitude

Đó là một thái độ ban đầu...

[37] is inevitable until the consciousness of man can be so expanded that he becomes aware of the greater issues.

[37] là không thể tránh khỏi cho đến khi tâm thức của con người có thể được mở rộng đến mức y nhận ra những vấn đề lớn hơn.

And it feels like those greater issues are his issues because after all, he is the greater life; man is the greater life and the greater issues are eventually seen as his issues.

Và dường như những vấn đề lớn hơn đó cũng là vấn đề của y, vì dù sao, y là sự sống vĩ đại hơn; con người là sự sống vĩ đại hơn và những vấn đề lớn hơn cuối cùng được nhìn nhận là vấn đề của chính con người.

[38] When, through contact with his own higher self,

[38] Khi thông qua sự tiếp xúc với chính linh hồn của mình,

Either soul or triad or monad,

Bất kể là linh hồn, Tam nguyên tinh thần hay chân thần,

[39] he participates in the knowledge of the objective

[39] y tham gia vào việc biết mục tiêu,

Wither it's all going –

Đi đến đâu...

[40] and when through climbing the mountain of vision his perspective changes and his horizon enlarges, he comes to the realisation that a law is but the spiritual impulse, incentive and life manifestation of that Being in which he lives and moves.

[40] và khi thông qua việc leo lên ngọn núi của tầm nhìn, quan điểm của y thay đổi và tầm nhìn của y mở rộng, y nhận ra rằng một định luật chỉ là động lực tinh thần, động lực và biểu hiện sự sống của Đấng trong đó y sống và chuyển động.

And has his very being, as we say.

Và như chúng ta nói, có sự tồn tại của mình trong đó.

So expanding consciousness will bring greater appreciation for the beneficent propulsion behind a law which is really a spiritual impulse of the greater being in which he lives and moves and has his being. That greater being also lives and moves and has his being and is still greater being and on and on until we reach the universal Logos which the universal Logos realizes that within the post universal identity that he/it, whatever, lives and moves and has his being in that absolute infinitude.

Vì vậy, mở rộng tâm thức sẽ mang lại sự đánh giá cao hơn về động lực nhân từ đằng sau một định luật, thực sự là xung lực tinh thần của thực thể vĩ đại hơn mà y sống và chuyển động và có sự tồn tại của mình trong đó. Thực thể vĩ đại hơn đó cũng sống và chuyển động và có sự tồn tại của Ngài trong một thực thể vĩ đại hơn nữa, và cứ thế tiếp tục cho đến khi chúng ta đạt đến Thượng Đế Vũ Trụ, mà Thượng đế Vũ Trụ nhận ra rằng trong Bản Sắc hậu vũ trụ mà Ngài/Cái Đó, hay bất cứ là gì, sống và chuyển động và có sự tồn tại của mình trong Vô Hạn Tuyệt Đối đó.

[41] He learns that that impulse demonstrates an intelligent purpose, wisely directed, and based on love.

[41] Y học được rằng động lực đó biểu hiện một mục đích thông minh, được hướng dẫn một cách khôn ngoan và dựa trên tình thương.

Or the first terrible inevitability of being driven like a leaf, but the sense of helplessness changes to gratitude when the rising individual realizes towards what end or objective the Law is driving him or her.

Hoặc là sự không thể tránh khỏi đầu tiên đáng sợ của việc bị đẩy đi như một chiếc lá, nhưng cảm giác bất lực thay đổi thành lòng biết ơn khi cá nhân đang trỗi dậy nhận ra mục đích hoặc mục tiêu mà Định luật đang đẩy anh ta hoặc cô ta đến.

[42] He then himself begins to wield the law or to pass wisely, lovingly and intelligently through himself as much of that spiritual life impulse which his particular organism can respond to, transmit and utilise.

[42] Sau đó, y tự thân bắt đầu điều khiển định luật, hoặc truyền chuyển qua y một cách khôn ngoan, yêu thương và thông minh nhiều xung lực sự sống tinh thần mà cơ thể cụ thể của y có thể đáp ứng, truyền tải và sử dụng.

So we say he becomes a cooperator with the Divine Plan

Chúng ta có thể nói y trở thành một người hợp tác với Thiên Cơ...

[43] He ceases to obstruct and begins to transfer

[43] Y ngừng cản trở và bắt đầu chuyển tiếp.

That's a good one, because we oftentimes stand in the way of that which we feel is compelling us towards an end we don't want to follow or toward which we don't want to be directed but as our consciousness rises, we will see the beneficence behind this irresistible compulsion or propulsion.

Đó là một điều tốt, bởi vì chúng ta thường gây cản trở điều mà chúng ta cảm thấy đang ép buộc chúng ta đi theo hướng chúng ta không muốn theo, hoặc theo hướng mà chúng ta không muốn bị chỉ đạo, nhưng khi tâm thức của chúng ta được nâng cao, chúng ta sẽ thấy sự nhân từ đằng sau sự ép buộc hoặc động lực không thể cưỡng lại này.

He ceases to obstruct

Y ngừng cản trở...

He ceases to stand in the way of the higher will, it becomes willing and his will increase because of his willingness.

Y ngừng đứng cản đường ý chí cao hơn, trở nên sẵn lòng, và ý chí của y tăng lên vì sự sẵn lòng của mình.

[44] He brings to an end the cycle of the closed self-centered life, and opens the doors wide to spiritual energy.

[44] Y chấm dứt chu kỳ của cuộc sống tập trung vào bản thân và mở rộng cửa cho năng lượng tinh thần.

This is what we're all trying to do right now, people like ourselves.

Đây là điều mà tất cả chúng ta đang cố gắng làm ngay bây giờ, những người như chúng ta.

[45] In so doing he finds that the law which he has hated and mistrusted –

[45] Bằng cách làm như vậy, y phát hiện rằng định luật [Trang 12] mà y đã ghét và nghi ngờ

You know people, let's say hate the idea that they are made to give up the body with which they are then identified and compelled to lose all apparently, they hate that.

Mọi người ghét ý tưởng rằng họ bị ép buộc phải từ bỏ thể xác mà họ đã đồng hóa với, và bị ép buộc dường như phải mất tất cả mọi thứ. Họ ghét điều đó...

[46] he finds that the law which he has hated and mistrusted is the vitalising, purifying agency which is sweeping him and all God's creatures on to a glorious consummation.

[46] là tác nhân thanh lọc và làm sống động, cuốn y và tất cả các sinh vật của Thượng Đế tiến tới một sự hoàn thiện vinh quang.

It's a beautiful thought isn't it?

Đó là một suy nghĩ rất đẹp, phải không?

The Tibetan is obviously inspired by the vision He sees, which is far beyond that which many vision. We can be uplifted by reading this and understanding that we are in good hands when it comes to the direction and the arrangements forcibly compelled by the universal Logos and all the greater emanations with which we live and move and have our being, even as we are the law for the tiny lives which compose our energy structure.

Chân Sư DK rõ ràng được cảm hứng bởi tầm nhìn mà Ngài thấy, vượt xa tầm nhìn của nhiều người. Chúng ta có thể được nâng cao bằng cách đọc điều này và thấu hiểu rằng chúng ta đang ở trong những bàn tay tốt khi nói đến sự chỉ đạo và các sắp đặt được ép buộc mạnh mẽ bởi Vũ Trụ Thượng đế và tất cả các phát xạ vĩ đại hơn mà trong đó chúng ta sống và chuyển động và có sự tồn tại của chúng ta, ngay cả khi chúng ta là định luật cho các sự sống nhỏ bé cấu thành cấu trúc năng lượng của chúng ta.

58:14 Alright, I have no idea what time it is. This is the end of *A Treatise on White Magic* program number 3, and we're at page 12 and the date is the 19th of January 2018, and then we'll be beginning on the *Treatise on White Magic* number 4. We're still on the introduction, Page 12 and we don't know when, maybe sooner than we think.

Vâng, tôi không biết bây giờ là mấy giờĐây là phần cuối của chương trình A Treatise on White Magic số 3, và chúng ta đang ở trang 12 và ngày là 19 tháng 1 năm 2018, và sau đó chúng ta sẽ bắt đầu chương trình A Treatise on White Magic số 4. Chúng ta vẫn đang ở phần giới thiệu, Trang 12 và chúng ta

không biết khi nào chúng ta có thể bắt đầu, có thể sớm hơn chúng ta nghĩ.

Well thank you very much for being here and participating in this think-through and speak-through of what DK has said. Obviously, if you were doing this, you would probably say and think other things, but I'm hoping that some of the thoughts which I offer will stimulate the vision of the reader or the student or those who are using this text for study groups which is perhaps the main reason why I'm doing these video commentaries – to facilitate the study of these wonderful books and the assimilation of the information given and the application of the information in preparation for still greater releases coming as the Tibetan offers his third installment from the year 2025 and onward.

Cảm ơn các bạn rất nhiều vì đã ở đây và tham gia vào suy nghĩ và nói ra những gì Chân sư DK đã nói. Rõ ràng, nếu bạn đang làm điều này, bạn có thể sẽ nói và nghĩ những điều khác, nhưng tôi hy vọng rằng một số suy nghĩ mà tôi đưa ra sẽ kích thích tầm nhìn của người đọc, hoặc sinh viên hoặc những người đang sử dụng văn bản này cho các nhóm nghiên cứu, có lẽ là lý do chính tại sao tôi đang thực hiện những bình luận video này—để tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu những quyển sách tuyệt vời này và sự tiếp thu thông tin được đưa ra và việc áp dụng thông tin trong việc chuẩn bị cho những đợt giáo lý lớn hơn sắp tới khi Chân Sư Tây Tạng cung cấp phần thứ ba từ năm 2025 trở đi.

Friends that's it, and I'll be back. Lots of love, take care, bye bye.

Các bạn thân mến, đó là tất cả, và tôi sẽ quay lại. Với rất nhiều tình thương, hãy bảo hộ, tạm biệt.

Mental Rule 4

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 4_tagged

Ngày tạo: 26/05/2026 | Model: gpt-5.4 | Tier 5 | Glossary: Glossary_full.txt

Các thuật ngữ nền tảng: huyền bí, Định luật và thông linh

Thầy MDR nhắc lại phần định nghĩa trước đó của Chân sư DK: "huyền bí" liên quan đến các năng lượng ẩn tàng có tính nguyên nhân, đứng sau các hiệu quả trong Thế Giới Đang Trở Thành và thuộc về World of Being như các nguyên mẫu phía sau hình khảm của đời sống. "Định luật" không giống "quy luật" có thể làm hay không, mà là sự mang ra thi hành ý chí của một Đấng cao hơn trong một hệ thống, tuyệt đối trong phạm vi hệ thống ấy và không thể bị vi phạm hay lách qua. Thầy MDR lưu ý đây là loại trật tự và ranh giới bắt buộc phải được tôn trọng, từ đó chuẩn bị cho việc hiểu đúng chữ "thông linh/psychic".

Hai nghĩa của chữ "thông linh"

Theo Chân sư DK, từ "psychic" có hai nghĩa liên hệ đến linh hồn động vật và linh hồn con người, trong đó tâm thức cảm ứng là yếu tố then chốt. Thầy MDR diễn giải công thức tạo thành hình tướng là sự kết hợp giữa "tự ngã, psyche và vật chất", trong đó vật chất mang trí khôn phôi thai từ hệ mặt trời trước, còn psyche thêm vào tính cảm ứng tiềm tàng, tạo nên "linh hồn động vật". Thầy nhấn mạnh linh hồn thật sự là linh hồn, nhưng có những cấp độ thấp hơn của tính cảm ứng chưa đạt ngã thức.

Bốn cấp độ tâm thức của linh hồn động vật

Chân sư DK nêu bốn mức cảm ứng: tâm thức của giới kim thạch, giới thực vật, giới động vật, và tâm thức của hình thể động vật qua đó con người tinh thần hoạt động. Thầy MDR đặc biệt lưu ý rằng ngay cả giới kim thạch cũng có tâm thức, và con người về phương diện hình thể vẫn là một sự trình hiện cao của linh hồn động vật chưa tự ý thức. Thầy nhận xét chúng ta là "một con vật cộng với một vị thần", tức là có bản chất động vật trong các hiện thể nhưng đồng thời có sự hiện diện của linh hồn cao hơn hay sâu hơn nữa là Chân Thần.

Sự tiến hoá của cảm ứng từ giới thấp lên con người

Thầy MDR mô tả Chân Thần đắm mình trong vật chất, đi qua tiến trình giáng hạ tiến hoá, neo sự mở rộng của mình vào giới kim thạch rồi đi lên qua giới thực vật và động vật. Vì vậy trong các thể của con người hiện nay vẫn còn loại cảm ứng cùng bản chất với giới động vật. Nhận xét này giúp giải thích vì sao những phản ứng bản năng, xúc cảm và thông linh thấp vẫn tồn tại nơi con người dù đã bước vào giai đoạn trí tuệ.

Linh hồn con người như một trung tâm lực

Loại "psychic force" thứ hai là kết quả của sự kết hợp giữa tinh thần và vật chất cảm ứng trong giới nhân loại, tạo thành một trung tâm lực gọi là linh hồn con người. Thầy MDR nhấn mạnh đây là trung tâm ngã thức, cao hơn linh hồn động vật, và ví nó như "trung tâm tim" của Chân Thần vì tim luôn gắn với phẩm tính cảm ứng. Trung tâm này đưa con người vào tâm thức nhóm, tức sự

đáp ứng với linh hồn của sự sống hành tinh, từ đó phát triển những năng lực và tri thức khác hẳn linh hồn động vật.

Giới hạn của linh hồn động vật và "sự tự do của các cõi trời"

Chân sư DK nói các năng lực của linh hồn động vật "giới hạn, bóp méo, giam cầm", trong khi linh hồn con người đem lại tri thức "không sai lầm" và cho phép bước vào "sự tự do của các cõi trời". Thầy MDR giải thích "các cõi trời" thực sự bắt đầu từ cõi phụ thứ ba của cõi trí, và mức tự do ấy được khát vọng hướng tới từ trước nhưng thực sự mở ra từ lần điểm đạo thứ ba. Thầy lưu ý nếu tâm thức chỉ còn lệ thuộc linh hồn động vật thì con người sẽ sống trong trạng thái bị ảo cảm và mê lầm chi phối.

Các năng lực thông linh thấp và sự mê lầm của chúng

Thầy MDR nhấn mạnh rằng thông nhĩ, thông nhãn, trắc tâm và các năng lực tương tự thuộc về linh hồn động vật, kể cả khi chúng có vẻ rất cao siêu. Thầy cảnh báo nhiều người thông linh bị mê hoặc bởi tính "ấn tượng" của các cảm nhận ấy và lầm tưởng chúng chắc chắn đúng, trong khi Chân sư DK nói chúng có tính sai lầm và chỉ tương đối hữu dụng. Thầy MDR lưu ý sau lần điểm đạo thứ ba mới có thể sử dụng có ý thức và đúng đắn các năng lực thấp này; nếu không, người ta rất dễ bị chúng cuốn đi và che lấp ảnh hưởng thật của linh hồn.

Điều cũ tưởng là mới trong lĩnh vực thông linh

Thầy MDR có một nhận xét đặc sắc rằng nhiều hiện tượng thông linh thấp có vẻ "mới" đối với nhân loại hiện đại chỉ vì con người đã không còn tập trung vào chúng trong hàng ngàn, thậm chí hàng triệu năm. Khi tái khám phá, ta tưởng đó là điều mới lạ, nhưng thực ra đó là loại cảm ứng rất cổ xưa của giới động vật. Vì thế hướng phát triển đúng của nhân loại trong thời Arya là phát triển trí tuệ, chứ không bị mắc kẹt trong thông linh thấp.

Linh hồn của các hiện thể và năng lực cao hơn của linh hồn

Chân sư DK báo trước sẽ bàn tới "bản chất thông linh thấp" hay "linh hồn của các hiện thể" trong ba cõi giới, rồi sau đó làm sáng tỏ bản chất thật của linh hồn con người. Thầy MDR nhấn mạnh đây chính là tính cảm ứng của các hiện thể; nó có thể hữu ích, nhưng chỉ khi được đặt dưới một điểm đứng cao hơn. Thầy còn mở rộng rằng khi sống trong tâm thức linh hồn, con người bắt đầu hiểu và sử dụng phân biện tinh thần, viễn cảm tinh thần, rồi tiến tới các quyền năng Bồ đề, atma, và sau nữa là quyền năng của Chân Thần.

Sự khai mở như hoa sen mở cánh

Về thuật ngữ "unfoldment", Thầy MDR tán đồng hình ảnh Chân sư DK dùng: tâm thức khai mở như một bông hoa nở. Thầy liên hệ điều này với Hoa Sen Chân Ngã, các cánh hoa mở ra trước ánh sáng mặt trời hay trước "mặt trời của Bồ đề", và toàn bộ hoa sen cuối cùng được chiếu rạng bởi Bồ đề. Thầy lưu ý Bồ đề rốt cuộc còn là một sức mạnh hủy diệt theo nghĩa giải phóng, vì nó đòi hỏi giải thoát khỏi "ngôi đền" của thể nguyên nhân.

Sự khai mở của hệ mặt trời và quy mô vũ trụ

Khi Chân sư DK nói sự sống ở tâm hệ mặt trời tạo ra sự khai mở tiến hoá của "vũ trụ" đó, Thầy MDR nhận xét chữ "vũ trụ" ở Chân sư DK có tính linh động theo ngữ cảnh: có khi chỉ một hệ mặt trời, có khi một cấu trúc lớn hơn, thậm chí có thể là thiên hà. Thầy suy luận hệ mặt trời của chúng ta như một "vũ trụ nhỏ" đang góp phần vào sự khai mở của một Đấng cao hơn, rồi tới "Đấng Bất Khả Tư Nghị", và nữa là một Logos dưới-parabrahmic. Thầy MDR thú nhận con người chỉ như những sinh

thể cực nhỏ cố hiểu một vũ trụ tầng lớp hoá khổng lồ, và điều thực tế hơn là mở rộng Trí trừu tượng cùng trực giác để sống tốt hơn trong phạm vi hành động hạn hẹp của mình.

Sự khai mở của linh hồn nơi con người

Tương tự ở cấp nhân loại, trung tâm năng lượng tinh thần trong con người nhờ sử dụng chất liệu mà tạo ra sự phát triển tiến hoá của linh hồn, là biểu hiện hình tướng cao nhất trong giới nhân loại. Thầy MDR giải thích đây là sự khai mở của tính cảm ứng và độ nhạy bén, và con người tinh thần là "Con của Thượng đế đang lâm phàm". Thầy cũng lưu ý linh hồn, xét như cấu trúc cao nhất trong 21 cõi phụ thấp của cõi hồng trần vũ trụ, là một cực điểm phát triển trong thân xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế.

Ba phương diện thiêng liêng và câu trích từ Giáo Lý Bí Nhiệm

Chân sư DK dẫn H.P. Blavatsky: "Sự sống là hình thức tồn tại duy nhất", còn cái ta tách riêng thành tinh thần, linh hồn và vật chất chỉ là sự phân chia không đúng hoàn toàn. Thầy MDR bình giải rằng vật chất là vận cụ cho linh hồn trên cõi tồn tại này, linh hồn là vận cụ cho tinh thần ở cõi cao hơn, và cả ba được tổng hợp bởi Sự sống/Beingness thấm nhuần tất cả. Thầy lưu ý tuy việc tách ba phương diện là không tối hậu, nhưng cần thiết cho học tập; cuối cùng chúng được thấy là một bản thể duy nhất, một sự sống duy nhất.

Vai trò của Luận về Chánh Thuật và Luận về Lửa Vũ Trụ

Thầy MDR nhận xét Luận về Chánh Thuật tập trung vào sự khai mở của linh hồn và việc con người khám phá linh hồn ấy. Trong khi đó Luận về Lửa Vũ Trụ đi xa hơn, bàn về các biểu hiện cao hơn của linh hồn. Thầy dùng điều này để định vị phạm vi của văn bản đang học: chủ yếu là linh hồn trong tiến trình con người, chứ chưa phải toàn bộ các tầng siêu vũ trụ của tâm thức.

Tri thức lý thuyết và giá trị của sự tin cậy

Chân sư DK chia tri thức thành ba loại, trước hết là tri thức lý thuyết: điều con người biết nhờ chấp nhận lời phát biểu của người khác và của các chuyên gia. Thầy MDR nói các học viên của Chân sư DK đang ở đúng tình thế này khi tiếp nhận những mô tả về cõi Bồ đề, cõi atma hay các bình diện cao hơn. Thầy đề xuất một thái độ tin cậy có suy xét: Chân sư DK đã chứng tỏ độ chính xác và tính hợp lý nhiều lần, nên khôn ngoan là chấp nhận tạm thời, đồng thời giữ phán đoán mở cho đến khi trí tuệ được huấn luyện đầy đủ hơn.

Kiểm nghiệm thẩm quyền và tính nhất quán của Minh Triết Ngàn Đời

Thầy MDR cảnh báo không phải mọi phát biểu có vẻ thẩm quyền đều đúng; có rất nhiều phát biểu sai khiến người ta lạc lối. Vì thế, theo ông, giáo lý của Minh Triết Ngàn Đời phải được xem xét trong tương quan hợp lý nội tại: nếu thấy các phần mâu thuẫn mạnh, có thể là do dữ liệu sai hoặc do chính người học diễn giải chưa đủ. Thầy nhận xét xác suất thường nghiêng về phía lỗi diễn giải của người học hơn là lỗi của Chân sư DK, nên cần tạm đình chỉ phán đoán và đào sâu thêm.

Tri thức phân biện và phương pháp khoa học

Loại tri thức thứ hai là tri thức phân biện, có phẩm tính chọn lọc, biết dùng phương pháp khoa học, khảo nghiệm, loại bỏ điều không thể chứng minh và tách riêng các yếu tố phù hợp với Định luật. Thầy MDR liên hệ điều này với chức năng Sao Thủy thấp và cung năm, đặc biệt với hạ trí cụ thể. Thầy lưu ý không nên loại bỏ vĩnh viễn mọi điều chưa thể chứng minh; đôi khi cần đình chỉ phán đoán trong tin cậy, nhất là với những điều chưa hiểu nhưng chưa thấy trái Định luật.

Mặt mạnh và mặt hạn chế của trí cụ thể

Theo Thầy MDR, trí óc lý luận, tranh biện, học thuật và cụ thể hóa đã giúp loại bỏ nhiều điều trẻ con, bất khả và không thể kiểm chứng, làm sáng rõ các lĩnh vực tư tưởng. Thầy xem đây là thành quả lớn của cung năm, đặc biệt từ năm 1775 khi cung năm đi vào chu kỳ biểu hiện khoảng 350 năm. Nhưng Thầy cũng cảnh báo điều gì trông có vẻ "ấu trĩ" đối với đầu óc phân tích tinh vi đôi khi lại là chân lý nhìn từ góc độ linh hồn hoặc các trung tâm năng lượng cao hơn.

Khoa học, đạo đức và sự đình hoãn của ashram cung năm

Thầy MDR đưa ra một bình luận riêng đáng chú ý: thành công khoa học của nhân loại lớn đến mức ashram cung năm đã phải đình chỉ một số khám phá, vì chúng sẽ quá nguy hiểm trong tay một nhân loại chưa phát triển đủ về đạo đức. Thầy cho rằng thiếu nền đạo đức tương ứng, các thành tựu khoa học có thể dẫn đến tự hủy diệt. Đây là một cách Thầy nối lời Chân sư DK với bối cảnh văn minh hiện đại.

Tương ứng giữa phương pháp khoa học và tham thiền huyền bí

Chân sư DK nói phương pháp khoa học đối với trí óc nhân loại cũng giống như phương pháp tham thiền huyền bí, đặc biệt hai giai đoạn đầu là tập trung và tập trung kéo dài, đối với cá nhân. Thầy MDR đặc biệt thích điểm này, nhấn mạnh "tập trung kéo dài" chính là tham thiền. Thầy nhận xét sự chú tâm bền bỉ vào tư tưởng hạt giống, vấn đề khoa học, triết học hay tình hình thế giới sẽ dần dần đưa đến hiểu biết, ý tưởng đúng và kết luận đúng.

Những nhà tư tưởng lớn như những người hành thiền huyền bí

Thầy MDR diễn giải các nhà tư tưởng hàng đầu trong mọi trường phái thật ra là những người biểu lộ tham thiền huyền bí. Các khám phá khoa học, những diễn giải đúng về các Định luật của bản chất, hay các kết luận đúng trong khoa học, kinh tế, triết học, tâm lý học đều là sự ghi nhận trong trí và bộ não các chân lý vĩnh cửu. Thầy nhấn mạnh đây là dấu hiệu nhân loại đang bắt đầu bắt cầu giữa khách thể và chủ thể, giữa thế giới hình tướng và thế giới ý tưởng.

Cây cầu từ trí cụ thể đến các thế giới cao hơn

Từ đoạn này, Thầy MDR mở rộng rằng chiếc cầu đầu tiên được xây giữa bốn cõi phụ thấp của cõi hạ trí và Thượng trí; sau đó là những cây cầu cao hơn nối với Tam Nguyên Tinh Thần, cõi Bồ đề, cõi atma và xa hơn nữa. Thầy lưu ý "thế giới ý tưởng" theo kỹ thuật bắt đầu ở cõi Bồ đề, dù trên cõi thượng trí con người đã tiếp xúc với nhiều hình thức trừu tượng gần với ý tưởng. Nhận xét này cho thấy cách Thầy MDR liên kết bài học tri thức với tiến trình xây antahkarana.

Tri thức trực giác và bản chất nhân quả của nó

Loại tri thức thứ ba là trực giác. Chân sư DK định nghĩa trực giác là sự đánh giá của trí đối với một yếu tố trong sáng tạo, một Định luật biểu hiện hay một phương diện chân lý đã được linh hồn biết tới từ thế giới ý tưởng. Thầy MDR nhấn mạnh trực giác có liên hệ với trí chứ không chỉ với cảm giác, và nó nhận biết những gì không phải do con người chế tạo mà là các thực tại nhân quả, tương tự các cõi dĩ thái của hệ thống là nguyên nhân của những gì biểu lộ ở các cõi đậm đặc.

Điều kiện để trực giác hoạt động

Theo Chân sư DK, các chân lý và Định luật ấy luôn hiện diện và hoạt động, nhưng chỉ khi trí được huấn luyện, phát triển, tập trung và cởi mở thì chúng mới được nhận ra, hiểu và thích nghi với nhu cầu thời đại. Thầy MDR nhấn mạnh "cởi mở" nghĩa là không thành kiến. Thầy xem sự tập trung chú ý và tính tiếp nhận chân lý là sự chuẩn bị tất yếu cho việc nhận biết và sử dụng trực giác.

Sự gia tăng của những trí óc sáng ngời trong thời hiện đại

Thầy MDR ghi nhận lời Chân sư DK rằng xưa kia những trí tuệ biết suy nghĩ rõ ràng và tiếp nhận chân lý rất hiếm, còn nay đang ngày càng nhiều. Thầy gọi đây là sự phát triển của "trí óc tiếp nhận ánh sáng" và chiếc cầu của nó tới tri thức trực tiếp. Theo Thầy, nhiều người hiện nay đang lơ lửng ở biên giới của một tri thức mới được trực giác nắm bắt.

Từ trực giác đến toàn tri của linh hồn

Chân sư DK nói trực giác chỉ là tiền thân của sự toàn tri vốn đặc trưng cho linh hồn. Thầy MDR lưu ý cần hiểu linh hồn không bị giới hạn trong thể nguyên nhân trên cõi thượng trí; ngay cả khi thể ấy bị phá hủy, linh hồn vẫn tiếp tục hiện hữu. Thầy còn phân biệt nhiều loại "toàn tri" theo từng phạm vi: có toàn tri trên cõi hồng trần vũ trụ, trên cõi cảm dục vũ trụ, trên cõi trí vũ trụ, chứ không nên ngây thơ nói tới toàn tri tuyệt đối một cách mơ hồ.

Sự khiêm tốn trước tri thức cao hơn

Thầy MDR đưa ra một bình luận rất cá nhân rằng thật "khôi hài" khi con người nói quá xa về những hội đồng thiên hà hay tri thức thiên hà trong khi còn chưa kiểm soát nổi thể cảm dục của chính mình. Thầy kêu gọi phải có khiêm tốn trước tầm vóc thật của các cấp độ tri thức. Dù đã được trao nhiều sách sâu sắc, con người mới chỉ có "abc của huyền bí học".

Từ mặc khải đến Định luật

Chân sư DK mô tả tiến trình: lúc đầu người thấy được một viễn kiến bị xem là mơ tưởng và không đáng tin; khi nhiều người cùng thấy, khả thể của nó được chấp nhận; khi toàn nhân loại có con mắt mở ra, viễn kiến không còn là điều được nhấn mạnh mà trở thành một sự kiện và một Định luật được tuyên bố. Thầy MDR tóm gọn tiến trình này thành "từ viễn kiến đến sự kiện đến Định luật". Thầy xem toàn bộ phần bàn về tri thức là nói về sự xác minh tri thức, từ tin cậy, khảo nghiệm đến sở hữu thực sự chân lý.

Text webinar 4

[1] 3. Psychic. There are two types of the above force in manifestation as far as the human kingdom is concerned, and these must be clearly grasped. There is the force which animates the subhuman kingdoms in nature, —the ensouling energy [2] which, brought into conjunction with the energy of matter and self, produces all forms. [3] The effect of this junction is to add to the embryo intelligence of substance itself [4] a latent sentiency and responsiveness that produces that subjective something we call the animal soul. [5] This exists in four degrees or states of sentient awareness:

[1] 3. Thông linh. Có hai loại mãnh lực này biểu hiện liên quan đến giới nhân loại, và chúng phải được nắm bắt rõ ràng. Có lực hoạt hóa các giới dưới nhân loại trong tự nhiên, —năng lượng phú linh đó [2] khi được kết hợp với năng lượng của vật chất và của bản ngã tạo ra mọi hình tướng. [3] Hiệu quả của sự kết hợp này là thêm vào trí tuệ phôi thai của bản thân vật chất [4] một sự cảm nhận và phản ứng tiềm ẩn tạo ra cái gì đó bên trong mà chúng ta gọi là linh hồn động vật. [5] Điều này tồn tại ở bốn mức độ hoặc trạng thái của sự nhận thức cảm nhận:

[6] a. The consciousness of the mineral kingdom.

[6] a. Tâm thức của giới khoáng vật.

[7] b. The consciousness of the vegetable kingdom.

[7] b. Tâm thức của giới thực vật.

[8] c. The consciousness of the animal kingdom.

[8] c. Tâm thức của giới động vật.

[9] d. The consciousness of the animal form through which the spiritual man functions, which after all is but a department of the former group in its highest presentation.

[9] d. Tâm thức của hình tướng động vật thông qua đó con người tinh thần hoạt động, điều mà sau hết chỉ là một bộ phận của nhóm trước đó trong sự thể hiện cao nhất của nó.

[10] Secondly, there is that psychic force which is the result of the union of the spirit with sentient matter in the human kingdom and which produces a psychic centre which we call the soul of man. [11] This psychic centre is a force centre, and the force of which it is the custodian or which it demonstrates, brings into play a responsiveness and an awareness which is that of the soul of the planetary life, [12] a group consciousness which brings with it faculties and knowledge of a different order than that in the animal soul. [13] These supersede eventually the powers of the animal soul which limit, distort, and imprison, and give man a range of contacts and a knowledge which is infallible, free from error, and which admits him to “the freedom of the heavens”.

[10] Thứ hai, có một mãnh lực thông linh là kết quả của sự kết hợp giữa tinh thần và vật chất hữu tình trong giới nhân loại, và tạo ra một trung tâm thông linh mà chúng ta gọi là linh hồn của con người. [11] Trung tâm thông linh này là một trung tâm lực, và mãnh lực mà nó nắm giữ hoặc biểu hiện mang lại sự phản ứng và nhận thức thuộc về linh hồn của sự sống hành tinh, [12] một tâm thức nhóm mang lại những khả năng và tri thức khác biệt so với linh hồn động vật. [13] Những khả năng này cuối cùng thay thế các quyền năng của linh hồn động vật, vốn giới hạn, bóp méo và giam cầm, và cho con người một phạm vi tiếp xúc và tri thức không thể sai lầm, không có lỗi lầm, và cho phép con người đạt đến "sự tự do của các cõi trời".

[14] The effect of the free [Page 13] play of the soul of man serves to demonstrate the fallibility and relative uselessness of the powers of the animal soul. [15] All I desire to do here is to show the two senses in which the word “psychic” is used. [16] Later we will deal with the growth and development of the lower psychic nature or the soul of the

[14] Tác động của sự vận hành tự do [Page 13] của linh hồn con người chứng tỏ sự sai lầm và tương đối vô dụng của các quyền năng của linh hồn động vật. [15] Tất cả những gì tôi muốn làm ở đây là chỉ ra hai nghĩa trong đó từ "thông linh" được sử dụng. [16] Sau này chúng ta sẽ xem xét sự phát triển và trưởng thành của bản chất thông

vehicles in which man functions in the three worlds, and then will seek to elucidate the true nature of the soul of man and of the powers which can be brought into play once a man can contact his own spiritual centre, the soul, and live in that soul consciousness.

linh thấp hoặc linh hồn của các phương tiện trong đó con người hoạt động trong ba giới, và sau đó sẽ cố gắng làm sáng tỏ bản chất thật sự của linh hồn con người và những quyền năng có thể được mang vào hoạt động khi con người có thể tiếp xúc với trung tâm tinh thần của chính mình, là linh hồn, và sống trong tâm thức linh hồn đó.

[17] 4. Unfoldment. The life at the heart of the solar system is producing an evolutionary unfoldment of the energies of that universe which it is not possible for finite man as yet to vision. [18] Similarly the centre of energy which we call the spiritual aspect in man is (through the utilisation of matter or substance) [19] producing an evolutionary development of that which we call the soul, [20] and which is the highest of the form manifestations—the human kingdom. Man is the highest product of existence in the three worlds. [21] By man, I mean the spiritual man, a son of God in incarnation. [22] The forms of all the kingdoms of nature—human, animal, vegetable and mineral—contribute to that manifestation. The energy of the third aspect of divinity tends to the revelation of the soul or the second aspect which in turn reveals the highest aspect. [23] It must ever be remembered that The Secret Doctrine of H. P. Blavatsky expresses this with accuracy in the words

[17] 4. Sự Khai mở. Sự sống tại trung tâm của Thái dương hệ đang tạo ra một quá trình tiến hóa của các năng lượng trong vũ trụ mà con người hữu hạn hiện tại chưa thể hình dung được. [18] Tương tự, trung tâm năng lượng mà chúng ta gọi là khía cạnh tinh thần trong con người (thông qua việc sử dụng chất liệu hoặc vật chất) [19] đang tạo ra một sự phát triển tiến hóa của cái mà chúng ta gọi là linh hồn, [20] và đó là sự biểu hiện cao nhất của hình tướng—giới nhân loại. Con người là sản phẩm cao nhất của sự tồn tại trong ba giới. [21] Khi nói đến con người, tôi muốn nói đến con người tinh thần, một người con của Thượng đế đang hiện thân. [22] Hình tướng của tất cả các giới trong tự nhiên—nhân loại, động vật, thảo mộc và khoáng chất—đều đóng góp vào sự biểu hiện đó. Năng lượng của khía cạnh thứ ba của thiên tính có xu hướng tiết lộ linh hồn hoặc khía cạnh thứ hai, mà khía cạnh này lại tiết lộ khía cạnh cao nhất. [23] Chúng ta phải luôn nhớ rằng Giáo Lý Bí Nhiệm của H.P. Blavatsky diễn tả điều này một cách chính xác với những lời:

[24] “Life we look upon as the one form of existence, [25] manifesting in what is called Matter; or what, incorrectly separating them, we name spirit, soul and matter in man. Matter is the vehicle for the manifestation of soul on this plane of existence, and soul is the vehicle on a higher plane for the manifestation of spirit, and these three are a trinity synthesized by life,

[24] “Chúng ta nhìn nhận Sự sống như là một dạng tồn tại duy nhất, [25] biểu hiện trong cái gọi là vật chất; hoặc cái mà, khi phân chia chúng không chính xác, chúng ta gọi là tinh thần, linh hồn và vật chất trong con người. Vật chất là phương tiện cho sự biểu hiện của linh hồn trên cõi giới này, và linh hồn là phương tiện trên một cõi giới cao hơn cho sự biểu hiện của tinh thần, và ba

[26] [Page 14] which pervades them all." (The Secret Doctrine. Vol: I. p. 79. 80.)

[26] [Page 14] thấm nhuần tất cả chúng." (Giáo Lý Bí Nhiệm. Tập I. tr. 79. 80.)

Through the use of matter the soul unfolds and finds its climax in the soul of man, and this treatise will concern itself with the unfoldment of that soul and its discovery by man.

Thông qua việc sử dụng vật chất, linh hồn phát triển và đạt đến đỉnh cao của nó trong linh hồn của con người, và cuốn luận này sẽ quan tâm đến sự phát triển của linh hồn đó và sự khám phá của con người.

[27] 5. Knowledge might be divided into three categories: —

[27] 5. Tri thức có thể được chia thành ba loại:

[28] First, there is theoretical knowledge. This includes all knowledge of which man is aware but which is accepted by him on the statements of other people, [29] and by the specialists in the various branches of knowledge. It is founded on [30] authoritative statements and has in it the element of trust in the writers and speakers, and in the trained intelligences of the workers in any of the many and varied fields of thought. The truths accepted as such [31] have not been formulated or verified by the one who accepts them, lacking as he does the necessary training and equipment. The dicta of science, [32] the theologies of religion, and the findings of the philosophers and thinkers everywhere [33] colour the point of view and meet with a ready acquiescence from the untrained mind, and that is the average mind.

[28] Thứ nhất, tri thức lý thuyết. Điều này bao gồm tất cả các tri thức mà con người nhận biết nhưng chấp nhận dựa trên tuyên bố của người khác [29] và các chuyên gia trong các ngành tri thức khác nhau. Nó được xây dựng trên [30] các tuyên bố có tính thẩm quyền và có yếu tố tin tưởng vào các nhà văn và người diễn thuyết, và vào trí tuệ được đào tạo của những người làm việc trong các lĩnh vực tư duy đa dạng. Những sự thật được chấp nhận như vậy [31] chưa được người chấp nhận chúng hình thành hoặc xác minh, do thiếu sự đào tạo và trang bị cần thiết. Những lời tuyên bố của khoa học, [32] thần học của tôn giáo và những phát hiện của các nhà triết học và tư tưởng ở khắp nơi đều ảnh hưởng [33] đến quan điểm và được sự đồng ý dễ dàng từ tâm trí chưa được đào tạo, và đó là tâm trí trung bình.

Then, secondly, we have discriminative knowledge, which has in it a selective quality [34] and which posits the intelligent appreciation and practical application of the more specifically scientific method, and the utilisation of test, the elimination of that which cannot be proved, [35] and the isolation of those factors which will bear investigation and are in conformity with

Thứ hai, chúng ta có tri thức phân biện, có tính chất chọn lọc [34] và đòi hỏi sự đánh giá thông minh và ứng dụng thực tiễn của phương pháp khoa học cụ thể hơn, sử dụng kiểm tra, loại bỏ những gì không thể chứng minh được [35] và cô lập những yếu tố có thể chịu đựng được sự điều tra và phù hợp với những gì được hiểu là định luật. [36] Thể trí lý trí, tranh luận, học thuật và cụ thể hóa

what is understood as law. [36] The rational, argumentative, scholastic, and concretising mind is brought into play with the result that much that is childish, impossible and unverifiable is rejected and a consequent clarifying of the fields of thought results. [37] This discriminating and scientific process has enabled man to arrive at much truth in relation to the three worlds. [38] The scientific method is, in relation to the [Page 15] mind of humanity, playing the same function as the occult method of meditation (in its first two stages of concentration and prolonged concentration or meditation) plays in relation to the individual. [39] Through it right processes of thought are engendered, non-essentials and incorrect formulations of truth are ultimately eliminated or corrected, and the steady focussing of the attention either upon a seed thought, a scientific problem, a philosophy or a world situation results in an ultimate clarifying and the steady seeping in of right ideas and sound conclusions. [40] The foremost thinkers in any of the great schools of thought are simply exponents of occult meditation and the brilliant discoveries of science, the correct interpretations of nature's laws, and the formulations of correct conclusions whether in the fields of science, of economics, of philosophy, psychology or elsewhere is but the registering by the mind (and subsequently by the brain) of the eternal verities, and the indication that the race is beginning also to bridge the gap between the objective and the subjective, between the world of form and the world of ideas.

[41] This leads inevitably to the emergence of the third branch of knowledge, the intuitive. [42] The intuition is in reality only the appreciation by the mind of some factor in creation, some law of manifestation and some aspect of truth, known by the soul,

được đưa vào hoạt động với kết quả là nhiều thứ trẻ con, không khả dĩ và không thể xác minh được bị loại bỏ và dẫn đến sự làm rõ các lĩnh vực tư duy. [37] Quá trình phân biện và khoa học này đã giúp con người đạt được nhiều sự thật liên quan đến ba giới. [38] Phương pháp khoa học, liên quan đến thể trí nhân loại, đóng vai trò giống như phương pháp tham thiền huyền môn (trong hai giai đoạn đầu tiên của sự tập trung và tham thiền kéo dài) đối với cá nhân. [39] Qua đó, các quá trình tư duy đúng đắn được tạo ra, những điều không cần thiết và những hình thành sai lầm của chân lý cuối cùng bị loại bỏ hoặc chỉnh sửa, và sự tập trung chú ý liên tục vào một ý tưởng gốc, một vấn đề khoa học, một triết lý hoặc một tình huống thế giới dẫn đến sự làm rõ cuối cùng và sự thấm dần của các ý tưởng đúng và các kết luận hợp lý. [40] Các nhà tư tưởng hàng đầu trong bất kỳ trường phái tư tưởng lớn nào chỉ đơn giản là những người tiêu biểu của tham thiền huyền môn và những khám phá sáng suốt của khoa học, những diễn giải đúng đắn về các định luật của tự nhiên và các kết luận đúng đắn dù trong các lĩnh vực khoa học, kinh tế, triết học, tâm lý học hay các lĩnh vực khác, chỉ là sự ghi nhận bởi tâm trí (và sau đó là não bộ) của các chân lý vĩnh cửu, và là chỉ dấu rằng nhân loại cũng đang bắt đầu nối liền khoảng cách giữa khách quan và chủ quan, giữa thế giới hình tướng và thế giới ý tưởng.

[41] Điều này dẫn đến sự xuất hiện tất yếu của nhánh *tri thức* thứ ba, đó là *trực giác*. [42] Trực giác thực chất chỉ là sự nhận thức của thể trí về một yếu tố nào đó trong sự sáng tạo, một định luật nào đó của sự biểu hiện và một khía cạnh nào đó của sự thật, được linh

emanating from the world of ideas, and being of the nature of those energies which produce all that is known and seen. [43] These truths are always present, and these laws are ever active, but only as the mind is trained and developed, focussed, [44] and open-minded can they be recognized, later understood, and finally adjusted to the needs and demands of the cycle and time. [45] Those who have thus trained the mind in the art of clear thinking, the focussing of the attention, and consequent receptivity to truth have always been with us, but hitherto have been few and far between. [46] They [Page 16] are the outstanding minds of the ages. But now they are many and increasingly found. [47] The minds of the race are in process of training and many are hovering on the borders of a new knowledge. [48] The intuition which guides all advanced thinkers into the newer fields of learning is but the forerunner of that omniscience which characterises the soul. [49] The truth about all things exists, and we call it omniscience, [50] infallibility, the “correct knowledge” of the Hindu philosophy. [51] When man grasps a fragment of it and absorbs it into the racial consciousness we call it the formulation of a law, a discovery of one or other of nature’s processes. [52] Hitherto this has been a slow and piecemeal undertaking. Later, and before so very long, light will pour in, [53] truth will be revealed and the race will enter upon its heritage—the heritage of the soul.

hồn biết đến, xuất phát từ thế giới ý tưởng và có bản chất là những năng lượng tạo ra tất cả những gì được biết và nhìn thấy. [43] Những sự thật này luôn hiện hữu, và những định luật này luôn hoạt động, nhưng chỉ khi thể trí được rèn luyện và phát triển, tập trung và rộng mở ra [44] thì chúng mới có thể được nhận biết, sau đó hiểu rõ và cuối cùng điều chỉnh theo nhu cầu và đòi hỏi của chu kỳ và thời gian. [45] Những người đã rèn luyện thể trí theo nghệ thuật tư duy rõ ràng, tập trung sự chú ý và kết quả là sự tiếp nhận chân lý đã luôn tồn tại, nhưng trước đây họ rất ít và hiếm hoi. Họ là những trí tuệ xuất sắc của các thời đại [Page 16]. [46] Nhưng bây giờ họ đã nhiều hơn và ngày càng được tìm thấy. [47] Thể trí của nhân loại đang trong quá trình được rèn luyện và nhiều người đang chạm đến ngưỡng của một tri thức mới. [48] Trực giác hướng dẫn tất cả các nhà tư tưởng tiên tiến vào những lĩnh vực học tập mới hơn chỉ là tiền thân của sự toàn tri mà linh hồn đặc trưng. [49] Sự thật về tất cả mọi thứ tồn tại, và chúng ta gọi đó là toàn tri, [50] không thể sai lầm, "chân tri thức" của triết lý Hindu. [51] Khi con người nắm bắt được một mảnh nhỏ của nó và hấp thụ nó vào nhận thức con người, chúng ta gọi đó là sự hình thành của một định luật, một khám phá về một trong những quy trình của tự nhiên. [52] Trước đây, đây là một công việc chậm chạp và từng mảnh nhỏ. Sau này, và không lâu nữa, ánh sáng sẽ tràn vào, [53] chân lý sẽ được tiết lộ và nhân loại sẽ bước vào di sản của mình—di sản của linh hồn.

[54] In some of our considerations, speculation must perforce enter in. [55] Those who see a vision that is withheld from those lacking the necessary equipment for its apprehension are regarded as fanciful, and unreliable. [56] When many see the vision, its possibility is admitted, but when humanity itself has the awakened and open eye, the vision is no longer emphasised but a

[54] Trong một số suy xét của chúng ta, sự suy đoán bắt buộc phải tham gia. [55] Những người nhìn thấy một tầm nhìn mà những người khác không thấy do thiếu trang bị cần thiết để nắm bắt nó được coi là tưởng tượng và không đáng tin cậy. [56] Khi nhiều người nhìn thấy tầm nhìn đó, khả năng của nó được thừa nhận, nhưng khi toàn thể nhân loại đã có con mắt mở ra và thức tỉnh, tầm

fact is stated and a law enunciated. [57] Such has been the history of the past and such will be the process in the future.

nhìn không còn được nhấn mạnh nữa mà một sự thật được tuyên bố và một định luật được ban hành. [57] Đó đã là lịch sử của quá khứ và sẽ là quá trình trong tương lai.

Commentary 4

Hi everybody. This is the beginning of *A Treatise on White Magic* webinar commentaries number 4 and we're on page 12.

Chào mọi người. Đây là phần đầu của loạt hội thảo trực tuyến bình luận về Luận Về Chánh Thuật số 4 và chúng ta đang ở trang 12.

We've just been dealing with the definition of terms. The terms have been defined so far are *occult,* which are the hidden energies that are causative and which lie behind the effects, the archetypes behind the arrangements in the mosaic world, the causative energies which produce effects, the world of being in relation to the world of becoming. I think that's one way to look at it.

Chúng ta vừa tìm hiểu về định nghĩa các thuật ngữ. Các thuật ngữ đã được định nghĩa cho đến nay là huyền bí (occult), là các năng lượng ẩn giấu mang tính nguyên nhân và nằm sau các hiệu ứng, các nguyên mẫu đằng sau những sắp xếp trong thế giới khảm, các năng lượng nguyên nhân tạo ra các hiệu ứng, thế giới của sự tồn tại trong mối quan hệ với thế giới của sự hình thành. Tôi nghĩ đó là một cách để nhìn nhận vấn đề.

Then the question of the word *law* which has to do with the carrying forth of the will of a superior being and it cannot be countermanded. It is absolute within the system, it cannot be violated. It's absolute within the system that it control. It's not like a rule which you can follow or not. It has rather to do with a type of order, a type of boundaries which must be respected. They cannot be somehow circumvented within the system to which the law applies.

Sau đó, câu hỏi về từ Định Luật (Law) liên quan đến việc thực thi ý chí của một đấng tối cao và không thể bị phản đối. Nó là tuyệt đối trong hệ thống, nó không thể bị vi phạm. Nó là tuyệt đối trong hệ thống mà nó kiểm soát. Nó không giống như một quy luật mà bạn có thể tuân theo hay không. Nó liên quan đến một loại trật tự, một loại ranh giới phải được tôn trọng. Chúng không thể bị phá vỡ trong hệ thống mà định luật áp dụng.

Then we come down to this word *psychic,* and this word *psychic* has to do with the animal soul and with the human soul. The true psyche is the soul but there are lesser

Sau đó, chúng ta đi đến từ thông linh (psychic), và từ này liên quan đến linh hồn động vật và linh hồn con người. Chân linh (psyche) đích thực là linh hồn nhưng có

degrees of this type of sentiency, as He says here:

những mức độ thấp hơn của loại tình cảm này, như Ngài nói ở đây:

[1] There are two types of the above force in manifestation as far as the human kingdom is concerned, and these must be clearly grasped. There is the force which animates the subhuman kingdoms in nature. – the ensouling energy which, brought into conjunction with the energy of matter

[1] 3. Thông linh. Có hai loại mãnh lực này biểu hiện liên quan đến giới nhân loại, và chúng phải được nắm bắt rõ ràng. Có lực hoạt hóa các giới dưới nhân loại trong tự nhiên, —năng lượng phú linh đó

– that is, Inherited from the previous solar system –

nghĩa là, được kế thừa từ hệ mặt trời trước đó—

[2] which, brought into conjunction with the energy of matter and self, produces all forms.

[2] khi được kết hợp với năng lượng của vật chất và của bản ngã tạo ra mọi hình tướng.

So, we have self, psyche and matter in the production of form, and psyche is the sensitive nature.

Vì vậy, chúng ta có bản ngã, linh hồn và vật chất trong việc tạo ra hình tướng, và linh hồn là yếu tố nhạy cảm.

[3] The effect of this junction is to add to the embryo intelligence of substance itself –

[3] Hiệu quả của sự kết hợp này là thêm vào trí tuệ phôi thai của bản thân vật chất

Inherited from the past

được thừa hưởng từ quá khứ

[4] a latent sentiency and responsiveness that produces that subjective something we call the animal soul.

[4] một sự cảm nhận và phản ứng tiềm ẩn tạo ra cái gì đó bên trong mà chúng ta gọi là linh hồn động vật.

And this seems to be applied to the animating soul in its non-self-conscious state of development.

Và điều này dường như được áp dụng cho linh hồn sinh động trong trạng thái phát triển chưa tự ý thức của nó.

[5] This exists in four degrees or states of sentient awareness:

[5] Điều này tồn tại ở bốn mức độ hoặc trạng thái của sự nhận thức cảm nhận:

So, there is the various kingdoms of nature and the degree of their sentiency. Note that

Vì vậy, có các giới trong thiên nhiên và mức độ của cảm giác khác nhau của chúng. Lưu ý

sentiency or consciousness is even found in the mineral kingdom:

rằng cảm giác hoặc tâm thức thậm chí được tìm thấy trong giới khoáng vật:

We are pretty much as human beings an animal plus a god. The indwelling higher soul or really the indwelling Monad or unit of spirit or presentation or externalization of spirit, emanation of spirit. So this is the animal soul and it has to do with sentiency, but a kind of sentiency which is not yet self-conscious.

Chúng ta, một con người, hầu như vừa là động vật vừa là một vị thần. Linh hồn cao cấp nội tại hoặc thực sự là Chân Thần nội tại, hoặc đơn vị tinh thần, hoặc sự thể hiện hoặc sự ngoại hiện của tinh thần, sự xuất lộ (emanation) của tinh thần. Vì vậy, đây là linh hồn động vật và nó liên quan đến cảm giác, nhưng là một loại cảm giác chưa tự ý thức.

[6] a. The consciousness of the mineral kingdom.

[6] a. Tâm thức của giới khoáng vật.

[7] b. The consciousness of the vegetable kingdom.

[7] b. Tâm thức của giới thực vật.

[8] c. The consciousness of the animal kingdom.

[8] c. Tâm thức của giới động vật.

Through this type of soul, we have risen, we the immersed monad, passing through the stages of involution and anchoring ourselves in the mineral kingdom, or at least anchoring the extension of ourselves in the mineral kingdom, have risen through the vegetable, the animal kingdom. Even now we have that type of sentiency in our vehicles which is the same type of sentiency found in the animal kingdom altogether. We do have, after all, an animal nature.

Thông qua loại linh hồn này, chúng ta đã vươn lên. Chúng ta là chân thần chìm đắm, trải qua các giai đoạn của sự đi xuống và neo mình vào giới khoáng chất, hoặc ít nhất là neo phần mở rộng của mình vào giới khoáng chất, đã vươn lên qua giới thảo mộc, giới động vật. Ngay cả bây giờ, chúng ta có loại cảm giác này trong các thể của mình, đó là loại cảm giác được tìm thấy trong toàn bộ giới động vật. Rốt cuộc, chúng ta có một bản chất động vật.

[9] d. The consciousness of the animal form through which the spiritual man functions, which after all is but a department of the former group in its highest presentation.

[9] d. Tâm thức của hình tướng động vật thông qua đó con người tinh thần hoạt động, điều mà sau hết chỉ là một bộ phận của nhóm trước đó trong sự thể hiện cao nhất của nó.

So we human beings, let's just say in our form nature, we have a high presentation of animal soul that is not yet self-conscious.

Vì vậy, chúng ta có thể nói rằng, chúng ta như những con người, trong bản chất hình tướng của chúng ta, chúng ta có một sự hiện

Alright, so that's the animal soul that exists in four degrees or states of sentient awareness.

diện cao cấp của linh hồn động vật chưa tự ý thức. Vâng, đó là linh hồn động vật tồn tại ở bốn cấp độ hoặc trạng thái của sự nhận thức cảm giác.

[10] **Secondly, there is that psychic force which is the result of the union of the spirit with sentient matter in the human kingdom and which produces a psychic centre which we call the soul of man**

[10] Thứ hai, có một mãnh lực thông linh là kết quả của sự kết hợp giữa tinh thần và vật chất hữu tình trong giới nhân loại, và tạo ra một trung tâm thông linh mà chúng ta gọi là linh hồn của con người.

Now this is a self-consciousness center, this type of soul is higher than the animal soul, which is sentient but not self-consciousness.

Đây là một trung tâm tự ý thức, loại linh hồn này cao hơn linh hồn động vật vốn nhạy cảm nhưng không tự ý thức.

[11] **This psychic centre is a force centre,**

[11] Trung tâm thông linh này là một trung tâm lực, và mãnh lực mà nó nắm giữ hoặc biểu hiện mang lại sự phản ứng và nhận thức thuộc về linh hồn của sự sống hành tinh,

In a way, it's considered to be the heart center of the monad. Heart always has about it that quality of feeling or sentiency.

Theo một cách nào đó, nó được coi là trung tâm trái tim của Chân Thần. Trái tim luôn mang trong mình phẩm chất của cảm xúc hay sự nhạy cảm.

This psychic centre is a force centre, and the force of which it is the custodian or which it demonstrates, brings into play a responsiveness and an awareness which is that of the soul of the planetary life,

Trung tâm thông linh này là một trung tâm mãnh lực, và mãnh lực mà nó lưu giữ hoặc thể hiện mang đến khả năng đáp ứng và nhận thức thuộc về linh hồn của sự sống hành tinh.

Eventually, we're told, soul is group conscious and the more we send towards the state of soul and bring a state of soul into our mind, the more group conscious we become. continuing

Cuối cùng, như chúng ta được biết, linh hồn có tâm thức nhóm và chúng ta càng tiến đến trạng thái linh hồn và đưa trạng thái linh hồn vào tâm trí mình, chúng ta càng trở nên có tâm thức nhóm.

[12] **a group consciousness which brings with it faculties and knowledge of a different order than that in the animal soul.**

[12] một tâm thức nhóm mang lại những khả năng và tri thức khác biệt so với linh hồn động vật.

So, let us call it the human soul or later, the soul on its own plane.

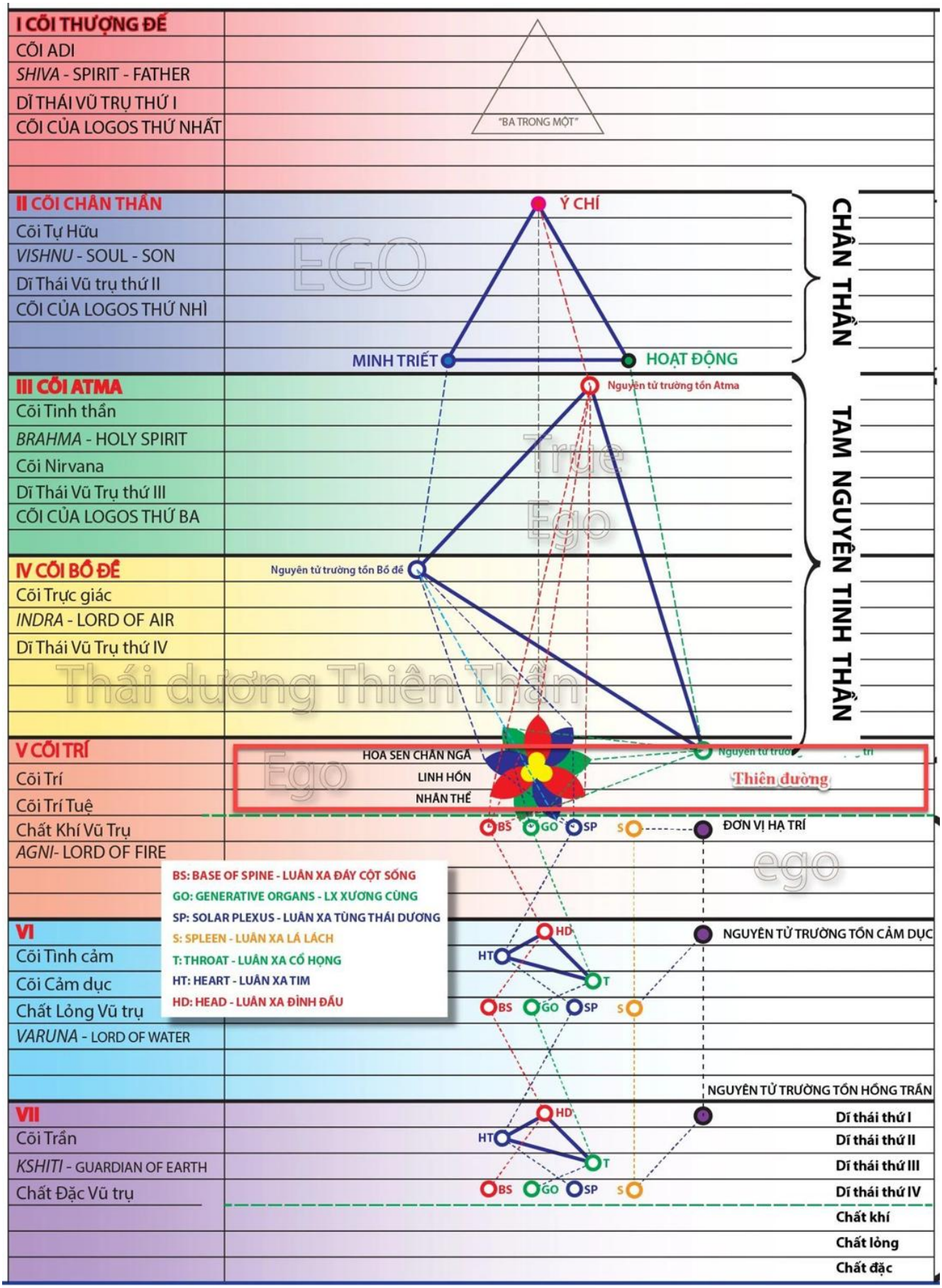
Vì vậy, chúng ta hãy gọi nó là linh hồn con người, hoặc sau này là linh hồn trên cõi giới của chính nó.

[13] **These supersede eventually the powers of the animal soul which limit, distort, and imprison and give man a range of contacts and a knowledge which is infallible, free from error and which admits him to "the freedom of the heavens".**

[13] Những khả năng này cuối cùng thay thế các quyền năng của linh hồn động vật, vốn giới hạn, bóp méo và giam cầm, và cho con người một phạm vi tiếp xúc và tri thức không thể sai lầm, không có lỗi lầm, và cho phép con người đạt đến "sự tự do của các cõi trời".

The heavens are really beginning on the third subplane of the mental plane so, basically here we have a picture of this:

Các tầng trời thực sự bắt đầu ở cõi phụ thứ ba của cõi trí... vì vậy, về cơ bản ở đây chúng ta có một bức tranh về điều này:



Increasing freedom begins here above the dotted line and which we are trying to polarize our consciousness within these

Sự tự do gia tăng bắt đầu từ đây, trên đường chấm chấm, và đó là nơi chúng ta đang cố gắng phân cực tâm thức của mình trong

higher areas. And when we can do that we can truly meditate, the Tibetan tells us.

những lĩnh vực cao hơn này. Và khi chúng ta có thể làm được điều đó, chúng ta mới có thể thực sự tham thiền, Chân Sư DK đã nói với chúng ta như thế.

“the freedom of the heavens”.

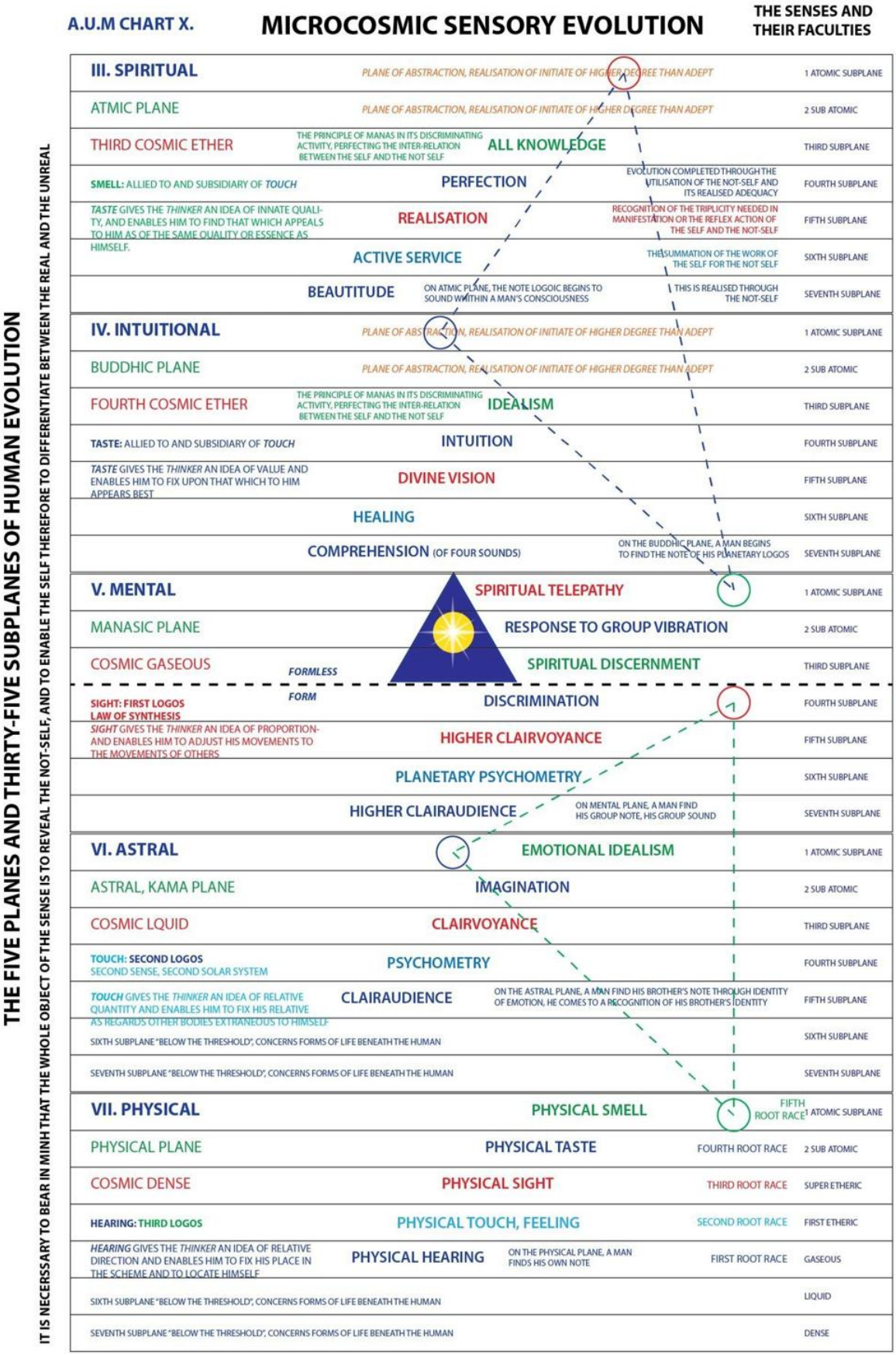
"sự tự do trên các tầng trời."

These supersede eventually the powers of the animal soul.

Những điều này cuối cùng sẽ thay thế các năng lực của linh hồn động vật.

These psychic powers are there and they are collected and they are discussed here in this composite diagram:

Những năng lực thông linh này ở đây, chúng đã được thu thập và được thảo luận ở đây trong sơ đồ tổng hợp này:



See, all of these: clairaudience, psychometry, clairvoyance, these are attributes or qualities of the animal soul. Even this higher

Bạn thấy đấy, tất cả những quyền năng này: thông nhĩ, thông nhãn, thuật trắc tâm, đây là những thuộc tính hoặc phẩm chất của

type of clairaudience and clairvoyance and psychometry still pertain to the animal soul. But of course after the third degree, we're told to become as possible to use these lower psychic capacities in the right way. Otherwise, we can be swept by them, swept away by them and they can delude us, unfortunately.

linh hồn động vật. Ngay cả loại thông nhĩ, thông nhãn và thuật trắc tâm cao hơn này [thuộc cõi hạ trí] vẫn thuộc về linh hồn động vật. Nhưng tất nhiên là sau khi đạt cấp điểm đạo thứ ba, chúng ta được dạy để có thể sử dụng các năng lực thông linh thấp hơn này một cách đúng đắn, bằng không, chúng ta có thể bị cuốn theo chúng, bị chúng đánh lừa, và điều đó thật không may.

So, what we do have here? The idea that if our consciousness remains subject only to the animal soul that would be: limitation, distortion, imprisonment, a generally deluded state characterized by glamour and delusion and we would not have the freedom of the heavens, which I think really begins for us to be aspired to it before the third degree but it begins at the third degree.

Vậy, chúng ta có gì ở đây? Đó là ý tưởng rằng nếu tâm thức của chúng ta chỉ chịu sự chi phối của linh hồn động vật thì đó sẽ là sự giới hạn, méo mó, giam cầm, trạng thái mê mờ nói chung được đặc trưng bởi ảo cảm và ảo tưởng. Chúng ta sẽ không có "sự tự do của các tầng trời", mà tôi nghĩ thực sự bắt đầu để chúng ta khao khát nó trước lần điểm đạo thứ ba, nhưng nó bắt đầu ở cấp điểm đạo thứ ba.

[14] The effect of the free [Page 13] play of the soul of man serves to demonstrate the fallibility and relative uselessness of the powers of the animal soul.

[14] Tác động của sự vận hành tự do [Page 13] của linh hồn con người chứng tỏ sự sai lầm và tương đối vô dụng của các quyền năng của linh hồn động vật.

Now many psychics are deluded by the powers of the animal soul and they somehow are convinced of its value. But relatively speaking, it is not of value. However, what we do discover in this process is that there's a certain type of psychism in the animal kingdom, and because it has not been the focus of man for many, many thousands and even millions of years, when we rediscover it, we think it's something new but it isn't. It is something very, very old that only seems new because we are no longer accustomed to it. We don't want to be trapped in it; our proper place of development is the mind in this Aryan Age and then at the third degree, the recovery, if necessary, of the lower psychic powers and

Ngày nay, nhiều nhà ngoại cảm bị mê hoặc bởi sức mạnh của linh hồn động vật và bằng cách nào đó họ tin vào giá trị của nó. Nói một cách tương đối, nó không có giá trị. Tuy nhiên, điều chúng ta khám phá ra trong quá trình này là có một loại thông linh nhất định trong giới động vật, và bởi vì nó không phải là trọng tâm của con người trong rất nhiều nghìn năm, và thậm chí hàng triệu năm, khi chúng ta khám phá lại nó, chúng ta nghĩ nó là một cái gì đó mới nhưng thực tế không phải vậy. Nó là một thứ gì đó rất cũ mà chỉ có vẻ mới vì chúng ta không còn quen với nó nữa. Chúng ta không muốn bị mắc kẹt trong đó. Vị trí phát triển thích hợp của chúng ta là trí tuệ trong Thời Đại Aryan này, và sau đó ở cấp điểm đạo thứ ba, nếu cần thiết, là khôi phục các năng lực thông linh thấp hơn và

the building in of the conscious use of the higher psychic powers. So

xây dựng việc sử dụng có ý thức các năng lực thông linh cao hơn. Do đó,

the fallibility –

sự sai lầm –

That's interesting –

Thật thú vị—

the fallibility and relative uselessness of the powers of the animal soul.

sự sai lầm và tính tương đối vô dụng của các năng lực của linh hồn động vật.

So many psychic seem to think that, because their impressions are, what shall we say – *impressive?* – that they are definitely true. But we are swept into a delusion thereby and we can cover up the true influence of the soul, unfortunately.

Nhiều nhà thông linh dường như nghĩ rằng, bởi vì những ấn tượng của họ—tôi phải nói là gì nhỉ, ấn tượng? —chắc chắn là đúng. Nhưng chúng ta bị cuốn vào ảo tưởng, và không may là chúng ta có thể che khuất đi ảnh hưởng thực sự của linh hồn.

[15] All I desire to do here is to show the two senses in which the word "psychic" is used.

[15] Tất cả những gì tôi muốn làm ở đây là chỉ ra hai nghĩa trong đó từ "thông linh" được sử dụng.

Animal soul and human soul, or animal soul and the soul that will eventually have omniscience, it's the true knower. The true soul is the true Knower or Thinker on a higher plane than the lower mind, and certainly than the astral body.

Hai nghĩa đó là linh hồn động vật và linh hồn con người, hoặc linh hồn động vật và linh hồn cuối cùng sẽ có toàn tri, đó là Đấng Chân Tri Giả. Linh hồn đích thực là Chân Tri Giả hay Người Suy Tưởng trên một cõi cao hơn cõi hạ trí, và chắc chắn là cao hơn thể cảm dục.

[16] Later we will deal with the growth and development of the lower psychic nature or the soul of the vehicles

[16] Sau này chúng ta sẽ xem xét sự phát triển và trưởng thành của bản chất thông linh thấp hoặc linh hồn của các phương tiện trong đó con người hoạt động trong ba giới, và sau đó sẽ cố gắng làm sáng tỏ bản chất thật sự của linh hồn con người và những quyền năng có thể được mang vào hoạt động khi con người có thể tiếp xúc với trung tâm tinh thần của chính mình, là linh hồn, và sống trong tâm thức linh hồn đó.

(the lower psychic nature is)

Bản chất thông linh thấp là

the soul of the vehicles

This has to be emphasized. It's the sentiency of the vehicles and it can be useful, but only when we are working from a higher vantage point.

Later we will deal with the growth and development of the lower psychic nature or the soul of the vehicles in which man functions in the three worlds, and then will seek to elucidate the true nature of the soul of man and of the powers which can be brought into play once a man can contact his own spiritual centre, the soul, and live in that soul consciousness.

So, higher soul powers will then be understood and utilized and we begin with the spiritual discernment in response to group vibration and spiritual telepathy and then we go on to the buddhic powers, the lower five of them and the atmic powers, the lower five of them and so forth. Eventually, the powers of the monad will come into focus and we shall be very well equipped indeed to understand and contribute usefully with the development of all interactions on the cosmic physical plane.

Here's another term that he wants us to understand and determine, it's *unfoldment*. He said it's a very good term like as a flower may unfold so does consciousness and you can envision the unfolding of the petals. They are rather closed-in upon themselves, but they open to the light of the sun or to the sun of buddhi, we might say to the higher wisdom, and all of the egoic lotus becomes eventually irradiated by buddhi, which turns out to be a kind of a destructive force

linh hồn của các thể

Điều này cần được nhấn mạnh. Đó là sự nhạy cảm của các thể, và nó có thể hữu ích, nhưng chỉ khi chúng ta làm việc từ một điểm thuận lợi cao hơn.

Sau này chúng ta sẽ bàn về sự tăng trưởng và phát triển của bản chất thông linh thấp hơn hoặc linh hồn của các thể mà con người vận hành trong ba cõi giới, và sau đó sẽ tìm cách làm sáng tỏ bản chất thực sự của linh hồn con người và các năng lực có thể được đưa vào hoạt động một khi con người có thể tiếp xúc với trung tâm tinh thần của chính mình, linh hồn, và sống trong tâm thức linh hồn đó.

Khi đó, các năng lực cao hơn của linh hồn sẽ được hiểu và sử dụng, và chúng ta bắt đầu với sự phân biện tinh thần để đáp ứng với rung động nhóm và viễn cảm tinh thần, sau đó chúng ta tiếp tục với các năm năng lực thấp của năng lực bồ đề, và năm năng lực thấp của năng lực Atma v.v. Cuối cùng, các năng lực của Chân Thần sẽ được tập trung vào, và chúng ta sẽ được trang bị rất tốt để hiểu và đóng góp hữu ích cho sự phát triển của tất cả các tương tác trên cõi vật lý vũ trụ.

Đây là một thuật ngữ khác mà Ngài muốn chúng ta hiểu và xác định, đó là sự khai mở (unfoldment). Ngài nói đó là một thuật ngữ rất hay... Nó giống như một bông hoa có thể nở ra, tâm thức cũng vậy, và bạn có thể hình dung sự khai mở của những cánh hoa. Chúng khá khép kín vào chính mình, nhưng chúng mở ra đón ánh sáng mặt trời hoặc đón ánh sáng của bồ đề. Chúng ta có thể nói đó là sự đón nhận thượng trí, và toàn bộ Hoa Sen Chân Ngã cuối cùng được bồ đề soi sáng, và bồ đề hóa ra lại là một loại mãnh lực hủy diệt

and demands of liberation from the temple of the causal body.

và đòi hỏi sự giải thoát khỏi ngôi đền của nhân thể.

[17] 4. *Unfoldment.* The life at the heart of the solar system is producing an evolutionary unfoldment of the energies of that universe which it is not possible for finite man as yet to vision.

[17] 4. Sự Khai mở. Sự sống tại trung tâm của Thái dương hệ đang tạo ra một quá trình tiến hóa của các năng lượng trong vũ trụ mà con người hữu hạn hiện tại chưa thể hình dung được.

maybe the entire universe is unfolding, it's difficult to understand sometimes what DK means by the word 'universe'. Sometimes He means even a limited solar system, but maybe were talking about an island universe that is a galaxy, which is also unfolding or some lesser structure which is much greater than our solar system but is still less than the galaxy. Anyway, let's try to be aware. The entire universe is in a way unfolding according to a great universal purpose, but we'll try to understand that the term has a certain fluidity and we have to see the context in which it is used.

Có thể toàn bộ vũ trụ đang khai mở. Đôi khi chúng ta khó hiểu ý của Chân Sư DK khi Ngài dùng từ 'vũ trụ'. Đôi khi Ngài muốn nói đến một hệ mặt trời giới hạn, nhưng có thể Ngài đang nói về một đảo vũ trụ, tức là một thiên hà, cũng đang khai mở, hoặc một cấu trúc nhỏ hơn thiên hà nhưng lớn hơn nhiều so với hệ mặt trời của chúng ta. Dù sao đi nữa, chúng ta hãy cố gắng nhận thức. Toàn bộ vũ trụ đang khai mở theo một mục đích phổ quát vĩ đại, và chúng ta sẽ hiểu rằng thuật ngữ này có một độ linh hoạt nhất định và chúng ta phải xem xét ngữ cảnh mà nó được sử dụng.

I guess it's not possible for us to understand the grand entirety of the complete universe of all galaxies and starry systems, not at all possible. We can't even really understand the unfoldment of our particular galaxy which we, by the law of analogy at least, know isn't ensouled by a stupendous life that is just a tiny life compared to that which ensoules the entirety of the universe.

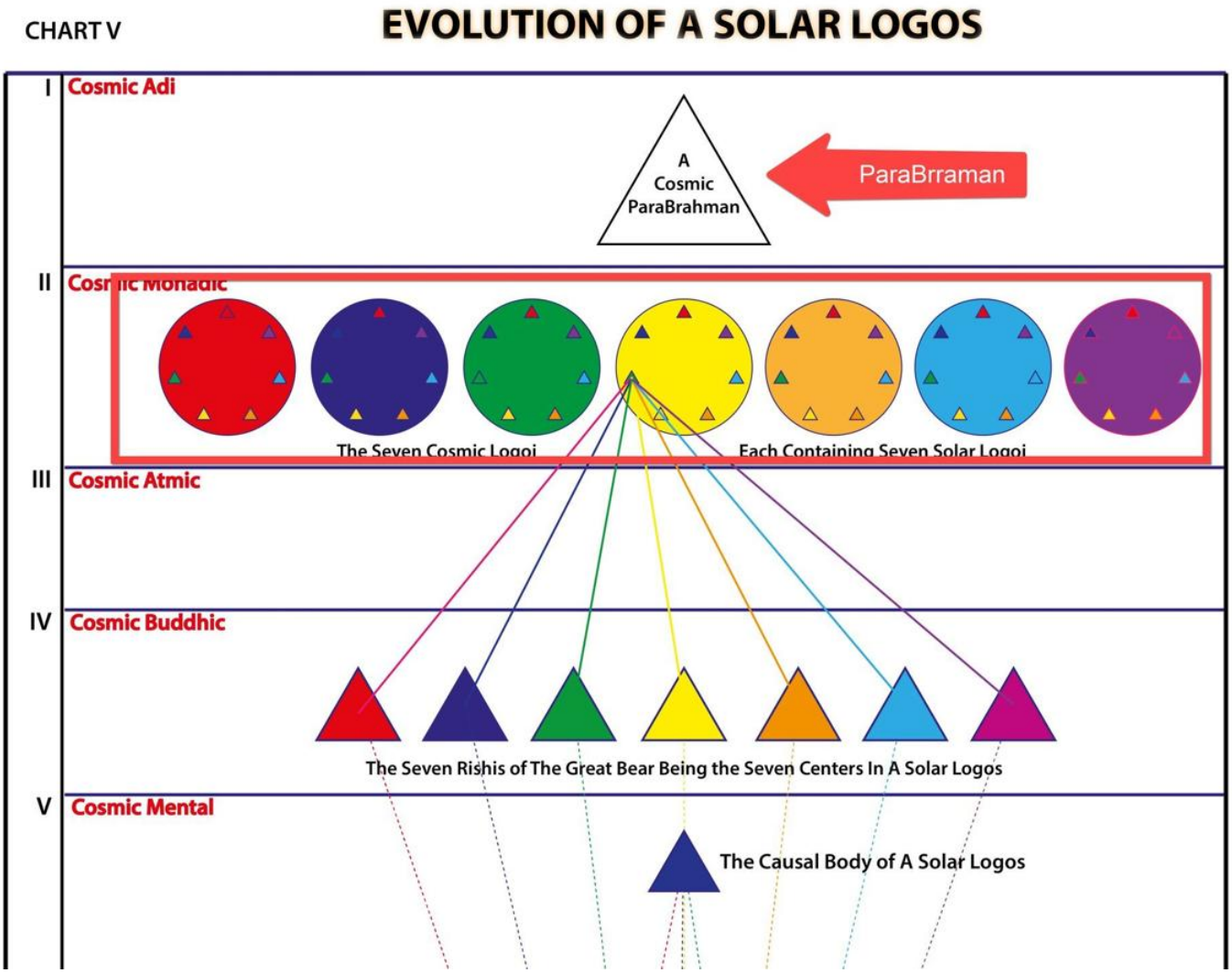
Tôi đoán là chúng ta không thể hiểu được toàn bộ sự vĩ đại của toàn bộ vũ trụ với tất cả các thiên hà và hệ thống các chòm sao, hoàn toàn không thể. Chúng ta thậm chí không thể thực sự hiểu được sự khai mở của thiên hà cụ thể của chúng ta, mà theo luật tương đồng, chúng ta biết rằng nó không được phú linh bởi một sự sống kỳ vĩ, mà chỉ là một sự sống nhỏ bé so với sự sống phú linh hóa toàn bộ vũ trụ.

To get a true scale of the way things relate to each other and what is big and what is small, it takes a great sensitivity or consciousness which we're trying to cultivate and are slowly on our way. We're told the solar system is producing an evolutionary unfoldment of itself as a tiny universe and that's contributing to the unfoldment of a Cosmic Logos, a greater universe and

Để có được một tỷ lệ thực sự về cách mọi thứ liên quan với nhau, cái gì lớn cái gì nhỏ, cần có một sự nhạy cảm hoặc tâm thức vĩ đại mà chúng ta đang cố gắng trau dồi và đang dần dần đạt được. Chúng ta được biết hệ mặt trời đang tạo ra một sự khai mở tiến hóa của chính nó như một vũ trụ nhỏ bé và điều đó góp phần vào sự khai mở của một Thượng Đế Vũ Trụ, một vũ trụ vĩ đại hơn và góp

contributing to the unfoldment of a super-Cosmic Logos which we sometimes call The One About Whom Not May Be Said, which is contributing to the unfoldment of a sub-parabrahmic Logos. If I were to try to find a diagram of that I would say, this is ourThis is the sub-parabrahmic Logos:

phần vào sự khai mở của một Thượng Đế Siêu Vũ Trụ mà đôi khi chúng ta gọi là Đấng Bất Khả Tư Nghị, góp phần vào sự khai mở của một Thượng Đế Dưới Tối Cao (sub-parabrahmic Logos). Nếu tôi cố gắng tìm một sơ đồ về điều đó, tôi sẽ nói rằng, đây là... Đây là Thượng Đế Dưới Tối Cao:



These seven wheels here.

Here is a parabrahmic Logos. It's on the 7th of the cosmic planes and there are other planes as well. Let's just say that this is just the beginning in a way of the [stratified universe, as it really is]. We're just tiny mites trying to understand this grand entirety, which is an impossible task. But at least we can expand our abstract mind and our intuition to the point where there's a greater

Đây là một Thượng Đế ParaBrahma. Ngài trên cõi thứ 7 của các cõi vũ trụ, và còn có những cõi khác nữa. Chúng ta có thể nói rằng đây chỉ là sự khởi đầu theo một cách nào đó của [vũ trụ phân tầng, như nó thực sự là]. Chúng ta chỉ là những sinh vật nhỏ bé đang cố gắng hiểu toàn bộ sự vĩ đại này, đó là một nhiệm vụ bất khả thi, nhưng ít nhất chúng ta có thể mở rộng trí trừu tượng và

clarity than otherwise might be the case and that will help us, under ordinary circumstances live a better life within our limited circumscribed sphere of action or attention.

trực giác của mình đến mức có được sự rõ ràng hơn so với những gì có thể xảy ra, và điều đó sẽ giúp chúng ta, trong những hoàn cảnh bình thường, sống một cuộc sống tốt hơn trong phạm vi hành động hoặc chú ý hạn chế của mình.

[18] Similarly the centre of energy which we call the spiritual aspect in man is (through the utilisation of matter or substance)

[18] Tương tự, trung tâm năng lượng mà chúng ta gọi là khía cạnh tinh thần trong con người (thông qua việc sử dụng chất liệu hoặc vật chất)

Matter is lower than substance and some things that are substance are matter compared to a still more refined substance –

Vật chất thì thấp hơn chất liệu, và một số chất liệu thì lại là vật chất so với một chất liệu tinh tế hơn nữa –

[19] producing an evolutionary development of that which we call the soul,

[19] đang tạo ra một sự phát triển tiến hóa của cái mà chúng ta gọi là linh hồn,

The unfoldment of sentiency, the unfoldment of sensitivity;

Sự phát triển của cảm giác, sự phát triển của nhạy cảm;

the unfoldment of sentiency or sensitivity –

{sự phát triển của cảm giác hoặc nhạy cảm –

[20] and which is the highest of the *form* manifestations—the human kingdom. Man is the highest product of existence in the three worlds.

[20] và đó là sự biểu hiện cao nhất của hình tướng—giới nhân loại. Con người là sản phẩm cao nhất của sự tồn tại trong ba giới.

what should we consider form? The lower twenty-one subplanes are the dense physical body of the Solar Logos and maybe, depending on how you look at it, the dense physical body of the Planetary Logos, although there's a case for saying that only the eighteen lower subplanes are its dense physical body. But anyway, at the height of the twenty-one subplanes, we find that structure we call the soul, and –

Do đó, chúng ta nên xem xét hình tướng là gì? Đó là hai mươi mốt cõi phụ thấp hơn tạo thành thể xác dày đặc của Thái dương Thượng đế, và cũng có thể, tùy thuộc vào cách nhìn của bạn, là thể xác dày đặc của Hành Tinh Thượng đế, mặc dù chỉ có mười tám cõi phụ thấp hơn là thể xác dày đặc của Ngài. Nhưng dù sao, ở đỉnh cao của hai mươi mốt cõi phụ, chúng ta tìm thấy cấu trúc mà chúng ta gọi là linh hồn, và –

[21] By man, I mean the spiritual man, a son of God in incarnation.

[21] Khi nói đến con người, tôi muốn nói đến con người tinh thần, một người con của Thượng đế đang hiện thân.

That which has gone forth as a miniature Son from a greater Son which we can call God, the Planetary Logos. There are whole series of ascending Sons, s-o-n.

Người Con đã ra đi như một Đấng Con nhỏ từ một Đấng Con lớn hơn mà chúng ta có thể gọi là Thượng đế, Hành Tinh Thượng Đế. Có cả một loạt những Người Con tăng tiến dần...

[22] The forms of all the kingdoms of nature—human, animal, vegetable and mineral—contribute to that manifestation. The energy of the third aspect of divinity tends to the revelation of the soul or the second aspect which in turn reveals the highest aspect.

[22] Hình tướng của tất cả các giới trong tự nhiên—nhân loại, động vật, thảo mộc và khoáng chất—đều đóng góp vào sự biểu hiện đó. Năng lượng của khía cạnh thứ ba của thiên tính có xu hướng tiết lộ linh hồn hoặc khía cạnh thứ hai, mà khía cạnh này lại tiết lộ khía cạnh cao nhất.

So, each one of the aspects is revelatory of a superior aspect at least when dealing with the higher three archetypal aspects. We build the foundation with the third aspect and through it reveal the second and we have the soul-infused personality. With the second aspect, we build that consciousness through which the divine will can reveal itself and through all of these three being, which is the life at the center and no aspect particularly—but in a way inclusive of all of them, the all-three— Being reveals itself.

Vì vậy, mỗi một trong các khía cạnh này tiết lộ một khía cạnh cao cấp hơn, ít nhất khi xem xét ba khía cạnh nguyên mẫu cao. Chúng ta xây dựng nền tảng với khía cạnh thứ ba và thông qua nó tiết lộ khía cạnh thứ hai và chúng ta có phàm ngã thấm nhuần linh hồn. Với khía cạnh thứ hai, chúng ta xây dựng tâm thức mà qua đó Ý Chí Thiêng Liêng có thể tự tiết lộ, và thông qua tất cả ba khía cạnh này, Sự Sống ở trung tâm, là Bản Thể (Being)—không là khía cạnh nào, mà bao gồm tất cả khía cạnh—tiết lộ chính nó.

[23] It must ever be remembered that The Secret Doctrine of H. P. Blavatsky expresses this with accuracy in the words –

[23] Chúng ta phải luôn nhớ rằng Giáo Lý Bí Nhiệm của H.P. Blavatsky diễn tả điều này một cách chính xác với những lời:

And this is the ongoing quote that I was looking for:

Và đây là đoạn trích tiếp theo mà tôi đang tìm kiếm:

[24] "Life we look upon as the one form of existence.

[24] "Chúng ta nhìn nhận Sự sống như là một dạng tồn tại duy nhất,

Or, existence depends on, technically, within the universe, that which is, exists. There's also a kind of beingness which is super-universal beyond any universe. Will we call it Existence or will we call it Being or Beingness?

Hoặc nói một cách kỹ thuật, trong vũ trụ, những gì LÀ (IS), tồn tại. Cũng có một dạng tồn tại nào đó mà vượt qua bất kỳ vũ trụ nào, và liệu chúng ta sẽ gọi nó là Tồn Tại (Existence) hay gọi nó là Being hay Be-ness?

[25] **manifesting in what is called Matter; or what, incorrectly separating them, we name spirit, soul and matter in man. Matter is the vehicle for the manifestation of soul on this plane of existence, and soul is the vehicle on a higher plane for the manifestation of spirit, and these three are a trinity synthesized by life,**

[25] biểu hiện trong cái gọi là vật chất; hoặc cái mà, khi phân chia chúng không chính xác, chúng ta gọi là tinh thần, linh hồn và vật chất trong con người. Vật chất là phương tiện cho sự biểu hiện của linh hồn trên cõi giới này, và linh hồn là phương tiện trên một cõi giới cao hơn cho sự biểu hiện của tinh thần, và ba điều này là một tam vị nhất thể được hợp nhất bởi sự sống,

– so, Life and being here are equivalent –

Vì vậy, Sự sống (Life) và Being ở đây là tương đương –

[26] **[Page 14] which pervades them all." (*The Secret Doctrine*. Vol: I. p. 79. 80.)**

[26] [Page 14] thấm nhuần tất cả chúng." (Giáo Lý Bí Nhiệm. Tập I. tr. 79. 80.)

Thông qua việc sử dụng vật chất, linh hồn phát triển và đạt đến đỉnh cao của nó trong linh hồn của con người, và cuốn luận này sẽ quan tâm đến sự phát triển của linh hồn đó và sự khám phá của con người.

This is the great quote and reminds us that we do incorrectly separate the three aspects of divinity. However, in order to study them and understand them, I think some form of focusing is needed. Eventually, just as the mind becomes a completed sphere without all of the breaks within it, you can ascend and descend from the concrete to the very abstract with no obstruction. So, it is with spirit, soul and matter. They're all really of one substance, one life, is the substanding factor that unifies them all and which is the essence of all of them. Thus, through the use of matter the soul unfolds and finds its climax in the soul of manit is a kind of

Đây là đoạn trích tuyệt vời và nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta đã không chính xác khi tách biệt ba khía cạnh của thiên tính. Tuy nhiên, để nghiên cứu và hiểu chúng, tôi nghĩ rằng cần phải có một hình thức tập trung nào đó. Cuối cùng, giống như trí tuệ trở thành một khối cầu hoàn chỉnh mà không có các sự gián đoạn bên trong nó, bạn có thể đi lên và hạ xuống, từ cụ thể đến rất trừu tượng, mà không gặp bất kỳ trở ngại nào. Vì vậy, cũng thế với tinh thần, linh hồn và vật chất. Chúng thực sự là một chất liệu duy nhất, một sự sống là yếu tố nền tảng thống nhất tất cả và là bản chất của tất cả chúng. Do đó, thông qua việc sử dụng vật

climax at least within the dense physical body of our Planetary Logos and this treatise will concern itself with the unfoldment of that soul and its discovery by man.

chất, linh hồn phát triển và đạt đến đỉnh cao trong linh hồn của con người... Thực ra, ít nhất đó là một loại đỉnh cao là trong thể xác dày đặc của Hành Tinh Thượng đế chúng ta... và luận thuyết này quan tâm đến sự phát triển của linh hồn đó và sự khám phá nó bởi con người.

Now *Cosmic Fire* went further, right? *A Treatise on Cosmic Fire* went farther and talked of higher expressions of soul. It's located in *A Treatise on White Magic* in the very beginning and I suppose on some page, page 14 it looks like. Alright, I'll try to remember and make it bigger so I can fool myself into thinking that it will always be there when I want it.

Bây giờ, Luận về Lửa Vũ Trụ đã đi xa hơn, đúng không? Luận về Lửa Vũ Trụ đã đi xa hơn và nói về các biểu hiện cao hơn của linh hồn... Điều này cũng nằm ở Luận về Chánh Thuật ngay từ đầu, ở trang 14. Tôi sẽ cố gắng nhớ đoạn này và cho nó font chữ lớn hơn để tôi có thể tự nhủ rằng tôi sẽ dễ dàng tìm thấy nó tôi muốn.

"Life we look upon as the one form of existence, manifesting in what is called Matter; or what, incorrectly separating them, we name spirit, soul and matter in man.

Chúng ta nhìn nhận sự sống như là một dạng tồn tại duy nhất, thể hiện trong cái gọi là Vật chất; hoặc cái mà, do tách biệt không chính xác, chúng ta gọi là tinh thần, linh hồn và vật chất trong con người.

Matter in a way is spirit, soul and the matter when considered to be working through the dense physical vehicle of the Planetary Logos. So, it's *Matter* with the big capital *M*. But practically,

Vật chất theo một cách nào đó là tinh thần, linh hồn, là vật chất khi được coi là hoạt động thông qua phương tiện vật lý dày đặc của Hành Tinh Thượng Đế. Vì vậy, đó là Vật chất với chữ M viết hoa (Matter). Nhưng thực ra,

Matter is the vehicle for the manifestation of soul on this plane of existence, –

Vật chất là phương tiện để thể hiện linh hồn trên cõi tồn tại này, –

We hope to become in our personality, the soul-infused personality –

Chúng ta hy vọng trở thành, trong phàm ngã của chúng ta, phàm ngã được linh hồn thấm nhuần–

soul is the vehicle –

linh hồn là phương tiện –

There it is, on the higher mental plane and it has a material structure, a subtle material structure the –

Linh hồn trên cõi thượng trí cũng có một cấu trúc vật chất, một cấu trúc vật chất vi tế –

on a higher plane for the manifestation of spirit,–

trên một cõi cao hơn để thể hiện tinh thần, –

Which we consider to be monad and triad –

Cái mà chúng ta coi là chân thần và tam nguyên tinh thần –

and these three are a trinity synthesized by

và ba điều này là một tam vị được tổng hợp bởi

– now, let's say beingness –

– bây giờ, hãy nói là Beness –

by life, which pervades them all."

bởi sự sống, cái thấm nhuần tất cả chúng.

– and from which they were emanated or extruded; they came forth from life itself which is completely unified being. Now what is the *matter* of that *coming forth*? That's very difficult to say. Sometimes I think it is self-perceptual coming forth. And knowledge...

– và từ đó chúng được phát ra hoặc đẩy ra. Chúng đến từ chính sự sống, vốn là một thực thể hoàn toàn thống nhất. Bây giờ vấn đề của sự phát ra đó là gì? Điều đó rất khó để nói. Đôi khi tôi nghĩ rằng đó là sự tự nhận thức.

[27] 5. *Knowledge* might be divided into three categories: —

[27] 5. Tri thức có thể được chia thành ba loại:

Of that we have plenty if we're students of the Tibetan, because He is even writing about things which He infers and has read about and understands, but He has not experienced directly, such as when He writes about, let's say the cosmic astral plane and the cosmic mental plane.

Về loại tri thức này, chúng ta có rất nhiều nếu chúng ta là học viên của Chân sư DK, vì Ngài thậm chí viết về những điều mà Ngài suy luận, đã đọc và hiểu nhưng Ngài chưa trải nghiệm trực tiếp, chẳng hạn như khi Ngài viết về cõi cảm dục vũ trụ và cõi trí vũ trụ.

[28] First, there is theoretical knowledge. This includes all knowledge of which man is aware but which is accepted by him on the statements of other people, –

[28] Thứ nhất, tri thức lý thuyết. Điều này bao gồm tất cả các tri thức mà con người nhận biết nhưng chấp nhận dựa trên tuyên bố của người khác

We're doing a lot of that, aren't we?

Chúng ta đang làm rất nhiều điều này, đúng không?

[29] statements of other people, and by the specialists in the various branches of knowledge.

[29] và các chuyên gia trong các ngành tri thức khác nhau. Nó được xây dựng trên

Such as the Tibetan is. So, let's just say we accept much from the Tibetan, and it is the course of wisdom to do so as we trust Him, He having proven His accuracy in so many ways, write so rationally and convincingly, and if we do not accept what He offers as the truth, whose testimony will we accept?

Chẳng hạn như Chân sư DK. Vì vậy, chúng ta có thể nói rằng chúng ta chấp nhận nhiều điều từ Chân sư DK, và đó là cách minh triết để làm như vậy vì chúng ta tin tưởng Ngài. Ngài đã chứng minh được sự chính xác của Ngài trong rất nhiều cách, viết rất hợp lý và thuyết phục; và nếu chúng ta không chấp nhận những gì Ngài cung cấp là sự thật, chúng ta sẽ chấp nhận lời của ai?

So, this is theoretical and we have not proven it ourselves but it seems reasonable, rational to us.

Vì vậy, đây là tri thức lý thuyết và chúng ta chưa tự mình chứng minh điều đó, nhưng nó có vẻ hợp lý và có lý với chúng ta.

[30] It is founded on authoritative statements and has in it the element of trust in the writers and speakers, and in the trained intelligences of the workers in any of the many and varied fields of thought.

[30] các tuyên bố có tính thẩm quyền và có yếu tố tin tưởng vào các nhà văn và người diễn thuyết, và vào trí tuệ được đào tạo của những người làm việc trong các lĩnh vực tư duy đa dạng. Những sự thật được chấp nhận như vậy

We have to have a certain kind of trained intelligence in order to realize that the knowledge offered authoritatively by the experts is in fact likely to be reliable. It is founded on authoritative statements and now of course we have to test this out to a degree, because there are many false authoritative statements and people bewilder themselves by accepting these; they have not sufficient experience to compare these statements with what the teacher involved has said otherwise or with what other reliable teachers have said. The material within the Ageless Wisdom should all be rationally related.

Chúng ta phải có một trí thông minh được đào tạo nhất định để nhận ra rằng tri thức mà các chuyên gia cung cấp theo cách thẩm quyền thực tế có khả năng đáng tin cậy. Nó được xây dựng dựa trên các tuyên bố có thẩm quyền, và tất nhiên chúng ta phải kiểm tra điều này đến một mức độ nào đó, vì có nhiều tuyên bố thẩm quyền sai lầm và mọi người tự làm rối mình bằng cách chấp nhận những tuyên bố này; họ không có đủ kinh nghiệm để so sánh những tuyên bố này với những gì vị huấn sư liên quan đã nói khác đi, hoặc với những gì các mà các Huấn sư đáng tin cậy khác đã nói. Tài liệu trong

Minh Triết Ngàn Đời phải tất cả đều được liên hệ một cách hợp lý.

If we find the aspects of the Ageless Wisdom contradicting each other, and with a very strong contradiction, (some of the contradiction might just be our inability to interpret), then we have to suspect that something being said is not accurate, or maybe the probability is when dealing with the Teacher or that of the Tibetan, if we find how relation is our own lack of interpretative skill which reveals his statements as contradictory. That's kind of how I approach it and I think of others do too and it has in it, element of trust in the writers and speakers. I think we acquiesce to a probable accuracy and truth of a trusted teacher and when there are factors which do not seem to support each other, we reserve our judgement until we can see more and then again evaluate once our intelligence is trained further.

Nếu chúng ta thấy các khía cạnh của Minh Triết Ngàn Đời mâu thuẫn nhau, và với một mâu thuẫn rất mạnh, (một số mâu thuẫn có thể chỉ là do chúng ta không thể giải thích), thì chúng ta phải nghi ngờ rằng điều gì đó đang được nói là không chính xác, hoặc có lẽ khả năng là khi làm việc với vị Huấn Sư hoặc với Chân sư DK, nếu chúng ta thấy sự liên hệ là do chúng ta thiếu kỹ năng giải thích làm cho các tuyên bố của Ngài là mâu thuẫn. Đó là cách mà tôi tiếp cận nó và tôi nghĩ rằng những người khác cũng làm như vậy, và điều đó chứa đựng yếu tố tin tưởng vào các tác giả và diễn giả. Tôi nghĩ chúng ta đồng ý với độ chính xác và sự thật có thể xảy ra của một huấn sư đáng tin cậy và khi có những yếu tố không có vẻ hỗ trợ lẫn nhau, chúng ta giữ lại sự phán xét của mình cho đến khi chúng ta có thể thấy nhiều hơn và sau đó lại đánh giá một lần nữa khi trí thông minh của chúng ta được đào tạo thêm.

[31] The truths accepted as such have not been formulated or verified by the one who accepts them, lacking as he does the necessary training and equipment.

[31] chưa được người chấp nhận chúng hình thành hoặc xác minh, do thiếu sự đào tạo và trang bị cần thiết. Những lời tuyên bố của khoa học,

we really are in this situation as students of the Master DK, we are very much in this situation. When He's writing of the buddhic plane, the atmic plane, even the plane of the soul and of other things, who are we to say, except we have to see whether his statements do seem mutually supportive and consistent? We're not even in a position to know that entirely. I guess [we trust as Master Morya said] of the mine, as if you go digging in a mine, the mine of trust, and many valuable things will come out of the mine of trust, because we will not obstruct

Như những học viên của Chân sư DK, chúng ta thực sự đang ở trong tình huống này. Khi Ngài viết về cõi bồ đề, cõi atma, thậm chí cả cõi linh hồn, và các điều khác, ai trong chúng ta nói về những gì Ngài nói, ngoại trừ việc chúng ta phải xem liệu các tuyên bố của Ngài có vẻ hỗ trợ lẫn nhau và nhất quán hay không? Chúng ta thậm chí không ở vị trí để biết điều đó hoàn toàn. Tôi đoán rằng giống như bạn đi đào một cái mỏ, mỏ của sự tin tưởng, nhiều điều quý giá sẽ xuất hiện từ mỏ của sự tin tưởng, bởi vì chúng ta sẽ không cản trở các năng lượng có thể đến thông qua

the energies which could come through because we do trust. It's a bit like the discussion of the value of faith that we find in *the New Testament*. Faith is healing, faith is making many things possible. My faith has made the home and perhaps home as an understanding will also come through, or at least is the opening of the door to possible understanding through faith.

sự tin tưởng. Nó hơi giống như điều được thảo luận về giá trị của đức tin mà chúng ta thấy trong Tân Ước. Đức tin là chữa lành, đức tin là làm cho nhiều điều trở nên khả dĩ. "Đức tin của ngươi đã làm ngươi được lành" và có lẽ sự toàn vẹn của sự thấu hiểu biết cũng sẽ xuất hiện, hoặc ít nhất mở cửa đến sự thấu hiểu có thể thông qua đức tin.

[32] The dicta of science, the theologies of religion, and the findings of the philosophers –

[32] thần học của tôn giáo và những phát hiện của các nhà triết học và tư tưởng ở khắp nơi đều ảnh hưởng

Interesting, the word *findings* after an extensive reasoning process

Thật thú vị, từ phát hiện xuất hiện sau một quá trình lý luận rộng rãi

[33] the findings of the philosophers and thinkers everywhere colour the point of view and meet with a ready acquiescence from the untrained mind, and that is the average mind.

[33] đến quan điểm và được sự đồng ý dễ dàng từ tâm trí chưa được đào tạo, và đó là tâm trí trung bình.

Thứ hai, chúng ta có tri thức phân biện, có tính chất chọn lọc

So eventually we have to put all knowledge that we accept to the test once our mind is better trained, meanwhile we reserve judgment.

Vì vậy... cuối cùng chúng ta phải thử nghiệm tất cả tri thức mà chúng ta chấp nhận khi trí tuệ của chúng ta được đào tạo tốt hơn, trong khi chờ đợi, chúng ta phải giữ lại sự phán xét của mình.

Now another type of knowledge here, he said comes in three categories, right? Okay.

Bây giờ một loại tri thức khác ở đây, Ngài nói rằng có ba loại, đúng không?

Then, secondly, we have *discriminative knowledge*, which has in it a selective quality

Thứ hai, chúng ta có tri thức phân biện, có tính chất chọn lọc,

Reminding us that on the fourth subplane of the mental plane is the factor called Discrimination, and it pretty much applies to discriminating that which is of the personality to that which of the soul. It's a lower Mercurial function along with Saturn

Cần nhắc lại rằng trên cõi phụ thứ tư của cõi trí có yếu tố được gọi là Phân Biện, và nó áp dụng khá nhiều cho việc phân biện những gì thuộc về phàm ngã với những gì thuộc về linh hồn. Đó là một chức năng thấp của Sao Thủy cùng với Sao Thổ.

[34] and which posits the intelligent appreciation and practical application of the more specifically scientific method, and the utilisation of test, the elimination of that which cannot be proved,

[34] và đòi hỏi sự đánh giá thông minh và ứng dụng thực tiễn của phương pháp khoa học cụ thể hơn, sử dụng kiểm tra, loại bỏ những gì không thể chứng minh được

Unless we suspend our judgement in trust --

Trừ khi chúng ta hoãn lại sự phán xét trong sự tin tưởng –

[35] and the isolation of those factors which will bear investigation and are in conformity with what is understood as law.

[35] và cô lập những yếu tố có thể chịu đựng được sự điều tra và phù hợp với những gì được hiểu là định luật.

We don't reject everything simply because we cannot yet understand it. So, this is what discrimination has within it:

Chúng ta không từ chối mọi thứ chỉ vì chúng ta chưa thể hiểu chúng. Vì vậy, đây là những gì phân biện hàm ý:

a selective quality and which posits

một tính chất lượng chọn lọc và đòi hỏi

(or requires or demands)

(hoặc yêu cầu hoặc đòi hỏi)

the intelligent appreciation and practical application of the more specifically scientific method,

sự đánh giá thông minh và ứng dụng thực tế của phương pháp khoa học cụ thể hơn, –

The fifth ray is involved here in the fact of discrimination –

Cung năm có liên quan đến sự phân biện –

and the utilisation of test,

và việc sử dụng thử nghiệm, –

The things to the test. even the entire yoga sutras is written on that assumption that the student will work what is said to the test, and

Đưa mọi thứ vào thử nghiệm. Thậm chí toàn bộ Yoga Sutras được viết trên giả định rằng học viên sẽ đưa những điều được nói vào thử nghiệm, và

the elimination of that which cannot be proved,

... loại bỏ những gì không thể chứng minh được, –

But maybe a temporary elimination while we suspend judgment, unless it seems to be

Nhưng đó có thể là sự loại bỏ tạm thời trong khi chúng ta hoãn sự phán xét, trừ khi điều

beyond the pale, or outlandish, or unlikely to conform with what we consider law, and the isolation of those factors which will bear investigation and are in conformity with what is understood as law. We have to discriminate what is worth studying and what we simply throw away as unlikely to produce Light.

đó có vẻ vượt quá giới hạn, hoặc kỳ lạ, hoặc không có khả năng phù hợp với những gì chúng ta coi là Định luật, và cô lập những yếu tố sẽ chịu được sự điều tra và phù hợp với những gì được hiểu là Định luật. Chúng ta phải phân biện những gì đáng để nghiên cứu và những gì chúng ta đơn giản vứt bỏ vì không có khả năng tạo ra Ánh sáng.

[36] The rational, argumentative, scholastic, and concretising mind is brought into play with the result that much that is childish, impossible and unverifiable is rejected and a consequent clarifying of the fields of thought results.

[36] Thể trí lý trí, tranh luận, học thuật và cụ thể hóa được đưa vào hoạt động với kết quả là nhiều thứ trẻ con, không khả dĩ và không thể xác minh được bị loại bỏ và dẫn đến sự làm rõ các lĩnh vực tư duy.

This is the facility of the fifth ray and relates to the lower concrete mind which is much characterized at least by the lower part of the fifth ray. The entire mental plane being the fifth plane from the top, as we call it, of the cosmic physical plane, is the fifth plane. We have to use all these and our modern educational systems train us in reason, argumentation, scholastic approach, concretization, and so forth. And we try to throw out that which is childish, but we have to beware though because sometimes in what appears to be childish to the sophisticated, analytical mind is in fact very true to the mind that can see things from the perspective of the soul or higher energy centers.

Đây là năng lực của cung năm và liên quan đến hạ trí cụ thể được đặc trưng ít nhất bởi phương diện thấp của cung năm. Như chúng ta biết, toàn bộ cõi trí là cõi thứ năm từ trên xuống của cõi vật lý vũ trụ. Chúng ta phải sử dụng tất cả những điều này, và các hệ thống giáo dục hiện đại của chúng ta huấn luyện chúng ta trong lý luận, tranh luận, tiếp cận học thuật, cụ thể hóa, v.v. Chúng ta cố gắng loại bỏ những gì mang tính trẻ con, nhưng chúng ta phải cẩn thận vì đôi khi những gì có vẻ như trẻ con đối với trí tuệ phân tích, thực ra lại rất đúng với một trí tuệ có thể nhìn nhận sự việc từ góc độ của linh hồn hoặc các trung tâm năng lượng cao hơn.

[37] This discriminating and scientific process has enabled man to arrive at much truth in relation to the three worlds.

[37] Quá trình phân biện và khoa học này đã giúp con người đạt được nhiều sự thật liên quan đến ba giới.

We've been applying it immensely ever since 1775 when the fifth ray came into expression in its cycle, maybe of 350 years. So successful have we been that the fifth ray ashram has had to have its investigations held in suspension simply because the

Chúng ta đã áp dụng nó vô cùng kể từ năm 1775 khi cung năm bắt đầu biểu hiện trong chu kỳ của nó, có thể là 350 năm. Chúng ta đã thành công đến mức cung năm đã phải tạm dừng các cuộc nghiên cứu của mình lại, đơn giản vì các khám phá sẽ nguy hiểm

discoveries would be dangerous in the hands of a humanity that has not developed itself morally; without sufficient morality to use the discoveries wisely we could destroy ourselves.

trong tay của một nhân loại chưa phát triển đạo đức; không có đủ đạo đức để sử dụng các khám phá một cách khôn ngoan, và chúng ta có thể tự hủy diệt mình.

[38] The scientific method is, in relation to the [Page 15] mind of humanity, playing the same function as the occult method of meditation (in its first two stages of concentration and prolonged concentration or meditation) plays in relation to the individual.

[38] Phương pháp khoa học, liên quan đến thể trí nhân loại, đóng vai trò giống như phương pháp tham thiền huyền môn (trong hai giai đoạn đầu tiên của sự tập trung và tham thiền kéo dài) đối với cá nhân.

That's interesting isn't it? Prolonged concentration He equates with meditation and interestingly, let's say that.

Điều đó thật thú vị, đúng không? Ngài xem sự tập trung kéo dài là tham thiền, và điều thú vị là những người Xử Nữ có khả năng tham thiền định. Tôi viết xuống đây

Virgo types should be capable of prolonged meditation, prolonged concentration is equivalent to meditation

{sự tập trung kéo dài tương đương với tham thiền.

So many things we could pause and labor over, but it's the fifth-ray process, we simply do not accept as a matter of course. We can accept after analyzing and the knowledge can still be theoretical. Knowledge can still be theoretical even though much reasoning has gone towards the verification of that knowledge. We have enough reasoning, discriminations and so forth, to know we're onto something, but still we have not entirely proved it to ourselves, so it still remains within the realm of unverified knowledge, theoretical knowledge. However the probability continues to increase that this theoretical knowledge is accurate and this comes in with the fifth ray, which is closely related to the proving of the accuracy or inaccuracy of knowledge.

Có rất nhiều điều ở đây mà chúng ta có thể dừng lại và suy ngẫm. Đó là quá trình của cung năm—chúng ta không đơn giản chấp nhận một cách hiển nhiên. Chúng ta có thể chấp nhận sau khi phân tích, và tri thức vẫn có thể mang tính lý thuyết.... Tri thức vẫn có thể mang tính lý thuyết ngay cả khi đã có nhiều lý luận để kiểm chứng tri thức đó. Chúng ta có đủ lý luận, phân biện, v.v., để biết chúng ta đang theo đúng hướng, nhưng vẫn chưa hoàn toàn chứng minh điều đó cho chính mình, vì vậy nó vẫn nằm trong lĩnh vực của tri thức chưa được xác minh, tri thức lý thuyết. Tuy nhiên, khả năng tri thức lý thuyết này là chính xác tiếp tục tăng lên và điều này liên quan đến cung năm, vốn liên quan chặt chẽ đến việc chứng minh độ chính xác hoặc không chính xác của tri thức.

[39] Through it right processes of thought are engendered, non-essentials and

[39] Qua đó, các quá trình tư duy đúng đắn được tạo ra, những điều không cần thiết và

incorrect formulations of truth are ultimately eliminated or corrected, and the steady focussing of the attention either upon a seed thought, a scientific problem, a philosophy or a world situation results in an ultimate clarifying and the steady seeping in of right ideas and sound conclusions.

những hình thành sai lầm của chân lý cuối cùng bị loại bỏ hoặc chỉnh sửa, và sự tập trung chú ý liên tục vào một ý tưởng gốc, một vấn đề khoa học, một triết lý hoặc một tình huống thế giới dẫn đến sự làm rõ cuối cùng và sự thấm dần của các ý tưởng đúng và các kết luận hợp lý.

So this is not an overnight process. When we apply the fifth ray correctly and (let's call it) the discriminative mind, correctly, I think it's related not only to the fourth subplane, but in a way to the fifth (the fifth from the top), the fifth subplane of the fifth plane would have something to do with discrimination, I do believe. But on the fourth subplane we certainly discriminate between the soul and the personality, but the fifth subplane has to be very strongly manasic in a concrete sense.

Vì vậy, đây không phải là một quá trình chỉ trong một đêm. Khi chúng ta áp dụng cung năm một cách đúng đắn, hay chúng ta có thể gọi là thể trí phân biện đúng đắn, tôi nghĩ rằng nó không chỉ liên quan đến cõi phụ thứ tư, mà còn liên quan đến cõi phụ thứ năm, thứ năm từ trên xuống, cõi phụ thứ năm của cõi thứ năm sẽ liên quan đến sự phân biện, tôi tin vậy. Nhưng trên cõi phụ thứ tư, chúng ta chắc chắn có sự phân biện giữa linh hồn và phàm ngã, nhưng cõi phụ thứ năm rất mạnh mẽ về mặt trí tuệ trên khía cạnh cụ thể.

Through it right processes of thought are engendered, non-essentials and incorrect formulations of truth are ultimately eliminated or corrected, –

Thông qua nó, các quá trình suy nghĩ đúng đắn được sinh ra, các điều không cần thiết và những diễn đạt không chính xác của sự thật cuối cùng sẽ bị loại bỏ hoặc chỉnh sửa, –

So there's a rejecting factor that occurs here based upon the improbability of such thoughts being accurate so there is

Vì vậy, có một yếu tố loại bỏ xảy ra ở đây dựa trên khả năng không chính xác của những suy nghĩ như vậy.

focussing of the attention either upon a seed thought, a scientific problem, a philosophy or a world situation

... tập trung sự chú ý vào một tư tưởng hạt giống, một vấn đề khoa học, một triết lý hoặc một tình huống thế giới...

A sustained concentration will yield understanding, so sustained concentration (which is meditation) will yield understanding in various areas, and He mentions some of these areas:

Sự tập trung liên tục sẽ mang lại sự thấu hiểu. Vì vậy sự tập trung liên tục (là tham thiền) sẽ mang lại sự thấu hiểu trong các lĩnh vực khác nhau, và Ngài đề cập đến một số lĩnh vực này:

[40] The foremost thinkers in any of the great schools of thought are simply exponents of occult meditation and the brilliant discoveries of science, the correct interpretations of nature's laws, and the formulations of correct conclusions whether in the fields of science, of economics, of philosophy, psychology or elsewhere is but the registering by the mind (and subsequently by the brain) of the eternal verities and the indication that the race is beginning also to bridge the gap between the objective and the subjective, between the world of form and the world of ideas.

[40] Các nhà tư tưởng hàng đầu trong bất kỳ trường phái tư tưởng lớn nào chỉ đơn giản là những người tiêu biểu của tham thiền huyền môn và những khám phá sáng suốt của khoa học, những diễn giải đúng đắn về các định luật của tự nhiên và các kết luận đúng đắn dù trong các lĩnh vực khoa học, kinh tế, triết học, tâm lý học hay các lĩnh vực khác, chỉ là sự ghi nhận bởi tâm trí (và sau đó là não bộ) của các chân lý vĩnh cửu, và là chỉ dấu rằng nhân loại cũng đang bắt đầu nối liền khoảng cách giữa khách quan và chủ quan, giữa thế giới hình tướng và thế giới ý tưởng.

So the first bridging occurs here between the four subplanes of the lower mental plane and the higher mind. Then another bridging occurs which links us with the triad found on the highest levels of the higher mental plane, and then further bridging into the buddhic and atmic planes and beyond. We're continually extending that bridge forward towards the intangible. So, we are but objectivity and subjectivity, the dividing line is there between the fourth subplane of the mind and the third subplane from above

Vì vậy, cầu nối đầu tiên xảy ra giữa bốn cõi phụ của cõi hạ trí và cõi thượng trí. Sau đó, một cầu nối khác xảy ra kết nối chúng ta với tam nguyên được tìm thấy trên các mức cao nhất của cõi thượng trí, và sau đó là cầu nối xa hơn vào cõi bồ đề và cõi atma, và tiếp tục xa hơn nữa. Chúng ta liên tục mở rộng cầu nối đó về phía trước, hướng tới điều vô hình. Nhưng cầu nối đầu tiên giữa khách quan và chủ quan, đó là đường phân chia giữa cõi phụ thứ tư và cõi phụ thứ ba của cõi trí, tính từ trên xuống.

and the indication that the race is beginning also to bridge the gap between the objective and the subjective, between the world of form and the world of ideas.

... và chỉ ra rằng nhân loại cũng đang bắt đầu nối cầu khoảng cách giữa khách quan và chủ quan, giữa thế giới hình tướng và thế giới ý tưởng.

Technically, the World of ideas begins on the buddhic plane, but there are so many things that we contact on the plane of higher mind that we consider them to be ideas, even though they are, in a way, formulations in a more abstract mental form of actual intangible ideas found on the buddhic plane and beyond.

Về mặt kỹ thuật, thế giới ý tưởng bắt đầu trên cõi bồ đề, nhưng có rất nhiều điều mà chúng ta tiếp xúc trên cõi thượng trí được chúng ta coi chúng là ý tưởng, mặc dù theo một cách nào đó, chúng là những diễn đạt trong hình thức trí tuệ trừu tượng hơn của các ý tưởng thực sự vô hình được tìm thấy trên cõi bồ đề và xa hơn nữa.

[41] This leads inevitably to the emergence of the third branch of knowledge, the intuitive.

[41] Điều này dẫn đến sự xuất hiện tất yếu của nhánh *tri thức* thứ ba, đó là *trực giác*.

So far we have speculative, or maybe theoretical, and we have discriminative, and we have intuitive. The intuitive mind is also called the transcendental mind, it's a function of a higher aspect of Mercury.

Cho đến nay, chúng ta có tri thức suy đoán hay lý thuyết, và chúng ta có tri thức phân biện, và bây giờ chúng ta chúng ta có tri thức trực giác. Trí tuệ trực giác cũng được gọi là Trí siêu việt, và nó là một chức năng của phương diện cao của Sao Thủy.

the emergence of the third branch of knowledge, the intuitive.

sự xuất hiện của nhánh tri thức thứ ba, tri thức trực giác.

[42] The intuition is in reality only the appreciation by the mind of some factor in creation, some law of manifestation and some aspect of truth, known by the soul, emanating from the world of ideas, and being of the nature of those energies which produce all that is known and seen.

[42] Trực giác thực chất chỉ là sự nhận thức của thể trí về một yếu tố nào đó trong sự sáng tạo, một định luật nào đó của sự biểu hiện và một khía cạnh nào đó của sự thật, được linh hồn biết đến, xuất phát từ thế giới ý tưởng và có bản chất là những năng lượng tạo ra tất cả những gì được biết và nhìn thấy.

It's causative, just the way systemic etheric planes are causative of that which appears on the dense subplanes: the gaseous, liquid and truly dense.

Nó mang tính nguyên nhân, giống như cách các cõi dĩ thái hệ thống mang tính nguyên nhân của những gì xuất hiện trên các cõi phụ đậm đặc: khí, lỏng và thực sự đặc.

The intuition is in reality only the appreciation by the mind –

Trực giác thực ra chỉ là sự đánh giá của trí tuệ –

Notice how the mental factor is involved in intuition, not just the feeling factor

Chúng ta hãy chú ý đến cách yếu tố trí tuệ tham gia vào trực giác, không chỉ yếu tố cảm giác

the appreciation by the mind of some factor in creation –

– sự đánh giá của trí tuệ về một yếu tố nào đó trong sự sáng tạo –

Some pre-existing factor –

Một yếu tố tồn tại trước –

some law of manifestation –

một định luật của sự biểu hiện –

Intuition apprehends that which is not man-made. Maybe some psychic powers can apprehend that which is man-made but the intuition works in relation of the spiritual triad which is the realm of the expression of the divine aspect of man and is not harvested from the lower three worlds. Some aspect of manifestations, some law, some aspect of truth known by our higher knowingness we call the soul is not just confined to the higher mental plane, known by our higher knowingness, even monad has soul. In other words, if anything has consciousness, it has soul.

Trực giác nhận thức những gì không phải do con người tạo ra. Có thể một số năng lực tâm linh có thể nhận thức những gì do con người tạo ra, nhưng trực giác hoạt động liên quan đến tam nguyên tinh thần, là lĩnh vực biểu hiện của khía cạnh thiêng liêng của con người và không được thu hoạch từ ba cõi thấp. Một khía cạnh nào đó của các biểu hiện, một định luật, một khía cạnh của chân lýđược biết bởi sự hiểu biết cao hơn mà chúng ta gọi là linh hồn. Nó không chỉ bị giới hạn ở cõi thượng trí và được biết bởi sự hiểu biết cao hơn của chúng ta, là linh hồn, thậm chí chân thần cũng có linh hồn. Nói cách khác, nếu bất cứ điều gì có tâm thức, thì có linh hồn.

[43] These truths are always present, and these laws are ever active, but only as the mind is trained and developed, focussed, and open-minded

[43] Những sự thật này luôn hiện hữu, và những định luật này luôn hoạt động, nhưng chỉ khi thể trí được rèn luyện và phát triển, tập trung và rộng mở ra

Not prejudiced, right? –

Có nghĩa là không thành kiến–

[44] can they be recognized, later understood, and finally adjusted to the needs and demands of the cycle and time.

[44] thì chúng mới có thể được nhận biết, sau đó hiểu rõ và cuối cùng điều chỉnh theo nhu cầu và đòi hỏi của chu kỳ và thời gian.

So, these are always present aspects of the Deity from which any system gains its manifestation, because everything in our planetary system is gaining the power to manifest from our Planetary Logos. So these things are apprehended by the intuition pertain more to the emanating source of the system than they do to the creature who is on the lower planes and learning as it goes along. The intuition is not focused in those lower realms.

Vì vậy, những khía cạnh luôn hiện diện này của Thượng Đế mà từ đó bất kỳ hệ thống nào có được sự biểu hiện của nó, bởi vì mọi thứ trong hệ thống hành tinh của chúng ta đều có được sức mạnh để biểu hiện từ Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta. Vì vậy, những điều này được nhận thức bởi trực giác liên quan nhiều hơn đến nguồn phát ra của hệ thống hơn là sinh mệnh ở các cõi thấp hơn, đang học hỏi. Trực giác không tập trung vào những cõi thấp đó.

[45] Those who have thus trained the mind in the art of clear thinking, the focusing of the attention, and consequent receptivity

[45] Những người đã rèn luyện thể trí theo nghệ thuật tư duy rõ ràng, tập trung sự chú ý và kết quả là sự tiếp nhận chân lý đã luôn

to truth have always been with us, but hitherto have been few and far between.

tồn tại, nhưng trước đây họ rất ít và hiếm hoi. Họ là những trí tuệ xuất sắc của các thời đại [Page 16].

So, these are like precursors:

Vì vậy, họ giống như những người đi trước

the focussing of the attention receptivity to truth

tập trung sự chú ý khả năng tiếp nhận sự thật ...

It's preparation for intuition.

Đây là bước chuẩn bị cho trực giác.

{This is preparation for the recognition and utilization of the intuition.

{Đây là sự chuẩn bị cho việc nhận biết và sử dụng trực giác.

[46] They [Page 16] are the outstanding minds of the ages. But now they are many and increasingly found.

[46] Nhưng bây giờ họ đã nhiều hơn và ngày càng được tìm thấy.

This is the growth of the luminous mind and its bridge to intuition in the modern era

Đây là sự phát triển của thể trí sáng suốt và cầu nối của nó đến trực giác trong thời đại hiện đại

{growth of the light receiving mind and its bridge to direct knowledge or intuition by many in the modern world.

{sự phát triển của thể trí tiếp nhận ánh sáng và cầu nối của nó đến tri thức trực tiếp (straight knowledge) hoặc trực giác bởi nhiều người trong thế giới hiện đại.

[47] The minds of the race are in process of training and many are hovering on the borders of a new knowledge.

[47] Thể trí của nhân loại đang trong quá trình được rèn luyện và nhiều người đang chạm đến ngưỡng của một tri thức mới.

And we might say in this case, intuitively apprehended.

Chúng ta có thể nói, trong trường hợp này được nhận thức được một cách trực giác.

[48] The intuition which guides all advanced thinkers into the newer fields of learning is but the forerunner of that omniscience which characterises the soul.

[48] Trực giác hướng dẫn tất cả các nhà tư tưởng tiên tiến vào những lĩnh vực học tập mới hơn chỉ là tiền thân của sự toàn tri mà linh hồn đặc trưng.

And not just on the plane of higher mind soul truthfully transcends the higher mental plane. That's something we have to

Linh hồn không chỉ trên cõi thượng tríLinh hồn thực sự vượt lên trên cõi thượng trí, và đó là điều chúng ta phải hiểu. Thể linh hồn

understand; the vehicle of the soul as we usually contemplated or think about it was on the higher mental plane but even the ones that is destroyed, soul continues to exist.

mà chúng ta thường suy ngẫm hoặc nghĩ về nằm trên cõi thượng trí, nhưng ngay cả khi cái đó bị hủy diệt, linh hồn vẫn tiếp tục tồn tại.

[49] The truth about all things exists, and we call it omniscience

[49] Sự thật về tất cả mọi thứ tồn tại, và chúng ta gọi đó là toàn tri,

Maybe omniscience in relation to the cosmic physical plane is found upon the Logoic levels. That's not omniscience with respect to the cosmic astral plane or cosmic mental plane, but every sphere has its own type of omniscience.

Có thể, sự toàn tri liên quan đến cõi vật lý vũ trụ được tìm thấy trên cõi Thượng đế (logoic plane). Đó không phải là toàn tri với cõi cảm dục vũ trụ hay cõi trí vũ trụ, mỗi phạm vi có loại toàn tri của riêng nó.

{Every sphere of activity has its own type of omniscience, omni-science.

{Mỗi lĩnh vực hoạt động có loại toàn tri của riêng nó,

The truth about all things exists, and we call it omniscience, infallibility –

Sự thật về mọi thứ tồn tại, và chúng ta gọi nó là toàn tri, sự không thể sai lầm –

The church got to be ahead of itself when thinking that the leader of the church was infallible and all things, obviously. Insufficient occultism was understood by those who claim such a thing

Nhà thờ đã đi trước chính mình khi người lãnh đạo của nhà thờ nghĩ rằng không thể sai lầm trong mọi việc. Những người tuyên bố như vậy không có sự hiểu biết đủ về Huyền linh học.

[50] infallibility, the "correct knowledge" of the Hindu philosophy.

[50] không thể sai lầm, "chân tri thức" của triết lý Hindu.

So intuition leads to omniscience, but look, there's the intuition of the cosmic astral plane, the intuition of the cosmic mental plane, and on and on. So different types of intuition are two different types of omniscience and eventually universal. who has universal omniscience? The one and only Logos of the universe, as universal omniscience we are so far from that, but of course it's ludicrous to propose the subject, but we just continue to think analogically.

Vì vậy, trực giác dẫn đến toàn tri, nhưng có trực giác của cõi cảm dục vũ trụ, trực giác của cõi trí vũ trụ, và cứ tiếp tục như vậy. Vì vậy, các loại trực giác khác nhau dẫn đến các loại toàn tri khác nhau, và cuối cùng là sự toàn tri phổ quát. Vậy, ai có sự toàn tri phổ quát? Chỉ có Thượng đế Duy Nhất, Thượng đế của vũ trụ, và chúng ta còn xa với điều đó, với sự toàn tri phổ quát, nhưng tất nhiên thật là nực cười khi đề xuất chủ đề này, nhưng chúng ta cứ tiếp tục suy nghĩ theo phép tương đồng.

[51] When man grasps a fragment of it and absorbs it into the racial consciousness we call it the formulation of a law, a discovery of one or other of nature's processes.

[51] Khi con người nắm bắt được một mảnh nhỏ của nó và hấp thụ nó vào nhận thức con người, chúng ta gọi đó là sự hình thành của một định luật, một khám phá về một trong những quy trình của tự nhiên.

We just get the fragments and of course the fifth ray in many ways works piece by piece. It has that kind of a laser-like focus on the part at least to clarify the part and its relation to those factors which surround it but not to all things. We cannot be overly ambitious when it comes to the quest for omniscience, we have for all the marvelous depths and complexity of the books we've been given we have just the abc's of occultism.

Chúng ta chỉ có được những mảnh nhỏ, và tất nhiên cung năm theo nhiều cách hoạt động từng mảnh một. Nó có kiểu tập trung giống như tia laser vào một phần nhỏ nhất để làm rõ phần đó và mối quan hệ của nó với những yếu tố xung quanh nó, nhưng không phải với tất cả mọi thứ. Chúng ta không thể quá tham vọng khi nói đến việc tìm kiếm sự toàn tri, đối với tất cả những độ sâu và phức tạp kỳ diệu của những cuốn sách mà chúng ta đã được ban tặng, chúng ta chỉ có được ABC của huyền bí học.

[52] Hitherto this has been a slow and piecemeal undertaking.

[52] Trước đây, đây là một công việc chậm chạp và từng mảnh nhỏ. Sau này, và không lâu nữa, ánh sáng sẽ tràn vào,

That's a fact, that's the fifth ray word.

Đó là sự thật, đó là từ ngữ của cung năm.

Later, and before so very long, light will pour in, Later, and before so very long, light will pour in

Sau này, và không lâu nữa, ánh sáng sẽ tràn vào,–

We can think about the water carrier, that is the urn is filled with electrical energy and the energy of occult knowledge

Chúng ta có thể nghĩ về người mang bình nước, cái bình được đổ đầy năng lượng điện và năng lượng của tri thức huyền bí…

[53] truth will be revealed and the race will enter upon its heritage—the heritage of the soul.

[53] chân lý sẽ được tiết lộ và nhân loại sẽ bước vào di sản của mình—di sản của linh hồn.

I think once we go through the difficulties of the first 720 years of the Aquarian Age, we will enter the decanate of Aquarius ruled by Mercury, the God of mind and eventual omniscience. Let's just say limited omniscience. We have to think about the various spheres. I mean, you can only imagine what kind of being has a galactic omniscience, not even our little One About Whom Not May Be Said has a galactic omniscience. It's always a little ludicrous to me to hear people speaking of what's going on in the Galactic Council here and there when we can't even control our astral body. So let's not let our minds get too far ahead of our attainments. At least have some humility about it.

Tôi nghĩ rằng khi chúng ta vượt qua những khó khăn của 720 năm đầu tiên của Kỷ nguyên Bảo Bình, chúng ta sẽ bước vào thập độ Bảo Bình do sao Thủy, Vị Thần của trí tuệ và sự toàn tri cuối cùng, cai quản. Nhưng chúng ta hãy nói đó là sự toàn tri có giới hạn. Chúng ta phải nghĩ về các phạm vi [toàn tri] khác nhau. Ý tôi là, khi bạn tưởng tượng về Đấng Vĩ đại có được sự toàn tri của thiên hà, thì thậm chí Đấng Bất Khả Tư Nghị của chúng ta cũng không có sự toàn tri thiên hà. Với tôi, thật có chút lố bịch khi nghe mọi người nói về những gì đang diễn ra trong Hội đồng Thiên hà đây và đó, trong khi chúng ta thậm chí không thể kiểm soát được thể cảm xúc của chúng ta. Vì vậy, đừng để tâm trí của chúng ta đi quá xa so với những gì chúng ta đạt được. Ít nhất hãy có một chút khiêm tốn về điều đó.

[54] In some of our considerations, speculation must perforce enter in.

[54] Trong một số suy xét của chúng ta, sự suy đoán bắt buộc phải tham gia.

Even for the Tibetan and certainly for us.

Ngay cả đối với Chân sư DK, và chắc chắn là đối với chúng ta.

[55] Those who see a vision that is withheld from those lacking the necessary equipment for its apprehension are regarded as fanciful, and unreliable.

[55] Những người nhìn thấy một tầm nhìn mà những người khác không thấy do thiếu trang bị cần thiết để nắm bắt nó được coi là tưởng tượng và không đáng tin cậy.

Just try to teach occultism to those who are not ready, or maybe sometimes to members of the one's own family, because right there

Hãy thử dạy huyền học cho những người chưa sẵn sàng, hoặc đôi khi có thể cho các thành viên trong gia đình của mình, bởi vì ngay ở đó chúng ta sẽ gặp phải câu nói cũ

we run into the old statement that a prophet is without honor in his own home.

rằng "Nhà tiên tri không được tôn trọng trong chính ngôi nhà của mình".

[56] When many see the vision, its possibility is admitted, but when humanity itself has the awakened and open eye, the vision is no longer emphasised but a fact is stated and a law enunciated.

[56] Khi nhiều người nhìn thấy tầm nhìn đó, khả năng của nó được thừa nhận, nhưng khi toàn thể nhân loại đã có con mắt mở ra và thức tỉnh, tầm nhìn không còn được nhấn mạnh nữa mà một sự thật được tuyên bố và một định luật được ban hành.

So from vision to fact to law, this is what we're looking for,

Vì vậy, từ tầm nhìn đến sự thật đến định luật, đó là điều chúng ta đang tìm kiếm.

{From vision to fact to law.

{Từ tầm nhìn đến sự thật đến định luật.

All of this is about the verification of knowledge, we are sadly incapable in the realm of higher knowledge, but we've been given (through the Tibetan's work and the work of Blavatsky and other reliable theosophical and occult authors) bridges to the higher types of knowledge which we must finally recognize and make our own.

Tất cả điều này là về việc xác minh tri thức, chúng ta rất đáng tiếc là không có khả năng trong lĩnh vực tri thức cao hơn, nhưng chúng ta đã được ban tặng (thông qua các tác phẩm của Chân sư DK và của Bà Blavatsky và các tác giả Thông Thiên Học học và huyền bí học đáng tin cậy khác) những cây cầu dẫn đến các loại tri thức cao hơn mà chúng ta phải cuối cùng nhận ra và làm thành của riêng mình.

[57] Such has been the history of the past and such will be the process in the future.

[57] Đó đã là lịch sử của quá khứ và sẽ là quá trình trong tương lai.

Alright, now I think although I failed to press the chronometer button in time, let's just say that this is the end of *A Treatise On White Magic* program number 4 and we are on page 16 and we will begin here with the same thing, beginning of *A Treatise On White Magic* program number 5, from page 16 to who knows what, we'll see. A few pages at a time, that's all we can really do, try to deepen our knowledge of things by putting together in a reasonable, rationale, coherent manner that which the Tibetan has presented to us making our own connections you know, taking the

Tôi nghĩ đến đây là kết thúc của chương trình A Treatise On White Magic số 4 và chúng ta đang ở trang 16 và chúng ta sẽ bắt đầu chương trình A Treatise On White Magic số 5, từ trang 16 trở đi. Mỗi webinar, chúng ta xem xét một vài trang, đó là tất cả những gì chúng ta thực sự có thể làm, cố gắng đào sâu kiến thức của mình về mọi thứ bằng cách ghép nối một cách hợp lý, có căn cứ và mạch lạc những gì mà Chân sư DK đã trình bày cho chúng ta, tự tạo ra các kết nối của riêng mình, nắm bắt các kết nối dễ dàng và tìm ra các kết nối mới, tạo cơ hội cho ánh sáng lóe lên giữa các mục kiến thức khác

connections easy given as finding new connections and giving the opportunity for light to flash forth between the various items of knowledge so that a great interrelated sphere of knowledge appears.

nhau để xuất hiện một lĩnh vực kiến thức liên kết rộng lớn

Okay friends, that will be it and will see you soon, we're going on to number 5. Take care.

Các bạn, chúng ta kết thúc ở đây, và chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau. Lần kế, chúng ta sẽ chuyển sang số 5. Hãy giữ gìn sức khỏe.

Mental Rule 5

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 5_taggedB

Ôn lại các thuật ngữ nền tảng và phương pháp học theo chủ đề

Thầy MDR cho biết đang tiếp tục bình giải Luận về Chánh Thuật và muốn học "theo chủ đề" đúng như Chân sư DK khuyến nghị, đặc biệt là gom các đoạn về tham thiền và các bậc điểm đạo thành những tuyển tập riêng. Thầy nhắc lại các thuật ngữ đã bàn trước đó như ba loại tri thức: tri thức suy đoán, tri thức phân biện và tri thức trực giác; cùng với khái niệm sự khai mở như cách tốt nhất để mô tả sự tăng trưởng của tâm thức. Thầy MDR lưu ý Chân sư DK muốn đạo sinh phải rõ nghĩa các thuật ngữ như huyền bí học, các định luật, tính thông linh và sự khác biệt giữa loại thông linh của giới động vật với loại thông linh của con người.

Mệnh đề nền tảng của Blavatsky về sự sống, tinh thần, linh hồn và vật chất

Thầy MDR nhấn mạnh đoạn trích của Blavatsky là nền tảng cho toàn bộ phần nhập đề: sự sống là một hình thái tồn tại duy nhất biểu lộ qua vật chất, và việc tách rời tinh thần, linh hồn, vật chất chỉ là cách nói bất toàn của con người. Thầy giải thích vật chất là vận cụ để linh hồn biểu lộ trên cõi hiện tồn, còn linh hồn là vận cụ để tinh thần biểu lộ trên cõi cao hơn; như vậy Ý Chí thiêng liêng vận hành qua năng lượng bác ái. Thầy MDR nhận xét "cái bao trùm khắp nơi" chính là điều con người thật sự là, dù biết mình là điều ấy lại là chuyện khác hẳn với việc vốn dĩ đã là nó.

Quá khứ, tương lai và sự tiến hóa không nhảy vọt

Khi bình câu "quá khứ và tương lai đối với người thường đều chỉ là suy đoán", Thầy MDR cảnh báo về các huyễn tưởng tiền kiếp và tương lai, nhất là khuynh hướng tự đồng hóa mình với Cleopatra, Caesar hay các nhân vật lịch sử lớn do nỗi đau lâm phàm và mong muốn thoát vượt hiện trạng. Thầy giải thích con người là kết quả của quá khứ, xây dựng trên kinh nghiệm đã được lưu giữ trong các nguyên tử trường tồn, và tương lai sẽ triển khai từ tổng số phẩm tính hiện tại. Thầy MDR nhấn mạnh tiến hóa là một tiến trình xây dựng dần dần, "bước nhảy" chỉ là ảo tưởng vì luôn đã được chuẩn bị từ trước; do đó cần "kết thân với Sao Thổ", xây nền vững chắc thay vì ham tăng trưởng quá nhanh rồi sụp đổ như "ngôi nhà bằng bài".

Nhân loại như giới thứ tư và nghiệp quả tập thể

Thầy MDR mở rộng luận điểm từ cá nhân sang toàn nhân loại: nếu điều đó đúng với cá nhân thì cũng đúng với giới nhân loại như một toàn thể. Thầy nói phàm ngã của nhân loại ngày càng được linh hồn thấm nhuần, đang tiến về một định mệnh lớn hơn, và nghiệp quả tương lai của nhân loại phụ thuộc rất nhiều vào cách nhân loại xử lý các điều kiện hiện tại. Khi Chân sư DK nói giới thứ tư là sản phẩm của di sản hồng trần, cộng với các khai mở cảm xúc và trí tuệ, Thầy MDR đặt câu hỏi liệu "tài sản tích lũy" ấy có nằm trong thể nguyên nhân của chính nhân loại như một toàn thể hay không, đồng thời nhắc rằng môi trường tranh đấu của con người là tổng số các giới khác trong bản chất, cả thấp lẫn cao.

Linh hồn chưa được chủng tộc chấp nhận như một sự kiện

Thầy MDR gọi linh hồn vẫn còn là "một ẩn số", chưa có chỗ đứng thực sự trong lý thuyết của giới hàn lâm và khoa học, nơi cung năm và trí cụ thể quyết định điều gì được chấp nhận là sự kiện.

Thầy lưu ý dù các tôn giáo như Kitô giáo có nói đến linh hồn, nhưng đó chưa phải là sự chấp nhận theo nghĩa huyền bí học, tức chấp nhận toàn bộ giáo lý về Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện, và bản chất của linh hồn trên Cõi thượng trí. Thầy MDR nhận xét sự háo hức muốn biết các hành tinh khác hay thiên hà thường là sự phóng chiếu đầu cơ vào những vùng mà con người hiện chưa thể thật sự đi vào.

Hai nhóm chấp nhận linh hồn và khoảng giữa của nhân loại

Theo đoạn văn của Chân sư DK, chỉ có hai nhóm chấp nhận linh hồn như một thực tại: một là người chất phác, có đức tin tôn giáo và tiếp nhận các giáo điều như linh hồn, Thượng đế, bất tử mà không khảo sát; hai là nhóm nhỏ nhưng đang tăng dần các thức giả biết linh hồn là một thực tại qua kinh nghiệm riêng. Thầy MDR nhận xét điểm then chốt của huấn luyện huyền bí học là làm cho các điều Chân sư DK dạy trở thành kinh nghiệm sống động, ít nhất là trong tiểu thiên địa con người. Ở giữa hai cực ấy là đại đa số người có học, có kiến thức nhưng chưa có thấu hiểu, chưa phân biệt được điều gì trí cụ thể nắm bắt được, điều gì "mắt của trí" có thể thấy, và điều gì chỉ Trí trừu tượng mới biết được.

Từ trí cụ thể đến Trí trừu tượng rồi đến trực giác

Thầy MDR giải thích con đường nhận thức đi từ trí hợp lý, qua sự hình dung và cái thấy của "mắt trí", đến Trí trừu tượng, rồi cuối cùng hòa nhập vào trực giác là "năng lực tri kiến". Thầy nói đây là con đường của "nhà thần bí thông minh và thực tiễn", người đặt bản chất cảm xúc vào đúng chỗ của nó, dùng trí như một tiêu điểm để nhìn vào thế giới linh hồn. Thầy MDR nhấn mạnh trực giác hay "lý trí thuần túy" không cần suy lý tuần tự mà xuất hiện như tri thức trực tiếp; tuy nhiên, sau đó con người vẫn phải suy lý lại nếu muốn trình bày kinh nghiệm ấy cho những ai chỉ chấp nhận điều trí cụ thể có thể phân tích và kiểm tra.

Antahkarana, kinh nghiệm nội giới và việc đọc giáo lý như nhặt lấy ám chỉ

Thầy MDR liên hệ đoạn này với công việc xây dựng antahkarana tới điểm đích đầu tiên nơi nguyên tử trường tồn manas của Trí trừu tượng, qua đó con người bắt đầu xây dựng một triết lý sống bao gồm các nội giới. Thầy đề nghị khi đọc giáo lý của Chân sư DK, mỗi đạo sinh nên tự chọn ra những câu "nhảy khỏi trang sách", tức những ám chỉ có ý nghĩa đặc biệt đối với chính mình và cần được chiêm ngưỡng lâu dài. Thầy nêu ví dụ cá nhân về định nghĩa "tính vô tổn hại là biểu hiện của đời sống của một người biết mình hiện hữu ở khắp nơi", và nhận xét chính những câu như vậy, khi được giữ trong tâm thức nhiều năm, sẽ gọi ánh sáng đến và làm tăng trưởng tâm thức thật sự.

"Người, hãy biết chính mình" và định luật tương đồng

Bước sang phần "Ba phương diện của con người", Thầy MDR cho rằng một trong những cách chính để hiểu Đại thiên địa là hiểu chính mình, đúng theo lời Delphi "Người, hãy biết chính mình". Thầy giải thích ở đây "Thượng đế" chủ yếu được hiểu như Thái dương Thượng đế đang hoạt động qua hệ mặt trời, nhưng đồng thời lưu ý trong huyền bí học còn có nhiều cấp độ thượng đế tăng dần vượt xa mọi định nghĩa đơn giản. Theo định luật tương đồng và định luật tương ứng, các tiến trình và nguyên khí vũ trụ được chỉ ra qua cấu trúc, chức năng và đặc tính của con người; các tương đồng ấy không giải thích đầy đủ mà chỉ như những "biển chỉ đường" dẫn đến những nhận biết xa hơn.

Giới hạn hiện tại trong việc hiểu bộ ba tinh thần, linh hồn và thể

Thầy MDR nhấn mạnh sự hiểu biết trọn vẹn về bộ ba tinh thần, linh hồn và thể vẫn còn vượt quá thành tựu hiện tại của con người; nhân loại mới chỉ bắt đầu đi vào linh hồn, còn tinh thần vẫn là một dấu hỏi lớn. Tuy nhiên, bằng cách nghiên cứu con người từ phía hồng trần và sự vận hành

khách quan của nó, ta có thể có một ý niệm về mối liên hệ và chức năng phối hợp của ba phương diện ấy. Thầy MDR nhận xét nguyên lý ở đây là "cái cụ thể được hiểu đúng sẽ tiết lộ cái trừu tượng", và ông chia sẻ rằng trước kia phần nhập đề của Luận về Chánh Thuật từng rất khó đối với mình, nhưng khi quay lại sau nhiều năm, chiều sâu mới dần hiện ra.

Biểu tượng thứ nhất: năng lượng sống như phản ánh của tinh thần

Trong ba biểu tượng nơi con người, yếu tố thứ nhất là "năng lượng" hay nguyên lý hoạt động, rút đi một cách bí nhiệm khi chết, rút một phần trong giấc ngủ hay lúc bất tỉnh, và dường như dùng não bộ làm trụ sở chính của hoạt động. Thầy MDR bổ sung rằng năng lượng ấy cũng dùng tim, vì tim là chỗ ngự của Sự sống trong bộ máy; đồng thời ông liên hệ ba cơ quan não, tim, bộ máy hô hấp với một bộ ba cung: não với cung một, tim với cung hai nhưng có thành phần cung một mạnh, và hô hấp với cung ba. Thầy nhận xét thời đại hiện nay rất chịu ảnh hưởng của cung năm nên người ta quen mô tả Thượng đế như năng lượng, nhưng cần nhớ đó là năng lượng thông minh, bác ái và có ý chí.

Biểu tượng thứ hai: hệ thần kinh như biểu tượng của linh hồn

Yếu tố thứ hai là hệ thần kinh với toàn bộ sự phức tạp của dây thần kinh, các trung tâm thần kinh và những bộ phận liên hệ nhạy bén giúp phối hợp toàn cơ thể và khiến con người nhạy cảm với môi trường. Thầy MDR nhấn mạnh đây là bộ máy tạo nên "nhận biết có tổ chức" và "nhạy cảm phối hợp", hoạt động qua ba phần: hệ não-tủy, hệ thần kinh cảm giác và hệ thần kinh ngoại biên; ông còn liên hệ tính nhạy cảm với cung hai và tính mạng lưới, phân nhánh với cung ba. Theo Thầy, hệ thần kinh là biểu tượng nơi con người của linh hồn, một hình thức khả kiến của một thực tại tinh thần bên trong, và đằng sau các dây thần kinh vật chất còn có thể là các nadis; sự phát triển tâm thức trong nhiều kiếp có lẽ đi kèm một hệ thần kinh ngày càng tinh vi hơn.

Biểu tượng thứ ba: khối thân thể như phản ánh của hình tướng

Yếu tố thứ ba là thân thể, tức tổng số thịt, cơ và xương mà con người "mang theo", được hệ thần kinh phối hợp và được "sự sống" tiếp sinh lực. Thầy MDR nhận xét có những ngày người ta cảm thấy rất rõ mình là một thực thể bên trong đang phải kéo theo một khối nặng nề từ nơi này sang nơi khác, và điều này gợi cảm giác đồng nhất với một bản thể tinh tế hơn là với khối vật chất. Trong ba yếu tố sự sống, hệ thần kinh và khối thân thể, Chân sư DK cho thấy phản ánh của cái toàn thể lớn hơn, và Thầy MDR lưu ý ngay trong mô tả "thịt, cơ, xương" cũng đã có một bộ ba nội tại.

Một nguyên lý sự sống duy nhất biểu lộ trong đa tạp

Từ ba phương diện này, Thầy MDR quay lại tư tưởng của Blavatsky: tinh thần là năng lượng trung tâm, linh hồn là lực phối hợp, và hình tướng là cái được hai phương diện kia sử dụng và hợp nhất, nhưng rốt cuộc chỉ là một nguyên lý sự sống duy nhất biểu lộ trong đa tạp. Thầy minh họa bằng hình ảnh vòng tròn với chấm ở giữa: điểm trung tâm là tinh thần, bán kính hay khoảng giữa là linh hồn như lực liên kết, còn chu vi là thể hay vỏ bọc. Thầy MDR nhận xét khi con người có thể nhìn ra ngoài bằng các giác quan ngoài, rồi bằng các giác quan bên trong của thể cảm dục và thể trí, mà chỉ thấy Thượng đế ở khắp nơi, khi ấy họ bắt đầu vượt ảo tưởng chia cắt và đến gần sự nhận biết bằng đồng hóa.

Bộ ba phổ quát trong tôn giáo, chính quyền, giáo dục và triết học

Thầy MDR đánh giá rất cao cách Chân sư DK áp dụng mô hình bộ ba vào các lĩnh vực nhân sinh. Trong tôn giáo, đó là giáo lý huyền bí, các biểu tượng và giáo điều nền tảng, cùng các tổ chức ngoại môn; trong chính quyền, đó là ý chí của dân, các luật lệ được định thức hóa và bộ máy hành chính

ngoại hiện; trong giáo dục, đó là ý chí học hỏi, nghệ thuật và khoa học, cùng hệ thống giáo dục; trong triết học, đó là thúc đẩy hướng tới minh triết, các trường phái tư tưởng liên hệ với nhau và sự trình bày bề ngoài của giáo huấn. Thầy MDR liên hệ ba tầng này với ba cung chính: tầng ngoài mang tính hữu hình gần với cung ba, tầng "nhạy cảm và kết dính" gần với cung hai, còn tầng năng động, thôi thúc gần với cung một.

Chủ thể, đối tượng và tâm thức như yếu tố trung gian

Thầy MDR đọc thấy trong đoạn văn này một bộ ba khác: chủ thể, đối tượng và cái làm cho chủ thể biết đối tượng, tức tâm thức như sự nhạy cảm mặc khải. Thầy đề xuất một thực hành thường nhật: dừng lại và tự nhắc "tôi, chủ thể, đang nhận biết đối tượng qua tâm thức", bởi như vậy con người học cách thấy rõ vai trò của tâm thức như nguyên lý liên kết giữa người biết và cái được biết. Thầy lưu ý đối tượng không chỉ là vật chất bên ngoài mà còn có thể là các hiện tượng trên cõi cảm dục hoặc cõi trí, nên ngay cả khi tiếp xúc các nội giới, cấu trúc chủ thể–tâm thức–đối tượng vẫn còn hiệu lực.

Từ nhận biết cá nhân đến huynh đệ phổ quát của các giới trong bản chất

Thầy MDR giải thích con người trước hết nhận biết ba phương diện ấy trong chính mình, rồi thấy chúng nơi mọi hình tướng trong môi trường, và cuối cùng học cách liên hệ các phương diện của mình với các phương diện tương ứng trong những biểu hiện thiêng liêng khác. Thầy nhấn mạnh "điều chỉnh đúng đắn giữa các hình tướng" sẽ dẫn tới hài hòa đời sống hồng trần, còn "đáp ứng đúng với môi trường" sẽ đưa đến tương giao đúng với phương diện linh hồn ẩn trong mọi hình tướng. Theo Thầy, Chân sư DK còn ám chỉ một "cấu trúc thần kinh bên trong" hiện diện trong mọi giới của bản chất, kể cả giới kim thạch; khi điều này được chứng minh, đó sẽ là nền tảng thực sự của huynh đệ và hợp nhất.

Anima Mundi, hệ thần kinh vũ trụ và ba giai đoạn: cá nhân, nhóm, Một

Thầy MDR đặc biệt chú ý đến hình ảnh các giới trong bản chất giống như những cơ quan khác nhau trong một thân thể, có đời sống và chức năng riêng nhưng được liên kết qua một hệ thống cảm giác rộng lớn gọi là anima mundi, tức linh hồn của muôn loài hay tâm thức nền tảng. Thầy xem đây như một "hệ thần kinh vĩ mô" phối hợp mọi giới, vừa giữ sự khác biệt chức năng vừa tạo nên tương giao nhóm. Từ đó Thầy rút ra một tiến trình ba bước: cá thể tính, sự phối hợp nhóm, rồi tính Một; ông liên hệ điều này với công thức trong Chiêm Tinh Học Nội Môn về Song Tử: từ "tôi phụng sự bản thân", sang "tôi phụng sự huynh đệ tôi", rồi đến "tôi phụng sự Đấng Duy Nhất".

Text webinar 5 (trang 16-21)

[1] Life we look upon as the one form of existence, manifesting in what is called Matter; [2] or what, incorrectly separating them, [3] we name spirit, soul and matter in man. [4] Matter is the vehicle for the manifestation of soul on this plane of existence, and soul is the vehicle on a higher plane for the manifestation of spirit, [5] and these three are a trinity synthesized by life,

[1] Chúng ta nhìn nhận Sự sống như là một dạng tồn tại duy nhất, biểu hiện trong cái gọi là Vật chất; [2] hoặc cái mà, do sự chia tách không đúng cách, [3] chúng ta gọi là tinh thần, linh hồn và vật chất trong con người. [4] Vật chất là phương tiện cho sự biểu hiện của linh hồn trên cõi tồn tại này, và linh hồn là phương tiện trên cõi cao hơn cho sự biểu hiện của tinh thần, [5] và ba cái này là một

[Page 14] which pervades them all." (The Secret Doctrine. Vol: I. p. 79. 80.)

bộ ba được hợp nhất bởi sự sống, cái thấm nhuần tất cả chúng." (Giáo Lý Bí Nhiệm, Tập I, trang 79, 80.)

[6] The past is purely speculative from the standpoint of the average man and the future is equally so, [7] but he himself is the result of that past [8] and the future will work out of the sum total of his present characteristics and qualities. [9] If this is true of the individual it is then also equally true of mankind as a whole. [10] That unit in nature, which we call the fourth or human kingdom, represents that which is the product of its physical heritage; its characteristics are the sum of its emotional and mental unfoldments and its assets are those which it has succeeded in accumulating [11] during the cycles wherein it has [Page 17] been wrestling with its environment—the sum total of the other kingdoms in nature. [12] Within the human kingdom lie potentialities and latencies, characteristics and assets which the future will reveal and which in their turn determine that future.

[6] Quá khứ chỉ là suy đoán từ quan điểm của người bình thường và tương lai cũng vậy, [7] nhưng chính y là kết quả của quá khứ đó [8] và tương lai sẽ được hình thành từ tổng số các đặc điểm và phẩm chất hiện tại của y. [9] Nếu điều này đúng với cá nhân thì nó cũng đúng với nhân loại nói chung. [10] Đơn vị trong tự nhiên mà chúng ta gọi là giới thứ tư hay giới nhân loại, đại diện cho sản phẩm của di sản vật lý của nó; các đặc điểm của nó là tổng số sự khai mở cảm dục và trí tuệ của nó và các tài sản của nó là những gì nó đã tích lũy được [11] trong các chu kỳ [Page 17] mà nó đã chiến đấu với môi trường của mình —tổng số của các giới khác trong tự nhiên. [12] Trong giới nhân loại tồn tại các tiềm năng và khả năng tiềm ẩn, các đặc điểm và tài sản mà tương lai sẽ tiết lộ, và đến phiên mình chúng xác định tương lai đó.

[13] I have purposely chosen to begin [14] with the undefinable and the unrecognised. [15] The soul is as yet an unknown quantity. [16] It has no real place in the theories of the academic and scientific investigators. It is unproven [17] and regarded by even the more open-minded of the academicians as a possible hypothesis, but lacking demonstration. [18] It is not accepted as a fact in the consciousness of the race. [19] Only two groups of people accept it as a fact; one is the gullible, undeveloped, childlike person who, brought up on a scripture of the world, and being religiously inclined, accepts the postulates of religion—such as the soul, God and immortality—without questioning. [20] The other is that small but

[13] Tôi đã cố tình chọn bắt đầu [14] với những điều không thể định nghĩa và không được công nhận. [15] Linh hồn vẫn là một thực thể chưa được biết đến. [16] Nó không có chỗ đứng thực sự trong các lý thuyết của các nhà nghiên cứu học thuật và khoa học. Nó chưa được chứng minh [17] và thậm chí những người có tư duy cởi mở nhất trong giới học giả cũng chỉ coi nó là một giả thuyết khả dĩ, nhưng thiếu sự chứng minh. [18] Nó không được chấp nhận như một sự thật trong tâm thức của loài người. [19] Chỉ có hai nhóm người chấp nhận nó như một sự thật; một là những người cả tin, chưa phát triển, giống như trẻ con, được nuôi dưỡng dựa trên các kinh điển của thế giới, và có khuynh hướng tôn giáo, chấp nhận các định đề của

steadily growing [21] band of Knowers of God, and of reality, who know the soul to be a fact in their own experience but are unable to prove its existence satisfactorily to the man who admits only that which the concrete mind can grasp, analyse, criticise and test.

tôn giáo—như linh hồn, Thượng đế và sự bất tử—mà không cần đặt câu hỏi. [20] Nhóm kia là nhóm nhỏ nhưng ngày càng lớn mạnh [21] của những Người Biết về Thượng đế và thực tại, những người biết linh hồn là một sự thật trong trải nghiệm của chính họ nhưng không thể chứng minh sự tồn tại của nó một cách thỏa đáng cho người chỉ thừa nhận những gì mà trí tuệ cụ thể có thể nắm bắt, phân tích, phê bình và kiểm tra.

[22] The ignorant and the wise meet on common ground as extremes always do. [23] In between are those who are neither totally ignorant nor intuitively wise. [24] They are the mass of the educated people who have knowledge but not understanding, [25] and who have yet to learn the distinction between that which can be grasped by the rational mind, that which can be seen by the mind's eye, [26] and that which only the higher or abstract mind can formulate and know. [27] This ultimately merges in the intuition, [28] which is the "knowing faculty" of the intelligent and practical mystic who—relegating the emotional and feeling nature to its own place—uses the mind as a focussing [Page 18] point and looks out through that lens upon the world of the soul.

[22] Người vô minh và người minh triết gặp nhau trên một nền tảng chung như những thái cực luôn như vậy. [23] Ở giữa là những người không hoàn toàn vô minh cũng không minh triết một cách trực giác. [24] Họ là khối đông của những người có học thức, có kiến thức nhưng không có sự thấu hiểu, [25] và họ còn phải học cách phân biệt giữa những gì có thể được nắm bắt bởi trí tuệ lý trí, những gì có thể được nhìn thấy bởi con mắt trí tuệ, [26] và những gì chỉ có thể được thượng trí hoặc trí trừu tượng hình thành và biết được. [27] Điều này cuối cùng hòa nhập vào trực giác, [28] vốn là "khả năng biết" của nhà thần bí thông minh và thực tiễn, người —để cho bản chất cảm xúc và cảm giác vào vị trí của nó—sử dụng trí tuệ như một điểm tập trung [Page 18] và nhìn ra thế giới của linh hồn qua lăng kính đó.

Man's Three Aspects

BA PHƯƠNG DIỆN CỦA CON NGƯỜI

[29] One of the main means whereby man arrives at an understanding of that great sum total we call the Macrocosm—God, functioning through a solar system—is by an understanding of himself, [30] and the Delphic injunction "Man, know thyself" was an inspired utterance, intended to give man the clue to the mystery of deity. [31] Through the Law of Analogy, or correspondences, [32] the cosmic processes, and the nature of the cosmic principles are

[29] Một trong những phương tiện chính mà con người đạt đến sự hiểu biết về tổng thể vĩ đại mà chúng ta gọi là Đại Thiên Địa—Thượng Đế, vận hành qua một hệ mặt trời—là bằng cách hiểu biết về chính mình, [30] và lời khuyên của đền Delphi "Con người, hãy tự biết mình" là một lời phát ngôn đầy cảm hứng, nhằm cung cấp cho con người manh mối để giải mã bí ẩn của thiên tính. [31] Thông qua Định luật Tương đồng, hay Định luật tương ứng, [32] các quá trình vũ trụ và

indicated in the functions, structure, and characteristics of a human being. [33] They are indicated but not explained or elaborated. [34] They serve simply as sign posts, [35] directing man along the path whereon future sign posts may be found and more definite indications noted.

bản chất của các nguyên lý vũ trụ được biểu thị trong các chức năng, cấu trúc và đặc điểm của một con người. [33] Chúng được biểu thị nhưng không được giải thích hay phác thảo chi tiết. [34] Chúng chỉ đơn giản là các dấu hiệu chỉ đường, [35] hướng dẫn con người trên con đường mà trên đó các dấu hiệu tương lai có thể được tìm thấy và các chỉ dẫn rõ ràng hơn được ghi nhận.

[36] The comprehension of that triplicity of spirit, soul, and body [37] lies as yet beyond man's achievement, [38] but an idea as to their relationship and their general coordinated function may be indicated by a consideration of man from the physical side, and his objective functioning.

[36] Sự hiểu biết về bộ ba tinh thần, linh hồn và thể xác [37] vẫn còn nằm ngoài khả năng của con người, [38] nhưng một ý niệm về mối quan hệ của chúng và chức năng phối hợp chung của chúng có thể được chỉ ra bằng cách xem xét con người từ khía cạnh vật lý và hoạt động khách quan của y.

[39] There are three aspects of man's organism which are symbols, and symbols only, of the three aspects of being.

[39] Có ba phương diện của cơ thể con người là biểu tượng, và chỉ là biểu tượng, của ba phương diện của sự tồn tại.

[40] 1. The energy, or activating principle, [41] which withdraws mysteriously at death, [42] partially withdraws in the hours of sleep or of unconsciousness, [43] and which seems to use the brain as its main seat of activity and from there to direct the functioning of the organism. [44] This energy has a primary direct relation with the three parts of the organism which we call the brain, the heart, and the breathing apparatus. This is the microcosmic symbol of spirit.

[40] 1. Năng lượng, hay nguyên lý kích hoạt, [41] rút lui một cách bí ẩn khi chết, [42] rút lui một phần trong những giờ ngủ hoặc bất tỉnh, [43] và dường như sử dụng não bộ làm nơi hoạt động chính và từ đó điều khiển hoạt động của cơ thể. [44] Năng lượng này có mối quan hệ trực tiếp chính với ba phần của cơ thể mà chúng ta gọi là não, tim và bộ máy hô hấp. Đây là biểu tượng tiểu thiên địa của tinh thần.

[45] 2. The nervous system, with its complexities of nerves, [46] nerve centres and that multiplicity of interrelated and sensitive parts which serve to coordinate the organism, [Page 19][47] to produce the sensitive response which exists between the many organs and parts which form the organism as a whole, and which serve also to make the man aware of, and sensitive to, his

[45] 2. Hệ thần kinh, với sự phức tạp của các dây thần kinh, [46] các trung tâm thần kinh và sự đa dạng của các phần nhạy cảm và liên quan chặt chẽ với nhau, vốn phối hợp cơ thể, [47] để tạo ra phản ứng nhạy cảm tồn tại giữa nhiều cơ quan và bộ phận vốn tạo thành cơ thể như một tổng thể, [Page 19] và cũng phục vụ để làm cho con người nhận thức được và nhạy cảm với môi trường xung

environment. [48] This entire sensory apparatus [49] is that which produces the organised awareness and coordinated sensitivity of the entire human being, first, within itself as a unit, and secondly, its responsiveness and sensitive reaction to the world within which it plays its part. [50] This nervous structure, [51] coordinating, correlating, and producing an outer and inner group activity demonstrates primarily through the three parts of the nervous system.

quanh. [48] Toàn bộ bộ máy cảm giác này [49] là cái tạo ra nhận thức có tổ chức và sự nhạy cảm phối hợp của toàn bộ con người, trước hết, trong chính nó như một đơn vị, và thứ hai, sự đáp ứng và phản ứng nhạy cảm của nó đối với thế giới mà nó thực hiện vai trò trong đó. [50] Cấu trúc thần kinh này, [51] phối hợp, liên kết và tạo ra hoạt động nhóm bên ngoài và bên trong, chủ yếu được thể hiện qua ba phần của hệ thần kinh.

[52] a. Cerebro-spinal system.

[52] a. Hệ thần kinh trung ương.

[53] b. Sensory system of nerves.

[53] b. Hệ thần kinh cảm giác.

[54] c. Peripheral system of nerves.

[54] C. Hệ thần kinh ngoại vi

[55] It is closely associated with the energy aspect, [56] being the apparatus utilised by that energy to vitalise the body, to produce its coordinated activity and functioning, and to bring about an intelligent rapport with the world in which it has to play its part. [57] It lies back, if one might use such an expression, of the body-nature proper, back of the mass of the flesh and bone and muscle. It in its turn, is motivated by and controlled by two factors:

[55] Nó liên kết chặt chẽ với khía cạnh năng lượng, [56] là bộ máy được sử dụng bởi năng lượng đó để tiếp sinh lực cho cơ thể, để tạo ra hoạt động và chức năng phối hợp của cơ thể, và để mang lại một sự hòa hợp thông minh với thế giới mà nó phải đóng vai trò của mình. [57] Nó nằm phía sau, nếu người ta có thể nói như vậy, của chính bản chất cơ thể, phía sau khối thịt, xương và cơ bắp. Đến lượt mình, nó được thúc đẩy và kiểm soát bởi hai yếu tố:

[58] a. The sum total of the energy which is the individual quota of vital energy.

[58] a. Tổng số năng lượng là hạn mức cá nhân của năng lượng thiết yếu.

[59] b. The energy of the environment in which the individual finds himself and within which he has to function and to play his part.

[59] b. Năng lượng của môi trường mà cá nhân thuộc về và trong đó họ phải hoạt động và đóng vai trò của mình.

[60] This coordinating nervous system, this network of interrelating and sensitive nerves [61] is the symbol in man of the soul,

[60] Hệ thần kinh phối hợp này, mạng lưới các dây thần kinh liên kết và nhạy cảm này [61] là biểu tượng trong con người của linh

and an outer and visible form of an inner spiritual reality.

[62] 3. There is finally what might be described as the body, [63] the sum total of flesh, of muscle, and of bone which the [Page 20] man carries around, [64] correlated by the nervous system and energised by what we vaguely call his “life”.

[65] In these three, the life, the nervous system and the body mass we find the reflection and the symbol of the greater whole, [66] and by a close study of these, and a comprehension of their functions and group relation, we can arrive at an understanding of some of the laws and principles which direct the activities of “God in nature”—a phrase, sublimely true and equally finitely false.

[67] The three aspects of divinity, the central energy, or spirit, the coordinating force or soul, and that which these two use and unify are in reality one vital principle manifesting in diversity. [68] These are the Three in One, the One in Three, God in nature, and nature itself in God.

[69] Carrying the concept, for the sake of illustration, into other realms of thought this trinity of aspects can be seen functioning in the religious world as the esoteric teaching, the fundamental symbology and doctrines of the great world religions and the exoteric organisations; in government it is the sum total of the will of the people whatever that will may be, the formulated laws, and the exoteric administration; [70] in education it is the will to learn, the arts and sciences, [71] and the great exoteric educational systems; [72] in philosophy it is the urge to wisdom, the

hồn, và là hình thức bên ngoài và hữu hình của một thực tại tinh thần nội tại.

[62] 3. Cuối cùng, cái có thể được mô tả là cơ thể, [63] tổng hợp của thịt, cơ bắp và xương mà con người [Page 20] mang theo, [64] được phối hợp bởi hệ thần kinh và được tiếp năng lượng bởi cái mà chúng ta gọi một cách mơ hồ là "sự sống" của y.

[65] Trong ba điều này, sự sống, hệ thần kinh và cơ thể, chúng ta tìm thấy phản ánh và biểu tượng của tổng thể lớn hơn, [66] và bằng cách nghiên cứu kỹ lưỡng những điều này và hiểu rõ các chức năng và mối quan hệ nhóm của chúng, chúng ta có thể đạt đến sự hiểu biết về một số định luật và nguyên lý điều khiển các hoạt động của "Thượng Đế trong tự nhiên"—một cụm từ vừa tuyệt đối đúng đắn lại vừa hoàn toàn sai lầm.

[67] Ba phương diện của thiên tính, năng lượng trung tâm hay tinh thần, mãnh lực phối hợp hay linh hồn, và những gì mà hai điều này sử dụng và hợp nhất thực chất là một nguyên lý sinh lực biểu hiện trong sự đa dạng. [68] Đây là Ba trong Một, Một trong Ba, Thượng Đế trong tự nhiên và tự nhiên trong Thượng Đế.

[69] Mang khái niệm này vào các lĩnh vực tư tưởng khác để minh họa, bộ ba phương diện này có thể được thấy hoạt động trong thế giới tôn giáo như là giáo lý nội môn, các biểu tượng và học thuyết cơ bản của các tôn giáo lớn trên thế giới và các tổ chức ngoại môn; trong chính phủ đó là tổng hợp của ý chí của nhân dân bất kể ý chí đó là gì, các luật lệ được hình thành, và sự quản lý bên ngoài; [70] trong giáo dục đó là ý chí học hỏi, các nghệ thuật và khoa học, [71] và các hệ thống giáo dục ngoại môn lớn; [72] trong triết học đó là sự thúc đẩy đạt đến sự minh triết, các trường phái tư tưởng liên kết với nhau, và sự

interrelated schools of thought, and the outer presentation of the teachings. [73] Thus this eternal triplicity runs through every department of the manifested world, [74] whether viewed as that which is tangible, or as that which is sensitive and coherent, or that which is energising. [75] It is that intelligent activity which has been clumsily called “awareness”; it is the capacity of awareness itself, involving as it does sensitive response to environment, and the apparatus of that response, the divine duality of the soul; it is finally the sum total of that which is contacted and known; it is that of which the sensitive apparatus [Page 21] becomes aware. [76] This, as we shall see later, is a gradually growing realisation, shifting ever into more esoteric and inner realms.

trình bày bên ngoài của các giáo lý. [73] Như vậy, bộ ba vĩnh cửu này đi qua mọi bộ phận của thế giới được biểu hiện, [74] dù được xem là cái hữu hình, hay là cái nhạy cảm và cố kết, hay là cái năng lượng hóa. [75] Đó là hoạt động thông minh đã được gọi một cách vụng về là "sự nhận thức"; đó là khả năng của chính sự nhận thức, liên quan đến phản ứng nhạy cảm với môi trường và bộ máy của phản ứng đó, là sự nhị nguyên thiêng liêng của linh hồn; cuối cùng, đó là tổng số của những gì được tiếp xúc và biết đến; đó là cái mà bộ máy nhạy cảm [Page 21] trở nên nhận thức được. [76] Điều này, như chúng ta sẽ thấy sau này, là một sự nhận thức ngày càng phát triển, chuyển đổi dần vào các lĩnh vực nội môn và sâu xa hơn.

[77] These three aspects are seen in man, the divine unit of life. [78] First he recognises them in himself; then he sees them in every form in his environment, and finally he learns to relate these aspects of himself to the similar aspects in other forms of divine manifestation. [79] Correct relation between forms will result in the harmonising and right adjustment of physical plane life. [80] Correct response to one’s environment will result in correct rapport with the soul aspect, [81] hidden in every form, [82] and will produce right relations between the various parts of the inner nervous structure to be found in every kingdom of nature, subhuman and superhuman. [83] This is as yet practically unknown but is rapidly coming into recognition, [84] and when it is proven and realised it will be discovered that therein lies the basis of brotherhood and of unity. [85] As the liver, the heart, the lungs, the stomach, and other organs in the body are separate in existence and in function and yet are unified and brought into relation through the medium of the nervous system

[77] Ba phương diện này được thấy trong con người, đơn vị sự sống thiêng liêng. [78] Trước tiên, con người nhận ra chúng trong bản thân mình; sau đó, con người thấy chúng trong mọi hình tướng trong môi trường của mình, và cuối cùng con người học cách liên kết các phương diện này của mình với các phương diện tương tự trong các hình tướng khác của sự biểu hiện thiêng liêng. [79] Mối quan hệ đúng đắn giữa các hình tướng sẽ dẫn đến sự hài hòa và điều chỉnh đúng đắn của đời sống cõi trần. [80] Đáp ứng đúng đắn với môi trường của một người sẽ dẫn đến sự quan hệ đúng đắn với khía cạnh linh hồn, [81] ẩn giấu trong mọi hình tướng, [82] và sẽ tạo ra mối quan hệ đúng đắn giữa các phần khác nhau của cấu trúc thần kinh nội tại có thể được tìm thấy trong mọi giới tự nhiên, cả dưới nhân loại và siêu nhân loại. [83] Điều này hiện tại vẫn còn hầu như chưa được biết đến nhưng đang nhanh chóng được công nhận, [84] và khi nó được chứng minh và nhận ra, người ta sẽ khám pha ra rằng đó là cơ sở của tình huynh đệ và của sự hợp nhất. [85] Giống như gan,

[86] throughout the body, so will it be found that in the world such organisms as the kingdoms in nature have their separate life and functions yet are correlated and coordinated by a vast intricate sensory system which is sometimes called the soul of all things, the anima mundi, the underlying consciousness.

tim, phổi, dạ dày và các cơ quan khác trong cơ thể tồn tại và có chức năng riêng biệt nhưng vẫn được thống nhất và đưa vào mối quan hệ thông qua hệ thần kinh [86] khắp cơ thể, người ta cũng sẽ thấy rằng trong thế giới, các tổ chức như các giới tự nhiên có sự sống và chức năng riêng biệt nhưng vẫn được liên kết và phối hợp bởi một hệ thống cảm giác phức tạp rộng lớn mà đôi khi được gọi là linh hồn của vạn vật, anima mundi, tâm thức nền tảng.

Commentary 5:

Good morning everyone.

Chào buổi sáng mọi người.

Here we are, goodness I'd rather clear the cobwebs out here morning in Finland still quite dark we're far north, so that's the way it is up here.

Buổi sáng ở Phần Lan trời vẫn khá tối vì chúng tôi ở xa về phía bắc, nên đó là tình trạng ở đây.

Now we continue to move forward with discussion of *A Treatise On White Magic*. I also, remembering that the Tibetan advised us to study topically, I have so many interesting compilations on specific subjects, I started to do that on the topic of meditation, and I think I did some on the third degree. I have to go back into the second degree and the first degree, then maybe go on to other degrees with compilations. That's just a promise to myself that I'm putting down here and I hope it's a promise to you too because I really like to the work topically, I think it's so important and so interesting.

Bây giờ chúng ta tiếp tục tiến hành phần thảo luận cuốn "Luận về Chánh Thuật". Tôi cũng nhớ rằng Chân sư Tây Tạng khuyên chúng ta nên nghiên cứu theo chủ đề (compilation). Tôi có rất nhiều tài liệu thú vị về các chủ đề cụ thể. Tôi đã bắt đầu làm điều đó về chủ đề Điểm đạo, và tôi nghĩ tôi đã làm về lần điểm đạo thứ ba. Tôi phải quay lại lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ nhất, sau đó có thể tiếp tục với các lần điểm đạo khác với các tài liệu tổng hợp. Đó là lời hứa của riêng tôi mà tôi đang đặt ra ở đây, và tôi hy vọng đó cũng là lời hứa với các bạn vì tôi thực sự thích làm việc theo chủ đề, vì tôi nghĩ điều đó rất quan trọng và thú vị.

We are on program number 5 and we're on page 16, and we've been discussing definitions of a number of terms. I'll go backwards, I think knowledge of three kinds

Chúng ta đang ở chương trình số 5 và chúng ta đang ở trang 16, và chúng ta đã thảo luận về các định nghĩa của một số thuật ngữ. Tôi sẽ quay trở lại một chút. Kiến thức có ba loại

which is a speculative, discriminative and intuitive, and then *unfoldment*, a word which the Tibetan says is very good for describing, maybe none better, for describing the way consciousness grows up.

là suy đoán, phân biện và trực giác, và sau đó là sự Khai Mở, một từ mà Chân sư Tây Tạng nói là rất tốt, có lẽ không có từ nào tốt hơn, để mô tả cách tâm thức phát triển.

Going back a bit, we have the term *psychic*, the idea of psychism of the animal type and of the human type. And before that, let's see, so many the laws, the idea of *laws*, and then the term *occult*. These are the terms we've been trying to define and he wants us to be clear about that, and then of course the marvelous statement by Blavatsky which is so foundational:

Trước đó, chúng ta có thuật ngữ thông linh, ý tưởng về thông linh của loại động vật và của con người. Và trước đó, còn rất nhiều các Định Luật, ý tưởng về các Định Luật, và sau đó là thuật ngữ Huyền Bí. Đây là những thuật ngữ mà chúng ta đang cố gắng định nghĩa và Ngài muốn chúng ta hiểu rõ về điều đó, và sau đó tất nhiên là câu nói tuyệt vời của Bà Blavatsky, rất nền tảng:

[1] **"Life we look upon as the one form of existence, manifesting in what is called Matter;**

[1] Chúng ta nhìn nhận Sự sống như là một dạng tồn tại duy nhất, biểu hiện trong cái gọi là Vật chất;

With a capital *M*, maybe entailing more levels of vibratory life than we are normally consider to be material. So everything having to do I think with, maybe with the cosmic physical plane in a way, but certainly with the dense physical body of the planetary and Solar Logos

Vật chất (Matter) với chữ M viết hoa, có lẽ bao hàm nhiều mức độ của sự sống rung động hơn so với những gì chúng ta thường coi là vật chất. Vì vậy, tôi nghĩ mọi thứ liên quan có lẽ với cõi vật lý vũ trụ theo cách nào đó, nhưng chắc chắn với thể xác dày đặc của Hành Tinh Thượng Đế và Thái Dương Thượng Đế.

[2] **or what, incorrectly separating them,**

[2] hoặc cái mà, do sự chia tách không đúng cách,

We don't want to do that –

Chúng ta không muốn làm điều đó—

[3] **we name spirit, soul and matter in man.**

[3] chúng ta gọi là tinh thần, linh hồn và vật chất trong con người.

Life manifests through all of these, being that is manifest through spirit, soul and matter.

Sự sống biểu hiện qua tất cả những điều này, là cái được biểu hiện qua tinh thần, linh hồn và vật chất.

[4] Vật chất là phương tiện cho sự biểu hiện của linh hồn trên cõi tồn tại này, và linh

[4] Matter is the vehicle for the manifestation of soul on this plane of existence –

hồn là phương tiện trên cõi cao hơn cho sự biểu hiện của tinh thần,

And thus we draw all things together within the circle of Love Wisdom, essentially

Do đó chúng ta kéo tất cả mọi thứ lại với nhau trong vòng tròn của Bác Ái – Minh Triết,

– and soul is the vehicle on a higher plane for the manifestation of spirit –

—và linh hồn là phương tiện trên cõi cao hơn cho sự biểu hiện của tinh thần—

And so the Divine Will works out through the energy of love. I speak generically, I'm not talking about the rays, obviously. There are ray distinctions and they will modify how these factors work in any individual or group.

Như vậy Ý chí Thiêng Liêng được thực hiện qua năng lượng của Bác ái. Tôi nói chung, tôi không nói về các cung. Có sự phân biệt giữa các cung và chúng sẽ điều chỉnh cách những yếu tố này hoạt động trong bất kỳ cá nhân hoặc nhóm nào—

[5] and these three are a trinity synthesized by life, which pervades them all."

[5] và ba cái này là một bộ ba được hợp nhất bởi sự sống, cái thấm nhuần tất cả chúng." (Giáo Lý Bí Nhiệm, Tập I, trang 79, 80.)

The all-pervading something is what we are and what we look for and what we seek to identify as and to know that we are and to be. Well we can't help being it, we are it. But knowing that we are it is another matter.

Cái thấm nhuần tất cả là những gì chúng ta là và những gì chúng ta tìm kiếm để nhận biết và biết rằng chúng ta là và trở thành. Chúng ta không thể giúp gì ngoài việc là nó, chúng ta là nó, nhưng biết là một chuyện và thực hiện, là nó là chuyện khác.

Alright so, that's just a little review and then going on to what the Tibetan says here in our Section 5:

Vâng, đó chỉ là một chút ôn lại và chúng ta tiếp tục với những gì Chân sư Tây Tạng nói ở đây trong Phần 5 của chúng ta:

[6] The past is purely speculative from the standpoint of the average man and the future is equally so, –

[6] Quá khứ chỉ là suy đoán từ quan điểm của người bình thường và tương lai cũng vậy,

Well people think they know their past lives and sometimes maybe they do and oftentimes come up with past life fantasies, and also future fantasies. It's so easy to exaggerate what we think we have been or

Mọi người nghĩ rằng họ biết về các kiếp sống quá khứ của mình, và đôi khi có thể đúng, nhưng thường thì đó là những tưởng tượng về kiếp sống quá khứ, và cũng có những tưởng tượng về tương lai. Thật dễ dàng để

what we are destined to be in our present human form and so much of this is the result of the pain of incarnation and the general weariness and the hope to rise above it. Rarely do we look at our past lives in a proportional manner with a degree of humility as Alice Bailey said. I'm not going to look back there, probably I wouldn't be very happy with what I saw. But there are of course the Cleopatras and the Ceasars and the great historical figures that one seems mistakenly to identify with. We know this is fallacy, but people get involved in it and it's hard to dissuade them, okay –

phóng đại những gì chúng ta nghĩ rằng mình đã từng là hoặc những gì chúng ta được định sẵn để trở thành trong hình dạng con người hiện tại, và rất nhiều những điều này là kết quả của nỗi đau của những kiếp sống luận hồi, sự mệt mỏi chung và hy vọng vươn lên nó. Hiếm khi chúng ta nhìn lại các kiếp sống quá khứ của mình một cách cân xứng với một mức độ khiêm nhường như Alice Bailey đã nói. "Tôi sẽ không nhìn lại những kiếp sống đã qua đó, có lẽ tôi sẽ không rất hạnh phúc với những gì tôi thấy". Nhưng tất nhiên có những Cleopatras và Caesars và những nhân vật lịch sử vĩ đại mà người ta dường như dệ nhầm lẫn để đồng hóa với. Chúng ta biết đây là sai lầm, nhưng mọi người bị cuốn vào nó và thật khó để thuyết phục họ.

[7] he himself is the result of that past

[7] nhưng chính y là kết quả của quá khứ đó

We build upon all of our past experiences and they're stored in the permanent atoms as memory, the atomic triangle, that is the lower permanent atoms at first. Maybe later they're raised to the higher permanent atoms because the Tibetan working in the triad certainly hasn't forgotten His previous incarnations

Chúng ta xây dựng trên tất cả các trải nghiệm quá khứ của mình và chúng được lưu trữ trong các nguyên tử trường tồn như là ký ức. Tam giác nguyên tử đó là các nguyên tử trường tồn thấp lúc đầu, có thể sau này chúng được nâng lên các nguyên tử trường tồn cao hơn bởi vì Chân sư DK làm việc trong Tam nguyên tinh thần, chắc chắn Ngài không quên những hóa thân trước đây của Ngài.

[8] and the future will work out of the sum total of his present characteristics and qualities.

[8] và tương lai sẽ được hình thành từ tổng số các đặc điểm và phẩm chất hiện tại của y.

Let's just say in general, we are constantly building on our experience.

Nói chung, chúng ta liên tục xây dựng trên kinh nghiệm của mình.

[9] If this is true of the individual it is then also equally true of mankind as a whole.

[9] Nếu điều này đúng với cá nhân thì nó cũng đúng với nhân loại nói chung.

The entire personality of humanity is becoming increasingly soul-infused and is moving towards a greater destiny and its future karma is based very much on present conditions and what one does with those conditions.

Toàn bộ phàm ngã của nhân loại ngày càng được linh hồn thấm nhuần và đang tiến tới một số phận lớn hơn, và nghiệp quả tương lai của nó phụ thuộc rất nhiều vào các điều kiện hiện tại và những gì con người làm với những điều kiện đó.

[10] That unit in nature, which we call the fourth or human kingdom, represents that which is the product of its physical heritage; its characteristics are the sum of its emotional and mental unfoldments and its assets are those which it has succeeded in accumulating

[10] Đơn vị trong tự nhiên mà chúng ta gọi là giới thứ tư hay giới nhân loại, đại diện cho sản phẩm của di sản vật lý của nó; các đặc điểm của nó là tổng số sự khai mở cảm dục và trí tuệ của nó và các tài sản của nó là những gì nó đã tích lũy được

And where is that? In the causal body of humanity as a whole? –

Và cái đó ở đâu? Nó chứa đựng trong thể nguyên nhân của nhân loại nói chung.

[11] which it has succeeded in accumulating during the cycles wherein it has [Page 17] been wrestling with its environment

[11] trong các chu kỳ [Page 17] mà nó đã chiến đấu với môi trường của mình—tổng số của các giới khác trong tự nhiên.

We struggle on this planet and we do wrestle with many things in the attempt to overcome them for the sake of the soul which we more essentially are

Chúng ta đấu tranh trên hành tinh này và chúng ta vật lộn với nhiều thứ trong nỗ lực vượt qua chúng vì lợi ích của linh hồn, cái mà chúng ta thực chất là

the sum total of the other kingdoms in nature.

...tổng số của các giới khác trong tự nhiên.

That is what the environment is, that's what our environment is, and we have a lower environment and also as we begin to penetrate via meditation and the antahkarana into the higher worlds, we have a higher environment too.

Đó là môi trường của chúng ta. Chúng ta có một môi trường thấp, và khi chúng ta bắt đầu thâm nhập, qua tham thiền và qua antahkarana, vào các thế giới cao hơn, chúng ta cũng có một môi trường cao hơn.

[12] Within the human kingdom lie potentialities and latencies, characteristics and assets which the future

[12] Trong giới nhân loại tồn tại các tiềm năng và khả năng tiềm ẩn, các đặc điểm và tài sản mà tương lai sẽ tiết lộ, và đến phiên mình chúng xác định tương lai đó.

will reveal and which in their turn determine that future.

So it's all a gradual building process and no great leaps. The Tibetan tells us that we appear to leap forward it's only because that leap has been well-prepared by our process, by our activities. It's an illusion. A leap is really an illusion. Sometimes, there are those moments of rapid progress but they have been well-prepared by a slower method. I suppose I should say a safer method, as we have to build with some degree of stability. Otherwise, the house of cards could come crashing down. So it's better to befriend Saturn and build with caution a platform which will really sustain us and support us and will not collapse at the first sign of pressure. As I say, that desire to move it rapidly is often very much the result of the pain of incarnation and the anticipation of things will be so much better or even easier in the higher worlds which is, well as far as the easier goes, it's hardly the case.

Vì vậy, tất cả đều là một quá trình xây dựng dần dần và không có bước nhảy vọt lớn. Chân sư DK nói rằng chúng ta dường như nhảy vọt về phía trước chỉ vì bước nhảy đó đã được chuẩn bị kỹ lưỡng bởi quá trình và hoạt động của chúng ta. Đó là một ảo tưởng. Một bước nhảy thực sự là một ảo tưởng. Đôi khi, có những khoảnh khắc tiến bộ nhanh chóng nhưng chúng đã được chuẩn bị kỹ lưỡng bởi phương pháp chậm hơn. Tôi nghĩ rằng tôi nên nói đó là phương pháp an toàn hơn, vì chúng ta phải xây dựng với một mức độ ổn định nào đó, nếu không, ngôi nhà bằng các quân bài có thể sụp đổ. Vì vậy, tốt hơn là kết bạn với Sao Thổ và xây dựng cẩn thận một nền tảng thực sự có thể duy trì và hỗ trợ chúng ta, và sẽ không sụp đổ khi có dấu hiệu áp lực đầu tiên. Như tôi đã nói, mong muốn tiến lên nhanh chóng thường là kết quả của nỗi đau của sự luân hồi trần gian, và kỳ vọng rằng mọi thứ sẽ tốt hơn hoặc thậm chí dễ dàng hơn trong các thế giới cao hơn, mà thực ra không phải lúc nào cũng đúng.

[13] I have purposely chosen to begin

I would think purposefully, anyway

[13] Tôi đã cố tình chọn bắt đầu

Tôi nghĩ Ngài có mục đích—

[14] with the undefinable and the unrecognised.

[14] với những điều không thể định nghĩa và không được công nhận.

And this, in a very practical book.

Và điều này, trong một cuốn sách rất thực tiễn.

[15] The soul is as yet an unknown quantity.

[15] Linh hồn vẫn là một thực thể chưa được biết đến.

Even the soul and here we talk about going to other planets and what's going on in the

Ngay cả linh hồn vẫn chưa được biết đến, và ở đây chúng ta nói về việc đến các hành tinh

galaxy and so forth but as I say, our eagerness for growth and for relief propels us speculatively into areas which we cannot possibly yet enter.

khác, những gì đang diễn ra trong thiên hà vân vân..., nhưng như tôi đã nói, sự háo hức của chúng ta để phát triển và tìm kiếm sự giải thoát đẩy chúng ta vào những lĩnh vực suy đoán mà chúng ta chưa thể tiếp cận.

[16] It has no real place in the theories of the academic and scientific investigators. It is unproven

[16] Nó không có chỗ đứng thực sự trong các lý thuyết của các nhà nghiên cứu học thuật và khoa học. Nó chưa được chứng minh

(to most)

(đối với hầu hết)

[17] and regarded by even the more open-minded of the academicians as a possible hypothesis, but lacking demonstration.

[17] và thậm chí những người có tư duy cởi mở nhất trong giới học giả cũng chỉ coi nó là một giả thuyết khả dĩ, nhưng thiếu sự chứng minh.

You see how much the mind and the fifth ray determine what will be accepted as fact.

Bạn thấy trí tuệ và cung năm quyết định như thế nào về những gì sẽ được chấp nhận là sự thật.

[18] It is not accepted as a fact in the consciousness of the race.

[18] Nó không được chấp nhận như một sự thật trong tâm thức của loài người.

In general. Although the Christians speak of the soul as if it is something that is judged and as if it is what is the remaining of us. So when we die out of this physical expression and I suppose other religions bring in the idea of the soul. But in terms of accepting it, as the occultists accepts it with all of the lore about who participates in our soul demonstrations, the Solar Angel and its extension – the Angel of the Presence and our nature on the higher mental plane and all that sort of thing, not in the consciousness of the race.

Điều đó là nói chung, mặc dù các tín đồ Kitô giáo nói về linh hồn như thể nó là một cái gì đó bị phán xét và như thể nó là những gì còn lại của chúng ta sau khi chết. Tôi nghĩ rằng các tôn giáo khác cũng đưa ra ý tưởng về linh hồn, nhưng về việc chấp nhận nó như cách các nhà huyền bí học chấp nhận với tất cả những truyền thuyết về việc Đấng tham gia vào các biểu hiện linh hồn của chúng ta—Thái dương Thiên Thần và sự mở rộng của Ngài là Thiên Thần của Hiện Diện—và bản chất của chúng ta trên cõi thượng trí, và tất cả những điều tương tự đó, chúng chưa có trong tâm thức của nhân loại.

[19] Only two groups of people accept it as a fact; one is the gullible, undeveloped, childlike person who, brought up on a

[19] Chỉ có hai nhóm người chấp nhận nó như một sự thật; một là những người cả tin, chưa phát triển, giống như trẻ con,

scripture of the world, and being religiously inclined, accepts the postulates of religion—such as the soul, God and immortality—without questioning.

được nuôi dưỡng dựa trên các kinh điển của thế giới, và có khuynh hướng tôn giáo, chấp nhận các định đề của tôn giáo—như linh hồn, Thượng đế và sự bất tử—mà không cần đặt câu hỏi.

So no real examination here, but acceptance and that can be a good thing, but it's not yet provable in the consciousness of the one accepting.

Không có sự kiểm tra thực sự nào ở đây, mà là sự chấp nhận và điều đó có thể là một điều tốt, nhưng nó chưa được chứng minh trong tâm thức của người chấp nhận. Và

[20] The other is that small but steadily growing

[20] Nhóm kia là nhóm nhỏ nhưng ngày càng lớn mạnh

thank goodness,

Thật may mắn,

[21] band of Knowers of God, and of reality, who know the soul to be a fact in their own experience

[21] của những Người Biết về Thượng đế và thực tại, những người biết linh hồn là một sự thật trong trải nghiệm của chính họ nhưng không thể chứng minh sự tồn tại của nó một cách thỏa đáng cho người chỉ thừa nhận những gì mà trí tuệ cụ thể có thể nắm bắt, phân tích, phê bình và kiểm tra.

They accept this and hopefully we find ourselves numbered among them.

Họ chấp nhận điều này và hy vọng rằng chúng ta cũng được xếp vào số họ.

This is the whole key and as occultism training, we want to make all the things as stated by DK at least those things which relate to the microcosm. We want to make these things real and experiential, real to us through experience. But they know it –

Đây là chìa khóa quan trọng và như là những hà huyền bí học đang được huấn luyện, chúng ta muốn làm cho tất cả những gì Chân sư DK nói, ít nhất là những điều liên quan đến tiểu thiên địa, trở thành hiện thực và có tính trải nghiệm, là sự thật đối với chúng ta thông qua trải nghiệm.

who know the soul to be a fact in their own experience but are unable to prove its existence satisfactorily to the man who admits only that which the concrete mind can grasp, analyse, criticise and test.

biết được linh hồn là một thực tế trong trải nghiệm của riêng họ nhưng không thể chứng minh sự tồn tại của nó một cách thỏa đáng cho người khác, nhưng người chỉ thừa nhận những gì mà trí cụ thể có thể nắm bắt, phân tích, phê bình và kiểm chứng.

There are attempts to prove but they are not deemed to be satisfactorily scientific

Có những nỗ lực để chứng minh nhưng chúng không được coi là thỏa đáng về mặt khoa học

Obviously, this is in general a fifth ray liability, the personality of humanity is, it is said in some references, on the fifth ray. Not necessarily that the minds of all people are on the fifth ray, but there is that bias on the fifth plane from above to use the fifth ray and the concrete mind and the bridge to higher types of thinking and speculation is not yet generally built. We who are building these things, we have to find a way to convey these matters to humanity so that they become acceptable and so the people begin to experiment you know, with reaching into the higher worlds, the inner worlds themselves.

Rõ ràng đây là một khiếm khuyết của cung năm, và phàm ngã của nhân loại, như được đề cập trong một số tài liệu tham khảo, nằm trên cung năm. Không nhất thiết là thể trí của tất cả mọi người đều nằm trên cung năm, nhưng có một sự thiên lệch đó trên cõi trí từ bên trên để sử dụng cung năm và trí cụ thể, và cây cầu dẫn đến những suy nghĩ và suy đoán cao hơn vẫn chưa được xây dựng một cách phổ biến. Chúng ta, những người đang xây dựng những điều này, chúng ta phải tìm cách truyền đạt những vấn đề này cho nhân loại để chúng trở nên được chấp nhận và để mọi người chính họ bắt đầu thử nghiệm với việc vươn tới các cõi giới cao hơn, các cõi giới nội tại.

[22] The ignorant and the wise meet on common ground as extremes always do.

[22] Người vô minh và người minh triết gặp nhau trên một nền tảng chung như những thái cực luôn như vậy.

That's interesting. I guess He's including the people who are taught by the scriptures and have unquestioning faith and do not use the mind to examine but simply accept, I suppose He is calling them the ignorant. They are ignorant of the inner possibilities and they are not particularly interested in the methods of the concrete mind to try to prove these things. Increasingly, there are groups, research societies and so forth who are using the concrete mind to try to actually substantiate their inner sense of other more subtle factors, okay. And that's good you know, we need a bridge there between the fifth ray in its lower aspect and maybe the fifth ray as it relates to the higher mind.

Thật thú vị. Tôi cho rằng Ngài đang bao gồm cả những người được dạy dỗ bởi kinh sách và có đức tin không nghi ngờ, không sử dụng trí tuệ để xem xét mà chỉ đơn giản chấp nhận, tôi cho rằng Ngài đang gọi họ là kẻ vô minh. Họ vô minh những khả năng nội tâm và họ không đặc biệt quan tâm đến các phương pháp của thể trí cụ thể để cố gắng chứng minh những điều này. Ngày càng có nhiều nhóm, hội nghiên cứu, v.v. đang sử dụng trí cụ thể để cố gắng chứng minh một cách thực sự cảm nhận nội tâm của họ về các yếu tố tinh tế khác. Điều đó là tốt, chúng ta cần một cây cầu ở đó giữa cung năm ở khía cạnh thấp hơn của nó và có thể cung năm khi nó liên quan đến cõi thượng trí.

[23] In between are those who are neither totally ignorant nor intuitively wise.

[23] Ở giữa là những người không hoàn toàn vô minh cũng không minh triết một cách trực giác.

This is the assessment of humanity and DK is so good at that, knowing the different categories of the human race.

Đây là sự đánh giá về nhân loại và Chân sư DK rất giỏi về điều đó, biết được các phạm trù khác nhau của con người.

[24] They are the mass of the educated people who have knowledge but not understanding

[24] Họ là khối đông của những người có học thức, có kiến thức nhưng không có sự thấu hiểu,

So the understanding, let's just say more related to wisdom

– Vì vậy, chúng ta có thể nói sự thấu hiểu liên quan nhiều hơn đến trí tuệ

[25] and who have yet to learn the distinction between that which can be grasped by the rational mind, that which can be seen by the mind's eye,

[25] và họ còn phải học cách phân biệt giữa những gì có thể được nắm bắt bởi trí tuệ lý trí, những gì có thể được nhìn thấy bởi con mắt trí tuệ,

Imagination and eventually the Eye of Shiva reveal an inner world

Trí tưởng tượng và cuối cùng là Con Mắt Shiva tiết lộ một thế giới nội tại.

[26] and that which only the higher or abstract mind can formulate and know.

[26] và những gì chỉ có thể được thượng trí hoặc trí trừu tượng hình thành và biết được.

And some of us, trying to build the antahkarana to its first target point, the manasic permanent atom of the abstract mind, have some experience in attempting to formulate a philosophy of life based upon the inclusion of the inner worlds.

Một số người trong chúng ta đang cố gắng xây dựng antahkarana đến điểm mục tiêu đầu tiên của nó là nguyên tử trường tồn trí tuệ của trí trừu tượng, có một số kinh nghiệm trong việc cố gắng hình thành một triết lý sống dựa trên việc bao gồm các thế giới bên trong.

The average human being here is not yet distinguishing between what can be grasped by the rational mind and what requires higher apprehension, higher organs of apprehension within the energy system, and so

Người bình thường ở đây vẫn chưa phân biệt được giữa những gì có thể nắm bắt được bằng trí tuệ lý tính và những gì đòi hỏi sự nhận thức cao hơn, các cơ quan nhận thức cao hơn trong hệ thống năng lượng, và như vậy

the higher or abstract mind

– thượng trí hoặc trí trừu tượng –

Yes that's how we're working as we go through many of these books and it's good when we read this that:

Vâng, đó là cách chúng ta đang làm khi chúng ta đọc qua nhiều cuốn sách này và thật tốt khi chúng ta đọc rằng:

[27] This ultimately merges in the intuition

[27] Điều này cuối cùng hòa nhập vào trực giác,

Which is straight knowledge, pure reason and straight knowledge as Master Morya calls it

Đó là tri thức trực tiếp, lý trí thuần khiết và tri thức trực tiếp như Chân sư Morya gọi nó.

[28] which is the "knowing faculty" of the intelligent and practical mystic who—relegating the emotional and feeling nature to its own place—uses the mind as a focussing [Page 18] point and looks out through that lens upon the world of the soul.

[28] vốn là "khả năng biết" của nhà thần bí thông minh và thực tiễn, người—để cho bản chất cảm xúc và cảm giác vào vị trí của nó—sử dụng trí tuệ như một điểm tập trung [Page 18] và nhìn ra thế giới của linh hồn qua lăng kính đó.

BA PHƯƠNG DIỆN CỦA CON NGƯỜI

The soul as we normally consider it is situated on the higher mental plane and some people are able to focus their consciousness on the higher mental plane or in the lower mind as it is illuminated by the light of the higher mental plane. It becomes possible to begin knowing the ways of the soul, to know what occurs on the higher mental plane and to bring that type of experience into our normal consciousness, as so many people are focused upon and within the personality. So, there is a gradual merging, we might say, of the concrete mind and of the abstract mind through the antahkaranic building process and through meditation and the merging then of the abstract mind, higher mind, abstract mind into the intuition which sees and knows directly without the faculty of reasoning.

Linh hồn mà chúng ta thường xem xét nằm trên cõi thượng trí và một số người có thể tập trung tâm thức của mình trên cõi thượng trí hoặc trong hạ trí khi nó được soi sáng bởi ánh sáng của cõi thượng trí. Nó trở nên khả thi để bắt đầu biết cách thức của linh hồn, để biết những gì xảy ra trên cõi thượng trí và mang loại trải nghiệm đó vào tâm thức bình thường của chúng ta, như nhiều người đang tập trung vào và trong phàm ngã. Vì vậy, chúng ta có thể nói có một sự hợp nhất dần dần, giữa trí cụ thể và trí trừu tượng thông qua quá trình xây dựng antahkarana và thông qua tham thiền, và sau đó là sự hợp nhất của trí trừu tượng, thượng trí, trí trừu tượng vào trực giác, cái nhìn thấy và biết trực tiếp mà không cần khả năng lý luận.

Pure reason does not require reasoning, this may be an important point. It simply presents itself and then we have to reason from the presentation if we're going to present the evidence of the pure reason to the reasonable people who are using only the concrete mind. There's so much to be said and let each student gather out of what is read, that which is most important, to hear more. That's what DK tells us, that these days we gather our hints for further expansion of consciousness from the mass of material that we may have read and certain things stand out to us, or jump off the page as it were, and thereby tell us that they are significant to us and that we should dwell upon them. Perhaps a few of these can be pondered throughout the life and will lead to a real growth in consciousness.

Lý trí thuần khiết không cần lý luận. Đây là điểm quan trọng. Nó chỉ đơn giản tự hiện ra, và sau đó chúng ta phải lý luận từ sự hiện ra đó nếu chúng ta muốn trình bày bằng chứng của lý trí thuần khiết đó cho những người thuần lý, chỉ sử dụng trí cụ thể. Có rất nhiều điều được nói ở đây và mỗi đạo sinh hãy thu thập từ những gì đã đọc, điều gì là quan trọng nhất. Chân sư DK nói rằng chúng ta thu thập từ khối tài liệu mà chúng ta có thể đã đọc những gợi ý cho việc mở rộng tâm thức, những điều nổi bật với chúng ta, hoặc như nhảy bật ra khỏi trang sách, và do đó cho chúng ta biết rằng chúng có ý nghĩa đối với chúng ta và chúng ta nên suy ngẫm về chúng. Có thể một vài điều trong số này có thể được cân nhắc suốt đời và sẽ dẫn đến sự phát triển thực sự trong tâm thức.

For myself when I read the definition of harmlessness and harmlessness is the expression of the life of a man who knows himself to be everywhere – and whoa, I stopped right there. *He knows himself to be everywhere.* What does that mean? So for me that's a hint, when I really began to work with that and had been working with it for some years and other such hints have appeared to me and will appear to you and you kind of cherish them and hold them in your consciousness and work upon them and they do call in the light as the work proceeds.

Bản thân tôi, khi tôi đọc định nghĩa về sự vô tổn hại, "Sự vô tổn hại là biểu hiện của cuộc sống của một người biết mình ở khắp mọi nơi" – và ôi chao, tôi dừng lại ngay tại đó. Y biết mình ở khắp mọi nơi, điều đó có nghĩa là gì? Vì vậy, đối với tôi đó là một gợi ý, khi tôi thực sự bắt đầu làm việc với điều đó và đã làm việc với nó trong vài năm. Những gợi ý khác đã xuất hiện với tôi và sẽ xuất hiện với bạn, bạn trân quý chúng và giữ chúng trong tâm thức của mình và làm việc với chúng, và chúng thực sự gợi lên ánh sáng khi công việc diễn tiến.

Alright, we're still in the, what shall we say, the introduction of the book, this is Page 18 and it's about:

MAN'S THREE ASPECTS

BA PHƯƠNG DIỆN CỦA CON NGƯỜI

An idea with which of course we are very familiar.

Một ý tưởng mà chúng ta rất quen thuộc.

[29] One of the main means whereby man arrives at an understanding of that great sum total we call the Macrocosm

[29] Một trong những phương tiện chính mà con người đạt đến sự hiểu biết về tổng thể vĩ đại mà chúng ta gọi là Đại Thiên Địa —Thượng Đế, vận hành qua một hệ mặt trời—là bằng cách hiểu biết về chính mình,

even in a way our planetary demonstration is a kind of Macrocosm, and certainly our solar system is, and there are many greater and greater spheres beyond our little individuality which we could call a Macrocosm in which we live and move and have our being. Finally, there's the universal totality which is the great macrocosm within any universe. Notice I don't say *the* universe, I say *any* universe, because the idea in *The Secret Doctrine* is presented of the great breadth which produces an endless sequence ofwell I would call it finite in my view, finite universe is.

Một đại thiên địa lớn đến mức nào? Thực ra, ngay cả hệ hành tinh của chúng ta cũng là một loại đại thiên địa theo một cách nào đó, và chắc chắn hệ mặt trời của chúng ta là Đại Thiện Địa, và có nhiều vũ trụ lớn hơn nữa ngoài cá thể nhỏ bé của chúng ta mà chúng ta có thể gọi là một đại thiên địa, trong đó chúng ta sống, di chuyển và tồn tại. Cuối cùng, có một toàn thể vũ trụ là đại thiên địa vĩ đại trong bất kỳ vũ trụ nào. Chú ý rằng tôi không nói là Vũ trụ với mạo từ "The" xác định, mà tôi nói bất kỳ vũ trụ nào, bởi vì ý tưởng trong Giáo Lý Bí Truyền được trình bày về Hơi Thở Vĩ Đại tạo ra một chuỗi vô tận của các vũ trụ. Không, tôi muốn gọi nó là vũ trụ hữu hạn theo quan điểm của tôi, vũ trụ hữu hạn.

One of the main means whereby man arrives at an understanding of that great sum total we call the Macrocosm

Một trong những phương tiện chính giúp con người đạt được sự hiểu biết về tổng thể vĩ đại mà chúng ta gọi là Đại thiên địa—

And He is limiting here to the solar system –

Ở đây Ngài đang giới hạn trong hệ mặt trời –

—God, functioning through a solar system —is by an understanding of himself,

Thượng đế – hoạt động thông qua một hệ mặt trời—là bằng sự hiểu biết về chính mình –

Presumed God is the Solar Logos

Giả định đó là Thái dương Thượng đế

Generalizing from one's own structure, analogizing from one's own structure –

Tổng quát hóa từ cấu trúc của chính mình, suy luận từ cấu trúc của chính mình –

[30] and the Delphic injunction "Man, know thyself" was an inspired utterance,

[30] và lời khuyên của đền Delphi "Con người, hãy tự biết mình" là một lời phát ngôn đầy cảm hứng, nhằm cung cấp cho

intended to give man the clue to the mystery of deity.

con người manh mối để giải mã bí ẩn của thiên tính.

And thou shalt know the universe or the Great Hole. If we want to extend the idea of what is God there are justaccording to the nature of the intelligence and sensitivity of any human being. So, is this a definition of God? In occultism, there are many ascending gods who are part of the one universal God. Beyond that, beyond any universe, is really God, for the absolute deity arising from the absolute as I presently conceive it. Probably, many mysteries are there. How does that arising occur? Anyway,

"Con người, ngươi hãy tự biết mình..." và ngươi sẽ biết được vũ trụ hoặc Tổng thể vĩ đại. Thượng đế là gì? Vâng, tùy theo bản chất của trí tuệ và sự nhạy cảm của một người mà y có được định nghĩa về Thượng đế. Trong huyền bí học, có nhiều Thượng đế tăng dần lên, là một phần của Thượng đế phổ quát, vốn vượt ra ngoài bất kỳ vũ trụ nào. Đó thực sự là Thượng đế, Thượng đế tuyệt đối phát sinh từ Tuyệt Đối như tôi nhận thức. Có lẽ, còn nhiều bí ẩn ở đó, sự phát sinh đó diễn ra như thế nào?

"Man, know thyself" was an inspired utterance, intended to give man the clue to the mystery of deity.

"Con người, hãy tự biết mình" là một lời nói đầy cảm hứng, nhằm cung cấp cho con người đầu mối để giải mã bí ẩn của thiên tính.

It is deeply, deeply veiled by our present focus and when we begin to withdraw the intensity of focus from our present limited circumstances, more veils begin to live.

Nó được che đậy sâu sắc bởi sự tập trung hiện tại của chúng ta, và khi chúng ta bắt đầu rút bớt cường độ tập trung từ những hoàn cảnh hạn chế hiện tại, nhiều bức màn bắt đầu được nhấc lên.

[31] Through the Law of Analogy, or correspondences,

[31] Thông qua Định luật Tương đồng, hay Định luật tương ứng,

The Law of Correspondences being more particular –

Định Luật Tương Ứng thì cụ thể hơn –

[32] the cosmic processes, and the nature of the cosmic principles are indicated in the functions, structure, and characteristics of a human being.

[32] các quá trình vũ trụ và bản chất của các nguyên lý vũ trụ được biểu thị trong các chức năng, cấu trúc và đặc điểm của một con người.

That's the idea, we begin with something we can grasp and before you know it, we have a clue to something we have not been able to grasp. The universe, in all of its various ascending hierarchical parts, is understood

Đó là ý tưởng. Chúng ta bắt đầu với điều gì đó có thể nắm bắt được và chúng ta có được đầu mối về điều gì đó mà chúng ta chưa thể nắm bắt. Vũ trụ, trong tất cả các thành phần tăng tiến của nó, được hiểu thông qua Luật

through the Law of Analogy, not entirely completely understood as one Will when focused upon those higher levels, purely focused there, but understood sufficiently to get an idea of the structure of those states of consciousness and activity that are impending in the life of any human being.

Tương Đồng. Chúng ta không hoàn toàn hiểu hết như chúng ta sẽ một khi tập trung hoàn toàn vào những cấp độ cao hơn đó, nhưng đủ hiểu để có được ý tưởng về cấu trúc của những trạng thái tâm thức và hoạt động đang chờ đợi trong cuộc sống của bất kỳ con người nào.

[33] They are indicated but not explained or elaborated.

[33] Chúng được biểu thị nhưng không được giải thích hay phác thảo chi tiết.

That's what analogy can give us. We also can look for more details.

Đó là những gì mà sự tương đồng có thể mang lại cho chúng ta. Chúng ta cũng có thể tìm kiếm thêm chi tiết sau này.

[34] They serve simply as sign posts

[34] Chúng chỉ đơn giản là các dấu hiệu chỉ đường,

They direct us forward

Chúng hướng chúng ta tiến về phía trước –

[35] directing man along the path whereon future sign posts may be found and more definite indications noted.

[35] hướng dẫn con người trên con đường mà trên đó các dấu hiệu tương lai có thể được tìm thấy và các chỉ dẫn rõ ràng hơn được ghi nhận.

So, we have a vague idea of what lies ahead and it's better and it's really accurate, it's better than having no idea – a vague idea of what lies ahead. This is orienting, we might say, orienting towards the light, towards the truth of things. And then when our stature is such that we are elevated to that point of focus which is immersed within those higher states which are previously only indicated, we will know more.

Vì vậy, chúng ta có một ý tưởng mơ hồ về những gì nằm phía trước, và điều này tốt hơn là không có một ý tưởng nào cả. Một ý tưởng mơ hồ về những gì nằm phía trước. Nó giúp định hướng về phía ánh sáng, về phía sự thật của mọi vật. Và sau đó khi tầm vóc của chúng ta đủ để chúng ta được nâng lên đến điểm tập trung đó, nơi chúng ta hòa nhập vào những trạng thái cao hơn mà trước đây chỉ được chỉ ra, chúng ta sẽ biết nhiều hơn.

[36] The comprehension of that triplicity of spirit, soul, and body

[36] Sự hiểu biết về bộ ba tinh thần, linh hồn và thể xác

As we review with that wonderful quote from Blavatsky:

Như chúng ta đã xem xét câu trích dẫn tuyệt vời từ Blavatsky:

[37] lies as yet beyond man's achievement.

[37] vẫn còn nằm ngoài khả năng của con người,

We're Just getting into the soul, we might say, and the spirit is the great question mark for so many

Chúng ta chỉ mới bắt đầu khám phá linh hồn, và tinh thần vẫn là một dấu hỏi lớn đối với nhiều người

[38] but an idea as to their relationship and their general coordinated function may be indicated by a consideration of man from the physical side, and his objective functioning.

[38] nhưng một ý niệm về mối quan hệ của chúng và chức năng phối hợp chung của chúng có thể được chỉ ra bằng cách xem xét con người từ khía cạnh vật lý và hoạt động khách quan của y.

In other words, the principle involved here, I can call it that, is that the concrete rightly understood reveals the abstract. We begin with what we can know, somewhat and we generalize preserving the structural relationships of what a more concrete study as revealed to us. Well this will not to be new to us, although I am discovering those a long time ago, but I read the introduction to *A Treatise on White Magic* and I found it tough going at that time, and I do see more things now, years later, and thus it will be when we stay within the teaching and return for greater depth and amplification.

Nói cách khác, nguyên lý liên quan ở đây là hiểu đúng những gì cụ thể sẽ tiết lộ cái trừu tượng. Chúng ta bắt đầu với những gì chúng ta có thể biết một phần nào đó và chúng ta tổng quát hóa bảo toàn các mối quan hệ cấu trúc của những gì một nghiên cứu cụ thể hơn đã tiết lộ cho chúng ta. Điều này sẽ không mới đối với chúng ta. Mặc dù tôi đã phát hiện ra điều đó từ lâu, nhưng khi tôi đọc phần giới thiệu của A Treatise on White Magic vào thời điểm đó, tôi thấy nó rất khó khăn. Bây giờ sau nhiều năm, tôi thấy nhiều điều hơn, và nó sẽ như vậy khi chúng ta duy trì sự học tập và quay lại để tìm hiểu sâu hơn và mở rộng thêm.

[39] There are three aspects of man's organism which are symbols, and symbols only, of the three aspects of being.

[39] Có ba phương diện của cơ thể con người là biểu tượng, và chỉ là biểu tượng, của ba phương diện của sự tồn tại.

They point to states beyond themselves. One of the three here, energy, the nervous system, and what else? The body, alright, He is dividing it this way and some of this would play into the esoteric healing, the nervous system, and I suppose they'll be connected with the aspects of divinity and the body. I suppose we can look at that in terms of the first, second and third ray, these are the three.

Chúng chỉ đến những trạng thái vượt ra ngoài chính chúng. Một trong ba điều này là năng lượng, hệ thần kinh, và thể xác. Ngài phân chia nó theo cách này và một số điều này sẽ liên quan đến trị liệu huyền môn. Tôi cho rằng chúng ta có thể xem xét những điều đó theo cung một, cung hai và cung ba.

[40] 1. The energy, or activating principle

[40] 1. Năng lượng, hay nguyên lý kích hoạt,

The prime mover –

Tác nhân khởi động chính –

[41] which withdraws mysteriously at death

[41] rút lui một cách bí ẩn khi chết,

We might say vitality of the body withdraws at death –

Sinh lực của cơ thể sẽ rút đi khi chết –

[42] partially withdraws in the hours of sleep or of unconsciousness,

[42] rút lui một phần trong những giờ ngủ hoặc bất tỉnh,

Because the electric thread, the cord of vitalization remains attached

Bởi vì sợi dây điện, sợi dây của sự sống vẫn còn gắn liền

[43] and which seems to use the brain as its main seat of activity and from there to direct the functioning of the organism.

[43] và dường như sử dụng não bộ làm nơi hoạt động chính và từ đó điều khiển hoạt động của cơ thể.

We might say the energy also uses the heart, which is the seat of Life within the mechanism.

Chúng ta có thể nói, năng lượng cũng sử dụng trái tim, là nơi trú ngự của sự sống trong cơ cấu này.

[44] This energy has a primary direct relation with the three parts of the organism which we call the brain, the heart, and the breathing apparatus. This is the microcosmic symbol of spirit.

[44] Năng lượng này có mối quan hệ trực tiếp chính với ba phần của cơ thể mà chúng ta gọi là não, tim và bộ máy hô hấp. Đây là biểu tượng tiểu thiên địa của tinh thần.

So, we have a triple energy with three rays. We might say that: the brain and the head relate to the first ray; the heart to the second ray, but it has a very strong first ray components, and then the breathing apparatus particularly relating to the third ray. God is a great energy. We are a very fifth ray age, an age in which the fifth ray ashram has made tremendous contributions to humanity. We have the factor of energy prominent and we describe God as energy. Now DK does that, but of course it's an intelligent, loving, willing energy, dynamic and moving all things according to its design.

Chúng ta có một năng lượng tam phân với ba cung. Chúng ta có thể nói rằng não và đầu liên quan đến cung một; tim liên quan đến cung hai, nhưng nó có các thành phần rất mạnh của cung một, và sau đó cơ quan hô hấp đặc biệt liên quan đến cung ba. Thượng đế là một năng lượng vĩ đại. Chúng ta đang sống trong một thời đại của cung năm, một thời đại mà đoàn thể cung năm đã đóng góp rất nhiều cho nhân loại. Chúng ta có yếu tố năng lượng nổi bật và chúng ta mô tả Thượng đế là năng lượng. Bây giờ Chân sư DK làm điều đó, nhưng tất nhiên đó là một năng lượng thông minh, yêu thương, ý chí, năng động và di chuyển mọi thứ theo thiết kế của mình.

Next, we have in the three-fold man:

Tiếp theo, chúng ta có trong con người tam phân:

[45] 2. The nervous system, with its complexities of nerves,

[45] 2. Hệ thần kinh, với sự phức tạp của các dây thần kinh,

The network of nerves is very complex –

Mạng lưới thần kinh rất phức tạp –

[46] nerve centres and that multiplicity of interrelated and sensitive parts which serve to coordinate the organism,

[46] các trung tâm thần kinh và sự đa dạng của các phần nhạy cảm và liên quan chặt chẽ với nhau, vốn phối hợp cơ thể,

The ganglia I suppose –

Tôi cho là các hạch thần kinh, –

[47] to produce the sensitive response which exists between the many organs and parts which form the organism as a whole, and which serve also to make the man aware of, and sensitive to, his environment.

[47] để tạo ra phản ứng nhạy cảm tồn tại giữa nhiều cơ quan và bộ phận vốn tạo thành cơ thể như một tổng thể, [Page 19] và cũng phục vụ để làm cho con người nhận thức được và nhạy cảm với môi trường xung quanh.

We might add *sensitive* to the inner workings of his body and bodies.

Chúng ta có thể bổ sung thêm, sự nhạy cảm với hoạt động nội tại của cơ thể và các thể.

[48] This entire sensory apparatus

We can see it's related to sentiency, to feeing, to response, to consciousness.

[49] is that which produces the organised awareness and coordinated sensitivity of the entire human being, first, within itself as a unit, and secondly, its responsiveness and sensitive reaction to the world within which it plays its part.

First, we are fixated upon our own functioning and later our sensitivity response to the widening environment.

[50] This nervous structure

Sounds so Mercurian doesn't it?

[51] coordinating, correlating, and producing an outer and inner group activity demonstrates primarily through the three parts of the nervous system.

[52] a. Cerebro-spinal system.

Which involves the factor of volition and will.

[53] b. Sensory system of nerves.

That's our sensitivity, and …

[54] c. Peripheral system of nerves.

I think the medical people will have specific names – sympathetic, parasympathetic and so forth. Is this the network related to the second ray, is related to the third ray, or the

[48] Toàn bộ bộ máy cảm giác này

Chúng ta có thể thấy nó liên quan đến cảm giác, cảm nhận, phản ứng, tâm thức.

[49] là cái tạo ra nhận thức có tổ chức và sự nhạy cảm phối hợp của toàn bộ con người, trước hết, trong chính nó như một đơn vị, và thứ hai, sự đáp ứng và phản ứng nhạy cảm của nó đối với thế giới mà nó thực hiện vai trò trong đó.

Trước hết, chúng ta tập trung vào chức năng của chính mình và sau đó là phản ứng nhạy cảm của chúng ta đối với môi trường ngày càng mở rộng.

[50] Cấu trúc thần kinh này,

Nghe có vẻ rất sao Thủy, đúng không?

[51] phối hợp, liên kết và tạo ra hoạt động nhóm bên ngoài và bên trong, chủ yếu được thể hiện qua ba phần của hệ thần kinh.

[52] a. Hệ thần kinh trung ương.

Liên quan đến yếu tố ý chí và ý muốn.

[53] b. Hệ thần kinh cảm giác.

Đó là sự nhạy cảm của chúng ta,

[54] C. Hệ thần kinh ngoại vi

Tôi nghĩ những người trong lãnh vực y học sẽ có những tên cụ thể cho những điều này—ví dụ hệ thần kinh giao cảm, hệ thần kinh đối giao cảm Liệu mạng lưới này liên quan

sum combination of the two? Certainly, it has the sensitivity associated with the second ray and the complexity associated with the third, the network. The idea of the ramifications, that kind of ramifying complexity related very much to the third ray. So this nervous structure and the words are used here. It's an intelligent coordination of all factors within the energy system, the vehicles of man.

đến cung hai hay cung ba, hay tổng hợp của cả hai? Chắc chắn nó có sự nhạy cảm liên quan đến cung hai và sự phức tạp liên quan đến cung ba. Mạng lưới, ý tưởng về sự phân nhánh, sự phức tạp phân nhánh liên quan rất nhiều đến cung ba.

This nervous structure, coordinating, correlating

Cấu trúc thần kinh này, phối hợp, liên kết –

As we know the various organs in our body let us say are correlated in their functioning with each other and we can feel often that correlation

Như chúng ta biết, các cơ quan khác nhau trong cơ thể chúng ta, chúng tương quan trong chức năng với nhau và chúng ta có thể cảm nhận thường xuyên sự tương quan đó

and producing an outer and inner group activity

– và tạo ra hoạt động nhóm bên ngoài và bên trong –

The various factors in the energy system working together as a group

Các yếu tố khác nhau trong hệ thống năng lượng làm việc cùng nhau như một nhóm

demonstrates primarily through the three parts of the nervous system.

– thể hiện chủ yếu qua ba phần của hệ thần kinh.

a. Cerebro-spinal system.

a. Hệ thống não-tủy sống.

b. Sensory system of nerves.

b. Hệ thống thần kinh cảm giác.

c. Peripheral system of nerves.

c. Hệ thống thần kinh ngoại biên.

[55] It is closely associated with the energy aspect –

[55] Nó liên kết chặt chẽ với khía cạnh năng lượng,

The first aspect –

Khía cạnh thứ nhất –

[56] being the apparatus utilised by that energy to vitalise the body, to produce –

[56] là bộ máy được sử dụng bởi năng lượng đó để tiếp sinh lực cho cơ thể, để tạo ra hoạt động và chức năng phối hợp của cơ thể, và

để mang lại một sự hòa hợp thông minh với thế giới mà nó phải đóng vai trò của mình.

Especially here

Đặc biệt ở đây

its coordinated activity and functioning, and to bring about an intelligent rapport with the world in which it has to play its part.

– hoạt động phối hợp và chức năng của nó, để mang lại sự hòa hợp thông minh với thế giới mà nó phải đóng vai trò của mình.

So, it is driven by the energy, but the intelligent coordination, or the correlation, the linking of all the different factors, is connected with this second aspect of the nerves and I suppose the nadis behind the nerves.

Vì vậy, nó được điều khiển bởi năng lượng nhưng sự phối hợp thông minh, hoặc sự tương quan, liên kết của tất cả các yếu tố khác nhau liên quan với khía cạnh thứ hai của các dây thần kinh, và tôi cho rằng với các nadis đằng sau dây thần kinh.

[57] It lies back, if one might use such an expression, of the body-nature proper, back of the mass of the flesh and bone and muscle. It in its turn, is motivated by and controlled by two factors:

[57] Nó nằm phía sau, nếu người ta có thể nói như vậy, của chính bản chất cơ thể, phía sau khối thịt, xương và cơ bắp. Đến lượt mình, nó được thúc đẩy và kiểm soát bởi hai yếu tố:

Here DK is stepping into this role as an, what do you call one who studies anatomy?

Ở đây, Chân sư DK đang bước xuống vào vai trò của một người mà bạn gọi là người nghiên cứu giải phẫu học?

[58] a. The sum total of the energy which is the individual quota of vital energy.

[58] a. Tổng số năng lượng là hạn mức cá nhân của năng lượng thiết yếu.

Expendable and depletable by the end of life. And be

Có thể tiêu hao được và cạn kiệt vào cuối đời.

[59] b. The energy of the environment in which the individual finds himself and within which he has to function and to play his part.

[59] b. Năng lượng của môi trường mà cá nhân thuộc về và trong đó họ phải hoạt động và đóng vai trò của mình.

And some degree of regeneration or vitality can be had from the environment. It's not only an inner factor, we can be vitalized by

Một mức độ tái tạo, hoặc sinh lực có thể có từ môi trường. Nó không chỉ là một yếu tố bên trong. Chúng ta có thể được tiếp thêm sinh

outer factors as well. Sometimes we depend entirely upon vitalization, by outer factors and forget that we can inwardly call upon our own subtle reserves of vitality which are independent of the environment.

lực từ các yếu tố bên ngoài. Đôi khi chúng ta hoàn toàn phụ thuộc vào sự tiếp sinh lực từ các yếu tố bên ngoài và quên rằng chúng ta có thể kêu gọi đến các nguồn sinh lực tinh tế của riêng mình mà không phụ thuộc vào môi trường.

[60] This coordinating nervous system, this network of interrelating and sensitive nerves

[60] Hệ thần kinh phối hợp này, mạng lưới các dây thần kinh liên kết và nhạy cảm này

– see when the word *sensitivity* is there, we find the second ray –

– khi từ nhạy cảm xuất hiện, chúng ta thấy cung hai –

[61] is the symbol in man of the soul, and an outer and visible form of an inner spiritual reality.

[61] là biểu tượng trong con người của linh hồn, và là hình thức bên ngoài và hữu hình của một thực tại tinh thần nội tại.

Here we have a strong suggestion of the second ray relationship. And then it say *behind* and *within* and behind –

Ở đây chúng ta có một gợi ý mạnh mẽ về mối quan hệ cung hai. Nó nói phía sau và bên trong –

back of the mass of the flesh and bone and muscle.

phía sau khối thịt, xương và cơ bắp.

Moving these things in a coordinated manner and an intelligent and sensitive manner. I suppose as our consciousness develops, our nervous system develops correspondencially. With each life I suppose we're born with a more sensitive nervous system corresponding to the growth of consciousness which should have occurred as we gradually ascend, the ladder of evolution. This is the whole *materia medica* here, this is the medical discussion and it is greatly enlarged in the book *Esoteric Healing*.

Điều khiển những thứ này một cách phối hợp, thông minh và nhạy cảm. Tôi cho rằng khi tâm thức của chúng ta phát triển, hệ thống thần kinh của chúng ta phát triển tương ứng. Tôi cho rằng với mỗi kiếp sống, chúng ta được sinh ra với một hệ thống thần kinh nhạy cảm hơn tương ứng với sự phát triển của tâm thức, điều này sẽ xảy ra khi chúng ta dần dần thăng tiến trên thang tiến hóa. Phần này nói hoàn toàn về y học, là một cuộc thảo luận y học và được mở rộng rất nhiều trong cuốn sách Trị Liệu Huyền Môn.

[62] 3. There is finally what might be described as the body,

[62] 3. Cuối cùng, cái có thể được mô tả là cơ thể,

Now, *body* is generally considered to be physical, but when you look at spirit, soul,

Cơ thể thường được coi là xác thân vật lý, nhưng khi bạn nhìn vào tinh thần, linh hồn,

and body, the entire personality is considered, in a way, to be the body.

cơ thể, thì toàn bộ phàm ngã được coi như là cơ thể.

[63] the sum total of flesh, of muscle, and of bone which the man carries around,

[63] tổng hợp của thịt, cơ bắp và xương mà con người [Page 20] mang theo,

That gives the picture and there are some days when you really know it's true, that what we are internally is carrying around this heavy mass, is –

Từ mang theo cho chúng ta một hình ảnh, và sẽ có ngày khi bạn thực sự biết rằng điều đó đúng, rằng cái mà chúng ta thực sự là bên trong đang mang theo khối nặng nề này,

[64] correlated by the nervous system and energised by what we vaguely call his "life".

[64] được phối hợp bởi hệ thần kinh và được tiếp năng lượng bởi cái mà chúng ta gọi một cách mơ hồ là "sự sống" của y.

Or energy. This is the synthetic statement, so – **man carries around,**

Hoặc 'năng lượng'. Đây là tuyên bố tổng hợp, vì vậy con người mang theo khối thịt, cơ bắp và xương

There is finally what might be described as the body, the sum total of flesh, of muscle, and of bone –

Cuối cùng, cái có thể được mô tả như là cơ thể, tổng thể của thịt, cơ bắp và xương–

Right there we have a triplicity –

Ngay ở đây chúng ta có một sự tam phân –

which the man carries around, –

mà con người mang theo, –

As we move in, would be, and discover ourselves to be a subtle non-material being and we can locate our identity in that subtlety. We do get the sense that through volition we carry this mass moving from place to place, apparently

Khi chúng ta di chuyển sâu vào bên trong, khám phá ra mình là một thực thể phi vật chất tinh tế và chúng ta có thể xác định bản sắc của mình trong sự tinh tế đó. Chúng ta thực sự cảm nhận được rằng qua ý nguyện (volition), chúng ta mang theo khối lượng này di chuyển từ nơi này sang nơi khác,

man carries around, correlated by the nervous system

con người mang theo, được điều phối bởi hệ thần kinh –

The great coordinating intelligent system

Hệ thống điều phối thông minh tuyệt vời

and energised by what we vaguely call his "life",

– và được tiếp năng lượng bởi những gì chúng ta mơ hồ gọi là "sự sống" của y,

Which is the vitality, the beingness behind all things.

Là sinh lực, hiện hữu phía sau mọi thứ.

[65] In these three, the life, the nervous system and the body mass we find the reflection and the symbol of the greater whole,

[65] Trong ba điều này, sự sống, hệ thần kinh và cơ thể, chúng ta tìm thấy phản ánh và biểu tượng của tổng thể lớn hơn,

sort of a 123 –

Vâng, một loại 1,2,3 –

[66] and by a close study of these, and a comprehension of their functions and group relation, we can arrive at an understanding of some of the laws and principles which direct the activities of "God in nature"—a phrase, sublimely true and equally finitely false.

[66] và bằng cách nghiên cứu kỹ lưỡng những điều này và hiểu rõ các chức năng và mối quan hệ nhóm của chúng, chúng ta có thể đạt đến sự hiểu biết về một số định luật và nguyên lý điều khiển các hoạt động của "Thượng Đế trong tự nhiên"—một cụm từ vừa tuyệt đối đúng đắn lại vừa hoàn toàn sai lầm.

Oh, that's quite a statement. We can arrive at an understanding with some of the laws and principles which direct the activities of the Macrocosm.

Đó là một tuyên bố khá ấn tượng. Chúng ta có thể đạt được sự hiểu biết về một số định luật và nguyên lý chỉ đạo các hoạt động của Đại thiên địa.

"God in nature"

"Thượng đế trong tự nhiên" –

But there is also God *external from nature* or abstracted from nature, and we have the infusion of the great intelligence throughout the Kingdoms of Nature. But God is far more than this finitude that we find working in nature. By *nature* we oftentimes mean that that which has to do with the dense physical body of the planetary or Solar Logos, at least the lower eighteen subplanes. We're not just talking about only the kingdoms on the lower levels. Nature has these more subtle correspondences as well and God is extracted from or what we call *abstracted*,

Nhưng cũng có Thượng đế bên ngoài tự nhiên hoặc tách rời khỏi tự nhiên, và chúng ta có sự thẩm thấu của trí tuệ vĩ đại trong các giới Thiên nhiên. Nhưng Thượng đế còn lớn hơn nhiều so với sự hữu hạn mà chúng ta thấy hoạt động trong thiên nhiên. Khi nói đến tự nhiên, chúng ta thường muốn nói đến những gì liên quan đến thể xác dày đặc của Hành Tinh hoặc Thái Dương Thượng đế, ít nhất là mười tám cõi phụ thấp hơn. Chúng ta không chỉ nói về các giới ở các cấp độ thấp hơn. Thiên nhiên cũng có những sự tương ứng tinh tế hơn, và Thượng đế được tách biệt

extracted and abstracted from these Kingdoms through which it manifests.

hoặc trừu xuất khỏi các giới mà thông qua đó Ngài biểu hiện.

[67] The three aspects of divinity, the central energy, or spirit, the coordinating force or soul, and that which these two use and unify are in reality one vital principle manifesting in diversity.

[67] Ba phương diện của thiên tính, năng lượng trung tâm hay tinh thần, mãnh lực phối hợp hay linh hồn, và những gì mà hai điều này sử dụng và hợp nhất thực chất là một nguyên lý sinh lực biểu hiện trong sự đa dạng.

Isn't this exactly what HPB. just said? Only it is offered in different words. So, this is the great statement by HPB offered in a different expression

Đây chính xác là những gì mà Bà HPB đã nói, chỉ có điều nó được trình bày bằng các từ ngữ khác. Vì vậy, đây là tuyên bố vĩ đại của Bà HPB được diễn đạt theo cách khác.

the central energy, or spirit, the coordinating force or soul, and that which these two use and unify are in reality one vital principle manifesting in diversity.

năng lượng trung tâm hay tinh thần, mãnh lực phối hợp hay linh hồn, và những gì mà hai điều này sử dụng và hợp nhất thực chất là một nguyên lý sinh lực biểu hiện trong sự đa dạng.

We can think of the circle with the dot; the dot is the central energy, symbol of central energy or spirit, the radius or the sort of a space or distance between the dot and the periphery. It is the soul, that's the radius as the coordinating force, and then there is the periphery which is really the shell which is the body.

Chúng ta có thể nghĩ về hình tròn với dấu chấm; dấu chấm biểu tượng cho năng lượng trung tâm hay tinh thần, bán kính hay khoảng cách giữa dấu chấm và chu vi là linh hồn. Bán kính là mãnh lực phối hợp, và sau đó chu vi thực sự là lớp vỏ, là cơ thể.

[68] These are the Three in One, the One in Three, God in nature, and nature itself in God.

[68] Đây là Ba trong Một, Một trong Ba, Thượng Đế trong tự nhiên và tự nhiên trong Thượng Đế.

We have to see it both ways and with later identification we do see, pantheistically, all things as identified with God or identified as God. When we can look all around us in the outer world of senses, and through the inner senses of the astral body and the mind, and see only God, then we're coming into that kind of unity which identification reveals and we're coming closer to an apprehension

Chúng ta phải nhìn nó theo cả hai cách, và với sự đồng nhất hóa sau này, một cách phiếm thần, chúng ta thấy mọi thứ đều được đồng hóa với Thượng đế, hoặc như là Thượng đế. Khi chúng ta có thể nhìn xung quanh mình trong thế giới bên ngoài, qua các giác quan, các giác quan hồng trần và các giác quan bên trong của thể cảm dục và của thể trí, và chỉ thấy Thượng đế, thì chúng ta

of reality and overcoming the illusion of separateness.

đang tiến vào sự hợp nhất mà sự đồng nhất hóa tiết lộ. Chúng ta đang tiến gần hơn đến sự nhận thức về Thực Tại và vượt qua ảo tưởng về sự chia rẻ.

[69] Carrying the concept, for the sake of illustration, into other realms of thought this trinity of aspects can be seen functioning in the religious world as the esoteric teaching, the fundamental symbology and doctrines of the great world religions and the exoteric organisations; in government it is the sum total of the will of the people whatever that will may be, the formulated laws, and the exoteric administration;

[69] Mang khái niệm này vào các lĩnh vực tư tưởng khác để minh họa, bộ ba phương diện này có thể được thấy hoạt động trong thế giới tôn giáo như là giáo lý nội môn, các biểu tượng và học thuyết cơ bản của các tôn giáo lớn trên thế giới và các tổ chức ngoại môn; trong chính phủ đó là tổng hợp của ý chí của nhân dân bất kể ý chí đó là gì, các luật lệ được hình thành, và sự quản lý bên ngoài;

It's giving us a series of trinities which are correlated with these three major rays, the third being the outermost ray, and the first ray associated with the will and the laws and the methods of coordination and correlation and right functioning connected with the second aspect. (I'm remembering Dane Rudhyar now speaking of Jupiter as a great coordinating factor and it's on the second ray also with the seventh)

Ngài đang cung cấp cho chúng ta một loạt các bộ ba tương ứng với ba cung chính, cung ba là cung ngoại vi nhất, và cung một liên quan đến ý chí. Các luật lệ và các phương pháp phối hợp, tương quan và hoạt động đúng đắn liên quan đến khía cạnh thứ hai. (Tôi nhớ Dane Rudhyar có nói về sao Mộc như là một yếu tố phối hợp lớn và nó thuộc cung hai cùng với cung bảy)

[70] in education it is the will to learn, the arts and sciences, in education it is the will to learn, the arts and sciences

[70] trong giáo dục đó là ý chí học hỏi, các nghệ thuật và khoa học,

(which are the substance of the learning)

Là chất liệu của việc học hỏi

[71] and the great exoteric educational systems;

[71] và các hệ thống giáo dục ngoại môn lớn;

This is marvelous, how he generalizes the trinity to different areas of our human endeavor –

Điều này thật tuyệt vời, cách Ngài tổng quát hóa bộ ba vào các lĩnh vực khác nhau của nỗ lực con người chúng ta –

the will to learn, the arts and sciences

ý chí học hỏi, các nghệ thuật và khoa học –

– which we do learn, and which reveal to us the manner of coordination and correlation in the inner and outer environment and then giving us the shell, the place, the space, the protected area, the foundation where the learning can take place. Of course, now it's over the internet and things have changed drastically. One can go to college right in one's own room. Of course it would lack probably the social interaction.

mà chúng ta học, và tiết lộ cho chúng ta cách thức phối hợp và tương quan trong môi trường bên trong và bên ngoài, và sau đó nơi, không gian, khu vực được bảo vệ, nơi việc học có thể diễn ra. Tất nhiên, bây giờ là qua internet và mọi thứ đã thay đổi đáng kể. Một người có thể học đại học ngay trong phòng của mình. Tất nhiên, điều đó có thể thiếu sự tương tác xã hội.

[72] in philosophy it is the urge to wisdom, the interrelated schools of thought, and the outer presentation of the teachings.

[72] trong triết học đó là sự thúc đẩy đạt đến sự minh triết, các trường phái tư tưởng liên kết với nhau, và sự trình bày bên ngoài của các giáo lý.

– in books and lectures and other forms. I find this very useful type of application.

Trong sách vở, bài giảng và các hình thức khác. Tôi thấy đây là sự ứng dụng rất hữu ích.

[73] Thus this eternal triplicity runs through every department of the manifested world,

[73] Như vậy, bộ ba vĩnh cửu này đi qua mọi bộ phận của thế giới được biểu hiện,

– taking here education, philosophy and religion, to name three. He focuses on religion, education and philosophy, but there are other areas where the triplicity applies or to which the triplicity applies, where to which

Ở đây Ngài lấy giáo dục, triết học và tôn giáo làm ví dụ. Ngài tập trung vào tôn giáo, giáo dục và triết học, nhưng có những lĩnh vực khác mà tam nguyên này áp dụng, hoặc nơi mà tam nguyên này có thể áp dụng,

[74] whether viewed as that which is tangible, or as that which is sensitive and coherent, or that which is energising.

[74] dù được xem là cái hữu hình, hay là cái nhạy cảm và cố kết, hay là cái năng lượng hóa.

And here basically tangibility, ray three,

Và ở đây, cơ bản là tính hữu hình, cung ba,

sensitive and coherent –

nhạy cảm và gắn kết –

Ray two and

cung hai, và

energizing

– ray one, and I think that's pretty obvious.

[75] It is that intelligent activity which has been clumsily called "awareness"; it is the capacity of awareness itself, involving as it does sensitive response to environment, and the apparatus of that response, the divine duality of the soul; it is finally the sum total of that which is contacted and known; it is that of which the sensitive apparatus [Page 21] becomes aware.

So again, He's presenting to us a threefoldness. We have to be in Being to have We have to be in Being to have the capacity of consciousness and awareness. We have to have the apparatus of response and the divine duality of the soul. This is another triplicity. And then final triplicity given, finally the sum total, the final area of the triplicity given, that of which the sensitive apparatus becomes aware.

[76] This, as we shall see later, is a gradually growing realisation, shifting ever into more esoteric and inner realms.

So always, there is, what can we call it? The Thinker, the thought and that which is the means of thought. There is the subject, the object, and that which makes the subject aware of the object, consciousness is that interrelating something between the subject and the object. And these three of course really are one.

I guess we have to look at our life and find ourselves as the subject and we have to look

năng lượng hóa

– cung một, và tôi nghĩ điều đó khá rõ ràng.

[75] Đó là hoạt động thông minh đã được gọi một cách vụng về là "sự nhận thức"; đó là khả năng của chính sự nhận thức, liên quan đến phản ứng nhạy cảm với môi trường và bộ máy của phản ứng đó, là sự nhị nguyên thiêng liêng của linh hồn; cuối cùng, đó là tổng số của những gì được tiếp xúc và biết đến; đó là cái mà bộ máy nhạy cảm [Page 21] trở nên nhận thức được.

Một lần nữa, Ngài đang trình bày cho chúng ta một bộ ba. Chúng ta phải ở trong Bản Thể (Being) để có khả năng của tâm thức và nhận thức. Chúng ta phải có bộ máy của đáp ứng và lưỡng nguyên thiêng liêng của linh hồn. Sau đó là khu vực cuối cùng của bộ ba, cái mà bộ máy nhạy cảm trở nên nhận thức được.

[76] Điều này, như chúng ta sẽ thấy sau này, là một sự nhận thức ngày càng phát triển, chuyển đổi dần vào các lĩnh vực nội môn và sâu xa hơn.

Chúng ta có thể gọi nó là gì? Người Suy Tưởng (Thinker), Ý Nghĩ, và Phương Tiện của ý nghĩ. Có chủ thể, khách thể, và những gì làm cho chủ thể nhận thức về khách thể. Tâm thức là cái gì đó liên kết giữa chủ thể và khách thể, và ba điều này dĩ nhiên thực sự là một.

Tôi nghĩ chúng ta phải nhìn vào cuộc sống của mình và tìm thấy chính mình là chủ thể,

at that which we consider to be objective and then we have to understand how it is we know or are aware of that which we have detected as objective. Now something can be objective and not necessarily on the outer plane. We can be objective about the phenomena on the astral plane or the mental plane and still consciousness survives as the interrelating means of being aware even of subtle things as objects. So perhaps, we should have an approach in our daily life where we stop ourselves for a moment and say "I, the subject, am aware of the object through the means of consciousness which is awareness, which is revelatory sensitivity." Okay. Now let's see, a little more:

và chúng ta phải nhìn vào những gì chúng ta coi là khách thể, và sau đó chúng ta phải hiểu cách mà chúng ta biết hoặc nhận thức về những gì chúng ta đã phát hiện là khách thể. Một cái gì đó có thể là khách thể và không nhất thiết phải trên cõi giới bên ngoài. Có thể có khách thể về các hiện tượng trên cõi cảm dục hoặc cõi trí, và tâm thức vẫn tồn tại như là phương tiện liên kết để nhận thức ngay cả những điều tinh tế đó như các đối tượng. Vì vậy, có lẽ, chúng ta nên có một cách tiếp cận trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, khi chúng ta dừng lại trong giây lát và nói "Tôi, chủ thể, đang nhận thức về khách thể thông qua phương tiện của tâm thức, đó là nhận thức, đó là sự nhạy cảm tiết lộ." Vâng, chúng ta còn một đoạn ngắn nữa:

[77] These three aspects are seen in man, the divine unit of life.

[77] Ba phương diện này được thấy trong con người, đơn vị sự sống thiêng liêng.

I guess, and they're also seen within any Being, a Globe Lord, a Chain Lord, a Planetary Logos, a Solar Logos, a Cosmic Logos, superCosmic Logos and on our galactic Logos. All of these three aspects persist through an ever-increasing range of greater beings.

Tôi nghĩ chúng cũng được nhìn thấy trong bất kỳ Đấng nào, một Chúa Tể của một Bầu, một Chúa Tể của Chuỗi Hành tinh, một Hành Tinh Thượng Đế, một Thái Dương Thượng Đế, một Thượng Đế Vũ Trụ, một Thượng Đế Siêu Vũ Trụ, và trong Thượng Đế Ngân Hà của chúng ta. Tất cả ba khía cạnh này tồn tại qua một phạm vi ngày càng mở rộng của các thực thể lớn hơn.

[78] First he recognises them in himself; then he sees them in every form in his environment, and finally he learns to relate these aspects of himself to the similar aspects in other forms of divine manifestation.

[78] Trước tiên, con người nhận ra chúng trong bản thân mình; sau đó, con người thấy chúng trong mọi hình tướng trong môi trường của mình, và cuối cùng con người học cách liên kết các phương diện này của mình với các phương diện tương tự trong các hình tướng khác của sự biểu hiện thiêng liêng.

We are aware that the, let's say the Planetary Logos, has life, and life (or being associated with volition) and has its own objectivity,

Chúng ta biết rằng Hành Tinh Thượng Đế có Sự Sống, Sự Sống hoặc Bản Thể liên quan đến Ý Chí; Ngài có sự biểu hiện khách quan và có

and has its own consciousness which is increasing just as the outer form which expresses that consciousness as becoming ever more refined in the planetary Logoic system and thus for all systems. even humanity as an entity, the outer form of humanity will change according to the development of inner consciousness and behind it is the Being, humanity. So we are separating them in a way for discriminative study but we realize it's all a dynamic interrelated process.

tâm thức của riêng Ngài, và khi Tâm thức đó tăng trưởng, hình tướng bên ngoài biểu hiện tâm thức đó ngày càng trở nên tinh tế hơn trong hệ thống của Hành Tinh Thượng Đế, cũng như cho tất cả các hệ thống khác. Thậm chí đối với nhân loại như một thực thể, hình thức bên ngoài của nhân loại sẽ thay đổi theo sự phát triển của tâm thức bên trong, và đằng sau nó là Bản Thể. Vì vậy, chúng ta đang tách rời chúng ra để nghiên cứu, nhưng chúng ta nhận biết rằng đó là một quá trình liên kết động.

[79] Correct relation between forms will result in the harmonising and right adjustment of physical plane life.

[79] Mối quan hệ đúng đắn giữa các hình tướng sẽ dẫn đến sự hài hòa và điều chỉnh đúng đắn của đời sống cõi trần.

Here, He's suggesting presence of the fourth ray

Ở đây, Ngài đang đề xuất sự hiện diện của cung bốn,

[80] Correct response to one's environment will result in correct rapport with the soul aspect,

[80] Đáp ứng đúng đắn với môi trường của một người sẽ dẫn đến sự quan hệ đúng đắn với khía cạnh linh hồn,

In other words, we will begin to be aware of the world *soul* as found in every form of life within whatever system we happen to be

Nói cách khác, chúng ta sẽ bắt đầu nhận thức về linh hồn được tìm thấy trong mọi hình thức sống trong bất kỳ hệ thống nào mà chúng ta tình cờ gặp phải,

[81] **hidden in every form**

[81] ẩn giấu trong mọi hình tướng,

(the soul aspect hidden in every form)

Khía cạnh linh hồn ẩn dấu trong mọi hình tướng

[82] **and will produce right relations between the various parts of the inner nervous structure to be found in every kingdom of nature, subhuman and superhuman.**

[82] và sẽ tạo ra mối quan hệ đúng đắn giữa các phần khác nhau của cấu trúc thần kinh nội tại có thể được tìm thấy trong mọi giới tự nhiên, cả dưới nhân loại và siêu nhân loại.

Ngài gợi ý hoặc ám chỉ ở đây về cấu trúc thần kinh nội tại thậm chí của giới khoáng vật.

He suggests or hints here at the inner nervous structure, even of the mineral kingdom.

[83] This is as yet practically unknown but is rapidly coming into recognition,

[83] Điều này hiện tại vẫn còn hầu như chưa được biết đến nhưng đang nhanh chóng được công nhận,

– we do recognize it with the plants and certainly with animals,

Chúng ta công nhận điều đó với thực vật và chắc chắn với động vật,

[84] and when it is proven and realised it will be discovered that therein lies the basis of brotherhood and of unity.

[84] và khi nó được chứng minh và nhận ra, người ta sẽ khám pha ra rằng đó là cơ sở của tình huynh đệ và của sự hợp nhất.

An interrelationship based upon sensitivity and etheric pervasion of all kingdoms of nature.

Một mối quan hệ liên kết dựa trên sự nhạy cảm và sự thẩm thấu dĩ thái của tất cả các giới của tự nhiên.

[85] As the liver, the heart, the lungs, the stomach, and other organs in the body are separate in existence and in function and yet are unified and brought into relation through the medium of the nervous system

[85] Giống như gan, tim, phổi, dạ dày và các cơ quan khác trong cơ thể tồn tại và có chức năng riêng biệt nhưng vẫn được thống nhất và đưa vào mối quan hệ thông qua hệ thần kinh

– the second-ray factor of coherence does this, so this is the Law of Coherence, second ray

Yếu tố kết dính của cung hai thực hiện điều này, do đó đây là Định luật Kết Dính, thuộc cung hai.

[86] throughout the body, so will it be found that in the world such organisms as the kingdoms in nature have their separate life and functions yet are correlated and coordinated by a vast intricate sensory system which is sometimes called the soul of all things, the anima mundi, the underlying consciousness.

[86] khắp cơ thể, người ta cũng sẽ thấy rằng trong thế giới, các tổ chức như các giới tự nhiên có sự sống và chức năng riêng biệt nhưng vẫn được liên kết và phối hợp bởi một hệ thống cảm giác phức tạp rộng lớn mà đôi khi được gọi là linh hồn của vạn vật, anima mundi, tâm thức nền tảng.

So, he is correlating the Anima Mundi with a great nervous, sensory system.

Vì vậy, Ngài đang liên kết Anima Mundi với một hệ thống thần kinh và cảm giác rộng lớn.

So, all kingdoms of nature are thus correlated by this macrocosmic nervous system. This soul sensitivity in the Anima Mundi, the soul of the world, the soul within all things. The sensitivity within all things; goodness, what a picture and a necessary picture it is when we realize that we, the microcosm, are analogous in our function to the greater life in which we live and move and have our being.

Do đó, tất cả các giới của thiên nhiên được tương quan bởi hệ thống thần kinh vĩ mô này, sự nhạy cảm linh hồn trong Anima Mundi, linh hồn của thế giới, linh hồn trong vạn vật, sự nhạy cảm trong vạn vật. Sự nhạy cảm be7n trong vạn vật. Thật là một bức tranh vĩ đại và là một bức tranh cần thiết khi chúng ta nhận ra rằng chúng ta—như tiểu thiên địa—trong chức năng của chúng ta tương đồng với sự sống lớn hơn mà trong đó chúng ta sống, di chuyển và tồn tại.

So there is both. We have separate function of the different organs, and the coordination of those organs with each other. So we have both. So we have, if we look at it we have individuality and group function, both, and we also later have Oneness which is the last of the three: individuality, group correlation or coordination and finally, Oneness. We see that actually in the statements on page 332 of *Esoteric Astrology* when we study Gemini. There's the individual, *I serve myself, I serve my brother,* there's the group and then I serve the One.

Chúng ta có cả hai điều này: chúng ta có chức năng riêng biệt của các cơ quan khác nhau, chúng ta cũng có sự phối hợp của những cơ quan đó. Vì vậy, nếu chúng ta nhìn vào đó, chúng ta có chức năng cá nhân và chứ năng nhóm, và sau đó chúng ta có Sự Thống Nhất, đó là cái yếu tố cuối cùng của bộ ba: tính cá nhân, sự phối hợp hoặc tương quan nhóm, và cuối cùng sự Thống Nhất. Chúng ta thấy điều đó trên trang 332 của Chiêm tinh học Nội môn khi chúng ta nghiên cứu Song Tử. Tôi phụng sự bản thân tôi, tôi phụng sự huynh đệ tôi, là nhóm, và sau đó tôi phụng sự Đấng Duy Nhất.

Well goodness we're getting deeply into it and of course I realize there's a lot more to be known here and a lot more to discuss and the details are many, but He's dealing with triplicities and their Oneness as well as their correlation, the correlation of the factors within them.

Chúng ta đang đi sâu vào vấn đề này, và tôi nhận ra còn nhiều điều phải biết ở đây, nhiều điều để thảo luận, các chi tiết thì nhiều, nhưng Ngài đang đề cập đến các bộ ba và Sự Thống Nhất của chúng cũng như sự tương quan của các yếu tố trong chúng.

This will be then the end of *A Treatise on White Magic* video commentary program number 5. We're on page 21.

Đến đây là kết thúc của chương trình bình luận video A Treatise on White Magic số 5, trang 21, và chúng ta sẽ bắt đầu với webinar số 6, trang 21.

See you soon, bye bye.

Hẹn gặp lại các bạn sớm, tạm biệt.

Mental Rule 6

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 6_tagged

Bộ ba tinh thần – linh hồn – thể xác như chìa khóa phổ quát

Thầy MDR cho biết phần dẫn nhập của Luận về Chánh Thuật đang đi sâu dần vào ba yếu tố tinh thần, linh hồn và thể xác, đồng thời nhắc lại các bộ ba đã được Chân sư DK áp dụng trong giáo dục, triết học, định luật và tôn giáo. Thầy lưu ý các bộ ba như Shiva–Vishnu–Brahma, Cha–Con–Mẹ hay sự sống–tâm thức–hình tướng không thuộc riêng một truyền thống nào mà là những biến phân của Sự Sống duy nhất. Theo Thầy MDR, việc nhận ra các mẫu số chung như 3, 5, 7, 9, 12 giúp con người thoát khỏi quan điểm độc tôn tôn giáo và có thể tương giao với "một vòng tròn rộng lớn hơn của những người nam và nữ".

Khó khăn của ngôn ngữ khi diễn tả điều huyền bí

Thầy MDR nhấn mạnh rằng ngôn ngữ rất phù hợp để mô tả ngoại hình, y phục, hình tướng và thế giới cụ thể, nhưng gần như bất lực khi phải diễn đạt phẩm tính, tính cách và bản chất. Thầy nhận xét tiếng Anh là một ngôn ngữ "thiếu co giãn", trong khi những ngôn ngữ tinh tế hơn như Sanskrit có khả năng biểu đạt trừu tượng tốt hơn; tuy vậy, nhân loại vẫn phải làm cho ngôn ngữ hiện đại tiến hóa theo hướng mềm dẻo và tinh tế hơn. Thầy còn đề xuất rằng tương lai giao tiếp viễn cảm, với khả năng truyền hình ảnh từ "truyền hình nội tại" của người này sang người kia, sẽ giúp chuyển tải những điều mà lời nói thông thường không làm được.

Nghệ thuật, huyền bí học và giới hạn của lá số hiện tại

Khi bàn về phẩm tính và tính cách, Thầy MDR cho rằng thơ ca, kịch nghệ và nghệ thuật phần nào chạm được cái vô hình, nhưng huyền bí học đi xa hơn nhiều vì phải xử lý không chỉ cảm xúc hay thể trí mà cả bản chất linh hồn được tạo thành qua nhiều kiếp sống. Thầy lưu ý rằng một con người không thể bị quy giản vào cấu trúc cung hay lá số chiêm tinh hiện tại, vì các phẩm tính bên trong của họ được xây trên kinh nghiệm của rất nhiều lá số và rất nhiều lần lâm phàm. Đây là nhận xét riêng của Thầy MDR nhằm cảnh báo việc đồng nhất con người với các mô tả chiêm tinh nhất thời.

Xu hướng cụ thể hóa Thượng đế và sự suy giảm của chân lý

Thầy MDR nhấn mạnh một trong những vấn đề lớn của tôn giáo là xu hướng biến cái trừu tượng thành quá cụ thể, từ đó đánh mất nhiều bản chất của điều trừu tượng. Thầy nêu ví dụ thiên đàng đã bị cụ thể hóa một cách đáng buồn, nhắc đến "tầng trời thứ ba" và "tầng trời thứ bảy" trong truyền thống Kitô giáo, đồng thời lưu ý rằng nhân loại cách đây 2000 năm khó có thể tiếp nhận đúng các phát biểu như của Thánh Paul. Thầy MDR còn liên hệ tới cuốn Cutting Through Spiritual Materialism để chỉ ra hiện tượng "chủ nghĩa duy vật tinh thần", khi các tôn giáo trình bày thực tại cao siêu bằng những hình ảnh quá hạ thấp và cứng nhắc.

Tính hợp lệ của bộ ba trong mọi tôn giáo và quan niệm về thiên tính của con người

Thầy MDR giải thích rằng Chân sư DK biện minh cho việc dùng bộ ba để nói về Thượng đế vì lối hình dung này là phổ quát, cổ xưa và trực giác. Tuy mọi bộ ba đều thu nhỏ bản chất thật của Thượng đế, chúng vẫn là công cụ cần thiết cho nhà tư tưởng bình thường ngày nay khi nói về tổng

thể biểu hiện thiêng liêng trong vũ trụ và trong "thiên tính nhỏ hơn" là con người. Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh câu của Chân sư DK hàm ý rất rõ rằng con người là thiêng liêng, đồng thời phê bình thói quen tạo ra Thượng đế theo hình ảnh của chính mình rồi áp đặt niềm tin ấy lên người khác.

Thờ phượng trong tinh thần và sự tinh luyện khái niệm về Thượng đế

Từ câu "Thượng đế là tinh thần", Thầy MDR nhận xét rằng thờ phượng trong tinh thần đòi hỏi trước hết phải đồng hóa chính mình như một tinh thần hợp nhất với Thượng đế là Tinh thần. Thầy cho rằng chân lý giải phóng con người bằng cách đưa họ đến sự đồng nhất với Thượng đế, và không cần tránh né từ "Thượng đế" mà phải quay lại với nó bằng một quan niệm tinh tế, nhạy bén và sâu sắc hơn. Thầy MDR còn đề xuất một phương pháp giáo dục lớn cho thế giới là làm cho định nghĩa của con người về Thượng đế trở nên ngày càng nhạy cảm hơn với các cõi trừu tượng, nơi biểu lộ những "cường độ cao hơn của Thượng đế".

"Người đã trở nên một linh hồn sống" và các trích dẫn Kinh Thánh về bộ ba

Bình luận câu "con người trở nên một linh hồn sống", Thầy MDR liên hệ tới tiến trình biệt ngã hóa, qua đó con người dần vượt khỏi trạng thái "người thú" và bản chất linh hồn bắt đầu lộ rõ. Với câu "cầu mong toàn thể tinh thần, linh hồn và thể xác của anh em được giữ vô tội", Thầy suy đoán người nói có thể là Thánh Paul hơn là chính Đức Christ, nhưng nhấn mạnh rằng Chân sư DK gọi đó là lời của một điểm đạo đồ vĩ đại. Thầy MDR lưu ý cần hiểu cẩn thận câu này, vì nơi linh hồn có lẽ không có điều ác mà chỉ có mức phát triển chưa đầy đủ, còn tinh thần tự nó vẫn tinh tuyền và không tì vết.

"Các ngươi là những vị thần" và mối quan hệ với Đấng Duy Nhất

Từ câu "Ta đã phán, các ngươi là những vị thần", Thầy MDR nhấn mạnh ba điểm: bộ ba nơi con người, thiên tính của con người, và mối liên hệ của con người với Sự Sống mà trong đó họ sống, chuyển động và hiện hữu. Thầy nhận xét không chỉ chúng ta là các vị thần, mà còn là các phát xạ của Đấng Duy Nhất, đồng thời về bản chất chính là Đấng Duy Nhất ấy khi buông bỏ các đồng hóa nhỏ hơn. Đây là một suy luận riêng của Thầy MDR: cái "ta" giới hạn chỉ là phát xạ biểu kiến trong thời gian và không gian, còn bản thể sâu xa thì không bị giới hạn.

Tinh thần như hơi thở của Sự Sống và nguyên nhân của mọi biểu lộ

Thầy MDR giải thích rằng Chân sư DK dùng từ tinh thần để chỉ xung lực sống thiết yếu, khó nắm bắt, là nguyên nhân của mọi biểu lộ; với Thầy, các từ tinh thần, sự sống và bản thể gần như tương đương. Thầy nhận xét mọi định nghĩa đều giới hạn cái vô hạn, vì vậy càng định nghĩa thì càng đi ngược phần nào với tinh thần tuyệt đối. Tinh thần được gọi là "hơi thở của Sự Sống", là dòng chảy nhịp điệu của năng lượng thiết yếu, từ đó lần lượt xuất hiện lực hấp dẫn, tâm thức hay linh hồn, và tổng thể chất liệu nguyên tử.

Tương ứng vi mô – vĩ mô và sự tan rã khi sự sống rút đi

Theo Thầy MDR, tinh thần trong Đại thiên địa tương ứng với yếu tố truyền sinh lực trong tiểu thiên địa là con người, được chỉ ra qua hơi thở trong thể xác. Khi dòng sống bị rút đi sau khi chu kỳ hoàn tất, hình tướng mất tính cố kết và khả năng vận hành như một đơn vị, khiến quá trình tan rã bắt đầu. Thầy nhấn mạnh rằng điều bị rút không phải là bản thể tuyệt đối mất đi, mà chỉ là khả năng duy trì tính cố kết của hình tướng trong một chu kỳ biểu lộ.

Tên gọi không phải là thực tại

Trước câu hỏi "cái gì là điều ấy, ai có thể nói?", Thầy MDR nhấn mạnh rằng mọi nỗ lực gọi tên như tinh thần, Sự Sống duy nhất, Chân Thần hay năng lượng đều chỉ phản ánh trường phái tư tưởng của người nói. Thầy nhận xét việc đặt tên là bước đầu hữu ích vì nó cho thấy ta đã tách ra và nhận diện được một thực tại, nhưng tên không phải vật được gọi tên, "bản đồ không phải lãnh thổ, thực đơn không phải bữa ăn". Đây là một nhận xét cá nhân quan trọng của Thầy MDR nhằm chống lại ảo tưởng cho rằng ngôn từ đồng nghĩa với sự chứng ngộ.

Hiểu biết về Sự Sống là tương đối theo mức tâm thức

Thầy MDR nhấn mạnh câu của Chân sư DK rằng mọi hiểu biết về bản chất của Sự Sống duy nhất đều chỉ là tương đối. Thầy đi xa hơn khi suy luận rằng ngay cả Thượng đế Vũ Trụ cũng còn ở một khoảng cách vô hạn đối với sự hiểu biết trọn vẹn về tinh thần như sự sống ngoài-vũ-trụ. Thầy dùng điều này để nhấn mạnh tính khiêm tốn cần có trong mọi nghiên cứu huyền bí: không có hữu thể nào, kể cả Hành Tinh Thượng đế hay Thái dương Thượng đế, là không còn giới hạn.

Ba mức tiếp cận: phàm ngã, siêu hình học và điểm đạo đồ

Thầy MDR phân tích ba cấp độ tiếp cận tương ứng với các câu của Chân sư DK. Người bị cuốn vào hình tướng chỉ nghĩ theo sinh lực hồng trần, cảm xúc, xung động hoặc năng lực trí tuệ và bị giam trong sự chú ý vào phàm ngã. Người thiên về siêu hình học và đời sống linh hồn thì vượt qua phản ứng ích kỷ cá nhân để suy nghĩ theo phẩm tính, ý chí nhóm, bác ái–minh triết, tri thức nhóm và tình huynh đệ; tuy nhiên Thầy lưu ý ngay cả sự hợp nhất này vẫn còn tính phân ly. Với điểm đạo đồ, nhất là sau lần điểm đạo thứ ba, tư duy trở nên tổng hợp hơn và chân lý được diễn đạt bằng các thuật ngữ tinh thần, Sự Sống, Đấng Duy Nhất.

Vượt qua hợp nhất để đi vào tính một

Thầy MDR đặc biệt nhấn mạnh nhận xét của mình rằng cần đi xa hơn sự hợp nhất của linh hồn để tiến vào tính một của tinh thần và Sự Sống. Thầy mô tả mục tiêu ấy là "sự tham dự bằng đồng nhất tính" trong và như mọi sự vật: không có gì ta thấy hay ghi nhận mà thực sự không phải là chính ta. Theo Thầy, tri giác này sâu dần nhờ khai mở trái tim, rồi "trái tim trong đầu", và cuối cùng trở thành một sự nắm bắt chân thần; Thầy còn lưu ý người cung hai đặc biệt đi tới Chân Thần qua con đường đồng hóa, dù đây cũng là quy luật tổng quát.

Vì sao giáo huấn phải dừng lại ở một mức nhất định

Thầy MDR cho biết Chân sư DK thường đưa giáo huấn đến một mức rồi dừng, vì phản ứng của con người bình thường, của đệ tử đạo sinh và của điểm đạo đồ đối với chân lý là khác nhau. Thầy nhận xét đây không phải né tránh, mà là hệ quả tất yếu của điểm tiến hoá; mỗi người chỉ đọc vào lời dạy trạng thái tâm thức riêng của mình và khó diễn giải được phản ứng của người ở bậc cao hơn trên nấc thang tiến hóa. Thầy còn mở rộng nguyên tắc này đến mọi cấp, nói rằng ngay cả các chân sư, Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế cũng vẫn có giới hạn của riêng mình.

Sự bực bội của độc giả và nhu cầu khiêm tốn huyền bí

Thầy MDR tán đồng lời Chân sư DK rằng độc giả trung bình thường khó chịu khi bị buộc phải công nhận những quan điểm rộng hơn quan điểm của mình, nhất là khi gặp câu "điều này chỉ người điểm đạo mới hiểu". Theo Thầy, phản ứng này phát sinh từ kiêu hãnh và sự từ chối nhìn nhận những giới hạn tạm thời của bản thân. Thầy MDR lưu ý chúng ta cần nhiều khiêm tốn hơn khi đọc giáo huấn huyền bí, vì nếu thật sự là thành viên của Thánh Đoàn hay điểm đạo đồ cao cấp, chúng ta đã không còn cần được nhắc nhở theo cách ấy.

Ví dụ về khác biệt trình độ hiểu biết

Để minh họa, Thầy MDR nhắc lại ví dụ của Chân sư DK rằng một chuyên luận khoa học sẽ chỉ là "mớ từ ngữ hỗn độn" đối với một đứa trẻ tiểu học, trong khi lại hoàn toàn sáng tỏ với chuyên gia đã được huấn luyện. Tương tự, đối với một số linh hồn tiến bộ, chủ đề linh hồn và bản chất của nó rõ ràng như văn chương thông thường đối với công chúng; còn với số ít hơn nữa, bản chất của tinh thần cũng là một chủ đề hợp lý và có thể hiểu được. Thầy MDR nhận xét rằng các vận cụ hay trung tâm thấp hơn nhưng đã được phát triển tốt sẽ là phương tiện để hiểu vận cụ cao hơn liền kề: trí tuệ hiểu linh hồn, linh hồn hiểu tinh thần.

Tính tương xứng và sự nhỏ bé của con người trước các Sự Sống lớn hơn

Từ nguyên lý dùng phương tiện thấp hơn để hiểu phương tiện cao hơn, Thầy MDR suy luận tiếp rằng tinh thần có thể được dùng để hiểu các hình tướng sống lớn hơn trong đó ta đang sống, chuyển động và hiện hữu. Thầy nêu những so sánh rất cụ thể: trước các Sự Sống bao la hơn, con người có thể chỉ như một tế bào, một phân tử, một nguyên tử hay một hạt dưới nguyên tử. Đây là bình luận riêng của Thầy MDR nhằm làm nổi bật ý thức về tỉ lệ và câu hỏi Kinh Thánh "con người là gì mà Ngài nhớ đến nó?".

Chấp nhận giới hạn tạm thời như một phần của tiến hóa

Thầy MDR nhấn mạnh rằng việc khó chấp nhận câu "khi phát triển hơn, bạn sẽ hiểu" là dấu hiệu của tự ái, trong khi thực ra mọi giới hạn chỉ là tạm thời vì con người là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng và là phát xạ của Sự Sống duy nhất. Thầy còn nhận xét ngay cả với Thái dương Thượng đế, "Đấng Bất Khả Tư Nghị" cũng vẫn có thể nói: khi ngươi phát triển hơn, ngươi sẽ hiểu điều trên. Điểm chính mà Thầy muốn rút ra là mọi sự khai mở đều diễn ra dần dần trong thời gian và không gian.

Chân sư, linh hồn học nội môn và huyền nhiệm của nguồn Sự Sống

Thầy MDR giải thích rằng đối với Chân sư, bản chất của tinh thần hay trung tâm sống dương tính ẩn sau mọi hình tướng không còn bí ẩn hơn bản chất của linh hồn đối với nhà Tâm Lý Học Nội Môn. Thầy lưu ý sự tiếp xúc mật thiết hơn với Chân Thần thực sự bắt đầu từ lần điểm đạo thứ tư, dù chân sư đã ở trong liên hệ trực tiếp với mức đó. Tuy vậy, nguồn của Sự Sống duy nhất, cõi hay trạng thái mà từ đó Sự Sống phát ra, vẫn là Huyền Nhiệm Ẩn Khuất lớn lao ngay cả với các thành viên của Thánh Đoàn các chân sư.

Chương trình nghiên cứu của các điểm đạo đồ cao cấp

Theo Thầy MDR, từ sau lần điểm đạo thứ ba, đối tượng nghiên cứu của các điểm đạo đồ là bản chất của tinh thần, phẩm tính và loại năng lượng vũ trụ của nó, tốc độ rung động của nó, cùng các biến phân vũ trụ căn bản. Thầy chen vào một suy luận riêng: nếu tinh thần là bản thể thuần túy thì có lẽ không có rung động, do đó từ "tinh thần" ở đây dường như vẫn được dùng theo nghĩa thấp hơn bản thể tuyệt đối; đây là một điểm triết học mà Thầy cho là "gây tranh luận và thú vị". Thầy cũng nhấn mạnh rằng chương trình học không chấm dứt sau các lần điểm đạo cao, vì mọi hữu thể đều còn đang học hỏi.

Vai trò của trực giác, antahkarana và ánh sáng nội tại

Thầy MDR giải thích rằng các điểm đạo đồ cao cấp đem vào công trình này một trực giác đã phát triển đầy đủ, tức antahkarana đã đưa họ vào Bồ đề, cùng với năng lực trí tuệ diễn giải được rèn luyện qua nhiều lần lâm phàm. Họ dùng ánh sáng nội tại đã thức tỉnh của linh hồn để hiểu Sự Sống vẫn tồn tại trên các mức tâm thức cao hơn, tách khỏi thế giới hình tướng, và thâm nhập vào hệ mặt trời từ một trung tâm bản thể bên ngoài. Thầy MDR nhận xét đây là một đoạn mở đầu tuyệt

vời, càng đọc càng thấy sáng tỏ thêm nhờ những đoạn khác trong toàn bộ giáo huấn của Chân sư DK.

Ánh sáng được chiếu theo hai hướng từ trạng thái ở giữa

Thầy MDR nhấn mạnh hình ảnh các điểm đạo đồ đứng ở "trạng thái ở giữa", vận hành trên cõi trực giác hay Bồ đề, rồi chiếu ánh sáng theo hai hướng. Hướng xuống là vào thế giới hình tướng để biết mọi sự và diễn giải mọi sự một cách chính xác, không bị ảo cảm hay ảo tưởng đánh lừa; hướng lên là vào các cõi vô tướng đối với con người trong ba cõi thấp, tức các cõi atma, chân thần và cõi logoic. Thầy MDR lưu ý rằng xét theo nghĩa vũ trụ, các cõi ấy vẫn còn là hình tướng vì toàn bộ cõi hồng trần vũ trụ vẫn thuộc phạm vi hình tướng.

Nỗ lực của các chân sư trong việc hiểu tinh thần

Tổng kết đoạn cuối, Thầy MDR cho rằng điều đang được mô tả là nỗ lực của các chân sư và chohan trong những "bài học ABC" về việc hiểu tinh thần hay bản thể. Thầy phân biệt thêm rằng bản thể thuần túy, theo cách ông suy tư, có thể khác với tinh thần nếu bản thể là bất khả phân và phi-rung động. Thầy kết lại bằng một nhận xét phương pháp: không nên chỉ đọc riêng lẻ từng sách của Chân sư DK, vì mọi đoạn đọc sẽ soi sáng cả những gì đã đọc lẫn những gì sẽ đọc, và chỉ trong sự đọc liên tục ấy mức soi sáng tối đa mới có thể xuất hiện.

Phần trích từ sách trang 21-25

[1] In dealing with the triplicities so often used when speaking of deity, such as spirit, soul, and body, —life, consciousness, and form, [2] —it is of value to remember that they refer to differentiations of the one life, and that the more of these triplicities with which one can familiarise oneself the more one will be in rapport with a wider circle of men. [3] But when one is dealing with things occult and subjective, and when the subject about which [Page 22] one writes deals with the undefinable, then difficulty is encountered. [4] It is no difficult matter to describe a man's personal appearance, his clothing, his form, and the things with which he is surrounded. [5] Language suffices satisfactorily to deal with the concrete and with the world of form. But when one endeavours to convey an idea of his quality, character, and nature one is immediately faced with the problem of the unknown, with that undefinable unseen part which we sense, but which remains in a

[1] Khi đề cập đến các bộ ba thường được sử dụng khi nói về thượng đế, như tinh thần, linh hồn và thể xác, —sự sống, tâm thức và hình tướng, [2] —rất hữu ích khi nhớ rằng chúng đề cập đến các biến phân của một sự sống duy nhất, và rằng càng quen thuộc với nhiều bộ ba này, ta càng hòa hợp với một phạm vi rộng lớn hơn của nhân loại. [3] Nhưng khi một người đề cập đến những điều huyền bí và chủ quan, và khi chủ đề mà người đó viết về [Page 22] những điều không thể định nghĩa, thì khó khăn sẽ xuất hiện. [4] Không khó để mô tả vẻ ngoài cá nhân của một người, trang phục của họ, hình dạng của họ và những thứ mà họ được bao quanh. [5] Ngôn ngữ đủ để đề cập một cách thỏa đáng với cái cụ thể và với thế giới hình tướng. Nhưng khi một người cố gắng truyền đạt một ý tưởng về phẩm chất, tính cách và bản chất của người đó, họ ngay lập tức phải đối mặt với vấn đề của cái chưa biết, với phần vô hình không thể định nghĩa mà chúng ta cảm nhận được, nhưng phần lớn vẫn chưa được

large sense unrevealed, and unrealised even by the man himself. How then shall we describe him through the medium of language?

[6] If this is so of man, how much greater is the difficulty when we seek through words to express that inexpressible sum total of which the terms spirit, soul, and body are regarded as the main component differentiations? [7] How shall we define that undefinable life that men have (for the sake of understanding) limited and separated into a trinity of aspects, or persons, calling the whole by the name of God?

[8] Yet where this differentiation of God into a trinity is universal and age-long in use, [9] where every people—ancient and modern—employ the same triplicity of ideation to express an intuitive realisation, there is warrant for the usage. [10] That some day we may think and express the truth differently may indeed be so, but for the average thinker of today the terms spirit, soul, and body [11] stand for the aggregate of divine manifestation, both in the deity of the universe and in that lesser divinity, man himself. [12] As this treatise is intended for the thinking human being and not for the crystallised theologians or the theoretically biassed scientists we will adhere to the well-used terminology and seek to understand what has lain back of the phrases in which man has sought to explain God Himself.

[13] "God is Spirit, and they that worship Him must worship [Page 23] Him in Spirit and in Truth," states one of the scriptures of the world. [14] "Man became a living soul," is to be found in another place in the same

tiết lộ, và thậm chí chính người đó cũng chưa nhận ra. Vậy làm thế nào chúng ta có thể mô tả y thông qua phương tiện ngôn ngữ?

[6] Nếu điều này đúng với con người, thì khó khăn còn lớn hơn biết bao nhiêu khi chúng ta cố gắng qua lời nói để diễn đạt tổng thể không thể diễn đạt mà các thuật ngữ tinh thần, linh hồn và thể xác được coi là những biến phân thành phần chính yếu? [7] Làm thế nào chúng ta có thể định nghĩa sự sống không thể định nghĩa mà con người đã (vì mục đích hiểu biết) giới hạn và tách ra thành một bộ ba các phương diện, hoặc các ngôi, gọi tổng thể bằng tên gọi Thượng đế?

[8] Tuy nhiên, khi sự phân chia Thượng đế thành một bộ ba là phổ quát và đã được sử dụng từ lâu đời, [9] khi mọi dân tộc—cổ đại và hiện đại—sử dụng cùng một bộ ba ý niệm để diễn đạt một nhận thức trực giác, thì có cơ sở cho việc sử dụng này. [10] Rằng một ngày nào đó chúng ta có thể suy nghĩ và diễn đạt sự thật khác đi, điều đó thực sự có thể xảy ra, nhưng đối với người suy nghĩ trung bình của ngày hôm nay, các thuật ngữ tinh thần, linh hồn và thể xác [11] đại diện cho tổng thể của sự biểu hiện thiêng liêng, cả trong thượng đế của vũ trụ và trong thiên tính nhỏ hơn, là chính con người. [12] Vì luận thuyết này nhằm cho con người tư duy và không phải cho các nhà thần học cứng nhắc hay các nhà khoa học thiên về lý thuyết, chúng ta sẽ bám vào thuật ngữ được sử dụng rộng rãi và cố gắng hiểu những gì ẩn sau các cụm từ mà con người đã cố gắng giải thích về chính Thượng đế.

[13] "Thượng Đế là Tinh Thần, và những kẻ thờ phượng Ngài phải thờ phượng [Page 23] Ngài trong Tinh Thần và trong Sự Thật," là câu trong kinh thánh của một trong các tôn giáo trên thế giới. [14] "Con người trở thành

scripture. [15] “I pray God your whole spirit and soul and body may be preserved blameless,” said a great initiate of the White Lodge; [16] and the greatest of them all yet present with us in physical form on earth, [17] repeated the words of an earlier sage when He said: “I have said ye are Gods, and ye are all the children of the most High”. [18] In those words the triplicity of man, his divinity and his relationship to the life in Whom he lives and moves and has his being, is touched upon from the Christian standpoint, and all the great religions deal in analogous phrases with that relationship.

một linh hồn sống,” được tìm thấy ở một nơi khác trong cùng một kinh thánh. [15] “Ta cầu nguyện rằng toàn thể tinh thần, linh hồn và thân xác của ngươi sẽ được bảo tồn vô tội,” [16] một vị điểm đạo đồ vĩ đại của Thánh Đoàn đã nói; và vị vĩ đại nhất trong số họ, hiện còn hiện diện với chúng ta dưới hình dạng vật lý trên trần gian, [17] đã lặp lại lời của một hiền triết trước đó khi Ngài nói: “Ta đã nói rằng các ngươi là các Thần Linh, và tất cả các ngươi là con của Đấng Tối Cao”. [18] Trong những lời này, bộ ba của con người, thiên tính của y và mối quan hệ của y với sự sống mà trong đó y sống và chuyển động và tồn tại, được đề cập đến từ quan điểm của Ki tô giáo, và tất cả các tôn giáo lớn đều đề cập đến mối quan hệ đó bằng các cụm từ tương tự.

a. Spirit, Life, Energy.

a. Tinh thần, Sự sống, Năng lượng.

[19] The word spirit is applied to that undefinable, elusive, essential impulse or Life which is the cause of all manifestation. [20] It is the breath of Life [21] and is that rhythmic inflow of vital energy which manifests in its turn as the attractive force, as the consciousness, or soul, and is the sum total of atomic substance. [22] It is the correspondence in the great Existence or Macrocosm of that which in the little existence or microcosm is the vital inspiring factor which we call the life of man; [23] this is indicated by the breath in his body, which is abstracted or withdrawn when the life course is run.

[19] Từ "tinh thần" được áp dụng cho xung lực tinh túy không thể định nghĩa, khó nắm bắt, hay là Sự Sống, nguyên nhân của tất cả sự biểu hiện. [20] Đó là hơi thở của Sự Sống [21] và là dòng chảy nhịp nhàng của năng lượng sinh lực, lần lượt biểu hiện như lực hấp dẫn, như tâm thức hoặc linh hồn, và là tổng thể của chất liệu nguyên tử. [22] Đó là sự tương ứng trong Đại Thể hay Đại thiên địa với cái mà trong Tiểu Thể hay tiểu thiên địa là yếu tố truyền cảm hứng sinh động mà chúng ta gọi là sự sống của con người; [23] điều này được chỉ ra bởi hơi thở trong cơ thể của y, thứ sẽ bị rút đi khi vòng đời của y kết thúc.

[24] What this something is, who shall say? [25] We trace it back to the soul or consciousness aspect, and from the soul to the spirit (as we call the three aspects of the one breath) [26] but what these words really signify, who has the courage to declare? [27] We call this unknown something by

[24] Ai có thể nói được điều này là gì? [25] Chúng ta truy nguyên nó đến khía cạnh linh hồn hay tâm thức, và từ linh hồn đến tinh thần (như chúng ta gọi ba khía cạnh của một hơi thở) [26] nhưng những từ này thực sự có ý nghĩa gì, ai dám tuyên bố? [27] Chúng ta gọi điều gì đó không biết này bằng những

differing names, according to our particular school of thought; we seek to express it in words, and end by call it Spirit, the One Life, the Monad, Energy. [28] Again we must remember that understanding as to the nature [Page 24] of this one life is purely relative. [29] Those who are engrossed in the form side of existence think in terms of physical vitality, of feeling, impulse, or of mental force and do not pass beyond that unified life-consciousness of which all the above are differentiations. [30] Those again who are interested in the more metaphysical approach and in the soul-life more than in the form aspect express their concept in terms of soul manifestation [31] and—passing beyond the personal selfish reactions of the body nature—think in terms of life, in terms of quality, [32] of group will or power, group coordination or love-wisdom, and of group intelligence or knowledge, covering all by the generic term of brotherhood.

tên khác nhau, tùy thuộc vào trường phái tư tưởng cụ thể của chúng ta; chúng ta cố gắng diễn đạt nó bằng ngôn từ, và cuối cùng gọi nó là Tinh Thần, Sự Sống Duy Nhất, Chân Thần, Năng Lượng. [28] Một lần nữa, chúng ta phải nhớ rằng sự hiểu biết về bản chất của sự sống duy nhất này là hoàn toàn tương đối. [29] Những người say mê khía cạnh hình tướng của sự tồn tại nghĩ về sự sống như sinh lực vật lý, cảm xúc, xung lực hoặc mãnh lực trí tuệ và không vượt qua được cái gọi là sự sống-tâm thức hợp nhất mà tất cả những điều trên đều là sự phân biệt. [30] Những người khác, quan tâm đến cách tiếp cận siêu hình hơn và đời sống linh hồn hơn là khía cạnh hình tướng, diễn đạt khái niệm của họ bằng những thuật ngữ về sự biểu hiện của linh hồn [31] và—vượt qua những phản ứng ích kỷ cá nhân của bản chất thân thể—nghĩ về sự sống, về phẩm chất, [32] về ý chí hay quyền lực của nhóm, sự phối hợp của nhóm hoặc bác ái - minh triết, và trí tuệ của nhóm hoặc tri thức, bao phủ tất cả bằng thuật ngữ chung là tình huynh đệ.

[33] But even that is found to be separative, [34] through the separation into larger units than the lower is capable of grasping. [35] Therefore the initiate, especially after the third initiation, begins to think even more synthetically and to express truth to himselfin terms of Spirit, Life, the One. [36] These terms mean to him something significant, but something so far removed from the concept of ordinary thinking humanity that it is needless for me to enlarge further upon it.

[33] Nhưng ngay cả điều đó cũng được thấy là tách biệt, [34] thông qua sự phân chia thành các đơn vị lớn hơn so với khả năng nắm bắt của cấp thấp hơn. [35] Do đó, điểm đạo đồ, đặc biệt là sau lần điểm đạo thứ ba, bắt đầu suy nghĩ thậm chí tổng hợp hơn và diễn đạt chân lý cho chính mình bằng các thuật ngữ Tinh Thần, Sự Sống, Đấng Duy Nhất. [36] Những thuật ngữ này có ý nghĩa đối với họ, nhưng là điều gì đó quá xa vời so với khái niệm của nhân loại suy nghĩ thông thường đến mức không cần thiết để tôi phải mở rộng thêm về nó.

[37] This brings me to a point, that should be dealt with here, prior to any further expansion of our subject. In the Treatise on Cosmic Fire and in the above passage it frequently appears that teaching is carried

[37] Điều này dẫn tôi đến một điểm, mà cần phải được đề cập ở đây, trước bất kỳ sự mở rộng nào thêm về chủ đề của chúng ta. Trong Luận về Lửa Vũ Trụ và trong đoạn văn trên, thường xuất hiện rằng giáo lý được tiếp

forward to a certain point and then dropped with the statement that, owing to the point in evolution of the average man, his reaction to truth and the reaction of the disciple-student or the initiate will differ. [38] This is necessarily so; each will read into the words his own state of consciousness; each will fail to interpret in terms of the more advanced reaction of those on a higher stage of the ladder of evolution. [39] The average reader, however, objects to being forced to recognise wider points of view than his own, and the phraseology which says: "It is needless to enlarge on [Page 25] this for it would only be understood by the initiate", serves only to aggravate him, tends to make him believe that evasion is intended, and that the writer (having got out of his depth) is seeking to save his face by some such statement. [40] Just as a scientific treatise would prove meaningless and a mere jumble of words to the average grammar school child, but would carry a clear definition and meaning to experts in the subject owing to training and mental development, so there are those to whom the subject of the soul and its nature as dealt with in such an instruction as this is as clear and lucid as current literature is to the average reader, and the best sellers, as you call them, to the general public. [41] Equally, though fewer in number, there are those advanced souls to whom the spirit and its nature is also a rational and understandable subject, to be appreciated and comprehended through the medium of the soul and its powers just as it is possible to arrive at an understanding of the soul through the medium of the mind, correctly employed. [42] On a lower level altogether, we know it is easy to understand the nature of the physical body through a study and right use of the desire nature. [43] It is a form of pride, and a refusal to recognize one's temporary [44] limitations that awakens in readers a dislike for phrases

tục đến một điểm nhất định rồi dừng lại với tuyên bố rằng, do điểm tiến hóa của người trung bình, phản ứng của họ với chân lý và phản ứng của người đệ tử hay điểm đạo đồ sẽ khác nhau. [38] Điều này tất yếu là như vậy; mỗi người sẽ đọc vào các từ theo trạng thái tâm thức của chính mình; mỗi người sẽ không thể giải thích theo các thuật ngữ của phản ứng tiên tiến hơn của những người ở giai đoạn cao hơn trong thang tiến hóa. [39] Tuy nhiên, người đọc trung bình phản đối việc bị buộc phải nhận ra những quan điểm rộng hơn so với của chính mình, và cách diễn đạt rằng: "Không cần thiết phải mở rộng thêm [Page 25] điều này vì nó chỉ được hiểu bởi điểm đạo đồ", chỉ làm tăng thêm sự khó chịu của y, có xu hướng làm cho họ tin rằng việc né tránh là có chủ ý, và rằng người viết (đã vượt quá khả năng của mình) đang tìm cách giữ thể diện bằng một tuyên bố như vậy. [40] Cũng giống như một luận văn khoa học sẽ trở nên vô nghĩa và chỉ là một mớ từ ngữ lộn xộn đối với một đứa trẻ trung học cơ sở trung bình, nhưng lại mang một định nghĩa và ý nghĩa rõ ràng đối với các chuyên gia trong chủ đề nhờ vào đào tạo và phát triển trí tuệ, cũng có những người mà chủ đề về linh hồn và bản chất của nó được đề cập trong một hướng dẫn như thế này rõ ràng và sáng sủa như văn học hiện tại đối với người đọc trung bình, và các cuốn sách bán chạy nhất, như bạn gọi chúng, đối với công chúng nói chung. [41] Tương tự, dù ít hơn về số lượng, có những linh hồn tiên tiến mà tinh thần và bản chất của nó cũng là một chủ đề hợp lý và có thể hiểu được, để được đánh giá và hiểu thông qua phương tiện của linh hồn và các quyền năng của nó cũng như có thể đạt được sự hiểu biết về linh hồn thông qua phương tiện của tâm trí, được sử dụng đúng cách. [42] Ở mức độ thấp hơn hoàn toàn, chúng ta biết rằng dễ dàng hiểu được bản chất của cơ thể vật lý thông qua việc nghiên cứu và sử dụng đúng đắn bản chất dục vọng. [43] Đó là một hình thức tự hào, và sự từ chối

which aptly and truly say: "When you are further developed, you will understand the above." This should be made clear.

[45] To the Master of the Wisdom, the nature of the spirit, or that positive centre of life which every form hides is no more a mystery than is the nature of the soul to the esoteric psychologist. [46] The source of the one life, the plane, or state from which that life emanates is the great Hidden Mystery to the members of the hierarchy of adepts. [47] The nature of spirit, [48] its quality and type of cosmic energy, its rate of vibration [49] and its basic cosmic differentiations are the study of initiates above the third degree and the subject of their investigations. [50] They [Page 26] bring to that study a fully developed intuition, [51] plus that mental interpretive capacity which their cycle of incarnation has developed. [52] They employ the awakened and developed inner light of their souls to interpret and comprehend that life which (divorced from the world of form) persists on the higher levels of consciousness and penetrates into our solar system from some exterior centre of being. [53] They throw this light (which is in them and which they manipulate and use) [54] in two directions therefore, standing as they do in the midmost state and functioning as they choose to function on the plane of the intuition or of buddhi. [55] They cast that light into the world of form and know all things, interpreting all with correctness; they cast that light into the formless realms of the higher three planes [56] (formless from the standpoint of man in the three worlds below the intuitional plane) [57] and seek to understand, through steady expansive growth, the nature and purpose of that which is neither body nor soul, neither force

nhận ra những giới hạn tạm thời của mình, [44] khiến người đọc cảm thấy không thích những cụm từ thích hợp và thực sự nói: "Khi bạn phát triển hơn nữa, bạn sẽ hiểu những điều trên." Điều này cần được làm rõ.

[45] Đối với Chân sư Minh Triết, bản chất của tinh thần, hay trung tâm sống tích cực mà mỗi hình tướng che giấu, không còn là điều bí ẩn hơn bản chất của linh hồn đối với nhà tâm lý học nội môn. [46] Nguồn gốc của sự sống duy nhất, cõi hay trạng thái từ đó sự sống này phát ra là Đại Bí Ẩn Ẩn Giấu đối với các thành viên của Huyền giai các chân sư. [47] Bản chất của tinh thần, [48] phẩm chất và loại năng lượng vũ trụ của nó, tốc độ rung động [49] và các sự phân biệt vũ trụ cơ bản của nó là nghiên cứu của những điểm đạo đồ trên mức độ thứ ba và là đối tượng của các cuộc điều tra của các Ngài. [50] Các Ngài [Page 26] mang đến nghiên cứu đó một trực giác phát triển hoàn chỉnh, [51] cộng với khả năng diễn giải trí tuệ mà chu kỳ luân hồi của họ đã phát triển. [52] Các Ngài sử dụng ánh sáng nội tâm đã được đánh thức và phát triển của linh hồn mình để diễn giải và hiểu thấu sự sống đó, cái mà (tách biệt khỏi thế giới hình tướng) tồn tại ở các cấp độ cao hơn của tâm thức và thâm nhập vào hệ mặt trời của chúng ta từ một trung tâm hiện hữu bên ngoài nào đó. [53] Do đó, các Ngài chiếu ánh sáng này (vốn ở trong các Ngài và được các Ngài vận dụng và sử dụng) [54] theo hai hướng, đứng ở trạng thái giữa và hoạt động theo ý muốn trên cõi trực giác hoặc Bồ đề. [55] Các Ngài chiếu ánh sáng đó vào thế giới hình tướng và biết tất cả mọi thứ, diễn giải mọi thứ một cách chính xác; các Ngài chiếu ánh sáng đó vào các cõi vô hình của ba cõi cao hơn [56] (vô hình từ quan điểm của con người trong ba cõi dưới cõi trực giác) [57] và tìm cách hiểu, qua sự phát triển mở rộng liên tục, bản chất và mục đích của cái không phải là thân xác hay linh hồn, không phải là

nor matter, but which is the cause of both in the universe.

mãnh lực hay vật chất, nhưng là nguyên nhân của cả hai trong vũ trụ.

Commentary 6

Okay, hi everybody.

Xin chào mọi người.

This is video commentary number 6 on *A Treatise on White Magic* and we're into the introduction which is getting more complex. I think very soon DK is going to give us quite in depth look at spirit, soul and body.

Đây là video bình luận số 6 về "Luận về Chánh Thuật", và chúng ta đang ở phần giới thiệu, phần này đang trở nên phức tạp hơn. Tôi nghĩ Chân sư DK sẽ sớm đưa ra một cái nhìn sâu sắc về tinh thần, linh hồn và thân xác.

So we have been dealing with triplicities basically and the different aspects of man by means of which he can analogize towards larger structures in whom he lives and moves and has his Being. We've been dealing with the 3-in-1 and the 1-in-3, the central energy, the spirit, the coordinating force of soul and that which these two use namely the objective form. And then He's applied the triplicity to a number of different areas of learning such as education, the philosophies, different laws, religion. Always the triplicities do apply, so He is acquainting us with these triplicities right here and we will move on from page 21, alright:

Chúng ta về cơ bản đã và đang đề cập đến các bộ ba và các khía cạnh khác nhau của con người, thông qua đó con người có thể tương đồng hóa với các cấu trúc lớn hơn trong đó y sống, di chuyển và tồn tại. Chúng ta đã và đang đề cập đến 3-trong-1 và 1-trong-3, năng lượng trung tâm, tinh thần, lực điều phối của linh hồn, và cái mà hai yếu tố này sử dụng, tức là hình tướng khách quan. Và sau đó Ngài đã ứng dụng bộ ba này vào một số lĩnh vực học thuật khác nhau như giáo dục, triết học, các định luật khác nhau, tôn giáo. Ở đâu các bộ ba cũng đều xuất hiện và áp dụng, vì vậy Ngài đang làm quen chúng ta với những bộ ba này ngay tại đây và chúng ta sẽ tiếp tục từ trang 21.

[1] In dealing with the triplicities so often used when speaking of deity, such as spirit, soul, and body,— life, consciousness, and form,

[1] Khi đề cập đến các bộ ba thường được sử dụng khi nói về thượng đế, như tinh thần, linh hồn và thể xác, —sự sống, tâm thức và hình tướng,

Father, son, mother, etc., they're everywhere in all these philosophies, such as the Shiva, Vishnu, Brahma and so forth

Cha, Con, Mẹ, v.v. Chúng xuất hiện khắp nơi trong tất cả các hệ thống triết học, chẳng hạn như Shiva, Vishnu, Brahma, v.v...

[2] it is of value to remember that they refer to differentiations of the one life, and that the more of these triplicities with which one can familiarise oneself the more one will be in rapport with a wider circle of men.

[2] —rất hữu ích khi nhớ rằng chúng đề cập đến các biến phân của một sự sống duy nhất, và rằng càng quen thuộc với nhiều bộ ba này, ta càng hòa hợp với một phạm vi rộng lớn hơn của nhân loại.

Of human beings. That's very interesting because sometimes we hold onto our triplicities as if they were found only in our particular religion or philosophy or world outlet and that's why *The Secret Doctrine* is so valuable because it's shown triplicities. It's shown a series of 5s and 7s that are found in many of the world educational, philosophical, religious traditions. And so we no longer have that exclusive point of view that ours is the only system which is demonstrating these collections: the 3, the 5, the 7, the 9, the 12, and then we can be in rapport with a wider circle of men. When we have commonalities with their thinking, we can speak to each other and we can relate in an understanding manner.

Điều này rất thú vị, vì đôi khi chúng ta bám lấy các bộ ba của mình như thể chúng duy nhất, chỉ được tìm thấy trong tôn giáo, triết lý hoặc quan điểm thế giới cụ thể của chúng ta, và đó là lý do tại sao Giáo Lý Bí Nhiệm rất quý giá vì nó cho thấy các bộ ba này, một loạt các số 5 và 7, được tìm thấy trong nhiều truyền thống giáo dục, triết học, tôn giáo trên thế giới. Do đó, chúng ta không còn quan điểm độc quyền rằng hệ thống của chúng ta là hệ thống duy nhất thể hiện những bộ sưu tập này: 3, 5, 7, 9, 12, và sau đó chúng ta có thể giao tiếp với một phạm vi rộng lớn hơn của nhân loại, vì khi chúng ta có điểm chung trong suy nghĩ, chúng ta có thể nói chuyện với nhau, và chúng ta có thể tiếp xúc với nhau trong sự thấu hiểu.

[3] But when one is dealing with things occult and subjective, and when the subject about which [Page 22] one writes deals with the undefinable, then difficulty is encountered.

[3] Nhưng khi một người đề cập đến những điều huyền bí và chủ quan, và khi chủ đề mà người đó viết về [Page 22] những điều không thể định nghĩa, thì khó khăn sẽ xuất hiện.

Because, let's just say that the mind of man is not yet the higher mind and not yet the abstract mind, okay.

Bởi vì thể trí của con người vẫn chưa phải là thượng trí và chưa phải là trí trừu tượng.

[4] It is no difficult matter to describe a man's personal appearance, his clothing, his form, and the things with which he is surrounded.

[4] Không khó để mô tả vẻ ngoài cá nhân của một người, trang phục của họ, hình dạng của họ và những thứ mà họ được bao quanh.

These are, what shall we say, concretions with which the average mind is accustomed to deal.

Đây là những điều cụ thể mà trí tuệ bình thường đã quen thuộc.

[5] Language suffices satisfactorily to deal with the concrete and with the world of form. But when one endeavours to convey an idea of his quality, character, and nature one is immediately faced with the problem of the unknown, with that undefinable unseen part which we sense, but which remains in a large sense unrevealed, and unrealised even by the man himself. How then shall we describe him through the medium of language?

[5] Ngôn ngữ đủ để đề cập một cách thỏa đáng với cái cụ thể và với thế giới hình tướng. Nhưng khi một người cố gắng truyền đạt một ý tưởng về phẩm chất, tính cách và bản chất của người đó, họ ngay lập tức phải đối mặt với vấn đề của cái chưa biết, với phần vô hình không thể định nghĩa mà chúng ta cảm nhận được, nhưng phần lớn vẫn chưa được tiết lộ, và thậm chí chính người đó cũng chưa nhận ra. Vậy làm thế nào chúng ta có thể mô tả y thông qua phương tiện ngôn ngữ?

Obviously, our languages have to be enriched and rendered more subtle and pliable. Alice Bailey was also complaining about English, that it was that, what did she say, an *inelastic tongue*? But I suppose when we think about the Sanskrit and maybe there are other even more refined languages, but Sanskrit is considered to be the language of the gods. We have greater flexibility and sensitivity and ability to describe the abstract. But we have to help modern language to evolve in that way and also our telepathic languages which are evolving where we can send the images by our internal television to the internal television of another. This will make our understanding deeper, things that maybe normal words, sounding in a normal way, cannot do.

Rõ ràng, ngôn ngữ của chúng ta phải được làm phong phú, phải trở nên tinh tế và linh hoạt hơn. Bà Alice Bailey cũng đã phàn nàn về tiếng Anh, Bà nói đó là một ngôn ngữ thiếu mềm dẻo. Nhưng tôi cho rằng khi chúng ta nghĩ về tiếng Sanskrit—có thể có những ngôn ngữ khác còn tinh tế hơn, nhưng Sanskrit được coi là ngôn ngữ của các vị thần—chúng ta có sự linh hoạt và nhạy bén lớn hơn và khả năng miêu tả điều trừu tượng. Nhưng chúng ta phải giúp ngôn ngữ hiện đại phát triển theo cách đó, và cũng như các ngôn ngữ viễn cảm của chúng ta đang phát triển, nơi chúng ta có thể gửi các hình ảnh bằng truyền hình nội tại của chúng ta đến truyền hình nội tại của người khác. Điều này sẽ làm cho sự hiểu biết của chúng ta sâu sắc hơn, những điều mà có thể các ngôn từ thông thường, khi được nói ra theo cách thông thường, không thể làm được.

So, about quality and character, well, that's where poetry enters and drama and the arts, this ability to somewhat describe the intangible. But when it comes to occultism, the problem goes even deeper. We're not just dealing with the subtle bodies of a man's

Về phẩm chất và tính cách, đó là nơi mà thơ ca, kịch nghệ và nghệ thuật bước vào vì chúng có khả năng miêu tả cái vô hình ở một mức độ nào đó. Nhưng khi nói đến huyền bí học, vấn đề còn sâu sắc hơn nữa. Chúng ta không chỉ đề cập đến các thể vi tế của cảm

emotions or his inner karma manas or his inner psyche, we're not simply dealing with the thoughts of his mind, we have to deal with his soul nature which is the product of many lives.

xúc con người hoặc thể trí cảm hoặc tâm linh nội tại của y, chúng ta không chỉ đơn thuần đề cập đến suy nghĩ của thể trí của y. Chúng ta phải đề cập đến bản chất linh hồn của y, cái vốn là sản phẩm của nhiều kiếp sống.

How shall we describe that which cannot really be contained entirely by his present ray structure or by his horoscope, his present horoscope? He is so much more than his present horoscope will indicate because his inner qualities are built upon the life experience using many horoscopes, many astrological charts. Okay, so,

Làm sao chúng ta có thể miêu tả cái mà thực sự không thể hoàn toàn được chứa đựng bởi cấu trúc cung hiện tại của y, hoặc bởi lá số chiêm tinh hiện tại của y? Y vượt ra ngoài rất nhiều so với những gì mà lá số chiêm tinh hiện tại của y có thể chỉ ra bởi vì những phẩm chất nội tại của y được xây dựng trên kinh nghiệm sống qua nhiều lá số chiêm tinh.

How then shall we describe him through the medium of language?

Vậy làm thế nào chúng ta có thể mô tả y thông qua phương tiện ngôn ngữ?

And how shall we touch upon these more subtle factors in the human being?

[6] If this is so of man, how much greater is the difficulty when we seek through words to express that inexpressible sum total of which the terms spirit, soul, and body are regarded as the main component differentiations?

[6] Nếu điều này đúng với con người, thì khó khăn còn lớn hơn biết bao nhiêu khi chúng ta cố gắng qua lời nói để diễn đạt tổng thể không thể diễn đạt mà các thuật ngữ tinh thần, linh hồn và thể xác được coi là những biến phân thành phần chính yếu?

Maybe there are others, so we move from moving from concretions to subtleties to spiritual subtleties which are extremely intangible.

Có lẽ còn có những biến phân khác nữa. Vì vậy, chúng ta chuyển từ những thứ cụ thể sang những gì tinh tế, đến những gì tinh tế thuộc về tinh thần, những gì vô cùng vô hình tướng.

[7] How shall we define that undefinable life that men have (for the sake of understanding) limited and separated into a trinity of aspects, or persons, calling the whole by the name of God?

[7] Làm thế nào chúng ta có thể định nghĩa sự sống không thể định nghĩa mà con người đã (vì mục đích hiểu biết) giới hạn và tách ra thành một bộ ba các phương diện, hoặc các ngôi, gọi tổng thể bằng tên gọi Thượng đế?

Describing Life, God, Being, the Substratum, the All-Pervading Factor. How should we describe this? And we run right into the fact that our methods of symbolic apprehension are not yet sophisticated enough to describe those levels of energy and vibration with which we are now just learning to come in contact.

Tên gọi Thượng Đế được dùng để mô tả Sự Sống, Bản Thể, Nền Tảng, Yếu Tố Thấm Nhuần Tất Cả. Chúng ta nên mô tả điều này như thế nào? Chúng ta ngay lập tức đối mặt với thực tế là các phương pháp nhận thức biểu tượng của chúng ta vẫn chưa đủ tinh vi để mô tả những mức năng lượng và rung động mà chúng ta mới chỉ học cách tiếp xúc.

The tendency of man is to concretize the abstract and thus lose much of the nature of that which is abstract. And this has been the case with religions, they become sadly concrete. One book by a Tibetan scholar practitioner, I can't remember his name but the title struck me and I saw it long ago, long ago or 30 years, 40 years ago, either *Cutting Through Spiritual Materialism* or *Cutting Through The Materialism* which shows itself when we describe various religions and the fields which they try to present to our understanding.

Xu hướng của con người là cụ thể hóa cái trừu tượng và do đó đánh mất nhiều bản chất của cái trừu tượng. Điều này đã xảy ra với các tôn giáo, chúng trở nên cụ thể một cách đáng buồn. Một cuốn sách của một vị hành trì học giả Tây Tạng, tôi không thể nhớ tên của ông ấy, nhưng tiêu đề đã gây ấn tượng với tôi. Tôi đã nhìn thấy nó từ lâu, cách đây 30 năm, 40 năm, và tiêu đề quyển sách là Cutting Through Spiritual Materialism hiển thị chính điều đó khi chúng ta mô tả các tôn giáo khác nhau và các lĩnh vực mà chúng cố gắng trình bày cho sự hiểu biết của chúng ta.

Heaven has been sadly concretized, and, well, maybe hell is quite concrete, being for the average believer on the seventh sub-plane of the astral plane, you know, quite concrete, I suppose. But the third heaven, the seventh heaven that St. Paul talked about. How to describe those matters, DK says, great mistakes were made, even in the apprehending the words of St. Paul that there is the third heaven as it reflects the seventh. What could people at that stage of education in which they found themselves 2000 years ago do with such a statement? Alright.

Ví dụ, thiên đàng đã bị cụ thể hóa một cách đáng buồn, hoặc có lẽ địa ngục cũng thế, khá cụ thể đối với vị tín đồ trung bình trên cõi phụ thứ bảy của cõi cảm dục. Nhưng tầng trời thứ ba, tầng trời thứ bảy mà Thánh Paul đã nói đến, làm thế nào để mô tả những vấn đề đó? Chân sư DK nói rằng những sai lầm lớn đã được tạo ra ngay cả trong việc hiểu những lời của Thánh Paul rằng tầng trời thứ ba phản ánh tầng trời thứ bảy. Những người ở giai đoạn giáo dục cách đây 2000 năm có thể làm gì với một tuyên bố như vậy?

[8] Yet where this differentiation of God into a trinity is universal and age-long in use,

[8] Tuy nhiên, khi sự phân chia Thượng đế thành một bộ ba là phổ quát và đã được sử dụng từ lâu đời,

(Father, Son, Holy Ghost, Shiva, Vishnu, Brahma, and the many other names of the three persons, the: first, second, and third persons of the Great Deity)

Cha, Con, Thánh Thần; Shiva, Vishnu, Brahma, và nhiều tên khác của ba ngôi: ngôi thứ nhất, ngôi thứ hai và ngôi thứ ba của Thượng Đế,

[9] where every people—ancient and modern—employ the same triplicity of ideation to express an intuitive realisation, there is warrant for the usage.

[9] khi mọi dân tộc—cổ đại và hiện đại—sử dụng cùng một bộ ba ý niệm để diễn đạt một nhận thức trực giác, thì có cơ sở cho việc sử dụng này.

In other words, he is justifying the use of triplicities to describe God even though every trinity minimizes God's nature or, shall we say, God's true nature. The concretization of the idea of God is a great problem and according to our education of the scope of our minds so we limit our conception of Deity making God in our own image and then, especially in the early days, try to force that image upon others, converting them by the sword as if their belief in the same thing we believe somehow is less threatening than a situation in which they entertained, held a different belief. And we might begin to doubt our own limited belief and certainly for people who are very limited in their belief structure, that will be threatening.

Nói cách khác, Ngài đang giải thích, biện minh cho việc sử dụng các bộ ba để miêu tả Thượng đế mặc dù mỗi bộ ba đều làm giảm thiểu bản chất của Thượng đế, hoặc, chúng ta có thể nói, bản chất thật sự của Thượng đế. Sự cụ thể hóa ý tưởng về Thượng đế là một vấn đề lớn và tùy theo giáo dục của chúng ta và phạm vi tư duy của chúng ta mà chúng ta giới hạn quan niệm về Thượng đế, tạo ra Thượng đế theo hình ảnh của chúng ta, và sau đó, đặc biệt là trong những ngày đầu, cố gắng áp đặt hình ảnh đó lên người khác, chuyển đổi họ bằng gươm đao như thể nếu niềm tin của họ giống điều mà chúng ta tin tưởng thì bằng cách nào đó nó sẽ ít đe dọa hơn so với tình huống họ có một niềm tin khác. Rồi chúng ta có thể bắt đầu nghi ngờ niềm tin hạn chế của chính mình, và chắc chắn đối với những người có cấu trúc niềm tin rất hạn chế, điều đó sẽ gây đe dọa.

[10] That some day we may think and express the truth differently may indeed be so, but for the average thinker of today the terms spirit, soul, and body

[10] Rằng một ngày nào đó chúng ta có thể suy nghĩ và diễn đạt sự thật khác đi, điều đó thực sự có thể xảy ra, nhưng đối với người suy nghĩ trung bình của ngày hôm nay, các thuật ngữ tinh thần, linh hồn và thể xác

(Shiva, Vishnu, Brahma, Father-Son-Holy Ghost and Mother, whether we differentiate Holy Ghost, the Holy Spirit from mother or not)

(Shiva, Vishnu, Brahma; Cha-Con-Thánh Thần và Mẹ, cho dù chúng ta có phân biệt Thánh Thần, Thánh Linh với mẹ hay không)

[11] stand for the aggregate of divine manifestation, both in the deity of the universe and in that lesser divinity, man himself.

[11] đại diện cho tổng thể của sự biểu hiện thiêng liêng, cả trong thượng đế của vũ trụ và trong thiên tính nhỏ hơn, là chính con người.

If we really pay attention here, DK is telling us that man is divine.

Nếu chúng ta thực sự chú ý ở đây, Chân sư DK đang nói rằng con người là thiêng liêng.

[12] As this treatise is intended for the thinking human being and not for the crystallised theologians or the theoretically biased scientists we will adhere to the well-used terminology and seek to understand what has lain back of the phrases in which man has sought to explain God Himself.

[12] Vì luận thuyết này nhằm cho con người tư duy và không phải cho các nhà thần học cứng nhắc hay các nhà khoa học thiên về lý thuyết, chúng ta sẽ bám vào thuật ngữ được sử dụng rộng rãi và cố gắng hiểu những gì ẩn sau các cụm từ mà con người đã cố gắng giải thích về chính Thượng đế.

Yes, some of the great sins, some of the great limitations, the curtailment of the scope of spirit, have to do with the concretization of the idea of God. I guess, so many of us are now beyond the idea of an old man with a long white beard. Although in art, He is sometimes portrayed that way ruling all from heaven. We are beyond that, and when you get into the really, really sophisticated minds, I recall and I can't find it easily, but Buckminster Fuller's definition of God, it is a very creative statement and reflects his own mind rather than the simplistic mind of the unthinking believer.

Vâng, một số tội lỗi lớn, một số giới hạn lớn, sự thu hẹp phạm vi của tinh thần, có liên quan đến sự cụ thể hóa ý tưởng về Thượng đế. Tôi nghĩ rất nhiều người trong chúng ta bây giờ đã vượt qua ý tưởng về Thượng đế như một ông già với bộ râu dài trắng, mặc dù trong nghệ thuật, Ngài đôi khi được miêu tả theo cách đó, cai quản mọi thứ từ thiên đường. Chúng ta đã vượt qua điều đó, và khi bạn bước vào những tư tưởng thực sự tinh tế —tôi nhớ và không thể dễ dàng tìm thấy nó —nhưng định nghĩa về Thượng đế của Buckminster Fuller, đó là một tuyên bố rất sáng tạo và phản ánh tâm trí của ông hơn là tâm trí đơn giản của người tín đồ không suy nghĩ.

[13] God is Spirit, and they that worship Him must worship [Page 23] Him in Spirit and in Truth," states one of the scriptures of the world.

[13] "Thượng Đế là Tinh Thần, và những kẻ thờ phượng Ngài phải thờ phượng [Page 23] Ngài trong Tinh Thần và trong Sự Thật," là câu trong kinh thánh của một trong các tôn giáo trên thế giới.

How do you worship in spirit? Well, first of all, you have to identify yourself as a spirit at-one with God the Spirit.

Làm thế nào để thờ phượng trong Tinh Thần? Trước hết, bạn phải xác định mình là

một tinh thần hợp nhất với Thượng đế - Tinh Thần.

Of course, the Truth shall set you free and true freedom is found in identification as God. Nothing wrong with this word, popular words, sometimes we try to evade it, go around it, define it in many different ways, but we can come back to it with a more heartfelt, sensitive, sophisticated conception.

Tất nhiên, Sự Thật sẽ giải phóng bạn, và sự tự do thực sự được tìm thấy trong việc xác định bản thân là Thượng đế. Không có gì sai với từ Thượng đế này, và đôi khi chúng ta cố tránh né nó, định nghĩa nó theo nhiều cách khác nhau, nhưng chúng ta có thể trở lại với nó với một khái niệm nhạy cảm, tinh tế và cao cấp hơn.

As a matter of fact, one of the great methods of education in the world might be to sensitize a man or human beings in their definition of God. To render that definition more sensitive to the abstract realms where higher intensities of God can be found. Note that phrase *higher intensities of God*, we can find God anywhere. On the dense physical plane, we find relatively low intensities of that Being. Shall we call it the God of the universe or this is the God of the planet, the God of the solar system? But different planes evidenced different intensities of God. I'll just say

Thực tế, một trong những phương pháp giáo dục lớn của thế giới có thể là làm cho con người nhạy bén hơn trong định nghĩa về Thượng đế của họ, làm cho định nghĩa đó nhạy bén hơn với các lĩnh vực trừu tượng nơi mà các cường độ cao hơn của Thượng đế có thể được tìm thấy. Lưu ý cụm từ các cường độ cao hơn của Thượng đế. Chúng ta có thể tìm thấy Thượng đế ở bất cứ đâu. Trên cõi vật lý dày đặc, chúng ta tìm thấy các cường độ tương đối thấp của Thượng đế. Chúng ta sẽ gọi đây là Thượng đế của vũ trụ, hay Thượng đế của hành tinh, hày Thượng đế của hệ mặt trời? Các cõi khác nhau thể hiện các cường độ khác nhau của Thượng đế. Tôi muốn viết xuống đây ý tưởng đó

{different planes evidence different intensities of God.

{Các cõi khác nhau thể hiện các cường độ khác nhau của Thượng đế.

[14] "Man became a living soul," is to be found in another place in the same scripture.

[14] "Con người trở thành một linh hồn sống," được tìm thấy ở một nơi khác trong cùng một kinh thánh.

And of course here we might talk about individualization, and gradually, the soul nature emerges and man is no longer animal man. And another statement,

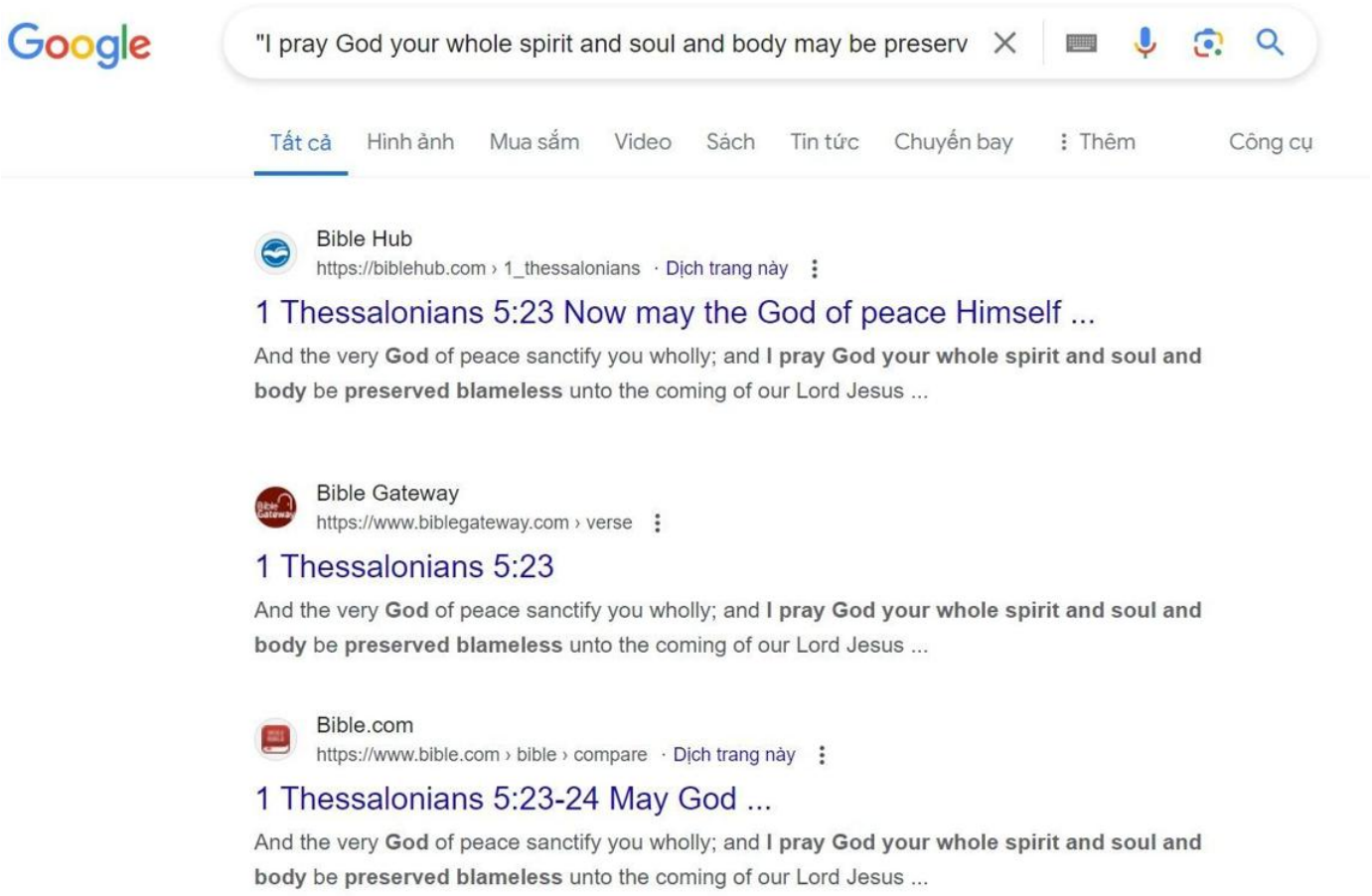
Tất nhiên ở đây chúng ta có thể nói về sự biệt ngã hóa, và dần dần, bản chất linh hồn xuất hiện và con người không còn là người động vật nữa. Và một câu nói khác,

[15] "I pray God your whole spirit and soul and body may be preserved blameless," said a great initiate of the White Lodge;

[15] "Ta cầu nguyện rằng toàn thể tinh thần, linh hồn và thân xác của ngươi sẽ được bảo tồn vô tội,"

I'm trying to think about who said that? Was that the Christ Himself or was it Saint Paul or was it another? But he calls him not just an initiate of the White Lodge, but a great initiate, so maybe maybe the whole, maybe the Christ Himself. Let's see if we can find this, let's see here oh goodness, alright let's try this and see,

Tôi đang cố gắng nghĩ xem ai đã nói điều đó? Đó có phải là chính Đức Christ không hay là Thánh Phao-lô hoặc ai đó khác? Nhưng Ngài gọi người đó không chỉ là một điểm đạo đồ mà là một điểm đạo đồ vĩ đại, vì vậy có thể đó chính là Đức Christ. Hãy xem liệu chúng ta có thể tìm thấy điều này không, hãy thử xem...



'Until the coming of our Lord Jesus Christ.' It seems that it would not be Jesus or the Christ (working through Him) who said this, maybe this is more, Paul but I'm not sure that I'm going to find. These are various biblical studies here showing how it is the sixth ray, more of the Apostle Paul, okay this looks like it. Bible studies and Apostle Paul's first letters, it seems to be the case.

Có vẻ như câu này không phải do Đức Jesus hoặc Đức Christ (làm việc qua Ngài) nói, mà có lẽ câu này là của Phao-lô nhưng tôi không chắc rằng tôi sẽ tìm thấy. Đây là trang nghiên cứu các kinh thánh khác nhauVâng, điều này có vẻ đúng. Các nghiên cứu kinh thánh và những lá thư đầu tiên của Tông đồ Phao-lô, có vẻ như là trường hợp này.

Well anyway, we can help this up and be more sure of it but suffice it to say, it's considered to be a statement by a great initiate. We can imagine that the body would have to be preserved blameless but then what about the soul? Is there any evil in the soul? Probably not. Only lack of development. What about the spirit? Well, maybe the spirit as it expresses, but the spirit itself is pure and clean and undefiled and undivided. So, we need to interpret this carefully.

Dù sao, chúng ta có thể kiểm tra thêm để chắc chắn hơn, nhưng đủ để nói rằng, đây được coi là tuyên bố của một điểm đạo đồ vĩ đại. Chúng ta có thể tưởng tượng rằng thân xác phải được giữ gìn không tì vết, nhưng còn linh hồn thì sao? Có bất kỳ điều ác nào trong linh hồn không? Có lẽ không, chỉ là sự thiếu phát triển. Và tinh thần thì sao? Có lẽ tinh thần khi nó biểu hiện, nhưng bản chất của tinh thần là thuần khiết và trong sạch, không bị vấy bẩn trong sự không chia cắt. Vì vậy chúng ta cần phải diễn giải câu này một cách cẩn thận:

[16] and the greatest of them all yet present with us in physical form on earth.

[16] một vị điểm đạo đồ vĩ đại của Thánh Đoàn đã nói; và vị vĩ đại nhất trong số họ, hiện còn hiện diện với chúng ta dưới hình dạng vật lý trên trần gian,

This is probably in distinction from who said the previous sentence:

Người nói câu này có lẽ khác biệt với người đã nói câu trước đó:

[17] repeated the words of an earlier sage when He said: "I have said ye are Gods, and ye are all the children of the most High".

[17] đã lặp lại lời của một hiền triết trước đó khi Ngài nói: "Ta đã nói rằng các ngươi là các Thần Linh, và tất cả các ngươi là con của Đấng Tối Cao".

It strikes me as being Paul, *know ye not that you are God but maybe the Christ said this as well.* So let's see if I can find this

Điều này làm tôi nhớ đến Thánh Phao-lô, "Các ngươi không biết rằng các ngươi là Thượng đế sao?", nhưng có lẽ Đức Christ cũng đã nói điều này. Vậy hãy xem nếu tôi có thể tìm thấy điều này:

"I have said ye are Gods, and ye are all the children of the most High".

"Ta đã nói rằng các ngươi là các Thần Linh, và tất cả các ngươi là con của Đấng Tối Cao"

American Standard Bible, okay, and in the Psalms we find this too, interesting. Alright, well here is the word and I don't really have time to find the exact source, but in the King James Version it seems that either Christ or Saint Paul has said this. I know Paul is

Tôi thực sự không có thời gian để tìm nguồn chính xác, nhưng trong Phiên bản King James, có vẻ như Đức Christ hoặc Thánh Phao-lô đã nói điều này. Tôi biết Phao-lô được cho là đã nói, "Các ngươi không biết rằng các ngươi là Thượng đế sao?"

reputed to have said, *know ye not ye are Gods*? Alright.

[18] In those words the triplicity of man, his divinity and his relationship to the life in Whom he lives and moves and has his being, is touched upon from the Christian standpoint, and all the great religions deal in analogous phrases with that relationship.

[18] Trong những lời này, bộ ba của con người, thiên tính của y và mối quan hệ của y với sự sống mà trong đó y sống và chuyển động và tồn tại, được đề cập đến từ quan điểm của Ki tô giáo, và tất cả các tôn giáo lớn đều đề cập đến mối quan hệ đó bằng các cụm từ tương tự.

a. Tinh thần, Sự sống, Năng lượng.

Think about that, that we are not only gods, we are emanations of the One God and we are in essence that One God of which the "apparent we" is the emanation or are the emanations. We seem to be limited. We are limited in time and space, but also, we are not if we retract sufficiently and drop our identifications, drop our lesser identifications. We find that we are the one God who has emanated our apparent self which is limited.

Hãy suy nghĩ về điều đó, rằng chúng ta không chỉ là các vị thần, chúng ta là các xuất lộ (emanations) của Thượng đế Duy Nhất, và chúng ta trong bản chất chính là Thượng đế đó, mà cái "chúng ta bề ngoài" là các phát xạ. Chúng ta dường như bị giới hạn. Chúng ta bị giới hạn trong không gian và thời gian, nhưng chúng ta không bị giới hạn nếu chúng ta rút lui đủ và từ bỏ các sự đồng hóa hơn của mình. Chúng ta nhận ra rằng chúng ta chính là Thượng đế duy nhất đã phát xạ ra cái "tôi" rõ ràng của chúng ta, cái vốn bị giới hạn.

[19] The word spirit is applied to that undefinable, elusive, essential impulse or Life which is the cause of all manifestation.

[19] Từ "tinh thần" được áp dụng cho xung lực tinh túy không thể định nghĩa, khó nắm bắt, hay là Sự Sống, nguyên nhân của tất cả sự biểu hiện.

So Spirit and Life and Being are largely equivalent,

Vì vậy, Tinh thần, Sự sống và Bản Thể (Being) là tương đương,

the cause of all manifestation.

nguyên nhân của tất cả biểu hiện.

It is undefinable, and that's interesting because every time you define and limit, you have worked against the infinite spirit with all capitals you might say. Elusive, because it is not formal and is without boundary. Essential, as it cannot be further reduced and it is that out of which all things come,

Nó không thể định nghĩa được, và điều đó thật thú vị vì mỗi lần bạn định nghĩa và giới hạn, bạn đã làm trái ngược với TINH THẦN vô hạn. Khó nắm bắt, vì nó không có hình tướng và không có ranh giới. Thiết yếu hay tinh túy vì nó không thể giảm thiểu thêm được nữa. Và nó là cái từ đó mà mọi thứ xuất

the primary impulse out of which all identifiable things, all perceptions arise.

phát, động lực chính từ đó mà mọi thứ có thể nhận biết được, mọi nhận thức phát sinh.

[20] It is the breath of Life

[20] Đó là hơi thở của Sự Sống

When we think of breath we think of that which moves something. Sound is not produced unless the breath is there first.

Khi chúng ta nghĩ về hơi thở, chúng ta nghĩ về cái gì đó dịch chuyển một thứ gì khác. Âm thanh không được tạo ra trừ khi có hơi thở trước.

It is the breath of Life

Đó là hơi thở của Sự sống –

Spirit has the breath of life –

Tinh thần có hơi thở của sự sống –

[21] and is that rhythmic inflow of vital energy which manifests in its turn as the attractive force, as the consciousness, or soul, and is the sum total of atomic substance.

[21] và là dòng chảy nhịp nhàng của năng lượng sinh lực, lần lượt biểu hiện như lực hấp dẫn, như tâm thức hoặc linh hồn, và là tổng thể của chất liệu nguyên tử.

So here, the second and the third aspects are mentioned as derivative from Spirit or of Spirit. He is defining these, but obviously all definitions do finally fall short.

Ở đây, khía cạnh thứ hai và thứ ba được đề cập như những điều phát sinh từ Tinh thần hoặc của Tinh thần. Ngài đang định nghĩa những điều này, nhưng rõ ràng tất cả các định nghĩa cuối cùng đều không hoàn chỉnh.

[22] It is the correspondence in the great Existence or Macrocosm of that which in the little existence or microcosm is the vital inspiring factor which we call the life of man;

[22] Đó là sự tương ứng trong Đại Thể hay Đại thiên địa với cái mà trong Tiểu Thể hay tiểu thiên địa là yếu tố truyền cảm hứng sinh động mà chúng ta gọi là sự sống của con người;

It brings life to all perceptions and it animates all perceptions. I'm calling a thing a self-perception, all things within our content of consciousness are ultimately self-perceptions and they are sustained an animated, brought into being by Spirit.

Nó mang sự sống đến tất cả các nhận thức và nó làm sống động tất cả các nhận thức. Tôi gọi đó là tự nhận thức. Tất cả mọi thứ trong nội dung tâm thức của chúng ta cuối cùng là tự nhận thức, và chúng được duy trì, làm sống động, được mang vào hiện hữu bởi Tinh thần.

[23] this is indicated by the breath in his body, which is abstracted or withdrawn when the life course is run.

[23] điều này được chỉ ra bởi hơi thở trong cơ thể của y, thứ sẽ bị rút đi khi vòng đời của y kết thúc.

And then the form loses its coherence and its ability to move as a unit; disintegration sets in when Life or Spirit is withdrawn. But Being of course, still exists whatever is perceived, is in the sense that of its Being. So,

Và sau đó hình tướng mất sự liên kết và khả năng di chuyển như một đơn vị. Sự phân rã bắt đầu khi Sự sống hoặc Tinh thần bị rút đi, nhưng Bản Thể tất nhiên vẫn tồn tại.

It is the correspondence in the great Existence or Macrocosm of that which in the little existence or microcosm is the vital inspiring factor.

Đó là sự tương ứng trong Đại Thể hay Đại thiên địa với cái mà trong Tiểu Thể hay tiểu thiên địa là yếu tố truyền cảm hứng sinh động mà chúng ta gọi là sự sống của con người;

It is the life which sustains. Okay, we might say the life which brings into being and sustains that which is brought into being, and withdraws the possibility of coherence at the end of the cycle.

Chúng ta có thể nói là sự sống mang lại sự tồn tại và duy trì những gì được mang vào tồn tại, và rút lại khả năng liên kết vào cuối chu kỳ.

[24] What this something is, who shall say?

[24] Ai có thể nói được điều này là gì?

Exactly. We make our attempts and we use words that are meaningful to ourselves and perhaps to some others, but we cannot delude ourselves into thinking that we are really grasping the essence of Life, of Spirit, of Being, of the ultimately infinite and indefinable.

Chính xác. Chúng ta cố gắng sử dụng các từ ngữ có ý nghĩa đối với bản thân và có lẽ với một số người khác, nhưng chúng ta không thể tự lừa dối mình rằng chúng ta thực sự nắm bắt được bản chất của Sự sống, của Tinh thần, của Bản thể, của cái vô hạn, và cuối cùng không thể định nghĩa.

[25] We trace it back to the soul or consciousness aspect, and from the soul to the spirit (as we call the three aspects of the one breath).

[25] Chúng ta truy nguyên nó đến khía cạnh linh hồn hay tâm thức, và từ linh hồn đến tinh thần (như chúng ta gọi ba khía cạnh của một hơi thở)

Very interesting, there is the form, the soul and the spirit

Rất thú vị, có hình tướng, linh hồn và tinh thần

(as we call the three aspects of the one breath)

... (như chúng ta gọi ba khía cạnh của một hơi thở)

The form, soul and spirit are

Hình tướng, linh hồn và tinh thần là ba khía cạnh của một hơi thở. Hơi thở của sự sống mang đến sự tồn tại.

[26] but what these words really signify, who has the courage to declare?

[26] **nhưng những từ này thực sự có ý nghĩa gì, ai dám tuyên bố?**

And that is very interesting. What a way to express it, or should it be, who has the foolishness to declare what they really, really mean?

Và điều đó rất thú vị. Thật là một cách diễn đạt. Hoặc có nên nói, ai có sự ngu ngốc để tuyên bố chúng thực sự có nghĩa gì?

Obviously, we are trying to symbolize with our organized sounds we call words and sentences and so forth. That which is essentially only itself and unlimited and indefinable.

Rõ ràng, chúng ta đang cố gắng biểu tượng hóa bằng các âm thanh có tổ chức mà chúng ta gọi là từ ngữ và câu, vân vân. Nhưng điều đó vốn dĩ chỉ là chính nó, không giới hạn và không thể định nghĩa.

[27] We call this unknown something by differing names, according to our particular school of thought; we seek to express it in words, and end by call it Spirit, the One Life, the Monad, Energy.

[27] Chúng ta gọi điều gì đó không biết này bằng những tên khác nhau, tùy thuộc vào trường phái tư tưởng cụ thể của chúng ta; chúng ta cố gắng diễn đạt nó bằng ngôn từ, và cuối cùng gọi nó là Tinh Thần, Sự Sống Duy Nhất, Chân Thần, Năng Lượng.

But DK is under no illusions here – according to your school of thought. So, you will name it and that does not necessarily take you any closer to deeply understanding it and identifying as it. The naming of a thing is good and is the beginning because it shows that you have isolated it and identified it as existing, but the name is not the thing and the map is not the territory and the menu is not the meal.

Nhưng Chân sư DK không ảo tưởng về điều này, Ngài nói theo trường phái tư tưởng của bạn. Vậy, bạn sẽ đặt tên nó và điều đó không nhất thiết đưa bạn đến gần hơn với việc hiểu nó sâu sắc và đồng hóa với nó. Việc gọi tên một vật là tốt và là sự khởi đầu vì nó cho thấy rằng bạn đã cô lập nó và nhận diện nó như một sự tồn tại, nhưng tên gọi không phải là bản chất của vậ, cũng như bản đồ không phải là lãnh thổ, và thực đơn không phải là bữa ăn.

[28] Again we must remember that understanding as to the nature [Page 24] of this one life is purely relative.

[28] Một lần nữa, chúng ta phải nhớ rằng sự hiểu biết về bản chất của sự sống duy nhất này là hoàn toàn tương đối.

And I dare say, that even the greatest Being in our cosmos, the universal Logos is in a way infinitely removed from a true understanding of spirit as the one extra-universal life.

Và tôi dám nói rằng, ngay cả Đấng vĩ đại nhất trong vũ trụ của chúng ta, Thượng đế vũ trụ, theo cách nào đó cũng cách xa vô tận khỏi sự hiểu biết thật sự về TINH THẦN như là SỰ SỐNG DUY NHẤT ngoài vũ trụ.

[29] Those who are engrossed in the form side of existence think in terms of physical vitality, of feeling, impulse, or of mental force and do not pass beyond that unified life-consciousness of which all the above are differentiations.

[29] Những người say mê khía cạnh hình tướng của sự tồn tại nghĩ về sự sống như sinh lực vật lý, cảm xúc, xung lực hoặc mãnh lực trí tuệ và không vượt qua được cái gọi là sự sống-tâm thức hợp nhất mà tất cả những điều trên đều là sự phân biệt.

We might say they are trapped within their attention to the personality. So, and the word is

Chúng ta có thể nói rằng họ bị mắc kẹt trong sự chú ý đến cá nhân của mình. Vì vậy, và từ ngữ là...

engrossed.

...say mê

They are trapped in heavy layers of matter, they are deeply immersed in objectivity and are cribbed, cabined and confined by their limited perception.

Họ bị mắc kẹt trong các lớp vật chất nặng nề, họ bị chìm sâu trong tính khách quan và bị giới hạn, giam cầm bởi nhận thức hạn chế của mình.

[30] Those again who are interested in the more metaphysical approach and in the soul-life more than in the form aspect express their concept in terms of soul manifestation

[30] Những người khác, quan tâm đến cách tiếp cận siêu hình hơn và đời sống linh hồn hơn là khía cạnh hình tướng, diễn đạt khái niệm của họ bằng những thuật ngữ về sự biểu hiện của linh hồn

Which is inclusive and unitive and deals with harmonious and right relation,

Như bao gồm và hợp nhất, và liên quan đến mối quan hệ hài hòa và đúng đắn,

[31] and—passing beyond the personal selfish reactions of the body nature—think in terms of life, in terms of quality,

[31] và—vượt qua những phản ứng ích kỷ cá nhân của bản chất thân thể—nghĩ về sự sống, về phẩm chất,

Those are the fundamental distinctions in vibratory rate and in color and sound and so forth.

Đó là những sự phân biệt cơ bản về tần số rung động và về màu sắc và âm thanh, v.v.

[32] of group will or power, group coordination or love-wisdom, and of group intelligence or knowledge, covering all by the generic term of brotherhood.

[32] về ý chí hay quyền lực của nhóm, sự phối hợp của nhóm hoặc bác ái - minh triết, và trí tuệ của nhóm hoặc tri thức, bao phủ tất cả bằng thuật ngữ chung là tình huynh đệ.

So that's another step to think in terms of relations and in terms of unity. Metaphysics brings us to this and our instinctive selfishness comes to an end.

Vì vậy, đó là một bước nữa để suy nghĩ theo các thuật ngữ về mối quan hệ và sự hợp nhất. Siêu hình học đưa chúng ta đến điều này và bản năng ích kỷ của chúng ta kết thúc.

[33] But even that is found to be separative, –

[33] Nhưng ngay cả điều đó cũng được thấy là tách biệt,

In other words, it's not totally a homogeneous, synthesized one.

Nói cách khác, nó không hoàn toàn là một sự đồng nhất, tổng hợp.

[34] through the separation into larger units than the lower is capable of grasping.

[34] thông qua sự phân chia thành các đơn vị lớn hơn so với khả năng nắm bắt của cấp thấp hơn.

Even that is separative. Let's put it like this,

Ngay cả điều đó cũng là tách biệt. Chúng ta hãy diễn đạt như thế này,

{It is separative, though unitive or complete, homogenous Oneness is not yet known

{Nó là tách biệt, mặc dù có sự hợp nhất, do sự đồng nhất hoàn toàn chưa được biết đến

[35] Therefore the initiate, especially after the third initiation, begins to think even more synthetically and to express truth to himself in terms of Spirit, Life, the One.

[35] Do đó, điểm đạo đồ, đặc biệt là sau lần điểm đạo thứ ba, bắt đầu suy nghĩ thậm chí tổng hợp hơn và diễn đạt chân lý cho chính mình bằng các thuật ngữ Tinh Thần, Sự Sống, Đấng Duy Nhất.

Some of what we're trying to do in our "Identify as Being" group, intermittently.

Đó là một số điều chúng ta đang cố gắng làm trong nhóm học tập "Identify as Being". Nhóm như vậy đang đề cập đến Tinh thần,

Such group is dealing with Spirit, Life and the One even though speculatively.

Sự sống và Đấng Duy Nhất mặc dù chỉ là những suy đoán.

Therefore the initiate, especially after the third initiation,

Do đó, điểm đạo đồ, đặc biệt là sau lần điểm đạo thứ ba

(and maybe partially before, but especially after)

Và có lẽ một phần trước đó, nhưng đặc biệt là sau lần điểm đạo thứ ba

begins to think even more synthetically and to express truth to himself

bắt đầu suy nghĩ tổng hợp hơn và tự diễn đạt chân lý

(at least at first to himself and then to others)

Ít nhất là lúc đầu cho bản thân mình và sau đó cho người khác.

in terms of Spirit, Life, the One

bằng các thuật ngữ Tinh Thần, Sự Sống, Đấng Duy Nhất.

[36] These terms mean to him something significant, but something so far removed from the concept of ordinary thinking humanity that it is needless for me to enlarge further upon it.

[36] Những thuật ngữ này có ý nghĩa đối với họ, nhưng là điều gì đó quá xa vời so với khái niệm của nhân loại suy nghĩ thông thường đến mức không cần thiết để tôi phải mở rộng thêm về nó.

This is a practical book. So many of us think as humanity thinks, and are subject to the limitations of such thought. So, those of us who are speaking of the One, of Spirit, of Life have to realize that the object (or maybe subject) of our discussion is far removed from the consideration of the average human being. For me, that has been quite a lesson in how it is when you begin. You assume that maybe everybody thinks more or less your way, or at least is within a range of apprehending what you're thinking about. But it turns out that that's not the case and in many respects they couldn't care less, just the way we have ceased to care about so many of the concretions which seem to absorb the full attention of many, many human beings.

Đây là một cuốn sách thực tiễn. Rất nhiều người trong chúng ta nghĩ như nhân loại nghĩ, bị giới hạn bởi những suy nghĩ như vậy. Vì vậy, những người trong chúng ta đang nói về Đấng Duy Nhất, về Tinh thần, về Sự sống, phải nhận ra rằng đối tượng (hoặc có thể là chủ thể) của cuộc thảo luận của chúng ta xa rời sự xem xét của con người trung bình. Đối với tôi, đó đã là một bài học khá lớn về cách nó như thế nào khi bạn bắt đầu. Bạn cho rằng có lẽ mọi người đều suy nghĩ theo cách của bạn, hoặc ít nhất là trong phạm vi hiểu được những gì bạn đang suy nghĩ. Nhưng hóa ra điều đó không phải lúc nào cũng đúng, và ở nhiều khía cạnh họ không quan tâm, giống như cách chúng ta đã ngừng quan tâm đến rất nhiều điều cụ thể mà dường như hấp thụ toàn bộ sự chú ý của rất nhiều, rất nhiều con người.

So we have to move even beyond unity, we must go beyond unity into oneness. That's very clear, we must move beyond the unity of the soul into the oneness of the spirit, life and spirit. You might ask, what is your object for so doing? I would just say identificatory participation *in* and *as* all things. That is the great reward. There's nothing that we see or register that we are not, and this is a perception that has to deepen. It is really an "infuse-ception" I call it. It has to deepen and it deepens with the opening of the heart, deepens with the opening of the heart in the head. Finally, it is a monadic apprehension. If we are on our way to the monad to finding out what it is, we have to approach through identification. At least certainly those upon the second ray do, but I think it's a more general statement we have to approach through identification.

Vì vậy, chúng ta phải tiến xa hơn cả sự hợp nhất, chúng ta phải đi xa hơn sự hợp nhất để vào sự đồng nhất (Oneness). Điều đó rất rõ ràng, chúng ta phải tiến xa hơn sự hợp nhất của linh hồn vào sự đồng nhất của tinh thần, sự sống và tinh thần. Bạn có thể hỏi, mục tiêu của bạn khi làm như vậy là gì? Tôi chỉ có thể nói là sự tham gia đồng nhất trong và là tất cả mọi thứ. Đó là phần thưởng lớn. Không có gì mà chúng ta thấy hoặc nhận biết mà chúng ta không phải là, và đây là một nhận thức phải được đào sâu. Thực sự là một "nhận thức thấm nhuần" (infuse-ception) như cách tôi gọi nó. Nó phải được đào sâu, và nó được đào sâu với sự khai mở trái tim trong đầu. Cuối cùng, đó là sự nhận thức của chân thần. Nếu chúng ta đang trên con đường tìm đến chân thần để tìm hiểu nó là gì, chúng ta phải tiếp cận thông qua sự đồng nhất. Ít nhất chắc chắn những người trên cung hai phải làm vậy, nhưng tôi nghĩ đó là một tuyên bố chung hơn rằng chúng ta phải tiếp cận thông qua sự đồng nhất.

[37] This brings me to a point, that should be dealt with here, prior to any further expansion of our subject. In the Treatise on Cosmic Fire and in the above passage it frequently appears that teaching is carried forward to a certain point and then dropped with the statement that, owing to the point in evolution of the average man, his reaction to truth and the reaction of the disciple-student or the initiate will differ.

This is a statement that we oftentimes reach and find that we are unable to carry the discussions further. I mean, we have perhaps, as disciples, less limitation upon our understanding than the average personally-focused individual, but still there are great limitations to our understanding. Even the masters have the limitations and are amused by how their disciples overestimate them, and our Planetary Logos has its limitations and the Solar Logos and on and on until we reach the universal Logos which in my view is still an infinite decimal and has its limitations when compared with absolute infinity of the extra universal life. By extra, I mean *that which is outside of*, apparently.

[37] Điều này dẫn tôi đến một điểm, mà cần phải được đề cập ở đây, trước bất kỳ sự mở rộng nào thêm về chủ đề của chúng ta. Trong Luận về Lửa Vũ Trụ và trong đoạn văn trên, thường xuất hiện rằng giáo lý được tiếp tục đến một điểm nhất định rồi dừng lại với tuyên bố rằng, do điểm tiến hóa của người trung bình, phản ứng của họ với chân lý và phản ứng của người đệ tử hay điểm đạo đồ sẽ khác nhau.

Đây là một tuyên bố mà chúng ta thường xuyên gặp phải và thấy rằng chúng ta không thể tiếp tục thảo luận thêm. Ý tôi là, có lẽ chúng ta, với tư cách là đệ tử, ít bị hạn chế về sự hiểu biết hơn so với những cá nhân trung bình, nhưng vẫn có những hạn chế lớn đối với sự hiểu biết của chúng ta. Ngay cả các chân sư cũng có những hạn chế và các Ngài cảm thấy thú vị khi các đệ tử của các Ngài đánh giá các Ngài quá cao. Ngay cả Hành Tinh Thượng đế của chúng ta có những hạn chế của Ngài và Thái dương Thượng đế cũng vậy, và tiếp tục cho đến khi chúng ta đạt đến Thượng Đế Vũ Trụ mà theo quan điểm của tôi vẫn là một con số vô cùng nhỏ và có những hạn chế khi so sánh với VÔ HẠN TUYỆT ĐỐI của sự sống ngoài vũ trụ. Bằng từ "ngoài," tôi có nghĩa là cái gì đó dường như ở bên ngoài.

[38] This is necessarily so; each will read into the words his own state of consciousness; each will fail to interpret in terms of the more advanced reaction of those on a higher stage of the ladder of evolution.

So what is to be grasped by the consciousness is variable according to the elevation of that consciousness.

[38] Điều này tất yếu là như vậy; mỗi người sẽ đọc vào các từ theo trạng thái tâm thức của chính mình; mỗi người sẽ không thể giải thích theo các thuật ngữ của phản ứng tiên tiến hơn của những người ở giai đoạn cao hơn trong thang tiến hóa.

Vì vậy, những gì được nắm bắt bởi tâm thức là biến đổi theo sự nâng cao của tâm thức đó.

[39] The average reader, however, objects to being forced to recognise wider points of view than his own, and the phraseology which says: "It is needless to enlarge on [Page 25] this for it would only be understood by the initiate", serves only to aggravate him, tends to make him believe that evasion is intended, and that the writer (having got out of his depth) is seeking to save his face by some such statement.

[39] Tuy nhiên, người đọc trung bình phản đối việc bị buộc phải nhận ra những quan điểm rộng hơn so với của chính mình, và cách diễn đạt rằng: "Không cần thiết phải mở rộng thêm [Page 25] điều này vì nó chỉ được hiểu bởi điểm đạo đồ", chỉ làm tăng thêm sự khó chịu của y, có xu hướng làm cho họ tin rằng việc né tránh là có chủ ý, và rằng người viết (đã vượt quá khả năng của mình) đang tìm cách giữ thể diện bằng một tuyên bố như vậy.

All of these interpretations are misapprehensions. The truth is not at all as imagined here.

Tất cả những diễn giải này đều là sự hiểu lầm. Sự thật không hề như tưởng tượng ở đây.

[40] Just as a scientific treatise would prove meaningless and a mere jumble of words to the average grammar school child, but would carry a clear definition and meaning to experts in the subject owing to training and mental development, so there are those to whom the subject of the soul and its nature as dealt with in such an instruction as this is as clear and lucid as current literature is to the average reader and the best sellers, as you call them, to the general public.

[40] Cũng giống như một luận văn khoa học sẽ trở nên vô nghĩa và chỉ là một mớ từ ngữ lộn xộn đối với một đứa trẻ trung học cơ sở trung bình, nhưng lại mang một định nghĩa và ý nghĩa rõ ràng đối với các chuyên gia trong chủ đề nhờ vào đào tạo và phát triển trí tuệ, cũng có những người mà chủ đề về linh hồn và bản chất của nó được đề cập trong một hướng dẫn như thế này rõ ràng và sáng sủa như văn học hiện tại đối với người đọc trung bình, và các cuốn sách bán chạy nhất, như bạn gọi chúng, đối với công chúng nói chung.

Even in those days, *best sellers* were to be found, and this is written in the late 1920s and early '30s.

Ngay cả trong những ngày đó, cũng có sách "Bestseller", và điều này được viết vào cuối những năm 1920 và đầu những năm 1930.

[41] Equally, though fewer in number, there are those advanced souls to whom the spirit and its nature is also a rational and understandable subject, to be appreciated and comprehended through the medium of the soul and its powers just as it is possible to arrive at an understanding of the soul through the medium of the mind, correctly employed.

[41] Tương tự, dù ít hơn về số lượng, có những linh hồn tiên tiến mà tinh thần và bản chất của nó cũng là một chủ đề hợp lý và có thể hiểu được, để được đánh giá và hiểu thông qua phương tiện của linh hồn và các quyền năng của nó cũng như có thể đạt được sự hiểu biết về linh hồn thông qua phương tiện của tâm trí, được sử dụng đúng cách.

So, the well-trained, immediately inferior vehicle, or the center, is used to understand the immediately superior center or vehicle. We use the mind to understand the soul, we use the soul to understand the spirit. What do we use the spirit to understand? But perhaps the greater forms of life in which spirit is manifesting, perhaps the *ones* (plural) in whom we live and move and have our being, and as the scope of those *ones* expands, our measurement becomes greatly reduced until – at first we're like a cell that maybe like a molecule, then like an atom, then like a sub-atomic particle. Who knows how confined we become in comparison with the vast life. We, as an emanation, what are we to the universal Logos? Then of course, in the Bible, we have "What is man, that thou art mindful of Him?" I guess we all run into our question like that based on proportional understanding of the universe.

Vì vậy, phương tiện hoặc trung tâm ngay dưới được đào tạo tốt được sử dụng để hiểu trung tâm hoặc phương tiện ngay trên. Chúng ta sử dụng thể trí để hiểu linh hồn, chúng ta sử dụng linh hồn để hiểu tinh thần. Chúng ta sử dụng tinh thần để hiểu gì? Có lẽ là các hình thức sự sống lớn hơn trong đó tinh thần biểu hiện, có lẽ là những thực thể (số nhiều) trong đó chúng ta sống, di chuyển và có sự tồn tại của mình, và khi phạm vi của những thực thể này mở rộng, sự đo lường của chúng ta trở nên rất nhỏ bé cho đến khi —lúc đầu chúng ta như một tế bào, sau đó có lẽ như một phân tử, rồi như một nguyên tử, sau đó như một hạt hạ nguyên tử. Ai biết được chúng ta bị giới hạn như thế nào so với sự sống bao la. Chúng ta, như một xuất lộ, chúng ta là gì so với Thượng đế vũ trụ? Rồi tất nhiên, trong Kinh Thánh, chúng ta có câu "Con người là gì, mà Ngài lại quan tâm đến hắn?" Tôi đoán tất cả chúng ta đều gặp phải câu hỏi như vậy dựa trên sự hiểu biết tương đối của vũ trụ.

[42] On a lower level altogether, we know it is easy to understand the nature of the physical body through a study and right use of the desire nature.

[42] Ở mức độ thấp hơn hoàn toàn, chúng ta biết rằng dễ dàng hiểu được bản chất của cơ thể vật lý thông qua việc nghiên cứu và sử dụng đúng đắn bản chất dục vọng.

And in this case we're using a higher center of energy to understand the lower.

Và trong trường hợp này, chúng ta đang sử dụng một trung tâm năng lượng cao hơn để hiểu trung tâm thấp hơn.

[43] It is a form of pride, and a refusal to recognize one's temporary limitations

[43] Đó là một hình thức tự hào, và sự từ chối nhận ra những giới hạn tạm thời của mình,

Because we are monad-in-extension and we are an emanation of the one life, so we are temporarily limited.

Bởi vì chúng ta là chân thần đang trong sự mở rộng và chúng ta là một xuất lộ của Sự Sống Duy Nhất, vì vậy chúng ta tạm thời bị giới hạn.

[44] that awakens in readers a dislike for phrases which aptly and truly say: "When you are further developed, you will understand the above." This should be made clear.

So we need humility in our reading of occult instruction and humility is not so readily found among the beginners, which really we are. We have to think that if we were truly members of the hierarchy and initiates of high degree and even Masters, we would not be spoken to in this manner. But of course, such a sentence would also be true even of the Solar Logos when you are further developed says "The One About Whom Naught May Be Said" to the Solar Logos who will understand the above. So all unfoldment is gradual in time and space.

[44] khiến người đọc cảm thấy không thích những cụm từ thích hợp và thực sự nói: "Khi bạn phát triển hơn nữa, bạn sẽ hiểu những điều trên." Điều này cần được làm rõ.

Vì vậy, chúng ta cần sự khiêm tốn trong việc đọc các chỉ dẫn huyền môn và sự khiêm tốn không dễ dàng tìm thấy ở những người mới bắt đầu, thực sự là chúng ta. Chúng ta phải nghĩ rằng nếu chúng ta thực sự là thành viên của Thánh Đoàn và là điểm đạo đồ ở cấp độ cao, thậm chí là Chân sư, chúng ta sẽ không được nói chuyện theo cách này. Nhưng tất nhiên, một câu như vậy cũng sẽ đúng ngay cả với Thái Dương Thượng đế khi Đấng Bất Khả Tư Nghị nói với Thái dương Thượng đế như thế. Vì vậy, tất cả sự phát triển đều là dần dần trong thời gian và không gian.

[45] To the Master of the Wisdom, the nature of the spirit, or that positive centre of life which every form hides is no more a mystery than is the nature of the soul to the esoteric psychologist.

Okay, the Master of the Wisdom is in direct touch with the Monad it's not totally identified as the Monad on the 6th sub-plane from the lowest second from above but is in close touch in this, more intimate contact with the Monad actually begins we are told, at the 4th initiation.

[45] Đối với Chân sư Minh Triết, bản chất của tinh thần, hay trung tâm sống tích cực mà mỗi hình tướng che giấu, không còn là điều bí ẩn hơn bản chất của linh hồn đối với nhà tâm lý học nội môn.

Vâng, Chân sư Minh triết có tiếp xúc trực tiếp với Chân thần, không hoàn toàn đồng nhất hóa với Chân thần trên cõi phụ thứ sáu từ dưới lên, nhưng có tiếp xúc gần gũi hơn. Sự tiếp xúc thân mật hơn với Chân thần thực sự bắt đầu, như chúng ta được biết, từ lần điểm đạo thứ tư.

[46] The source of the one life, the plane, or state from which that life emanates is the great Hidden Mystery to the members of the hierarchy of adepts.

Now, the source, what is it? Is it found on the cosmic monadic plane, or is that source the universal Logos itself which has reached the

[46] Nguồn gốc của sự sống duy nhất, cõi hay trạng thái từ đó sự sống này phát ra là Đại Bí Ẩn Ẩn Giấu đối với các thành viên của Huyền giai các chân sư.

Bây giờ, nguồn gốc đó là gì? Nó được tìm thấy trên cõi chân thần vũ trụ, hay nguồn gốc đó chính là Thượng đế vũ trụ, Đấng đã

stage of Master of the wisdom through many, many lessening emanations?

đạt đến giai đoạn Chân sư Minh triết thông qua nhiều, nhiều sự xuất lộ giảm dần?

[47] The nature of spirit

[47] Bản chất của tinh thần,

Well, look as esoteric psychologists in the making, we have to understand the nature of soul and He's given us a dual curriculum, so we even have to learn something about the spirit and the will, will and the spirit.

Như các nhà tâm lý học nội môn đang được hình thành, chúng ta phải hiểu bản chất của linh hồn, và Ngài đã cho chúng ta một chương trình giảng dạy kép. Vì vậy chúng ta thậm chí phải học hỏi một điều gì đó về tinh thần và ý chí.

[48] its quality and type of cosmic energy, its rate of vibration

[48] phẩm chất và loại năng lượng vũ trụ của nó, tốc độ rung động

This is interesting, does spirit have a rate of vibration? Well, not if spirit is pure being, but then, how the word *spirit* is used appears to be less than *pure being*. I think pure being has no vibration whatsoever and that is a debatable and interesting point.

Điều này thật thú vị, liệu tinh thần có tần số rung động không? Không, nếu tinh thần là sự tồn tại thuần khiết, nhưng sau đó, cách mà từ "tinh thần" được sử dụng dường như ít hơn sự tồn tại thuần khiết. Tôi nghĩ sự tồn tại thuần khiết không có rung động gì cả, và đó là một điểm tranh cãi và thú vị.

[49] and its basic cosmic differentiations are the study of initiates above the third degree and the subject of their investigations.

[49] và các sự phân biệt vũ trụ cơ bản của nó là nghiên cứu của những điểm đạo đồ trên mức độ thứ ba và là đối tượng của các cuộc điều tra của các Ngài.

Alright well, we all have our curricula to deal with and the curricula do not stop after we achieve the higher initiations. If even a Planetary Logos is learning, and the Solar Logos, and so forth, there's no Being that is not learning, and is the universal Logos learning? Well, it's learning how to bring its expression to fulfillment. Is the absolute Deity learning? Well, since it is essentially absolute infinity, I wonder whether they can be any learning at all in that stateless state that contains as actuality, or maybe potentiality, all possibility. Right. But the initiates of high degree are learning in this way.

Chúng ta đều có chương trình huấn luyện của mình và các giáo trình giảng dạy không dừng lại sau khi chúng ta đạt được các điểm đạo cao hơn. Nếu ngay cả một Hành Tinh Thượng đế cũng đang học, và Thái Dương Thượng đế, v.v., không có Đấng nào không học hỏi, và Thượng đế Vũ Trụ cũng đang học hỏi? Vâng, Ngài đang học cách mang biểu hiện của mình đến sự hoàn thiện. Thượng Đế Tuyệt Đối đang học hỏi? Vâng, vì Ngài về bản chất là vô cực tuyệt đối, tôi tự hỏi liệu có thể có sự học hỏi nào không trong trạng thái không có trạng thái đó mà chứa đựng tất cả khả năng thực tế, hoặc có thể tiềm năng, của

mọi khả năng. Nhưng các điểm đạo đồ cao cấp đang học theo cách này.

[50] They [Page 26] bring to that study a fully developed intuition,

[50] Các Ngài [Page 26] mang đến nghiên cứu đó một trực giác phát triển hoàn chỉnh,

In other words, the antahkarana has taken them into buddhi

Nói cách khác, antahkarana đã đưa các Ngài vào buddhi

[51] plus that mental interpretive capacity which their cycle of incarnation

[51] cộng với khả năng diễn giải trí tuệ mà chu kỳ luân hồi của họ đã phát triển.

Really of many incarnations. This is really a wonderful introduction, I'm re-appreciating it.

Thực sự là của nhiều kiếp luân hồi. Đây thực sự là một phần giới thiệu tuyệt vời, tôi đang tái đánh giá nó.

[52] They employ the awakened and developed inner light of their souls to interpret and comprehend that life which (divorced from the world of form) persists on the higher levels of consciousness and penetrates into our solar system from some exterior centre of being.

[52] Các Ngài sử dụng ánh sáng nội tâm đã được đánh thức và phát triển của linh hồn mình để diễn giải và hiểu thấu sự sống đó, cái mà (tách biệt khỏi thế giới hình tướng) tồn tại ở các cấp độ cao hơn của tâm thức và thâm nhập vào hệ mặt trời của chúng ta từ một trung tâm hiện hữu bên ngoài nào đó.

So this life may be the Life of the Cosmic Logos or of “The One About Whom Naught May Be Said” but on and on and up and up so to speak, it goes and rises until the One Being of cosmos is reached which is not yet the One Being, ultimate Being which is extra cosmic and which can never fully manifest in any cosmos. So though since it is indivisible you might even think that a grain of sand would have the full manifestation of absolute infinity and that’s a terribly paradoxical thought.

Vì vậy, sự sống này có thể là Sự sống của Chân Thần Vũ Trụ hoặc của "Đấng Bất Khả Tư Nghị" nhưng cứ tiếp tục và tiếp tục, nó đi lên và nâng cao cho đến khi đạt đến Đấng Duy Nhất của vũ trụ, điều này vẫn chưa phải là Đấng Duy Nhất, Đấng Tối Thượng, cái mà ở bên ngoài vũ trụ và không thể hoàn toàn biểu hiện trong bất kỳ vũ trụ nào. Vì vậy, mặc dù nó không thể chia cắt, bạn thậm chí có thể nghĩ rằng một hạt cát cũng có sự biểu hiện đầy đủ của vô hạn tuyệt đối và đó là một ý tưởng đầy nghịch lý.

So these initiates,

Vì vậy, những điểm đạo đồ này,

[53] They throw this light (which is in them and which they manipulate and use)

[53] Do đó, các Ngài chiếu ánh sáng này (vốn ở trong các Ngài và được các Ngài vận dụng và sử dụng)

They can manipulate matter, and light is the source of matter, and they can manipulate light and for the purposes of revelation. I'll put it like this,

Các Ngài có thể điều khiển vật chất, và ánh sáng là nguồn gốc của vật chất, và các Ngài có thể điều khiển ánh sáng cho các mục đích khải thị. Tôi sẽ viết xuống ý này

{for the purposes of revelation

{cho các mục đích khải thị

[54] in two directions therefore, standing as they do in the midmost state and functioning as they choose to function on the plane of the intuition or of buddhi.

[54] theo hai hướng, đứng ở trạng thái giữa và hoạt động theo ý muốn trên cõi trực giác hoặc Bồ đề.

So,

Vì vậy,

They throw this light (which is in them

Các Ngài chiếu ánh sáng này (ánh sáng bên trong các Ngài -

The Light of Wisdom, the light of advanced occult knowledge –

Ánh sáng của Minh Triết, ánh sáng của tri thức huyền bí cao cấp -

and which they manipulate and use) in two directions therefore, standing as they do in the midmost state and functioning as they choose to function on the plane of the intuition or of buddhi.

và được các Ngài vận dụng và sử dụng) theo hai hướng, do đó, đứng ở trạng thái trung gian và hoạt động như các Ngài chọn để hoạt động trên cõi trực giác hoặc của buddhi.

This is where the master mostly functions and directs light in two directions – below, into the eighteen and twenty-one subplanes and above into the worlds of atma, monad and the Sea of Fire, the logoic plane.

Đây là nơi mà Chân sư chủ yếu hoạt động và hướng ánh sáng theo hai hướng—vào bên dưới, vào mười tám và hai mươi mốt cõi phụ, và bên trên vào các thế giới của atma, chân thần và Biển Lửa, cõi của Thượng đế.

[55] They cast that light into the world of form and know all things, interpreting all with correctness;

[55] Các Ngài chiếu ánh sáng đó vào thế giới hình tướng và biết tất cả mọi thứ, diễn giải mọi thứ một cách chính xác; các Ngài chiếu ánh sáng đó vào các cõi vô hình của ba cõi cao hơn

Undeceived by glamour and illusion, as we are presently deceived –

Không bị lừa dối bởi ảo cảm và ảo tưởng, như chúng ta hiện đang bị lừa dối –

they cast that light into the formless realms of the higher three planes

Các Ngài chiếu ánh sáng đó vào các cõi vô hình của ba cõi cao hơn –

Higher than buddhi –

Các cõi cao hơn buddhi –

[56] (formless from the standpoint of man in the three worlds below the intuitional plane)

[56] (vô hình từ quan điểm của con người trong ba cõi dưới cõi trực giác)

But essentially, because these worlds are part of the cosmic physical plane, they are still worlds of cosmic form. The cosmic physical plane is physical, really is etheric and densely physical, and so we cannot really call it formless in the cosmic sense

Nhưng thực tế, vì những thế giới này là một phần của cõi vật lý vũ trụ, chúng vẫn là những thế giới có hình tướng vũ trụ. Cõi vật lý vũ trụ là cõi vật lý, dĩ thái và vật lý dày đặc theo nghĩa vũ trụ, vì vậy chúng ta không thể thực sự gọi nó là vô hình tướng theo ý nghĩa vũ trụ

[57] and seek to understand, through steady expansive growth, the nature and purpose of that which is neither body nor soul, neither force nor matter, but which is the cause of both in the universe.

[57] và tìm cách hiểu, qua sự phát triển mở rộng liên tục, bản chất và mục đích của cái không phải là thân xác hay linh hồn, không phải là mãnh lực hay vật chất, nhưng là nguyên nhân của cả hai trong vũ trụ.

And I think you know basically what we have here is Spirit.

Tôi nghĩ bạn biết cơ bản chúng ta đang nói đến cái gì ở đây, đó chính là Tinh thần.

Okay, let's see what we have here, basically what we're saying is the masters and the chohans are attempting the ABCs of understanding Spirit or Being, although we've already discussed that perhaps Being, which is indivisible and non-vibratory, this is my view, is distinct from Spirit.

Về cơ bản, chúng ta đang nói về các chân sư và các Đấng Chohans đang cố gắng hiểu những điều cơ bản về Tinh thần hoặc Bản Thể, mặc dù chúng ta đã thảo luận rằng có lẽ Bản Thể là cái không thể phân chia và không rung động, đây là quan điểm của tôi, khác biệt với Tinh thần.

Okay, friends, this is then end of *A Treatise on White Magic* video commentary number 6, and we began on page 21 and wherever we are now? We are on page 26, so five pages, let's say and we are at the beginning of *A Treatise on White Magic* video commentary number 7, starting from page 26, alright.

Các bạn thân mến, đến đây là kết thúc của video bình luận số 6 về "Luận về Chánh Thuật", và chúng ta bắt đầu từ trang 21 và chúng ta sẽ bắt đầu video bình luận số 7 về "Luận về Chánh Thuật", bắt đầu từ trang 26.

Well, we have some wonderful clarifications in-process. I begin to realize this, that you don't dare read what Master DK has written in various of his books because whatever you read will throw light forward or backward on that which you will read, or have read, and will illuminate to a greater extent that which you will read or have read and if you don't read at all, the maximum illumination of which you may be capable will not appear.

Vâng, chúng ta đang có số sáng tỏ tuyệt vời trong quá trình này. Tôi bắt đầu nhận ra điều này, rằng nếu bạn đọc những gì Chân sư DK đã viết trong các cuốn sách khác nhau của Ngài, bất cứ điều gì bạn đọc sẽ chiếu sáng về phía trước hoặc phía sau của những gì bạn sẽ đọc hoặc đã đọc, và sẽ làm sáng tỏ ở mức độ lớn hơn những gì bạn sẽ đọc hoặc đã đọc, và nếu bạn không dám đọc, sự soi sáng tối đa mà bạn có thể đạt được sẽ không xuất hiện.

On to number 7 when we can. See you then.

Chúng ta sẽ tiếp tục với số webinar 7 khi chúng ta có thể. Hẹn gặp lại bạn sau.

Mental Rule 7

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 7_tagged

Tinh thần, sự sống, năng lượng và vấn đề về Hữu thể

Thầy MDR tiếp tục khảo sát mối liên hệ giữa tinh thần, linh hồn và thể, đồng thời nhấn mạnh rằng tinh thần, sự sống và năng lượng thường được Chân sư DK dùng như những thuật ngữ tương đương. Tuy nhiên, Thầy MDR lưu ý có thể cần phân biệt tinh thần với Hữu thể: tinh thần còn mang sắc thái rung động, còn Hữu thể theo suy luận của Thầy là bất khả phân nên có thể phi rung động. Từ đó Thầy gợi ra một câu hỏi siêu hình quan trọng: rung động chỉ có thể tồn tại khi có phân chia và điểm quy chiếu, vì vậy ở cấp tuyệt đối của Hữu thể thì không còn rung động theo nghĩa thông thường.

Các lần điểm đạo cao và tâm thức của Chân Thần

Khi bàn đến câu "về sau điểm đạo đồ có thể hoạt động trong đầy đủ tâm thức của Chân Thần", Thầy MDR nhận xét lần điểm đạo thứ sáu có thể là mốc cho tâm thức Chân Thần trọn vẹn, còn các lần điểm đạo mặt trời cao hơn có thể trải từ lần thứ tư đến thứ bảy. Thầy MDR còn suy luận rằng từ lần điểm đạo thứ năm, các điểm đạo liên hệ đến Sirius cũng bắt đầu chen vào tiến trình, nên các chân sư cao cấp không chỉ mang tính hệ mặt trời mà còn có liên quan đến sự phát triển trên sao Sirius. Về cụm "những lớp vỏ tinh vân che giấu Đấng Duy Nhất", Thầy đề xuất đây rất có thể là các vận cụ của Tam Nguyên Tinh Thần, vốn vẫn còn che khuất thực tại tối hậu.

Hoạt động từ cõi Chân Thần và sự tương tự với linh hồn

Thầy MDR giải thích rằng những tâm thức rất cao hoạt động từ cõi Chân Thần giống như con người tiến bộ học cách hoạt động từ cõi linh hồn. Thầy nêu câu hỏi về "cõi Chân Thần" khi xét tới cõi thứ sáu so với cõi logoic, rồi cho rằng Chân Thần đã giải thoát cuối cùng sẽ tìm được vị trí ở các cấp còn cao hơn, nhưng ở đây Chân sư DK đang dùng phép tương tự để giúp người đọc hiểu. Thầy MDR nhấn mạnh rằng đối với người đệ tử đang tiến tới lần điểm đạo thứ ba, bài học chính là học cách sống và hành động từ linh hồn thay vì từ phàm ngã.

Nhận biết Thượng đế hành tinh, Thượng đế thái dương và các rung động ngoài hệ mặt trời

Khi nói các điểm đạo đồ cao cấp có thể bao gồm trong bán kính nhận biết "tổng thể sự sống, tâm thức và hình tướng mà ta gọi là Thượng đế", Thầy MDR cho rằng điều này trước hết ám chỉ Hành Tinh Thượng đế hơn là Thái dương Thượng đế. Theo Thầy, các vị ấy chưa thể nắm trọn toàn bộ Thượng đế của cả hệ mặt trời, dù chắc chắn đã có nhận biết nào đó, và nếu vượt qua lần điểm đạo thứ năm thì còn có thể tiếp xúc với các rung động từ Sirius. Thầy MDR dừng lại khá lâu ở ý "một rung động, ánh sáng mặc khải, âm điệu hay âm thanh chỉ hướng phát ra từ bên ngoài toàn bộ hệ mặt trời", rồi mở rộng tới Thượng đế Vũ Trụ, "Đức Chúa Tể của bảy hệ mặt trời", và thậm chí các nhóm thiên hà mà khoa học hiện đại qua kính Hubble đang hé lộ.

Viễn tượng vũ trụ và tác dụng làm mòn sự kích động cá nhân

Thầy MDR xem những đoạn này như một lời mời bước vào tri giác vũ trụ, tương tự tinh thần của Luận về Lửa Vũ Trụ. Thầy nhận xét rằng dù Luận về Chánh Thuật về sau trở nên thực tiễn hơn, Chân sư DK vẫn luôn thỉnh thoảng nâng tâm trí người học lên vũ trụ để định nghĩa các thuật ngữ

trừu tượng. Thầy đặc biệt nhắc lời Chân sư Morya về việc "làm mòn sự kích động nhờ tri giác vũ trụ", và cho rằng nếu con người thực sự cảm được sự bao la của hệ thống mình đang ở trong đó thì các bực bội cá nhân sẽ giảm đi đáng kể.

Tương quan giữa trí và não, rồi giữa linh hồn và trí

Theo Chân sư DK, muốn hiểu sự mở rộng của tâm thức thiêng liêng nơi con người thì trước hết phải nghiên cứu mối liên hệ giữa trí và bộ não; Thầy MDR giải thích thêm rằng có những bộ não nhạy cảm và kém nhạy cảm tùy điểm tiến hoá. Các tế bào não càng tinh tế thì càng thu nhận được nhiều nội dung của trí, nhưng Thầy lưu ý trí không phải là não, và có lẽ không phải toàn bộ nội dung của trí đều đăng ký được trong một bộ não đơn lẻ, trừ phi ở các điểm đạo đồ rất cao. Tiếp đó, khi nghiên cứu tương quan giữa linh hồn và trí, ta thấy trạng thái chỉnh hợp lý tưởng là linh hồn–trí–não, trong đó thể cảm dục thường bị bỏ qua vì nó là yếu tố quấy rầy cho đến khi được chế ngự và trở nên hấp dẫn với Bồ đề.

Tương tự vi mô của bộ ba tinh thần–linh hồn–thể

Thầy MDR nhấn mạnh chìa khóa giải thích là phép tương tự: trong bộ ba linh hồn–trí–não, linh hồn tượng trưng cho tinh thần, trí tượng trưng cho linh hồn, và não tượng trưng cho thể. Thầy gọi đây là một mô hình vi mô giúp hiểu các chức năng hỗ tương của tinh thần, linh hồn và hình tướng. Khi Chân sư DK dẫn sang Ánh sáng trên Đường Đạo của Patanjali, Thầy MDR nhận xét quyền năng của điểm đạo đồ này lớn đến mức ngay cả các chân sư cũng còn nghiên cứu tác phẩm ấy, và Thầy ước lượng khá dè dặt rằng Patanjali có thể đã sống từ rất lâu, thậm chí khoảng 10.000 năm trước.

Tinh thần sử dụng linh hồn qua trực giác

Thầy MDR đặc biệt chú ý đến đoạn nói rằng khi tinh thần bắt đầu dùng linh hồn "qua trực giác" để áp đặt lên tâm thức linh hồn các định luật, tri thức, mãnh lực và cảm hứng, thì linh hồn trở thành khí cụ của tinh thần hay Chân Thần. Thầy nhận xét khác với một số cách trình bày của Blavatsky về "tinh thần thuần túy" như trống không và thụ động, ở đây Chân sư DK cho thấy tinh thần không hề rỗng trống mà chứa nội dung rất cao: định luật, tri thức, mãnh lực, cảm hứng. Theo Thầy MDR, điều này xác lập một giai đoạn phát triển mới, tương tự như trước kia phàm nhân đã trở thành khí cụ của linh hồn qua trung gian của trí.

Từ phàm ngã được linh hồn thấm nhuần đến linh hồn chịu sự chi phối của tinh thần

Thầy MDR tóm lược tiến trình thành hai giai đoạn tương tự nhau: trước hết linh hồn nắm quyền phàm ngã qua trí, khiến não đáp ứng với linh hồn và con người thức tỉnh về chính mình cùng ba cõi giới tiến hoá bình thường; sau đó linh hồn lại được đưa dưới sự chi phối của tinh thần. Thầy nhận xét quá trình đầu đã diễn ra rất lâu sau sự cấy ghép ảnh hưởng của Thái dương Thiên Thần vào trí và não, có thể mất 3.000 đến 5.000 năm, và liên hệ đến thời kỳ Leo. Giai đoạn sau chỉ thật sự rõ từ các điểm đạo cao hơn, đặc biệt sau lần điểm đạo thứ ba, khi tác động của Chân Thần bắt đầu mở rộng tâm thức đến mức hành tinh.

Từ tâm thức nhóm đến tâm thức hành tinh và thái dương

Về hai giai đoạn cao hơn, Thầy MDR giải thích rằng trước tiên đệ tử không chỉ nhận biết nhóm của mình mà còn mở rộng tới mức có thể gọi là tâm thức hành tinh. Theo Thầy, đây là dấu hiệu của ảnh hưởng Chân Thần, vì Chân Thần như một tế bào trong Hành Tinh Thượng đế và có bản quán nơi một trung tâm tim nào đó của Hành Tinh Thượng đế trên cõi hồng trần vũ trụ, lại liên hệ sâu với Shamballa. Bước thứ hai là trộn tâm thức hành tinh ấy vào một sự tổng hợp cao hơn, rất có thể

là tâm thức của Thái dương Thượng đế, trong đó Hành Tinh Thượng đế của chúng ta đóng một vai trò hữu cơ như đáy cột sống và tuyến thượng thận trong cơ thể con người.

Hiểu tinh thần như sự sống duy nhất phía sau mọi hình tướng

Khi tiến trình trên xảy ra, con người bắt đầu nắm được ý nghĩa của tinh thần như "một sự sống duy nhất phía sau mọi hình tướng, năng lượng trung tâm là nguyên nhân của mọi biểu hiện". Thầy MDR xem đây là sự thực chứng về nhất thể của Thái dương Thượng đế trong toàn bộ hệ mặt trời. Thầy nhận xét đầy cảm khái rằng Chân sư DK thực sự đang đưa người đọc vào một chuyến du hành mở rộng trí tuệ, và chỉ cần suy ngẫm xem Ngài đã giúp tâm trí nhân loại mở rộng đến mức nào cũng đủ để biết ơn.

Vượt qua nhận thức nhị nguyên để nghĩ theo một thực tại duy nhất là năng lượng

Thầy MDR nói phản ứng tự nhiên của môn sinh là thấy thân thể như một loại năng lượng nào đó và ngay lập tức rơi vào nhị nguyên: cái được dùng và cái dùng nó. Nhưng Chân sư DK yêu cầu người chí nguyện huyền bí phải cố gắng suy nghĩ theo "một thực tại duy nhất chính là năng lượng". Thầy MDR triển khai thêm rằng nếu năng lượng được hiểu như rung động thì nó gần với tinh thần theo một nghĩa tương đối; còn nếu nâng lên định nghĩa tối hậu, thì sự sống, tinh thần và năng lượng có thể đồng nhất với Hữu thể phi rung động, dù bản thân từ "năng lượng" trong cảm nhận của Thầy vẫn chưa đạt được tính đồng nhất thuần nhất như "sự sống" hay "Hữu thể".

Hòa giải khoa học và tôn giáo, và viễn cảnh tôn giáo khoa học của Kỷ nguyên Bảo Bình

Thầy MDR nhấn mạnh chỉ khi thực sự nhận ra tinh thần và năng lượng là đồng nghĩa thì khoa học và tôn giáo mới được hòa giải. Thầy liên hệ điều này với sự hợp tác giữa cung sáu và cung năm, giữa Chân sư Jesus và Chân sư Hilarion. Thầy còn đề xuất rằng trong Kỷ nguyên Bảo Bình sẽ xuất hiện một tôn giáo thế giới mới mang tính khoa học, dựa trên Khẩn Cầu và Gợi Lên cùng sự phân phối năng lượng từ một năng lượng duy nhất, thay thế cho các quan niệm đơn giản hiện nay về Thượng đế, thiên đàng và địa ngục.

Hữu cơ, vô cơ và sự đồng nhất bản chất giữa sự sống với hình tướng

Theo Thầy MDR, các thuật ngữ "hữu cơ" và "vô cơ" đã khiến con người phân tách gay gắt giữa thể và tinh thần, giữa sự sống và hình tướng, trong khi về bản chất chúng là một. Thầy gợi ý rằng có lẽ không có gì thực sự là vô cơ; sự khác biệt chỉ nằm ở mức độ vận động, tăng trưởng, độ cứng, độ thâm nhập và độ nhạy cảm. Thầy nhắc đến những nghiên cứu cho rằng ngay cả giới kim thạch cũng có một kiểu cảm thụ nào đó, liên hệ đến nhà khoa học Ấn Độ Bose như một ví dụ.

Thế giới vật chất như ánh sáng được làm đặc

Khi Chân sư DK nói đa số xem thế giới là rắn chắc, hữu hình và chứa một năng lực bí ẩn gây chuyển động, Thầy MDR bình luận rằng đây là cái nhìn thô sơ nhưng quen thuộc của con người. Theo Thầy, khi nhìn thế giới quanh mình ta thực ra đang nhìn ánh sáng được làm đặc; vật chất và ánh sáng là một ở các cấp mật độ khác nhau. Nhận xét này giúp chuyển cách nhìn từ "vật thể chết" sang "năng lượng sống được đông đặc".

Khoa học chính thống và bước tiến dần vào cõi vi tế

Thầy MDR mô tả khoa học chính thống, đặc biệt trong bối cảnh cuối thập niên 1920, là chủ yếu nghiên cứu cấu trúc, quan hệ, thành phần của các hình tướng và hoạt động của các bộ phận cấu thành. Thầy nhận xét khoa học loại này còn chịu ảnh hưởng "làm thô và hướng ngoại" của Sao Hỏa, nên tập trung vào đối tượng bề ngoài hơn là một thế giới trong suốt hay vi tế. Tuy vậy, Thầy

cũng ghi nhận vật lý hạt nhân hiện đại đã đi sâu hơn nhiều vào sự tinh tế của vật chất và đang tiến gần tới việc khám phá loại chất liệu mà huyền bí học gọi là dĩ thái, nền tảng của vật chất thông thường.

Giá trị của nghiên cứu vi mô nhưng sự bất lực trước câu hỏi tối hậu

Thầy MDR không phủ nhận giá trị của việc nghiên cứu nguyên tử, phân tử, tế bào, các nguyên tố và tương tác của chúng; trái lại, Thầy cho rằng phúc lợi của thế giới vĩ mô tùy thuộc rất nhiều vào các động lực học vi mô ấy. Tuy nhiên, Thầy nhấn mạnh những câu hỏi như "Sự sống là gì?", "Năng lượng là gì?", "quá trình đang trở thành là gì?" và "bản chất của Hữu thể là gì?" vẫn chưa được giải đáp. Thầy nhận xét đây chính là chỗ khoa học và triết học phải hòa nhập, đặc biệt khi đối diện với câu hỏi về mục đích: vì sao toàn bộ tiến trình biểu hiện lại xảy ra, nhất là nếu xét từ viễn tượng của Đấng Tuyệt Đối hay tuyệt đối vô hạn.

Lý trí bao gồm, trực giác và mặc khải của điểm đạo

Về câu "nhờ lý trí thuần túy và trực giác vận hành đúng đắn, các vấn đề ấy có thể được giải quyết", Thầy MDR xác định lý trí thuần túy là siddhi của cõi Bồ đề, còn trực giác phát sinh trên cõi phụ thứ tư của cõi Bồ đề. Thầy lưu ý nếu con người chưa biết câu trả lời cho các câu hỏi căn bản ấy thì có lẽ trực giác đích thực vẫn chưa được khai mở. Theo Thầy, việc giải được các câu hỏi này là một trong những mặc khải "thường lệ" của điểm đạo, nhất là ở các điểm đạo cao hơn, dù Thầy cũng suy luận rằng với các thực thể lớn hơn con người như các Thái dương Thiên Thần, các Chân Linh tam nguyên hay các Hành Tinh Thượng đế, chắc chắn còn có vô số mặc khải vượt xa tầm mức nhân loại.

Chỉ điểm đạo đồ mới là nhà sinh học chân chính

Thầy MDR gọi đây là một phát biểu mạnh dễ bị giới sinh học học thuật hiểu sai: "những nhà sinh học chân chính duy nhất là các điểm đạo đồ của các huyền nhiệm". Thầy giải thích sở dĩ vậy vì các vị ấy hiểu sự sống và mục đích của nó, đồng nhất sâu sắc với nguyên khí sự sống nên tư duy bằng năng lượng và các hiệu quả của năng lượng, chứ không bị mắc kẹt trong động lực học của hình tướng. Các hoạt động của các vị trong công việc của Thánh Đoàn đều đặt trên vài công thức nền tảng liên quan đến sự sống khi nó biểu lộ qua ba sự phân hóa: năng lượng, mãnh lực, vật chất.

Hiểu vi mô để dần hiểu "Thượng đế chưa biết"

Từ mệnh đề "chỉ khi hiểu chính mình con người mới hiểu được tổng thể mà ta gọi là Thượng đế", Thầy MDR rút ra quy luật vi mô–vĩ mô quen thuộc. Thầy nói đây là một chân lý nghe như sáo ngữ huyền bí, nhưng nếu thực hành thì nó dẫn tới một mặc khải làm cho "Thượng đế chưa biết" trở thành một thực tại được nhận biết. Thầy triển khai rộng hơn bằng cách liên hệ tới Luận về Lửa Vũ Trụ trang 293 và cho rằng "Thượng đế chưa biết" có thể là Hành Tinh Thượng đế, cũng có thể là Thái dương Thượng đế, Thượng đế Vũ Trụ, hay cuối cùng là Đấng Bất Khả Tư Nghị ở nhiều tầng phân cấp khác nhau.

Hơi thở sự sống và sự tan rã của hình tướng

Khi Chân sư DK nói con người gọi là chết khi "hơi thở sự sống" bị rút đi, Thầy MDR giải thích hơi thở, lửa và sự sống có thể được xem là tương đương trong ngữ cảnh này. Thầy lưu ý hơi thở không đồng nhất với Hữu thể, nhưng phát sinh từ Hữu thể và chính nó duy trì tính cố kết thiêng liêng của cơ thể sống. Khi hơi thở rút đi, lực sống gắn kết biến mất, hình tướng tan rã vào các yếu tố căn bản của nó; ở đây Thầy MDR liên hệ đồng thời Định luật Cố Kết của cung hai và tác nhân duy trì

tích hợp của cung một, rồi nhấn mạnh sau khi yếu tố cố kết rút khỏi toàn thể, các phần trở về tình trạng riêng rẽ của chúng.

Hơi thở nơi con người là đối phần của tinh thần nơi đại vũ trụ

Thầy MDR chú ý đến tính "bí nhiệm và khó nắm bắt" của yếu tố sự sống, ví nó như gió hay hơi thở mà không ai biết đến từ đâu, đi về đâu. Theo Thầy, hơi thở nơi con người là đối phần vi mô của cái mà ta gọi là tinh thần hay sự sống trong đại vũ trụ. Cũng như sự sống trong con người giữ cho hình tướng kết hợp, linh hoạt và sinh động, thì "sự sống của Thượng đế" cũng làm điều tương tự cho toàn bộ hệ mặt trời, tạo nên một chỉnh thể sống, cố kết và đầy sinh lực.

Ba cách sự sống biểu hiện trong con người

Thầy MDR giải thích rất kỹ bộ ba biểu hiện của nguyên khí sự sống. Thứ nhất, nó biểu lộ thành ý chí chỉ hướng, mục đích và động lực căn bản, tức năng lượng động lực đưa con người vào hiện hữu, định thời hạn đời sống, duy trì suốt chu kỳ sống rồi tự rút đi khi hết hạn; đây là tinh thần trong con người, biểu lộ như ý chí sống, ý chí hiện hữu, hành động, theo đuổi và tiến hoá. Thứ hai, nó biểu lộ như lực cố kết, tức phẩm tính cốt yếu làm mỗi người khác nhau qua khí sắc tâm lý, ham muốn, tâm trạng, phức cảm, ức chế, cảm xúc và đặc điểm riêng; đây là linh hồn, hoạt động ở mức thấp nhất qua thể cảm dục và qua tim. Thứ ba, nó biểu lộ như hoạt động của các nguyên tử và tế bào cấu thành thể xác; đây là con người khách quan, tổng số các "sự sống nhỏ", hoạt động qua thể dĩ thái và qua luân xa lá lách.

Linh hồn vừa hợp nhất vừa phân biệt

Ở phần bàn về "lực cố kết", Thầy MDR nêu nhận xét quan trọng rằng phẩm tính chính là cái tạo ra sự phân biệt, trong khi Hữu thể thì không thể bị phân chia. Theo Thầy, mọi sự vật có thể rất khác nhau về phẩm tính, màu sắc, âm điệu, nhưng việc tất cả đều "là" khiến chúng bình đẳng trong Hữu thể; chính sự bình đẳng ấy là Hữu thể. Vì vậy, linh hồn với tư cách phẩm tính của sự sống vừa là nguyên lý hợp nhất vừa là yếu tố phân hóa, quyết định nhịp rung động của thể, kiểu hình tướng, tình trạng các cơ quan, các tuyến và diện mạo bên ngoài.

Tim, lá lách và ba trung gian của sự sống

Thầy MDR nhấn mạnh cách Chân sư DK gắn ba biểu hiện của sự sống với ba trung gian cụ thể: ý chí tinh thần tác động qua thể trí và bộ não; linh hồn với tư cách lực cố kết tác động qua thể cảm dục và tim; còn sự sống nguyên tử-tế bào tác động qua thể dĩ thái và luân xa lá lách. Thầy nhận xét tim giữ chức năng kép, vừa là hạt giống của sự sống và tinh thần, vừa là hạt giống của linh hồn, nên là nơi tiếp nhận cả hiện diện và năng lượng của linh hồn lẫn tinh thần. Về lá lách, Thầy lưu ý nó tiếp sinh lực cho cơ chế có vẻ rắn chắc của thể xác, trong khi thực tại nền sau của các nguyên tử lại nằm ở các mức dĩ thái.

Tinh thần và Thượng đế là bất khả định nghĩa

Khi Chân sư DK nói không thể định nghĩa tinh thần cũng như không thể định nghĩa Thượng đế, Thầy MDR đồng tình mạnh mẽ. Thầy cho rằng dù có thể mô tả tinh thần là nguyên nhân bất khả diễn tả, năng lượng phát xạ, sự sống duy nhất, nguồn của hiện hữu, tổng thể mọi mãnh lực, mọi trạng thái tâm thức và mọi hình tướng, thì rốt cuộc ta vẫn chỉ đang "né tránh vấn đề", che giấu chân lý sau một chuỗi từ ngữ. Theo Thầy, ngôn từ chỉ có thể đưa con người đến ngưỡng cửa; muốn bước vào miền đất của sự đồng nhất với tinh thần thì phải có kinh nghiệm trực tiếp chứ không thể chỉ dựa vào chữ nghĩa.

Trực giác như ánh sáng thấy được Đấng vô tướng

Thầy MDR kết thúc phần này bằng cách nhấn mạnh rằng chỉ khi tâm thức linh hồn được chạm tới và được biết, thì Đấng vô tướng mới được tri giác qua ánh sáng trong trẻo của trực giác. Thầy nhận xét trực giác chính là năng lực vén lộ cái bao trùm khắp nơi, dù kinh nghiệm đó vừa đầy cảm hứng, vừa khiến trí cụ thể kiệt sức và bất lực. Thầy cũng lưu ý Chân sư DK đang chuẩn bị tâm trí người học cho phương pháp nghiên cứu toàn bộ giáo huấn, đặc biệt Luận về Chánh Thuật: đừng nhầm lẫn lời nói với thực tại, vì chữ nghĩa vừa tiết lộ vừa che đậy chân lý.

Text

[1] Eventually, when the initiate has undergone the higher solar initiations and can function in the full consciousness of the monad, awareness of that which is divorced even from group form and from those nebulous sheaths which veil and hide the One, becomes possible. [2] The highest types of consciousness work from the plane of the monad as the initiate of lower degree works from the plane of the soul and uses the organs of perception (if such an unsatisfactory phrase is legitimate) and means of knowledge of which average man has no idea; [3] they penetrate or include within their radius of awareness that sum total of life, consciousness and form which we designate God. [4] These initiates of high degree then begin to be aware of a vibration, a revealing light, a note [5] or directional indicating sound which emanates from outside our solar system altogether. [6] The only way in which we can get an appreciation of the process followed in the expansion of the divine consciousness in man is to study the relation of the mind and the brain and note what follows when the brain becomes the intelligent instrument of the mind; [7] then study the relation of the soul to the mind and what eventuates when man is directed by his soul and utilises the mind to control the physical plane activities through the medium of the brain. [8] In these three—soul, mind and brain—we have the analogy and the clue to the understanding of spirit, soul and body, [9]

[1] Cuối cùng, khi điểm đạo đồ đã trải qua các lần điểm đạo cao hơn của Thái dương hệ và có thể hoạt động trong toàn bộ tâm thức của chân thần, sự nhận thức về những gì tách biệt ngay cả từ hình thức nhóm và từ những lớp vỏ mờ mịt che giấu và che khuất Đấng Duy Nhất trở nên khả thi. [2] Các loại tâm thức cao nhất của hoạt động từ cõi của chân thần giống như điểm đạo đồ ở cấp độ thấp hơn hoạt động từ cõi của linh hồn và sử dụng các cơ quan nhận thức (nếu cụm từ không thỏa đáng này hợp pháp) và các phương tiện kiến thức mà người bình thường không có khái niệm; [3] họ thâm nhập hoặc bao gồm trong bán kính nhận thức của mình tổng số sự sống, tâm thức và hình tướng mà chúng ta gọi là Thượng Đế. [4] Những điểm đạo đồ ở cấp cao này sau đó bắt đầu nhận thức về một rung động, một ánh sáng tiết lộ, một nốt [5] hoặc âm thanh chỉ dẫn phát ra từ hoàn toàn bên ngoài Thái dương hệ của chúng ta. [6] Cách duy nhất mà chúng ta có thể đánh giá quá trình mở rộng tâm thức thiêng liêng trong con người là nghiên cứu mối quan hệ giữa thể trí và bộ não và chú ý đến những gì xảy ra khi bộ não trở thành công cụ thông minh của thể trí; [7] sau đó nghiên cứu mối quan hệ của linh hồn với thể trí và những gì xảy ra khi con người được điều khiển bởi linh hồn của mình và sử dụng thể trí để kiểm soát các hoạt động trên cõi trần thông qua phương tiện của bộ não. [8] Trong ba yếu tố này—linh hồn, thể trí và bộ não—chúng ta có sự tương đồng và manh mối để hiểu về tinh thần, linh hồn và thân

and their mutual functions. This was the subject matter of the book, The Light of the Soul. [10] Upon the perfecting of the conditions dealt with in that book there follows still another expansion when the spirit aspect, man's emanating source of energy, [11] begins to use the soul (via the intuition) and to impress upon the soul-consciousness those laws, knowledges, forces and inspirations which will make the soul the instrument of the spirit or monad, [12] just as the personal man became, at an earlier stage (via the mind), the instrument of the soul. In that earlier stage the development was two-fold. [13] As the soul assumed control, via the mind, so the brain became responsive to the soul. [14] Man was awakened to a knowledge of himself as he really was and to the three worlds of his normal evolution; [15] later he became group conscious and was no longer a separated individual. [16] As the soul is brought under the dominance of the spirit, an analogous two stages are likewise seen:

thể, [9] và các chức năng tương hỗ của chúng. Đây là chủ đề của cuốn sách "Ánh sáng của Linh hồn". [10] Khi hoàn thiện các điều kiện được đề cập trong cuốn sách đó, sẽ có một sự mở rộng tiếp theo khi khía cạnh tinh thần, nguồn năng lượng xuất lộ của con người, [11] bắt đầu sử dụng linh hồn (thông qua trực giác) và ghi dấu ấn lên tâm thức linh hồn những định luật, kiến thức, mãnh lực và cảm hứng sẽ biến linh hồn thành công cụ của tinh thần hoặc chân thần, [12] giống như người phàm ngã, ở giai đoạn trước (thông qua thể trí), trở thành công cụ của linh hồn. Ở giai đoạn trước đó, sự phát triển là hai chiều. [13] Khi linh hồn nắm quyền kiểm soát, thông qua thể trí, bộ não trở nên đáp ứng với linh hồn. [14] Con người thức tỉnh với nhận thức về bản thân thực sự của mình và với ba cõi giới của sự tiến hóa bình thường của mình; [15] sau đó, y trở nên có tâm thức nhóm và không còn là một cá nhân tách biệt. [16] Khi linh hồn được đặt dưới sự thống trị của tinh thần, một sự phát triển hai chiều tương tự cũng được thấy như sau:

[17] First, the disciple becomes aware not only of his group and allied groups, but his consciousness is expanded until it might be called planetary consciousness.

[17] Thứ nhất, đệ tử không chỉ nhận thức về nhóm của mình và các nhóm liên kết, mà tâm thức của y còn được mở rộng cho đến khi có thể được gọi là tâm thức hành tinh.

[18] Secondly, he begins to merge that planetary awareness into something more synthetic still, and gradually develops the consciousness of the greater life which includes the planetary life as man includes in his physical expression such living organisms as his heart or brain. [19] When this takes place, he begins to comprehend the significance of spirit, the one life back of all forms, the central energy which is the cause of all manifestation.

[18] Thứ hai, y bắt đầu hòa nhập nhận thức về hành tinh vào một điều gì đó tổng hợp hơn nữa, và dần dần phát triển tâm thức về sự sống vĩ đại hơn bao gồm sự sống hành tinh giống như con người bao gồm trong biểu hiện vật lý của mình những sinh vật sống như tim hoặc não của mình. [19] Khi điều này xảy ra, y bắt đầu hiểu được ý nghĩa của tinh thần, sự sống duy nhất đứng sau tất cả các hình tướng, năng lượng trung tâm là nguyên nhân của mọi sự hiện diện.

[20] The first reaction of the average student on reading the above is to think immediately

[20] Phản ứng đầu tiên của học viên trung bình khi đọc phần trên là ngay lập tức nghĩ

of the body nature as it expresses some type or other of energy. Thus the duality is the thing noted, and that which employs the thing is present in his mind. [21] Yet one of the main necessities before occult aspirants at this time is to endeavour to think in terms of the one reality which is energy itself and nothing else. [22] Therefore, it is of value to emphasise in our discussion of this abstruse subject, [23] the fact that spirit and energy are synonymous terms and are interchangeable. [24] Only in the realisation of this can we arrive at the reconciliation of science and religion [25] and at a true understanding of the world of active phenomena by which we are surrounded and in which we move.

đến bản chất cơ thể khi nó biểu hiện một loại năng lượng nào đó. Do đó, tính nhị nguyên là điều được lưu ý, và cái sử dụng điều đó hiện diện trong tâm trí của y. [21] Tuy nhiên, một trong những điều cần thiết chính trước những người chí nguyện huyền linh vào thời điểm này là cố gắng suy nghĩ theo thuật ngữ của một thực tại duy nhất là chính năng lượng và không có gì khác. [22] Do đó, việc nhấn mạnh trong thảo luận của chúng ta về chủ đề trừu tượng này, [23] thực tế rằng tinh thần và năng lượng là các thuật ngữ đồng nghĩa và có thể hoán đổi cho nhau, là rất có giá trị. [24] Chỉ khi nhận ra điều này chúng ta mới có thể đạt được sự hòa giải giữa khoa học và tôn giáo [25] và một sự hiểu biết thực sự về thế giới của các hiện tượng hoạt động mà chúng ta đang bị bao quanh và trong đó chúng ta di chuyển.

[26] The terms, organic and inorganic, are largely responsible for much of the confusion and the sharp differentiation existing in the minds of many people between body and spirit, [27] between life and form, and have led to a refusal to admit the essential identity in nature of these two. [28] The world in which we live is regarded by the majority as really solid and tangible, yet possessing some mysterious power (lying concealed within it) [29] which produces movement, activity and change. This is of course putting it crudely, but it suffices to sum up the unintelligent attitude.

[26] Các thuật ngữ, hữu cơ và vô cơ, phần lớn chịu trách nhiệm cho nhiều sự nhầm lẫn và sự phân biệt sắc nét tồn tại trong tâm trí của nhiều người giữa thân xác và tinh thần, [27] giữa sự sống và hình tướng, và đã dẫn đến sự từ chối thừa nhận sự đồng nhất bản chất của hai điều này. [28] Thế giới mà chúng ta sống được đa số xem là thực sự vững chắc và hữu hình, nhưng lại sở hữu một sức mạnh bí ẩn nào đó (nằm ẩn bên trong nó) [29] tạo ra sự chuyển động, hoạt động và thay đổi. Điều này tất nhiên là một cách nói thô sơ, nhưng nó đủ để tổng kết thái độ thiếu thông minh.

[30] The orthodox scientist is largely occupied with structures and relationships, with the composition of forms and with the activity produced by the component form parts and their interrelations and dependencies. [31] The chemicals and elements, and the functions and parts they play, and their mutual interactions as them compose all forms in all the kingdoms of

[30] Nhà khoa học chính thống phần lớn bận tâm với cấu trúc và mối quan hệ, với thành phần của hình tướng và với hoạt động được tạo ra bởi các phần hình tướng thành phần và sự tương tác và phụ thuộc của chúng. [31] Các hóa chất và nguyên tố, và các chức năng và vai trò mà chúng giữ, sự tương tác lẫn nhau của chúng khi chúng tạo nên mọi hình tướng trong tất cả các giới tự nhiên, là chủ đề

nature, are the subject of their investigation. [32] The nature of the atom, of the molecule, and the cell, their functions, the qualities of their force manifestations and the varying types of activity, the solving of the problem as to the character and nature of the energies—focalised or localised in the differing forms of the natural or material world—demand the consideration of the ablest minds in the world of thought. [33] Yet, the questions, What is Life? or What is Energy? or What is the process of Becoming and the nature of Being? remain unanswered. [34] The problem as to the Why and the Wherefore is regarded as fruitless and speculative and almost insoluble.

của sự điều tra của họ. [32] Bản chất của nguyên tử, của phân tử, và tế bào, chức năng của chúng, các tính chất của các biểu hiện lực của chúng và các loại hoạt động khác nhau, giải quyết vấn đề về tính chất và bản chất của các năng lượng—tập trung hoặc cục bộ trong các hình tướng khác nhau của thế giới tự nhiên hoặc vật chất—đòi hỏi sự cân nhắc của những trí tuệ tài ba nhất trong thế giới tư tưởng. [33] Tuy nhiên, các câu hỏi, Sự sống là gì? hoặc Năng lượng là gì? hoặc Quá trình trở thành là gì và bản chất của Su85 Hiện Hữu là gì? vẫn chưa được trả lời. [34] Vấn đề về Lý do và Mục đích được xem là vô ích và mang tính suy đoán và gần như không thể giải quyết được.

[35] Nevertheless, through pure reason, [36] and through the correct functioning of the intuition [37] these problems can be solved and these questions answered. [38] Their solution is one of the ordinary revelations and attainments of initiation. [39] The only true biologists are initiates of the mysteries, [40] for they have an understanding of life and its purpose and are so identified with the life principle that they think and speak in terms of energy and its effects, and all their activities in connection with the work of the planetary hierarchy are based on a few fundamental formulas which concern life as it makes itself felt through its three differentiations or aspects: —energy, force, matter.

[35] Tuy nhiên, thông qua lý trí thuần khiết [36] và thông qua sự hoạt động đúng đắn của trực giác, [37] những vấn đề này có thể được giải quyết và những câu hỏi này có thể được trả lời. [38] Giải pháp cho chúng là một trong những tiết lộ và thành tựu thông thường của sự điểm đạo. [39] Những nhà sinh học chân chính duy nhất là các điểm đạo đồ của những bí ẩn, [40] vì các Ngài có hiểu biết về sự sống và mục đích của nó, và đồng nhất với nguyên khí sự sống đến mức các Ngài nghĩ và nói theo thuật ngữ của năng lượng và những ảnh hưởng của nó, và tất cả các hoạt động của các Ngài liên quan đến công việc của Thánh đoàn hành tinh đều dựa trên một số công thức cơ bản liên quan đến sự sống khi nó tự biểu hiện thông qua ba biến phân hoặc khía cạnh của nó: năng lượng, mãnh lực và vật chất.

[41] It should be noted here, that only as a man understands himself can he arrive at an understanding of that which is the sum total that we call God. [42] This is a truism and an occult platitude but when acted upon leads to a revelation which makes the present

[41] Cần lưu ý rằng, chỉ khi con người hiểu chính mình, y mới có thể đạt được sự hiểu biết về cái tổng thể mà chúng ta gọi là Thượng đế. [42] Đây là một chân lý phổ biến và một câu châm ngôn huyền bí nhưng khi được thực hiện, nó dẫn đến một sự tiết lộ khiến cho "Thượng đế chưa được biết đến"

‘Unknown God’ a recognised reality. Let me illustrate.

trở thành một thực tại được công nhận. Hãy để tôi minh họa.

[43] Man knows himself to be a living being and calls death that mysterious process wherein something which he commonly designates as the breath of life is withdrawn. [44] On its withdrawal, the form disintegrates. [45] The cohesive vitalising force is gone and this produces a falling apart into its essential elements of that which has hitherto been regarded as the body.

[43] Con người biết rằng y là một sinh vật sống và gọi cái chết là quá trình bí ẩn trong đó một cái gì đó mà y thường gọi là hơi thở của sự sống bị rút đi. [44] Khi nó bị rút đi, hình tướng tan rã. [45] Lực kết dính và sự sống động đã biến mất và điều này dẫn đến sự phân rã thành các yếu tố cơ bản của cái mà trước đây được coi là cơ thể.

[46] This life principle, this basic essential of Being, [47] and this mysterious elusive factor [48] is the correspondence in man of that which we call spirit or life in the macrocosm. [49] Just as the life in man holds together, animates, vitalises and drives into activity the form and so makes of him a living being, [50] so the life of God—as the Christian calls it, —performs the same purpose in the universe and produces that coherent, living, vital ensemble which we call a solar system.

[46] Nguyên lý sự sống này, yếu tố cơ bản của Hiện Hữu này, [47] và yếu tố bí ẩn khó nắm bắt này [48] là sự tương ứng trong con người của cái mà chúng ta gọi là tinh thần hoặc sự sống trong đại thiên địa. [49] Cũng như sự sống trong con người giữ cho hình tướng tồn tại, làm cho nó sống động, kích hoạt và thúc đẩy vào hoạt động, khiến y trở thành một sinh vật sống, [50] sự sống của Thượng đế—như người Ki-tô giáo gọi nó—thực hiện cùng một mục đích trong vũ trụ và tạo ra tập hợp cố kết, sống, có sức sống mà chúng ta gọi là hệ mặt trời.

[51] This life principle in man manifests in a triple manner:

[51] Nguyên khí sự sống này trong con người biểu hiện theo ba cách:

[52] 1. As the directional will, purpose, basic incentive. [53] This is the dynamic energy which sets his being functioning, [54] brings him into existence, [55] fixes the term of his life, carries him through the years, [56] long or short, and abstracts itself at the close of his life cycle. This is the spirit in man, [57] manifesting as the will to live, [58] to be, to act, to pursue, to evolve. [59] In its lowest aspect this works through the mental body or nature, and in connection with the dense physical makes itself felt through the brain.

[52] 1. Như là ý chí định hướng, mục đích, động lực cơ bản. [53] Đây là năng lượng động lực thiết lập sự hoạt động của y, [54] đưa y vào tồn tại, [55] xác định thời gian sống của y, đưa y qua các năm tháng, [56] dài hay ngắn, và rút lui khi kết thúc chu kỳ sống của y. Đây là tinh thần trong con người, [57] thể hiện như ý chí sống, [58] tồn tại, hành động, theo đuổi, tiến hóa. [59] Ở khía cạnh thấp nhất của nó, điều này hoạt động thông qua thể trí hoặc bản chất trí tuệ, và liên quan đến thể xác đậm đặc nó khiến cho được cảm nhận thông qua não.

[60] 2. As the coherent force. It is that significant essential quality [61] which makes each man different, [62] which produces that complex manifestation of moods, desires, qualities, complexes, inhibitions, feelings, and characteristics which produce a man's peculiar psychology. [63] This is the result of the interplay between the spirit or energy aspect and the matter or body nature. [64] This is the distinctive subjective man, his colouring, [65] or individual note; [66] this it is which sets the rate of vibratory activity of his body, produces his particular type of form, is responsible for the condition and nature of his organs, his glands, and his outer aspects. [67] This is the soul [68] and—in its lowest aspect—is to be seen working through the emotional or astral nature and, in connection with the dense physical body, through the heart.

[60] 2. Như là mãnh lực gắn kết. Đây là tính chất cơ bản quan trọng [61] làm cho mỗi người khác nhau, [62] tạo ra biểu hiện phức tạp của tâm trạng, ham muốn, phẩm chất, phức tạp, ức chế, cảm xúc và đặc điểm tạo nên tâm lý đặc thù của một người. [63] Đây là kết quả của sự tương tác giữa khía cạnh tinh thần hoặc năng lượng và bản chất vật chất hoặc cơ thể. [64] Đây là con người chủ quan đặc trưng, màu sắc của y, [65] hoặc nốt cá nhân của y; [66] điều này là nguyên nhân tạo ra tần số rung động của cơ thể y, sản sinh ra loại hình dạng cụ thể của y, chịu trách nhiệm cho tình trạng và bản chất của các cơ quan, tuyến và các khía cạnh bên ngoài của y. [67] Đây là linh hồn [68] và—ở khía cạnh thấp nhất của nó—được nhìn thấy hoạt động thông qua bản chất cảm xúc hoặc cõi cảm dục, và liên quan đến thể xác đậm đặc thì nó hoạt động thông qua tim.

[69] 3. As the activity of the atoms and cells of which the physical body is composed. [70] It is the sum total of those little lives of which the human organs, comprising the entire man, are composed. These have a life of their own and a consciousness which is strictly individual and identified. [71] This aspect of the life principle works through

[69] 3. Như là hoạt động của các nguyên tử và tế bào tạo nên cơ thể vật lý. [70] Đây là tổng số của những sinh mệnh nhỏ mà các cơ quan của con người, bao gồm toàn bộ con người, được tạo thành. Chúng có sự sống riêng và tâm thức của chúng là hoàn toàn cá nhân và xác định. [71] Khía cạnh này của nguyên khí sự sống hoạt động thông qua thể

the etheric or vital body and, in connection with the solid mechanism of the tangible form, through the spleen.

dĩ thái hoặc thể sinh lực và, liên quan đến cơ chế cụ thể của hình tướng hữu hình, thông qua lá lách.

[72] Therefore let us remember that the definition of spirit is not possible of accomplishment, nor is the definition of God. [73] When one says that spirit is the inexpressible, undefinable cause, the emanating energy, the one life and source of being, [74] the totality of all forces, of all states of consciousness and of all forms, the aggregate of life and that which is actively manifested of that life, the self and the not-self, force, and all that force motivates, one is in reality evading the issue, attempting the impossible and hiding truth behind a form of words. [75] This cannot however be avoided until such time as the soul-consciousness is touched and known and the formless One can be perceived through the clear light of the intuition.

[72] Vì vậy, hãy nhớ rằng định nghĩa về tinh thần không thể hoàn thành được, cũng như định nghĩa về Thượng đế. [73] Khi một người nói rằng tinh thần là nguyên nhân không thể diễn tả, không thể định nghĩa, năng lượng phát xạ, sự sống duy nhất và nguồn gốc của sự tồn tại, [74] tổng thể của tất cả các mãnh lực, của tất cả các trạng thái tâm thức và của tất cả các hình tướng, tổng hợp của sự sống và những gì được biểu hiện một cách tích cực của sự sống đó, ngã và phi ngã, mãnh lực và tất cả những gì mãnh lực thúc đẩy, thì thực tế người đó đang né tránh vấn đề, cố gắng làm điều không thể và che giấu sự thật sau một hình thức từ ngữ. [75] Tuy nhiên, điều này không thể tránh được cho đến khi tâm thức linh hồn được chạm tới và biết đến, và Đấng vô hình có thể được nhận thức thông qua ánh sáng rõ ràng của trực giác.

Commentary 7

Hi, and just checking to make sure that all is recording properly, alright. We begin. I'm somehow managing to continue this morning, many things to do here but this is video commentary number 7 and I hope I'm not interrupted in the middle of it.

Xin chào mọi người, chúng ta bắt đầu. Tôi đang cố gắng tiếp tục sáng nay, có nhiều việc phải làm ở đây nhưng đây là video bình luận số 7 và tôi hy vọng tôi không bị gián đoạn giữa chừng.

We're continuing with this discussion of spirit. Let's see how the spirit, soul and body, and I think first this is spirit, life and energy. These are all equivalent terms, and the question is, is Being equivalent in there as well? There seem to be some distinctions

Chúng ta đang tiếp tục thảo luận về tinh thần. Hãy xem tinh thần, linh hồn và thể xác như thế nào, và tôi nghĩ trước tiên đây là tinh thần, sự sống và năng lượng. Đây đều là những thuật ngữ tương đương và câu hỏi đặt ra là, Sự Hiện hữu có tương đương ở đó

between spirit which has vibratory feature and Being which I think is non-vibratory because non-divisible.

không? Dường như có một số sự phân biệt giữa tinh thần có rung động và Sự Hiện hữu mà tôi nghĩ là không có rung động vì nó không thể chia cắt.

[1] Eventually, when the initiate has undergone the higher solar initiations and can function in the full consciousness of the Monad, awareness of that which is divorced even from group form and from those nebular sheaths which veil and hide the One becomes possible.

[1] Cuối cùng, khi điểm đạo đồ đã trải qua các lần điểm đạo cao hơn của Thái dương hệ và có thể hoạt động trong toàn bộ tâm thức của chân thần, sự nhận thức về những gì tách biệt ngay cả từ hình thức nhóm và từ những lớp vỏ mờ mịt che giấu và che khuất Đấng Duy Nhất trở nên khả thi.

let's just say the sixth initiation gives full consciousness of the monad, but the higher solar initiations we might say are the fourth, fifth, and sixth. Of course, I think solar initiations continue until the seventh, and then really at the fifth initiation the Sirian initiations begin. They are still, some of them solar, but they also have a relationship to development on the star Sirius, right?

Chúng ta có thể nói rằng lần điểm đạo thứ sáu mang lại tâm thức đầy đủ của chân thần, nhưng các lần điểm đạo thái dương hệ cao hơn có thể nói là lần thứ tư, thứ năm và thứ sáu. Tất nhiên, tôi nghĩ rằng các lần điểm đạo thái dương tiếp tục cho đến lần thứ bảy, và thực sự ở lần điểm đạo thứ năm các lần điểm đạo của Sirius bắt đầu. Chúng vẫn là một phần của điểm đạo thái dương nhưng cũng có liên quan đến sự phát triển trên ngôi sao Sirius.

so we rise still beyond the group and beyond. What He means here by nebular sheaths which veil and hide the One, He means the vehicles of the spiritual triad. My impression is of the spiritual triad. These are the sheaths which veil, still veil and hide the One, and they are nebulous, right.

Khi đó, chúng ta tiếp tục vượt ra ngoài nhóm và vượt xa hơn. Về những vỏ bọc mờ đục che giấu và che khuất Đấng Duy Nhất, tôi nghĩ Ngài muốn nói đến các vận cụ của tam nguyên tinh thần. Đây là những vỏ bọc vẫn còn che giấu và che khuất Đấng Duy Nhất, và chúng là mờ đục...

[2] The highest types of consciousness work from the plane of the monad as the initiate of lower degree works from the plane of the soul and uses the organs of perception (if such an unsatisfactory phrase is legitimate) and means of knowledge of which average man has no idea;

[2] Các loại tâm thức cao nhất của hoạt động từ cõi của chân thần giống như điểm đạo đồ ở cấp độ thấp hơn hoạt động từ cõi của linh hồn và sử dụng các cơ quan nhận thức (nếu cụm từ không thỏa đáng này hợp pháp) và các phương tiện kiến thức mà người bình thường không có khái niệm;

And, what is the plane of the monad? The sixth plane is the plane of the monad, but

Cõi chân thần là gì? Cõi thứ sáu là cõi của chân thần, nhưng còn cõi Thượng đế thì sao?

what about the logoic plane? The liberated monad finds its place there, but this is simply an analogy that, just as these initiates of high solar degree and even of Sirian degree work from the plane of the monad, so does the lesser man work from the plane of the soul, and we're trying even as we reach towards the third initiation to learn how to work from the plane of the soul.

Chân thần giải thoát tìm thấy vị trí của mình ở đó. Nhưng đây chỉ là một phép tương đồng, rằng cũng như các điểm đạo đồ cấp thái dương, và thậm chí của cấp Sirius, hoạt động từ cõi chân thần, điểm đạo thấp hơn làm việc từ cõi linh hồn, và chúng ta đang cố gắng, ngay cả khi chúng ta tiến đến điểm đạo thứ ba, học cách làm việc từ cõi linh hồn.

[3] they penetrate or include within their radius of awareness that sum total of life, consciousness and form which we designate God.

[3] họ thâm nhập hoặc bao gồm trong bán kính nhận thức của mình tổng số sự sống, tâm thức và hình tướng mà chúng ta gọi là Thượng Đế.

Is this meaning the God of our planet, the Planetary Logos? They cannot grasp the entirety of the solar systemic God, the Solar Logos, not yet I think, although there is some awareness, naturally. And even awareness perhaps of some vibrations from Sirius if we are working beyond the fifth initiation.

Liệu điều này có nghĩa là Thượng đế của hành tinh chúng ta, Hành Tinh Thượng đế không? Họ không thể nắm bắt toàn bộ Thượng đế của hệ mặt trời, Thái dương Thượng đế. Tôi nghĩ chưa phải bây giờ, mặc dù có một số nhận thức, và thậm chí có thể nhận thức về một số rung động từ Sirius nếu chúng ta vượt quá lần điểm đạo thứ năm.

[4] These initiates of high degree then begin to be aware of a vibration, a revealing light, a note

[4] Những điểm đạo đồ ở cấp cao này sau đó bắt đầu nhận thức về một rung động, một ánh sáng tiết lộ, một nốt

What shall we call it?

Chúng ta sẽ gọi nó là gì?

[5] vibration, a revealing light, a note or directional indicating sound which emanates from outside our solar system altogether.

[5] hoặc âm thanh chỉ dẫn phát ra từ hoàn toàn bên ngoài Thái dương hệ của chúng ta.

So, whatever we've been calling God is within the solar system and beyond the solar system are found the vibrations of Sirius, for instance, and even of the Cosmic Logos which includes our Solar Logos and the Logos of Sirius, and this is the Lord of the seven solar systems of which ours is one.

Vì vậy, bất kỳ điều gì mà chúng ta từng gọi là Thượng đế thì đều nằm trong Thái Dương Hệ, và vượt ra ngoài Thái Dương Hệ lại là các rung động đến từ Sirius, chẳng hạn, và thậm chí từ Thái Dương Thượng Đế Vũ Trụ bao gồm cả Thái Dương Thượng Đế của chúng ta và Thái Dương Thượng Đế của Sirius, và đây

We can use those words, but what in the world do we mean? We look high into the sky and perhaps see some of the stars, but really, what do we mean? We cannot imagine. What is the nature of such Beings and to speak glibly of the Galactic Logos, well it's a matter which is theoretical even for our Masters, although we are told They have identified apparently a quality which comes from various galaxies.

là Đấng Chúa Tể của bảy Thái Dương Hệ mà Thái Dương Hệ của chúng ta chỉ là một trong số đó. Chúng ta có thể dùng những từ ngữ ấy, nhưng thật ra, ý chúng ta là gì? Chúng ta nhìn cao lên bầu trời và có thể thấy một vài ngôi sao, nhưng thực sự thì, chúng ta đang nói gì? Chúng ta không thể tưởng tượng nổi. Bản chất của những Đấng như vậy là gì, và việc nói một cách nhẹ nhàng về Thượng Đế Ngân Hà –một vấn đề còn mang tính lý thuyết ngay cả với các Chân sư của chúng ta, dù chúng ta được cho biết rằng các Ngài dường như đã xác định được một phẩm tính nào đó đến từ các thiên hà khác nhau.

But then, look into what Hubble telescope is now revealing and the other cameras which are in process, amazing what the fifth ray can do and we just see millions of galaxies each with their own quality and these galaxies. They are no doubt in groups and there are Logoi which comprehend the groups of galaxies and maybe in which galaxies are its chakras and so forth. So, it's vast, isn't it? And if we can begin to appreciate the vastness of the system in which we are engaged, then perhaps some wearing away of irritation will occur as Master Morya tells us, Wear away irritation thru cosmic perception.

Nhưng rồi, hãy nhìn vào những gì kính viễn vọng Hubble hiện đang tiết lộ cùng với các thiết bị ghi hình khác đang được phát triển – thật kỳ diệu những gì cung năm có thể làm được – và chúng ta thấy hàng triệu thiên hà, mỗi thiên hà đều có phẩm tính riêng của nó. Và những thiên hà này, không nghi ngờ gì, thuộc về các nhóm, và có những Đấng Thái Dương Thượng Đế lĩnh hội được các nhóm thiên hà đó, và có lẽ trong một vài trường hợp, các thiên hà chính là các luân xa của Đấng ấy, v.v. Như vậy, thật là mênh mông, phải không? Và nếu chúng ta có thể bắt đầu cảm nhận được sự mênh mông của hệ thống mà chúng ta đang dự phần vào, thì có lẽ, như Chân sư Morya nói với chúng ta, sự bào mòn của bực dọc sẽ xảy ra: "Hãy bào mòn sự bực dọc thông qua nhận thức mang tầm vũ trụ."

We're certainly involved in cosmic perception, perhaps not long in this book. When we're dealing with *Cosmic Fire* we were constantly dealing with cosmic perception, but here, the Tibetan ventures into cosmic perception sometimes to define the more abstract terms. Later, the book I think gets very practical, but He's never very far away from taking us into the cosmos occasionally and after that, I am grateful.

Chắc chắn chúng ta đang tham gia vào nhận thức vũ trụ, có lẽ không dài lắm trong cuốn sách này. Khi chúng ta đề cập đến Lửa Vũ Trụ, chúng ta liên tục đề cập đến nhận thức vũ trụ, nhưng ở đây, thỉnh thoảng Chân sư Tây Tạng đi vào nhận thức vũ trụ để định nghĩa các thuật ngữ trừu tượng hơn. Sau này, tôi nghĩ rằng cuốn sách trở nên rất thực tế, nhưng Ngài không bao giờ rời bỏ việc

thỉnh thoảng đưa chúng ta vào vũ trụ, và vì điều đó, tôi biết ơn.

[6] The only way in which we can get an appreciation of the process followed in the expansion of the divine consciousness in man is to study the relation of the mind and the brain and note what follows when the brain becomes the intelligent instrument of the mind

[6] Cách duy nhất mà chúng ta có thể đánh giá quá trình mở rộng tâm thức thiêng liêng trong con người là nghiên cứu mối quan hệ giữa thể trí và bộ não và chú ý đến những gì xảy ra khi bộ não trở thành công cụ thông minh của thể trí;

So there are sensitive and insensitive brains and the awareness of the mind through the brain is constantly expanding. We have brain cells and they are sensitive or insensitive depending on our level of the evolution and the more sensitive brain cells can simply pick up more of the content of the mind. But the mind is not the brain, and I don't think that it is possible for all that is within the mind to register in one particular brain. Well maybe for advance initiates, I don't know

Có những bộ não nhạy cảm và những bộ não không nhạy cảm, và nhận thức của thể trí thông qua bộ não liên tục mở rộng. Chúng ta có các tế bào não và chúng nhạy cảm hoặc không tùy thuộc vào mức độ tiến hóa của chúng ta, và các tế bào não nhạy cảm hơn có thể chỉ đơn giản là thu nhận được nhiều nội dung của thể trí hơn. Nhưng thể trí không phải là bộ não, và tôi không nghĩ rằng tất cả những gì nằm trong thể trí có thể được ghi nhận trong một bộ não cụ thể. Có lẽ là đối với những người đã điểm đạo cao cấp, nhưng tôi không biết.

[7] then study the relation of the soul to the mind and what eventuates when man is directed by his soul and utilises the mind to control the physical plane activities through the medium of the brain.

[7] sau đó nghiên cứu mối quan hệ của linh hồn với thể trí và những gì xảy ra khi con người được điều khiển bởi linh hồn của mình và sử dụng thể trí để kiểm soát các hoạt động trên cõi trần thông qua phương tiện của bộ não.

Then we have that very desirable alignment that we call soul, mind, brain and we usually leave the astral body out of it as it is troublesome factor until subdued and rendered attractive to the divine love of the buddhic plane.

Khi đó, chúng ta có sự chỉnh hợp rất được mong muốn mà chúng ta gọi là sự chỉnh hợp linh hồn, thể trí, bộ não, và chúng ta thường bỏ qua thể cảm dục vì nó là yếu tố rắc rối cho đến khi bị khuất phục và trở nên bị hấp dẫn với tình thương thiêng liêng của cõi Bồ Đề.

[8] In these three—soul, mind and brain—we have the analogy and the clue to the understanding of spirit, soul and body

[8] Trong ba yếu tố này—linh hồn, thể trí và bộ não—chúng ta có sự tương đồng và manh mối để hiểu về tinh thần, linh hồn và thân thể,

Of course, it is somewhat reduced, it is microcosmic. Soul is symbolic of spirit, mind is symbolic of soul and brain is symbolic of body

Tất nhiên, nó đã được giảm bớt vì nó là vi mô. Linh hồn là biểu tượng của tinh thần, thể trí là biểu tượng của linh hồn và bộ não là biểu tượng của cơ thể

[9] and their mutual functions. This was the subject matter of the book, The Light of the Soul.

[9] và các chức năng tương hỗ của chúng. Đây là chủ đề của cuốn sách "Ánh sáng của Linh hồn".

We're told that the masters studying even the last two books. *The Light of the Soul* book such was the power of this initiate that we call Patanjali and he lived long ago. There were many Patanjalis we're told, but Patanjali, the one who wrote the Yoga Sutras maybe 10,000 years ago somewhere somehow that figure sticks to my mind, I'm not certain.

Chúng ta được biết rằng các chân sư cũng nghiên cứu hai cuốn cuối cùng của Yoga Sutra. Yoga Sutra là sức mạnh của vị điểm đạo đồ mà chúng ta gọi là Patanjali, và Ngài sống từ lâu. Chúng ta được biết rằng có nhiều Patanjali, nhưng Vị Patanjali đã viết Yoga Sutras có thể khoảng 10.000 năm trước, con số đó gắn liền với tâm trí tôi, tôi không chắc chắn lắm từ đâu.

[10] Upon the perfecting of the conditions dealt with in that book there follows still another expansion when the spirit aspect, man's emanating source of energy

[10] Khi hoàn thiện các điều kiện được đề cập trong cuốn sách đó, sẽ có một sự mở rộng tiếp theo khi khía cạnh tinh thần, nguồn năng lượng xuất lộ của con người,

(and let's call it i.e. the Monad)

Chúng ta có thể nói đó là chân thần

[11] begins to use the soul (via the intuition) and to impress upon the soul-consciousness those laws, knowledges, forces and inspirations which will make the soul the instrument of the spirit or monad,

[11] bắt đầu sử dụng linh hồn (thông qua trực giác) và ghi dấu ấn lên tâm thức linh hồn những định luật, kiến thức, mãnh lực và cảm hứng sẽ biến linh hồn thành công cụ của tinh thần hoặc chân thần,

Therefore, here is what we find. I'm not sure that Blavatsky presents it this way and sometimes I take an exception—the spirit has content of knowledges, forces, and is the source of inspirations. The Spirit is not blank and passive.

Vì vậy, đây là điều chúng ta nhận thấy. Tôi không chắc rằng Blavatsky trình bày điều này theo cách này, và đôi khi tôi có chút không đồng tình — tinh thần có chứa đựng tri thức, các mãnh lực, và là nguồn gốc của những cảm hứng. Tinh thần không phải là một thể trống rỗng và thụ động.

Sometimes, HPB writes of the blankness and passivity of pure spirit, but you know it seems somehow, like the prime mover and full of high spiritual content derive from the higher planes through which it has emanated. A soul will bring laws as laws. It has the content of laws right knowledges, forces and inspirations and the soul would be the recipient of these, it's another phase …

Đôi khi, HPB viết về sự trống rỗng và tính thụ động của tinh thần thuần khiết, nhưng bạn biết đấy, điều đó dường như không hoàn toàn đúng — như thể đó là động lực sơ khai và tràn đầy nội dung tâm linh cao cả xuất phát từ các cõi cao hơn mà từ đó nó đã phát lộ. Linh hồn cũng sẽ mang theo các định luật — các định luật. Nó chứa đựng các định luật, những tri thức chân chính, các mãnh lực và các cảm hứng, và linh hồn sẽ là kẻ tiếp nhận những điều đó, đó là một phương diện khác…

[12] just as the personal man became, at an earlier stage (via the mind), the instrument of the soul.

[12] giống như người phàm ngã, ở giai đoạn trước (thông qua thể trí), trở thành công cụ của linh hồn. Ở giai đoạn trước đó, sự phát triển là hai chiều.

A spirit is the wielder of the soul-instrument. Always there's something to add to an achieved state. And even if we achieve the ultimate state in any universe, universal Logoic consciousness and power and identification, then absolute infinitude waits and re-waits for us as it ever has with the disappearance of the universe. The disappearance of that limited extrusion which we call a universe.

Tinh thần là người điều khiển khí cụ linh hồn. Luôn có điều gì đó để thêm vào trạng thái đã đạt được. Và ngay cả khi chúng ta đạt được trạng thái tối thượng trong bất kỳ vũ trụ nào, đạt đến tâm thức và quyền năng của Thượng Đế Vũ, thì Sự Vô Hạn Tuyệt Đối vẫn chờ đợi chúng ta như nó đã từng trước đây khi vũ trụ biến mất, sự biến mất của sự phát sinh giới hạn mà chúng ta gọi là vũ trụ.

[13] As the soul assumed control, via the mind, so the brain became responsive to the soul.

[13] Khi linh hồn nắm quyền kiểm soát, thông qua thể trí, bộ não trở nên đáp ứng với linh hồn.

So, the way that the soul makes its way into the brain is via the mind. Let's put it this way, soul affects the brain via the mind.

Vì vậy, cách mà linh hồn tiếp cận não bộ là thông qua thể trí. Tôi sẽ ghi xuống {Linh hồn ảnh hưởng đến não bộ thông qua thể trí.

[14] Man was awakened to a knowledge of himself as he really was and to the three worlds of his normal evolution

[14] Con người thức tỉnh với nhận thức về bản thân thực sự của mình và với ba cõi giới của sự tiến hóa bình thường của mình;

It may have taken 3,000 or 5,000 years after the implantation of the extension of the

Có thể đã mất 3,000 hoặc 5,000 năm sau khi phần nối dài hay phần mở rộng của Thái

Solar Angel, Angel of the Presence, into the brain and into the mind but eventually he awakened in the period of Leo, we are told not just of Sagittarius.

Dương Thiên Thần, là Thiên Thần của Hiện Diện, cấy vào bộ não và thể trí, nhưng cuối cùng y đã thức tỉnh trong thời kỳ của Leo, không chỉ là của Sagittarius.

And we would say as the soul via the mind made its presence felt in the brain,

Và chúng ta sẽ nói rằng khi linh hồn thông qua thể trí đã làm cho sự hiện diện của nó được cảm nhận trong não,

[15] later he became group conscious and was no longer a separated individual.

[15] sau đó, y trở nên có tâm thức nhóm và không còn là một cá nhân tách biệt.

It is limited perception which creates the apparently separated individual. So soul, mind and brain, this is our desirable alignment.

Chính nhận thức hạn chế là cái tạo ra cá nhân dường như tách biệt. Vì vậy, có sự chỉnh hợp giữa linh hồn, thể trí và não bộ, và đây là sự chỉnh hợp mà chúng ta mong muốn.

[16] As the soul is brought under the dominance of the spirit, an analogous two stages are likewise seen.

[16] Khi linh hồn được đặt dưới sự thống trị của tinh thần, một sự phát triển hai chiều tương tự cũng được thấy như sau:

And it's only later, in relation to the higher initiations and pass the third, that soul is brought under the dominance of the spirit. The spirit is generically related to the first ray. Being is related somehow to all the rays, and is the source of all the rays, but spirit seems to be related to the monad and while it is encapsulated on various levels of the cosmic physical plane, at least has a ray associated with it, but generically the first ray is associated with spirit with the word spirit is being used in this way and not to represent pure Being.

Chỉ sau này, trong các lần điểm đạo cao hơn vượt qua lần điểm đạo thứ ba, linh hồn mới được đặt dưới sự thống trị của tinh thần. Nói chgung, Tinh thần được liên kết với cung một. Bản thể có liên quan bằng cách nào đó đến tất cả các cung, và là nguồn gốc của tất cả các cung, nhưng tinh thần dường như liên quan đến chân thần và trong khi nó được bao bọc ở các mức độ khác nhau của cõi hồng trần vũ trụ, ít nhất có một cung liên kết với nó, nhưng nhìn chung cung một liên kết với tinh thần khi từ tinh thần được sử dụng theo cách này và không đại diện cho Bản thể thuần khiết.

[17] First, the disciple becomes aware not only of his group and allied groups, but his consciousness is expanded until it might be called planetary consciousness.

[17] Thứ nhất, đệ tử không chỉ nhận thức về nhóm của mình và các nhóm liên kết, mà tâm thức của y còn được mở rộng cho đến khi có thể được gọi là tâm thức hành tinh.

So, it is the influence of the spirit or monad that renders human consciousness planetary. That's interesting because the monad is like a cell within the Planetary Logos and the monad-spirit has its home within a kind of heart center on the cosmic physical plane, or heart center of the Planetary Logos. Somehow the monad is inherent within the Planetary Logos, and is in a way inherent within Shamballa, but before the entire man can enter Shamballa, much development must occur. As the soul is brought under the dominance of the spirit,

Vì vậy, chính ảnh hưởng của tinh thần hoặc chân thần đã khiến tâm thức con người trở thành tâm thức hành tinh. Điều đó thật thú vị vì chân thần giống như một tế bào trong Hành Tinh Thượng Đế, và tinh thần/chân thần có trú xứ trong một trung tâm tim trên cõi hồng trần vũ trụ, trung tâm tim của Hành Tinh Thượng Đế. Bằng cách nào đó, chân thần nằm trong Hành Tinh Thượng Đế và trong Shamballa, nhưng trước khi toàn bộ con người có thể bước vào Shamballa, cần phải có nhiều sự phát triển xảy ra.

What happens? We become aware of the One. Let's just say the Planetary Logos is in this context, the One. Of course, there are greater ones than the Planetary Logos, but the group is consisting of all the many entities within the dense or more refined environment, and looking at those altogether as expressions of the Planetary Logos we get the sense of the One.

Khi linh hồn được đặt dưới sự thống trị của tinh thần, điều gì xảy ra? Chúng ta trở nên nhận thức về Đấng Duy Nhất. Chúng ta có thể nói rằng, trong ngữ cảnh này, Hành Tinh Thượng Đế là Đấng Duy Nhất. Tất nhiên, có những Đấng lớn hơn Hành Tinh Thượng Đế, nhưng nhóm bao gồm tất cả các thực thể trong môi trường dày đặc hoặc tinh tế hơn, và khi nhìn vào tất cả những thực thể đó như là biểu hiện của Hành Tinh Thượng Đế, chúng ta có cảm nhận về Đấng Duy Nhất.

[18] Secondly, he begins to merge that planetary awareness into something more synthetic still, and gradually develops the consciousness of the greater life which includes the planetary life as man includes in his physical expression such living organisms as his heart or brain.

[18] Thứ hai, y bắt đầu hòa nhập nhận thức về hành tinh vào một điều gì đó tổng hợp hơn nữa, và dần dần phát triển tâm thức về sự sống vĩ đại hơn bao gồm sự sống hành tinh giống như con người bao gồm trong biểu hiện vật lý của mình những sinh vật sống như tim hoặc não của mình.

and I suppose the next being *up* is the Solar Logos. Indeed, our Planetary Logos plays an organic role within the Solar Logos, in this case the base of the spine, and I suppose related as in man to the adrenal glands within the Solar Logos.

Tôi cho rằng Sinh Mệnh [được hòa nhập] tiếp theo là Thái dương Thượng đế. Thật vậy, Hành Tinh Thượng đế của chúng ta đóng một vai trò hữu cơ trong Thái dương Thượng đế, trong trường hợp này là luân xa đáy cột sống, và tôi cho rằng liên quan, như ở con người, với tuyến thượng thận trong Thái dương Thượng đế.

[19] When this takes place, he begins to comprehend the significance of spirit, the one life back of all forms, the central energy which is the cause of all manifestation.

[19] Khi điều này xảy ra, y bắt đầu hiểu được ý nghĩa của tinh thần, sự sống duy nhất đứng sau tất cả các hình tướng, năng lượng trung tâm là nguyên nhân của mọi sự hiện diện.

We can extrapolate from this, but basically we are discussing a realization of the Solar Logos and its oneness with respect, with regard to the entire solar system. Alright, DK is really taking us on a trip, isn't He? Just think of how He has contributed to the expansion of our mind.

Chúng ta có thể suy diễn từ điều này, nhưng về cơ bản chúng ta đang thảo luận sự nhận thức của Thái dương Thượng đế và sự hợp nhất của Ngài liên quan đến toàn bộ hệ mặt trời. Vâng, quả thực Chân sư DK đang đưa chúng ta vào một chuyến hành trình, đúng không? Hãy nghĩ về cách Ngài đã đóng góp vào sự mở rộng tâm trí của chúng ta.

[20] The first reaction of the average student on reading the above is to think immediately of the body nature as it expresses some type or other of energy. Thus the duality is the thing noted, and that which employs the thing is present in his mind.

[20] Phản ứng đầu tiên của học viên trung bình khi đọc phần trên là ngay lập tức nghĩ đến bản chất cơ thể khi nó biểu hiện một loại năng lượng nào đó. Do đó, tính nhị nguyên là điều được lưu ý, và cái sử dụng điều đó hiện diện trong tâm trí của y.

So duality is reflexively perceived.

Vì vậy, nhị nguyên được nhận thức một cách phản xạ.

[21] Yet one of the main necessities before occult aspirants at this time is to endeavour to think in terms of the one reality which is energy itself and nothing else.

[21] Tuy nhiên, một trong những điều cần thiết chính trước những người chí nguyện huyền linh vào thời điểm này là cố gắng suy nghĩ theo thuật ngữ của một thực tại duy nhất là chính năng lượng và không có gì khác.

And what is energy? There are different ways of defining it in physics quite concretely, but energy really is life and is spirit.

Vậy, năng lượng là gì? Có nhiều cách khác nhau để định nghĩa nó trong vật lý khá cụ thể, nhưng năng lượng thực sự là sự sống và là tinh thần.

When we're thinking of energy as vibratory, and spirit is vibratory from one perspective, and maybe from a lesser perspective, but then all of those terms can be used to be equivalent with Being, and since there's no

Khi chúng ta nghĩ về năng lượng như là sự rung động, và tinh thần là rung động từ một góc độ, và có lẽ từ một góc độ thấp hơn, nhưng sau đó tất cả các thuật ngữ đó có thể được sử dụng để tương đương với Bản thể

division in Being, there can be no vibration. So, from the higher definition, life is non-vibratory, spirit is non-vibratory and even energy is non-vibratory. There's an interesting question, how high does vibration extend? There has to be separation if there is to be vibration. Any kind of movement requires separation and at least two, one separation of one thing from another. You need a point of reference if there is to be vibration, and movement requires limitation and multiplicity. Being has no limitation and no multiplicity and no division within it.

(Being), và vì không có sự phân chia trong Bản thể, nên không thể có rung động. Vì vậy, từ định nghĩa cao hơn, sự sống không có rung động, tinh thần không có rung động và thậm chí năng lượng cũng không có rung động. Đây là một câu hỏi thú vị, rung động kéo dài đến đâu? Nếu có rung động ắt có sự phân tách. Bất kỳ loại chuyển động nào cũng đòi hỏi sự phân tách và ít nhất là hai, một sự phân tách của một thứ với thứ khác. Bạn cần một điểm tham chiếu nếu có rung động, và chuyển động đòi hỏi sự giới hạn và đa dạng. Bản thể không có giới hạn và không có đa dạng và không có sự phân chia

[22] Therefore, it is of value to emphasise in our discussion of this abstruse subject

[22] Do đó, việc nhấn mạnh trong thảo luận của chúng ta về chủ đề trừu tượng này,

(we will all agree)

Tất cả chúng ta sẽ đồng ý

[23] the fact that spirit and energy are synonymous terms and are interchangeable.

[23] thực tế rằng tinh thần và năng lượng là các thuật ngữ đồng nghĩa và có thể hoán đổi cho nhau, là rất có giá trị.

So it is, as said, there is a vibratory spirit apparently, and vibratory energy, and maybe if we elevate to the definition of spirit we will find non-vibratory spirit equivalent with being, and non-vibratory energy equivalent with life. Although, when I think of the word *energy,* it doesn't quite reach the homogeneous status of life or being. Well we're splitting hairs here, as we try to refine our understanding of some of these higher states.

Như vậy, có vẻ như có một tinh thần-rung động, và năng lượng -ung động, và có thể nếu chúng ta nâng cao định nghĩa của tinh thần, chúng ta sẽ tìm thấy tinh thần-không-rung-động tương đương với Bản Thể (Being), và năng lượng-không-rung-động tương đương với sự sống. Mặc dù, khi tôi nghĩ về từ năng lượng, nó không hoàn toàn đạt đến trạng thái đồng nhất của sự sống hoặc của Bản Thể. Chúng ta đang "chẻ sợi tóc lám tư" ở đây khi chúng ta cố gắng tinh chỉnh sự hiểu biết của mình về một số trạng thái cao hơn này.

[24] Only in the realisation of this can we arrive at the reconciliation of science and religion

[24] Chỉ khi nhận ra điều này chúng ta mới có thể đạt được sự hòa giải giữa khoa học và tôn giáo

Which must come; the sixth and fifth ray together, Master Jesus and Master Hilarion working together

Điều này phải xảy ra; cung sáu và cung năm cùng nhau, Chân sư Jesus và Chân sư Hilarion làm việc cùng nhau

[25] and at a true understanding of the world of active phenomena by which we are surrounded and in which we move. T

[25] và một sự hiểu biết thực sự về thế giới của các hiện tượng hoạt động mà chúng ta đang bị bao quanh và trong đó chúng ta di chuyển.

Here are many scientific understandings yet emerge in the human consciousness, and these understandings will clarify the true role of religion. So, let's just say, in the Aquarian Age we will have a scientific religion. The New World religion will be scientific and dealing with the invocation and evocation and distribution of energies from the one energy. It will be altogether more interesting than the simplistic approach to God and heaven or hell that now captivates the minds of so many people.

Sắp tới đây, nhiều hiểu biết khoa học sẽ xuất hiện trong tâm thức nhân loại, và những hiểu biết này sẽ làm sáng tỏ vai trò thực sự của tôn giáo. Vì vậy, có thể nói, trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, chúng ta sẽ có một tôn giáo khoa học. Tôn giáo của Thế Giới Mới sẽ mang tính khoa học và liên quan đến việc khẩn cầu, gợi lên và phân phối các năng lượng từ một nguồn năng lượng duy nhất. Nó sẽ hoàn toàn thú vị hơn cách tiếp cận đơn giản về Thượng Đế và thiên đàng hay địa ngục mà hiện đang quyến rũ tâm trí của rất nhiều người.

[26] The terms, organic and inorganic, are largely responsible for much of the confusion and the sharp differentiation existing in the minds of many people between body and spirit

[26] Các thuật ngữ, hữu cơ và vô cơ, phần lớn chịu trách nhiệm cho nhiều sự nhầm lẫn và sự phân biệt sắc nét tồn tại trong tâm trí của nhiều người giữa thân xác và tinh thần,

(because as Blavatsky said, they are the same essentially)

Bởi vì, như Bà Blavatsky đã nói, chúng thực sự là một

[27] between life and form, and have led to a refusal to admit the essential identity in nature of these two.

[27] giữa sự sống và hình tướng, và đã dẫn đến sự từ chối thừa nhận sự đồng nhất bản chất của hai điều này.

So, life and form are one, body and spirit are one, organic and inorganic. Maybe there's nothing inorganic. We know the basis of the differentiations that has much to do with movement and growth and even the degree of hardness of the kinds of materials we are examining, the inorganic materials

Vì vậy, sự sống và hình tướng là một, cơ thể và tinh thần là một, hữu cơ và vô cơ... có lẽ không có gì là vô cơ. Chúng ta biết, cơ sở của những biến phân này liên quan nhiều đến sự chuyển động và phát triển, thậm chí mức độ cứng của các loại vật liệu mà chúng ta đang xem xét, các vật liệu vô cơ thuộc giới khoáng

belonging to the mineral kingdom tend to be harder, less penetrable, less moving, more confined and the organic materials, let's say, belonging at first to the vegetable kingdom and beyond, have a certain softness and pliability and a kind of sensitivity which we have refused to acknowledge in the mineral kingdom, though some people have measured a kind of sentiency in the mineral kingdom. I think the Indian scientist, Bose is his name I think, something like that.

vật, có xu hướng cứng hơn, ít thâm nhập, ít di chuyển, hạn chế hơn, và các vật liệu hữu cơ, chẳng hạn thuộc giới thực vật và xa hơn, có một sự mềm mại và linh hoạt nhất định, có một loại nhạy cảm mà chúng ta đã từ chối thừa nhận trong giới khoáng vật, mặc dù một số người đã đo lường được một kiểu cảm nhận trong giới khoáng vật. Tôi nghĩ nhà khoa học Ấn Độ, tôi nghĩ tên của ông ấy là Bose, đã nói điều đó.

[28] The world in which we live is regarded by the majority as really solid and tangible, yet possessing some mysterious power (lying concealed within it)

[28] Thế giới mà chúng ta sống được đa số xem là thực sự vững chắc và hữu hình, nhưng lại sở hữu một sức mạnh bí ẩn nào đó (nằm ẩn bên trong nó)

Certainly atomic energy has proved that

Chắc chắn năng lượng nguyên tử đã chứng minh điều đó.

[29] which produces movement, activity and change. This is of course putting it crudely, but it suffices to sum up the unintelligent attitude.

[29] tạo ra sự chuyển động, hoạt động và thay đổi. Điều này tất nhiên là một cách nói thô sơ, nhưng nó đủ để tổng kết thái độ thiếu thông minh.

So, basically when we're looking at the world around us, we are looking at densified light and with light we have definitely vibration, light and matter being synonymous terms but at different degrees of density. What we call matter is a densified light or we usually call matter.

Vì vậy, khi chúng ta nhìn vào thế giới xung quanh, chúng ta đang nhìn vào ánh sáng được làm đậm đặc, và với ánh sáng chúng ta chắc chắn có sự rung động, ánh sáng và vật chất là các thuật ngữ đồng nghĩa nhưng ở các mức độ đậm đặc khác nhau. Những gì chúng ta gọi là vật chất hoặc chúng ta thường gọi là vật chất, là ánh sáng đậm đặc.

[30] The orthodox scientist is largely occupied with structures and relationships, with the composition of forms and with the activity produced by the component form parts and their interrelations and dependencies.

[30] Nhà khoa học chính thống phần lớn bận tâm với cấu trúc và mối quan hệ, với thành phần của hình tướng và với hoạt động được tạo ra bởi các phần hình tướng thành phần và sự tương tác và phụ thuộc của chúng.

we'll just call it the study of the object, of apparent object. We're not dealing with a

Chúng ta gọi đó là nghiên cứu về sự vật, sự vật rõ ràng. Chúng ta không đang nghiên

translucent or transparent world. We're not dealing with the subtle world. So, science is very much under the influence of the *grossening* influence of Mars, under the influence of Mars which renders the process screwed in a way and external. But increasingly, we've seen that the nuclear physicist of the current age is penetrating far more deeply into the subtleties of matter and life and is on the verge of discovering that type of matter that we call etheric and which is substantial to ordinary matter.

cứu một thế giới trong mờ hay trong suốt. Chúng ta không đang nghiên cứu thế giới tinh tế. Vì vậy, khoa học đang chịu ảnh hưởng rất nhiều bởi ảnh hưởng thô thiển của sao Hỏa, dưới ảnh hưởng của sao Hỏa khiến cho quá trình này theo một cách nào đó trở nên rắc rối và hướng ngoại. Nhưng ngày càng nhiều, chúng ta thấy rằng các nhà vật lý hạt nhân của thời đại hiện tại đang thâm nhập sâu hơn nhiều vào những tinh tế của vật chất và sự sống, và đang trên bờ vực khám phá ra loại vật chất mà chúng ta gọi là dĩ thái, thứ tạo thành cốt lõi cho vật chất thông thường.

[31] The chemicals and elements, and the functions and parts they play, and their mutual interactions as them compose all forms in all the kingdoms of nature, are the subject of their investigation.

[31] Các hóa chất và nguyên tố, và các chức năng và vai trò mà chúng giữ, sự tương tác lẫn nhau của chúng khi chúng tạo nên mọi hình tướng trong tất cả các giới tự nhiên, là chủ đề của sự điều tra của họ.

Let's just say at this time anyway, in the late 1920s, already there was a beginning to open up into a subtle investigation, but this is largely the description of a crude outer type of investigation.

Vào thời điểm này, vào cuối những năm 1920, đã có sự mở đầu để mở ra một cuộc nghiên cứu tinh tế, nhưng chủ yếu đây là mô tả về một loại nghiên cứu thô sơ bên ngoài.

[32] The nature of the atom, of the molecule, and the cell, their functions, the qualities of their force manifestations and the varying types of activity, the solving of the problem as to the character and nature of the energies—focalised or localised in the differing forms of the natural or material world—demand the consideration of the ablest minds in the world of thought.

[32] Bản chất của nguyên tử, của phân tử, và tế bào, chức năng của chúng, các tính chất của các biểu hiện lực của chúng và các loại hoạt động khác nhau, giải quyết vấn đề về tính chất và bản chất của các năng lượng —tập trung hoặc cục bộ trong các hình tướng khác nhau của thế giới tự nhiên hoặc vật chất—đòi hỏi sự cân nhắc của những trí tuệ tài ba nhất trong thế giới tư tưởng.

It's not just saying that this should not be done, or this is not a worthy subject for the investigations of the scientist, because after all, the atom, the molecule, these are tiny structures and they have their own inner-dynamics and upon these dynamics much of

Điều này không có nghĩa là không nên làm điều này, hoặc đây không phải là chủ đề xứng đáng cho các cuộc nghiên cứu của nhà khoa học, bởi vì suy cho cùng, nguyên tử, phân tử, chúng là những cấu trúc nhỏ bé và chúng có động lực nội tại riêng của chúng và

our welfare or its opposite in the more macro world depends. So, these are micro-investigations relatively, but there are still more micro-investigations which are now coming to the fore, some 90 years later, 70 or 80 or 90 years later.

trên những động lực này, phần lớn phúc lợi của chúng ta phụ thuộc. Vì vậy, đây là những cuộc nghiên cứu vi mô tương đối, nhưng vẫn còn nhiều cuộc nghiên cứu vi mô hơn hiện nay đang nổi lên, khoảng 70 hoặc 80 hoặc 90 năm sau.

[33] Yet, the questions, What is Life? or What is Energy? or What is the process of Becoming and the nature of Being? remain unanswered.

[33] Tuy nhiên, các câu hỏi, Sự sống là gì? hoặc Năng lượng là gì? hoặc Quá trình trở thành là gì và bản chất của Su85 Hiện Hữu là gì? vẫn chưa được trả lời.

Here the philosopher and the scientist must blend if possible.

Ở đây, triết gia và nhà khoa học phải hòa quyện vào nhau, nếu có thể.

[34] The problem as to the Why and the Wherefore is regarded as fruitless and speculative and almost insoluble.

[34] Vấn đề về Lý do và Mục đích được xem là vô ích và mang tính suy đoán và gần như không thể giải quyết được.

It is even more difficult to solve the question of purpose. Why has all this come to be? When we are asked that kind of question, nothing truly satisfactory comes to mind. One can offer various reasons, but when we're dealing as with the absolute Deity as if the absolute Deity were absolute infinity, that many of the reasons for the coming to be are apparently negated. Why should the Absolute arise as the Absolute Deity which sees Itself as absolute infinity, and the extrusion of a tiny portion of Absolute Infinity into an isolated limited universe? Why should all this happen?

Thậm chí còn khó hơn nữa để giải quyết câu hỏi về mục đích. Tại sao tất cả những điều này lại xảy ra? Khi chúng ta được hỏi kiểu câu hỏi đó, không có gì thực sự thỏa đáng xuất hiện trong tâm trí. Người ta có thể đưa ra nhiều lý do khác nhau, nhưng khi chúng ta xem xét với Thượng Đế tuyệt đối như thể Thượng Đế tuyệt đối là Vô Hạn Tuyệt Đối, thì nhiều lý do cho sự xuất hiện dường như bị phủ nhận. Tại sao Đấng Tuyệt Đối lại xuất hiện như Thượng Đế Tuyệt Đối, Đấng nhìn thấy chính mình là Vô Hạn Tuyệt Đối, và sự phóng chiếu của một phần nhỏ của sự Vô hạn Tuyệt đối vào một vũ trụ hữu hạn biệt lập? Tại sao tất cả những điều này lại xảy ra?

[35] Nevertheless, through pure reason

[35] Tuy nhiên, thông qua lý trí thuần khiết

(which is the siddhi of the buddhic plane)

Là quyền năng (siddhi) của cõi bồ đề

[36] and through the correct functioning of the intuition

[36] và thông qua sự hoạt động đúng đắn của trực giác,

(which arises on the fourth subplane of the buddhic plane)

Phát sinh từ cõi phụ thứ tư của cõi bồ đề

[37] these problems can be solved and these questions answered.

[37] những vấn đề này có thể được giải quyết và những câu hỏi này có thể được trả lời.

So, if we don't know the answers to these questions, then perhaps we have not achieved true intuition. That seems to be the implication.

Vì vậy, nếu chúng ta không biết câu trả lời cho những câu hỏi này, thì có lẽ chúng ta chưa đạt được trực giác thực sự. Đó dường như là hàm ý.

[38] Their solution is one of the ordinary revelations and attainments of initiation.

[38] Giải pháp cho chúng là một trong những tiết lộ và thành tựu thông thường của sự điểm đạo.

I think about the initiation of a human being and then the initiation of greater being is like Solar Angels or triadal spirits or the kinds of lives that produced the monads or the planetary Logoi or solar Logoi, and I keep on thinking that there must be many, many revelations far beyond the ken of men that are part of the initiatory process of these greater and more advanced beings. But, let's say that when we achieve pure reason on the buddhic plane, much will be clarified that seems to be a reasonable promise and we look forward to that clarification of which the concrete mind is not capable. So, answering these questions, their solution is one of the ordinary revelations and attainments of initiation and we might say and I do believe that it is true, especially of the higher initiations.

Tôi nghĩ về sự điểm đạo của một con người, sau đó là sự điểm đạo của những sinh mệnh lớn hơn như Thái Dương Thiên Thần, hoặc các Sinh Mệnh tạo ra chân thần, hoặc các Hành Tinh Thượng Đế hoặc Thái Dương Thượng Đế, và tôi nghĩ rằng sẽ có rất nhiều sự mặc khải vượt xa tầm hiểu biết của con người, là một phần của quá trình điểm đạo của những Đấng Cao Cả và tiến bộ hơn này. Nhưng, chúng ta có thể nói rằng khi chúng ta đạt được lý trí thuần khiết trên cõi bồ đề, nhiều điều sẽ được làm sáng tỏ mà tâm trí cụ thể không thể hiểu được. Vì vậy, trả lời những câu hỏi này, giải pháp của chúng là một trong những sự mặc khải và thành tựu thông thường của điểm đạo, và tôi có thể nói và tôi tin rằng điều đó là đúng, đặc biệt là với các lần điểm đạo cao hơn.

[39] The only true biologists are initiates of the mysteries

[39] Những nhà sinh học chân chính duy nhất là các điểm đạo đồ của những bí ẩn,

Another powerful statement which certainly can be misunderstood by the typical academic biologist

Một tuyên bố mạnh mẽ khác chắc chắn có thể bị hiểu sai bởi nhà sinh học học thuật điển hình

[40] for they have an understanding of life and its purpose and are so identified with the life principle that they think and speak in terms of energy and its effects, and all their activities in connection with the work of the planetary hierarchy are based on a few fundamental formulas which concern life as it makes itself felt through its three differentiations or aspects:—energy, force, matter.

[40] vì các Ngài có hiểu biết về sự sống và mục đích của nó, và đồng nhất với nguyên khí sự sống đến mức các Ngài nghĩ và nói theo thuật ngữ của năng lượng và những ảnh hưởng của nó, và tất cả các hoạt động của các Ngài liên quan đến công việc của Thánh đoàn hành tinh đều dựa trên một số công thức cơ bản liên quan đến sự sống khi nó tự biểu hiện thông qua ba biến phân hoặc khía cạnh của nó: năng lượng, mãnh lực và vật chất.

Here we seem to be differentiating life from the various types of expression. Life and energy are differentiated, life and force, life and matter; life and energy are differentiated. so

Ở đây chúng ta dường như đang phân biệt sự sống với các loại biểu hiện khác nhau. Sự sống và năng lượng được phân biệt, sự sống và mãnh lực, sự sống và vật chất;

the only true biologist.

Những nhà sinh học thực sự duy nhất.

They're not trapped in the dynamics of the form, their consciousness put it this wayit is not trapped in the dynamics of the form.

Họ không bị mắc kẹt trong các động lực của hình tướng, tâm thức của họ không bị mắc kẹt trong các động lực của hình tướng.

[41] It should be noted here, that only as a man understands himself can he arrive at an understanding of that which is the sum total that we call God.

[41] Cần lưu ý rằng, chỉ khi con người hiểu chính mình, y mới có thể đạt được sự hiểu biết về cái tổng thể mà chúng ta gọi là Thượng đế.

Or, let's just say

Hoặc, chúng ta có thể nói...

{The understanding of the microcosm leads, or the other way around, leads to the understanding of the macrocosm.

{sự hiểu biết về tiểu thiên địa dẫn đến sự hiểu biết về đại thiên địa.

[42] This is a truism and an occult platitude but when acted upon leads to a revelation which makes the present 'Unknown God' a recognised reality. Let me illustrate.

[42] Đây là một chân lý phổ biến và một câu châm ngôn huyền bí nhưng khi được thực hiện, nó dẫn đến một sự tiết lộ khiến cho "Thượng đế chưa được biết đến" trở thành một thực tại được công nhận. Hãy để tôi minh họa.

'Unknown God'

When you see that, our Planetary Logos is an unknown God, relatively, such as we are, and so is the Solar Logos, so is the Cosmic Logos, so is The One About Whom Naught May Be Said. But let's go here to page 293 of *A Treatise on Cosmic Fire* and we will see lists of the different kinds of Deities and Solar Logos, Cosmic Logos, and the Unknown. Perhaps that's the unknown God, and that is the local One About Whom Naught May Be Said and above and beyond that one are many, many others stratified hierarchically stratified which can be known as Ones About Whom Naught May Be Said, until we reach let's say the galactic God which is certainly a One About Whom Naught May Be Said, and our universal Logos, although we can hypothesize the existence of such a Being as the ultimate in any universe, One About Whom Naught May Be Said. So, He's going to illustrate how self-understanding leads eventually to the understanding of the unknown God or at least a very partial understanding.

[43] Man knows himself to be a living being and calls death that mysterious process wherein something which he commonly designates as the breath of life is withdrawn.

Let's just say, breath is fire, breath is life. It is fire, breath is life. This is the idea that the breath animates that which it flows into. So, breath and life, from one perspective, are equivalent terms. Breath and being are not equivalent terms although the breath arises from pure being. We're dealing sort of within considerations, and extra-universal

"Thượng Đế Không Được Biết Đến"

Khi bạn thấy điều đó, chúng ta có thể xem Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta là một "Thượng Đế không biết được", một cách tương đối với chúng ta. Và Thái Dương Thượng Đế cũng vậy, Vũ Trụ Thượng Đế cũng vậy, và Đấng Bất Khả Tư Nghị cũng vậy. Nhưng các bạn hãy đi đến trang 293 của "Luận về Lửa Vũ Trụ" và chúng ta sẽ thấy danh sách các loại Thượng Đế, Thái Dương Thượng Đế, Vũ Trụ Thượng Đế, và các Đấng Thượng Đế Không Biết Được. Có lẽ đó là các "Thượng Đế không biết được", và đó là Đấng Bất Khả Tư Nghị địa phương, và trên và xa hơn Đấng đó còn rất nhiều, rất nhiều những Đấng khác được xếp hạng một cách phân tầng có thể được biết đến như những Đấng Bất Khả Tư Nghị, cho đến khi chúng ta đạt tới, chẳng hạn như Thượng Đế Thiên Hà, chắc chắn là một Đấng Bất Khả Tư Nghị, và Thượng Đế Vũ Trụ của chúng ta, mặc dù chúng ta có thể giả thuyết về sự tồn tại của một thực thể như vậy như là tối thượng trong bất kỳ vũ trụ nào, một Đấng Bất Khả Tư Nghị. Vì vậy, Ngài minh họa cách tự hiểu biết cuối cùng dẫn đến sự hiểu biết về "Thượng Đế không biết được", hoặc ít nhất là một sự hiểu biết phần nào đó.

[43] Con người biết rằng y là một sinh vật sống và gọi cái chết là quá trình bí ẩn trong đó một cái gì đó mà y thường gọi là hơi thở của sự sống bị rút đi.

Chúng ta hãy nói rằng, hơi thở là lửa, hơi thở là sự sống. Đó là lửa, hơi thở là sự sống. Đây là ý tưởng rằng hơi thở làm sống động những gì mà nó thổi vào. Vì vậy, hơi thở và sự sống, từ một góc nhìn, là các thuật ngữ tương đương. Hơi thở và Bản thể không phải là các thuật ngữ tương đương mặc dù Hơi Thở xuất phát từ Bản Thể thuần khiết.

are considerations, extra-universe considerations. By *extra,* I mean that which is outside of any sphere of activity.

Chúng ta đang đề cập đến các cân nhắc nội bộ, và các cân nhắc ngoài vũ trụ. Bằng từ "ngoài", tôi muốn nói đến những gì nằm ngoài bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào.

[44] On its withdrawal, the form disintegrates.

[44] Khi nó bị rút đi, hình tướng tan rã.

So, interestingly, the breath involves a kind of coherence or the breath of life sustains the divine coherence.

Vì vậy, thú vị là, hơi thở liên quan đến một loại sự gắn kết, hoặc hơi thở của sự sống duy trì sự gắn kết thiêng liêng.

[45] The cohesive vitalising force is gone and this produces a falling apart into its essential elements of that which has hitherto been regarded as the body.

[45] Lực kết dính và sự sống động đã biến mất và điều này dẫn đến sự phân rã thành các yếu tố cơ bản của cái mà trước đây được coi là cơ thể.

The second ray Law of Cohesion is involved, but the sustaining of the integrated life of the organism is a first ray factor. I guess what He's saying, from one perspective, the breath of life holds organisms in coherence. When the breath withdraws or is withdrawn, disintegration occurs and we come into the Law of Disintegration and the return to the part. The whole is no longer emphasized and the relationship of the parts within the whole, instead it's every part or itself in a way. The cohering factor is gone, the sustaining factor is gone.

Định luật Kết hợp của cung hai có liên quan, nhưng sự duy trì sự sống tích hợp của cơ thể là một yếu tố của cung một. Tôi đoán rằng Ngài đang nói, từ một góc nhìn, hơi thở của sự sống giữ các sinh vật trong sự gắn kết. Khi hơi thở bị rút ra hoặc bị rút ra, sự tan rã xảy ra, và chúng ta đi vào Định luật Tan rã và sự trở lại thành các yếu tố thành phần. Toàn thể và mối quan hệ của các phần trong toàn thể không còn được nhấn mạnh, thay vào đó là nhấn mạnh vào chính mỗi thành phần theo một cách nào đó. Yếu tố kết hợp đã biến mất, yếu tố duy trì đã biến mất.

[46] This life principle, this basic essential of Being

[46] Nguyên lý sự sống này, yếu tố cơ bản của Hiện Hữu này,

(but not Being itself)

Yếu tố cơ bản, nhưng không phải là chính Hiện Hữu (Bản Thể)

[47] and this mysterious elusive factor

[47] và yếu tố bí ẩn khó nắm bắt này

Because, what could be more elusive than the breath? The spirit and the breath are identical and the spirit *bloweth where its listeth*; *listeth* like the wind, and no man

Bởi vì, có gì có thể khó nắm bắt hơn hơi thở? Tinh thần và hơi thở là một, và tinh thần thổi đến nơi nó muốn; tựa như ngọn gió, và không ai biết sự đến hay sự đi của nó. Tôi

knows its coming or its going, I'm misquoting that but you do remember the quote, the basically subtle and elusive wind or breath. We don't know from where it will arise, we don't know how far it would extend, we don't know when it will disappear. And such is our limited understanding of the life cycle and the moment when that cycle will end through the extracting or the discontinuance of the cyclic breath.

đang trích dẫn sai nhưng bạn nhớ câu nói, về cơ bản là ngọn gió hay hơi thở tinh tế và khó nắm bắt. Chúng ta không biết nó sẽ xuất hiện từ đâu, chúng ta không biết nó sẽ đi đến đâu, chúng ta không biết nó sẽ biến mất khi nào. Và đó là sự hiểu biết hạn chế của chúng ta về vòng đời và khoảnh khắc khi chu kỳ đó sẽ kết thúc thông qua việc rút ra hoặc ngưng lại hơi thở tuần hoàn.

[48] is the correspondence in man of that which we call spirit or life in the macrocosm.

[48] là sự tương ứng trong con người của cái mà chúng ta gọi là tinh thần hoặc sự sống trong đại thiên địa.

So, the breath is the correspondence of microcosmic spirit or life.

Vì vậy, hơi thở là sự tương ứng của tinh thần hoặc sự sống tiểu thiên địa...

[49] Just as the life in man holds together, animates, vitalises and drives into activity the form and so makes of him a living being,

[49] Cũng như sự sống trong con người giữ cho hình tướng tồn tại, làm cho nó sống động, kích hoạt và thúc đẩy vào hoạt động, khiến y trở thành một sinh vật sống,

(a coherent, integrative living Being)

Một Sinh mệnh gắn kết và tích hợp.

[50] so the life of God—as the Christian calls it,—performs the same purpose in the universe and produces that coherent, living, vital ensemble which we call a solar system.

[50] sự sống của Thượng đế—như người Ki-tô giáo gọi nó—thực hiện cùng một mục đích trong vũ trụ và tạo ra tập hợp cố kết, sống, có sức sống mà chúng ta gọi là hệ mặt trời.

And here again the term *universe* is applied to a solar system and not the Grand Entirety, and maybe capitalized there, okay.

Và đây một lần nữa thuật ngữ vũ trụ được áp dụng cho hệ mặt trời và không phải là Toàn Bộ Đại Thiên Địa.

[51] This life principle in man manifests in a triple manner:

[51] Nguyên khí sự sống này trong con người biểu hiện theo ba cách:

Life and breath in this case being equivalent; there is a higher way of interpreting life, of

Sự sống và hơi thở trong trường hợp này là tương đương; tất nhiên có một cách diễn giải

course, but life and breath are in this example equivalent.

cao hơn về sự sống, nhưng trong ví dụ này sự sống và hơi thở là tương đương.

This life principle manifests

Nguyên lý sự sống nàybiểu hiện

As what?

Như thế nào?

[52] As the directional will, purpose, basic incentive.

[52] 1. Như là ý chí định hướng, mục đích, động lực cơ bản.

And here we see that will, sometimes differentiated from purpose, is not. It's seen as equivalent. Directional will and purpose are seen as equivalent, and we have to be careful when we examine these words. Sometimes we stratify them, placing one above another, but in a certain way, they are equivalent.

Và ở đây chúng ta thấy rằng ý chí, đôi khi được phân biệt với mục đích, nhưng không phải vậy. Chúng được xem là tương đương. Ý chí định hướng và mục đích được xem là tương đương, và chúng ta phải cẩn thận khi xem xét những từ này. Đôi khi chúng ta phân tầng chúng, đặt cái này lên trên cái kia, nhưng theo một cách nào đó, chúng là tương đương.

[53] This is the dynamic energy which sets his being functioning

[53] Đây là năng lượng động lực thiết lập sự hoạt động của y,

(this is in man)

Điều này nằm trong con người.

[54] brings him into existence,

[54] đưa y vào tồn tại,

(the monadic will, or that will as transposed into the soul sphere and originating then from the soul, brings the man into existence with every incarnation)

Ý chí chân thần, hoặc ý chí đó được chuyển vị vào linh hồn và sau đó bắt nguồn từ linh hồn, đưa con người vào sự tồn tại với mỗi lần hóa thân.

[55] fixes the term of his life, carries him through the years,

[55] xác định thời gian sống của y, đưa y qua các năm tháng,

(sustaining him through the years)

Duy trì y qua năm tháng.

[56] long or short, and abstracts itself at the close of his life cycle. This is the spirit in man,

[56] dài hay ngắn, và rút lui khi kết thúc chu kỳ sống của y. Đây là tinh thần trong con người,

So will, purpose, incentive, spirit and life understood in a certain way, so, all of these are equivalent:

Vì vậy, ý chí, mục đích, động lực, tinh thần và sự sống, được hiểu theo một cách nào đó, tất cả những điều này là tương đương.

{will, purpose, basic incentive, life principle, spirit – all are equivalent in this particular context and this

{Ý chí, mục đích, động lực cơ bản, nguyên lý sống, tinh thần – tất cả đều tương đương trong ngữ cảnh cụ thể này.

[57] manifesting as the will to live,

[57] **thể hiện như ý chí sống,**

Which certainly sustains the Being in form until that will exhausts itself

Điều này chắc chắn duy trì Bản thể trong hình tướng cho đến khi ý chí đó cạn kiệt.

[58] to be, to act, to pursue, to evolve.

[58] tồn tại, hành động, theo đuổi, tiến hóa.

(that's desire right?)

Đó là ham muốn, phải không?

[59] In its lowest aspect this works through the mental body or nature, and in connection with the dense physical makes itself felt through the brain.

[59] Ở khía cạnh thấp nhất của nó, điều này hoạt động thông qua thể trí hoặc bản chất trí tuệ, và liên quan đến thể xác đậm đặc nó khiến cho được cảm nhận thông qua não.

Spirit in man. So this is very important somehow, important that the spirit in man is manifesting as the will to live, to be, to maintain continuity of presence. That has a lot to do with the physical nature, but also the mind, to pursue the desire nature, definitely, and to evolve of the mental nature as much involved there. Again,

Đây là điều rất quan trọng: tinh thần trong con người biểu hiện như ý chí sống, tồn tại, duy trì sự liên tục hiện diện. Điều đó không chỉ liên quan nhiều đến bản chất vật chất, mà còn cả tâm trí, theo đuổi bản chất ham muốn, và để phát triển bản chất trí tuệ.

In its lowest aspect this works through the mental body or nature, and in connection with the dense physical makes itself felt through the brain.

Ở khía cạnh thấp nhất của nó, điều này hoạt động thông qua thể trí hoặc bản chất trí tuệ, và liên quan đến thể xác đậm đặc nó khiến cho được cảm nhận thông qua bộ não.

So this is the, we might say, the first ray aspect of the life principle. We can think of it that way. Now, this life principle manifest also as a coherent force. DK is sort of repeating the same thing from various

Chúng ta có thể nói đây là khía cạnh cung một của nguyên lý sự sống. Chúng ta có thể nghĩ về nó theo cách đó. Bây giờ, nguyên lý sự sống này cũng biểu hiện như một mãnh lực gắn kết. Chân sư DK đang lặp lại điều

points of view, until we really understand how these trinities work, the origination of the initial energy, the sustaining of the relationship created by that initial energy and the manifestation in denser form of that which the energy has produced through the assistance of the correlating, coordinating force connected with the second principle. So coherent, the Law of Cohesion is a second ray law in our little universe, our solar system.

tương tự từ nhiều quan điểm khác nhau, cho đến khi chúng ta thực sự hiểu cách hoạt động của những bộ ba này, nguồn gốc của năng lượng ban đầu, sự duy trì mối quan hệ được tạo ra bởi năng lượng ban đầu đó và sự biểu hiện trong hình tướng đậm đặc hơn của những gì mà năng lượng đã tạo ra thông qua sự hỗ trợ của mãnh lực tương quan, phối hợp kết nối với nguyên khí thứ hai. Vậy nên, sự gắn kết, Định luật Gắn kết là một định luật thuộc cung hai trong tiểu vũ trụ của chúng ta, hệ mặt trời của chúng ta.

[60] As the coherent force. It is that significant essential quality

[60] 2. Như là mãnh lực gắn kết. Đây là tính chất cơ bản quan trọng

The soul is the quality of life; life, quality, appearance, remember that trinity –

Linh hồn là phẩm chất của sự sống; sự sống, phẩm chất, hình tướng, hãy nhớ bộ ba đó –

[61] which makes each man different,

[61] làm cho mỗi người khác nhau,

So, here's what we want to say, and I think it's an important statement, quality differentiates. Being is non-differentiable. I can look at all kinds of different things all around me, in the outer world or inner world, and they all have different qualities, but the fact that they *are* makes them all equivalent in Being, equivalent, and that equivalence is what we call Being. The equivalence of variegated things is found in Being. so, again:

Đây là điều chúng ta muốn nói, và tôi nghĩ đó là một tuyên bố quan trọng: phẩm tính tạo nên sự khác biệt. Bản thể là không thể phân biệt được. Tôi có thể nhìn vào tất cả các loại sự vật khác nhau xung quanh mình, trong thế giới bên ngoài hoặc thế giới bên trong, và tất cả chúng đều có những phẩm tính khác nhau, nhưng thực tế là chúng tồn tại làm cho tất cả chúng đều tương đương trong Bản thể, và sự tương đương đó là cái mà chúng ta gọi là Bản thể. Sự tương đương của vạn vật đa dạng được tìm thấy trong Bản thể.

[62] which produces that complex manifestation of moods, desires, qualities, complexes, inhibitions, feelings, and characteristics which produce a man's peculiar psychology.

[62] tạo ra biểu hiện phức tạp của tâm trạng, ham muốn, phẩm chất, phức tạp, ức chế, cảm xúc và đặc điểm tạo nên tâm lý đặc thù của một người.

We might say DK is speaking as a trained esoteric psychologist.

Chúng ta có thể nói rằng Chân sư DK đang nói như một nhà tâm lý học nội môn lão luyện.

[63] This is the result of the interplay between the spirit or energy aspect and the matter or body nature.

[63] Đây là kết quả của sự tương tác giữa khía cạnh tinh thần hoặc năng lượng và bản chất vật chất hoặc cơ thể.

Okay well as light flashes forth between the poles, so the second aspect is the results of an interplay between spirit and matter. we glibly speak of this interplay, but how it really works will take long in the discovery.

Giống như ánh sáng lóe lên giữa các cực, thì khía cạnh thứ hai là kết quả của sự tương tác giữa tinh thần và vật chất. Vâng, chúng ta nói một cách trôi chảy về sự tương tác này, nhưng cách nó thực sự hoạt động sẽ cần nhiều thời gian để khám phá.

[64] This is the distinctive subjective man, his colouring,

[64] Đây là con người chủ quan đặc trưng, màu sắc của y,

(notice there are differentiables in coloring)

Lưu ý có những điểm khác biệt về màu sắc.

[65] or individual note;

[65] hoặc nốt cá nhân của y;

(there are differentiated notes)

Có những nốt khác biệt.

[66] this it is which sets the rate of vibratory activity of his body, produces his particular type of form, is responsible for the condition and nature of his organs, his glands, and his outer aspects.

[66] điều này là nguyên nhân tạo ra tần số rung động của cơ thể y, sản sinh ra loại hình dạng cụ thể của y, chịu trách nhiệm cho tình trạng và bản chất của các cơ quan, tuyến và các khía cạnh bên ngoài của y.

So the variety within a man, or among men, is produced by the second aspect of divinity.

Vì vậy, sự đa dạng bên trong một người, hoặc giữa những người, được tạo ra bởi khía cạnh thứ hai của thiên tính.

[67] This is the soul and—

[67] Đây là linh hồn

The differentiating soul in a way. The soul is both unifying and differentiating.

Linh hồn phân biệt theo một cách nào đó. Linh hồn vừa là yếu tố thống nhất vừa là yếu tố phân biệt.

[68] —in its lowest aspect—is to be seen working through the emotional or astral

[68] và—ở khía cạnh thấp nhất của nó—được nhìn thấy hoạt động thông qua bản

nature and, in connection with the dense physical body, through the heart.

chất cảm xúc hoặc cõi cảm dục, và liên quan đến thể xác đậm đặc thì nó hoạt động thông qua tim.

The heart is the seed of life and of the spirit but heart is also the seed of the soul. The heart has a dual function as the recipient of the presence and energy of both soul and the spirit. we're getting there. And now, the last:

Tim là hạt giống của sự sống và của tinh thần, nhưng tim cũng là hạt giống của linh hồn. Tim có một chức năng kép như là nơi nhận sự hiện diện và năng lượng của cả linh hồn và tinh thần. Và bây giờ, đoạn cuối cùng:

[69] 3. As the activity of the atoms and cells of which the physical body is composed.

[69] 3. Như là hoạt động của các nguyên tử và tế bào tạo nên cơ thể vật lý.

we've been looking for three different ways in which the life principle manifests, right? So, that's what we're seeing here. It's directional will and purpose, basic incentive as the coherent force and finally as the object.

Chúng ta đã xem xét ba cách khác nhau mà nguyên lý sống biểu hiện, phải không? Đó là những gì chúng ta đang thấy ở đây. Đó là ý chí định hướng và mục đích, động lực cơ bản như mãnh lực gắn kết, và cuối cùng là như vật thể.

3. As the activity of the atoms and cells of which the physical body is composed.

3. Như là hoạt động của các nguyên tử và tế bào cấu thành nên thể xác.

And this is the objective man.

Và đây là con người khách quan.

[70] It is the sum total of those little lives of which the human organs, comprising the entire man, are composed. These have a life of their own and a consciousness which is strictly individual and identified.

[70] Đây là tổng số của những sinh mệnh nhỏ mà các cơ quan của con người, bao gồm toàn bộ con người, được tạo thành. Chúng có sự sống riêng và tâm thức của chúng là hoàn toàn cá nhân và xác định.

Though not self-conscious.

Mặc dù không phải là tự ý thức.

[71] This aspect of the life principle works through the etheric or vital body and, in connection with the solid mechanism of the tangible form, through the spleen.

[71] Khía cạnh này của nguyên khí sự sống hoạt động thông qua thể dĩ thái hoặc thể sinh lực và, liên quan đến cơ chế cụ thể của hình tướng hữu hình, thông qua lá lách.

The spleen vitalizes the apparently solid, that congestion in time and space that we call the dense physical vehicle, but the

Lá lách cấp sinh lực cái mà ta thấy là rắn chắc, sự tụ đọng trong thời gian và không gian mà chúng ta gọi là cơ thể vật lý dày đặc,

noumenon, so to speak of these different atoms are found on the etheric levels.

nhưng bản thể (noumenon) của những nguyên tử khác nhau này được tìm thấy trên các cấp độ dĩ thái.

[72] Therefore let us remember that the definition of spirit is not possible of accomplishment, nor is the definition of God.

[72] Vì vậy, hãy nhớ rằng định nghĩa về tinh thần không thể hoàn thành được, cũng như định nghĩa về Thượng đế.

He's given us some very fine thoughts, but words cannot contain the experience of spirit or of God.

Ngài đã ban cho chúng ta những tư tưởng rất tuyệt vời, nhưng ngôn từ không thể chứa đựng được kinh nghiệm về tinh thần hay về Thượng đế.

[73] When one says that spirit is the inexpressible, undefinable cause, the emanating energy, the one life and source of being,

[73] Khi một người nói rằng tinh thần là nguyên nhân không thể diễn tả, không thể định nghĩa, năng lượng phát xạ, sự sống duy nhất và nguồn gốc của sự tồn tại,

Or the source, let's say, of existence, which is a way I'd rather say it because Being always has been.

— hoặc, hãy nói là nguồn gốc của tồn tại, cách nói mà tôi thích hơn vì "Hiện Hữu" thì luôn luôn hiện hữu.

When one says that spirit is the inexpressible, undefinable cause, the emanating energy, the one life and source of being,

Khi người ta nói rằng tinh thần là nguyên nhân không thể diễn tả, không thể định nghĩa được, là năng lượng phát lộ, là sự sống duy nhất và là nguồn gốc của hiện hữu

(or the existence)

(hay của tồn tại),

[74] the totality of all forces, of all states of consciousness and of all forms, the aggregate of life and that which is actively manifested of that life, the self and the notself, force, and all that force motivates, one is in reality evading the issue, attempting the impossible and hiding truth behind a form of words.

[74] tổng thể của tất cả các mãnh lực, của tất cả các trạng thái tâm thức và của tất cả các hình tướng, tổng hợp của sự sống và những gì được biểu hiện một cách tích cực của sự sống đó, ngã và phi ngã, mãnh lực và tất cả những gì mãnh lực thúc đẩy, thì thực tế người đó đang né tránh vấn đề, cố gắng làm điều không thể và che giấu sự thật sau một hình thức từ ngữ.

it's tempting to do that, but amazing that DK really understands the indefinability of

Vâng, thật là hấp dẫn khi làm điều đó, nhưng thật tuyệt vời khi Chân sư DK thực sự hiểu

Spirit and that the sounds that we call words really cannot contain it, cannot grasp it. I think we have to experience identification as Spirit and words can lead us to the threshold, perhaps, but to go into the promised land of identification and Spirit, words alone will be availing and disguising. So, we're evading the issue that it is indefinable, attempting the impossible though we are Spirit and we are Being.

được tính không thể định nghĩa được của Tinh thần và rằng những âm thanh mà chúng ta gọi là từ ngữ thực sự không thể chứa đựng nó, không thể nắm bắt nó. Tôi nghĩ rằng chúng ta phải trải nghiệm sự đồng nhất với Tinh thần và ngôn từ có thể dẫn chúng ta đến ngưỡng cửa, có lẽ vậy, nhưng để đi vào vùng đất hứa của sự đồng nhất và Tinh thần, chỉ riêng ngôn từ sẽ có ích và che đậy. Vì vậy, chúng ta đang lảng tránh vấn đề rằng nó không thể định nghĩa được, cố gắng làm điều không thể mặc dù chúng ta là Tinh thần và chúng ta là Bản thể.

[75] This cannot however be avoided until such time as the soul consciousness is touched and known and the formless One can be perceived through the clear light of the intuition.

[75] Tuy nhiên, điều này không thể tránh được cho đến khi tâm thức linh hồn được chạm tới và biết đến, và Đấng vô hình có thể được nhận thức thông qua ánh sáng rõ ràng của trực giác.

So, the intuition reveals the all-pervading. It's inspiring, exhausting, frustrating, it's all those good things.

Vì vậy, trực giác tiết lộ sự thấm nhuần tất cả. Nó truyền cảm hứngNó là tất cả những điều tốt đẹp đó.

Now this is a long paragraph and I'm not going to take it up. I think DK is trying to prepare our minds for the way that we must study all of his writing and especially with *A Teatise on White Magic*, he's getting practical in the book *A Treatise On Cosmic Fire*. first of all, *Initiation, Human and Solar* gave us incentive, so did *Letters on Occult Meditation.* Then the big picture was presented in *A Treatise On Cosmic Fire,* and now following that book, the next major book I think with the lessons on white magic, and they became more practical. He's trying to tell us how we should study these instructions whatever limitations of our mind, what can words reveal, what do they conceal. So we don't fall into the trap of thinking that the word is the thing.

Đây là một đoạn văn dài và tôi sẽ không đi hết nó trong hôm nay. Tôi nghĩ Chân sư DK đang cố gắng chuẩn bị tâm trí của chúng ta cho cách mà chúng ta phải nghiên cứu tất cả các quyển sách của Ngài, và đặc biệt là với Luận về Chánh Thuật, Ngài trở nên rất thực tế. Trước hết, trong Điểm Đạo, Con Người và Thái Dương đã cho chúng ta động lực, cũng như Thư về Tham Thiền Huyền Môn. Sau đó, bức tranh lớn được trình bày trong Luận về Lửa Vũ Trụ, và bây giờ tiếp theo cuốn sách đó, tôi nghĩ cuốn sách lớn tiếp theo, là những bài học về chánh thuật, và chúng trở nên thực tế hơn. Ngài đang cố gắng cho chúng ta biết cách chúng ta nên nghiên cứu những hướng dẫn này bất kể những hạn chế của tâm trí chúng ta, những gì từ ngữ có thể tiết lộ, những gì chúng che giấu. Vì vậy, chúng ta không rơi vào cái bẫy suy nghĩ rằng từ ngữ là sự vật.

So, let's say that this is the end of *A Treatise On White Magic* video commentary number 7, and today it's up to page 26 to 31.

Vậy là chúng ta kết thúc bài bình luận video số 7 của Luận về Chánh Thuật, từ trang 26 đến 31, và phần đầu của bài bình luận video số 8 của Luận về Chánh Thuật bắt đầu từ trang 31.

Here we have the beginning of *A Treatise On White Magic*, video commentary number 8, starting from page 31. I'm hoping this is about an hour in length to go through Master DK's mind, or to allow His mind to enter our mind and illumine, bring things to light, bring order to our thinking. A hierarchical member is a member of society of organized and illumined minds. And may our minds become more organized and more illumined and through the influence of Master DK and other members of the hierarchy, that can happen if we are sufficiently attentive and persistent.

Tôi hy vọng buổi học một giờ này lướt qua tâm trí của Chân sư DK, hoặc để cho tâm trí của Ngài đi vào tâm trí chúng ta và soi sáng, đưa mọi thứ ra ánh sáng, đưa trật tự vào suy nghĩ của chúng ta. Mỗi thành viên của Thánh đoàn là một thành viên của "Xã Hội gồm những tâm trí có tổ chức và được soi sáng", và cầu mong tâm trí của chúng ta trở nên có tổ chức hơn và được soi sáng hơn, và thông qua ảnh hưởng của Chân sư DK và các thành viên khác của Thánh đoàn, điều đó có thể xảy ra nếu chúng ta đủ chú tâm và kiên trì.

Okay friends, that's it for the moment, on where we go and I'll make sure that this is sent to you or it will be on Makara and available in other way as useful. Thank you and bye bye.

Chúng ta sẽ tiếp tục và tôi sẽ đảm bảo rằng điều này được gửi đến các bạn hoặc nó sẽ có trên Makara và có sẵn theo cách hữu ích khác. Cảm ơn và tạm biệt.

Mental Rule 8

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 8_tagged

Thái độ nhận thức đúng đắn trước giáo lý huyền môn

Thầy MDR nhấn mạnh Chân sư DK mở đầu bằng một lời kêu gọi khiêm tốn rất mạnh: khi trí tuệ con người còn chưa đáp ứng được với trực giác ẩn kín và chưa sống vững trong tâm thức linh hồn, chúng ta không ở vị thế để khẳng định dứt khoát điều gì là đúng hay sai về tinh thần, sự sống hay linh hồn. Thầy MDR nhận xét thái độ đúng phải là "sự tra vấn hợp lý" của một nhà triết học điều tra, chấp nhận giả thuyết vì tính khả hữu của nó nhưng không tuyên bố như chân lý đã được chứng minh nếu chưa tự mình biết và sống điều đó. Thầy đặc biệt lưu ý nhiều người khẳng định tri thức một cách vội vàng vì bất an của phàm ngã, vì sợ mình sai, và chính sự đồng hóa của phàm ngã với ý kiến riêng làm cản trở việc tìm kiếm chân lý.

Chân sư DK tự đặt mình là người chí nguyện và ý nghĩa của điều đó

Thầy MDR chú ý đến cách Chân sư DK tự gọi mình là "một người chí nguyện hướng đến các huyền nhiệm cao cả", dù người đọc đã có thể nhận ra tầm mức tri thức phi thường của Ngài qua Luận về Lửa Vũ Trụ. Thầy MDR suy luận rằng đây vừa có thể là do vào thời điểm ấy thân phận chân sư của Ngài chưa được công bố rộng rãi, vừa là một bài học về khiêm cung nội môn. Thầy còn nhận xét Chân sư DK đã khảo cứu các huyền nhiệm này không chỉ lâu hơn các học viên hiện tại mà có thể là suốt hàng ngàn năm, với những kiếp sống như một học giả Hy Lạp và một học giả Phật giáo.

Giá trị của giáo huấn nằm ở tổng thể tương liên

Theo Thầy MDR, Chân sư DK cảnh báo không nên bám vào từng chi tiết rời rạc mà phải nhìn toàn bộ cấu trúc hay "bộ xương" của những mệnh đề được phối hợp và tương quan với nhau. Thầy MDR nhận xét giá trị lớn nhất của việc học các tác phẩm của Chân sư DK nằm ở sự đối chiếu giữa nhiều quyển sách qua nhiều năm, nhờ đó các tương quan giữa các phát biểu khác nhau tạo ra một thứ "ánh sáng khả hữu" có sức thuyết phục nhưng vẫn chưa được phép nâng lên thành điều chắc chắn tuyệt đối. Thầy lưu ý người học chân chính phải giữ lập trường xác suất và chờ đến khi trình độ tiến hóa đủ để tự xác nhận chân hay ngụy.

Ngôn ngữ che giấu chân lý và nhu cầu định nghĩa thuật ngữ

Thầy MDR dừng khá lâu ở mệnh đề "ngôn ngữ che giấu chân lý chứ không phơi bày nó", xem đây là một nhắc nhở rất quan trọng cho mọi nỗ lực diễn đạt giáo lý. Thầy nhận xét lời nói không bao giờ đồng nhất với chính sự vật hay thực tại được nói tới, nên dù vẫn phải cố tinh luyện ngôn từ, ta không được lầm tưởng từ ngữ là chân lý. Từ đó Thầy MDR nhắc đến câu của Voltaire: nếu muốn đối thoại thì trước hết phải định nghĩa thuật ngữ, vì trong huyền bí học các từ như linh hồn, tâm thức, hiện thể hay tinh thần đều được dùng trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và dễ gây ngộ nhận.

Sự đa dạng của các loại trí tuệ và các cung

Thầy MDR giải thích vì sao giáo huấn không thể hấp dẫn tất cả mọi người: nhân loại gồm nhiều loại trí tuệ, nhiều kiểu tiếp cận và nhiều góc nhìn do các cung, chiêm tinh, quốc tịch, tính khí, thể xác và môi trường khác nhau tạo thành. Thầy nhấn mạnh mọi người là những đơn vị tâm thức được "thở ra" từ một trong bảy phát xạ của Thượng đế, vì thế ngay cả các biểu hiện chân thần cũng

mang tính thất phân, giống như một lăng kính duy nhất hiện ra bảy màu khác nhau. Thầy MDR lưu ý ở cấp cốt lõi mọi Chân Thần đều là Hữu thể thuần nhất, nhưng xét theo hiện thể biểu lộ trên cõi chân thần thì vẫn có bảy loại khác biệt.

Nhận xét của Thầy MDR về cung hai và mối liên hệ với Chân sư DK

Thầy MDR đưa vào một suy luận cá nhân đáng chú ý: nhiều người làm việc lâu dài với Chân sư DK có lẽ phải mang cung hai mạnh trong một hiện thể quan trọng, đặc biệt ở cung linh hồn hoặc cung chân thần. Thầy gợi ý rằng ngay cả những đệ tử có cung một rất mạnh nơi bản chất linh hồn cũng có thể có cung chân thần là cung hai, dù ông cũng thận trọng nói đây không phải quy luật tuyệt đối. Thầy MDR đề xuất sẽ cần đi sâu hơn vào Tâm Lý Học Nội Môn để hiểu rõ các cấu trúc như linh hồn cung bảy đi với Chân Thần cung một, vốn tạo thành những phối hợp rất quyền lực.

Tinh thần, sự sống và năng lượng như lực đẩy thiêng liêng

Trong phần hồi cố nội dung trước, Thầy MDR nhắc rằng tinh thần ở đây không hoàn toàn là Hữu thể thuần túy mà là một năng lượng phát xuất từ Hữu thể, một lực đẩy xung động gắn chặt với Ý Chí thiêng liêng. Thầy mô tả sự sống là nguyên lý duy trì mọi đơn vị sự sống qua nhịp điệu "thở ra và thu vào", khiến các đơn vị ấy tồn tại trong nhiều mức độ chìm đắm khác nhau vào vật chất; nếu tinh thần rút lui hoàn toàn thì mọi biểu hiện sẽ biến mất. Thầy MDR cũng gợi ý nguyên lý sự sống nơi con người biểu lộ theo cách tam phân, bắt đầu như ý chí định hướng, mục đích và động cơ nền tảng trong chính các nguyên tử và tế bào.

Cân bằng tham thiền, học hỏi và phụng sự

Thầy MDR tạm dừng để khuyên người học nên dành đủ thời gian đọc lại, suy ngẫm lại và nghiên cứu thật kỹ những đoạn đã học thay vì chỉ đi tiếp thật nhanh. Thầy nhắc lại bộ ba cổ điển là tham thiền, học hỏi và phụng sự, rồi lưu ý nhiều người thường thiên lệch, xem nhẹ một trong ba phương diện này. Theo nhận xét của Thầy MDR, phụng sự có khi còn thúc đẩy tiến bộ nhiều hơn cả tham thiền, và điều này phản ánh ảnh hưởng rất mạnh của Đức Christ, Đấng mà ông gọi là Người Phụng Sự vĩ đại nhất.

Linh hồn như nguyên lý trung gian mà con người đang phải đạt tới

Khi sang phần "Linh hồn, Đấng Trung Gian hay nguyên lý ở giữa", Thầy MDR nói đây chính là loại tâm thức mà nhân loại hiện nay đang phải đạt được. Thầy nhận xét con người như đang theo hai giáo trình cùng lúc: một là học sống hữu thức như linh hồn trong chu vi thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã, hai là qua antahkarana bắt đầu tiếp cận xung lực của tinh thần, vốn là giáo trình cao hơn. Thầy MDR lưu ý nhiều người bị lẫn lộn giữa Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện, linh hồn con người, linh hồn trên cõi riêng của nó và linh hồn như tâm thức, vì vậy cần thấy đằng sau tính khách quan của phàm ngã luôn có một sự hiện diện quan sát vẫn tồn tại ngay cả nếu các thể của phàm ngã rơi rụng.

Linh hồn như tâm thức và tiến trình mở rộng vòng-giới-hạn

Thầy MDR triển khai thêm rằng nếu hiểu linh hồn là tâm thức, thì ngay cả Chân Thần cũng có "linh hồn", vì linh hồn là trạng thái nhạy cảm, tri nhận và đáp ứng với đối tượng được nhận biết. Thầy cho rằng toàn bộ tiến trình tiến hóa là sự chìm sâu vào giới hạn rồi rút lui khỏi giới hạn ấy, nhằm mở rộng phạm vi và chiều sâu của tâm thức, tức mở rộng vòng-giới-hạn. Theo nhận xét của Thầy MDR, chúng ta phải học cách bớt chìm đắm trong tính khách quan phổ quát để tâm thức nở rộng dần, từ tự-ngã thức đi đến nhóm thức rồi đến nhận biết về Đấng Duy Nhất.

Hai góc nhìn về linh hồn: con người và các giới dưới người

Thầy MDR giải thích Chân sư DK yêu cầu nắm bản chất linh hồn từ hai góc nhìn: một là linh hồn liên hệ với giới thứ tư, tức linh hồn con người; hai là linh hồn của các giới dưới người, vốn là những phản chiếu của ba giới cao hơn. Từ đây ông liên hệ đến anima mundi, tức Linh hồn của Thế giới, và cho rằng mọi biểu lộ linh hồn trên hành tinh đều là những diễn đạt khác nhau của anima mundi. Thầy đồng thời lưu ý khái niệm linh hồn không thể chỉ bị giới hạn vào thể nguyên nhân trên Cõi thượng trí, vì về sau ta sẽ phải thừa nhận một linh hồn phổ quát và cuối cùng là một nguyên lý linh hồn có tính vũ trụ.

Anima mundi là tính nhạy cảm của vật chất

Theo Thầy MDR, khi Chân sư DK nói "linh hồn của vật chất" là yếu tố cảm ứng trong chính chất liệu, Ngài đang mô tả một mức linh hồn chưa có tự-ngã thức. Thầy MDR nhận xét đây là "sự nhạy cảm không có tự-ngã thức", hiện diện từ nguyên tử vật lý cho đến hệ mặt trời, và chính nó tạo nên hoạt động thông minh hiển nhiên của mọi hình tướng. Thầy đem điều này đối chiếu với cuộc tranh luận hiện đại về "thiết kế thông minh", cho rằng nếu quan sát kỹ vũ trụ sẽ thấy một nguyên lý tổ chức có trí tuệ sâu sắc đang sắp đặt các kiểu hiện hữu.

Những tên gọi khác nhau của linh hồn và linh hồn như phẩm tính

Thầy MDR gom các định nghĩa Chân sư DK đưa ra cho linh hồn: năng lượng hấp dẫn, sự cố kết, tính cảm ứng, sự sống động, nhận biết hay tâm thức. Tuy nhiên, ông nhấn mạnh từ soi sáng nhất là linh hồn như "phẩm tính" mà mỗi hình tướng biểu hiện. Từ đó ông liên hệ đến bộ ba "sự sống, phẩm tính, hình tướng", gần tương ứng với ba cung đầu tiên, và cho rằng chính yếu tố phẩm tính làm nảy sinh sự phân biệt giữa các nguyên tố, các khoáng chất, các loài thực vật, các loài động vật và giữa người này với người khác.

Linh hồn tạo nên dị biệt trong các giới thiên nhiên

Thầy MDR đặc biệt làm nổi bật ví dụ của Chân sư DK về hoa hồng và súp lơ, cây du và cải xoong để cho thấy linh hồn quyết định cấu trúc quan hệ nội tại của các thành phần tạo hình, từ đó làm xuất hiện khác biệt rõ rệt ở giới thực vật. Sang giới động vật và giới người, linh hồn cũng là loại năng lượng phân biệt khiến mỗi loài và mỗi con người khác nhau về diện mạo, bản chất và tính cách. Thầy MDR đồng thời nhắc rằng trên bình diện Hữu thể thì không có phân biệt tối hậu; mọi khác biệt chỉ thuộc bình diện phẩm tính và biểu lộ.

Giới hạn của khoa học hình tướng và vai trò của thể dĩ thái

Thầy MDR tóm lược rằng khoa học hiện đại đã phân loại, phân tích và đặt tên cho vô số hình tướng trong các giới, đã nghiên cứu cấu trúc và lịch sử tiến hóa của chúng, nhưng vẫn chưa giải được vấn đề sự sống. Theo ông, chìa khóa nằm ở việc nhận ra "mạng lưới sự sống" hay thể sinh lực/thể dĩ thái nằm dưới mọi hình tướng và nối kết mọi phần của hình tướng với nhau. Thầy MDR nhận xét nhân loại mới chỉ bắt đầu khảo cứu phương diện tạo nguyên nhân của thể dĩ thái, và trong thời Bảo Bình sẽ có rất nhiều mặc khải về lĩnh vực này, nhưng các chân sư phải tiết chế tốc độ tiết lộ để tránh làm nhân loại bị tràn ngập.

Kinh nghiệm trực tiếp khiến linh hồn dễ định nghĩa hơn tinh thần

Thầy MDR giải thích vì sao Chân sư DK cho rằng linh hồn dễ được định nghĩa hơn tinh thần: rất nhiều người đã từng kinh nghiệm sự soi sáng, sự khai mở, sự nâng cao hay chí phúc khiến họ xác tín có một trạng thái tâm thức cao hơn hẳn thường ngày. Thầy nói đây là cái mà các nhà thần bí xuyên qua các thời đại đã cảm nhận như "sự hiện diện của Thượng đế". Theo nhận xét của Thầy

MDR, khi dùng từ "Hữu thể" theo nghĩa tương đối, ta có thể nói có nhiều trạng thái hiện hữu khác nhau, dù tối hậu thì Hữu thể vẫn là một.

Thánh Paul, cõi thượng thiên và sự kết hợp nhà thần bí với nhà huyền bí học

Thầy MDR bàn khá kỹ về câu của Thánh Paul nói mình được "cất lên đến cõi thượng thiên" và nghe những điều không được phép nói ra. Thầy liên hệ điều này với kinh nghiệm thần bí cao, thậm chí nhắc rằng Chân sư DK ở chỗ khác còn nói đến "cõi thứ bảy", rồi suy luận rằng Thánh Paul mang cung năm rất mạnh và về sau có thể là nhà thuật luyện kim tân-Platon Iamblichus. Thầy cũng lưu ý Thánh Paul hiểu "sự im lặng huyền bí", tức biết điều gì được phép phát biểu hay suy nghĩ trong từng bối cảnh.

Khi nghe và thấy trên các cõi cao: nhà huyền bí học cộng nhà thần bí

Thầy MDR nhấn mạnh lời Chân sư DK rằng khi cả nghe và thấy trên các mức ấy đều trở thành kinh nghiệm đã ghi nhận, ta có sự phối hợp của nhà huyền bí học và nhà thần bí. Thầy diễn giải theo chiêm tinh học đây là sự kết hợp của Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương, và phản đối xu hướng xem thần bí học là thấp hơn huyền bí học. Theo Thầy MDR, nhà huyền bí học đích thực phải dung hợp tính nhạy cảm thần bí với tính khoa học huyền bí, và mức thành tựu thật sự còn đòi hỏi khả năng quay lại các trạng thái ấy theo ý chí chứ không chỉ tình cờ chạm tới.

Linh hồn được sinh ra từ tương quan giữa tinh thần và vật chất

Khi xét định nghĩa thứ nhất, Thầy MDR nói linh hồn, ở cả Đại thiên địa lẫn Tiểu thiên địa, là thực thể được đưa vào hiện hữu khi phương diện tinh thần và phương diện vật chất liên hệ với nhau. Tuy nhiên ông thành thật nêu một nan đề triết học riêng của mình: liệu bản thân sự liên hệ ấy có đòi hỏi linh hồn hay tâm thức trước rồi hay không, và làm sao có được "khách thể" để chủ thể quan sát. Thầy MDR đề xuất như một suy luận cá nhân rằng sự tạo ra vật chất có thể là một hành vi tự quan sát, nhưng ông cũng nói rõ đây là câu hỏi ông vẫn còn tiếp tục nghiền ngẫm chứ chưa tuyên bố đã giải xong.

Linh hồn là quan hệ, là trung gian, là nguyên lý Đức Christ

Thầy MDR nhấn mạnh ba mệnh đề then chốt: linh hồn không phải tinh thần cũng không phải vật chất mà là tương quan giữa chúng; linh hồn là đấng trung gian giữa lưỡng nguyên; và vì thế linh hồn là một tên gọi khác của nguyên lý Đức Christ trong thiên nhiên và trong con người. Thầy diễn giải rằng "Con" làm trung gian giữa "Cha" và "Mẹ", cũng như tâm thức làm trung gian giữa người quan sát và hình tướng, hay phẩm tính làm trung gian giữa sự sống và biểu hiện. Theo Thầy MDR, để hiểu điều này người học cần tập tìm mình trong chính "điểm ở giữa", bằng cách dần tách đồng hóa khỏi cái thường được xem là khách quan.

Linh hồn như nguyên lý phổ quát vượt khỏi thể nguyên nhân

Thầy MDR đặc biệt lưu ý rằng ngay cả thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã rồi cũng sẽ bị kinh nghiệm như một đối tượng đối với một tâm thức linh hồn đang rút lui ngày càng sâu vào bản chất chủ thể. Từ đó ông mở rộng ý rằng mọi thứ đã xuất lộ từ Thượng đế Vũ Trụ đều có thể trở thành khách thể đối với một Linh hồn phổ quát. Nhận xét này nhằm nhắc người học không được giam khái niệm linh hồn trong các giới hạn của Cõi thượng trí, vì linh hồn là một nguyên lý phổ quát, thậm chí vũ trụ.

Linh hồn là năng lượng hấp dẫn giữ các hình tướng lại với nhau

Ở định nghĩa thứ hai, Thầy MDR nói linh hồn là lực hấp dẫn của vũ trụ sáng tạo, khi hoạt động thì giữ mọi hình tướng lại với nhau để sự sống của Thượng đế có thể biểu lộ qua chúng. Thầy liên hệ điều này với Định luật Cố Kết và với phương diện thứ hai của thiên tính, đồng thời lưu ý khi lực linh hồn rút khỏi thể xác đậm đặc hay bất kỳ thể nào của phàm ngã thì sự tan rã sẽ xảy ra. Thầy MDR xem đây là cách hiểu hết sức quan trọng về linh hồn như nguyên lý cố kết và bảo trì hình tướng.

Linh hồn là phương diện kiến tạo hình tướng và động lực của tiến hoá

Thầy MDR nhấn mạnh đoạn mô tả linh hồn như phương diện kiến tạo hình tướng, yếu tố hấp dẫn trong mọi hình thể của vũ trụ, hành tinh, các giới thiên nhiên và trong con người, giúp hình tướng xuất hiện, phát triển và tăng trưởng để chứa đựng sự sống bên trong đầy đủ hơn. Thầy nhận xét ở đây Chân sư DK trình bày rất đẹp ba phương diện ngay trong hoạt động của linh hồn: cung ba trong việc xây hình tướng, cung hai trong việc nuôi lớn và phát triển, và cung một trong việc thúc đẩy mọi tạo vật tiến bước trên con đường tiến hoá. Theo Thầy MDR, linh hồn chính là mãnh lực của tiến hóa, và điều này vang vọng trong câu của Thánh Paul: "Đức Christ ở trong anh em, niềm hy vọng của vinh quang."

Phần trích từ Sách (trang 31-35)

[1] One of the first lessons we need to learn is that our minds, being as yet unresponsive to the hidden intuitions, [2] make it impossible for us to say with assurance that such a condition is this, that or the other; [3] that, until we can function in our soul-consciousness, [4] it is not for us to say what is or what is not; [5] that until we have submitted ourselves [Page 32] to the needed training we are in no position to deny or affirm anything. [6] Our attitude should be that of reasonable enquiry and our interest that of the investigating philosopher, willing to accept an hypothesis on the basis of its possibility, but being unwilling to acknowledge as proven truth anything until we know it for and in ourselves. [7] I, an aspirant to the higher mysteries, [8] and one who has searched into them for a longer period than has been possible as yet to many, [9] may write of things as yet impossible of demonstration to you or to the public who may read these instructions. [10] To me they may be and are truth and proven fact and for me that may suffice. For you they should be

[1] Một trong những bài học đầu tiên chúng ta cần học là thể trí của chúng ta, vì chưa nhạy bén với những trực giác tiềm ẩn, [2] khiến chúng ta không thể nói một cách chắc chắn rằng tình trạng như vậy là thế này, thế kia hay thế khác; [3] rằng, cho đến khi chúng ta có thể vận hành trong tâm thức linh hồn của mình, [4] chúng ta không thể nói điều gì đúng hay điều gì sai; [5] rằng cho đến khi chúng ta tự mình trải qua [Page 32] sự huấn luyện cần thiết, chúng ta không ở vị trí phủ nhận hay khẳng định bất cứ điều gì. [6] Thái độ của chúng ta nên là thái độ của sự tìm hiểu hợp lý và mối quan tâm của chúng ta nên là mối quan tâm của nhà triết học nghiên cứu, sẵn sàng chấp nhận một giả thuyết trên cơ sở khả năng của nó, nhưng không sẵn sàng thừa nhận bất cứ điều gì là sự thật đã được chứng minh cho đến khi chúng ta biết được nó cho và trong chính chúng ta. [7] Tôi, một người chí nguyện hướng tới các huyền nhiệm bí ẩn cao hơn, [8] và một người đã tìm tòi chúng trong một khoảng thời gian dài hơn so với nhiều người cho đến nay, [9] có thể viết về những điều

regarded as significant possibilities and hints as to the direction in which truth may be sought, [11] but beyond that you should not permit yourself to go. [12] The value of these instructions lies in their sum total and is to be found in the underlying structure or skeleton of coordinated and correlated statements which must be considered as a whole and not in detail and this for two reasons:

vẫn chưa thể chứng minh được cho bạn hoặc cho công chúng, những người có thể đọc những hướng dẫn này. [10] Đối với tôi, chúng có thể là và là sự thật, và là sự thật đã được chứng minh, và đối với tôi, điều đó có thể là đủ. Đối với bạn, chúng nên được coi là những khả năng quan trọng và những gợi ý về hướng đi mà sự thật có thể được tìm kiếm, [11] nhưng bạn không nên cho phép mình đi xa hơn thế. [12] Giá trị của những hướng dẫn này nằm ở tổng thể của chúng và được tìm thấy trong cấu trúc cơ bản hoặc bộ khung của các tuyên bố được phối hợp và tương quan, phải được xem xét một cách tổng thể chứ không phải chi tiết và điều này vì hai lý do:

[13] 1. Language, as earlier said, [14] hides truth and does not reveal it. [15] If truth is recognised, it is because the investigating student has found a point of truth in himself which serves to illumine his steps as he slowly and gradually presses forward.

[13] 1. Như đã nói trước đây, ngôn ngữ [14] che giấu chân lý chứ không tiết lộ nó. [15] Nếu chân lý được nhận ra, đó là bởi vì người đệ tử nghiên cứu đã tìm thấy một điểm của sự thật trong chính mình, điều này giúp soi sáng bước chân của y khi y dần dần tiến về phía trước.

[16] 2. There are many types of minds, and it is not to be expected that the information given, for instance, in this Treatise will appeal to all. [17] It should be remembered that all people are units of consciousness breathed forth on one of the seven emanations from God. [18] Therefore, even their monads or spiritual aspects are inherently different [19] just as in the prism (which is one) there are the seven differentiated colours. [20] Even this is so only because of the nature and point of view and the perceiving apparatus of the man whose eye [Page 33] registers and differentiates the varying rates of vibratory light. [21] These seven subsidiary groups again produce a varying outlook, mentality, and approach, all equally right, but all presenting a slightly different angle of

[16] 2. Có nhiều kiểu tâm trí, và không thể mong đợi rằng thông tin được đưa ra, ví dụ trong Luận thuyết này, sẽ hấp dẫn tất cả. [17] Nên nhớ rằng tất cả mọi người là những đơn vị của tâm thức được thở ra trên một trong bảy sự xuất lộ từ Thượng Đế. [18] Do đó, ngay cả các chân thần hay khía cạnh tinh thần của họ cũng vốn dĩ khác nhau, [19] giống như trong lăng kính (là một) có bảy màu sắc khác biệt. [20] Ngay cả điều này cũng chỉ là do bản chất và quan điểm cũng như bộ máy nhận thức của người mà con mắt [Page 33] ghi nhận và phân biệt các tốc độ ánh sáng rung động khác nhau. [21] Bảy nhóm phụ này một lần nữa tạo ra một cách nhìn, một tâm lý và một cách tiếp cận khác nhau, tất cả đều đúng như nhau, nhưng tất cả đều thể hiện một góc nhìn hơi khác nhau. [22] Khi nhận thức trên được kết hợp với các

vision. [22] When the above realisation is coupled to such factors as the different points in evolution, varying nationalities and characteristics, the inherent distinctions brought about through the interplay between the physical body involved and the environment, it will be apparent that no approach to such abstruse subjects as the nature of spirit and soul could have a general definition and submit themselves to a universal terminology.

yếu tố như các điểm tiến hóa khác nhau, các quốc tịch và đặc điểm khác nhau, những điểm khác biệt vốn có được tạo ra thông qua sự tương tác giữa thể xác vật lý có liên quan và môi trường, rõ ràng là không có cách tiếp cận nào đối với các chủ đề khó hiểu như bản chất của tinh thần và linh hồn có thể có một định nghĩa chung và tự phục tùng một thuật ngữ phổ quát.

[23] b. The Soul, the Mediator or Middle Principle.

[23] b. Linh hồn, Yếu tố Trung gian hay Nguyên lý Trung gian.

[24] There are two angles or points of view from which the nature of the soul must be grasped: [25] one is the aspect of the soul in relation to the fourth kingdom in nature, i.e. the human, [26] and the other that of the subhuman kingdoms in nature, which, it must be remembered, [27] are reflections of the three higher.

[24] Có hai góc độ hoặc quan điểm mà từ đó phải nắm bắt được bản chất của linh hồn: [25] một là khía cạnh của linh hồn liên quan đến giới thứ tư trong tự nhiên, tức là con người, [26] và khía cạnh kia là của các giới dưới con người trong tự nhiên, cần nhớ rằng, [27] chúng là sự phản chiếu của ba giới cao hơn.

[28] It should be borne in mind that the soul of matter, the anima mundi, is the sentient factor in substance itself. [29] It is the responsiveness of matter throughout the universe and that innate faculty in all forms, from the atom of the physicist, [30] to the solar system of the astronomer, which produces the undeniable intelligent activity which all demonstrate. [31] It can be called attractive energy, coherency, sentiency, aliveness, awareness or consciousness, but perhaps the most illuminating term is that the soul is the quality which every form manifests. [32] It is that subtle something which distinguishes one element from another, one mineral from another. [33] It is the intangible essential nature of the form which in the vegetable kingdom determines whether a rose or a cauliflower, an elm [Page 34] or a watercress shall come into being;

[28] Cần ghi nhớ rằng linh hồn của vật chất, anima mundi, là yếu tố nhạy cảm trong chính chất liệu. [29] Đó là sự đáp ứng của vật chất trong toàn thể vũ trụ và khả năng bẩm sinh đó trong tất cả các hình tướng, từ nguyên tử của nhà vật lý, đ[30] ến hệ mặt trời của nhà thiên văn học, tạo ra hoạt động thông minh không thể phủ nhận mà tất cả đều thể hiện. [31] Nó có thể được gọi là năng lượng hấp dẫn, sự gắn kết, sự nhạy cảm, sự sống động, nhận thức hoặc tâm thức, nhưng có lẽ thuật ngữ sáng tỏ nhất là linh hồn là phẩm tính mà mọi hình tướng biểu lộ. [32] Đó là thứ gì đó tinh tế phân biệt nguyên tố này với nguyên tố khác, khoáng vật này với khoáng vật khác. [33] Đó là bản chất thiết yếu vô hình của hình tướng, trong giới thực vật quyết định liệu một bông hồng hay một bông súp lơ, một cây du [Page 34] hay một cây cải xoong sẽ hình thành; [34] đó là một

[34] it is a type of energy which distinguishes the varying species of the animal kingdom and makes one man different from another in his appearance, nature and character. [35] The scientist has tabulated, investigated and analysed the forms; [36] names have been selected and given to the elements, and the minerals, the forms of vegetable life and the varying species of animals; the structure of the forms [37] and the history of their evolutionary progress have been studied and deductions and conclusions have been reached, but the solution of the problem of life itself still eludes the wisest, and until the understanding of the “web of life” or of the body of vitality which underlies every form and links every part of a form with every other part is recognised and known to be a fact in nature, the problem will remain unsolved.

loại năng lượng phân biệt các loài khác nhau của giới động vật và làm cho một người khác biệt với người khác về ngoại hình, bản chất và tính cách. [35] Nhà khoa học đã lập bảng, điều tra và phân tích các hình tướng; [36] tên đã được chọn và đặt cho các nguyên tố, và các khoáng vật, các dạng sống thực vật và các loài động vật khác nhau; cấu trúc của các hình tướng [37] và lịch sử tiến hóa của chúng đã được nghiên cứu và các suy luận và kết luận đã được đưa ra, nhưng giải pháp cho vấn đề của chính sự sống vẫn còn lảng tránh những người thông thái nhất, và cho đến khi sự hiểu biết về "mạng lưới sự sống" hoặc về thể sinh lực làm nền tảng cho mọi hình tướng và liên kết mọi bộ phận của một hình tướng với mọi bộ phận khác được công nhận và biết là một thực tế trong tự nhiên, vấn đề sẽ vẫn chưa được giải quyết.

[38] The definition of the soul may be regarded as somewhat more feasible than that of spirit owing to the fact that there are many people who have experienced at sometime or another an illumination, an unfoldment, an uplifting, and a beatitude [39] which has convinced them that there is a state of consciousness so far removed from that normally experienced as to bring them into a new state of being and a new level of awareness. [40] It is something felt and experienced, and involves that psychic expansion which the mystic has registered down the ages, [41] and which St. Paul referred to when he spoke of being “caught up to the third Heaven,” and of hearing things there which it is not lawful for man to utter. [42] When hearing and sight on those levels are both producing registered experience then we have the occultist plus the mystic.

[38] Có thể coi việc định nghĩa linh hồn khả thi hơn so với định nghĩa tinh thần do thực tế là có nhiều người đã trải qua vào một thời điểm nào đó một sự soi sáng, một sự khai mở, một sự thăng hoa và một niềm hạnh phúc [39] đã thuyết phục họ rằng có một trạng thái tâm thức khác xa so với những gì thường trải nghiệm đến mức đưa họ vào một trạng thái tồn tại mới và một mức độ nhận thức mới. [40] Đó là một cái gì đó được cảm nhận và trải nghiệm, và liên quan đến sự mở rộng thông linh mà các nhà thần bí đã ghi nhận qua các thời đại, [41] và điều mà Thánh Paul đã đề cập đến khi Ngài nói về việc được “cất lên tầng trời thứ ba” và nghe những điều ở đó mà con người không được phép nói ra. [42] Khi cả thính giác và thị giác ở những cấp độ đó đều tạo ra trải nghiệm được ghi nhận thì chúng ta có nhà huyền bí học cộng với nhà thần bí.

[43] 1. The soul, macrocosmic and microcosmic, universal and human, is that entity which is brought into being when the spirit aspect and the matter aspect are related to each other. [Page 35]

[44] a. The soul therefore is neither spirit nor matter but is the relation between them.

[45] b. The soul is the mediator between this duality; [46] it is the middle principle, [47] the link between God and His form.

[48] c. Therefore the soul is another name for the Christ principle, whether in nature or in man.

[49] 2. The soul is the attractive force of the created universe and (when functioning) holds all forms together so that the life of God may manifest or express itself through them.

[50] a. Therefore the soul is the form-building aspect, [51] and is that attractive factor in every form in the universe, in the planet, in the kingdoms of nature and in man (who sums up in himself all the aspects) which brings the form into being, [52] which enables it to develop and grow so as to house more adequately the indwelling life, [53] and which drives all God's creatures [54] forward along the path of evolution, through one kingdom after another, towards an eventual goal and a glorious consummation.

[55] b. The soul is the force of evolution itself and this was in the mind of St. Paul when he

[43] 1. Linh hồn, đại thiên địa và tiểu thiên địa, vũ trụ và con người, là thực thể được sinh ra khi khía cạnh tinh thần và khía cạnh vật chất có liên hệ với nhau. [Page 35]

[44] a. Do đó, linh hồn không phải là tinh thần cũng không phải là vật chất mà là mối quan hệ giữa chúng.

[45] b. Linh hồn là trung gian hòa giải giữa hai mặt đối lập này; [46] nó là nguyên lý trung gian, [47] là cầu nối giữa Thượng Đế và hình tướng của Ngài.

[48] c. Do đó, linh hồn là một tên gọi khác của nguyên lý Christ, cho dù trong tự nhiên hay trong con người.

[49] 2. Linh hồn là mãnh lực thu hút của vũ trụ đã được tạo dựng và (khi hoạt động) giữ cho tất cả các hình tướng liên kết với nhau để sự sống của Thượng Đế có thể biểu lộ hay thể hiện thông qua chúng.

[50] a. Do đó, linh hồn là khía cạnh xây dựng hình tướng, [51] và là yếu tố thu hút đó trong mọi hình tướng trong vũ trụ, trong hành tinh, trong các giới tự nhiên và trong con người (người tổng hợp tất cả các khía cạnh trong mình) mang hình tướng vào sự tồn tại, [52] cho phép nó phát triển và tăng trưởng để chứa đựng sự sống bên trong một cách đầy đủ hơn, [53] và thúc đẩy tất cả các tạo vật của Thượng Đế [54] tiến về phía trước trên con đường tiến hóa, qua hết giới này đến giới khác, hướng tới một mục tiêu cuối cùng và một sự hoàn thiện viên mãn.

[55] b. Linh hồn là mãnh lực của chính sự tiến hóa và điều này nằm trong tâm trí của

spoke of the “Christ in you, the hope of glory.”

Thánh Paul khi Ngài nói về “Đức Christ trong bạn, niềm hy vọng của vinh quang.”

Commentary 8

Good morning everyone, we are working here in *A Treatise on White Magic* and this is video commentary number 8. We’re working on Spirit, Life and Energy. And I think here in white magic, we're getting the most complete definitions of these factors which form the foundation for future study. So DK is somehow is approaching them in a different way, a more complete way than He does in some other later books.

Chào buổi sáng mọi người. Chúng ta đang làm việc ở đây trong Luận về Chánh Thuật, và đây là bài bình luận video số 8. Chúng ta đang nghiên cứu về Tinh thần, Sự Sống và Năng lượng. Tôi nghĩ, ở đây trong Luận Về Chánh Thuật, chúng ta đang có được những định nghĩa đầy đủ nhất về các yếu tố này, tạo nền tảng cho việc nghiên cứu trong tương lai. Vì vậy, Chân sư DK đang tiếp cận chúng theo một cách khác, một cách đầy đủ hơn so với những gì Ngài làm trong một số cuốn sách sau này.

We’ve discussed the idea of Spirit. Is it Being? Is it Life? Is life-Being? Spirit turns out to be an energy which exists in universe. It’s a driving propulsive force, it has much to do with the Divine Will. Is it true Being? it depends on the context in which it is used. Here I think, as it is presented here, it is not pure Being, but something that is derivative of pure Being or from pure Being.

Chúng ta đã thảo luận ý tưởng về Tinh thần. Nó có phải là Bản thể không? Nó có phải là Sự Sống không? Sự sống có phải là Bản thể không? Tinh thần hóa ra là một năng lượng tồn tại trong vũ trụ. Đó là một mãnh lực thúc đẩy, nó có liên quan nhiều đến Thiên Ý. Nó có phải là Bản thể thuần túy không? Vâng, nó phụ thuộc vào ngữ cảnh mà nó được sử dụng. Như nó được trình bày ở đây, nó không phải là Bản thể thuần túy, mà là một cái gì đó bắt nguồn từ Bản thể thuần túy.

[1] One of the first lessons we need to learn is that our minds, being as yet unresponsive to the hidden intuitions,

[1] Một trong những bài học đầu tiên chúng ta cần học là thể trí của chúng ta, vì chưa nhạy bén với những trực giác tiềm ẩn,

Notice how He identifies with us who are much lesser students on the path than He is –

Lưu ý cách Ngài đồng nhất hóa với chúng ta, những người đệ tử còn thấp kém hơn Ngài trên đường đạo –

[2] make it impossible for us to say with assurance that such a condition is this, that or the other;

[2] khiến chúng ta không thể nói một cách chắc chắn rằng tình trạng như vậy là thế này, thế kia hay thế khác;

We are still somewhat in the speculative realm although we are exercising discriminative knowledge and to a lesser, much lesser extent, intuitive of knowledge, but not really yet, because we are not buddhically focused. We are occasionally buddhically receptive without being always buddhically focused.

Chúng ta vẫn còn phần nào ở trong lãnh vực suy đoán mặc dù chúng ta đang thực hành tri thức phân biện, và ở mức độ thấp hơn—thấp hơn rất nhiều—với tri thức trực giác, nhưng chưa thực sự đạt đến đó, bởi vì chúng ta không tập trung vào cõi Bồ đề. Đôi khi chúng ta tiếp nhận những ấn tượng từ cõi Bồ đề, nhưng không phải lúc nào cũng tập trung vào cõi Bồ đề.

[3] that, until we can function in our soul-consciousness,

[3] rằng, cho đến khi chúng ta có thể vận hành trong tâm thức linh hồn của mình,

And not simply occasionally receptive to it

Không chỉ đơn giản là thỉnh thoảng tiếp nhận nó

[4] it is not for us to say what is or what is not;

[4] chúng ta không thể nói điều gì đúng hay điều gì sai;

So this is an amazing call to humility, that, as I usually say it, 'adjusted sense of right proportion', alright –

Đây là một lời kêu gọi tuyệt vời cho sự khiêm tốn, mà như tôi thường nói, "ý thức đúng đắn về tỉ lệ" –

[5] that until we have submitted ourselves [Page 32] to the needed training we are in no position to deny or affirm anything.

[5] rằng cho đến khi chúng ta tự mình trải qua [Page 32] sự huấn luyện cần thiết, chúng ta không ở vị trí phủ nhận hay khẳng định bất cứ điều gì.

We can propose the possibility, and also say 'thus have I heard' or 'according to the Tibetan', or 'according to the teaching'.

Chúng ta có thể đề xuất khả năng, và cũng có thể nói 'tôi đã nghe như vậy' hoặc 'theo Chân sư Tây Tạng', hoặc 'theo giáo lý'.

[6] Our attitude should be that of reasonable enquiry and our interest that of the investigating philosopher, willing to accept an hypothesis on the basis of its possibility, but being unwilling to

[6] Thái độ của chúng ta nên là thái độ của sự tìm hiểu hợp lý và mối quan tâm của chúng ta nên là mối quan tâm của nhà triết học nghiên cứu, sẵn sàng chấp nhận một giả thuyết trên cơ sở khả năng của nó, nhưng không sẵn sàng thừa nhận bất cứ

acknowledge as proven truth anything until we know it for and in ourselves.

điều gì là sự thật đã được chứng minh cho đến khi chúng ta biết được nó cho và trong chính chúng ta.

Now, we know that many people err in this and assert the accuracy of their knowledge under all circumstances. This is hardly wise to do and is based upon a fear of being incorrect and is based upon the impatience. It's really based upon insecurity of the knowledge one asserts. The open-minded investigator is most interested in truth and not in the knowledge, not in the fact that he or she is asserting the accuracy of a certain kind of knowledge. The lower ego gets identified with that assertion and the assertion arises because of the attempt to protect the lower ego and it does not serve the cost of truth.

Chúng ta biết rằng nhiều người sai lầm trong việc này và khẳng định tính chính xác của kiến thức của họ trong mọi trường hợp. Làm như thế sẽ không khôn ngoan chút nào. Nó dựa trên nỗi sợ hãi bị sai và dựa trên sự thiếu kiên nhẫn. Nó thực sự dựa trên sự không chắc chắn về kiến thức mà người ta khẳng định. Nhà nghiên cứu có tư tưởng cởi mở quan tâm nhất đến sự thật chứ không phải kiến thức, không quan tâm đến sự khẳng định tính chính xác của một loại kiến thức nào đó. Phàm ngã đồng nhất với sự khẳng định đó, và sự khẳng định phát sinh do nỗ lực bảo vệ phàm ngã, và nó không phục vụ cho sự thật.

[7] I, an aspirant to the higher mysteries,

[7] Tôi, một người chí nguyện hướng tới các huyền nhiệm bí ẩn cao hơn,

Notice how He calls himself [**I, an aspirant** and He] is a Master. Well of course, maybe it had not been given out yet [that He is a master], let's just sayIt had not been given out who he was yet, but still He calls himself an aspirant, and any reader of His material, *A Treatise on Cosmic Fire* came first, before this book, so the reader would know the tremendous depth and scope of his knowledge.

Hãy chú ý cách Ngài gọi mình là "một người chí nguyện", nhưng Ngài là một Chân sư. Vâng, tất nhiên, lúc đó sự kiện Ngài là một Chân sư chưa được tiết lộ nhưng Ngài vẫn tự gọi mình là một người chí nguyện, và bất kỳ độc giả đã đọc sách của Ngài, như quyển Luận về Lửa Vũ Trụ ra đời trước đó, sẽ biết được chiều sâu và phạm vi to lớn của kiến thức của Ngài.

[8] and one who has searched into them for a longer period than has been possible as yet to many,

[8] và một người đã tìm tòi chúng trong một khoảng thời gian dài hơn so với nhiều người cho đến nay,

And I would say, would you not, for thousands of years, as he was a Greek scholar and also a Buddhist Scholar

Và tôi muốn thêm rằng, trong hàng ngàn năm, vì Ngài là một học giả Hy Lạp và cũng là một học giả Phật giáo.

[9] may write of things as yet impossible of demonstration to you or to the public who may read these instructions.

[9] có thể viết về những điều vẫn chưa thể chứng minh được cho bạn hoặc cho công chúng, những người có thể đọc những hướng dẫn này.

So, we see that Master Morya's mind of trust is so very important. We have to have the reasonable and reasoning faith based upon the accuracy, and much that has been given and the seeming accuracy of still more, so,

Vì vậy, chúng ta thấy rằng thể trí tin tưởng mà Chân sư Morya nói rất quan trọng. Chúng ta phải có niềm tin hợp lý và lý luận dựa trên sự chính xác, và nhiều điều đã được đưa ra và sự chính xác có vẻ như của nhiều điều hơn nữa. Vì vậy,

I, an aspirant to the higher mysteries

Tôi, một người chí nguyện hướng tới các huyền nhiệm bí ẩn cao hơn,

And we are simply aspirants to the lower mysteries.

Chúng ta chỉ đơn giản là những người chí nguyện hướng tới các huyền nhiệm bí ẩn thấp hơn.

and one who has searched into them for a longer period than has been possible as yet to many, may write of things as yet impossible of demonstration to you or to the public who may read these instructions.

và một người đã tìm tòi chúng trong một khoảng thời gian dài hơn so với nhiều người cho đến nay, có thể viết về những điều vẫn chưa thể chứng minh được cho bạn hoặc cho công chúng, những người có thể đọc những hướng dẫn này.

We are not exactly *the public*, we are the specialized aspirants and disciples, highly focused, and the general public has not heard much of these things. But once, of course, we were members of the general public and found our way into a closer relationship with the sources of truth.

Chúng ta không hẳn là công chúng. Chúng ta là những người chí nguyện và đệ tử chuyên biệt, có sự tập trung cao độ, và công chúng nói chung chưa nghe nhiều về những điều này. Nhưng tất nhiên, đã có lúc chúng ta là thành viên của công chúng và tìm thấy con đường của mình vào mối quan hệ gần gũi hơn với các nguồn của sự thật.

[10] To me they may be and are truth and proven fact and for me that may suffice. For you they should be regarded as significant possibilities and hints as to the direction in which truth may be sought,

[10] Đối với tôi, chúng có thể là và là sự thật, và là sự thật đã được chứng minh, và đối với tôi, điều đó có thể là đủ. Đối với bạn, chúng nên được coi là những khả năng quan trọng và những gợi ý về hướng đi mà sự thật có thể được tìm kiếm,

You see this as the proper attitude.

Bạn thấy đây là thái độ đúng đắn.

[11] but beyond that you should not permit yourself to go.

[11] nhưng bạn không nên cho phép mình đi xa hơn thế.

Alright, the boundaries are being drawn.

Vâng, các ranh giới đang được vạch ra.

[12] The value of these instructions lies in their sum total and is to be found in the underlying structure or skeleton of coordinated and correlated statements which must be considered as a whole and not in detail and this for two reasons:

[12] Giá trị của những hướng dẫn này nằm ở tổng thể của chúng và được tìm thấy trong cấu trúc cơ bản hoặc bộ khung của các tuyên bố được phối hợp và tương quan, phải được xem xét một cách tổng thể chứ không phải chi tiết và điều này vì hai lý do:

All of these are caveats, concerning the extent of the knowledge we may gather from our reading of the Tibetan and meditation upon his words. Alright, so where is the value? It lies on the sum total and the many correlated statements. I think those who are true students of the Tibetan's work will realize that as they study through the years the many books, they will be correlating what is found in one book and what is found in another, and that these correlations will shed a degree of, let's call it, *probable light*. It seems like light. It may be light. It may be convincing, but we have to hold to its probability rather than assert its certainty. We are not at a stage in our development where we can assert its certainty. Later we will ascertain its truth or falsity.

Tất cả những điều này là những lời cảnh báo, liên quan đến mức độ kiến thức mà chúng ta có thể thu thập được từ việc đọc các tác phẩm của Chân sư DK và suy ngẫm về những lời của Ngài. Vậy, giá trị ở đâu? Nó nằm ở tổng thể và nhiều tuyên bố tương quan. Tôi nghĩ rằng những người là học trò chân chính của Chân sư Tây Tạng sẽ nhận ra rằng khi họ nghiên cứu nhiều cuốn sách trong nhiều năm, họ sẽ liên hệ những gì được tìm thấy trong một cuốn sách nào đó với những gì được tìm thấy trong cuốn sách khác, và những mối tương quan này sẽ, ở một mức độ nào đó, tuôn đổ cái mà chúng ta có thể gọi là ánh sáng. Nó có vẻ giống như ánh sáng. Nó có thể là ánh sáng. Nó có thể thuyết phục, nhưng chúng ta phải giữ nó ở mức độ khả dĩ hơn là khẳng định chắc chắn. Chúng ta không ở giai đoạn phát triển mà chúng ta có thể khẳng định chắc chắn về nó. Sau này, chúng ta sẽ khẳng định sự đúng sai của nó.

[13] 1. Language, as earlier said,

[13] 1. Như đã nói trước đây, ngôn ngữ

– He's telling us we must not go too much into detail, and why is that?

Ngài đang nói với chúng ta rằng chúng ta không được đi quá sâu vào chi tiết, tại sao lại như thế?

[14] hides truth and does not reveal it.

This is not too encouraging of a statement for those of us who work hard to represent what we think the truth to be in ever more refined language. I suppose it is an effort we must attempt, but we must not have the certainty that the word is the thing.

[15] If truth is recognised, it is because the investigating student has found a point of truth in himself which serves to illumine his steps as he slowly and gradually presses forward.

This is the sane way of viewing our progress, and so many seem to choose the fast way. To them it's fast. They think it's fast in which certainty about things is prematurely asserted.

The next statement is why we should consider this as a whole and not in detail or excessive detail anyway.

[16] 2. There are many types of minds, and it is not to be expected that the information given, for instance, in this Treatise will appeal to all.

These are the ray and astrological types that have developed over many years in diverse ways and on diverse lines. So, not all things can appeal to all people, that's quite obvious, as otherwise we would have a very monochromatic humanity.

[17] It should be remembered that all people are units of consciousness breathed

[14] che giấu chân lý chứ không tiết lộ nó.

Đây không phải là một tuyên bố quá khích lệ đối với những ai trong chúng ta đã nỗ lực hết mình để trình bày những gì chúng ta nghĩ là chân lý bằng ngôn ngữ ngày càng tinh tế hơn. Tôi cho rằng đó là một nỗ lực mà chúng ta phải cố gắng, nhưng chúng ta không được chắc chắn rằng từ ngữ là sự vật.

[15] Nếu chân lý được nhận ra, đó là bởi vì người đệ tử nghiên cứu đã tìm thấy một điểm của sự thật trong chính mình, điều này giúp soi sáng bước chân của y khi y dần dần tiến về phía trước.

Đây là cách nhìn nhận đúng đắn về sự tiến bộ của chúng ta, và rất nhiều người dường như chọn cách nhanh chóng. Đối với họ, nó nhanh chóng. Họ nghĩ rằng nó nhanh chóng trong đó sự chắc chắn về mọi thứ được khẳng định quá sớm.

Tuyên bố tiếp theo là lý do tại sao chúng ta nên xem xét điều này một cách tổng thể chứ không chi tiết, hoặc chi tiết quá mức.

[16] 2. Có nhiều kiểu tâm trí, và không thể mong đợi rằng thông tin được đưa ra, ví dụ trong Luận thuyết này, sẽ hấp dẫn tất cả.

Đây là Ngài đang nói về các cung và các yếu tố chiêm tinh đã phát triển qua nhiều năm theo nhiều cách khác nhau, theo nhiều đường lối khác nhau. Vì vậy, không phải tất cả đều có thể hấp dẫn tất cả mọi người. Điều đó khá rõ ràng, vì nếu không chúng ta sẽ có một nhân loại rất đơn sắc.

forth on one of the seven emanations from God.

[17] Nên nhớ rằng tất cả mọi người là những đơn vị của tâm thức được thở ra trên một trong bảy sự xuất lộ từ Thượng Đế.

This *breathing forth* is the dynamic associated with emanation, a very important process and one that is seen constantly in Buddhist scripture and in Buddhist art which attempts to present the truth in pictorial form. So here, we continue:

Sự thở ra này là động lực liên quan đến sự xuất lộ (emanation), một quá trình rất quan trọng, và là quá trình được thấy liên tục trong kinh sách Phật giáo và trong nghệ thuật Phật giáo, cố gắng trình bày chân lý dưới dạng hình ảnh.

[18] Therefore, even their monads or spiritual aspects are inherently different

[18] Do đó, ngay cả các chân thần hay khía cạnh tinh thần của họ cũng vốn dĩ khác nhau,

Well I will say this, not at core, in terms of the vehicle through which the essential Monad manifests, because of the core of every Monad is pure being which is identical under all purposes, under all circumstances. But we know what the Tibetan means, the seven different ray types of monads found on the monadic plane.

Nhưng tôi muốn nói điều này, các chân thần khác nhau không phải ở cốt lõi. Họ khác nhau xét về phương tiện mà qua đó Chân thần cốt yếu biểu lộ, bởi vì cốt lõi của mọi Chân thần là bản thể thuần khiết giống nhau trong mọi mục đích, trong mọi hoàn cảnh. Nhưng chúng ta hiểu Chân sư DK muốn nói gì ở đây. Bảy loại chân thần có cung khác nhau được tìm thấy trên cõi chân thần.

[19] just as in the prism (which is one) there are the seven differentiated colours.

[19] giống như trong lăng kính (là một) có bảy màu sắc khác biệt.

(This is a hint that seven monadic types are to be found.)

Đây là một gợi ý rằng có bảy loại chân thần được tìm thấy.

[20] Even this is so only because of the nature and point of view and the perceiving apparatus of the man whose eye [Page 33] registers and differentiates the varying rates of vibratory light.

[20] Ngay cả điều này cũng chỉ là do bản chất và quan điểm cũng như bộ máy nhận thức của người mà con mắt [Page 33] ghi nhận và phân biệt các tốc độ ánh sáng rung động khác nhau.

We remember that the seven rays are called “the Seven Rays of Light”.

Chúng ta nhớ rằng bảy cung được gọi là “Bảy Tia Sáng”.

[21] These seven subsidiary groups again produce a varying outlook, mentality, and

[21] Bảy nhóm phụ này một lần nữa tạo ra một cách nhìn, một tâm lý và một cách tiếp

approach, all equally right, but all presenting a slightly different angle of vision.

cận khác nhau, tất cả đều đúng như nhau, nhưng tất cả đều thể hiện một góc nhìn hơi khác nhau.

(Meaning it is associated with angle of vision.)

Có nghĩa là nó được liên kết với góc nhìn.

[22] When the above realisation is coupled to such factors as the different points in evolution, varying nationalities and characteristics, the inherent distinctions brought about through the interplay between the physical body involved and the environment, it will be apparent that no approach to such abstruse subjects as the nature of spirit and soul could have a general definition and submit themselves to a universal terminology.

[22] [22] Khi nhận thức trên được kết hợp với các yếu tố như các điểm tiến hóa khác nhau, các quốc tịch và đặc điểm khác nhau, những điểm khác biệt vốn có được tạo ra thông qua sự tương tác giữa thể xác vật lý có liên quan và môi trường, rõ ràng là không có cách tiếp cận nào đối với các chủ đề khó hiểu như bản chất của tinh thần và linh hồn có thể có một định nghĩa chung và tự phục tùng một thuật ngữ phổ quát.

We are still too immersed in distinction, necessarily so.

Chúng ta vẫn còn quá đắm chìm trong sự chia tách, phân biệt, điều này là cần thiết.

So many of us are somehow working with the Tibetan, which means that we are essentially working on the second ray as a manifest through one or other of our vehicles, especially the soul or monadic vehicles. As DK has said, and I'll paraphrase that: *if you would have been working with me for a long time and find me to be your teacher and remain in my group, then one of your major vehicles is going to be found on the second ray. It may not be the soul but if it isn't, it will probably be the Monad.* So many of his first ray disciples, I would estimate, had the second ray monad. Those who were first ray in the soul nature had the second ray monad. Maybe not all, obviously. Rules exist to have exceptions, and we cannot get deeply enough into the psychology of each of those disciples to know whether this tendency applies to all of them. I'm thinking that there was a seventh ray soul who may have had a first ray monad, that would be a very

Rất nhiều người trong chúng ta đang làm việc với Chân sư DK, có nghĩa là về cơ bản chúng ta đang làm việc trên cung hai như nó biểu hiện qua một hoặc nhiều thể của chúng ta, đặc biệt là linh hồn hoặc chân thần. Như Chân sư DK đã nói—tôi không lập y lời, mà chỉ diễn giải điều đó—nếu bạn đã làm việc với tôi trong một thời gian dài và thấy tôi là huấn sư của bạn, và bạn ở lại trong nhóm của tôi, thì một trong những thể chính của bạn sẽ được tìm thấy trên cung hai. Có thể nó không phải là cung linh hồn, nhưng nếu không phải, nó có thể là cung Chân thần. Tôi ước tính rất nhiều đệ tử cung một của Ngài có chân thần thuộc cung hai. Có thể không phải tất cả, rõ ràng là như vậy vì các quy tắc tồn tại đều có những ngoại lệ, và chúng ta không thể đi sâu vào tâm lý của mỗi đệ tử đó để biết liệu xu hướng này có áp dụng cho tất cả họ hay không. Tôi nhớ một đệ tử có linh hồn cung bảy, chân thần cung một, đó sẽ là một sự kết hợp rất mạnh mẽ và hoàn toàn

powerful combination and not on the second ray at all. But anyway, will learn more about this as we advance in esoteric psychology.

Now, we've been studying spirit, life and energy, that propulsive something which drives all units of life into some kind of soul differentiation, some kind of qualitative differentiation, and then further into expression. As long as the breath proceeds to go forth and be withdrawn, go forth and be withdrawn, then there will be a sustainment of those units of life in their various levels of immersion in matter. But should the spirit withdraw entirely, then there will be the disappearance of those manifestations. I hope you have a little better idea; just read and reread these sections of the book and you can pause here and reread my notes if you wish.

This life principle in man manifests in a triple manner:

1. As the directional will, purpose, basic incentive...

(that's the third ray word)

of the atoms and cells –

I think I'll put that word in here, the word *activity*. 'Activity' pertains to the third ray of activity and of abstract mind and the ray of creative intelligence but it is the ray of activity, primarily.

So, reread these things and study them as you can, always reserve for yourself sufficient time if possible to study and restudy what has been so abundantly

không nằm trên cung hai. Nhưng dù sao đi nữa, chúng ta sẽ tìm hiểu thêm về điều này khi chúng ta tiến bộ trong tâm lý học nội môn.

Bây giờ, chúng ta đã nghiên cứu về tinh thần, sự sống và năng lượng, cái thúc đẩy tất cả các đơn vị của sự sống đi vào một sự biến phân về linh hồn, một sự biến phân về phẩm chất, và sau đó đi sâu hơn vào biểu hiện. Miễn là hơi thở tiếp tục phát ra và rút vào, phát ra và rút vào, thì sẽ có sự duy trì của những đơn vị sự sống đó ở các mức độ đắm chìm khác nhau trong vật chất. Nhưng nếu tinh thần rút lui hoàn toàn, thì sẽ có sự biến mất của những biểu hiện đó. Tôi hy vọng bạn đã có một ý tưởng tốt hơn một chút. Chỉ cần đọc đi và đọc lại các phần này của cuốn sách, và bạn có thể tạm dừng ở đây và đọc lại ghi chú của tôi nếu bạn muốn.

Nguyên khí sự sống này trong con người biểu lộ theo một cách tam phân:

1. Như ý chí định hướng, mục đích, động cơ căn bản

Hoạt động là từ thuộc về cung ba.

của các nguyên tử và tế bào –

Tôi nghĩ rằng tôi sẽ thêm vào từ này, từ "hoạt động". Hoạt động liên quan đến cung ba, cung của hoạt động và của trí tuệ trừu tượng, và cũng là cung của sự thông tuệ sáng tạo, nhưng chủ yếu nó là cung của hoạt động.

Vì vậy, hãy đọc lại và nghiên cứu chúng nếu bạn có thể. Hãy luôn dành đủ thời gian cho bản thân, nếu có thể, để nghiên cứu và nghiên cứu lại những gì đã được trình bày

presented to us, and we will not regret that if we do that. Oftentimes we are told: meditation, study and service – these are the ways of real spiritual advancement and the ways to help the inner workers and we have to look at the balance of these in our life because sometimes we do tend to de-emphasize or to ignore one or the other and we should try to keep a balance. Maybe service ends up being the most important of all. There are some moments in the teaching when DK writes that more advancement or progress can be achieved through service even than through meditation. It shows that there's a very strong influence of the Christ that is operative, because He was above all and is the great server.

rất phong phú cho chúng ta, và chúng ta sẽ không hối tiếc nếu chúng ta làm điều đó. Thông thường chúng ta được dạy rằng: tham thiền, học tập và phụng sự— đây là những con đường tiến bộ tinh thần thực sự, những con đường giúp đỡ các những người hoạt động nội tâm, và chúng ta phải xem xét sự cân bằng của những điều này trong cuộc sống của mình, bởi vì đôi khi chúng ta có xu hướng không nhấn mạnh hoặc bỏ qua cái này hoặc cái kia. Chúng ta nên cố gắng giữ cân bằng, và sau rốt có lẽ phụng sự lại là điều quan trọng nhất trong tất cả. Có những khoảnh khắc trong giáo huấn khi Chân sư DK viết rằng có thể đạt được nhiều tiến bộ hơn thông qua phụng sự, thậm chí hơn cả thông qua thiền định. Nó cho thấy rằng có một ảnh hưởng rất mạnh mẽ của Đức Christ đang hoạt động, bởi vì Ngài trên hết là Đấng Phụng Sự vĩ đại.

Now we go to the next extensive description. It's no longer spirit, life and energy, it's:

Bây giờ chúng ta chuyển sang phần mô tả mở rộng tiếp theo. Nó không còn là tinh thần, sự sống và năng lượng nữa, mà là:

[23] b. The Soul, the Mediator or Middle Principle.

[23] b. Linh hồn, Yếu tố Trung gian hay Nguyên lý Trung gian.

That's the type of consciousness that we, at our stage of evolution, are trying to achieve. We may be taking two curricula at the same time in a way and via the antahkarana, availing ourselves of the impulse of the spirit. That is a more advanced curriculum and until we establish our ability to live consciously as a soul and within the periphery of the causal body, the egoic lotus, then we still have much to learn about still more advanced states. Many people get confused about soul: Solar Angel, Angel of the Presence, human soul, soul on its own plane, soul as consciousness. It's a word that is used in many varying contexts; it's quite fluid and we may have difficulty pinning

Đó là loại tâm thức mà chúng ta ở giai đoạn tiến hóa của mình đang cố gắng đạt được. Chúng ta có thể thực hiện hai chương trình học đồng thời theo một cách nào đó, và thông qua antahkarana, tận dụng xung lực của tinh thần. Đó là một chương trình học nâng cao hơn, và cho đến khi chúng ta thiết lập khả năng sống có ý thức như một linh hồn và trong phạm vi của thể nguyên nhân, hoa sen chân ngã, thì chúng ta vẫn còn nhiều điều phải học về những trạng thái cao cấp hơn nữa. Nhiều người bị nhầm lẫn về linh hồn: Thái dương Thiên thần, Thiên thần của Hiện diện, linh hồn con người, linh hồn trên cõi giới của riêng, linh hồn như tâm thức. Đó là một từ được sử dụng trong nhiều

down a definition which really seems to bring the light to us. But behind the objectivity of the personality is an observer, a presence which we are. If all of those personality vehicles were to fall away, this presence would still be there. Now, of course, everything is the monad in a way, everything is spirit. Everything is the emanation of being whether it's personality, soul or triad or monad, all these technical terms. It's all derivative from the essential reality. But in time and space, and given our type of limitations, we have to differentiate in order to understand at least initially, more deeply.

ngữ cảnh khác nhau; nó khá linh hoạt và chúng ta có thể gặp khó khăn trong việc xác định một định nghĩa thực sự mang lại ánh sáng cho chúng ta. Nhưng đằng sau tính khách quan của phàm ngã là một Người Quan Sát, một Sự Hiện Diện mà chúng ta thật sự là. Nếu tất cả những thể của phàm ngã biến mất, thì sự hiện diện vẫn còn ở đó. Tất nhiên, mọi thứ đều là chân thần theo một cách nào đó, mọi thứ đều là tinh thần. Mọi thứ đều là sự xuất lộ (emation) của Bản Thể cho dù đó là phàm ngã, linh hồn, hay tam nguyên tinh thần, hay chân thần, tất cả những thuật ngữ kỹ thuật này. Tất cả đều bắt nguồn từ Thực Tại Thiết Yếu. Nhưng trong thời gian và không gian và với những hạn chế của chúng ta, chúng ta phải phân biệt để hiểu, ít nhất là ban đầu, sâu sắc hơn.

[24] There are two angles or points of view from which the nature of the soul must be grasped:

[24] Có hai góc độ hoặc quan điểm mà từ đó phải nắm bắt được bản chất của linh hồn:

Even monad has soul, if soul is consciousness. Soul is a state of sensitivity, of apprehension, of the nature of the object which is perceived through its means, through its agency, and we seek the growth of soul which means we seek the growth of consciousness as we lessen our immersion in universal objectivity. Our immersion has closed down our scope and depths of soul, our scope and depth of consciousness, and we have to learn to expand the soul, expand the consciousness, expand our depth of appreciation, widen and deepen our ring pass not. This seems to be the universal process—immersion, deep immersion into limitation, and then retraction of that immersion.

Ngay cả chân thần cũng có linh hồn, nếu linh hồn là tâm thức. Linh hồn là một trạng thái nhạy cảm, của sự lĩnh hội, của bản chất của vật thể được nhận thức thông qua phương tiện của nó, thông qua tác nhân của nó. Chúng ta tìm kiếm sự phát triển của linh hồn có nghĩa là chúng ta tìm kiếm sự phát triển của tâm thức khi chúng ta giảm bớt sự đắm chìm vào tính khách quan của vũ trụ. Sự đắm chìm của chúng ta đã đóng lại phạm vi và chiều sâu của linh hồn chúng ta, phạm vi và chiều sâu của tâm thức, và chúng ta phải học cách mở rộng linh hồn, mở rộng tâm thức, mở rộng chiều sâu của sự đánh giá, mở rộng và làm sâu sắc thêm vòng giới hạn của chúng ta. Dường như đây là quá trình phổ quát—sự đắm chìm, đắm chìm sâu vào sự hạn chế, và sau đó là sự thu hồi của sự đắm chìm đó.

[25] one is the aspect of the soul in relation to the fourth kingdom in nature, i.e. the human,

[25] một là khía cạnh của linh hồn liên quan đến giới thứ tư trong tự nhiên, tức là con người,

And we oftentimes call that the human soul

Và chúng ta thường gọi đó là linh hồn con người,

[26] and the other that of the subhuman kingdoms in nature, which, it must be remembered,

[26] và khía cạnh kia là của các giới dưới con người trong tự nhiên, cần nhớ rằng,

that of the subhuman kingdoms in nature, which it must be remembered.

của các giới dưới con người trong tự nhiên.

[27] are reflections of the three higher.

[27] [27] chúng là sự phản chiếu của ba giới cao hơn.

and here we're talking about the anima mundi, the "Soul of the World".

Ở đây chúng ta đang nói về anima mundi, "Linh hồn của Thế giới".

I guess all demonstrations of soul on this planet are expressions of the anima mundi, of the soul of the world. And of course there are higher expressions of soul as well. The great beings that exist on higher planes, they also have or works through soul. We're not just talking about the consciousness which is limited by the causal body, by the egoic lotus, and to that we usually ascribe the name soul, but it's a much larger concept and eventually we find that there is a universal soul altogether.

Tôi cho rằng tất cả các biểu hiện của linh hồn trên hành tinh này đều là biểu hiện của anima mundi, của linh hồn của thế giới. Và tất nhiên cũng có những biểu hiện cao hơn của linh hồn. Các Đấng vĩ đại tồn tại trên các cõi giới cao hơn, các Ngài cũng có hoặc hoạt động thông qua linh hồn. Chúng ta không chỉ nói về tâm thức bị giới hạn bởi thể nguyên nhân, bởi hoa sen Chân ngã, và chúng ta thường gán cho nó cái tên linh hồn, mà đó là một khái niệm lớn hơn nhiều, và cuối cùng chúng ta thấy rằng có một linh hồn vũ trụ hoàn toàn.

[28] It should be borne in mind that the soul of matter, the anima mundi, is the sentient factor in substance itself.

[28] Cần ghi nhớ rằng linh hồn của vật chất, anima mundi, là yếu tố nhạy cảm trong chính chất liệu.

Alright, this is one way of looking at anima mundi, and it is a limited way of doing so. But let's just say this approach to anima mundi does not feature self-consciousness

Đây là một cách nhìn về anima mundi, và là một cách nhìn hạn chế. Nhưng chúng ta có thể nói rằng cách tiếp cận anima mundi này không có đặc điểm "tự ý thức", cái dường

which seems to arise when we reach the humans stage. So it is simply sensitivity. Let's call it sensitivity without self-consciousness. But always there is the self-conscious factor of the higher planes and the group conscious factor which is beyond self-consciousness, from the group conscious angle which is considered to be a limitation. And then there is the monadic consciousness or awareness of the One which, still higher beings, preserve. So this anima mundi as he is describing it here.

như phát sinh khi chúng ta đạt đến giai đoạn con người. Nó chỉ đơn giản là sự nhạy cảm. Chúng ta có thể gọi nó là sự nhạy cảm mà không có tự ý thức. Nhưng luôn luôn có yếu tố tự ý thức của các cõi giới cao hơn, và yếu tố tâm thức nhóm vượt ra ngoài tự ý thức, và từ góc độ tâm thức nhóm, tự ý thức được coi là một hạn chế. Sau đó nữa là tâm thức chân thần, hoặc nhận thức của Đấng Duy Nhất mà các Đấng Cao Cả hơn vẫn duy trì. Vì vậy, anima mundi mà như cách Ngài mô tả ở đây,

[29] It is the responsiveness of matter throughout the universe and that innate faculty in all forms, from the atom of the physicist,

[29] Đó là sự đáp ứng của vật chất trong toàn thể vũ trụ và khả năng bẩm sinh đó trong tất cả các hình tướng, từ nguyên tử của nhà vật lý, đ

(and I suppose the subatomic particle now)

và tôi cho là bây giờ là hạt hạ nguyên tử

[30] to the solar system of the astronomer, which produces the undeniable intelligent activity which all demonstrate.

[30] ến hệ mặt trời của nhà thiên văn học, tạo ra hoạt động thông minh không thể phủ nhận mà tất cả đều thể hiện.

you know, lately there's been a debate about whether there is intelligent design. The religiously inclined people think of this intelligent design as indicating the presence of a god, however they define that, and the more scientific types find no reason to speak of the truth of intelligent design. They don't see it as necessary, but I think if one looks with great care, one will find profound intelligence. A principle of intelligent organization organizing the various types of beings, let me find in cosmos.

Gần đây có một cuộc tranh luận về việc liệu có một thiết kế thông minh hay không. Những người có khuynh hướng tôn giáo nghĩ về thiết kế thông minh này như một dấu hiệu cho thấy sự hiện diện của một Thượng đế, dù họ định nghĩa Thượng đế như thế nào. Những người thiên về khoa học hơn thì không tìm thấy lý do gì để nói về sự thật của một thiết kế thông minh. Họ không thấy điều đó là cần thiết. Nhưng tôi nghĩ rằng nếu một người nhìn với sự quan sát kỹ lưỡng, người ta sẽ tìm thấy một trí thông minh sâu sắc, một nguyên lý tổ chức thông minh, tổ chức các loại sinh mệnh khác nhau mà chúng ta thấy trong vũ trụ.

Alright, this anima mundi,

Anima mundi này,

[31] It can be called attractive energy, coherency, sentiency, aliveness, awareness or consciousness, but perhaps the most illuminating term is that the soul is the *quality* which every form manifests.

[31] Nó có thể được gọi là năng lượng hấp dẫn, sự gắn kết, sự nhạy cảm, sự sống động, nhận thức hoặc tâm thức, nhưng có lẽ thuật ngữ sáng tỏ nhất là linh hồn là phẩm tính mà mọi hình tướng biểu lộ.

So, here are the verse names for soul, for the soul of the world, soul of matter that responsiveness of matter throughout the universe. There is no such thing as non-installed matter as inanimate matter, because the anima in this case is soul. We don't have really inanimate substance at all. Everything is animate, everything has this responsiveness to sentiency solved and aims or uses

Vì vậy, đây là những tên gọi khác nhau cho linh hồn của thế giới, linh hồn của vật chất, sự đáp ứng của vật chất trong toàn thể vũ trụ. Không có cái gọi là vật chất không có linh hồn hoặc vật chất vô tri giác, bởi vì từ anima trong trường hợp này là linh hồn. Chúng ta hoàn toàn không có vật chất vô tri. Mọi thứ đều có tri giác, mọi thứ đều có sự đáp ứng, sự nhạy cảm, và những tên gọi mà Ngài dùng:

attractive energy,

...năng lượng thu hút,

It seems to be always connected with the second aspect,

Nó dường như luôn kết nối với phương diện thứ hai,

coherency,

...sự gắn kết,

It all seems together,

Tất cả dường như được kết nối với nhau,

sentiency,

...sự nhạy cảm,

Its responsive,

Nó đáp ứng,

aliveness,

...sự sống động,

People will dispute whether inanimate matter is alive but the occultist says yes,

Mọi người tranh luận liệu vật chất "vô tri" (inanimate matter) có 'sống' hay không, và nhà huyền bí học nói 'có',

awareness,

...nhận thức,

Some type of relationship from one unit of life to another no matter how circumscribed,

Một loại quan hệ từ đơn vị sự sống này sang đơn vị sự sống khác dù có bị giới hạn đến đâu,

or consciousness, but perhaps the most illuminating term is that the soul is the quality

...hoặc tâm thức, nhưng có lẽ thuật ngữ sáng tỏ nhất là linh hồn là phẩm tính...

And we read very much in *Esoteric Psychology* that the soul is the quality of life and we have that triplicity which is quite illuminative life, quality and appearance relating pretty much to the first three rays. In that case, *life* does not mean pure being, it's related to the first ray, the driving sustaining energy behind everything. He's trying in various ways to give us words so that we can wrap our minds around this factor in creation.

Chúng ta đọc rất nhiều trong Tâm lý học Nội môn rằng linh hồn là phẩm tính của sự sống, và chúng ta có bộ ba Sự Sống, Phẩm Chất và Hình Tướng liên quan đến ba cung đầu tiên. Trong trường hợp đó, sự sống không có nghĩa là Bản Thể Thuần Khiết, nó liên quan đến cung một, năng lượng duy trì thúc đẩy đằng sau mọi thứ. Ngài đang cố gắng, bằng nhiều cách khác nhau, cho chúng ta những từ ngữ để chúng ta có thể bao bọc tâm trí mình xung quanh yếu tố này trong sự sáng tạo.

[32] It is that subtle something which distinguishes one element from another, one mineral from another.

[32] Đó là thứ gì đó tinh tế phân biệt nguyên tố này với nguyên tố khác, khoáng vật này với khoáng vật khác.

This distinction is quality. So, the type of distinctions of which he is speaking is quality.

Sự phân biệt này là phẩm chất. Vì vậy loại phân biệt mà Ngài đang nói đến là phẩm chất.

[33] It is the intangible essential nature of the form which in the vegetable kingdom determines whether a rose or a cauliflower, an elm [Page 34] or a watercress shall come into being;

[33] Đó là bản chất thiết yếu vô hình của hình tướng, trong giới thực vật quyết định liệu một bông hồng hay một bông súp lơ, một cây du [Page 34] hay một cây cải xoong sẽ hình thành;

So, it determines the relationships which evidence themselves as differentiation. He's given us these differentiations in the plant kingdom and certainly we can distinguish between a rose and a cauliflower, but it's the soul aspect which has made that decision because it has produced a geometrical relationship, or some kind of internal relationship between the factors which compose a form and those relationships are distinct and emerged as distinctly perceived differences in the form.

Vì vậy, nó quyết định các mối quan hệ tự minh chứng như sự khác biệt. Ngài đã cho chúng ta những sự khác biệt này trong giới thực vật, và chắc chắn chúng ta có thể phân biệt giữa hoa hồng và súp lơ, nhưng chính khía cạnh linh hồn đã đưa ra quyết định đó bởi vì nó đã tạo ra một quan hệ hình học, hoặc một loại quan hệ bên trong giữa các yếu tố tạo nên một hình tướng, và những mối quan hệ đó là khác biệt và nổi lên như những khác biệt được nhận thức rõ ràng trong hình tướng.

an elm or a watercress

một cây du hoặc một cây cải xoong

Goodness what a contrast

Thật là một sự tương phản.

[34] it is a type of energy which distinguishes the varying species of the animal kingdom and makes one man different from another in his appearance, nature and character.

[34] đó là một loại năng lượng phân biệt các loài khác nhau của giới động vật và làm cho một người khác biệt với người khác về ngoại hình, bản chất và tính cách.

So, soul carries distinction and ultimately there is no distinction in the realm of Being. All things that are, simply are, and we have their commonality regardless of their apparently distinct quality as observed by the differentiating mind. But there is a way to look at all things regardless of their apparent differentiations and see them as the same, as externalizations of the one infinite being.

Vì vậy, linh hồn mang tính khác biệt. Nhưng cuối cùng, không có sự khác biệt nào trong cõi giới của Bản Thể. Tất cả những thứ tồn tại chỉ đơn giản tồn tại, và trong thế giới tồn tại, chúng có điểm chung bất kể phẩm chất khác biệt rõ ràng của chúng khi được quan sát bởi thể trí phân biệt. Nhưng có một cách để nhìn vào tất cả mọi vật bất kể sự khác biệt rõ ràng của chúng, và xem chúng như nhau, như những sự ngoại hiện của một Bản Thể Vô Hạn Duy Nhất.

[35] The scientist has tabulated, investigated and analysed the forms;

[35] Nhà khoa học đã lập bảng, điều tra và phân tích các hình tướng;

Using the fifth ray in what here is a second ray context

Sử dụng cung năm trong bối cảnh cung hai ở đây.

[36] names have been selected and given to the elements, and the minerals, the forms of vegetable life and the varying species of animals; the structure of the forms

[36] tên đã được chọn và đặt cho các nguyên tố, và các khoáng vật, các dạng sống thực vật và các loài động vật khác nhau; cấu trúc của các hình tướng

Compared to anatomy as an academic discipline.

Giải phẫu học so sánh là một ngành học, một lĩnh vực học thuật

[37] and the history of their evolutionary progress have been studied and deductions and conclusions have been reached, but the solution of the problem of life itself still eludes the wisest, and until the understanding of the "web of life" or of the body of vitality which underlies every form and links every part of a form with every other part is recognised and known to be a fact in nature, the problem will remain unsolved.

[37] và lịch sử tiến hóa của chúng đã được nghiên cứu và các suy luận và kết luận đã được đưa ra, nhưng giải pháp cho vấn đề của chính sự sống vẫn còn lảng tránh những người thông thái nhất, và cho đến khi sự hiểu biết về "mạng lưới sự sống" hoặc về thể sinh lực làm nền tảng cho mọi hình tướng và liên kết mọi bộ phận của một hình tướng với mọi bộ phận khác được công nhận và biết là một thực tế trong tự nhiên, vấn đề sẽ vẫn chưa được giải quyết.

Alright, the solutions still evades the form causative nature of the etheric body must be investigated, and we're just beginning, we are just now beginning to do this.

Vâng, các giải pháp vẫn còn lảng tránh. Bản chất nguyên nhân của hình tướng của thể dĩ thái phải được nghiên cứu, và chúng ta chỉ mới bắt đầu làm điều này.

So, during the Aquarian age we have so much of revelation which is destined to merge, and the masters have to be careful that it doesn't happen too fast, otherwise humanity gets overwhelmed and its gradual, safe and sane evolutionary track, evolutionary method, will be disruptive.

Vì vậy, trong thời đại Bảo Bình, chúng ta có rất nhiều điều mặc khải được định sẵn để xuất hiện, và các Chân sư phải cẩn thận để nó không xảy ra quá nhanh, nếu không nhân loại sẽ bị choáng ngợp, và quỹ đạo tiến hóa, phương pháp tiến hóa dần dần, an toàn và lành mạnh của nó sẽ bị phá vỡ.

We're seeing that life is one and non-differentiable, but when that factor of soul enters in, differentiation occurs.

Chúng ta thấy rằng sự sống là một và không thể phân chia được, nhưng khi yếu tố linh hồn đi vào, sự phân biệt xảy ra.

{Life is one and essentially non-differentiable, but when the factor of soul enters, differentiation enters as well.

{Sự sống là một và về cơ bản không thể phân biệt được, nhưng khi yếu tố linh hồn đi vào, sự phân biệt cũng đi vào.

I guess it is important to be able to see sameness and difference simultaneously. So learn, all of us, to see sameness and differentiation simultaneously, and then we will see, we will understand both being and soul or oneness and soul; oneness and soul will then be understood. We're dealing with words, and words can be used in many different ways.

Tôi cho rằng điều quan trọng là có thể nhìn thấy đồng thời sự giống nhau và khác biệt. Vì vậy, tất cả chúng ta hãy học cách nhìn thấy sự giống nhau và sự khác biệt đồng thời, và sau đó chúng ta sẽ thấy, chúng ta sẽ hiểu cả bản thể và linh hồn, hoặc tính Duy Nhất và linh hồn. Chúng ta đang làm việc với các từ ngữ, và từ ngữ có thể được sử dụng theo nhiều cách khác nhau.

It's important for us to clearly define our terms and know what a particular term means to us and labor carefully to convey that meaning to others so that we actually understand each other. You know the old Voltaire statement, "If any man would converse with me, let him define his terms." I've mentioned it more than once, it always struck me as a very important condition for mutual understanding and of course it suggests the fifth ray, and he had that kind of ability as well.

Điều quan trọng là chúng ta phải xác định rõ ràng các thuật ngữ của mình và biết một thuật ngữ cụ thể có ý nghĩa gì đối với chúng ta, và cẩn thận truyền đạt ý nghĩa đó cho người khác để chúng ta thực sự hiểu nhau. Có câu nói cũ của Voltaire, "Nếu ai đó muốn trò chuyện với tôi, hãy để anh ta định nghĩa các thuật ngữ của mình." Tôi đã đề cập đến câu nói đó nhiều lần, nó luôn khiến tôi cảm thấy đó là một điều kiện rất quan trọng để hiểu lẫn nhau, và tất nhiên nó gợi ý về cung năm, và ông cũng có khả năng đó.

[38] The definition of the soul may be regarded as somewhat more feasible than that of spirit owing to the fact that there are many people who have experienced at sometime or another an illumination, an unfoldment, an uplifting, and a beatitude

[38] Có thể coi việc định nghĩa linh hồn khả thi hơn so với định nghĩa tinh thần do thực tế là có nhiều người đã trải qua vào một thời điểm nào đó một sự soi sáng, một sự khai mở, một sự thăng hoa và một niềm hạnh phúc

A blessing

Một phước lành

[39] which has convinced them that there is a state of consciousness so far removed from that normally experienced as to bring them into a new state of being and a new level of awareness.

[39] đã thuyết phục họ rằng có một trạng thái tâm thức khác xa so với những gì thường trải nghiệm đến mức đưa họ vào một trạng thái tồn tại mới và một mức độ nhận thức mới.

So, the definition of soul. DK is saying more accessible because of human experience and there are many people who have experienced the Light or Greater Light or Greater Uplift of the consciousness and a

Vì vậy, Chân sư DK nói rằng định nghĩa của linh hồn dễ tiếp cận hơn vì kinh nghiệm của con người. Rất nhiều người đã trải nghiệm Ánh sáng hoặc Ánh sáng Vĩ đại hơn, hoặc Sự Nâng cao lên của tâm thức và nhận thức

growing awareness of different and higher states of vibration which we call higher states of being, ultimate being as one. But there are, as the word *Being* is used relatively, we encounter what we call different states of being.

ngày càng tăng về các trạng thái rung động khác nhau và cao hơn mà chúng ta gọi là các trạng thái tồn tại cao (states of Beings) hơn. Cề mặt tối hậu, Bản Thể (Being) là một, nhưng khi từ Bản thể được sử dụng một cách tương đối, chúng ta bắt gặp cái mà chúng ta gọi là các trạng thái tồn tại khác nhau.

[40] It is something felt and experienced, and involves that psychic expansion which the mystic has registered down the ages,

[40] Đó là một cái gì đó được cảm nhận và trải nghiệm, và liên quan đến sự mở rộng thông linh mà các nhà thần bí đã ghi nhận qua các thời đại,

This psychic expansion has often been called contacting. Let's give ourselves a new word here, and we'll call it *the presence of God*.

Sự mở rộng tâm linh này thường được gọi là sự tiếp xúc. Chúng ta hãy thêm một từ mới ở đây, và chúng ta sẽ gọi đó là sự hiện diện của Thượng Đế.

psychic expansion which the mystic

sự mở rộng tâm linh mà các nhà thần bí

Deem to be the presence of God

Coi là sự hiện diện của Thượng Đế

[41] has registered down the ages, and which St. Paul referred to when he spoke of being "caught up to the third Heaven," and of hearing things there which it is not lawful for man to utter.

[41] và điều mà Thánh Paul đã đề cập đến khi Ngài nói về việc được "cất lên tầng trời thứ ba" và nghe những điều ở đó mà con người không được phép nói ra.

DK Also talked about Saint Paul registering the seventh heaven, so St. Paul was elevated, mystic elevation. He was so strongly on the fifth ray, monadically considered, that he was an occultist and later appeared I believe as the Neoplatonist theurgist known as The Umblicus, right?

Chân sư DK cũng nói về việc Thánh Paul ghi nhận tầng trời thứ bảy. Thánh Paul đã được nâng lên, sự nâng lên của nhà thần bí. Ngài rất mạnh mẽ trên cung năm, xét về mặt chân thần, đến nỗi Ngài là một nhà huyền bí học, và sau đó tôi tin rằng Ngài xuất hiện như nhà thần bí học theo trường phái Tân Plato được biết đến với tên gọi The Iamblichus.

St. Paul referred to when he spoke of being "caught up to the third Heaven," and of hearing things there which it is not lawful for man to utter.

Thánh Paul đã đề cập đến khi Ngài nói về việc được "cất lên tầng trời thứ ba" và nghe những điều ở đó mà con người không được phép nói ra.

In terms of what DK has written about, St. Paul understood something, St. Paul understood what has been called "occult silence" and keeping the content of his mind well-differentiated and knowing what could be uttered or even thought in certain context and what it was forbidden to utter or even to think in other context.

Với những gì Chân sư DK đã viết, Thánh Paul đã hiểu một điều gì đó. Thánh Paul đã hiểu điều được gọi là "sự im lặng huyền bí", và giữ nội dung tâm trí của Ngài được phân biệt rõ ràng, biết những gì có thể được thốt ra hoặc thậm chí nghĩ trong một bối cảnh nhất định, và những gì bị cấm thốt ra hoặc thậm chí nghĩ trong một bối cảnh khác.

[42] When hearing and sight on those levels are both producing registered experience then we have the occultist plus the mystic.

[42] Khi cả thính giác và thị giác ở những cấp độ đó đều tạo ra trải nghiệm được ghi nhận thì chúng ta có nhà huyền bí học cộng với nhà thần bí.

From the astrological point of view, we realize this means Uranus plus Neptune. And really, both are necessary we have so much discussion and differentiation about occultist and mystics and so forth, as if it's quite undesirable to be a mystic and far better to be an occultist but the true occultist has blended his sensitive mysticism with his new scientific occultism and these are the two of the greatest synthesizing planets and we find them, here:

Từ quan điểm chiêm tinh, chúng ta nhận ra điều này có nghĩa là sao Thiên Vương cộng với sao Hải Vương. Thực sự, cả hai đều cần thiết. Chúng ta có rất nhiều cuộc thảo luận và phân biệt giữa nhà huyền bí học và nhà thần bí, như thể việc trở thành một nhà thần bí là điều không mong muốn, và tốt hơn nhiều là trở thành một nhà huyền bí học. Nhưng nhà huyền bí học chân chính đã pha trộn chủ nghĩa thần bí nhạy cảm của mình với chủ nghĩa huyền bí khoa học mới của mình. Dưới đây là hai trong số những hành tinh tổng hợp vĩ đại nhất, và chúng ta tìm thấy chúng ở đây:

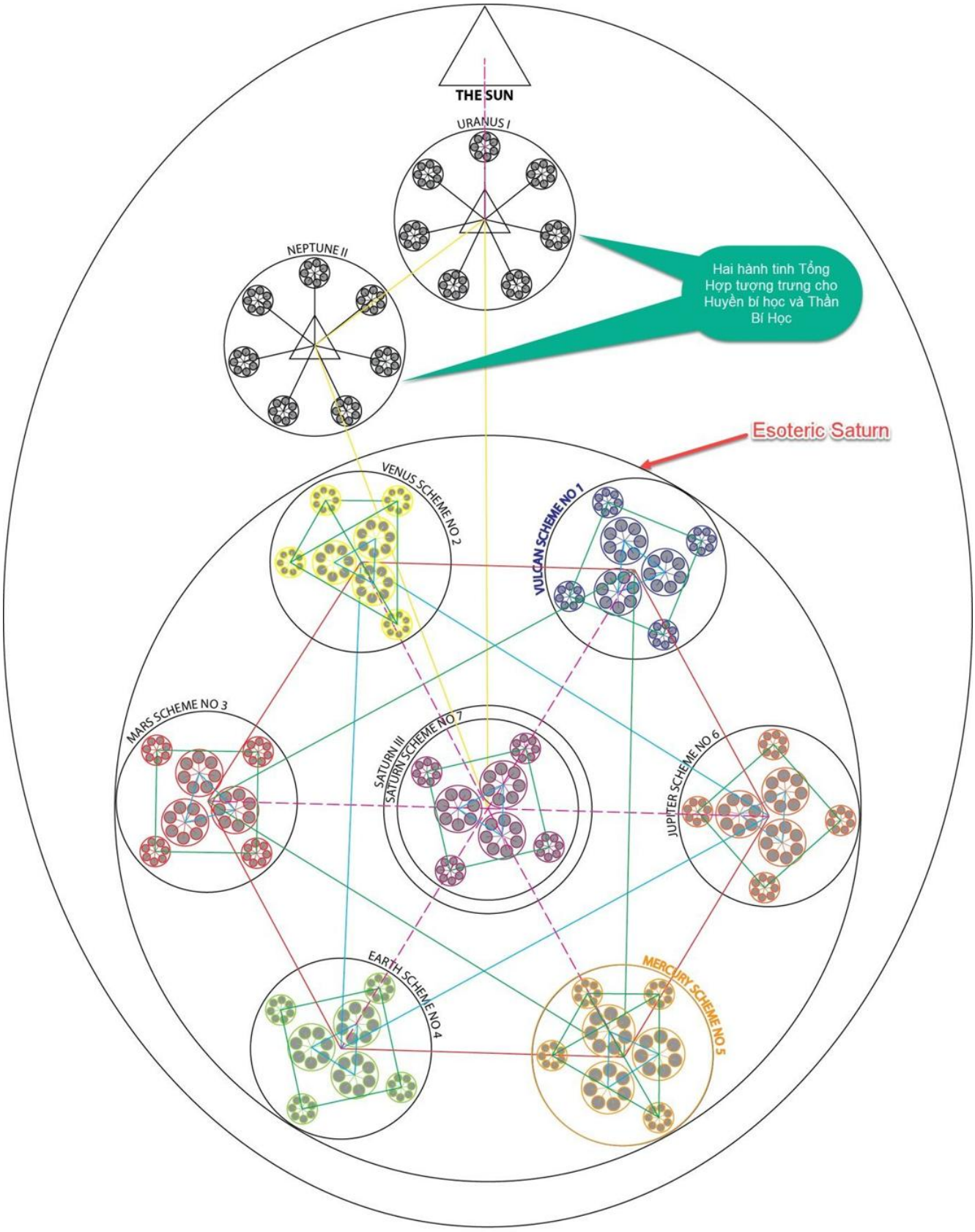


CHART VI - Solar Septenary Chart—From the middle of the Third Root Race, at the Fourth Round to "The Judgment Day" in the middle of the Fifth Round

There they are, Uranus and Neptune, as if separated from the great number of planetary schemes which comprise what we

Sao Thiên Vương và sao Hải Vương như thể tách biệt khỏi các hành tinh tạo nên cái mà chúng ta có thể gọi là sao Thổ Nội môn. Tất

might call the Esoteric Saturn. They're all under the Saturnian control and in the Saturnian system, but the other two which are not really geometrically portrayed here with accuracy cannot yet be our above and beyond the realm of Saturn, okay? Alright, so,

cả các hành tinh đó đều nằm dưới sự kiểm soát của sao Thổ và trong hệ thống của sao Thổ, nhưng hai hành tinh còn lại—không thực sự được mô tả chính xác về mặt hình học ở đây—ở trên và vượt ra ngoài cõi giới của sao Thổ.

When hearing and sight on those levels

Khi cả thính giác và thị giác ở những cấp độ đó

Such as, what is the third heaven? We call it the realm of the higher mind

Tầng trời thứ ba đó là gì? Chúng ta gọi nó là cõi thượng trí,

and if hearing things there,

và nghe những điều ở đó

maybe seeing things too,

cũng có thể nhìn thấy nữa,

which is not lawful for man to utter. When hearing and sight on those levels are both producing registered experience when we have the occultist plus mystic.

mà con người không được phép nói ra. Khi cả thính giác và thị giác ở những cấp độ đó đều tạo ra trải nghiệm được ghi nhận thì chúng ta có nhà huyền bí học cộng với nhà thần bí.

I would say especially when it is possible to return at will to those states and not just, is there such a word here, happenstantially. Maybe there's no such word, but by happenstance, that is, not knowing how you got there but somehow arriving at it, happenstantial, happenstantially.

Tôi muốn nó, đặc biệt là khi có thể quay trở lại các trạng thái đó theo ý muốn chứ không chỉ một cách tình cờ, nghĩa là bạn không biết bạn đã đến đó bằng cách nào.

[43] 1. The soul, macrocosmic and microcosmic, universal and human, is that entity which is brought into being when the spirit aspect and the matter aspect are related to each other.

[43] 1. Linh hồn, đại thiên địa và tiểu thiên địa, vũ trụ và con người, là thực thể được sinh ra khi khía cạnh tinh thần và khía cạnh vật chất có liên hệ với nhau. [Page 35]

And my question has always been, my question, does it require soul in order to relate the spirit and matter aspects? And I think I have not solved that problem yet. Does it require consciousness to

Và câu hỏi của tôi luôn luôn là, liệu có cần linh hồn để liên kết các khía cạnh tinh thần và vật chất hay không? Và tôi nghĩ rằng tôi vẫn chưa giải quyết được vấn đề đó. Liệu có cần tâm thức để phân chia Tinh Thần-Vật

differentiate spirit-matter, we can call it that, into spirit and matter?

Chất, chúng ta có thể gọi như vậy, thành tinh thần và vật chất hay không?

There are some philosophical questions there that need examination, and obviously when you think the Tibetan has it right, which we have every reason to believe he does and you find that your understanding is giving you present limitations as other or aren't the other than what is normally presented. Then you have a responsibility to think very deeply about what may be the reason for the apparent contradiction or inconsistency. And that's where I am with this issue of the creation of matter which I think is an act of self-observation, I have often said. So the creation of matter may be an act of self-observation or matter as distinctly objective, alright. Anyway, that will be solved as we go along, maybe it's already solved for many but at least to my own mind I have to go with what I think is necessary. So we have here the soul and it's brought into being when spirit and matter, subject and object, are related but then how do you get the object? That's the question.

Có một số câu hỏi triết học cần được xem xét, và rõ ràng khi bạn nghĩ Chân sư Tây Tạng đã đúng—điều mà chúng ta có mọi lý do để tin rằng Ngài đã đúng—và bạn thấy rằng, do những hạn chế hiện tại, sự hiểu biết của bạn khác với những gì được trình bày, khi đó, bạn có trách nhiệm suy nghĩ thật sâu về lý do có thể gây ra mâu thuẫn hoặc sự không nhất quán đó. Và đó là nơi tôi đang gặp phải với vấn đề về sự tạo ra vật chất mà tôi nghĩ là một hành động tự quan sát, như tôi thường nói. Dù sao đi nữa, điều đó sẽ được giải quyết khi chúng ta tiếp tục, có lẽ nó đã được giải quyết đối với nhiều người nhưng ít nhất là đối với tâm trí của tôi, tôi phải đi theo những gì tôi cho là cần thiết. Vì vậy, ở đây chúng ta có linh hồn và nó được sinh ra khi tinh thần và vật chất, chủ thể và đối tượng, liên hệ. Nhưng sau đó làm thế nào bạn có được đối tượng? Đó là câu hỏi.

[44] a. The soul therefore is neither spirit nor matter but is the relation between them.

[44] a. Do đó, linh hồn không phải là tinh thần cũng không phải là vật chất mà là mối quan hệ giữa chúng.

That of course is an important concept and with it, one necessarily has to agree whenever we have the word *soul*, we must think also of the word *relation*.

Tất nhiên, ĐÓ là một khái niệm quan trọng, và với nó, người ta nhất thiết phải đồng ý rằng bất cứ khi nào chúng ta có từ linh hồn, chúng ta cũng phải nghĩ đến từ quan hệ.

[45] b. The soul is the mediator between this duality;

[45] b. Linh hồn là trung gian hòa giải giữa hai mặt đối lập này;

The son mediates between the father and the mother. Consciousness mediates between the observer or the spirit and the form. Quality mediates life quality

Người con làm trung gian hòa giải giữa cha và mẹ. Tâm thức làm trung gian hòa giải giữa Người Quan Sát hay tinh thần và hình

appearance between life and appearance and so forth

tướng. Phẩm chất làm trung gian giữa sự sống, phẩm chất và hình tướng, vân vân.

[46] it is the middle principle,

[46] nó là nguyên lý trung gian,

So, we understand soul, and it has been said many times it is the

Vì vậy, chúng ta hiểu linh hồn, và nó đã được nói nhiều lần rằng đó là

[47] the link between God and His form.

[47] là cầu nối giữa Thượng Đế và hình tướng của Ngài.

[48] c. Therefore the soul is another name for the Christ principle, whether in nature or in man.

[48] c. Do đó, linh hồn là một tên gọi khác của nguyên lý Christ, cho dù trong tự nhiên hay trong con người.

Alright these are the definitions that we are accustomed to. It's going to be extensive, so we are soon reaching the point where our long program will conclude. As I look ahead here, I see we have probably even two more programs on how soul is here presented.

Đây là những định nghĩa mà chúng ta đã quen thuộc. Phần này sẽ rất mở rộng, vì vậy chúng ta sẽ sớm đến điểm mà chương trình dài này của chúng ta sẽ kết thúc. Khi tôi nhìn về phía trước, tôi thấy có lẽ chúng ta thậm chí còn có thêm hai chương trình nữa về cách linh hồn được trình bày ở đây.

let these definitions sink in, and try to find yourself in that mediating place by at least disidentifying with what we usually consider to be objective. Of course, even the causal body or egoic lotus will seem like an object. To what does it seem like an object? to a recessing soul consciousness it will seem like an object. Finally, anything that has come out of the Universal Logos in all its incredible emanative variety will seem objective, and to what will it seem objective? It will seem objective to the Universal Soul. Remember that soul is a universal principle, a cosmic principle, and is not simply to be confined to the limitations of the higher mental plane.

Vâng, các bạn hãy để những định nghĩa này thấm sâu và cố gắng tìm thấy chính mình ở vị trí trung gian đó bằng cách ít nhất là thôi đồng nhất với những gì chúng ta thường coi là khách quan. Tất nhiên, ngay cả thể nguyên nhân hoặc hoa sen chân ngã cũng sẽ giống như một vật thể (object). Nó giống như một vật thể đối với cái gì? Đối với một tâm thức linh hồn đang rút lui, nó sẽ giống như một vật thể. Cuối cùng, bất cứ thứ gì xuất phát từ Thượng đế Vũ trụ trong tất cả sự đa dạng phát ra đáng kinh ngạc của sẽ có vẻ khách quan, và nó sẽ có vẻ khách quan đối với điều gì? Nó sẽ có vẻ khách quan đối với Linh Hồn Vũ Trụ. Hãy nhớ rằng linh hồn là một nguyên lý phổ quát, một nguyên lý vũ trụ, và không chỉ đơn giản là bị giới hạn trong những giới hạn của cõi thượng trí.

[49] 2. The soul is the attractive force of the created universe and (when functioning) holds all forms together so that the life of God may manifest or express itself through them.

[49] 2. Linh hồn là mãnh lực thu hút của vũ trụ đã được tạo dựng và (khi hoạt động) giữ cho tất cả các hình tướng liên kết với nhau để sự sống của Thượng Đế có thể biểu lộ hay thể hiện thông qua chúng.

Under the systemic law called the Law of Cohesion, all the various factors in universe are held in coherency. It is identified with the second aspect of divinity and when the soul force withdraws from the dense physical body or for any one of our personality vehicles, disintegration will ensue.

Theo định luật hệ thống được gọi là Định luật Gắn kết, tất cả các yếu tố khác nhau trong vũ trụ được giữ trong sự gắn kết. Nó được đồng nhất với khía cạnh thứ hai của thiên tính, và khi mãnh lực linh hồn rút khỏi thể xác vật chất đặc hoặc khỏi bất kỳ một trong các thể phàm ngã của chúng ta, sự tan rã sẽ xảy ra.

[50] a. Therefore the soul is the form-building aspect,

[50] a. Do đó, linh hồn là khía cạnh xây dựng hình tướng,

(and what a variety of forms there that are built)

Và có rất nhiều hình tướng được xây dựng.

[51] and is that attractive factor in every form in the universe, in the planet,

[51] và là yếu tố thu hút đó trong mọi hình tướng trong vũ trụ, trong hành tinh, trong các giới tự nhiên và trong con người (người tổng hợp tất cả các khía cạnh trong mình) mang hình tướng vào sự tồn tại,

(what a jump there unless universe means the solar system)

Thật là một bước nhảy vọt, trừ khi vũ trụ có nghĩa là hệ mặt trời.

in the universe, in the planet, in the kingdoms of nature and in man (who sums up in himself all the aspects) which brings the form into being, which enables it to develop and grow so as to house more adequately the indwelling life, and which drives all God's creatures forward along the path of evolution, through one kingdom after another, towards an eventual goal and a glorious consummation.

... trong vũ trụ, trong hành tinh, trong các giới tự nhiên và trong con người (người tổng hợp tất cả các khía cạnh trong mình) mang hình tướng vào sự tồn tại, cho phép nó phát triển và tăng trưởng để chứa đựng sự sống bên trong một cách đầy đủ hơn, và thúc đẩy tất cả các tạo vật của Thượng Đế tiến về phía trước trên con đường tiến hóa, qua hết giới này đến giới khác, hướng tới một mục tiêu cuối cùng và một sự hoàn thiện viên mãn.

That's a marvelous definition again of *soul* and one that we want to highlight and maybe read again:

Một lần nữa, đây là một định nghĩa tuyệt vời về linh hồn và một định nghĩa mà chúng ta muốn làm nổi bật và có thể đọc lại:

Therefore the soul is the form-building aspect and is that attractive factor in every form in the universe, in the planet, in the kingdoms of nature and in man (who sums up in himself all the aspects) which brings the form into being,

Do đó, linh hồn là khía cạnh xây dựng hình tướn và là yếu tố thu hút đó trong mọi hình tướng trong vũ trụ, trong hành tinh, trong các giới tự nhiên và trong con người (người tổng hợp tất cả các khía cạnh trong mình) mang hình tướng vào sự tồn tại, ...

Actually the soul is that which is bringing the personality of man into being

Thực ra linh hồn là cái mang phàm ngã của con người vào sự tồn tại.

[52] which enables it to develop and grow so as to house more adequately the indwelling life

[52] cho phép nó phát triển và tăng trưởng để chứa đựng sự sống bên trong một cách đầy đủ hơn,

(to withstand pressure of that indwelling life, the building has to be strong and correct)

Để chịu được áp lực của sự sống bên trong đó, tòa nhà phải vững chắc và chính xác

[53] and which drives all God's creatures.

[53] và thúc đẩy tất cả các tạo vật của Thượng Đế

It has a driving power too, we have to remember that the soul has a driving power, it

Nó cũng có một sức mạnh thúc đẩy, chúng ta phải nhớ rằng linh hồn có một sức mạnh thúc đẩy. Nó

[54] drives all God's creatures forward along the path of evolution, through one kingdom after another, towards an eventual goal and a glorious consummation.

[54] tiến về phía trước trên con đường tiến hóa, qua hết giới này đến giới khác, hướng tới một mục tiêu cuối cùng và một sự hoàn thiện viên mãn.

This is the first ray aspect of soul and bringing forms into being is the third ray aspect of soul and enables it to grow and develop and grow. Let's just say this is the second ray aspect of soul. DK thinks this way, He always, listing a kind of a numerical system under much of what He says, and He

Đây là khía cạnh cung một của linh hồn, và mang hình tướng vào sự tồn tại là khía cạnh cung ba của linh hồn, và cho phép nó phát triển và tăng trưởng, đây là khía cạnh cung hai của linh hồn. Chân sư DK nghĩ theo cách này, Ngài luôn luôn liệt kê một loại hệ thống số dưới nhiều điều Ngài nói, và Ngài cố gắng

tries to ensure that the different aspects are properly represented.

đảm bảo rằng các khía cạnh khác nhau được thể hiện đúng cách.

[55] b. The soul is the force of evolution itself and this was in the mind of St. Paul when he spoke of the "Christ in you, the hope of glory."

[55] b. Linh hồn là mãnh lực của chính sự tiến hóa và điều này nằm trong tâm trí của Thánh Paul khi Ngài nói về "Đức Christ trong bạn, niềm hy vọng của vinh quang."

The soul representing, manifesting, overseeing growth, driving forward all towards a glorious consummation which is our hope of course, being immersed as we are so deeply in objectivity.

Linh hồn đại diện, biểu lộ sự tăng trưởng, giám sát, thúc đẩy tất cả hướng tới một sự hoàn thiện viên mãn. Tất nhiên đó là hy vọng của chúng ta, khi chúng ta đang đắm chìm quá sâu vào sự biểu hiện khách quan.

This will be the end of *A Treatise on White Magic* video commentary number 8 and we are on, around, I guess it's Page 31 to 35 and am I correct here? There's no telling. Let's see where we are here, yeah 31 to 35, okay.

Đây sẽ là kết thúc của bài bình luận video số 8, Luận về Chánh Thuật, và chúng ta đang ở trang 31 đến 35.

it's so interesting to dwell on these things to ponder on them, to stay with them, and to allow that pondering to bring in the light. So we're still working in the next program with DK's definition of soul and, this will be now here of *A Treatise on White Magic* video commentary number 9, and starting with Page 35.

Thật thú vị khi suy ngẫm về những điều này, suy nghĩ về chúng, ở lại với chúng và cho phép sự suy ngẫm đó mang lại ánh sáng. Chúng ta sẽ vẫn làm việc trong chương trình tiếp theo với định nghĩa của Chân sư DK về linh hồn và bài bình luận video số 9 của Luận về Chánh Thuật bắt đầu với trang 35.

Okay friends, that's going to be it for the moment and we will continue our work together at the next possible opportunity, always expanding our knowledge and our consciousness and our sensitivity and our resultant ability and service and our contact with the One until we identify as the One.

Các bạn thân mến, chúng ta sẽ tiếp tục làm việc cùng nhau vào cơ hội tiếp theo có thể, luôn luôn mở rộng kiến thức và tâm thức cũng như sự nhạy cảm và khả năng cũng như sự phụng sự của chúng ta và sự tiếp xúc của chúng ta với Đấng Duy Nhất cho đến khi chúng ta đồng nhất với Đấng Duy Nhất.

See you before long, bye-bye.

Hẹn gặp lại các bạn sớm, tạm biệt.

Mental Rule 9

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 9_tagged

Linh hồn như lực hấp dẫn duy nhất nhưng biểu lộ sai biệt

Thầy MDR tiếp tục bình giải Luận về Chánh Thuật, nhấn mạnh cảnh báo của Chân sư DK rằng chân lý không thực sự được nắm qua ngôn từ mà phải tự phát sinh bên trong rồi được nhận ra trong đời sống bên ngoài. Từ đó, Thầy nhắc lại định nghĩa linh hồn là phẩm tính của sự sống, là lực hấp dẫn và lực cố kết giữ mọi sự lại với nhau, đồng thời lưu ý chỉ có một linh hồn duy nhất, một tâm thức duy nhất, nhưng có nhiều biến phân khiến các hình tướng biểu lộ các phẩm tính khác nhau. Thầy MDR còn nêu suy luận cá nhân rằng ở các cấp độ cao của vũ trụ, chính tâm thức có thể là yếu tố tạo nên điều ta gọi là vật chất.

Linh hồn biểu lộ khác nhau trong các giới tự nhiên

Theo Chân sư DK, linh hồn hoạt động trong nguyên tử, cũng như trong các hình tướng của giới kim thạch, giới thực vật và giới động vật, luôn với cùng một chức năng là giữ bản sắc, duy trì hình thể và thúc đẩy hoạt động theo đường hướng riêng của nó. Thầy MDR giải thích rằng trong các giới thấp, linh hồn không phải là ngã thức mà là yếu tố khiến một đơn vị sống theo đuổi đời sống bản năng và vận hành như một toàn thể hướng tới cái gì đó cao hơn và tốt đẹp hơn. Thầy lưu ý ta có thể nói chính linh hồn "thúc đẩy" mọi hình tướng tiến lên.

Linh hồn là yếu tố tạo phẩm tính và hình tướng riêng biệt

Chân sư DK nói linh hồn là cái ban cho các đặc tính riêng biệt và các biểu lộ hình tướng khác nhau. Thầy MDR giải thích rằng các xuất lộ khác nhau được giữ trong những tương quan khác nhau, và chính các tương quan đó quyết định phẩm tính cùng hình dạng riêng; ông dùng hình ảnh cầu vồng để minh họa rằng mọi màu đều phát sinh từ ánh sáng trắng nhưng vẫn xuất hiện riêng biệt và có thể kết hợp thành những cấu trúc khác nhau. Thầy MDR nhấn mạnh nhiều lần rằng linh hồn là yếu tố sản sinh phẩm tính đặc thù.

Linh hồn tác động lên vật chất và xây dựng hình thể

Văn bản nói linh hồn "chơi trên vật chất", cưỡng bức vật chất nhận các hình dạng nhất định, đáp ứng các rung động nhất định và xây dựng nên các hình tướng hiện tượng mà ta nhận biết trên cõi hồng trần. Thầy MDR nhận xét trong nghĩa này, thể dĩ thái giống như "linh hồn của vật chất", vì chính trường năng lượng dĩ thái định hình vật chất vốn tự nó không thể kết tụ thành hình. Thầy còn mở rộng rằng khi đi lên các giới cao hơn, linh hồn có thể được hiểu như "nhà hình học hóa", bởi mỗi phẩm tính đều gắn với một hình học riêng, mà hình học chính là tương quan trong không gian maya ảo cảm.

Phẩm tính, rung động, màu sắc đều là phẩm tính của linh hồn

Chân sư DK khẳng định các phẩm tính, rung động, màu sắc và đặc điểm trong mọi giới đều là phẩm tính của linh hồn, kể cả các năng lực tiềm tàng trong hình tướng đang tìm cách biểu lộ. Thầy MDR bổ sung rằng nên kể thêm cả âm thanh vào danh sách này, vì âm thanh cũng là một phẩm tính của linh hồn. Thầy nhấn mạnh rằng đây là một khảo sát hết sức nền tảng về tinh thần, linh

hồn và thể, và lưu ý nếu bỏ qua các phần đồ sộ trong giáo lý của Chân sư DK thì ta có thể đánh mất một "mảnh chìa khóa" cần thiết để hiểu các đoạn khác.

Đám đại hồn và sự mặc khải thiên tính qua tiến hóa

Tổng số các phẩm tính linh hồn vào cuối kỳ tiến hóa sẽ mặc khải bản chất của sự sống thiêng liêng và của đại hồn, tức tổng thể biểu lộ đặc tính của Thượng đế. Thầy MDR đặt câu hỏi liệu đại hồn có đồng nhất với anima mundi hay không, rồi nhận xét theo nghĩa thường anima mundi gắn với các hình thái chưa có ngã thức, nhưng nếu hiểu bao gồm hơn thì có thể liên hệ nó với đại hồn. Thầy cũng nhấn mạnh ý "Thượng đế hình học hóa": các nguyên mẫu là thành phần của Thiên Ý sẽ hiện ra vào cuối thời kỳ tiến hóa, rồi phản chiếu xuống các thế giới thấp như một bức khảm sai biệt.

Tâm thức phát sinh từ sự tương tác giữa tinh thần và vật chất

Một phát biểu trọng tâm là linh hồn, qua các phẩm tính và đặc tính, biểu lộ như sự đáp ứng có tâm thức đối với vật chất, vì các phẩm tính được đem vào tồn tại nhờ sự tương tác giữa hai cặp đối đãi là tinh thần và vật chất. Thầy MDR gọi đây là một mệnh đề căn bản nhưng chưa dễ hiểu trọn vẹn, và thừa nhận ta chưa biết chính xác bằng cách nào các phẩm tính khác nhau nảy sinh từ sự tương tác đó. Tuy vậy, ông nhấn mạnh đây chính là nền tảng của tâm thức.

Linh hồn là yếu tố cảm ứng, tiếp xúc và đáp ứng

Chân sư DK mô tả linh hồn là yếu tố có tâm thức trong mọi hình tướng, nguồn gốc của sự nhận biết và tính đáp ứng với các điều kiện nhóm xung quanh. Thầy MDR diễn giải rằng nếu không có linh hồn thì sẽ không có đáp ứng giữa các hiện hữu trong vũ trụ; linh hồn là cái cho phép "sự chạm", gắn với giác quan xúc chạm, và là yếu tố liên hệ vĩ đại giữ mọi sự trong những tương quan đáp ứng lẫn nhau. Thầy đặc biệt lưu ý không có hình tướng nào hoàn toàn không ghi nhận tiếp xúc.

Linh hồn như khía cạnh có ý nghĩa trong mọi hình tướng

Một định nghĩa khác được nêu ra: linh hồn là khía cạnh có ý nghĩa trong mọi hình tướng, cái biết cảm, ghi nhận nhận biết, thu hút và đẩy lùi, đáp ứng hoặc từ chối đáp ứng, đồng thời giữ cho mọi hình tướng ở trong trạng thái hoạt động rung động liên tục. Thầy MDR cho rằng đây là một định nghĩa lớn cần được trích riêng, và minh họa bằng hóa học rằng có những đơn vị giống như các khí trơ ít đáp ứng với nhau. Thầy lưu ý rung động ở đây không chỉ là rung động cơ học của hình thể, mà là một loại hoạt động rung động sản sinh phẩm tính.

Linh hồn là thực thể tri giác phát sinh từ Cha-Tinh thần và Mẹ-Vật chất

Chân sư DK gọi linh hồn là thực thể tri giác được tạo ra nhờ sự hợp nhất giữa Cha-Tinh thần và Mẹ-Vật chất. Thầy MDR nhận xét theo quan điểm cá nhân rằng có thể linh hồn là phương thức để phương diện Cha tri giác, hay là chính đặc tính tri giác của phương diện Cha. Thầy nhấn mạnh nhiều định nghĩa được đưa ra từ nhiều góc độ để mỗi người có thể cộng hưởng với một định nghĩa nào đó và nhờ vậy ánh sáng sẽ xuất hiện.

Ví dụ về linh hồn trong giới thực vật, động vật và nhân loại

Trong giới thực vật, linh hồn tạo nên sự đáp ứng với tia nắng mặt trời và sự nở bung của nụ hoa; trong giới động vật, nó giúp con vật yêu chủ, săn mồi và sống theo bản năng; trong con người, nó làm cho con người ý thức môi trường và nhóm của mình, sống như kẻ quan sát, thức giả và tác nhân trong ba cõi giới. Thầy MDR bình luận rằng trong con người, linh hồn là yếu tố cảm nhận,

chạm, đáp ứng và thay đổi theo sự tiếp xúc. Thầy nhấn mạnh linh hồn là một yếu tố định hướng tạo ra nhiều loại quan hệ khác nhau với môi trường.

Tính nhị nguyên của linh hồn trong con người

Chân sư DK nói cuối cùng con người khám phá linh hồn trong mình là nhị nguyên: một phần đáp ứng linh hồn động vật, một phần nhận biết linh hồn thiêng liêng. Thầy MDR giải thích rằng "con người ở giữa" chính là yếu tố cảm ứng trung gian, còn một phương diện khác của con người được tập trung trên các cõi cao hơn. Thầy lưu ý các định nghĩa này không nhằm gây rối mà để làm giàu sự thấu hiểu của ta về tính đáp ứng ngày càng mở rộng.

Sự tăng trưởng của tâm thức là sự mở rộng độ nhạy cảm

Thầy MDR khai triển dài về chủ đề tăng trưởng của tâm thức: linh hồn là sự nhạy cảm ngày càng tăng đối với "đám đông thiêng liêng" của các hiện hữu mà hiện nay ta chưa ghi nhận được. Thầy nhận xét phần lớn các yếu tố trong vũ trụ hiện vẫn chưa in dấu lên chúng ta vì ta còn quá kém nhạy, nhưng theo thời gian và trưởng thành, ta ghi nhận nhiều hơn trong tương tác nhân loại và môi trường. Thầy nêu ví dụ từ sơ đồ "quả trứng" của Roberto Assagioli trong tâm lý tổng hợp, gồm tiềm thức, tâm thức trung gian của con người và siêu thức, để minh họa mục tiêu là đưa vào trường tâm thức những yếu tố trước đây chưa được ghi nhận.

Tầm nhìn vũ trụ về Chân Thần-trong-sự-mở-rộng

Thầy MDR đi xa hơn văn bản khi nói sau hàng ngàn tỉ năm, trường tâm thức của chúng ta sẽ đồng nhất với trường tâm thức của Thượng đế Vũ Trụ, vì thực ra ngay bây giờ ta đã là Thượng đế Vũ Trụ trên cõi riêng của mình và đồng thời là sự mở rộng đa dạng của thực tại ấy. Thầy nói "tôi là Chân Thần-trong-sự-mở-rộng, bạn cũng vậy", chỉ có một Chân Thần nhưng do tâm thức bị giới hạn qua sự mở rộng ấy nên yếu tố linh hồn sai biệt biểu lộ khác nhau nơi mỗi người. Theo Thầy, đến cuối cùng qua sự rút về chung cuộc, ta lấy lại linh hồn của toàn thể và bản sắc của toàn thể.

Linh hồn vũ trụ được nhận biết theo các mức rung động và phát triển khác nhau

Chân sư DK nói linh hồn của vũ trụ, vì giới hạn của hình tướng mà nó phải hoạt động qua, được nhận biết ở các mức rung động và giai đoạn phát triển khác nhau. Thầy MDR nhận xét đây là một diễn đạt triết học rất sâu, và đề xuất rằng giới hạn của hình tướng liên quan đến sự tự-ghi nhận bị khoanh vùng; phạm vi của hình tướng phụ thuộc vào tiến trình biến phân và khoanh vùng xảy ra qua phát xạ hay xuất lộ. Thầy tóm lại rằng tùy mức độ ngâm nhập rung động mà linh hồn vũ trụ biểu lộ khác nhau.

Tâm thức trong bản thân vật chất

Mức lớn đầu tiên của linh hồn là tâm thức trong chính vật chất, phát sinh vì Mẹ-Vật chất được Cha-Tinh thần thụ tinh, nhờ đó sự sống và vật chất được đưa lại gần nhau. Chân sư DK áp dụng loại tâm thức này cho nguyên tử, phân tử và tế bào cấu thành mọi hình tướng, kể cả hình tướng của hệ mặt trời và hành tinh. Thầy MDR đặt câu hỏi "sự thụ tinh" đó diễn ra như thế nào nhưng thừa nhận chưa thể trả lời, đồng thời liên hệ loại tâm thức này với anima mundi theo nghĩa thường dùng.

Tâm thức tri giác thông minh của giới kim thạch và giới thực vật

Mức kế tiếp là tâm thức tri giác thông minh biểu lộ trong giới kim thạch và giới thực vật, có tính chọn lọc và được hướng dẫn bởi một sự sống lớn đang thấm nhuần cả giới. Chính tâm thức này chịu trách nhiệm về phẩm tính, hình dạng, màu sắc và bản chất đặc thù của các hình tướng trong

hai giới ấy. Thầy MDR nhận xét rằng không phải mọi phẩm tính đều hiện diện trong một hình tướng, mà chỉ có một số hữu hạn được sắp xếp hình học theo cách nhất định.

Tâm thức là quan hệ giữa chủ thể và đối tượng

Từ các ví dụ trên, Thầy MDR đưa ra nhận xét khái quát rằng tâm thức luôn đòi hỏi tiếp xúc; nếu không có tiếp xúc giữa chủ thể và đối tượng thì không có tâm thức. Thầy còn nói có thể xem tâm thức chính là mối quan hệ và sự chạm giữa chủ thể với đối tượng, hay khả năng biến đổi do tiếp xúc. Đây là một bình luận riêng quan trọng của Thầy giúp diễn giải sâu hơn định nghĩa của Chân sư DK.

Tâm thức động vật và sự nhận biết phẩm tính

Ở mức tâm thức động vật, linh hồn đáp ứng trong mọi hình tướng của giới động vật, tạo nên sự phân biệt loài, giống và bản chất của chúng. Thầy MDR dùng ví dụ con chó nghe tiếng sủa từ xa liền phản ứng, trong khi có thể không phản ứng như vậy với tiếng chim, để minh họa rằng có một loại tiếp xúc nhạy cảm nhận ra phẩm tính của điều đang được tiếp xúc. Thầy lưu ý con người cũng mang tâm thức động vật này trong hình thể của mình, nhưng không dừng ở đó.

Tâm thức con người như ngã thức và chiến trường của các cặp đối đãi

Chân sư DK gọi tâm thức con người là ngã thức, mục tiêu mà sự sống, hình tướng và nhận biết của ba giới thấp dần dần hướng tới. Ở giai đoạn đầu, tâm thức này thiên về động vật hơn là thiêng liêng do thể động vật với bản năng và xu hướng thống trị; về sau nó thành trạng thái đúng nghĩa là con người, không còn thuần động vật mà cũng chưa hoàn toàn thiêng liêng. Thầy MDR nhắc câu của H.P.B. rằng con người là "một con vật cộng với một vị thần", và nhận xét giới nhân loại là chiến trường lớn giữa tinh thần và vật chất, giữa phàm ngã và con người tinh thần; ông lưu ý các đạo sinh Minh Triết Ngàn Đời đang cố vượt ra khỏi trạng thái "thuần nhân loại" này.

Tâm thức nhóm và mục tiêu hiện nay của đệ tử

Mức tiếp theo là tâm thức nhóm, tức điều mà ta thường gọi là linh hồn. Chân sư DK nói con người đi đến đó bằng cách trước hết phát triển tâm thức cá nhân, nhận ra tổng số các sự sống của bản chất động vật, cảm xúc và trí tuệ của mình cộng với tia thiên tính ở bên trong hình tướng ấy, rồi mới có thể nhận biết nhóm của mình trong một nhóm đệ tử làm việc dưới một Chân sư. Thầy MDR nhận xét đây chính là giai đoạn Chân sư DK đã làm việc với một nhóm học viên dưới-thánh-đoàn nhưng liên hệ thực sự với toàn bộ Thánh Đoàn.

Định nghĩa Thánh đoàn như tổng thể các con người vượt qua ngã thức cá nhân

Chân sư DK định nghĩa Thánh Đoàn là tổng số những người con của nhân loại không còn tập trung trong ngã thức cá nhân biệt lập mà đã bước vào sự nhận biết rộng lớn hơn về sự sống nhóm hành tinh. Thầy MDR đánh giá cao định nghĩa này vì nó cho một góc nhìn khác: họ đã vượt qua vòng-giới-hạn giam hãm trước kia. Thầy lưu ý đọc các tác phẩm như Luận về Lửa Vũ Trụ hay The Rays and the Initiations giúp mở rộng chính sự nhận biết hành tinh đó.

Các cấp độ mở rộng của nhận biết nhóm

Văn bản nói có nhiều giai đoạn trong sự nhận biết nhóm, từ sự nhận biết nhỏ bé của người đệ tử dự bị cho đến tâm thức nhóm hoàn chỉnh của sự sống mà trong đó mọi hình tướng đều hiện hữu, tức tâm thức của Hành Tinh Thượng đế, "một tinh thần trước Thánh Ngai", Đấng biểu lộ qua hình tướng hành tinh như con người biểu lộ qua hình tướng của mình trong giới nhân loại. Thầy MDR bình luận rằng quy mô ấy vẫn mới chỉ là khởi đầu, vì ngay cả một hành tinh không thiêng liêng

như địa cầu cũng chỉ là một tập hợp rất nhỏ trong toàn bộ vũ trụ. Thầy còn thêm suy tưởng cá nhân rằng tất cả sự bao la ấy vẫn là cực nhỏ so với cái vô hạn tuyệt đối của Thượng đế tự phản chiếu trong bối cảnh ngoài-vũ-trụ.

Linh hồn như cảm ứng hợp nhất đứng sau hành tinh và hệ mặt trời

Chân sư DK kết luận linh hồn có thể được xem như cảm ứng hợp nhất và nhận biết tương đối của cái nằm đằng sau hình tướng của một hành tinh và của một hệ mặt trời. Thầy MDR giải thích "cảm ứng hợp nhất" là một loại nhận biết cố kết trong đó nhiều nhận biết nhỏ hơn được bao hàm, nghĩa là nhiều tri giác thật ra là một tri giác của một Sự sống lớn bao gồm. Thầy tiếp tục mở rộng câu hỏi sang "linh hồn của thiên hà là gì" để cho thấy mọi định nghĩa hiện tại vẫn chỉ chạm đến một phạm vi rất nhỏ của thực tại.

Biểu lộ của linh hồn bị giới hạn bởi phẩm chất của hình tướng

Dù linh hồn là một tổng thể vĩ đại, sự biểu lộ của nó vẫn bị giới hạn bởi bản chất và phẩm tính của hình tướng mà nó cư ngụ. Chân sư DK nói vì vậy có những hình tướng rất nhạy cảm với linh hồn và biểu lộ linh hồn tốt, trong khi những hình tướng khác vì quá đậm đặc và do phẩm chất của các nguyên tử cấu tạo nên không thể nhận biết các phương diện cao hơn của linh hồn mà chỉ biểu lộ được rung động, âm điệu hay màu sắc thấp của nó. Thầy MDR dùng ví dụ linh hồn của nguyên tử chắc chắn không có tầm mức như linh hồn của con người, và cũng nói thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã chỉ cho thấy một phạm vi linh hồn rất giới hạn so với nhận biết của Chân Thần.

Từ tâm thức loại trừ đến tâm thức bao gồm

Chân sư DK nói cái vô cùng nhỏ có thể được nhận ra, cái vô cùng lớn mới chỉ được giả định, và điều này còn là khái niệm cho tới khi tâm thức con người vừa bao gồm vừa loại trừ. Khái niệm đó sẽ được hiểu khi con người tiếp xúc phương diện thứ hai và thấu hiểu bản chất của linh hồn. Thầy MDR lưu ý hiện nay phần lớn chúng ta vẫn quá bận rộn với phương diện thứ ba của thiên tính nên chưa thật sự sống trong nhận biết bao gồm.

Chuẩn bị cho giáo huấn về bộ ba của linh hồn

Cuối phần này, Chân sư DK nhắc rằng cũng như bộ ba cơ bản của biểu hiện được thể hiện tượng trưng trong con người thành năng lượng hồng trần, hệ thần kinh và khối thể xác, thì linh hồn cũng có thể được biết như một bộ ba, là đối ứng cao hơn của bộ ba thấp. Thầy MDR lưu ý đây sẽ là chủ đề của phần tiếp theo và nhận xét rằng phần mở đầu của Luận về Chánh Thuật thật ra rất trừu tượng và nghiêm ngặt trong việc khảo sát các thuật ngữ căn bản. Thầy đề xuất chính vì khó và trừu tượng nên ta cần đi thật chậm để ánh sáng tăng dần, trước khi bước vào các phần cụ thể hơn của sách.

Text 9

[1] 3. This soul manifests differently in the various kingdoms of nature, but its function is ever the same, whether we are dealing with an atom of substance and its power to preserve its identity and form, and carry forward its activity along its own lines, or

[1] 3. Linh hồn này biểu hiện khác nhau trong các giới tự nhiên khác nhau, nhưng chức năng của nó luôn luôn giống nhau, dù chúng ta đang xem xét một nguyên tử của vật chất và sức mạnh của nó để bảo tồn đặc tính và hình dạng của nó, và tiếp tục hoạt

whether we deal with a form in one of the three kingdoms of nature, [2] held coherently together, demonstrating characteristics, [3] pursuing its own instinctual life [4] and working as a whole towards something higher and better. [Page 36]

động của nó theo những đường lối riêng của nó, hoặc chúng ta xem xét một hình tướng trong một trong ba giới tự nhiên, [2] được giữ kết dính với nhau, thể hiện các đặc điểm, [3] theo đuổi sự sống theo bản năng của chính nó [4] và hoạt động như một chỉnh thể hướng tới điều gì đó cao hơn và tốt hơn. [Page 36]

[5] a. Therefore the soul is that which gives distinctive characteristics and differing form manifestations.

[5] a. Do đó, linh hồn là cái mang lại những đặc điểm riêng biệt và những biểu hiện hình tướng khác nhau.

[6] b. The soul plays upon matter, [7] forcing it to assume certain shapes, [8] to respond to certain vibrations and to build those specified phenomenal forms which we recognise in the world of the physical plane as mineral, vegetable, animal and human, —and for the initiate certain other forms as well.

[6] b. Linh hồn tác động lên vật chất, [7] buộc nó phải mang những hình dạng nhất định, [8] đáp ứng với những rung động nhất định và xây dựng những hình tướng hiện tượng cụ thể mà chúng ta nhận ra trong thế giới của cõi vật lý là khoáng vật, thực vật, động vật và con người, —và đối với điểm đạo đồ là một số hình tướng khác nữa.

[9] 4. The qualities, vibrations, colours, and characteristics in all the kingdoms of nature are soul qualities, as are the latent powers in any form seeking expression, and demonstrating potentiality. [10] In their sum total at the close of the evolutionary period, they will reveal what is the nature of the divine life and of the world soul, —that oversoul which is revealing the character of God.

[9] 4. Các phẩm tính, rung động, màu sắc, và đặc điểm trong tất cả các giới tự nhiên là những phẩm tính của linh hồn, cũng như các năng lực tiềm ẩn trong bất kỳ hình tướng nào tìm kiếm sự thể hiện và chứng minh tiềm năng. [10] Trong tổng thể ở cuối giai đoạn tiến hóa, chúng sẽ tiết lộ bản chất của sự sống thiêng liêng và của linh hồn thế giới, —đại hồn tiết lộ tính cách của Thượng Đế.

[11] a. Therefore the soul, through these qualities and characteristics, [12] manifests as conscious response to matter, for the qualities are brought into being through the interplay of the pairs of opposites, spirit and matter, and their effect upon each other. This is the basis of consciousness.

[11] a. Do đó, linh hồn, thông qua những phẩm tính và đặc điểm này, [12] biểu hiện như một sự đáp ứng có ý thức đối với vật chất, vì các phẩm tính được sinh ra thông qua sự tương tác của các cặp đối lập, tinh thần và vật chất, và ảnh hưởng của chúng lên nhau. Đây là nền tảng của tâm thức.

[13] b. The soul is the conscious factor in all forms, [14] the source of that awareness which all forms register [15] and of that

[13] b. Linh hồn là yếu tố có ý thức trong mọi hình tướng, [14] là nguồn gốc của nhận thức mà mọi hình tướng ghi nhận, [15] và của sự

responsiveness to surrounding group conditions which the forms in every kingdom of nature demonstrate.

[16] c. Therefore the soul might be defined as that significant aspect in every form (made through this union of spirit and matter) [17] which feels, registers awareness, attracts and repels, responds or denies response and keeps all forms in a constant condition of vibratory activity.

[18] d. The soul is the perceiving entity [19] produced through the union of Father-Spirit and Mother-Matter. [20] It is that which in the vegetable world, for instance, produces [Page 37] response to the sun's rays, [21] and the unfolding of the bud; it is that in the animal kingdom which enables it to love its master, hunt its prey, and follow out its instinctual life; [22] it is that in man which makes him aware of his environment and his group, which enables him to live his life in the three worlds of his normal evolution as the onlooker, the perceiver, the actor. [23] This it is which enables him eventually to discover that this soul in him is dual and that part of him responds to the animal soul and part of him recognises his divine soul. [24] The majority however, at this time will be found to be functioning fully as neither purely animal nor purely divine, but can be regarded as human souls.

[25] 5. The soul of the universe is [26] —for the sake of clarity—capable of differentiation or rather (owing to the limitations of the form through which that soul has to function) capable of recognition at differing rates of vibration and stages of development. [27] The soul nature in the

đáp ứng đối với các điều kiện tập thể xung quanh mà các hình tướng trong mọi giới tự nhiên thể hiện.

[16] c. Do đó, linh hồn có thể được định nghĩa là khía cạnh quan trọng trong mọi hình tướng (được tạo ra thông qua sự hợp nhất của tinh thần và vật chất) [17] cảm nhận, ghi nhận nhận thức, thu hút và đẩy lùi, đáp ứng hoặc từ chối đáp ứng và giữ cho tất cả các hình tướng trong trạng thái hoạt động rung động liên tục.

[18] d. Linh hồn là thực thể nhận thức [19] được tạo ra thông qua sự kết hợp của Cha-Tinh Thần và Mẹ-Vật Chất. [20] Đó là cái mà, lấy ví dụ, trong thế giới thực vật tạo ra [Page 37] sự đáp ứng với các tia nắng mặt trời [21] và sự nở hoa; đó là cái trong giới động vật cho phép nó yêu thương chủ nhân của nó, săn mồi và theo đuổi cuộc sống theo bản năng của nó; [22] đó là cái trong con người làm cho y nhận thức được môi trường và nhóm của mình, cho phép y sống cuộc sống của mình trong ba cõi giới của sự tiến hóa bình thường của mình như người quan sát, người nhận thức, người hành động. [23] Chính điều này cuối cùng cho phép y khám phá ra rằng linh hồn trong y là nhị nguyên và một phần trong y đáp ứng với linh hồn động vật và một phần trong y nhận ra linh hồn thiêng liêng của mình. [24] Tuy nhiên, vào thời điểm này, đa số sẽ được nhận thấy là không hoạt động hoàn toàn thuần túy động vật thuần túy hay thuần túy thiêng liêng, mà có thể được coi là nhân hồn.

[25] 5. Linh hồn của vũ trụ [26]— nhằm mục đích làm sáng tỏ —có khả năng biến phân, hoặc đúng hơn (do những hạn chế của hình tướng mà linh hồn đó phải hoạt động thông qua) có khả năng nhận biết ở những tốc độ rung động và giai đoạn phát triển khác nhau. [27] Do đó, bản chất linh hồn trong vũ

universe therefore manifests in certain great states of awareness with many intermediate conditions, of which the major can be enumerated as follows:

[28] a. Consciousness, or that state of awareness in matter itself, due to the fact that Mother-Matter has been fecundated by Father-Spirit and thus life and matter have been brought together. [29] This type of consciousness concerns the atom, molecule and cell of which all forms are constructed. [30] Thus the form of the solar system, of a planet, and of all that is found upon or within a planet is produced.

[31] b. Intelligent sentient consciousness, i.e. that evidenced in the mineral and vegetable kingdoms. [32] It is this which is responsible for the quality, [33] shape, and colouring of the vegetable and mineral forms and for their specific natures.

[34] c. Animal consciousness, [35] the awareness of soul response [Page 38] of all forms in the animal kingdom, producing their distinctions, species and nature.

[36] d. Human consciousness, or self-consciousness, [37] towards which the development of the life, form and awareness in the other three kingdoms has gradually tended. [38] This term concerns the individual consciousness of man; [39] and in the early stages is more animal than divine, [40] owing to the dominance of the animal body with its instincts and tendencies. [41] H.P.B. defines man accurately as “an animal plus a God”. [42] Later it is more strictly human, neither purely animal nor entirely divine, but fluctuating between the two stages, thus making the human kingdom the great battleground between the pairs of

trụ biểu hiện trong những trạng thái nhận thức vĩ đại nhất định với nhiều điều kiện trung gian, trong đó những điều chính có thể được liệt kê như sau:

[28] a. Tâm thức, hay trạng thái nhận thức đó trong chính vật chất, do Mẹ-Vật Chất đã được Cha-Tinh Thần thụ tinh và do đó sự sống và vật chất đã được kết hợp với nhau. [29] Loại tâm thức này liên quan đến nguyên tử, phân tử và tế bào mà tất cả các hình tướng được cấu tạo. [30] Do đó hình tướng của hệ mặt trời, của một hành tinh và của tất cả những gì được tìm thấy trên hoặc trong một hành tinh được tạo ra.

[31] b. Tâm thức nhạy cảm thông minh, tức là tâm thức được thể hiện trong giới khoáng vật và thực vật. [32] Chính điều này chịu trách nhiệm về tính chất, [33] hình dạng và màu sắc của các hình tướng thực vật và khoáng vật, và cho bản chất cụ thể của chúng.

[34] c. Tâm thức động vật, [35] nhận thức về sự đáp ứng linh hồn [Page 38] của tất cả các hình tướng trong giới động vật, tạo ra sự khác biệt, chủng loài và bản chất của chúng.

[36] d. Tâm thức con người, hay ngã thức, [37] mà sự phát triển của sự sống, hình tướng và nhận thức trong ba giới kia đã dần dần hướng tới. [38] Thuật ngữ này liên quan đến tâm thức cá nhân của con người; [39] và ở giai đoạn đầu, nó giống động vật hơn là thiêng liêng, [40] do sự thống trị của thể xác động vật với những bản năng và xu hướng của nó. [41] Bà H.P.B. định nghĩa con người một cách chính xác là “một con vật cộng với một vị Thần”. [42] Sau này, nó mang tính người hơn, không thuần túy là động vật cũng không hoàn toàn là thiêng liêng, mà dao động giữa hai giai đoạn, do đó làm cho giới nhân loại trở thành chiến trường lớn

opposites, between the urge or pull of spirit and the lure of matter or mother-nature, and between that called the lower self and the spiritual man.

giữa các cặp đối lập, giữa sự thôi thúc hay lôi kéo của tinh thần và sự cám dỗ của vật chất hay mẹ thiên nhiên, và giữa cái được gọi là phàm ngã và con người tinh thần.

[43] e. Group consciousness, [44] which is the consciousness of the great sum totals, [45] is arrived at by man through the development, first of all, of his individual consciousness, [46] the sum total of the lives of his animal, emotional and mental natures, [47] plus the spark of divinity dwelling within the form which they make. [48] Then comes awareness of his group, as specified for him in that group of disciples, working under some one Master who represents to him the Hierarchy. [49] The Hierarchy might be defined as the sum total of those sons of men who are no longer centered in the individualised self-consciousness, but who have entered into a wider realisation, that of the planetary group life. [50] There are stages in this realisation, mounting all the way from that tiny group recognition of the probationary disciple up to the completed group awareness of the life in Whom all forms have their being, the consciousness of the planetary Logos, that "Spirit before the Throne" [51] Who manifests through the form of a planet, [Page 39] as man manifests through his form in the human kingdom.

[43] e. Tâm thức nhóm, [44] là tâm thức của những tổng thể vĩ đại, [45] đạt được bởi con người thông qua sự phát triển, trước hết, của tâm thức cá nhân của y, [46] tổng thể của các sự sống của các bản chất động vật, cảm xúc và trí tuệ của y, [47] cộng với tia lửa của thiên tính ngự bên trong hình tướng mà chúng tạo ra. [48] Sau đó đến nhận thức về nhóm của mình, như được chỉ định cho y trong nhóm đệ tử làm việc dưới một Chân sư nào đó, người đại diện cho y Thánh đoàn. [49] Thánh đoàn có thể được định nghĩa là tổng thể của những con của nhân loại không còn tập trung vào ngã thức cá nhân hóa, mà đã bước vào một sự nhận thức rộng lớn hơn, đó là sự sống của tập thể hành tinh. [50] Có những giai đoạn trong sự nhận thức này, tăng dần từ sự nhận ra nhóm nhỏ bé của người đệ tử dự bị cho đến nhận thức nhóm hoàn chỉnh của sự sống trong Đấng mà tất cả các hình tướng đều tồn tại, tâm thức của Hành Tinh Thượng đế, "Thánh Linh trước Ngai" [51] Đấng biểu lộ thông qua hình tướng của một hành tinh, [Page 39] như con người biểu lộ thông qua hình tướng của mình trong giới nhân loại.

[52] The soul therefore may be regarded as the unified sentiency and the relative awareness of that which lies back of the form of a planet and of a solar system. [53] These latter are the sum total of all forms, organic or inorganic, as the materialist differentiates them. [54] The soul, though constituting one great total, is, however, limited in its expression by the nature and quality of the form in which it is found [55] and there are consequently forms which are

[52] Do đó, linh hồn có thể được coi là cảm nhận thống nhất và nhận thức tương đối của cái nằm sau hình tướng của một hành tinh và của một hệ mặt trời. [53] Những hình tướng này là tổng số của tất cả các hình tướng, hữu cơ hay vô cơ, như những người theo chủ nghĩa duy vật phân biệt chúng. [54] Linh hồn, dù cấu thành một tổng thể vĩ đại, tuy nhiên, bị giới hạn trong biểu hiện của nó bởi bản chất và phẩm tính của hình tướng mà nó được tìm thấy, [55] và do đó có những

highly responsive to and expressive of the soul, and others which—owing to their density and the quality of the atoms of which they are composed—are incapable of recognising the higher aspects of the soul or of expressing more than its lower vibration, tone or color.

hình tướng phản ứng và biểu hiện cao đối với linh hồn, và có những hình tướng khác — do mật độ và phẩm chất của các nguyên tử mà chúng được cấu thành — không thể nhận biết các khía cạnh cao hơn của linh hồn hoặc biểu hiện nhiều hơn tần số rung động, âm thanh hoặc màu sắc thấp hơn của nó.

[56] The infinitely small is recognised, the infinitely vast is assumed; [57] but it remains as yet a concept until such time as the consciousness of man is inclusive, as well as exclusive. [58] This concept will be understood when the second aspect is contacted and men understand the nature of the soul. [59] It must be also remembered that just as the basic triplicity of manifestation worked out symbolically in man as his quota of energy (physical energy), his nervous system and the body mass, [60] so the soul can also be known as a triplicity, the higher correspondences of the lower.

[56] Cái vô cùng nhỏ được nhận biết, cái vô cùng lớn được giả định; [57] nhưng vẫn còn là một khái niệm cho đến khi tâm thức của con người bao gồm cả bao hàm lẫn loại trừ. [58] Khái niệm này sẽ được hiểu khi khía cạnh thứ hai được tiếp xúc và con người hiểu được bản chất của linh hồn. [59] Cũng cần nhớ rằng giống như sự tam phân cơ bản của sự biểu hiện được biểu hiện tượng trưng trong con người như là năng lượng của y (năng lượng thể chất), hệ thần kinh và khối cơ thể, [60] linh hồn cũng có thể được biết đến như là một bộ ba, những đối ứng cao hơn của cái thấp hơn.

Commentary 9

Hi, and we are continuing with *A Treatise on White Magic* video commentary number 9. We are still in this magnificent detailed introduction. We've been looking at the soul as the quality of life along with many other definitions and we have experienced Master DK's warning about the limitations of words and how we will only find the truth, not through words, but if the truth arises within us and is recognized because of that reason in other contexts such as the outer world.

Xin chào tất cả. Chúng ta đang tiếp tục với video bình luận số 9, Luận về Chánh Thuật. Chúng ta vẫn đang ở trong phần giới thiệu tuyệt vời và chi tiết này. Chúng ta đã xem xét linh hồn như là phẩm tính của sự sống cùng với nhiều định nghĩa khác, và chúng ta đã trải nghiệm lời cảnh báo của Chân sư DK về những giới hạn của ngôn từ và cách chúng ta chỉ có thể tìm thấy chân lý, đó không phải thông qua ngôn từ, mà là khi chân lý trỗi dậy bên trong chúng ta và được nhận biết bởi lý do đó trong các bối cảnh khác, như thế giới bên ngoài.

This is a discussion of the soul. It is brought into being when the spirit aspect and the matter are related to each other. Discussed with you a little of my own view that at least on the higher levels of the universe, consciousness itself may be responsible for creating what we call matter.

Đây là một cuộc thảo luận về linh hồn. Linh hồn được hình thành khi khía cạnh tinh thần và vật chất liên kết với nhau. Tôi đã thảo luận với các bạn một chút về quan điểm cá nhân của tôi rằng ít nhất ở các cấp độ cao hơn của vũ trụ, chính tâm thức có thể chịu trách nhiệm tạo ra cái mà chúng ta gọi là vật chất.

The soul is the attractive force

Linh hồn là mãnh lực thu hút

And the coherent force holding all things together, and that's the second. Now we are reaching the third statement and that there's really only one soul, one attractive force, one consciousness, but there are many differentiations which account for the emergence of forms manifesting different qualities.

Và là lực kết nối, giữ tất cả mọi thứ lại với nhau, đó là khía cạnh thứ hai. Bây giờ chúng ta đang đến với phát biểu thứ ba rằng thực ra chỉ có một linh hồn, một lực hấp dẫn, một tâm thức, nhưng có nhiều sự biến phân, giải thích cho sự xuất hiện của các hình tướng biểu lộ các phẩm tính khác nhau.

[1] 3. This soul manifests differently in the various kingdoms of nature, but its function is ever the same, whether we are dealing with an atom of substance and its power to preserve its identity and form, and carry forward its activity along its own lines, or whether we deal with a form in one of the three kingdoms of nature,

[1] 3. Linh hồn này biểu hiện khác nhau trong các giới tự nhiên khác nhau, nhưng chức năng của nó luôn luôn giống nhau, dù chúng ta đang xem xét một nguyên tử của vật chất và sức mạnh của nó để bảo tồn đặc tính và hình dạng của nó, và tiếp tục hoạt động của nó theo những đường lối riêng của nó, hoặc chúng ta xem xét một hình tướng trong một trong ba giới tự nhiên,

(mineral, vegetable, animal)

Ba giới khoáng vật, thực vật, động vật

[2] held coherently together, demonstrating characteristics,

[2] được giữ kết dính với nhau, thể hiện các đặc điểm,

(i.e. qualities)

Tức là các tính chất

[3] pursuing its own instinctual life

[3] theo đuổi sự sống theo bản năng của chính nó

(not self-conscious)

Không tự ý thức

[4] and working as a whole towards something higher and better.

We might say *driven by its soul towards something higher and better.*

So, soul is consciousness but soul is also quality; soul is that something which aggregates various types of emanations, brings them together and produces a form which evidences a distinctive quality. In one way, consciousness is one with many different apertures, many different portals of sensitivity, we might say, but in another way the qualities of the various emanations and therefore in a sense the soul of these various emanations differ at least in the relative world, the maja mayavic world. Alright so

[5] a. Therefore the soul is that which gives distinctive characteristics and differing form manifestations.

Because different emanations are held in differing relationships and these relationships determine the distinctive characteristics and the differing forms. We know when we look at the rainbow that though all the colors come forth from the white light, they appear distinctive and we can combine them in various ways to produce aggregations and forms of differing natures. So, the soul is the producer of distinctive quality, soul is the producer of distinctive quality.

[6] b. The soul plays upon matter

It is causative in this respect

[4] và hoạt động như một chỉnh thể hướng tới điều gì đó cao hơn và tốt hơn. [Page 36]

Chúng ta có thể nói, được thúc đẩy bởi linh hồn hướng tới điều gì đó cao hơn và tốt đẹp hơn.

Vì vậy, linh hồn là tâm thức nhưng linh hồn cũng là phẩm tính; linh hồn là cái tập hợp các loại xuất lộ (emanation) khác nhau, mang chúng lại với nhau, và tạo ra một hình tướng thể hiện một phẩm tính đặc biệt. Theo một cách nhìn, tâm thức là một, với nhiều cánh cửa khác nhau, chúng ta có thể nói là nhiều cửa ngõ nhạy cảm khác nhau, nhưng theo một cách nhìn khác, các phẩm tính của các xuất lộ khác nhau và do đó, trong một ý nghĩa nào đó, linh hồn của những xuất lộ này khác nhau, ít nhất là trong thế giới hiện tượng, thế giới ảo ảnh mahamaya.

[5] a. Do đó, linh hồn là cái mang lại những đặc điểm riêng biệt và những biểu hiện hình tướng khác nhau.

Bởi vì các loại xuất lộ khác nhau được giữ trong những mối quan hệ khác nhau, và những mối quan hệ này xác định các đặc điểm đặc trưng và các hình tướng khác nhau. Khi nhìn vào một cầu vồng, mặc dù tất cả các màu sắc đều xuất phát từ ánh sáng trắng, chúng xuất hiện khác biệt, và chúng ta có thể kết hợp chúng theo nhiều cách khác nhau để tạo ra các sự kết hợp và hình tướng có bản chất khác nhau. Vì vậy, linh hồn là người tạo ra phẩm tính đặc trưng.

[6] b. Linh hồn tác động lên vật chất,

Nó có tính nguyên nhân trong khía cạnh này

[7] forcing it to assume certain shapes

[7] buộc nó phải mang những hình dạng nhất định,

In this case, the etheric body is like the soul of matter because the etheric body is the energy field that shapes matter which itself cannot aggregate into any forms. So, the etheric body is form building and represents a higher type of soul, so,

Trong trường hợp này, thể dĩ thái giống như linh hồn của vật chất bởi vì thể dĩ thái là trường năng lượng định hình vật chất, vốn tự nó không thể tập hợp thành bất kỳ hình tướng nào. Vì vậy, thể dĩ thái xây dựng hình tướng và đại diện cho một loại linh hồn cao hơn,

[8] to respond to certain vibrations and to build those specified phenomenal forms which we recognise in the world of the physical plane as mineral, vegetable, animal and human, —and for the initiate certain other forms as well.

[8] đáp ứng với những rung động nhất định và xây dựng những hình tướng hiện tượng cụ thể mà chúng ta nhận ra trong thế giới của cõi vật lý là khoáng vật, thực vật, động vật và con người, —và đối với điểm đạo đồ là một số hình tướng khác nữa.

As we rise through the kingdoms, as we rise through the Kingdom of Souls, the Kingdom of Planetary Lives, etc., so soul in a way, another way of thinking of it. Soul is the geometrizer and quality, every quality, is associated with its own geometry, has its own geometry, and Geometry is relationship in apparent space within this maja mayavic world.

Những hình tướng khác khi chúng ta tiến lên qua các giới cao hơn—giới Linh hồn, Giới Hành tinh. Trong một cách nhìn khác, Linh hồn là người hình học hóa, và phẩm tính đều liên quan đến dạng hình học riêng của hình tướng. Hình học là mối quan hệ trong không gian biểu kiến trong thế giới ảo ảnh này.

[9] 4. The qualities, vibrations, colours, and characteristics in all the kingdoms of nature are soul qualities, as are the latent powers in any form seeking expression, and demonstrating potentiality.

[9] 4. Các phẩm tính, rung động, màu sắc, và đặc điểm trong tất cả các giới tự nhiên là những phẩm tính của linh hồn, cũng như các năng lực tiềm ẩn trong bất kỳ hình tướng nào tìm kiếm sự thể hiện và chứng minh tiềm năng.

When we're looking for distinctions in these various areas of quality, vibration, color – and sound, I suppose I would have to include, sound are soul qualities.

Khi chúng ta tìm kiếm sự phân biệt trong các lĩnh vực khác nhau của phẩm tính, rung động, màu sắc, tôi nghĩ chúng ta phải bao gồm cả âm thanh. Tất cả những điều này đều là phẩm tính của linh hồn.

[10] In their sum total at the close of the evolutionary period, they will reveal what

[10] Trong tổng thể ở cuối giai đoạn tiến hóa, chúng sẽ tiết lộ bản chất của sự sống

is the nature of the divine life and of the world soul, —that oversoul which is revealing the character of God.

thiêng liêng và của linh hồn thế giới, —đại hồn tiết lộ tính cách của Thượng Đế.

Is the oversoul the same as the anima mundi? And usually the connotation is, the usual connotation is that the anima mundi is associated with non self-conscious forms of life. But, if we think of it in a broader sense, then we might look at it inclusively and related to the oversoul, but the oversoul I think is a good term to include those higher types of consciousness which exists on the higher planes and in relation to higher expressions of the one life. God geometrizes, we are told, and the many archetypes which are part of the divine purpose are revealed at the end of the evolutionary period. That's it, evolutionary period. Purpose emerges through soul, thence through form and is archetypal. So, from the world of divine purpose, come the great forms which will manifest as a reflection in the mosaic worlds. I call it those the lower worlds you know, where distinction between the various parts seems to prevail.

Đại hồn có giống như anima mundi không? Thường thì trong ý nghĩa thông thường anima mundi liên kết với những hình tướng sự sống không phải ngã thức. Nhưng, nếu chúng ta nghĩ theo nghĩa rộng hơn, chúng ta có thể nhìn nhận nó một cách toàn diện và liên kết với đại hồn. Tôi nghĩ đại hồn là một thuật ngữ tốt để bao gồm những loại tâm thức cao hơn tồn tại trên các cõi cao hơn, và liên quan đến những biểu hiện cao hơn của Sự Sống Duy Nhất. Người ta nói rằng Thượng Đế hình học hóa, và những nguyên mẫu là một phần của Mục Đích Thiêng Liêng sẽ được tiết lộ vào cuối chu kỳ tiến hóa. Mục đích hay Thiên Ý xuất hiện qua linh hồn, từ đó qua hình tướng, và nó có tính nguyên mẫu. Vì vậy, từ thế giới của Mục Đích Thiêng Liêng, các hình tướng vĩ đại sẽ xuất hiện như là sự phản chiếu trong các thế giới khảm (mosaic world). Tôi gọi chúng là các thế cõi giới thấp, nơi sự phân biệt giữa các phần khác nhau dường như chiếm ưu thế.

The qualities, vibrations, colours, and characteristics

Các phẩm tính, rung động, màu sắc, và đặc điểm

Are soul qualities therefore.

Do đó, đều là phẩm tính của linh hồn.

Really this is amazingly thorough discussion of spirit, soul, and body, it is foundational to all of our latest studies. I think we can only ignore different parts of the voluminous teaching of Master DK at our peril, because important parts of the teaching will be missing unless we are thorough in our examination of all that He has written. Something that you really need. A hidden piece somewhere that will give you the key to something you have read elsewhere and without which you would not have the key.

Đây thực sự là một cuộc thảo luận vô cùng chi tiết về tinh thần, linh hồn và thân thể (body), nó là nền tảng cho tất cả các nghiên cứu mới nhất của chúng ta. Tôi nghĩ, nếu chúng ta có thể bỏ qua các phần khác nhau này của những lời dạy phong phú của Ngài, chúng ta sẽ đối diện với sự nguy hiểm của mình, vì những phần quan trọng của những giảng dạy sẽ bị thiếu nếu chúng ta không kỹ lưỡng trong việc kiểm tra tất cả những gì Ngài đã viết. Có điều gì đó bạn thực sự cần, một mảnh ẩn giấu ở đâu đó sẽ mang lại cho

So, let us be inclusive in attending to absorb all that He has written, because everything He has written aspects every other thing and potentially sheds light upon it.

bạn chìa khóa để hiểu điều gì đó mà bạn đã đọc ở nơi khác, và nếu không có nó, bạn sẽ không có chìa khóa. Vì vậy, hãy chú ý bao quát để hấp thụ tất cả những gì Ngài đã viết, vì tất cả những gì Ngài đã viết đều liên quan đến mọi thứ khác và có tiềm năng soi sáng cho nhau.

[11] a. Therefore the soul, through these qualities and characteristics,

[11] a. Do đó, linh hồn, thông qua những phẩm tính và đặc điểm này,

Basically meaning the same

Về cơ bản, phẩm tính và đặc điểm ý nghĩa giống nhau

[12] manifests as conscious response to matter, for the qualities are brought into being through the interplay of the pairs of opposites, spirit and matter, and their effect upon each other. This is the basis of consciousness.

[12] biểu hiện như một sự đáp ứng có ý thức đối với vật chất, vì các phẩm tính được sinh ra thông qua sự tương tác của các cặp đối lập, tinh thần và vật chất, và ảnh hưởng của chúng lên nhau. Đây là nền tảng của tâm thức.

This is a fundamental statement or perhaps not easily understood in its entirety

Đây là một tuyên bố cơ bản, có lẽ không hoàn toàn dễ hiểu.

Therefore the soul, through these qualities and characteristics, manifests as conscious response to matter

Do đó, linh hồn, thông qua những phẩm tính và đặc điểm này, biểu hiện như một sự đáp ứng có ý thức đối với vật chất,

It is the sentient responsive factor

Đó là yếu tố cảm nhận và phản ứng

for the qualities are brought into being through the interplay of the pairs of opposites,

vì các phẩm tính được sinh ra thông qua sự tương tác của các cặp đối lập,

In what manner? We do not know yet. The pairs of opposites

Bằng cách nào? Chúng ta chưa biết. Các cặp đối lập

spirit and matter, and their effect upon each other.

tinh thần và vật chất, và ảnh hưởng của chúng lên nhau.

Remaining as yet unspecified in DK's descriptions.

Chúng vẫn chưa được Chân sư DK mô tả chi tiết.

This is the basis of consciousness.

Đây là nền tảng của tâm thức.

The interplay between spirit and matter is the basis of consciousness and how the different qualities, how the different qualities are brought into being through that interplay, we do not yet know but will know someday.

Sự tương tác giữa tinh thần và vật chất là cơ sở của tâm thức và cách các phẩm tính khác nhau được hình thành thông qua sự tương tác đó, chúng ta chưa biết nhưng sẽ biết một ngày nào đó.

[13] b. The soul is the conscious factor in all forms,

[13] b. Linh hồn là yếu tố có ý thức trong mọi hình tướng,

The conscious? What can we call it? Sentient, responsive, touching factor within all forms –

Chúng ta có thể gọi linh hồn là gì? Đó là yếu tố cảm nhận, phản ứng, tiếp xúc bên trong tất cả các hình tướng –

[14] the source of that awareness which all forms register

[14] là nguồn gốc của nhận thức mà mọi hình tướng ghi nhận,

All forms. Note, no such thing as a form that does not register contact as a form which in some way does not register contact

Lưu ý, không có gì được gọi là hình tướng mà không ghi nhận sự tiếp xúc.

[15] and of that responsiveness to surrounding group conditions which the forms in every kingdom of nature demonstrate.

[15] và của sự đáp ứng đối với các điều kiện tập thể xung quanh mà các hình tướng trong mọi giới tự nhiên thể hiện.

So, let's look at it in another way: without soul we would have non-responsiveness amongst the various existences in the universe. But now we have a vibrant dynamic interplay as one form of life touches another. We say that soul is that which allows touch and is associated with the sense of touch. It is the great relation factor and holding all things in what we call responsive relationship.

Chúng ta hãy nhìn theo một cách khác: nếu không có linh hồn, chúng ta sẽ không có sự phản ứng giữa các sự sống khác nhau trong vũ trụ. Nhưng bây giờ chúng ta có một sự tương tác năng động sôi nổi khi một hình tướng sự sống chạm vào hình tướng khác. Chúng ta nói rằng linh hồn là cái cho phép sự tiếp xúc và liên quan đến cảm giác tiếp xúc. Nó là yếu tố quan hệ và giữ mọi thứ trong cái chúng ta gọi là mối quan hệ phản ứng.

[16] c. Therefore the soul might be defined as that significant aspect in every form

[16] c. Do đó, linh hồn có thể được định nghĩa là khía cạnh quan trọng trong mọi

(made through this union of spirit and matter)

hình tướng (được tạo ra thông qua sự hợp nhất của tinh thần và vật chất)

But then, how does that union occur? How does this union occur if not through soul? that's another question

Nhưng khi đó, sự hợp nhất đó xảy ra như thế nào nếu không phải thông qua linh hồn? Vâng, đó là một câu hỏi khác.

[17] which feels, registers awareness, attracts and repels, responds or denies response and keeps all forms in a constant condition of vibratory activity.

[17] cảm nhận, ghi nhận nhận thức, thu hút và đẩy lùi, đáp ứng hoặc từ chối đáp ứng và giữ cho tất cả các hình tướng trong trạng thái hoạt động rung động liên tục.

Another great definition. All of these should be put in the A.A.B. extracts. Can't stop right now, a little to do it. Soul

Đó là một định nghĩa tuyệt vời khác. Tất cả những điều này nên được đưa vào các trích đoạn của A.A.B. (Folder AAB Extracts của Thầy Hiệu trưởng bao gồm những câu nói quan trong của Chân sư DK, có thể tìm thấy trên website Makara.us). Linh hồn.

feels, registers awareness, attracts and repels,

cảm nhận, ghi nhận sự nhận thức, thu hút và đẩy lùi,

So we can say *my soul attracts your soul* and vice versa

Chúng ta có thể nói linh hồn của tôi thu hút linh hồn của bạn và ngược lại.

responds or denies response

phản ứng hoặc từ chối phản ứng

It is like the way the inert gases, let us say in the Periodical Table do not respond to each other

nó giống như cách các khí trơ trong Bảng Phân Loại Tuần Hoàn, chúng không phản ứng với nhau

and keeps all forms in a condition of vibratory activity.

và giữ tất cả các hình tướng trong trạng thái hoạt động rung động.

Of course, the form itself has its own type of vibration but we're talking about a particular type of vibratory activity which produces quality. A particular type of vibratory activity which produces quality.

Tất nhiên, bản thân hình tướng có loại rung động riêng, nhưng chúng ta đang nói về một loại hoạt động rung động đặc biệt tạo ra phẩm tính.

[18] d. The soul is the perceiving entity

[18] d. Linh hồn là thực thể nhận thức

Or is it the perception itself?

Hay chính nó là sự nhận thức?

[19] produced through the union of Father-Spirit and Mother-Matter.

[19] được tạo ra thông qua sự kết hợp của Cha-Tinh Thần và Mẹ-Vật Chất.

Well I would say in my view, it is the method by which father, the father aspect perceives or the perception characteristic of the father aspect. So many definitions are here from so many different angles until maybe one of them really resonates with us and brings in sufficient light.

Theo quan điểm của tôi, đó là phương pháp mà qua đó Phương diện Cha nhận thức, hoặc là đặc tính nhận thức của Khía Cạnh Cha. Có rất nhiều định nghĩa từ rất nhiều góc độ khác nhau cho đến khi một trong số chúng thực sự cộng hưởng với chúng ta và mang lại đủ ánh sáng.

[20] It is that which in the vegetable world, for instance, produces [Page 37] response to the sun's rays,

[20] Đó là cái mà, lấy ví dụ, trong thế giới thực vật tạo ra [Page 37] sự đáp ứng với các tia nắng mặt trời

Let's really think of it as the responsive factor within all forms

Chúng ta hãy thực sự nghĩ về nó như là yếu tố phản ứng trong tất cả các hình tướng

[21] and the unfolding of the bud; it is that in the animal kingdom which enables it to love its master, hunt its prey, and follow out its instinctual life;

[21] và sự nở hoa; đó là cái trong giới động vật cho phép nó yêu thương chủ nhân của nó, săn mồi và theo đuổi cuộc sống theo bản năng của nó;

So it is an orienting factor which produces many different kinds of relationship with the environment

Vì vậy, đó là một yếu tố định hướng tạo ra nhiều loại quan hệ khác nhau với môi trường

[22] it is that in man which makes him aware of his environment and his group, which enables him to live his life in the three worlds of his normal evolution as the onlooker, the perceiver, the actor.

[22] đó là cái trong con người làm cho y nhận thức được môi trường và nhóm của mình, cho phép y sống cuộc sống của mình trong ba cõi giới của sự tiến hóa bình thường của mình như người quan sát, người nhận thức, người hành động.

So, soul in man is these factors – the observer, the onlooker, the perceiver, the actor, and the feeling one, the touching one, the responding one. Feeling, touching, responding, changing according to touch.

Vì vậy, linh hồn trong con người là những yếu tố này: người quan sát, người nhận thức, người hành động, người cảm nhận, người chạm vào, người phản ứng. Cảm nhận, chạm vào, phản ứng, và thay đổi theo sự chạm vào.

[23] This it is which enables him eventually to discover that this soul in him is dual and that part of him responds to the animal soul and part of him recognises his divine soul.

Another entity or aspect of the man focused on still higher planes and the *him* as we're talking about here, the *him* is the sentient factor in the middle, so is the middle principle. I hope that all of these definitions are not confusing us; they are meant to enrich our understanding. So it is our potential responsiveness to all other emanations great and small which must grow. There are ten million things of which we are not now aware, but which are present as soul grows within us, we become aware of these factors, they register with us. Soul is that which registers the presence of various factors within the environment. So soul is that which registers the presence of various hitherto unregistered factors within the environment. By far the greater number of factors in universe is, by us, unregistered. We are not impressed, we are not touched, we are too insensitive. So soul is a growing sensitivity to the presence of the divine multitude.

[24] The majority however, at this time will be found to be functioning fully as neither purely animal nor purely divine, but can be regarded as human souls.

A very circumscribed range of contacts is the usual for the average human being and sometimes we may have to shut-off for a time our responsiveness to the anima mundi, to the animal soul, to the lower

[23] Chính điều này cuối cùng cho phép y khám phá ra rằng linh hồn trong y là nhị nguyên và một phần trong y đáp ứng với linh hồn động vật và một phần trong y nhận ra linh hồn thiêng liêng của mình.

Một thực thể khác hoặc khía cạnh khác của con người tập trung vào các cõi cao hơn và "y" mà chúng ta đang nói đến ở đây, “y” là yếu tố cảm nhận ở giữa, linh hồn là nguyên lý ở giữa đó. Tôi hy vọng rằng tất cả những định nghĩa này không gây nhầm lẫn cho chúng ta; chúng nhằm mục đích làm giàu sự hiểu biết của chúng ta. Vì vậy, linh hồn là khả năng phản ứng tiềm năng của chúng ta đối với tất cả các xuất lộ (emanations) lớn và nhỏ vốn phải phát triển. Có mười triệu điều mà chúng ta hiện không nhận biết, nhưng khi linh hồn phát triển trong chúng ta, chúng ta trở nên nhận biết về những yếu tố này, chúng được ghi nhận với chúng ta. Linh hồn là cái ghi nhận sự hiện diện của các yếu tố khác nhau trong môi trường, là cái ghi nhận sự hiện diện của các yếu tố khác nhau trước đây chưa được ghi nhận trong môi trường. Phần lớn các yếu tố trong vũ trụ chưa được ghi nhận bởi chúng ta. Chúng ta không bị ấn tượng, chúng ta không bị chạm vào, chúng ta quá thiếu nhạy cảm. Vì vậy, linh hồn là một sự nhạy cảm ngày càng tăng đối với sự hiện diện của đám đông thiêng liêng.

[24] Tuy nhiên, vào thời điểm này, đa số sẽ được nhận thấy là không hoạt động hoàn toàn thuần túy động vật thuần túy hay thuần túy thiêng liêng, mà có thể được coi là nhân hồn.

Với người trung bình, một phạm vi tiếp xúc rất giới hạn là bình thường, và đôi khi chúng ta có thể phải tạm thời ngừng phản ứng với anima mundi, với linh hồn động vật, với các hình tướng thấp hơn để phát triển phản ứng

forms in order to cultivate response to higher foci of consciousness, the higher aspects of our nature and their characteristic consciousness which we might say is occurring simultaneously with our middle consciousness.

với các tiêu điểm tâm thức cao hơn, các khía cạnh cao hơn của bản chất chúng ta với tâm thức đặc trưng của chúng mà chúng ta có thể nói là đang xảy ra đồng thời với tâm thức trung bình của chúng ta.

I think in psycho-synthesis there is that egg diagram which Roberto Assagioli was using to demonstrate the different layers of consciousness: the subconscious, the human or middle-consciousness, the super-consciousness and its varying grades. Our whole goal here is to expand our ability to touch what was hitherto unregistered. This is the coming to light within the field of consciousness of the unregistered factors. We must grow through the coming to light in the field of consciousness of the previously unregistered factors.

Tôi nghĩ trong Tâm Lý Học Tổng Hợp có biểu đồ quả trứng mà Roberto Assagioli đã sử dụng để trình bày các lớp tâm thức khác nhau: tiềm thức, tâm thức con người hay tâm thức trung bình, siêu tâm thức và các cấp độ khác nhau của nó. Mục tiêu của chúng ta ở đây là mở rộng khả năng chạm đến những gì trước đây chưa được ghi nhận. Đó là sự hiện ra trong trường tâm thức của các yếu tố chưa được ghi nhận trước đó. Chúng ta phải phát triển thông qua sự hiện ra trong trường tâm thức của các yếu tố trước đây chưa được ghi nhận.

I'm sure if we look back upon our life, we will see that at a more mature age we are registering far more in our human interaction, our environmental interaction then would have been possible or was possible in earlier more oblivious, less sensitive days. The theme is the growth of consciousness, the growth of sensitivity, the growth of responsiveness, the growth of soul, the growth of our ability to register internal and external factors until the field of consciousness grows so great.

Tôi chắc chắn rằng nếu chúng ta nhìn lại cuộc sống của chính mình, chúng ta sẽ thấy rằng ở một độ tuổi trưởng thành hơn, chúng ta đang ghi nhận nhiều hơn trong sự tương tác con người, tương tác môi trường, so với những ngày trước đây khi ít nhạy cảm hơn. Chủ đề là sự phát triển của tâm thức, sự phát triển của độ nhạy cảm, sự phát triển của phản ứng, sự phát triển của linh hồn, sự phát triển khả năng của chúng ta để ghi nhận các yếu tố nội tại và ngoại tại cho đến khi trường tâm thức phát triển rất lớn.

Eventually, after trillions of years, our field of consciousness becomes identical with the field of consciousness of the universal Logos, which we are and have always been. We are the universal Logos on its own plane even now and we are the universal Logos in multiple extension, multiple variable extension. We are the universal Logos on its own plane even now and also the universal Logos in multiple, variegated extension. I

Cuối cùng, sau hàng nghìn tỷ năm, trường tâm thức của chúng ta trở nên giống hệt với trường tâm thức của Thượng Đế Vũ Trụ, điều mà chúng ta là và luôn luôn là. Chúng ta là Thượng Đế Vũ Trụ trên cõi của chính Ngài ngay cả bây giờ, và chúng ta là Thượng Đế Vũ Trụ trong nhiều sự mở rộng biến đổi. Tôi là chân thần trong sự mở rộng, bạn cũng vậy. Có một Chân Thần, nhưng khi tâm thức của chúng ta bị giới hạn qua sự mở rộng đó,

am the monad in extension, so are you. There is one monad but as our consciousness is circumscribed through that extension, the factor of differentiating soul varies with each of us. Until through final retraction, we regain the soul of the hole and the identity as a whole. That seems an easy process to grasp but of course in time and space, is very extended and difficult.

yếu tố linh hồn biến phân thay đổi với mỗi chúng ta cho đến khi thông qua sự thu hồi (retraction) cuối cùng, chúng ta lấy lại được linh hồn của toàn thể và một bản sắc như một toàn thể. Điều đó có vẻ là một quá trình dễ hiểu nhưng tất nhiên trong thời gian và không gian, nó rất kéo dài và khó khăn.

Now let's look further. What we have been doing here is, when hearing and sight on those levels are both producing registered experience, then we have the occultist plus the mystic. Now these various definitions of soul breaking them down and into parts and subparts. Again, that which arises from the union of spirit and matter however that union is achieved. The attractive force, the differentiated soul in the various kingdoms of nature, that which is responsible for all these distinguishing features, qualities, vibrations, colors, characteristics. And now the next:

Chúng ta đã làm những gì ở đây? Khi thính giác và thị giác ở những mức độ đó đều tạo ra kinh nghiệm được ghi nhận, thì chúng ta có nhà huyền bí học cộng với nhà thần bí. Và kế đó là những định nghĩa khác nhau về linh hồn, chia nhỏ chúng ra thành các phần và tiểu phần. Một lần nữa, linh hồn là cái phát sinh từ sự hợp nhất của tinh thần và vật chất dù sự hợp nhất đó được đạt được như thế nào. Linh hồn là lực hấp dẫn, linh hồn biến phân trong các giới tự nhiên khác nhau, là cái chịu trách nhiệm cho tất cả các đặc điểm phân biệt này—phẩm tính, rung động, màu sắc, đặc điểm. Và bây giờ đến điểm kế tiếp.

[25] 5. The soul of the universe is

[25] 5. Linh hồn của vũ trụ

Goodness what does it mean here by universe, let's see

Hãy xem từ "vũ trụ" ở đây có nghĩa là gì?

[26] —for the sake of clarity—capable of differentiation or rather (owing to the limitations of the form through which that soul has to function) capable of recognition at differing rates of vibration and stages of development.

[26] — nhằm mục đích làm sáng tỏ —có khả năng biến phân, hoặc đúng hơn (do những hạn chế của hình tướng mà linh hồn đó phải hoạt động thông qua) có khả năng nhận biết ở những tốc độ rung động và giai đoạn phát triển khác nhau.

I think in this book and in this introduction, Master DK is really working on a profound expression even you know, philosophical expression of quite a degree of profundity, so the soul is

Tôi nghĩ trong quyển sách này và trong phần giới thiệu này, Chân sư DK thực sự đang làm việc trên một trình bày sâu sắc, thậm chí một trình bày triết học với mức độ sâu sắc khá cao. Vì vậy linh hồn có,

capable of differentiation or rather (owing to the limitations of the form through which that soul has to function)

có khả năng biến phân, hoặc đúng hơn (do những hạn chế của hình tướng mà linh hồn đó phải hoạt động thông qua)

Limited form, in my view, has to deal with circumscribed self-sight or self-registration.

Theo quan điểm của tôi, hình tướng giới hạn liên quan đến sự nhận biết của Bản Ngã (Self-registration) hoặc sự ghi nhận của Bản Ngã bị giới hạn.

So, the limitations of form have to do with circumscribed Self-registration, and I'm thinking of the Self as the universal Logos. This is my assumption, presumption, but the different types of soul with different characteristics and different scopes of consciousness has to do with the scope of the form and the scope of the form has to do with the processes of division as they occur through emanation. I'll put that down.

Vì vậy, những giới hạn của hình tướng liên quan đến sự ghi nhận Bản Ngã bị giới hạn, và tôi đang nghĩ đến Bản Ngã (Self) như là Thượng Đế Vũ Trụ. Đây là giả định của tôi, nhưng các loại linh hồn khác nhau với các đặc điểm khác nhau và phạm vi tâm thức khác nhau có liên quan đến phạm vi của hình tướng, và phạm vi của hình tướng liên quan đến các quá trình phân chia khi chúng xảy ra thông qua sự xuất lộ. Tôi sẽ ghi xuống điều đó.

{The scope of the form is related to emanative division or division and circumscription through the progressive process of emanation.

{Phạm vi của hình tướng liên quan đến sự phân chia xuất lộ, hoặc sự phân chia và giới hạn thông qua quá trình xuất lộ tiến triển.

[27] The soul nature in the universe therefore manifests in certain great states of awareness with many intermediate conditions, of which the major can be enumerated as follows

[27] Do đó, bản chất linh hồn trong vũ trụ biểu hiện trong những trạng thái nhận thức vĩ đại nhất định với nhiều điều kiện trung gian, trong đó những điều chính có thể được liệt kê như sau:

So let's just say differentiations of the soul nature in universe. That's what we're looking at here and, of course the great beings on planes higher than we can even conceive or presently imagine, that soul nature is huge and deep in scope. And yet there is the soul of the atom and the soul of the subatomic particle, the responsiveness of those things. So, soul, depending upon the level of vibratory immersion, so will soul manifest, depending on the level of

Vì vậy, những biến phân (differentiation) của bản chất linh hồn vũ trụ, đó là những gì chúng ta đang xem xét ở đây, và tất nhiên, những thực thể vĩ đại trên các cõi cao hơn mà chúng ta thậm chí không thể hình dung hoặc tưởng tượng ở hiện tại, bản chất linh hồn đó có phạm vi rất rộng và sâu. Tuy nhiên, vẫn có linh hồn của nguyên tử và linh hồn của hạt hạ nguyên tử, có sự phản ứng của những thứ đó. Vì vậy, tùy thuộc vào mức

vibratory immersion, so will the universal soul manifest. so,

độ chìm đắm rung động mà linh hồn sẽ biểu hiện.

The soul nature in the universe therefore manifests in certain great states of awareness

Do đó, bản chất linh hồn trong vũ trụ thể hiện trong những trạng thái nhận thức lớn

Including the human state of awareness

Những trạng thái này bao gồm trạng thái nhận thức của con người

with many intermediate conditions, of which the major can be enumerated as follows:

với nhiều điều kiện trung gian, trong đó những trạng thái chính có thể được liệt kê như sau

In fact, I've always felt it to be the case that the introduction to a *Treatise on White Magic* is not easy. He goes very deeply here into definitions which hopefully will impress our minds and reveal a degree, an increasing degree of light.

Tôi luôn cảm thấy rằng phần giới thiệu của quyển Luận về Chánh Thuật không hề dễ hiểu. Ngài đi rất sâu vào các định nghĩa ở đây, hy vọng sẽ gây ấn tượng với tâm trí chúng ta và tiết lộ một mức độ ánh sáng ngày càng tăng.

[28] a. *Consciousness*, or that state of awareness in matter itself, due to the fact that Mother-Matter has been fecundated by Father-Spirit and thus life and matter have been brought together.

[28] a. Tâm thức, hay trạng thái nhận thức đó trong chính vật chất, do Mẹ-Vật Chất đã được Cha-Tinh Thần thụ tinh và do đó sự sống và vật chất đã được kết hợp với nhau.

What is the nature of this fecundation? We can ask ourselves but maybe not answer. There is the consciousness of the atom as the book by Alice Bailey describes.

Bản chất của sự thụ tinh này là gì? Chúng ta có thể tự hỏi, nhưng có lẽ không thể trả lời. Có tâm thức của nguyên tử như quyển sách của Bà Alice Bailey mô tả.

[29] This type of consciousness concerns the atom, molecule and cell of which all forms are constructed.

[29] Loại tâm thức này liên quan đến nguyên tử, phân tử và tế bào mà tất cả các hình tướng được cấu tạo.

This is the consciousness of the anima mundi as that entity is usually conceived.

Đây là tâm thức của anima mundi như thực thể đó thường được hiểu.

[30] Thus the form of the solar system, of a planet, and of all that is found upon or within a planet is produced.

[30] Do đó hình tướng của hệ mặt trời, của một hành tinh và của tất cả những gì được

tìm thấy trên hoặc trong một hành tinh được tạo ra.

He's not giving consciousness itself a ranking that relates only to self-consciousness; He's also talking about non self-conscious consciousness or the response ability of the anima mundi. So there is just consciousness, per se, the great states of awareness or the great states of soul. We are dealing with the great states of awareness in universe which means the great states of soul. Alright, the next one.

Ngài không xếp hạng tâm thức chỉ dựa trên tính tự nhận thức (self-consciousness); Ngài cũng đang nói về tâm thức không tự nhận thức (non-self-conscious consciousness), hay khả năng phản ứng của anima mundi. Vì vậy, có chính tâm thức, là những trạng thái nhận thức hoặc những trạng thái linh hồn lớn. Chúng ta đang đề cập đến những trạng thái nhận thức lớn trong vũ trụ, có nghĩa là những trạng thái linh hồn lớn. Tiếp tục.

[31] b. *Intelligent sentient consciousness*, i.e. that evidenced in the mineral and vegetable kingdoms.

[31] b. Tâm thức nhạy cảm thông minh, tức là tâm thức được thể hiện trong giới khoáng vật và thực vật.

It is selective and guided by a great informing life of the kingdom.

Nó có tính chọn lọc và được dẫn dắt bởi một Sự Sống vĩ đại thấm nhuần của cả một giới.

[32] It is this which is responsible for the quality,

[32] Chính điều này chịu trách nhiệm về tính chất,

(the color, the pitch, the sound, the)

Tính chất này là màu sắc, cao độ, âm thanh, hình dạng

[33] shape, and colouring of the vegetable and mineral forms and for their specific natures.

[33] hình dạng và màu sắc của các hình tướng thực vật và khoáng vật, và cho bản chất cụ thể của chúng.

So, these specific natures are caused by intelligent selectivity.

Vì vậy, những bản chất đặc trưng này được tạo ra bởi sự chọn lọc thông minh.

Not all qualities are to be found in any particular form, but a limited number arranged geometrically in a certain manner. He has given us the general principle of consciousness or awareness or responsiveness, the ability to change because of contact. Consciousness is the ability to move or change because of contact.

Không phải tất cả các phẩm tính đều có mặt trong bất kỳ hình tướng cụ thể nào mà chỉ có một số lượng giới hạn được sắp xếp theo cách hình học nhất định. Ngài đã cho chúng ta nguyên tắc chung của tâm thức hoặc của nhận thức hoặc của sự phản ứng, khả năng thay đổi do tiếp xúc. Tâm thức là khả năng di chuyển hoặc thay đổi do tiếp xúc. Tâm thức

Consciousness always requires contact. If there is no contact between the subject and object, we do not have consciousness, and we might also say that consciousness is the relationship and contact between subject and object.

luôn đòi hỏi sự tiếp xúc. Nếu không có sự tiếp xúc giữa chủ thể và đối tượng, chúng ta sẽ không có tâm thức. Chúng ta cũng có thể nói rằng tâm thức là mối quan hệ và tiếp xúc giữa chủ thể và đối tượng.

Alright, the next is:

Tiếp theo là:

[34] c. *Animal consciousness,*

[34] c. Tâm thức động vật,

(we have some of that as human beings)

Chúng ta cũng có một phần của nó

[35] the awareness of soul response [Page 38] of all forms in the animal kingdom, producing their distinctions, species and nature.

[35] nhận thức về sự đáp ứng linh hồn [Page 38] của tất cả các hình tướng trong giới động vật, tạo ra sự khác biệt, chủng loài và bản chất của chúng.

This type is intelligent and selective that it always amazes me how a dog recognizes a dog; when there's a bark at a far distance, the dog's ears perk up and there is a response. It might not be the same to the cry of a bird. There is something in that type of sensitive contact which recognizes the quality of that which is contacted. So we have this Animal consciousness in our forms, but it doesn't end there, it continues into the world of self-consciousness, human consciousness.

Loại tâm thức này thông minh và có tính chọn lọc. Điều luôn làm tôi ngạc nhiên khi một con chó nhận ra một con chó khác. Khi có tiếng sủa từ xa, tai của con chó dựng lên và nó có sự phản ứng. Nó có thể không giống như phản ứng với tiếng kêu của một con chim. Có điều gì đó trong loại tiếp xúc nhạy cảm này nhận ra phẩm tính của cái mà nó tiếp xúc. Vì vậy, chúng ta có tâm thức động vật trong hình tướng của chúng ta, nhưng các loại tâm thức không dừng lại ở đây. Nó tiếp tục vào thế giới của sự tự nhận thức, tâm thức con người.

[36] d. *Human consciousness, or self-consciousness*,

[36] d. Tâm thức con người, hay ngã thức,

(a center is identified and awareness of that center is sustained in the consciousness of the entity at this particular level).

Một trung tâm được xác định và nhận thức về trung tâm đó được duy trì trong tâm thức của thực thể ở cấp độ đặc biệt này.

[37] towards which the development of the life, form and awareness in the other three kingdoms has gradually tended.

[37] mà sự phát triển của sự sống, hình tướng và nhận thức trong ba giới kia đã dần dần hướng tới.

And what is being said here, there is a tending towards human consciousness in all the other lower kingdoms, gradual and progressive. And we know we don't leap from being a mineral to being a human being; one has to pass through the vegetable and animal kingdoms or the progressive life has to pass through the vegetable and animal kingdoms.

Điều đang được nói ở đây là có một xu hướng trong tất cả các giới thấp hơn hướng tới tâm thức con người, tiến triển dần dần. Chúng ta biết rằng chúng ta không nhảy từ khoáng vật lên con người. Một người phải trải qua các giới thực vật và động vật, hoặc sự sống tiến bộ phải trải qua các giới thực vật và động vật.

[38] This term concerns the individual consciousness of man;

[38] Thuật ngữ này liên quan đến tâm thức cá nhân của con người;

Not a generalized responsiveness to the environment without a perceived center. Okay generalized,

Không phải là một phản ứng chung với môi trường mà không có một trung tâm nhận thức.

[39] and in the early stages is more animal than divine,

[39] và ở giai đoạn đầu, nó giống động vật hơn là thiêng liêng,

(the period of animal man)

Giai đoạn của người thú.

[40] owing to the dominance of the animal body with its instincts and tendencies.

[40] do sự thống trị của thể xác động vật với những bản năng và xu hướng của nó.

And these instincts and tendencies compel attention.

Và những bản năng và xu hướng này buộc con người phải chú ý.

[41] H.P.B. defines man accurately as an "animal plus a God".

[41] Bà H.P.B. định nghĩa con người một cách chính xác là “một con vật cộng với một vị Thần”.

Such thinkers as St. Paul asks us, “Know ye not that ye are gods?” and the animal was there as well and he had quite a bit of difficulty in the relationship between the animal and the god which he has immortalized for us in certain words about his wretched in between state torn in both directions.

Những nhà tư tưởng như Thánh Phaolô đã hỏi chúng ta, "Các ngươi không biết rằng các ngươi là thần thánh sao?", và con thú cũng ở đó, và Ngài đã gặp khá nhiều khó khăn trong mối quan hệ giữa con thú và vị thần, và Ngài đã bất tử hóa cho chúng ta trong những lời về tình trạng khốn khổ của mình, bị giằng xé theo cả hai hướng.

[42] Later it is more strictly human, neither purely animal nor entirely divine, but fluctuating between the two stages, thus making the human kingdom the great battleground between the pairs of opposites, between the urge or pull of spirit and the lure of matter or mother-nature, and between that called the lower self and the spiritual man.

[42] Sau này, nó mang tính người hơn, không thuần túy là động vật cũng không hoàn toàn là thiêng liêng, mà dao động giữa hai giai đoạn, do đó làm cho giới nhân loại trở thành chiến trường lớn giữa các cặp đối lập, giữa sự thôi thúc hay lôi kéo của tinh thần và sự cám dỗ của vật chất hay mẹ thiên nhiên, và giữa cái được gọi là phàm ngã và con người tinh thần.

So readers of these books are attempting to emerge out of the strictly human state, let's say

Vì vậy, những độc giả của những quyển sách này đang cố gắng vượt ra khỏi trạng thái hoàn toàn con người. Chúng ta hãy nói rằng,

{students of the ageless wisdom, are attempting to emerge out of the strictly human state. They have already emerged from the more animal state which is responsive to the animal form, primarily.

{Những học viên của Minh Triết Ngàn Đời đang cố gắng vượt ra khỏi trạng thái hoàn toàn con người. Họ đã vượt qua trạng thái động vật, chủ yếu là phản ứng với hình tướng động vật.

Then we enter, how far will this take us? Maybe not as far as the different stratifications of consciousness as they exist in the universe. We will now take up group consciousness but there is consciousness of the one and on different levels of amplified life, there's a kind of maybe a repetition of this very sequence, only at a much larger scale. The one eventually can become the galaxy and finally the universe itself. But now we go to the:

Tôi không biết phần này sẽ đưa chúng ta đi bao xa, có lẽ không đến như các phân tầng khác nhau của tâm thức tồn tại trong vũ trụ. Bây giờ, chúng ta tiếp tục với tâm thức nhóm, nhưng có tâm thức của Đấng Duy Nhất ở các cấp độ khác nhau của sự sống phân tầng. Có thể có một sự lặp lại của trình tự này, chỉ là ở quy mô lớn hơn nhiều. Đấng Duy Nhất cuối cùng có thể trở thành Dải Ngân Hà và cuối cùng là chính Vũ trụ. Nhưng bây giờ chúng ta sẽ đi đến:

[43] e. *Group consciousness,*

[43] e. Tâm thức nhóm,

Of what we normally call the soul. The group consciousness of what we normally call the soul, this is our objective at this time

Tâm thức của cái mà chúng ta thường gọi là linh hồn. Đây là mục tiêu của chúng ta tại thời điểm này

[44] which is the consciousness of the great sum totals

[44] là tâm thức của những tổng thể vĩ đại,

Some much larger than others of “One About Whom Naught May Be Said” is a great sum total but it's a miniscule being compared with even other sum totals within the galaxy and the galaxy itself is a sum total but a minuscule in a way compared to larger aggregations and so it goes until we really reach the great sum total. And it

Một số tổng thể lớn hơn nhiều so với những tổng thể khác. “Đấng Bất Khả Tư Nghị” là một tổng thể vĩ đại nhưng lại là một thực thể nhỏ bé so với thậm chí các tổng thể khác trong dải ngân hà, và chính dải ngân hà là một tổng thể nhưng là một thực thể nhỏ bé khi so với các sự tập hợp lớn hơn, và cứ thế cho đến khi chúng ta thực sự đạt đến tổng thể vĩ đại. Và điều đó

[45] is arrived at by man through the development, first of all, of his individual consciousness,

[45] đạt được bởi con người thông qua sự phát triển, trước hết, của tâm thức cá nhân của y,

So, we move from the individual to the group and we become aware

Vì vậy, chúng ta chuyển từ cá nhân sang nhóm, và trở nên nhận thức

[46] the sum total of the lives of his animal, emotional and mental natures,

[46] tổng thể của các sự sống của các bản chất động vật, cảm xúc và trí tuệ của y,

By animal he means primarily, I think, etheric physical level. First of all, we concentrate upon the aggregation which are animal which our form nature is. It's a collection of lives found on the etheric physical or animal level

Với từ "động vật" tôi nghĩ Ngài muốn nói chủ yếu mức độ vật lý dĩ thái. Trước hết, chúng ta tập trung vào tập hợp động vật là bản chất hình tướng của chúng ta. Đó là một tập hợp của các sự sống được tìm thấy ở mức độ vật lý dĩ thái.

[47] plus the spark of divinity dwelling within the form which they make.

[47] cộng với tia lửa của thiên tính ngự bên trong hình tướng mà chúng tạo ra.

We eventually become aware of that and not just of these forms and their demands.

Cuối cùng chúng ta trở nên nhận thức về điều đó, không chỉ về những hình tướng này và những đòi hỏi của chúng.

[48] Then comes awareness of his group, as specified for him in that group of disciples, working under some one Master who represents to him the Hierarchy.

[48] Sau đó đến nhận thức về nhóm của mình, như được chỉ định cho y trong nhóm đệ tử làm việc dưới một Chân sư nào đó, người đại diện cho y Thánh đoàn.

And this is the stage at which Master DK was working with a group of students which was

Và đây là giai đoạn mà Chân sư DK đã làm việc với một nhóm đệ tử, theo một cách nào

in a way sub-hierarchical but definitely related to the entirety of hierarchy.

đó thuộc về Huyền Giai thứ yếu, nhưng chắc chắn có liên quan đến toàn thể Thánh đoàn.

[49] The Hierarchy might be defined as the sum total of those sons of men who are no longer centered in the individualised self-consciousness, but who have entered into a wider realisation, that of the planetary group life.

[49] Thánh đoàn có thể được định nghĩa là tổng thể của những con của nhân loại không còn tập trung vào ngã thức cá nhân hóa, mà đã bước vào một sự nhận thức rộng lớn hơn, đó là sự sống của tập thể hành tinh.

I think it's really important to look at the different definitions they always give us a different angle so, a still different definition of hierarchy

Tôi nghĩ, thực sự quan trọng để nhìn vào các định nghĩa khác nhau, chúng luôn cung cấp cho chúng ta một góc nhìn khác. Vì vậy, ở đây là một định nghĩa khác về Thánh Đoàn

the sum total of those sons of men who are no longer

tổng thể của những người con của nhân loại không còn...

Human beings

Trong giới nhân loại thuần túy

In the stricty human kingdom because they

Họ đã vượt qua giới nhân loại

are no longer centered in the individualised self-consciousness

mà đã bước vào một sự nhận thức rộng lớn hơn,

They have moved beyond the confining ring-pass-not. They have moved beyond this particular confining ring-pass-not

Đó là giá trị của việc đọc những quyển sách như "Lửa Vũ Trụ" và "Các Cung và Điểm Đạo" mang lại cho chúng ta nhận thức rộng hơn đó.

but who have entered into a wider realization

mà đã bước vào một sự nhận thức rộng lớn hơn,

That's the value of reading book like *Cosmic Fire* and *The Rays and Initiations* giving us that broader realization

Đó chính là giá trị của việc đọc những cuốn sách như *Luận về Lửa Vũ Trụ* và *Cung và Điểm đạo* — chúng mang lại cho chúng ta một sự nhận thức bao quát hơn.

that of the planetary group life.

đó là sự sống của tập thể hành tinh....

The higher initiates beyond the planet and the group life of the solar system and thus

Những điểm đạo đồ cao hơn vượt qua hành tinh và sự sống tập thể của hệ mặt trời và vì

we go always including more and more in what we call group life. So always more and more is included in what we call *group life*.

vậy, chúng ta luôn bao gồm càng ngày càng nhiều hơn trong cái mà chúng ta gọi là sự sống tập thể.

[50] There are stages in this realisation, mounting all the way from that tiny group recognition of the probationary disciple up to the completed group awareness of the life in Whom all forms have their being, the consciousness of the planetary Logos, that "Spirit before the Throne"

[50] Có những giai đoạn trong sự nhận thức này, tăng dần từ sự nhận ra nhóm nhỏ bé của người đệ tử dự bị cho đến nhận thức nhóm hoàn chỉnh của sự sống trong Đấng mà tất cả các hình tướng đều tồn tại, tâm thức của Hành Tinh Thượng đế, "Thánh Linh trước Ngai"

Our Logos is a spirit before the throne,

Hành Tinh Thượng đế của chúng ta là một Thánh Linh trước Ngai

[51] Who manifests through the form of a planet, [Page 39] as man manifests through his form in the human kingdom.

[51] Đấng biểu lộ thông qua hình tướng của một hành tinh, [Page 39] như con người biểu lộ thông qua hình tướng của mình trong giới nhân loại.

Great distinctions exist between the groups in-universe, great distinctions. The tiny collection of students of a master, a few disciples all the way up. it's not all the way, but let us say to that collection of lives that comes under the Planetary Logos and manifests through a planetary scheme and that's just the beginning because we're dealing with a tiny non-sacred planet. So, vast, vast indeed is the universe, and yet relatively and infinitesimal compared with the absolute infinitude of the self-reflected Absolute Diety in an extra-universal context.

Có những sự phân biệt lớn giữa các nhóm trong vũ trụ, những sự phân biệt thật lớn, từ nhóm nhỏ một vài đệ tử của một Chân sư đi lên cao hơn, không phải đi lên tột cùng tất cả, nhưng chúng ta hãy nói rằng đi lên đến tập hợp của những sự sống dưới quyền Hành Tinh Thượng Đế và biểu lộ thông qua một hệ thống hành tinh, và đó chỉ là sự khởi đầu, vì chúng ta đang đề cập đến một hành tinh không thiêng liêng nhỏ bé. Vì vậy, vũ trụ thật sự là rộng lớn, vô cùng rộng lớn, tuy nhiên, lại tương đối và cực kỳ nhỏ bé so với sự vô hạn tuyệt đối của Thượng đế tự phản chiếu trong một bối cảnh ngoài vũ trụ.

[52] The soul therefore may be regarded as the unified sentiency and the relative awareness of that which lies back of the form of a planet and of a solar system.

[52] Do đó, linh hồn có thể được coi là cảm nhận thống nhất và nhận thức tương đối của cái nằm sau hình tướng của một hành tinh và của một hệ mặt trời.

And not just out there

Và không dừng ở đó

unified sentiency

Interesting term, meaning a type of coherent awareness in which many factors are included, or many lesser forms of awareness are included. So,

[A type of coherent awareness in which many lesser forms of awareness are included...the many perceptions are Really One Perception of a Great Inclusive Life

The soul therefore may be regarded as the unified sentiency

Not a piecemeal sentiency. I perceive this, you perceive that. No, it's one being perceiving through the differentiated perceivers.

and the relative awareness of that which lies back of the form of a planet and of a solar system.

That's one type of soul itself still a differentiation and a miniscule range of consciousness compared with still larger aspects of soul. What is the galactic soul? And yet a drop in the bucket compared with the soul of other aggregations all the way up to the universal Logos, any particular universal Logos in an endless sequence of universal Logoi.

[53] These latter are the sum total of all forms, organic or inorganic, as the materialist differentiates them.

We are not a materialist and we do not differentiate between organic and inorganic.

cảm nhận thống nhất (unified sentiency)...

Đây là một thuật ngữ thú vị, có nghĩa là một loại nhận thức gắn kết trong đó bao gồm nhiều yếu tố hoặc nhiều hình thức nhận thức nhỏ hơn. Vì vậy,

[Một loại nhận thức gắn kết trong đó nhiều hình thức nhận thức nhỏ hơn được bao gồmnhiều nhận thức thực sự là Một Nhận Thức Duy Nhất của một Sự Sống Bao Gồm Lớn

Do đó, linh hồn có thể được coi là cảm nhận thống nhất,

Không phải là cảm nhận rời rạc, như tôi nhận thức điều này, bạn nhận thức điều kia. Không, đó là một thực thể nhận thức thông qua các chủ thể nhận thức khác nhau.

và nhận thức tương đối của cái nằm sau hình tướng của một hành tinh và của một hệ mặt trời.

Đó là một loại linh hồn, vẫn còn là một biến phân và một phạm vi tâm thức nhỏ bé so với những khía cạnh lớn hơn của Linh Hồn. Linh hồn của dải ngân hà là gì? Nó vẫn còn là một giọt nước trong thùng so với linh hồn của những tập hợp khác, kéo dài lên đến Thượng Đế Vũ Trụ, bất kỳ Thượng Đế Vũ Trụ nào trong một chuỗi vô tận của các Thượng Đế Vũ Trụ.

[53] Những hình tướng này là tổng số của tất cả các hình tướng, hữu cơ hay vô cơ, như những người theo chủ nghĩa duy vật phân biệt chúng.

Chúng ta không phải là những người theo chủ nghĩa duy vật và chúng ta không phân biệt giữa hữu cơ và vô cơ.

[54] The soul, though constituting one great total, is, however, limited in its expression by the nature and quality of the form in which it is found

[54] Linh hồn, dù cấu thành một tổng thể vĩ đại, tuy nhiên, bị giới hạn trong biểu hiện của nó bởi bản chất và phẩm tính của hình tướng mà nó được tìm thấy,

Let's say the soul or awareness within the causal body egoic lotus is circumscribed greatly compared to soul understood as the awareness of the monad.

Chúng ta có thể nói rằng linh hồn hoặc nhận thức bên trong thể nguyên nhân, hoa sen chân ngã, bị giới hạn rất nhiều so với linh hồn được hiểu là nhận thức của chân thần.

The soul, though constituting one great total

Linh hồn, dù cấu thành một tổng thể vĩ đại

And this reminds us of what He called a unified sentiency

Và điều này nhắc chúng ta về cái mà Ngài gọi là cảm nhận thống nhất.

is, however, limited in its expression by the nature and quality of the form in which it is found

tuy nhiên, bị giới hạn trong biểu hiện của nó bởi bản chất và phẩm chất của hình tướng mà nó được tìm thấy

The soul of the atom certainly does not have the scope of the soul of a human being

Linh hồn của nguyên tử chắc chắn không có phạm vi của linh hồn của con người.

[55] and there are consequently forms which are highly responsive to and expressive of the soul, and others which—owing to their density and the quality of the atoms of which they are composed—are incapable of recognising the higher aspects of the soul or of expressing more than its lower vibration, tone or color.

[55] và do đó có những hình tướng phản ứng và biểu hiện cao đối với linh hồn, và có những hình tướng khác — do mật độ và phẩm chất của các nguyên tử mà chúng được cấu thành — không thể nhận biết các khía cạnh cao hơn của linh hồn hoặc biểu hiện nhiều hơn tần số rung động, âm thanh hoặc màu sắc thấp hơn của nó.

We have a hierarchy of soul expression all the way from great and sensitive forms through which higher aspects of sensitivity can express down to very low material forms which cut out exclude those higher aspects of soul or sensitivity.

Chúng ta có một hệ thống phân cấp của biểu hiện linh hồn từ các hình tướng lớn và nhạy cảm qua đó các khía cạnh nhạy cảm cao hơn có thể biểu hiện, xuống đến các hình tướng vật chất rất thấp, loại trừ những khía cạnh cao hơn của linh hồn.

[56] The infinitely small is recognised, the infinitely vast is assumed

Well if we take the word literally, we don't have in any particular universe anything infinitely small but maybe we do, within the absolutely deity self-reflection in an extra universal world. There we have infinitely small and each recognizes, infinitely vast. But then I'm meticulously literal about the word *infinite*, so it can be used simply as a figure of speech, meaning very small, very, very large or very, very small.

[56] Cái vô cùng nhỏ được nhận biết, cái vô cùng lớn được giả định;

Nếu chúng ta hiểu theo nghĩa đen, không có bất kỳ thứ gì trong vũ trụ cụ thể nào là vô cùng nhỏ, nhưng có lẽ chúng ta có trong sự tự phản chiếu của Thiên tính tuyệt đối trong một thế giới ngoài vũ trụ. Ở đó chúng ta có cái vô cùng nhỏ và cái được nhận biết như vô cùng lớn. Nhưng có lẽ tôi đang rất chi li về từ vô hạn, có thể nó được sử dụng đơn giản như một cách nói, có nghĩa là rất, rất lớn hoặc rất, rất nhỏ.

[57] but it remains as yet a concept until such time as the consciousness of man is inclusive, as well as exclusive.

[57] nhưng vẫn còn là một khái niệm cho đến khi tâm thức của con người bao gồm cả bao hàm lẫn loại trừ.

[58] This concept will be understood when the second aspect is contacted and men understand the nature of the soul.

[58] Khái niệm này sẽ được hiểu khi khía cạnh thứ hai được tiếp xúc và con người hiểu được bản chất của linh hồn.

And mostly we're very involved in the third aspect of divinity.

Hầu hết chúng ta rất liên quan đến khía cạnh thứ ba của thiên tính.

[59] It must be also remembered that just as the basic triplicity of manifestation worked out symbolically in man as his quota of energy (physical energy), his nervous system and the body mass

[59] Cũng cần nhớ rằng giống như sự tam phân cơ bản của sự biểu hiện được biểu hiện tượng trưng trong con người như là năng lượng của y (năng lượng thể chất), hệ thần kinh và khối cơ thể,

Energy, the nervous system and body mass, the 1, 2, and 3

Năng lượng, hệ thần kinh và khối cơ thể, 1, 2 và 3

[60] so the soul can also be known as a triplicity, the higher correspondences of the lower.

[60] linh hồn cũng có thể được biết đến như là một bộ ba, những đối ứng cao hơn của cái thấp hơn.

So, we will soon deal with the soul as a triplicity next time around. This is then the end of *A Treatise on White Magic* video commentary number 9 from page 36 until

Chúng ta sẽ sớm đề cập đến linh hồn như là một bộ ba trong lần tới. Đây là phần kết thúc của video bình luận số 9 về "Luận về Chánh Thuật" từ trang 36 đến trang 39. Chúng ta sẽ

page 39. We will begin next time, let's see of *A Treatise on White Magic* video commentary number 10 from page 39.

bắt đầu lần tới, hãy xem, video bình luận số 10 về "Luận về Chánh Thuật" từ trang 39.

The rest of the book is much more concrete in a certain sense. It's not so abstract and not so rigorously investigative of these fundamental terms. But we need to do this. The old story is that the introduction to this book *A Treatise on White Magic* is towards truth that the editors repeated it again in the introduction not realizing in a sense they had already read through it. We can understand that, but we're going very slowly and hopefully it is coming clearer to us all the time.

Phần còn lại của cuốn sách cụ thể hơn nhiều. Nó không quá trừu tượng và không nghiên cứu nghiêm ngặt các thuật ngữ cơ bản này. Nhưng chúng ta cần phải làm điều này. Có câu chuyện cũ là phần giới thiệu của cuốn sách "Luận về Chánh Thuật" là hướng tới chân lý mà các biên tập viên đã lặp lại một lần nữa trong phần giới thiệu mà không nhận ra rằng họ đã đọc qua nó rồi. Chúng ta có thể hiểu điều đó, nhưng chúng ta đang đi rất chậm và hy vọng nó sẽ trở nên rõ ràng hơn với chúng ta theo thời gian.

then we'll go on to number 10 when we can and will see you soon, bye-bye.

Chúng ta sẽ tiếp tục với video số 10 khi có thể và sẽ gặp lại các bạn sớm, tạm biệt.

Mental Rule 10

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 10_tagged

Bộ ba căn bản của biểu hiện và các đối phần cao hơn

Thầy MDR mở đầu bằng bộ ba căn bản của biểu hiện gồm hạn ngạch năng lượng, hệ thần kinh và khối thể xác; chúng tương ứng lần lượt với tinh thần, linh hồn và phàm ngã như phương diện thứ ba của thiên tính. Từ đó, Thầy giải thích rằng ngay trong linh hồn cũng có một bộ ba tương ứng cao hơn của bộ ba thấp, cho thấy Chân sư DK đang khảo sát các bộ ba lặp lại trên nhiều cấp độ của sự sống. Thầy MDR lưu ý đây là chìa khóa để hiểu toàn bộ phần này của Luận về Chánh Thuật, vì từ Chân Thần, linh hồn đến phàm ngã đều có cấu trúc tam phân nội tại.

Ý chí tinh thần như phương diện thứ nhất của linh hồn

Phương diện thứ nhất của bộ ba linh hồn là ý chí tinh thần, tức phần của ý chí phổ quát mà mỗi linh hồn có thể biểu lộ để hợp tác với Thiên Cơ và mục đích của Sự sống lớn hơn, mà Thầy MDR quy chiếu trước hết về Hành Tinh Thượng đế. Thầy lưu ý chữ "phổ quát" có thể khi thì chỉ hệ mặt trời, khi thì nghĩa rộng hơn, nên phải đọc theo ngữ cảnh. Theo Thầy MDR, ý chí này biểu lộ qua linh hồn nhưng nguồn thực sự nằm trong Tam Nguyên Tinh Thần, đặc biệt ở cõi atma, thậm chí sâu hơn nữa là Chân Thần; nó cũng có thể đi xuống qua "viên ngọc trong hoa sen" và các cánh hoa hi sinh.

Bác ái tinh thần như phẩm tính tối cao của linh hồn

Phương diện thứ hai là bác ái tinh thần, được mô tả như phẩm tính của tâm thức nhóm, tính bao gồm, trung giới, hấp dẫn và hợp nhất. Thầy MDR nhấn mạnh đây là đặc tính tối cao của linh hồn, vì linh hồn là biểu hiện chủ yếu của phương diện thứ hai, trong khi Chân Thần chủ yếu biểu hiện ý chí, còn phàm ngã nổi bật bởi trí tuệ. Thầy cũng giải thích rằng khi nói "tinh thần", muốn chính xác thì phải hàm ý Tam Nguyên Tinh Thần, dù phẩm tính này cũng phản chiếu xuống Hoa Sen Chân Ngã hay thể nguyên nhân.

Trí tuệ của phàm ngã và minh triết như kết quả dung hợp

Chân sư DK xác định phàm ngã được phân biệt nổi bật bởi trí tuệ, còn linh hồn nổi bật bởi bác ái; khi trí tuệ của bản chất thể xác dung hợp với bác ái của linh hồn thì minh triết xuất hiện. Thầy MDR nhận xét minh triết đòi hỏi cả trí tuệ lẫn tri thức, chứ không chỉ cảm hứng mơ hồ. Thầy dùng sơ đồ Hoa Sen Chân Ngã với ba nhóm cánh hoa tri thức, bác ái và hi sinh để minh họa cho sự hiện diện của ba phương diện ngay trong linh hồn.

Các bộ ba lồng nhau từ Chân Thần đến phàm ngã

Thầy MDR nhấn mạnh Chân sư DK đang trình bày nhiều tầng bộ ba: phàm ngã gồm trí, cảm xúc và thể dĩ thái-hồng trần; Hoa Sen Chân Ngã có ba nhóm cánh hoa; Tam Nguyên Tinh Thần là một bộ ba; và ngay trong Chân Thần cũng có bộ ba. Thầy còn liên hệ các bộ ba này với Ba Ngôi, ba Thượng đế, và các mô hình vũ trụ học lớn hơn. Theo Thầy, việc thấy "bộ ba trong bộ ba" là cách đọc đúng phần huyền bí học giải phẫu và tâm lý này.

Bảng tương quan Chân Thần, linh hồn và phàm ngã

Chân sư DK tóm lược bằng bảng: Chân Thần – Ý chí – Mục đích; linh hồn – Bác ái – Phương pháp; phàm ngã – Trí tuệ – Hình tướng. Thầy MDR nhận xét "ý chí" và "mục đích" đôi khi đồng nghĩa, đôi khi cần phân biệt; ông cũng nhấn mạnh thật ra chỉ có một Chân Thần duy nhất với nhiều Chân Thần-trong-sự-mở-rộng. Theo ông, Tam Nguyên Tinh Thần là sự mở rộng của Chân Thần và cũng là nguyên mẫu của điều ta thường gọi là linh hồn trên cõi thượng trí.

Linh hồn như phương pháp và trung gian

Ở cấp linh hồn, bác ái là phương pháp, còn ý chí của phương diện một được giữ lại nhưng biểu lộ qua trí tuệ của phàm ngã và qua Kundalini, thứ khi được khơi dậy đúng cách sẽ mở đường cho các lần điểm đạo cao hơn vào tâm thức Chân Thần. Thầy MDR liên hệ điều này đặc biệt với lần điểm đạo thứ năm, đồng thời cho rằng tình thương-minh triết giúp linh hồn "en rapport" với mọi linh hồn khác. Qua thể cảm dục, linh hồn có thể chạm tới các linh hồn dưới nhân loại; qua hoạt động trên cõi riêng của mình, chạm tới các linh hồn người đang tham thiền; qua nguyên khí Bồ đề, chạm tới phương diện hai của Chân Thần.

Liên hệ giữa cánh hoa, Tam Nguyên Tinh Thần và các phương diện Chân Thần

Thầy MDR giải thích các cánh hoa bác ái liên hệ với nguyên tử trường tồn Bồ đề, các cánh hoa hi sinh liên hệ với phương diện ý chí của Tam Nguyên Tinh Thần, còn phương diện tri thức liên hệ với nguyên tử trường tồn manas. Từ đó, linh hồn có thể nối với bác ái-minh triết của Chân Thần qua Bồ đề, với ý chí của Chân Thần qua atma, và với trí tuệ-hoạt động của Chân Thần qua manas. Thầy lưu ý những phân chia này chỉ là phương tiện giúp hiểu các tương quan trong thời gian và không gian, vì trên thực tế các năng lượng ít tách biệt hơn nhiều.

Dòng năng lượng đi xuống và sự nâng cao các năng lượng thấp

Theo Thầy MDR, toàn bộ hệ thống năng lượng của con người đều liên thông, từ dòng năng lượng cao nhất chảy xuống các mức thấp nhất cho đến sự phản hồi đi lên khi con người tự làm chủ mình. Thầy nhấn mạnh tiến trình đúng là nâng các năng lượng thấp vào phạm vi của năng lượng cao, nhờ đó thanh lọc và tăng lực cho các phương diện thấp để chúng trở thành các ống dẫn tốt hơn. Thầy MDR lưu ý nếu thiếu khát vọng và vẫn sống theo lối sống lệch khỏi năng lượng cao thì các năng lượng ấy hoặc không đi vào, hoặc nếu đi vào sẽ gây tác động phá hoại.

Ánh sáng trong đầu và sự hợp nhất linh hồn-phàm ngã

Chân sư DK nói phàm ngã giấu trong mình điểm sáng của linh hồn gọi là "ánh sáng trong đầu"; Thầy MDR giải thích đó là sự chiếu xạ vào các dĩ thái quanh tuyến tùng quả, được đương sự cảm nhận và đồng thời kích thích các tế bào não. Ánh sáng này chỉ được khám phá và sử dụng khi khía cạnh cao nhất của phàm ngã là trí tuệ đã phát triển và hoạt động. Thầy MDR nhận xét sự hợp nhất vững chắc với linh hồn đòi hỏi trí tuệ được soi sáng bởi linh hồn, và ông suy đoán có một đường nối từ Chân Thần đến viên ngọc trong hoa sen rồi đến trung tâm não qua tuyến tùng.

Viên ngọc trong hoa sen và ý chí động năng

Linh hồn lại giấu trong mình "viên ngọc trong hoa sen", tức năng lực năng lượng động là thuộc tính biểu lộ của Chân Thần dưới dạng ý chí. Thầy MDR lưu ý Chân Thần không chỉ là ý chí mà ở trung tâm còn là hiện diện của hữu thể thuần túy, nhưng viên ngọc quả thực dường như nối với ánh sáng trong đầu. Thầy nhận xét một cách thận trọng rằng một phương pháp kích thích ánh sáng trong đầu là đưa quyền năng của viên ngọc xuống tuyến tùng, nhưng đây là lĩnh vực hiện tượng nên không nên cố làm nếu không có sự giám sát đúng đắn.

Từ tâm thức linh hồn đến tâm thức Chân Thần

Khi linh hồn khai mở mọi quyền năng và học cách bao gồm trong tâm thức mình "vô số hình tướng mà Hữu thể mang lấy", thì một trạng thái bao gồm hơn sẽ xuất hiện và đời sống linh hồn bị vượt qua bởi đời sống Chân Thần. Thầy MDR giải thích đây không phải phủ nhận linh hồn mà là vượt khỏi giới hạn của nó để đạt sự tiếp cận lớn hơn với Nhất Thể. Thầy cũng lưu ý khi nói "tâm thức linh hồn" không phải lúc nào cũng rõ là đang chỉ tâm thức ở cõi thượng trí hay trong Tam Nguyên Tinh Thần, dù trong ngữ cảnh này chủ yếu là tâm thức ở cõi thượng trí.

Phạm vi của tâm thức Chân Thần

Theo đoạn văn được Thầy MDR nhấn mạnh, tâm thức Chân Thần có khả năng biết, yêu thương và tham dự vào các kế hoạch của một Sự sống có thể bao gồm trong bán kính tâm thức không chỉ toàn bộ sự sống và tâm thức của Hành Tinh Thượng đế mà cả các sự sống trong hệ mặt trời. Thầy gọi đây là một định nghĩa rất tốt về phạm vi của tâm thức Chân Thần. Thầy còn liên hệ với giáo huấn rằng Chân Thần có "quê hương trong Mặt Trời", cư trú trong một trung tâm tim lớn ở cõi phụ thứ hai của cõi hồng trần vũ trụ, cho thấy ngay cả Chân Thần con người cũng đang thức tỉnh vào tâm thức của Thái dương Thượng đế.

Nhu cầu về các chuyên gia trong đời sống linh hồn

Thầy MDR đặc biệt gạch dưới câu Chân sư DK nói rằng nhu cầu lớn lao hiện nay là những chuyên gia trong đời sống linh hồn và một nhóm những người nam và nữ dám thực hiện cuộc thí nghiệm và chuyển tiếp lớn lao, làm chứng cho chân lý mà các nhà thần bí và nhà huyền bí học mọi thời đại đã tuyên bố. Thầy nhận xét điều này nói rất đúng việc chúng ta phải làm hiện nay. Theo Thầy, muốn là chuyên gia trong đời sống linh hồn thì không chỉ hiểu linh hồn ở cõi thượng trí mà còn phải hướng tới linh hồn "được rút khỏi bao", tức Tam Nguyên Tinh Thần, và vì vậy việc xây dựng antahkarana là điều tất yếu.

Tinh thần, linh hồn và thể như ba nhân tố lớn

Thầy MDR tổng kết phần vừa học xoay quanh ba nhân tố: tinh thần là sự sống và năng lượng; linh hồn là trung gian hay nguyên khí ở giữa; thể là biểu hiện hiện tượng. Thầy nhấn mạnh đối với người học huyền bí học hiện nay, mục tiêu lớn là tập trung trong linh hồn, còn thể chỉ là hiện tượng biểu lộ của nguyên nhân bên trong. Thầy cũng phân biệt cái "noumenon" gần của thể là linh hồn, còn noumenon cao hơn nữa là Chân Thần.

Các định đề về thể và tính toàn thể hữu cơ của con người

Chân sư DK tiếp theo nêu các định đề về thể: con người trong bản chất thể là một tổng thể, tuy chia thành nhiều phần và cơ quan khác nhau nhưng chúng vận hành thống nhất như một chỉnh thể tương quan. Thầy MDR nhấn mạnh mọi phần đều khác nhau về hình thức và chức năng nhưng phụ thuộc lẫn nhau, có thể liên lạc với nhau qua hệ thần kinh, và mỗi phần đều được cấu tạo từ phân tử, tế bào và nguyên tử được giữ lại trong hình tướng bởi sự sống của toàn thể. Thầy lưu ý đây là cách nhìn hữu cơ và toàn diện, rất gần với nguyên tắc cung bảy và nhịp điệu đúng.

Năm phần chính của thân thể người

Con người được chia đại thể thành năm phần: đầu, phần thân trên phía trên cơ hoành, phần thân dưới phía dưới cơ hoành, hai tay và hai chân. Thầy MDR lưu ý cơ hoành là một đường phân chia rất quan trọng, thậm chí có thể xem như cánh tay ngang của thập giá trong một số biểu tượng. Thầy còn đưa ra một liên tưởng cá nhân với Sat, Chit, Ananda, Nama, Rupa và nhấn mạnh việc đếm số, nhận biết cấu trúc ngũ phân của con người, là điều quan trọng trong nghiên cứu huyền bí học.

Sự sống riêng của từng cơ quan và vai trò điều hướng từ đầu

Mỗi cơ quan có sự sống riêng là tổng số sự sống của cấu trúc nguyên tử của nó, nhưng đồng thời cũng được linh hoạt hóa bởi sự sống thống nhất của toàn thể, được điều hướng từ đầu bởi ý chí thông minh hay năng lượng của con người tinh thần. Thầy MDR nhận xét đây có thể là linh hồn, rồi linh hồn được Chân Thần thấm nhuần, rồi cuối cùng là Chân Thần vận hành qua mayavirupa của mình. Thầy nhấn mạnh mỗi phần được linh hoạt hóa bởi cả tính đa tạp nội tại lẫn tính Nhất thể phủ bóng lên chúng.

Bộ ba đầu-thân trên-thân dưới là cốt lõi của thân thể

Trong năm phần thân thể, phần quan trọng nhất là bộ ba đầu, thân trên và thân dưới; con người vẫn có thể sống và hoạt động khi thiếu tay hoặc chân. Thầy MDR ghi nhận công nghệ hiện đại có thể làm giảm bớt giới hạn của việc mất tay chân, nhưng xét huyền bí học thì ba phần trung tâm vẫn quan trọng hơn. Thầy cho rằng Chân sư DK đang ưu tiên các cấu trúc thiết yếu và các tương quan có giá trị nội môn lớn nhất.

Bộ ba bên trong đầu

Bên trong đầu có ba nhóm chính: năm não thất, ba tuyến là carotid, tùng quả và tuyến yên, cùng hai mắt. Thầy MDR lưu ý đây là một phân chia 5-3-2 thành tổng số 10, cần ghi nhớ vì có ý nghĩa nội môn mạnh. Thầy liên hệ carotid với trung tâm alta major, tuyến tùng với trung tâm đầu, tuyến yên với ajna, và coi đây là giải phẫu huyền bí cần thiết cho người học chánh thuật.

Bộ ba bên trong thân trên và thân dưới

Trong thân trên là cổ họng, phổi và tim; trong thân dưới là lá lách, dạ dày và cơ quan sinh dục. Thầy MDR nhấn mạnh đây là hai bộ ba quan trọng cần học kỹ cùng với các tương quan cung và chức năng. Thầy còn suy nghĩ rằng sự kết hợp đầu với thân trên có thể tạo nên số 9 như một con số trọn vẹn, cho thấy cấu trúc thân thể phản ánh các nguyên mẫu số học thiêng liêng.

Bộ ba tổng quát của toàn thân: cấu trúc, máu và thần kinh

Toàn thân còn có thể được xem như bộ ba gồm da và xương, hệ mạch máu, và hệ thần kinh tam phân. Thầy MDR nhận xét nếu theo thứ tự phương diện thì có lẽ nên đặt hệ thần kinh ở vị trí thứ nhất, hệ máu ở vị trí thứ hai, và da-xương ở vị trí thứ ba, dù Chân sư DK liệt kê ngược lại. Thầy giải thích hệ thần kinh có vai trò chỉ đạo của tinh thần, máu tương ứng với sự sống và tính thấm khắp của linh hồn, còn da-xương phản ánh phương diện hình tướng.

Tương quan giữa ba hệ thân thể và ba bản chất người

Chân sư DK gắn da và xương với bản chất hồng trần, hệ mạch máu với bản chất linh hồn, và hệ thần kinh với bản chất tinh thần. Thầy MDR nhận xét sự tương ứng này đặc biệt hay ở chỗ máu đi khắp thân thể giống như linh hồn thấm khắp hệ mặt trời, còn hệ thần kinh là kênh điều hướng để ý chí có thể vận hành. Thầy coi đây là một ví dụ điển hình của định luật tương ứng và "trên sao, dưới vậy".

Đầu như tương ứng của Chân Thần

Trong đầu, não với năm não thất tương ứng với hình tướng ngũ phân mà tinh thần linh hoạt hóa; ba tuyến tương ứng với bản chất linh hồn hay thông linh cao và thấp; còn hai mắt tương ứng với Chân Thần như ý chí và bác ái-minh triết, tức atma-buddhi. Thầy MDR lưu ý ở đây Chân sư DK sắp xếp theo thứ tự ba-hai-một, tức từ thể, linh hồn đến Chân Thần ngay trong phạm vi đầu, nên người học dễ thấy như bị đảo thứ tự nếu không theo sát ngữ cảnh. Thầy cho rằng người hành chánh thuật phải hiểu các chi tiết giải phẫu loại này.

Thân trên như tương ứng của linh hồn tam phân

Ở thân trên, cổ họng tương ứng với phương diện sáng tạo thứ ba hay trí tuệ hoạt động, tim tương ứng với bác ái-minh triết của linh hồn hay nguyên khí Bồ đề, còn phổi là tương ứng của hơi thở sự sống nên thuộc về tinh thần. Thầy MDR lưu ý tim tuy ở đây được hiểu theo phương diện hai nhưng trong các ngữ cảnh khác cũng có thể giữ nguyên khí sự sống, còn phổi đôi khi cũng liên hệ cung ba, nên mọi quy chiếu đều tùy nhóm yếu tố đang được so sánh. Thầy nhấn mạnh tính phức tạp nhưng cần thiết của các phép đối chiếu này.

Thân dưới như tương ứng của sáng tạo, linh hồn và tinh thần

Ở thân dưới, cơ quan sinh dục là phương diện sáng tạo và là "người tạo hình" của thể; dạ dày, với tư cách biểu hiện hồng trần của tùng thái dương, là tương ứng của bản chất linh hồn; còn lá lách là bộ thu nhận năng lượng nên là tương ứng của tinh thần đang tiếp sinh lực. Thầy MDR thêm một bình luận độc đáo rằng trong trung tâm xương cùng có chỗ ngồi của hành khí trí tuệ thấp, nên cơ quan sinh dục cũng có liên hệ với trí tuệ ở mức thấp. Thầy đề nghị người học nên xem lại và nghiên cứu kỹ các bộ ba này cùng các tương quan cung.

Thể dĩ thái như biểu hiện của năng lượng linh hồn

Kết thúc phần đọc, Chân sư DK chuyển sang thể dĩ thái và nói đây là biểu hiện của năng lượng linh hồn. Chức năng thứ nhất của nó là hợp nhất và liên kết mọi hình tướng thành một toàn thể; chức năng thứ hai là ban cho mỗi hình tướng phẩm tính riêng, tùy theo loại chất liệu được hút vào mạng lưới sự sống, vị trí của hình tướng trong thể của Hành Tinh Thượng đế, và giới trong thiên nhiên đang được tiếp sinh lực. Thầy MDR nhận xét đây là một đơn vị nghiên cứu mới, quan trọng và nên tách ra học riêng, vì dù mọi sự liên hệ với nhau nhưng thể dĩ thái là một đề tài độc lập cần thời gian khảo sát sâu hơn.

Text 10

Review

It must be also remembered that just as the basic triplicity of manifestation worked out symbolically in man as his quota of energy (physical energy), his nervous system and the body mass, [1] so the soul can also be known as a triplicity, the higher correspondences of the lower.

[2] There is first of all what might be called *the spiritual will,* —that quota [3] of the universal will which any one soul can express, and which is adequate for the purpose of enabling the spiritual man to co-operate in the plan and purpose of the great life in which he has his being. [4] There is

Ôn lại webinar 9

Cũng cần nhớ rằng giống như bộ ba cơ bản của sự biểu hiện được biểu hiện tượng trưng trong con người như là năng lượng của (năng lượng thể chất), hệ thần kinh và khối cơ thể, [1] linh hồn cũng có thể được biết đến như là một bộ ba, các đối ứng cao hơn của cái thấp hơn.

[2] Trước hết, có cái có thể gọi là ý chí tinh thần, —đó là phần [3] của ý chí vũ trụ mà bất kỳ linh hồn nào cũng có thể thể hiện, và đủ để cho phép con người tinh thần hợp tác trong kế hoạch và mục đích của sự sống vĩ đại mà người đó hiện hữu. [4] Ngoài ra còn có phẩm chất thứ hai của linh hồn đó là *bác ái*

also the second soul quality which is *spiritual love*, [5] the quality of group consciousness, of inclusiveness, of mediatorship, of attraction and of unification.

tinh thần, [5] phẩm chất của tâm thức nhóm, của sự bao gồm, của sự hòa giải, của sự thu hút và của sự thống nhất.

[6] This is the paramount soul characteristic, for only the soul has [Page 40] it as the dynamic factor. [7] The spirit, or monad is primarily the expression of will with love and intelligence as secondary principles, [8] and the body nature, the personality, is paramountly distinguished by intelligence [9], but the soul has outstandingly the quality of love [10] which demonstrates as wisdom also when the intelligence of the body nature is fused with the love of the soul. [11] The following tabulation may make the thought clearer.

[6] Đây là đặc điểm tối quan trọng của linh hồn, vì chỉ có linh hồn [Page 40] mới có nó như một yếu tố năng động. [7] Tinh thần, hay chân thần, chủ yếu là biểu hiện của ý chí với bác ái và thông tuệ như những nguyên lý thứ yếu, [8] và bản chất cơ thể, phàm ngã, được phân biệt chủ yếu bởi sự thông tuệ, [9] nhưng linh hồn có phẩm chất nổi bật là tình thương, [10] cũng thể hiện dưới dạng minh triết khi sự thông tuệ của bản chất cơ thể được dung hợp với tình thương của linh hồn. [11] Bảng liệt kê sau đây có thể làm cho ý nghĩ rõ ràng hơn.

Monad . . . . . .Will . . . . . .Purpose

Chân thần . . . . . .Ý chí . . . . . Mục đích

1st Aspect	Will, enabling the Monad to participate in the universal purpose.
Phương diện thứ nhất	Ý Chí, cho phép Chân Thần tham gia vào mục đích vũ trụ.
2nd Aspect	Love, the energy which is poured forth into the soul, making it what it is.
Phương diện thứ hai	Tình thương, năng lượng được tuôn đổ vào linh hồn, làm cho nó trở thành cái mà nó là.
3rd Aspect	Intelligence, transmitted via the soul and brought into manifestation through the medium of the body.
Phương diện thứ ba	Trí tuệ, được truyền qua linh hồn và được mang vào biểu hiện thông qua phương tiện của thể xác.

[12] Soul . . . . . .Love . . . . . .the Method

[12] Linh hồn . . . . . .Bác ái. . . . . Phương pháp

1st Aspect	Will, held in abeyance but expressing itself through the mind aspect of the personality and through Kundalini, which when aroused correctly makes possible the final initiations into the consciousness of the Monad.
Phương diện thứ nhất	Ý Chí, được giữ trong trạng thái chờ đợi nhưng biểu lộ chính nó thông qua khía cạnh trí tuệ của phàm ngã và thông qua Kundalini, khi được đánh thức đúng cách làm cho các cuộc điểm đạo cuối cùng vào tâm thức của Chân Thần trở nên khả thi.
2nd Aspect	Love, the dominating force of the soul life; through this possession and this type of energy, the soul can be en rapport with all souls. Through the emotional body, the soul can be in touch with all animal or subhuman souls, through its work on its own plane, with the meditating souls of all men; and through the principle of buddhi, with the second aspect of the Monad.
Phương diện thứ hai	Tình thương, mãnh lực chi phối của đời sống linh hồn; thông qua sự sở hữu này và kiểu năng lượng này, linh hồn có thể tương hợp với tất cả các linh hồn. Thông qua thể cảm xúc, linh hồn có thể tiếp xúc với tất cả các linh hồn động vật hay dưới loài người, thông qua công việc của nó trên cõi riêng của nó, với các linh hồn đang hành thiền của tất cả con người; và thông qua nguyên khí Bồ đề, với phương diện thứ hai của Chân Thần.
3rd Aspect	Knowledge. This aspect is brought into touch with the intelligence of all cells in the threefold body mechanism.
Phương diện thứ ba	Tri thức. Phương diện này được đưa vào tiếp xúc với trí tuệ của tất cả các tế bào trong cơ chế thể xác tam phân.

[13] By a close study of the above it becomes apparent in what way the soul acts as the mediator between the soul and the personality.

[13] Bằng cách nghiên cứu kỹ những điều trên, chúng ta thấy rõ cách mà linh hồn hoạt động như một trung gian giữa Chân thần và phàm ngã.

[14] The personality hides within itself, as a casket hides [Page 41] the jewel, that point of soul light which we call the light in the head. [15] This is found within the brain, [16] and is only discovered and later used when the highest aspect of the personality, the mind, is developed and functioning. [17] Then the union with the soul is made and the soul

[14] Phàm ngã ẩn giấu bên trong nó, như một chiếc hộp giấu [Page 41] viên ngọc, điểm ánh sáng của linh hồn mà chúng ta gọi là ánh sáng trong đầu. [15] Điều này được tìm thấy bên trong não [16] và chỉ được khám phá và sử dụng sau này khi khía cạnh cao nhất của phàm ngã, trí tuệ, được phát triển và hoạt động. [17] Sau đó, sự hợp nhất với

functions through the lower personal nature.

[18] The soul hides within itself, [19] as the “jewel in the lotus,” that faculty of dynamic energy which is the manifested attribute of the monad, the will. [20] When the soul has unfolded all its powers and has learnt to include within its consciousness all that is connoted by the “myriad forms that Being takes,” then in turn a higher or more inclusive state becomes possible and soul life is superseded by monadic life. [21] This involves an ability to know, to love, and to participate in the plans of a life which has the power to include within its radius of consciousness not only the sum total of the lives and consciousness of the life of the Logos of our planet, but all the lives and consciousnesses within our solar system. [22] The nature of this awareness is only possible of comprehension by the man who has arrived at soul-knowledge. [23] The great need at this time is for experts in the life of the soul and for a group of men and women who, undertaking the great experiment and transition, add their testimony to the truth of the statements of the mystics and occultists of the ages.

[24] c. The Body, the Phenomenal Appearance.

[25] Not much need be written here anent this, for the body nature and the form aspect have been the object of investigation and the subject of thought and discussion of thinking men for many centuries. [26] Much at which they have arrived is basically correct. The modern investigator will admit the Law of Analogy as the basis of his premises and recognise sometimes the Hermetic theory that “As above, so below”

linh hồn được tạo ra và linh hồn hoạt động thông qua bản chất thấp hơn của phàm ngã.

[18] Linh hồn ẩn giấu bên trong nó, [19] như "viên ngọc trong hoa sen", khả năng năng lượng năng động vốn là thuộc tính biểu lộ của chân thần, ý chí. [20] Khi linh hồn đã bộc lộ tất cả sức mạnh của mình và đã học cách bao gồm trong tâm thức của mình tất cả những gì được biểu thị bằng "vô số hình tướng mà Bản thể khoác lấy", thì đến lượt nó, một trạng thái cao hơn hoặc bao gồm hơn trở nên khả thi, và sự sống của linh hồn được thay thế bằng sự sống của chân thần. [21] Điều này liên quan đến khả năng biết, yêu thương và tham gia vào các kế hoạch của một sự sống có sức mạnh bao gồm trong bán kính tâm thức của nó không chỉ tổng số sự sống và tâm thức của sự sống của Thượng đế hành tinh của chúng ta mà còn tất cả sự sống và tâm thức trong hệ mặt trời của chúng ta. [22] Bản chất của nhận thức này chỉ có thể được hiểu bởi con người đã đạt đến tri thức linh hồn. [23] Nhu cầu lớn hiện nay đối với các chuyên gia về đời sống linh hồn và với một nhóm người nam và nữ, những người thực hiện cuộc thử nghiệm và chuyển đổi vĩ đại, là thêm lời chứng của họ vào sự thật của những tuyên bố của các nhà thần bí và huyền bí học trong nhiều thời đại.

[24] c. Cơ thể, Hình tướng Hiển lộ.

[25] Không cần viết nhiều về điều này, vì bản chất cơ thể và khía cạnh hình tướng đã là đối tượng nghiên cứu và là chủ đề của tư tưởng và thảo luận của những người có suy nghĩ trong nhiều thế kỷ. [26] Phần lớn những gì họ đã đạt được về cơ bản là chính xác. Nhà nghiên cứu hiện đại sẽ thừa nhận Định luật Tương Đồng làm cơ sở cho tiền đề của mình và đôi khi nhận ra lý thuyết Hermetic rằng “Trên sao, dưới vậy” có thể làm sáng tỏ

may throw much light on the [Page 42] present problems. The following postulates may serve to clarify: —

nhiều vấn đề hiện tại [Page 42]. Các định đề sau đây có thể giúp làm rõ: —

[27] 1. Man, in his body nature, is a sum total, a unity.

[27] 1. Con người, trong bản chất cơ thể của mình, là một tổng thể, một thể thống nhất.

[28] 2. This sum total is subdivided into many parts and organisms.

[28] 2. Tổng thể này được chia thành nhiều bộ phận và cơ quan.

[29] 3. Yet these many subdivisions function in a unified manner and the body is a correlated whole.

[29] 3. Tuy nhiên, nhiều phân khu này hoạt động một cách thống nhất và cơ thể là một tổng thể tương quan.

[30] 4. Each of its parts differs in form and in function but all are inter-dependent.

[30] 4. Mỗi bộ phận của nó khác nhau về hình thức và chức năng nhưng tất cả đều phụ thuộc lẫn nhau.

[31] 5. Each part and each organism is, in its turn, composed of molecules, cells, and atoms and these are held together in the form of the organism by the life of the sum total.

[31] 5. Mỗi bộ phận và mỗi cơ quan, đến lượt nó, được cấu tạo bởi các phân tử, tế bào và nguyên tử và chúng được giữ với nhau dưới dạng cơ thể bởi sự sống của tổng thể.

[32] 6. The sum total called man is roughly divided into five parts some of greater importance than others, but all completing that living organism we call a human being.

[32] 6. Tổng thể được gọi là con người được chia thành năm phần, một số quan trọng hơn những phần khác, nhưng tất cả đều hoàn thiện sinh vật sống mà chúng ta gọi là con người.

[33] a. The head.

[33] a. Đầu.

[34] b. The upper torso, or that part which lies above the diaphragm.

[34] b. Phần thân trên, hoặc phần nằm phía trên cơ hoành.

[35] c. The lower torso, or that part lying below the diaphragm.

[35] c. Phần thân dưới, hoặc phần nằm phía dưới cơ hoành.

[36] d. The arms.

[36] d. Cánh tay.

[37] e. The legs.

[37] e. Chân.

[38] 7. These organisms serve varied purposes and upon their due functioning and proper adjustment the comfort of the whole depends.

[38] 7. Những cơ quan này phục vụ nhiều mục đích khác nhau và sự thoải mái của toàn bộ cơ thể phụ thuộc vào chức năng và sự điều chỉnh thích hợp của chúng.

[39] 8. Each of these has its own life [40] which is the sumtotal of the life of its atomic structure and is also animated by the unified life of the whole, [41] directed from the head by the intelligent will or energy of the spiritual man.

[39] 8. Mỗi cơ quan này đều có sự sống riêng, [40] là tổng thể sự sống của cấu trúc nguyên tử của nó và cũng được tiếp sinh lực bởi sự sống thống nhất của toàn thể, [41] được chỉ đạo từ đầu bởi ý chí thông minh hoặc năng lượng của con người tinh thần.

[42] 9. The important part of the body is that triple division, the head, upper and lower torso. A man can function and live without his arms and legs.

[42] 9. Phần quan trọng của cơ thể là sự phân chia ba phần đó, đầu, thân trên và thân dưới. Một người có thể hoạt động và sống mà không có tay và chân.

[43] 10. Each of these three parts is also triple from the [Page 43] physical side, making the analogy to the three parts of man's nature and the nine of perfected monadic life. There are other organs, but those enumerated are those which have an esoteric significance of greater value than the other parts.

[43] 10. Mỗi phần trong ba phần này cũng là tam phân từ phía [Page 43] vật lý, tạo ra sự tương đồng với ba phần của bản chất con người và chín phần của sự sống chân thần hoàn thiện. Có những cơ quan khác, nhưng những cơ quan được liệt kê là những cơ quan có ý nghĩa bí truyền có giá trị lớn hơn các bộ phận khác.

[44] a. Within the head are:

[44] a. Bên trong đầu có:

[45] 1. The five ventricles of the brain, or what we might call the brain as a unified organism.

[45] 1. Năm não thất của não, hoặc cái mà chúng ta có thể gọi là não như một cơ quan thống nhất.

[46] 2. The three glands, carotid, [47] pineal and pituitary.

[46] 2. Ba tuyến, cảnh, [47] tùng và yên.

[48] 3. The two eyes.

[48] 3. Hai mắt.

[49] b. within the upper body are:

[49] b. Bên trong phần thân trên có:

[50] 1. The throat.

[50] 1. Cổ họng.

[51] 2. The lungs.

[52] 3. The heart.

[53] c. Within the lower body are:

[54] 1. The spleen.

[55] 2. The stomach.

[56] 3. The sex organs.

[57] 11. The sum total of the body is also triple:

[58] a. The skin and bony structure.

[59] b. The vascular or blood system.

[60] c. The three-fold nervous system.

[61] 12. Each of these triplicities corresponds to the three parts of man's nature:

[62] a. Physical nature: [63] —The skin and bony structure are the analogy to the dense and etheric body of man.

[64] b. Soul nature: [65] —The blood vessels and circulatory system are the analogy to that all pervading soul which penetrates to all parts of the solar system, as the blood goes to all parts of the body.

[66] c. Spirit nature: [67] —The nervous system, as it energises and acts throughout the physical man is the correspondence to the energy of spirit.

[51] 2. Phổi.

[52] 3. Tim.

[53] c. Bên trong phần thân dưới có:

[54] 1. Lá lách.

[55] 2. Dạ dày.

[56] 3. Cơ quan sinh dục.

[57] 11. Tổng thể cơ thể cũng là tam phân:

[58] a. Da và cấu trúc xương.

[59] b. Hệ thống mạch máu hoặc máu.

[60] c. Hệ thống thần kinh tam phân.

[61] 12. Mỗi bộ ba này tương ứng với ba phần của bản chất con người:

[62] a. Bản chất thể xác: [63] — Da và cấu trúc xương là sự tương đồng với thể xác đặc và thể dĩ thái của con người.

[64] b. Bản chất linh hồn: [65] — Các mạch máu và hệ tuần hoàn là sự tương đồng với linh hồn bao trùm tất cả, thấm vào tất cả các bộ phận của hệ mặt trời, như máu đi đến tất cả các bộ phận của cơ thể.

[66] c. Bản chất tinh thần: [67] — Hệ thống thần kinh, khi nó cung cấp năng lượng và hoạt động khắp cơ thể vật lý, là sự tương ứng với năng lượng của tinh thần.

[68] 13. In the head we have the analogy to the spirit aspect, the directing will, the monad, the one: [Page 44]

[68] 13. Trong đầu, chúng ta có sự tương đồng với khía cạnh tinh thần, ý chí chỉ đạo, chân thần, Đấng Duy Nhất: [Page 44]

[69] a. The brain with its five ventricles is the analogy to the physical form which the spirit animates in connection with man, that fivefold sum total which is the medium through which the spirit on the physical plane has to express itself.

[69] a. Bộ não với năm não thất của nó là sự tương đồng với hình tướng thể xác mà tinh thần tiếp sinh lực liên quan đến con người, tổng thể ngũ phân đó là phương tiện mà qua đó tinh thần trên cõi hồng trần phải tự thể hiện.

[70] b. The three glands in the head are closely related to the soul or psychic nature (higher and lower).

[70] b. Ba tuyến trong đầu có liên quan chặt chẽ đến bản chất linh hồn hoặc tâm linh (cao hơn và thấp hơn).

[71] c. The two eyes are the physical plane correspondences to the monad, who is will and love-wisdom, or atma-buddhi, according to the occult terminology.

[71] c. Hai mắt là sự tương ứng trên cõi hồng trần với chân thần, là ý chí và bác ái-minh triết, hoặc atma-buddhi, theo thuật ngữ huyền bí.

[72] 14. In the upper body we have an analogy to the triple soul nature.

[72] 14. Trong phần thân trên, chúng ta có một sự tương đồng với bản chất tam phân của linh hồn.

a. The throat, corresponding to the third creative aspect or the body nature, the active intelligence of the soul.

a. Cổ họng, tương ứng với khía cạnh sáng tạo thứ ba hoặc bản chất cơ thể, trí tuệ hoạt động của linh hồn.

[73] b. The heart, the love wisdom of the soul, the buddhi or Christ principle.

[73] b. Trái tim, bác ái-minh triết của linh hồn, nguyên lý bồ đề hay nguyên lý Christ.

[74] c. The lungs, the analogy for the breath of life, is the correspondence of spirit.

[74] c. Phổi, tương tự cho hơi thở của sự sống, là sự tương ứng của tinh thần.

[75] 15. In the lower torso again we have this triple system carried out:

[75] 15. Trong phần thân dưới, chúng ta lại có hệ thống tam phân này được thực hiện:

[76] a. The sex organs, the creative aspect, [77] the fashioner of the body.

[76] a. Cơ quan sinh dục, khía cạnh sáng tạo, [77] người tạo ra cơ thể.

[78] b. The stomach, as the physical manifestation of the solar plexus is the analogy to the soul nature.

[78] b. Dạ dày, là biểu hiện vật lý của tùng thái dương, là sự tương đồng với bản chất linh hồn.

[79] c. The spleen, [80] the receiver of energy and therefore the physical plane expression of the centre which receives this energy is the analogy to the energising spirit.

[79] c. Lá lách, [80] bộ phận tiếp nhận năng lượng và do đó là biểu hiện trên cõi hồng trần của trung tâm tiếp nhận năng lượng này, là sự tương đồng với tinh thần tiếp thêm sinh lực.

[81] The vital body is the expression of the soul energy and has the following function:

[81] Thể sinh lực là sự biểu hiện của năng lượng linh hồn và có các chức năng sau:

[82] 1. It unifies and links into one whole the sum total of all forms.

[82] 1. Nó hợp nhất và liên kết thành một toàn thể tổng số tất cả các hình tướng.

[Page 45]

[Page 45]

[83] 2. It gives to every form its particular quality, and this is due to:

[83] 2. Nó ban cho mỗi hình tướng phẩm tính riêng biệt của nó, và điều này là do:

[84] a. The type of matter drawn into that particular part of the web of life.

[84] a. Loại chất liệu được thu hút vào phần đặc thù đó của mạng lưới sự sống.

[85] b. The position in the body of the planetary Logos, for instance, of any specific form.

[85] b. Vị trí trong thể của Hành Tinh Thượng đế, chẳng hạn, của bất kỳ hình tướng cụ thể nào.

[86] c. The particular kingdom in nature which is being vitalised.

[86] c. Giới cụ thể trong thiên nhiên đang được tiếp sinh lực.

Commentary 10

Hello everybody again.

Xin chào mọi người.

This is our continuation of *A Treatise on White Magic* Webinar or Video Commentaries and we're on Page 39 and

Đây là phần tiếp theo của hội thảo trực tuyến hoặc bình luận video về Luận về Chánh thuật và chúng ta đang ở Trang 39 và chúng

we've just read about triplicities. There is a basic triplicity of manifestation that we have been basically discussing as we went along, and that is the energy, the quota of energy, the nervous system and the body mass. So, the quota of energy is correlated with the spirit, the nervous system with the soul, and the body mass with personality or the third aspect of divinity.

ta vừa đọc về các bộ ba. Có một bộ ba cơ bản của sự biểu hiện mà chúng ta đã thảo luận, và đó là năng lượng, phần năng lượng, hệ thống thần kinh và khối lượng cơ thể. Vì vậy, phần năng lượng tương quan với tinh thần, hệ thống thần kinh với linh hồn, và khối lượng cơ thể với phàm ngã hoặc khía cạnh thứ ba của thiên tính.

[1] **So the soul can also be known as a triplicity, the higher correspondences of the lower.**

[1] linh hồn cũng có thể được biết đến như là một bộ ba, các đối ứng cao hơn của cái thấp hơn.

Now, let's see what this triplicity of soul looks like.

Bây giờ, hãy xem bộ ba của linh hồn này trông như thế nào.

[2] There is first of all what might be called the spiritual will, —that quota

[2] Trước hết, có cái có thể gọi là ý chí tinh thần, —đó là phần

Quota is portion

Từ quota có nghĩa là "hạn ngạch" hay phần

[3] of the universal will which any one soul can express, and which is adequate for the purpose of enabling the spiritual man to co-operate in the plan and purpose of the great life in which he has his being.

[3] của ý chí vũ trụ mà bất kỳ linh hồn nào cũng có thể thể hiện, và đủ để cho phép con người tinh thần hợp tác trong kế hoạch và mục đích của sự sống vĩ đại mà người đó hiện hữu.

Now, that great Life for us is at firstwe certainly have a Globe Lord, we have a Chain Lord, but we will consider it basically the Planetary Logos.

Chắc chắn chúng ta có một Đấng Chúa Tể một bầu, chúng ta có một Đấng Chúa Tể một dãy hành tinh, nhưng cơ bản, chúng ta sẽ coi đó là Hành Tinh Thượng Đế.

that quota of the universal will

đó là phần của ý chí vũ trụ...

And *universal* could be even the quota of solar systemic Will. As I say this word, *universe* and *universal*, these words have limits unless we are really talking about the grand entirety, and sometimes, he does this, and at other times the word universe means our particular solar system, and then of

Và thậm chí vũ trụ đó có thể là phần hệ mặt trời. Như tôi đã nói, từ vũ trụ và phổ quát, những từ này có giới hạn trừ khi chúng ta thực sự nói về toàn thể vĩ đại, và đôi khi Ngài làm điều này, nhưng những lúc khác từ vũ trụ có nghĩa là hệ mặt trời cụ thể của chúng ta, và sau đó tất nhiên chúng ta có thể mở

course we could extend it and we would find that a galaxy is an island universe.

rộng nó và chúng ta sẽ thấy rằng một thiên hà là một đảo vũ trụ.

So, spiritual will, the first aspect of the triplicity of soul, and we need to cooperate with this Great Being, and we have to have kind of a fortitude, a necessary fortitude, in order to do it, and this is provided by the spiritual will as it expresses through the soul. But of course, its real origin is in the higher soul, we know as the Spiritual Triad, and on the atmic plane, we find the spiritual will. The true Ego is the Spiritual Triad. We can also consider this, the spiritual will, coming through the Jewel in the Lotus, we can consider it coming through one of the petals of synthesis and through the sacrifice petals in general. It makes its way down to the lower vibratory levels from its source, and even the atmic plane is not its source, the monadic plane is more its source, but even there, there are behind the factor of monadic will, still greater sources of will.

Vì vậy, ý chí tinh thần là khía cạnh đầu tiên của bộ ba linh hồn, và chúng ta cần phải hợp tác với Đấng Vĩ đại này, và chúng ta phải có một loại nghị lực cần thiết để làm điều đó. Và điều này được cung cấp bởi ý chí tinh thần khi nó thể hiện thông qua linh hồn, nhưng tất nhiên nguồn gốc thực sự của nó là ở linh hồn cao hơn, là Tam nguyên Tinh thần, và trên cõi atma, chúng ta tìm thấy ý chí tinh thần. Chân ngã thực sự là Tam nguyên Tinh thần. Chúng ta cũng có thể xem điều này, ý chí tinh thần, đến thông qua viên ngọc trong hoa sen, chúng ta có thể xem xét nó đến thông qua một trong những cánh hoa tổng hợp, thông qua các cánh hoa hy sinh nói chung. Nó đi xuống các mức rung động thấp hơn từ nguồn của nó, và thậm chí cõi atma cũng không phải là nguồn của nó, mà cõi chân thần đúng hơn là nguồn của nó, nhưng ngay cả đó, đằng sau yếu tố ý chí chân thần, vẫn còn những nguồn ý chí lớn hơn nữa.

Then:

Sau đó:

[4] There is also the second soul quality which is spiritual love

[4] Ngoài ra còn có phẩm chất thứ hai của linh hồn đó là *bác ái tinh thần*,

It pertains very much to the Spiritual Triad, but as I say, it's found also in the egoic lotus or causal body

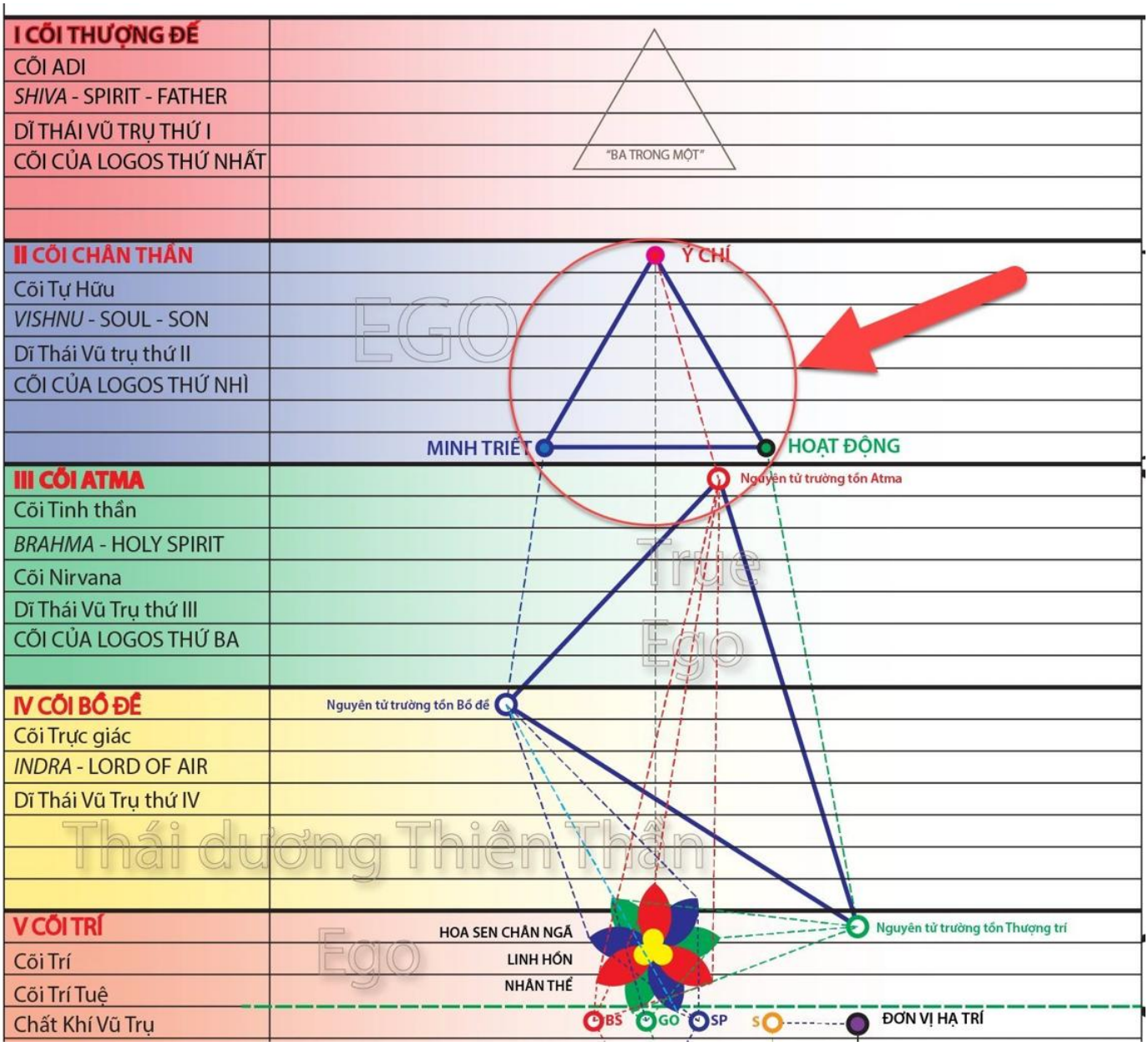
Nó liên quan rất nhiều đến Tam nguyên Tinh thần, nhưng như tôi nói, nó cũng được tìm thấy trong hoa sen Chân ngã hay thể nhân quả.

[5] the quality of group consciousness, of inclusiveness, of mediatorship, of attraction and of unification.

[5] phẩm chất của tâm thức nhóm, của sự bao gồm, của sự hòa giải, của sự thu hút và của sự thống nhất.

Here we have spiritual love and here we have spiritual will. Now,

Ở đây chúng ta có bác ái tinh thần, và trước đó chúng ta có ý chí tinh thần.



[6] **This is the paramount soul characteristic, for only the soul has it as the dynamic factor.**

[6] Đây là đặc điểm tối quan trọng của linh hồn, vì chỉ có linh hồn [Page 40] mới có nó như một yếu tố năng động.

The soul is most motivated by spiritual love because the soul represents the second aspect of divinity, spiritual love is the primary aspect expressing through soul.

Linh hồn được thúc đẩy nhiều nhất bởi tình thương tinh thần vì linh hồn đại diện cho khía cạnh thứ hai của thiên tính, tình thương tinh thần là khía cạnh chính thể hiện thông qua linh hồn.

[7] The spirit, or monad is primarily the expression of will with love and intelligence as secondary principles

[7] Tinh thần, hay chân thần, chủ yếu là biểu hiện của ý chí với bác ái và thông tuệ như những nguyên lý thứ yếu,

See this. Will is at the top, and then Wisdom and Activity, Wisdom-Love, Activity-Intelligence. So, Will is the primary expression of the monadic aspect, and when we come to the soul. The true soul is the Spiritual Triad and its reflection as the egoic lotus, but the buddhic permanent atom is probably the most important here within the Spiritual Triad, at least at this time because it's infusing the egoic lotus, the causal body, which is our objective, or at least we need to polarize our consciousness within the higher mental plane, within this vehicle upon the higher mental plane.

Hãy xem hình này. Ý chí ở trên cùng, sau đó là Minh triết và Hoạt động, Minh triết-Bác ái, Thông Tuệ - Năng Động. Vì vậy, Ý chí là biểu hiện chính của khía cạnh chân thần, và khi chúng ta đến với linh hồn, Linh hồn thực sự là Tam nguyên Tinh thần và sự phản chiếu của nó như hoa sen Chân ngã, nhưng nguyên tử trường tồn Bồ đề có lẽ là quan trọng nhất ở đây trong Tam nguyên Tinh thần, ít nhất là vào lúc này vì nó đang thấm nhuần hoa sen Chân ngã, thể nhân quả, và đó là mục tiêu của chúng ta, hoặc ít nhất chúng ta cần phân cực tâm thức của mình trong cõi thượng trí, trong phương tiện này trên cõi thượng trí.

This is the paramount soul characteristic

Đây là đặc điểm tối quan trọng của linh hồn

Spiritual love, but anytime we use the word *spiritual*, Spiritual Triad is necessarily involved if we want to be truly accurate. So,

Tình thương tinh thần, và bất cứ khi nào chúng ta sử dụng từ tinh thần, Tam nguyên Tinh thần nhất thiết phải được liên quan nếu chúng ta muốn thực sự chính xác. Vì vậy,

The spirit, or monad is primarily the expression of will with love and intelligence as secondary principles

Tinh thần, hay chân thần, chủ yếu là biểu hiện của ý chí với bác ái và thông tuệ như những nguyên lý thứ yếu...

Also called Wisdom and Activity

Cũng được gọi là Minh triết và Hoạt động

[8] and the body nature, the personality, is paramountly distinguished by intelligence

[8] và bản chất cơ thể, phàm ngã, được phân biệt chủ yếu bởi sự thông tuệ,

So, DK is spending much time here dealing with triplicities as they applied to many different levels. A great triplicity is monad, soul and personality, but within each one of them is a triplicity as well.

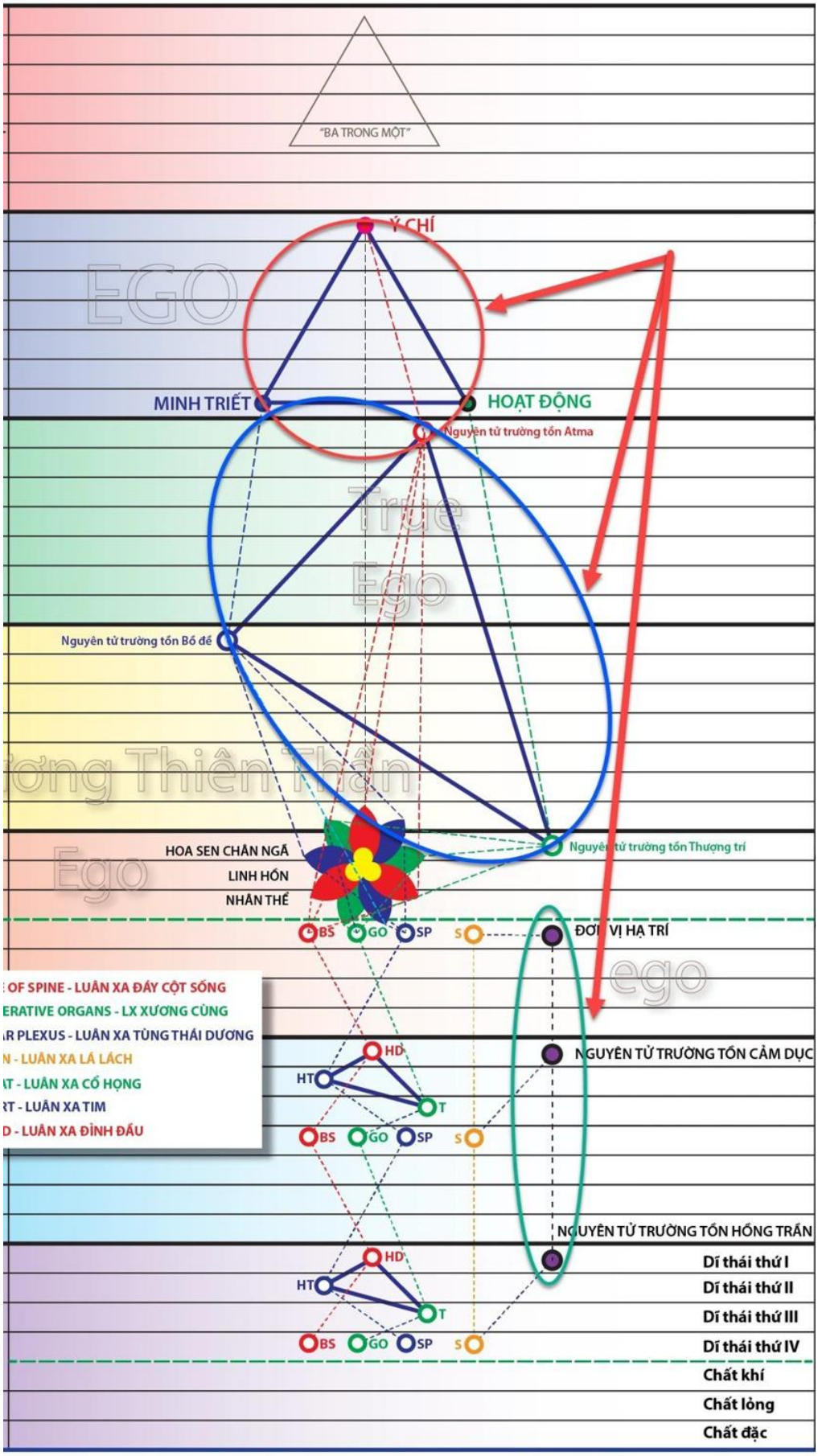
Chân sư DK đang dành nhiều thời gian ở đây để đề cập đến các bộ ba khi chúng được áp dụng cho nhiều cấp độ khác nhau. Một bộ ba vĩ đại là chân thần, linh hồn và phàm ngã, nhưng bên trong mỗi chúng cũng có một bộ ba.

Look at this particular map and you see here's the triplicity in the personality of mind, emotions and etheric physical. Maybe we can look at it as a quaternary when you divide etheric and physical.

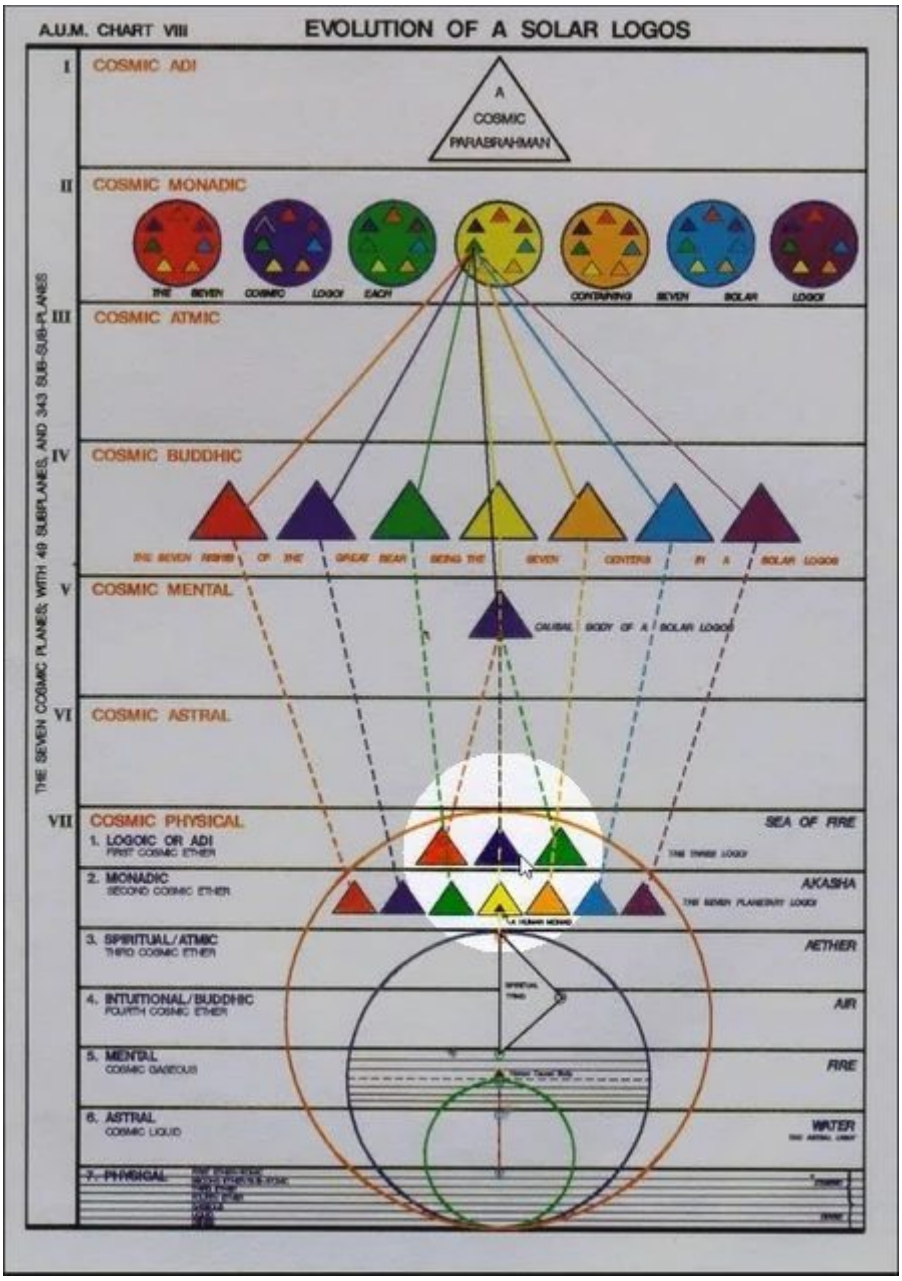
Hãy nhìn vào biểu đồ cụ thể này và bạn sẽ thấy ở đây có bộ ba trong phàm ngã gồm trí tuệ, cảm xúc và thể dĩ thái-hồng trần. Có lẽ chúng ta có thể nhìn nó như một bộ bốn khi bạn chia dĩ thái và hồng trần.

Here, within the nine petals of the egoic lotus we have the sacrifice petals, the love petals and the knowledge petals, and if we want to make out of it a quaternary, we kind of look at the synthesis petals just the way we would look at the personality, as the synthesis of mind, emotions and etheric physical. Up here, in the Spiritual Triad, we have obviously a triplicity, and in the monad we have a triplicity as well.

Ở đây, trong chín cánh hoa của hoa sen Chân ngã, chúng ta có cánh hoa hy sinh, cánh hoa bác ái và cánh hoa tri thức, và nếu chúng ta muốn biến nó thành một bộ bốn, chúng ta có thể nhìn vào các cánh hoa tổng hợp giống như cách chúng ta nhìn vào phàm ngã, như là sự tổng hợp của trí tuệ, cảm xúc và thể dĩ thái-hồng trần. Ở trên đây, trong Tam nguyên Tinh thần, chúng ta rõ ràng có một bộ ba, và trong chân thần chúng ta cũng có một bộ ba.



And if we look on the divine plane:



We see that three great Cosmic Logoi are found there. Another triplicity of the Father, Son and Holy Ghost, the first Logos, second Logos, thirrd Logos, and so forth.

Chúng ta thấy rằng có ba Thượng đế Vũ Trụ vĩ đại được tìm thấy ở đó. Một bộ ba khác của Cha, Con và Chúa Thánh Thần, Thượng đế thứ nhất, Thượng đế thứ hai, Thượng đế thứ ba, và cứ thế tiếp tục.

the personality, is

phàm ngã,...

Primarily

Chủ yếu

[9] **paramountly distinguished by intelligence, but the soul has outstandingly the quality of love**

[9] nhưng linh hồn có phẩm chất nổi bật là tình thương,

No matter what its ray, and

Bất kể cung của nó là gì, và

[10] which demonstrates as wisdom also when the intelligence of the body nature is fused with the love of the soul.

[10] cũng thể hiện dưới dạng minh triết khi sự thông tuệ của bản chất cơ thể được dung hợp với tình thương của linh hồn.

So, let's just say that wisdom demands the presence of intelligence and knowledge.

Vì vậy, chúng ta hãy nói rằng minh triết đòi hỏi sự hiện diện của sự thông tuệ và tri thức.

[11] The following tabulation may make the thought clearer.

[11] Bảng liệt kê sau đây có thể làm cho ý nghĩ rõ ràng hơn.

	Chân thần.....Ý chí..... Mục đích
Monad . . . . . .Will . . . . . .Purpose	**Chân thần.....Ý chí..... Mục đích**
1st Aspect	Will, enabling the Monad to participate in the universal purpose.
Phương diện thứ nhất	Ý Chí, cho phép Chân Thần tham gia vào mục đích vũ trụ.
2nd Aspect	Love, the energy which is poured forth into the soul, making it what it is.
Phương diện thứ hai	Tình thương, năng lượng được tuôn đổ vào linh hồn, làm cho nó trở thành cái mà nó là.
3rd Aspect	Intelligence, transmitted via the soul and brought into manifestation through the medium of the body.
Phương diện thứ ba	Trí tuệ, được truyền qua linh hồn và được mang vào biểu hiện thông qua phương tiện của thể xác.

He's dividing this into three parts,

Ngài đang chia điều này thành ba phần,

Monad... Will... Purpose.

Will and Purpose sometimes equivalent, sometimes distinguished. Will and Purpose seen as aspects of the monad, but what really is the monad? There is but one monad, and there are many monadic extensions of the one monad, all of them with a differing scope and a differing depth of immersion in matter or in what we call objectivity? So, this is the

1st Aspect

In the Monad,

enabling the Monad to participate in the universal purpose.

2nd Aspect, the energy which is poured forth into the soul, making it what it is.

Maybe this is found to a degree in the Spiritual Triad, the spiritual will of the triad allowing the monads to participate in the universal purpose as that purpose is projected downward, the

2nd Aspect of Love, the energy which is poured forth into the soul, making it what it is.

So, that's the Wisdom-Love aspect, and then the:

3rd Aspect Intelligence, transmitted via the soul and brought into manifestation through the medium of the body.

The soul is inherently intelligent, it has the Angel of the Presence, Solar Angel within it,

Chân thần, Ý chí, Mục đích.

Ý chí và Mục đích đôi khi tương đương, đôi khi được phân biệt. Ý chí và Mục đích được xem như là các khía cạnh của chân thần, nhưng chân thần thực sự là gì? Chỉ có *một* chân thần, và có nhiều phần mở rộng chân thần của một chân thần, tất cả chúng đều có phạm vi khác nhau và độ sâu đắm chìm khác nhau trong vật chất hoặc trong cái mà chúng ta gọi là tính khách quan? Vì vậy, đây là

Khía cạnh thứ nhất...

Trong Chân thần,

cho phép Chân thần tham gia vào mục đích vũ trụ.

Khía cạnh thứ 2, năng lượng được đổ vào linh hồn, làm cho nó trở thành như nó vốn là.

Có lẽ điều này được tìm thấy ở một mức độ nào đó trong Tam nguyên Tinh thần, ý chí tinh thần của Tam nguyên cho phép các chân thần tham gia vào mục đích vũ trụ khi mục đích đó được phóng chiếu xuống,

Khía cạnh thứ 2 của Bác ái, năng lượng được đổ vào linh hồn, làm cho nó trở thành như nó vốn là.

Vì vậy, đó là khía cạnh Minh triết-Bác ái, và sau đó là:

Khía cạnh thứ 3 Trí tuệ, được truyền qua linh hồn và được biểu hiện thông qua hương tiện của cơ thể.

Linh hồn vốn thông minh, nó có Thiên thần Hiện diện, Thái dương Thiên thần bên trong

and it's found on the higher mental plane, which is a plane of higher intelligence.

nó, và nó được tìm thấy trên cõi thượng trí, là cõi của trí tuệ cao hơn.

Monad, Will and Purpose, in a way we're dealing with the monad with the will, wisdom and activity but we're also dealing with the Spiritual Triad, which is an extension of the Monad and a prototype of what we normally call the soul on its own plane. The consciousness within the egoic lotus.

Chân thần, Ý chí và Mục đích, theo một cách nào đó, chúng ta đang đề cập đến chân thần với ý chí, minh triết và hoạt động nhưng chúng ta cũng đang đề cập đến Tam nguyên Tinh thần, là một phần mở rộng của Chân thần và là nguyên mẫu của cái mà chúng ta thường gọi là linh hồn trên cõi giới của chính nó, tâm thức bên trong hoa sen Chân ngã.

Now with respect to the level of soul, we have:

Bây giờ, liên quan đến cấp độ linh hồn, chúng ta có:

[12] Soul . . . . . .Love . . . . . .the Method

[12] Linh hồn.....Bác ái..... Phương pháp

1st Aspect	Will, held in abeyance but expressing itself through the mind aspect of the personality and through Kundalini, which when aroused correctly makes possible the final initiations into the consciousness of the Monad.
Phương diện thứ nhất	Ý Chí, được giữ trong trạng thái chờ đợi nhưng biểu lộ chính nó thông qua khía cạnh trí tuệ của phàm ngã và thông qua Kundalini, khi được đánh thức đúng cách làm cho các cuộc điểm đạo cuối cùng vào tâm thức của Chân Thần trở nên khả thi.
2nd Aspect	Love, the dominating force of the soul life; through this possession and this type of energy, the soul can be en rapport with all souls. Through the emotional body, the soul can be in touch with all animal or subhuman souls, through its work on its own plane, with the meditating souls of all men; and through the principle of buddhi, with the second aspect of the Monad.
Phương diện thứ hai	Tình thương, mãnh lực chi phối của đời sống linh hồn; thông qua sự sở hữu này và kiểu năng lượng này, linh hồn có thể tương hợp với tất cả các linh hồn. Thông qua thể cảm xúc, linh hồn có thể tiếp xúc với tất cả các linh hồn động vật hay dưới loài người, thông qua công việc của nó trên cõi riêng của nó, với các linh hồn đang hành thiền của tất cả con người; và thông qua nguyên khí Bồ đề, với phương diện thứ hai của Chân Thần.
3rd Aspect	Knowledge. This aspect is brought into touch with the intelligence of all cells in the threefold body mechanism.
Phương diện thứ ba	Tri thức. Phương diện này được đưa vào tiếp xúc với trí tuệ của tất cả các tế bào trong cơ chế thể xác tam phân.

The 1st Aspect of Will, held in abeyance but expressing itself through the mind aspect of the personality	**Khía cạnh thứ nhất của Ý chí, tạm thời không hoạt động, nhưng thể hiện thông qua khía cạnh trí tuệ của phàm ngã...**
Will and mind are related	Ý chí và trí tuệ có liên quan
and through Kundalini	**...và thông qua Kundalini...**
At the base of the spine, with Pluto, a first ray plane,t ruling and with Mars there as well with its first ray component. So,	Tại đáy cột sống, với sao Diêm Vương, một hành tinh cung một, cai quản và với sao Hỏa cũng ở đó với thành phần cung một của nó. Vì vậy,

the mind aspect of the personality and through Kundalini, which when aroused correctly makes possible the final initiations into the consciousness of the Monad.

qua trạng thái trí tuệ của phàm ngã và qua Kundalini, khi được khơi dậy đúng cách sẽ làm cho những lần điểm đạo cuối cùng vào tâm thức của Chân thần trở nên khả thi.

And we might say, ruling especially the fifth initiation. This is about what is expressing through the soul and from the soul.

Và chúng ta có thể nói, đặc biệt là cai quản lần điểm đạo thứ năm. Đây là về những gì đang thể hiện thông qua linh hồn và từ linh hồn.

2nd Aspect of Love,

Khía cạnh thứ 2 của Bác ái,

It is,

Đó là,

the dominating force of the soul life;

mãnh lực chi phối của sự sống linh hồn;

Because soul represents the second aspect and is the second of the periodical vehicles. The Monad, soul and personality are periodical vehicles and soul is the second of those vehicles, with its particular type of consciousness being the second loving, wise consciousness. We have the willful consciousness of the Monad and the intelligent consciousness of the personality, and all of them really have each member of the triplicity in various grades and in certain portions

Bởi vì linh hồn đại diện cho khía cạnh thứ hai và là phương tiện thứ hai trong các phương tiện định kỳ. Chân thần, linh hồn và phàm ngã là các phương tiện định kỳ và linh hồn là phương tiện thứ hai trong số các phương tiện đó, với loại tâm thức đặc biệt của nó là tâm thức tình thương, minh triết thứ hai. Chúng ta có tâm thức ý chí của Chân thần và tâm thức thông minh của phàm ngã, và tất cả chúng thực sự đều có mỗi thành viên của bộ ba ở các cấp độ khác nhau và theo một số phần nhất định.

through this possession and this type of energy, the soul can be en rapport with all souls.

thông qua sự sở hữu và loại năng lượng này, linh hồn có thể có mối quan hệ tương giao với tất cả các linh hồn.

Love-wisdom enhances rapport.

Bác ái-minh triết tăng cường mối quan hệ tương giao.

Through the emotional body, the soul can be in touch with all animal or subhuman souls, through its work on its own plane, with the meditating souls of all men; and

Thông qua thể cảm xúc, linh hồn có thể tiếp xúc với tất cả các linh hồn động vật hoặc dưới nhân loại, thông qua công việc của nó trên cõi giới của chính nó, với các linh hồn đang tham thiền của tất cả mọi

through the principle of buddhi, with the second aspect of the Monad.

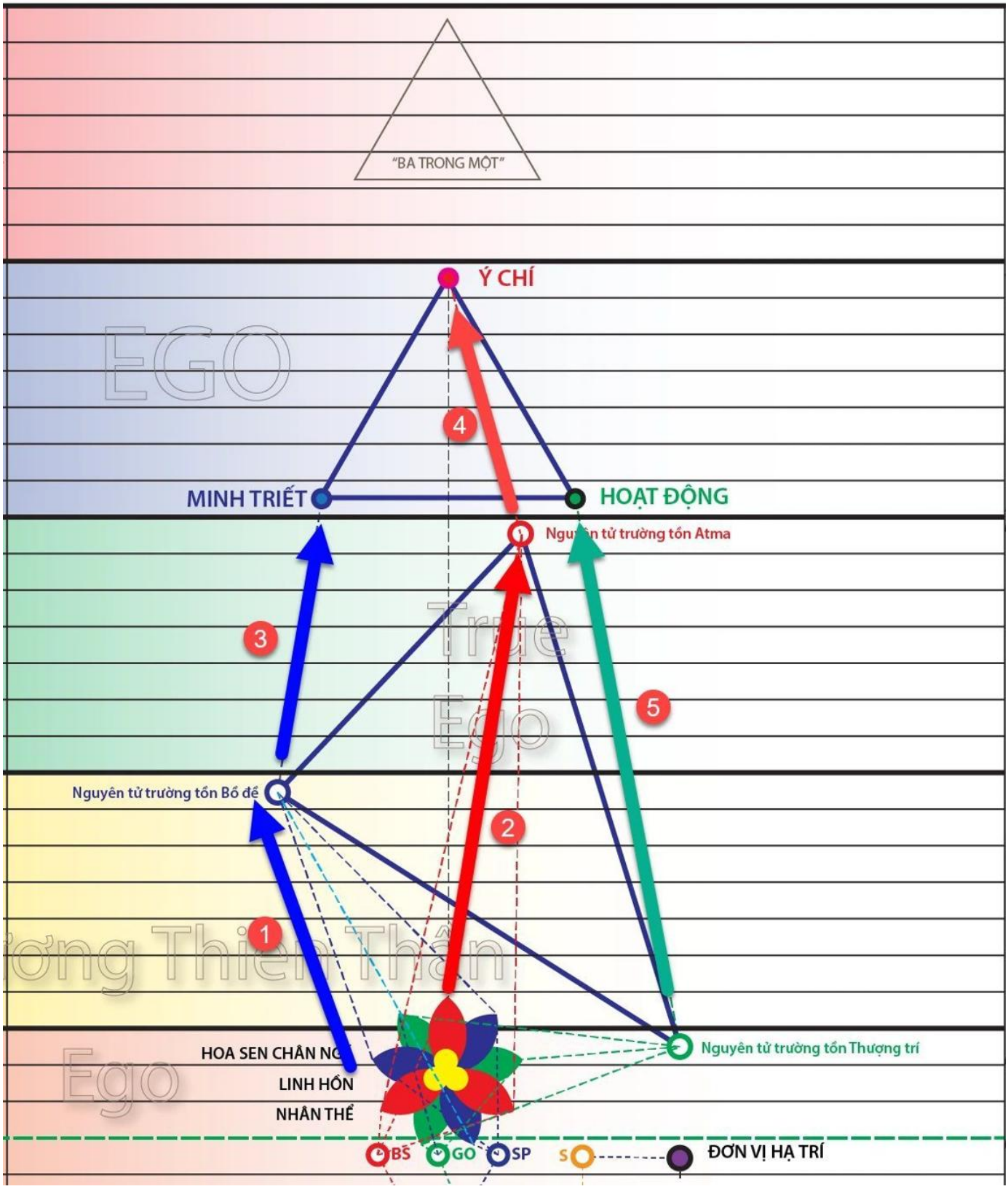
người; và thông qua nguyên lý Bồ đề, với khía cạnh thứ hai của Chân thần.

The principle of buddhi has been brought into the higher mental plane, but if we consider the soul to be the Spiritual Triad, then we find there the origin, for practical purposes, of the principle of buddhi, and it places us in touch with the second aspect of the Monad.

Nguyên lý Bồ đề đã được đưa vào cõi thượng trí, nhưng nếu chúng ta coi linh hồn là Tam nguyên Tinh thần, thì chúng ta tìm thấy ở đó nguồn gốc cho các mục đích thực tế của nguyên lý Bồ đề, và nó đặt chúng ta vào sự tiếp xúc với khía cạnh thứ hai của Chân thần. Và ở đây, từ cõi Bồ đề, chúng ta tìm thấy sự kết nối với khía cạnh bác ái-minh triết của chân thần.

Here, we see the love petals and that they are in touch with the buddhic permanent atom, just as the will petals, or sacrifice petals, are in touch with the first aspect of the triad, and here, from the buddhic level, we find the connection to the love-wisdom aspect of the monad, and from the atmic level, the connection with the will aspect of the Monad, and from the manasic permanent atom, the connection with the intelligence activity aspect of the Monad.

Ở đây, chúng ta thấy các cánh hoa bác ái và chúng tiếp xúc với nguyên tử trường tồn Bồ đề [note1], giống như các cánh hoa ý chí, hay các cánh hoa hy sinh, chúng tiếp xúc với khía cạnh thứ nhất của tam nguyên [note2], và trừ cõi Bồ đề có sự kết nối với khía cạnh Bác Ái – Minh Triết của chân thần [note3], và từ cõi atma, có sự kết nối với khía cạnh ý chí của Chân thần [note4], và từ nguyên tử trường tồn trí tuệ, có sự kết nối với khía cạnh Hoạt Động Trí Tuệ của Chân thần [note5].



All these things are far less divided than we may suspect but in order to understand relationships in time and space, the divisions are useful.

Tất cả những điều này ít bị phân chia hơn chúng ta có thể nghi ngờ, nhưng để hiểu các mối quan hệ trong thời gian và không gian, sự phân chia là hữu ích.

So, the soul can be variously in touch with the astral nature, here.

Vì vậy, linh hồn có thể tiếp xúc với bản chất cảm dục theo nhiều cách khác nhau.

So, the emotional body, the soul, can be in touch with all animals and the lower kingdoms of nature and though its own qualities with the similar qualities and energies in other human beings and through the buddhic energy which is also found infusing the causal body but through that buddhic energy with the love and wisdom of the Monad.

Vì vậy, thông qua thể cảm xúc, linh hồn có thể tiếp xúc với tất cả các loài động vật và các giới thấp hơn nhân loại trong tự nhiên, và thông qua phẩm chất của chính nó, nó tiếp xúc với các phẩm chất và năng lượng tương tự ở những người khác, và thông qua năng lượng Bồ đề—được tìm thấy thấm nhuần vào thể nhân quả, nhưng thông qua năng lượng Bồ đề đó với tình thương và trí tuệ của Chân thần.

So, it has the *1st Aspect Will, 2nd Aspect Love, 3rd Aspect Knowledge.* And we find these things really in the soul, in the three types of petals.

Vì vậy, nó có Khía cạnh thứ nhất, Ý chí, khía cạnh thứ 2, Tình thương, và khía cạnh thứ 3, Tri thức. Chúng ta thực sự tìm thấy những điều này trong linh hồn, trong ba loại cánh hoa.

This aspect is brought into touch with the intelligence of all cells in the threefold body mechanism.

Trạng thái này được đưa vào tiếp xúc với sự thông tuệ của mọi tế bào trong cơ cấu tam phân của cơ thể.

In a way, it's controlling the dense physical vehicle, the cellular structure therein and also the correspondence to cells within the etheric body.

Theo một cách nào đó, nó đang kiểm soát phương tiện thể xác đậm đặc, cấu trúc tế bào trong đó, và cả sự tương ứng dĩ thái của các tế bào.

[13] By a close study of the above it becomes apparent in what way the soul acts as the mediator between the soul and the personality.

[13] Bằng cách nghiên cứu kỹ những điều trên, chúng ta thấy rõ cách mà linh hồn hoạt động như một trung gian giữa Chân thần và phàm ngã.

Because all aspects of the personality are in touch with the soul, with the will, with the mind, the love-wisdom aspect of the monad with the buddhic principle, with the love petals, with the soul in all human beings and with the astral body. Then we have the manasic principle which is, in a higher sense, connected with the intelligence activity aspect of the Monad, but also with

Bởi vì tất cả các khía cạnh của phàm ngã đều tiếp xúc với linh hồn, với ý chí, với trí tuệ, khía cạnh bác ái-minh triết của chân thần, với nguyên lý Bồ đề, với các cánh hoa tình thương, với linh hồn trong tất cả con người và với thể cảm xúc. Sau đó, chúng ta có nguyên khí trí tuệ, theo một nghĩa cao hơn, được kết nối với khía cạnh trí tuệ hoạt động của Chân thần nhưng cũng với các cánh hoa

the knowledge petals and with the underlying cellular and atomic structure of the vehicles within the personality, and especially I suppose with the dense physical cellular and atomic structure and the etheric.

tri thức và với cấu trúc tế bào và nguyên tử cơ bản của các phương tiện trong phàm ngã, và đặc biệt tôi cho là với cấu trúc tế bào và nguyên tử thể xác đặc và thể dĩ thái.

intricate interrelations are here given and we just have to realize that all these different aspects of our energy system are indeed in touch with each other, and from the highest flows of energy which eventually reaches the lowest, and there is going to be a return energy towards the highest as we get hold of ourselves and understand the direction that we should be traveling.

Vâng, vấn đề phức tạp, các mối tương quan phức tạp được đưa ra ở đây, và chúng ta cần nhận ra rằng tất cả những khía cạnh khác nhau của hệ thống năng lượng của chúng ta thực sự tiếp xúc với nhau và từ đó tạo ra dòng chảy năng lượng cao nhất cuối cùng sẽ đến mức thấp nhất, và sẽ có một năng lượng quay trở lại hướng tới mức cao nhất khi chúng ta kiểm soát bản thân và hiểu được hướng đi mà chúng ta nên đi.

There is elevation of the lower energies into the sphere of the higher energies and thereby a great energizing, purifying energizing of the lower aspects of our nature enabling them to be better conduits of the higher energies. But, we have to have our aspiration operating if we are going to be able to receive and benefit from these higher energies. We just don't care if we ignore, if we continue the lifestyle which is deflective of the higher energies, they just will not come in and purify, or if they do, they will be very destructive in their effect.

Có sự nâng lên của các năng lượng thấp hơn vào phạm vi của các năng lượng cao hơn, và do đó, một sự tiếp thêm sinh lực lớn lao, một sự thanh lọc các khía cạnh thấp hơn trong bản chất của chúng ta, cho phép chúng trở thành những kênh dẫn tốt hơn cho các năng lượng cao hơn. Nhưng, chúng ta phải có sự khao khát hoạt động nếu chúng ta muốn có thể tiếp nhận và hưởng lợi từ những năng lượng cao hơn này. Nếu chúng ta không quan tâm, nếu chúng ta bỏ qua, nếu chúng ta tiếp tục lối sống làm chệch hướng các năng lượng cao hơn, chúng sẽ không đi vào và thanh lọc. Hoặc nếu làm, chúng sẽ rất hủy diệt trong tác dụng của chúng.

So let's see what else.

Chúng ta hãy xem còn những gì khác.

[14] The personality hides within itself, as a casket hides [Page 41] the jewel, that point of soul light which we call the light in the head.

[14] Phàm ngã ẩn giấu bên trong nó, như một chiếc hộp giấu [Page 41] viên ngọc, điểm ánh sáng của linh hồn mà chúng ta gọi là ánh sáng trong đầu.

Now, let's just remember **the light in the head is a point of soul light.** It has been caused by the irradiation of the ethers

Chúng ta hãy nhớ rằng ánh sáng trong đầu là một điểm của ánh sáng linh hồn. Nó được tạo ra bởi sự phát xạ của các chất ether xung

around the pineal gland, and this irradiation is of a phenomenal nature and is sensed by the consciousness of the individual for whom it is happening, and also the brain cells are stimulated as a result. This light in the head –

quanh tuyến tùng, và sự phát xạ này có bản chất hiện tượng và được cảm nhận bởi tâm thức của cá nhân mà nó đang xảy ra, và kết quả là các tế bào não cũng được kích thích. Ánh sáng trong đầu này,

[15] This is found within the brain

[15] Điều này được tìm thấy bên trong não

Etheric and physical brain

Bộ não dĩ thái và não vật lý

[16] and is only discovered and later used when the highest aspect of the personality, the mind, is developed and functioning.

[16] và chỉ được khám phá và sử dụng sau này khi khía cạnh cao nhất của phàm ngã, trí tuệ, được phát triển và hoạt động.

Carrying, as it does, the influence of the spiritual will.

Mang theo, như nó vốn là, ảnh hưởng của ý chí tinh thần.

[17] Then the union with the soul is made and the soul functions through the lower personal nature.

[17] Sau đó, sự hợp nhất với linh hồn được tạo ra và linh hồn hoạt động thông qua bản chất thấp hơn của phàm ngã.

Let's just say a steady union requires the mind and its irradiation with light from the soul. So, there are a number of things that are hidden and are correspondential.

Chúng ta hãy nói rằng một sự hợp nhất ổn định đòi hỏi tâm trí và sự phát xạ của nó với ánh sáng từ linh hồn. Vì vậy, có một số điều đang ẩn giấu và có sự tương ứng.

The light on the head hidden within the brain or around the pineal gland has a kind of correspondence to the irradiation of the jewel in the lotus. Maybe the pineal gland and the jewel in the lotus are strongly connected, and as well connected with the Monad. This kind of a line from the monad to the jewel in the lotus, to the very center of the brain, the light in the head being the irradiation around the pineal gland. all of this is anatomical occultism and much of this will develop on its own as we meditate and we serve, and then of course it's possible to do targeted development under correct supervision.

Ánh sáng trên đầu ẩn giấu bên trong não hoặc xung quanh tuyến tùng có một sự tương ứng với sự phát xạ của viên ngọc trong hoa sen. Có lẽ tuyến tùng và viên ngọc trong hoa sen có mối liên hệ chặt chẽ, và cũng được kết nối với Chân thần. Có một tuyến từ chân thần đến viên ngọc trong hoa sen, đến trung tâm của não, ánh sáng trong đầu là sự chiếu xạ xung quanh tuyến tùng. Vâng, tất cả những điều này thuộc giải phẫu học cơ thể nội môn, và phần lớn điều này sẽ tự phát triển khi chúng ta thiền định và phụng sự, và khi đó tất nhiên có thể thực hiện sự phát triển có mục tiêu dưới sự giám sát chính xác.

[18] The soul hides within itself,

Yeah, we're talking about what is hidden. I guess I jumped the gun on that, but I felt it was coming and now he is going to describe it.

Anyway, we had the monad with purpose, and we have the soul love, rather than the purpose, it's the method. Here we have the third aspect, and it is knowledge. There is intricately interconnected mechanism within the general human energy system, and there are lines of connection which are specific, but everything is interconnected and must eventually function in an integrated manner. We need to be integrated beings as we face our environment and as we face our internal environment. Integration comes with experience, a steady practice. The utilization of goodwill and the will-to-good which aligns us with the Divine Plan and its integrative power. We don't want to be fragmented human beings. So many of us do have fragments, and aspects of our nature which do not really cooperate rhythmically with other aspects which may be somewhat integrated. At the third initiation we achieve the majority of this integration, and I would say by the fourth initiation we are totally integrated in terms of the soul and personality union.

But now we're talking about what hides, what is hidden within the various factors, again,

[19] as the "jewel in the lotus," that faculty of dynamic energy which is the

[18] Linh hồn ẩn giấu bên trong nó,

Chúng ta đang nói về những gì được ẩn giấu. Tôi đoán tôi đã nói trước về điều đó, nhưng tôi cảm thấy nó sắp đến và bây giờ Ngài sẽ mô tả nó.

Dù sao đi nữa, chúng ta đã có chân thần với Mục Đích, và chúng ta có Bác ái, Tình thương linh hồn, thay vì mục đích, đó là phương pháp của nó. Ở đây chúng ta có khía cạnh thứ ba, đó là tri thức. Có một cơ chế phức tạp được kết nối với nhau bên trong hệ thống năng lượng chung của con người, và có những đường kết nối cụ thể, nhưng mọi thứ đều được kết nối với nhau và cuối cùng phải hoạt động một cách tích hợp. Chúng ta cần phải là những sự sống được tích hợp khi chúng ta đối mặt với môi trường của mình và khi chúng ta đối mặt với môi trường bên trong của mình. Sự tích hợp đến với kinh nghiệm, một sự thực hành kiên định. Việc sử dụng thiện chí và ý chí hướng thiện giúp chúng ta liên kết với Thiên Cơ và sức mạnh tích hợp của nó. Chúng ta không muốn trở thành những con người bị phân mảnh. Rất nhiều người trong chúng ta có những mảnh vỡ, và những khía cạnh trong bản chất của chúng ta không thực sự hợp tác nhịp nhàng với những khía cạnh khác có thể phần nào được tích hợp. Ở lần điểm đạo thứ ba, chúng ta đạt được phần lớn sự tích hợp này, và tôi có thể nói rằng đến lần điểm đạo thứ tư, chúng ta hoàn toàn được tích hợp về mặt hợp nhất linh hồn và phàm ngã.

Và bây giờ chúng ta đang nói về những gì ẩn giấu, những gì được ẩn giấu bên trong các yếu tố khác nhau,

[19] như "viên ngọc trong hoa sen", khả năng năng lượng năng động vốn là thuộc tính biểu lộ của chân thần, ý chí.

manifested attribute of the monad, the will.

Now, the Monad is more than the Will, the very center of the monad is the presence of a pure being.

Chân thần không chỉ là Ý chí, ở trung tâm thực sự của chân thần là sự hiện diện của một Bản Thể Thuần Khiết.

Anyway, the jewel in the lotus does seem then to have this connection with the light in the head, and of course one of the ways of stimulating the light in the head isI'm not saying that we should do that, because it is phenomenal and can arise on its own when we do the right thing with respect to others and to our environment, but one of the ways of stimulating that would be to bring the power of the jewel in the lotus down into the pineal gland, into the ether surrounding the pineal gland and thus into the physical brain.

Dù sao đi nữa, viên ngọc trong hoa sen dường như có mối liên hệ với ánh sáng trong đầu, và tất nhiên một trong những cách để kích thích ánh sáng trong đầu làTôi không nói rằng chúng ta nên làm điều đó, bởi vì nó là hiện tượng và có thể tự phát sinh khi chúng ta làm điều đúng đắn đối với người khác và môi trường của chúng ta, nhưng một trong những cách để kích thích điều đó sẽ là mang sức mạnh của viên ngọc trong hoa sen xuống tuyến tùng, vào các dĩ thái xung quanh tuyến tùng và do đó vào bộ não vật lý.

[20] When the soul has unfolded all its powers and has learnt to include within its consciousness all that is connoted by the "myriad forms that Being takes," then in turn a higher or more inclusive state becomes possible and soul life is superseded by monadic life.

[20] Khi linh hồn đã bộc lộ tất cả sức mạnh của mình và đã học cách bao gồm trong tâm thức của mình tất cả những gì được biểu thị bằng "vô số hình tướng mà Bản thể khoác lấy", thì đến lượt nó, một trạng thái cao hơn hoặc bao gồm hơn trở nên khả thi, và sự sống của linh hồn được thay thế bằng sự sống của chân thần.

Let's just say the limitation of soul life is superseded and a much greater access to Oneness is attained. So, again,

Chúng ta hãy nói rằng, sự giới hạn của sự sống linh hồn được thay thế, và con người đạt được sự tiếp cận lớn hơn nhiều đối với Bản Thể Duy Nhất. Vì vậy,

When the soul has unfolded all its powers and has learnt to include within its consciousness all that is connoted by the "myriad forms that Being takes"

Khi linh hồn đã bộc lộ tất cả sức mạnh của mình và đã học cách bao gồm trong tâm thức của mình tất cả những gì được biểu thị bằng "vô số hình tướng mà Bản thể khoác lấy"...

That is somehow a very inclusive consciousness, inclusive consciousness due to sufficient sensitivity

Bằng cách nào đó, đó là một tâm thức rất bao gồm, tâm thức bao gồm do sự nhạy cảm hoàn mãn

then in turn a higher or more inclusive state becomes possible

thì đến lượt nó, một trạng thái cao hơn hoặc bao gồm hơn trở nên khả thi...

Soul consciousness can reach only so far.

Tâm thức linh hồn chỉ có thể đạt đến một mức độ nào đó.

Now, when we're talking about soul consciousness, we never know entirely whether we're talking about the consciousness on the higher mental plane or whether we're talking about the consciousness within the Spiritual Triad, which is the true Ego. But mostly I think we're addressing consciousness within the higher mental plane.

Bây giờ, khi chúng ta nói về tâm thức linh hồn, chúng ta không bao giờ biết hoàn toàn liệu chúng ta đang nói về tâm thức trên cõi thượng trí hay chúng ta đang nói về tâm thức trong Tam nguyên Tinh thần, vốn là Chân ngã thực sự. Nhưng tôi nghĩ chủ yếu chúng ta đang đề cập đến tâm thức trên cõi thượng trí.

This

Điều này

A superseding consciousness or awareness.

Một tâm thức hoặc nhận thức thay thế.

[21] This involves an ability to know, to love, and to participate in the plans of a life which has the power to include within its radius of consciousness not only the sum total of the lives and consciousness of the life of the Logos of our planet, but all the lives and consciousnesses within our solar system.

[21] Điều này liên quan đến khả năng biết, yêu thương và tham gia vào các kế hoạch của một sự sống có sức mạnh bao gồm trong bán kính tâm thức của nó không chỉ tổng số sự sống và tâm thức của sự sống của Thượng đế hành tinh của chúng ta mà còn tất cả sự sống và tâm thức trong hệ mặt trời của chúng ta.

Now, this is a very good definition of *the scope of monadic consciousness*. So, we might say

Đây là một định nghĩa rất hay về phạm vi của tâm thức chân thần. Vì vậy, chúng ta có thể nói...

{Thus is the scope of monadic consciousness or awareness described,

{Như vậy là phạm vi của tâm thức hoặc nhận thức chân thần được mô tả,

We're reminded that the monad is that which finds its home within the Sun, and

Chúng ta nhớ rằng chân thần tìm thấy ngôi nhà của nó bên trong Mặt trời, và điều này

this is found even in *Initiation, Human and Solar.* And so, the Monad is, when fully attained (i.e. when the Pilgrim has returned from the Great Pilgrimage), the monad offers insight into solar systemic consciousness which is the consciousness of the Solar Logos.

được nói đến trong Điểm đạo, Con người và Thái dương. Và như vậy, Chân thần, khi được hoàn toàn thành tựu (nghĩa là khi Người Hành Hương đã trở về từ cuộc Hành Hương Vĩ đại), chân thần mang lại cái nhìn sâu sắc về tâm thức hệ thống mặt trời, đó là Tâm thức của Thái dương Thượng đế.

Let us remember that on the second subplane of the cosmic physical plane there is a heart center, a great heart center, whether it's of the Planetary Logos or of the Solar Logos, the Monad has its home within that center. It is still not the liberated monad, but it has its home within kind of a sevenfold heart center, and the monad is not just a planetary Being, but is already awakening to the fact that it inheres within the consciousness of the Solar Logos, just as our Planetary Logos does. Our Planetary Logos is a center or chakra within the Solar Logos, and the constituents of our Planetary Logos, many devic monads and human monads inhere, in their own way, within the Solar Logos. it's a high state of initiatory expansion.

Chúng ta hãy nhớ rằng trên cõi phụ thứ hai của cõi hồng trần vũ trụ có một trung tâm tim, một trung tâm tim vĩ đại, cho dù đó là của Hành Tinh Thượng đế hay của Thái dương Thượng đế, và Chân thần có nhà của nó bên trong trung tâm đó. Nó vẫn chưa phải là chân thần được giải thoát, nhưng nó có nhà của nó trong một loại trung tâm tim thất phân, và chân thần không chỉ là một Sinh Mệnh hay Thực thể hành tinh, mà còn đang thức tỉnh trước sự thật rằng nó vốn có trong tâm thức của Thái dương Thượng đế, giống như Hành Tinh Thượng đế của chúng ta. Hành Tinh Thượng đế của chúng ta là một trung tâm hay luân xa trong Thái dương Thượng đế, và các thành phần cấu thành của Hành Tinh Thượng đế của chúng ta, những chân thần deva và chân thần con người vốn hiện hữu, theo cách riêng của mình, bên trong Thái dương Thượng đế. Vâng đó là một trạng thái cao siêu của sự mở rộng điểm đạo.

[22] The nature of this awareness is only possible of comprehension by the man who has arrived at soul-knowledge.

[22] Bản chất của nhận thức này chỉ có thể được hiểu bởi con người đã đạt đến tri thức linh hồn.

And I might say, even of Triadal knowledge, the Spiritual Triad being the true soul or Ego. these are words, and we need to fill them in with the consciousness, a living consciousness, which is appropriate to the levels which the words describe.

Và tôi có thể nói, thậm chí là tri thức Tam nguyên tinh thần, vì Tam nguyên Tinh thần là linh hồn hay Chân ngã thực sự. Vâng, đây chỉ là những từ ngữ, và chúng ta cần lấp đầy chúng bằng tâm thức, một tâm thức sống động, phù hợp với các mức độ mà các từ ngữ mô tả.

[23] The great need at this time is for experts in the life of the soul and for a group of men and women who, undertaking the great experiment and transition, add their testimony to the truth of the statements of the mystics and occultists of the ages.

I'm going to underline this because I think it just is so fitting and somehow really tells us what we have to do.

The great need at this time is for experts in the life of the soul

And not just the soul on the higher mental plane, but the truer soul, the unsheathed soul, considering the causal body is the scabbard, and we unsheathe the soul, as found, represented by the spiritual triad. And of course, to do that, we have to be building antahkarana. Therefore, to be an expert in the life of the soul, the antahkarana has to be in process.

This last section, very detailed and abstruse really, has been about the nature of the soul. Here we have considered

a. Spirit, Life, Energy.

And here

b. The Soul, the Mediator or Middle Principle.

[23] Nhu cầu lớn hiện nay đối với các chuyên gia về đời sống linh hồn và với một nhóm người nam và nữ, những người thực hiện cuộc thử nghiệm và chuyển đổi vĩ đại, là thêm lời chứng của họ vào sự thật của những tuyên bố của các nhà thần bí và huyền bí học trong nhiều thời đại.

Tôi sẽ gạch chân những từ này bởi vì tôi nghĩ rằng nó rất phù hợp, và bằng cách nào đó thực sự cho chúng ta biết những gì chúng ta phải làm.

Nhu cầu lớn hiện nay là các chuyên gia về đời sống của linh hồn...

Không chỉ là linh hồn trên cõi thượng trí, mà là linh hồn chân thật hơn, linh hồn không vỏ bọc, nếu chúng ta xem thể nhân quả là vỏ bọc của thanh gươm là linh hồn thực sự, được đại diện bởi tam nguyên tinh thần. Và tất nhiên, để làm được điều đó, chúng ta phải xây dựng antahkarana. Do đó, để trở thành một chuyên gia về đời sống của linh hồn, antahkarana phải đang trong quá trình hình thành.

Phần cuối cùng này, rất chi tiết và thực sự khó hiểu, đã nói về bản chất của linh hồn. Ở đây chúng ta đã xem xét

a. Tinh thần, Sự sống, Năng lượng.

Và ở đây

b. Linh hồn, Nguyên lý Trung gian hay Hòa giải.

And focusing within the soul is the great objective for students of occultism at this time. The next and final here is:

Và tập trung vào bên trong linh hồn là mục tiêu lớn cho những học viên của huyền bí học vào thời điểm này. Phần tiếp theo và cuối cùng là:

[24] c. The Body, the Phenomenal Appearance.

[24] c. Cơ thể, Hình tướng Hiển lộ.

The next and final here is the body, or the phenomenal appearance, not the noumenal appearance. The noumenon is pretty much the soul, for the body's functioning and purpose, and the design that it must create in any one incarnation, as every incarnation is represented by a design, the Tibetan tells us, a geometrical figure, irregular at first and not too pleasant, and then later with greater beauty and regularity. So, the soul is the noumenon, but a still higher noumenon, is the monad, and we call it the spirit, the life, the energy.

Tiếp theo và cuối cùng ở đây là thể xác, hay biểu hiện hiện tượng, không phải biểu hiện bản thể. Bản thể gần như chính là linh hồn, vì sự hoạt động và mục đích của thể xác, và thiết kế mà nó phải tạo ra trong mỗi một kiếp sống, vì mỗi kiếp sống đều được đại diện bởi một thiết kế, như Chân sư Tây Tạng đã nói với chúng ta, một hình học mà ban đầu không đều đặn, không mấy dễ chịu, nhưng sau đó với vẻ đẹp và sự đều đặn lớn hơn. Vì vậy, linh hồn là bản thể, nhưng một bản thể cao hơn nữa chính là chân thần, và chúng ta gọi nó là tinh thần, sự sống, năng lượng.

[25] Not much need be written here anent this, for the body nature and the form aspect have been the object of investigation and the subject of thought and discussion of thinking men for many centuries.

[25] Không cần viết nhiều về điều này, vì bản chất cơ thể và khía cạnh hình tướng đã là đối tượng nghiên cứu và là chủ đề của tư tưởng và thảo luận của những người có suy nghĩ trong nhiều thế kỷ.

As students of the Tibetan, we're dealing with what the world considers to be intangibles, and probably not realities, as the conception, according to the conception, world conception, of even very powerful thinkers who are still relatively materialistic in their biases.

Là những học viên của Chân sư Tây Tạng, chúng ta đang đề cập đến những gì mà thế giới coi là những điều không thể nắm bắt, và có lẽ không phải là thực tế, theo quan niệm của thế giới, ngay cả của những nhà tư tưởng rất mạnh mẽ nhưng vẫn còn tương đối duy vật.

[26] Much at which they have arrived is basically correct. The modern investigator will admit the Law of Analogy as the basis of his premises and recognise sometimes the Hermetic theory that "As above, so

[26] Phần lớn những gì họ đã đạt được về cơ bản là chính xác. Nhà nghiên cứu hiện đại sẽ thừa nhận Định luật Tương Đồng làm cơ sở cho tiền đề của mình và đôi khi nhận ra lý thuyết Hermetic rằng "Trên sao, dưới

below" may throw much light on the [Page 42] present problems. The following postulates may serve to clarify: —

vậy" có thể làm sáng tỏ nhiều vấn đề hiện tại [Page 42]. Các định đề sau đây có thể giúp làm rõ: —

so now we're going to, he says he's not going to elaborate on this great deal, and we're going to deal with certain postulates concerning the body or phenomenal appearance.

Ngài nói Ngài sẽ không đi sâu vào vấn đề này nhiều, và chúng ta sẽ xử lý một số tiên đề liên quan đến thể xác hoặc biểu hiện hiện tượng.

[27] 1. Man, in his body nature, is a sum total, a unity.

[27] 1. Con người, trong bản chất cơ thể của mình, là một tổng thể, một thể thống nhất.

Now, do we mean the dense physical body? Or do we mean the whole personality considered as body? It's sometimes considered that way.

Với từ cơ thể, liệu chúng ta có ý nói đến xác thân đậm đặc không? Hay chúng ta có ý nói đến toàn bộ phàm ngã được coi là cơ thể? Đôi khi nó được xem xét theo cách đó.

[28] 2. This sum total is subdivided into many parts and organisms.

[28] 2. Tổng thể này được chia thành nhiều bộ phận và cơ quan.

And we do, even investigating the body, understand the distinction of function of the various parts.

Và chúng ta, ngay cả khi nghiên cứu cơ thể, cũng hiểu được sự khác biệt về chức năng của các bộ phận khác nhau.

[29] 3. Yet these many subdivisions function in a unified manner and the body is a correlated whole.

[29] 3. Tuy nhiên, nhiều phân khu này hoạt động một cách thống nhất và cơ thể là một tổng thể tương quan.

And we would say in correspondence with the seventh ray, functioning in rhythm, not just rhythm but correct rhythm.

Tương ứng với hoạt động nhịp nhàng của cung bảy, mà không chỉ nhịp nhàng mà còn là sự nhịp nhàng chính xác.

[30] 4. Each of its parts differs in form and in function but all are inter-dependent.

[30] 4. Mỗi bộ phận của nó khác nhau về hình thức và chức năng nhưng tất cả đều phụ thuộc lẫn nhau.

We might say all parts are really in touch with each other through the nervous system.

Chúng ta có thể nói rằng tất cả các bộ phận thực sự liên lạc với nhau thông qua hệ thống thần kinh.

[31] 5. Each part and each organism is, in its turn, composed of molecules, cells, and atoms and these are held together in the form of the organism by the life of the sum total.

[31] 5. Mỗi bộ phận và mỗi cơ quan, đến lượt nó, được cấu tạo bởi các phân tử, tế bào và nguyên tử và chúng được giữ với nhau dưới dạng cơ thể bởi sự sống của tổng thể.

So, always smaller and smaller parts, but even the smaller parts have their designated function.

Vì vậy, luôn luôn có những bộ phận nhỏ hơn và nhỏ hơn nữa, nhưng ngay cả những bộ phận nhỏ hơn cũng có chức năng được chỉ định của chúng.

[32] 6. The sum total called man is roughly divided into five parts some of greater importance than others, but all completing that living organism we call a human being.

[32] 6. Tổng thể được gọi là con người được chia thành năm phần, một số quan trọng hơn những phần khác, nhưng tất cả đều hoàn thiện sinh vật sống mà chúng ta gọi là con người.

Man is the star, remember the Da Vinci drawing; there is man as the cross and man as the star [Ventruvian Man].

Con người là ngôi sao. Chúng ta hãy nhớ bức vẽ của Da Vinci; có con người như là thập giá và con người như ngôi sao [Ventruvian Man].

And we want to think organically and holistically.

Và chúng ta hãy suy nghĩ một cách hữu cơ và toàn diện.

So, we have:

Vì vậy, chúng ta có:

[33] a. The head.

[33] a. Đầu.

[34] b. The upper torso, or that part which lies above the diaphragm.

[34] b. Phần thân trên, hoặc phần nằm phía trên cơ hoành.

The diaphragm is a great dividing line. The other night we were discussing the cross, the horizontal arm of the cross as representing in a way the diaphragm. All of these symbols have various meanings and possible interpretations and some of them elude us.

Cơ hoành là một đường phân chia lớn. Đêm hôm trước, chúng ta đã thảo luận về thập giá, cánh tay ngang của thập giá đại diện cho cơ hoành theo một nghĩa nào đó. Tất cả những biểu tượng này đều có nhiều ý nghĩa và có cách giải thích khả dĩ, và một số trong số chúng lẩn tránh chúng ta.

[35] c. The lower torso, or that part lying below the diaphragm.

[35] c. Phần thân dưới, hoặc phần nằm phía dưới cơ hoành.

So, we have the higher and lower chakras.

Vì vậy, chúng ta có các luân xa cao hơn và thấp hơn được phân chia bởi cơ hoành.

[36] d. The arms.

[36] d. Cánh tay.

[37] e. The legs.

[37] e. Chân.

We have, in Sanskrit, Sat, Chit, and Ananda, and Nama, Rupa. Nama and rupa are the arms and the legs, sat is the head, I suppose, chit is the part lying below the diaphragm, and ananda the upper torso. We are a five-part division, and let's just say, *recognizing the enumeration of man is important*. In other words, we have to count: we have four fingers and a thumb, ten fingers in a way, ten toes, two ears, one nose, two nostrils and so forth. It's all numbered and the numbers are significant.

Trong tiếng Phạn, chúng ta có Sat, Chit và Ananda, và Nama, Rupa. Nama và rupa là cánh tay và chân, sat là đầu, tôi cho là vậy, chit là phần nằm dưới cơ hoành, và ananda là phần thân trên. Chúng ta là một bộ phận năm phần, và chúng ta có thể nói rằng việc nhận ra sự liệt kê của con người là rất quan trọng. Nói cách khác, chúng ta phải đếm: chúng ta có bốn ngón tay và một ngón cái, mười ngón tay, mười ngón chân, hai tai, một mũi, hai lỗ mũi, v.v. Tất cả đều được đánh số và các con số đều có ý nghĩa.

Alright, so DK is in this section where basically we are dealing with *postulates* and we're also working with the Hermetic axiom "As above so below", and we're reminding ourselves that thinking human beings for many centuries have been focused on the body and trying to arrive at certain conclusions about it, and have advanced medicine to an extraordinary degree compared with the level of advancement in earlier centuries, and the Law of Analogy has been used. The above correspondence has been used by the more advanced investigators but not anywhere as fully as by the occult investigator.

Vì vậy, trong phần này, Chân sư DK đang đề cập đến các định đề và chúng ta cũng đang làm việc với tiên đề Hermetic "Trên sao, dưới vậy", và chúng ta đang nhắc nhở bản thân rằng những người có suy nghĩ trong nhiều thế kỷ đã tập trung vào cơ thể và cố gắng đi đến những kết luận nhất định về nó, và đã nâng cao y học lên một mức độ phi thường so với mức độ tiến bộ trong các thế kỷ trước, và Định luật Tương đồng đã được sử dụng. Sự tương ứng trên đã được sử dụng bởi các nhà nghiên cứu tiên tiến hơn nhưng không hoàn toàn đầy đủ như bởi các nhà nghiên cứu huyền bí học.

So, these are postulates.

Vì vậy, đây là những định đề.

[38] 7. These organisms serve varied purposes and upon their due functioning and proper adjustment the comfort of the whole depends.

[38] 7. Những cơ quan này phục vụ nhiều mục đích khác nhau và sự thoải mái của toàn bộ cơ thể phụ thuộc vào chức năng và sự điều chỉnh thích hợp của chúng.

When an aspect of the greater organism is out of alignment or control, the rest of the organism suffers.

Khi một khía cạnh của cơ thể lớn hơn bị lệch lạc hoặc mất kiểm soát, phần còn lại của cơ thể sẽ bị ảnh hưởng.

[39] 8. Each of these has its own life

[39] 8. Mỗi cơ quan này đều có sự sống riêng,

Each part, each organ, each chakra

Mỗi bộ phận, mỗi cơ quan, mỗi luân xa

[40] which is the sum total of the life of its atomic structure and is also animated by the unified life of the whole

[40] là tổng thể sự sống của cấu trúc nguyên tử của nó và cũng được tiếp sinh lực bởi sự sống thống nhất của toàn thể,

It is animated by the parts and animated by the whole.

Nó được tiếp sinh lực bởi các bộ phận và được tiếp sinh lực bởi toàn thể.

[41] directed from the head by the intelligent will or energy of the spiritual man.

[41] được chỉ đạo từ đầu bởi ý chí thông minh hoặc năng lượng của con người tinh thần.

Who is the Observer, and can it be considered at this point the soul, and later the monadically-infused soul, and later the monad dealing with its mayavirupa. Each of these parts is really an organism; five parts we're talking about at the moment and certainly the chakras that relate to the five parts.

Con người tinh thần là Người Quan Sát, và tại thời điểm này có thể được coi là linh hồn, và sau này là linh hồn được chân thần thấm nhuần, và sau đó là chân thần làm việc với mayavirupa. Mỗi bộ phận này thực sự là một cơ quan; năm bộ phận mà chúng ta đang nói đến vào lúc này, và chắc chắn là các luân xa liên quan đến năm bộ phận đó.

So, animated by multiplicity and animated by unity,

Vì vậy, nó được tiếp sinh lực bởi tính đa dạng và được tiếp sinh lực bởi sự thống nhất,

{animated by inherent multiplicity and animated by the overshadowing Unity – the soul, the spiritual triad and eventually the monad.

{được tiếp sinh lực bởi tính đa dạng vốn có và được tiếp sinh lực bởi Sự Hợp Nhất bao trùm, là linh hồn, tam nguyên tinh thần và cuối cùng là chân thần.

[42] 9. The important part of the body is that triple division, the head, upper and lower torso. A man can function and live without his arms and legs.

[42] 9. Phần quan trọng của cơ thể là sự phân chia ba phần đó, đầu, thân trên và thân dưới. Một người có thể hoạt động và sống mà không có tay và chân.

Certainly, without arms and legs there is a limitation upon the individual's relation to time and space. Or at least they used to be, maybe aided by technology it makes less difference. With the internet, we can go everywhere we don't have to use our arms and legs to go there and with technology we can easily manipulate many things even without the arms.

Chắc chắn, không có tay và chân thì có một giới hạn đối với mối quan hệ của cá nhân với thời gian và không gian, hoặc ít nhất họ đã từng như vậy. Nếu họ có thể được hỗ trợ bởi công nghệ, nó tạo ra ít sự khác biệt hơn. Với internet, chúng ta có thể đi bất cứ đâu mà không cần dùng tay chân để đến đó, và với công nghệ, chúng ta có thể dễ dàng thao tác nhiều thứ ngay cả khi không có tay.

The important part of the body is that triple division

Phần quan trọng của cơ thể là sự phân chia ba phần đó

So, three above are more important than the two below. Now.

Vì vậy, ba phần trên quan trọng hơn hai phần dưới.

[43] 10. Each of these three parts is also triple from the physical side, making the analogy to the three parts of man's nature and the nine of perfected monadic life. There are other organs, but those enumerated are those which have an esoteric significance of greater value than the other parts.

[43] 10. Mỗi phần trong ba phần này cũng là tam phân từ phía [Page 43] vật lý, tạo ra sự tương đồng với ba phần của bản chất con người và chín phần của sự sống chân thần hoàn thiện. Có những cơ quan khác, nhưng những cơ quan được liệt kê là những cơ quan có ý nghĩa bí truyền có giá trị lớn hơn các bộ phận khác.

We must search for essential structures.

Vì vậy, chúng ta phải tìm kiếm các cấu trúc thiết yếu.

[44] a. Within the head are:

[44] a. Bên trong đầu có:

[45] 1. The five ventricles of the brain, or what we might call the brain as a unified organism.

[45] 1. Năm não thất của não, hoặc cái mà chúng ta có thể gọi là não như một cơ quan thống nhất.

Over the period of these discussions, we have looked at the ventricles of the brain.

Trong suốt thời gian của các cuộc thảo luận này, chúng ta đã xem xét các não thất của não.

[46] 2. The three glands, carotid,

[46] 2. Ba tuyến, cảnh,

Associated with the alta major center,

Liên kết với trung tâm alta major,

[47] pineal and pituitary

Associated with the head center and with the ajna center.

[48] 3. The two eyes.

5 and 3 is 8, and plus 2 is 10. These are those that have the strongest esoteric significance, are found in relation to these 10—5, 3 and 2.

[49] b. within the upper body are:

We have a triple division, the division within the head are the ventricles, the glands, and the eyes. We should commit ourselves to memorizing that perhaps less obvious division. It's very obvious when we say:

[50] 1. The throat.

[51] 2. The lungs.

[52] 3. The heart.

And these are part of the actual physical body, and

[53] c. Within the lower body are

[54] 1. The spleen.

[55] 2. The stomach.

[56] 3. The sex organs.

That triplicity.

[47] tùng và yên.

Liên kết với trung tâm đầu và với trung tâm ajna.

[48] 3. Hai mắt.

5 và 3 là 8, cộng thêm 2 là 10. Đây là những cơ quan có ý nghĩa bí truyền mạnh mẽ nhất, được tìm thấy liên quan đến 10 điều này — 5, 3 và 2.

[49] b. Bên trong phần thân trên có:

Chúng ta có một bộ ba, sự phân chia bên trong đầu là các não thất, các tuyến và mắt. Chúng ta nên ghi nhớ sự phân chia đó, có lẽ ít rõ ràng, nhưng phần sau đây sẽ rõ ràng hơn,

[50] 1. Cổ họng.

[51] 2. Phổi.

[52] 3. Tim.

Và đây là một phần của cơ thể vật lý thực tế, và...

[53] c. Bên trong phần thân dưới có:

[54] 1. Lá lách.

[55] 2. Dạ dày.

[56] 3. Cơ quan sinh dục.

Một bộ ba.

We've seen that in the upper body there is a ninefoldness above enumerated. Is the number of the monad nine? Is it twelve? Is it four? I think a case can be made for all those numbers, but the part is ruled by the higher nature, our own higher nature, may be the head and the upper body, and then we have to include a significant lower body. This created nine, which is a number of completeness.

Chúng ta đã thấy rằng ở phần thân trên [đầu, thân trên và thân dưới] có chín yếu tố được liệt kê ở trên. Có phải con số của chân thần là chín không? Nó có phải là mười hai không? Nó có phải là bốn không? Tôi nghĩ rằng có thể giải thích cho tất cả những con số đó, nhưng phần được cai quản bởi bản chất cao hơn, bản chất cao hơn của chính chúng ta, có thể là đầu và phần thân trên, và sau đó chúng ta phải bao gồm một phần thân dưới quan trọng. Điều này tạo ra chín, là một con số của sự hoàn thiện.

Now, let's see what else:

Bây giờ, chúng ta hãy xem xét nhưng gì kế tiếp

[57] 11. The sum total of the body is also triple:

[57] 11. Tổng thể cơ thể cũng là tam phân:

[58] a. The skin and bony structure.

[58] a. Da và cấu trúc xương.

[59] b. The vascular or blood system.

[59] b. Hệ thống mạch máu hoặc máu.

[60] c. The three-fold nervous system.

[60] c. Hệ thống thần kinh tam phân.

Here, we should have the nervous system in the place of the first order really, the blood system in the second place, and the skin and body structure in the third place, even though they are here given in an inverted manner. We recall that the nervous system was occupying the second place when we talked about the propelling energy, the nervous system and the body mass. But here, looking at the body as an entirety, the nervous system becomes very important. Of course, with the blood, we have to say that the blood is life. So, we might again question which represents the second and which represents the first aspect. The skin and bony structure pretty much the third aspect.

Ở đây, đáng lẽ chúng ta nên đặt hệ thống thần kinh ở vị trí đầu tiên, hệ thống máu ở vị trí thứ hai, và da và cấu trúc cơ thể ở vị trí thứ ba, mặc dù chúng được đưa ra ở đây theo cách đảo ngược. Chúng ta nhớ lại rằng hệ thống thần kinh chiếm vị trí thứ hai khi chúng ta nói về năng lượng thúc đẩy, hệ thống thần kinh và khối lượng cơ thể. Nhưng ở đây, nhìn cơ thể như một chỉnh thể, hệ thống thần kinh trở nên rất quan trọng. Tất nhiên, với máu, chúng ta phải nói rằng máu là sự sống. Vì vậy, chúng ta có thể một lần nữa đặt câu hỏi cái nào đại diện cho khía cạnh thứ hai và cái nào đại diện cho khía cạnh thứ nhất. Da và cấu trúc xương gần như là khía cạnh thứ ba.

[61] 12. Each of these triplicities corresponds to the three parts of man's nature:

[61] 12. Mỗi bộ ba này tương ứng với ba phần của bản chất con người:

[62] a. Physical nature: —

[62] a. Bản chất thể xác:

I see, he's given a twist.

Vâng, Ngài đã đưa ra một sự thay đổi.

[63] The skin and bony structure are the analogy to the dense and etheric body of man.

[63] — Da và cấu trúc xương là sự tương đồng với thể xác đặc và thể dĩ thái của con người.

So, this is connected with the *third aspect of divinity*.

Vì vậy, nó được kết nối với khía cạnh thứ ba của thiên tính.

[64] b. Soul nature: —

[64] b. Bản chất linh hồn:

Is always the second aspect, and,

Luôn luôn là khía cạnh thứ hai, và tương ứng với

[65] The blood vessels and circulatory system are the analogy to that all pervading soul which penetrates to all parts of the solar system, as the blood goes to all parts of the body.

[65] — Các mạch máu và hệ tuần hoàn là sự tương đồng với linh hồn bao trùm tất cả, thấm vào tất cả các bộ phận của hệ mặt trời, như máu đi đến tất cả các bộ phận của cơ thể.

We might say nourishing, energizing, and finally the

Chúng ta có thể nói nuôi dưỡng, cung cấp năng lượng, và cuối cùng là...

[66] c. Spirit nature:

[66] c. Bản chất tinh thần:

The spirit nature which is the directorial nature, corresponds in this case to

Bản chất tinh thần là bản chất chỉ đạo, trong trường hợp này tương ứng với

[67] The nervous system, as it energises and acts throughout the physical man is the correspondence to the energy of spirit.

[67] — Hệ thống thần kinh, khi nó cung cấp năng lượng và hoạt động khắp cơ thể vật lý, là sự tương ứng với năng lượng của tinh thần.

It is the directing system through which the Will can operate.

Đó là hệ thống chỉ đạo mà qua đó Ý Chí có thể hoạt động.

So, we see the relationship between many triplicities, and we see the ninefoldness, maybe we can find twelvefoldness, but he's particularly dealing with triple divisions and this kind of fifth ray information has to be pretty solidly within our consciousness.

Vì vậy, chúng ta thấy mối quan hệ giữa nhiều bộ ba, và chúng ta thấy tính cửu phân, có thể chúng ta có thể tìm thấy tính thập nhị phân, nhưng Ngài đặc biệt đề cập đến các bộ phận tam phân và loại thông tin cung năm này phải khá vững chắc trong tâm thức của chúng ta.

[68] 13. In the head we have the analogy to the spirit aspect, the directing will, the monad, the One:

[68] 13. Trong đầu, chúng ta có sự tương đồng với khía cạnh tinh thần, ý chí chỉ đạo, chân thần, Đấng Duy Nhất: [Page 44]

Now, He's going to enlarge upon this and break it down into aspectual types:

Bây giờ, Ngài sẽ mở rộng về điều này và chia nhỏ nó thành các loại khía cạnh:

[69] a. The brain with its five ventricles is the analogy to the physical form which the spirit animates in connection with man, that fivefold sum total which is the medium through which the spirit on the physical plane has to express itself.

[69] a. Bộ não với năm não thất của nó là sự tương đồng với hình tướng thể xác mà tinh thần tiếp sinh lực liên quan đến con người, tổng thể ngũ phân đó là phương tiện mà qua đó tinh thần trên cõi hồng trần phải tự thể hiện.

The five, interestingly enough, relating to the previous solar system whose number was five and was ruled by the third ray. So, this is actually, interestingly here as he puts it, a third aspect correspondence. Now, usually the brain is the directing agent, but in this particular case, he has related it to the dense physical body, I think.

Điều thú vị là, số năm liên quan đến hệ mặt trời trước đây, mà con số là năm và được cai quản bởi cung ba. Vì vậy, điều này thực sự thú vị ở đây khi Ngài nói là một sự tương ứng của Phương diện thứ ba. Thông thường, bộ não là tác nhân chỉ đạo, nhưng trong trường hợp cụ thể này, tôi nghĩ Ngài đã liên hệ nó với cơ thể vật lý đặc.

[70] b. The three glands in the head are closely related to the soul or psychic nature (higher and lower).

[70] b. Ba tuyến trong đầu có liên quan chặt chẽ đến bản chất linh hồn hoặc tâm linh (cao hơn và thấp hơn).

So, higher nature around the pineal, lower nature around the carotid, something intermediary with the pituitary.

Vì vậy, bản chất cao hơn xung quanh tuyến tùng, bản chất thấp hơn xung quanh tuyến cảnh, bản chất trung gian với tuyến yên.

[71] c. The two eyes are the physical plane correspondences to the monad, who is will and love-wisdom, or atma-buddhi, according to the occult terminology.

It looks like He has inverted this, let's just see. he's trying to find the correspondences between monad, soul, and personality, and when He deals with the skin and the bony structure, He has a vascular blood system and the nervous system, He assigns them as three-two-one. And then when he deals with the head itself, representing the monad, he has correspondences which are again three-two-one, or body, soul, and monad.

Now, in the upper body, it all seems very intricate to the student of this treatise, but it's rather necessary because the magician has to be well informed on all of these anatomical matters.

[72] 14. In the upper body we have an analogy to the triple soul nature.

a. The throat corresponding to the third creative aspect or the body nature, the active intelligence

And ruled by the third ray.

[73] b. The heart, the love wisdom of the soul, the buddhi or Christ principle.

Ruled by the second ray, but remember that the heart holds the life principle as and sometimes the brain is looked at as holding the consciousness principle. But this is in

[71] c. Hai mắt là sự tương ứng trên cõi hồng trần với chân thần, là ý chí và bác ái-minh triết, hoặc atma-buddhi, theo thuật ngữ huyền bí.

Có vẻ như Ngài đã đảo ngược điều này. Chúng ta hãy xemVâng, Ngài đang cố gắng tìm ra sự tương ứng giữa chân thần, linh hồn và phàm ngã, và khi Ngài đề cập đến da và cấu trúc xương, Ngài có một hệ thống mạch máu và hệ thống thần kinh, Ngài gán chúng là ba-hai-một. Và sau đó khi Ngài đề cập đến chính cái đầu, đại diện cho chân thần, Ngài có sự tương ứng một lần nữa là ba-hai-một, hoặc cơ thể, linh hồn và chân thần.

Bây giờ, ở phần thân trên, tất cả dường như rất phức tạp đối với người nghiên cứu luận thuyết này, nhưng nó khá cần thiết vì nhà huyền thuật phải được thông báo rõ về tất cả những vấn đề giải phẫu này.

[72] 14. Trong phần thân trên, chúng ta có một sự tương đồng với bản chất tam phân của linh hồn.

a. Cổ họng, tương ứng với khía cạnh sáng tạo thứ ba hoặc bản chất cơ thể, trí tuệ hoạt động của linh hồn.

a. Cổ họng rõ ràng tương ứng với khía cạnh sáng tạo thứ ba hoặc bản chất cơ thể, trí tuệ hoạt động...

Và được cai quản bởi cung ba.

[73] b. Trái tim, bác ái-minh triết của linh hồn, nguyên lý bồ đề hay nguyên lý Christ.

Được cai quản bởi cung hai, nhưng hãy nhớ rằng trái tim cũng chứa đựng nguyên lý sự sống, và đôi khi bộ não được xem là nơi chứa đựng nguyên lý tâm thức. Nhưng điều này

the upper torso and does not include anything in the head.

nằm ở phần thân trên và không bao gồm bất cứ điều gì trong đầu.

[74] c. The lungs, the analogy for the breath of life, is the correspondence of spirit.

[74] c. Phổi, tương tự cho hơi thở của sự sống, là sự tương ứng của tinh thần.

That makes sense, but the lungs have also been associated with the third ray. So, it all depends on the context and what are the factors that are included together, how we shall enumerate them and assign them to rays.

Điều đó có ý nghĩa, nhưng phổi cũng có liên quan đến cung ba. Vì vậy, tất cả phụ thuộc vào ngữ cảnh và các yếu tố được bao gồm cùng nhau, cách chúng ta sẽ liệt kê chúng và gán chúng cho các cung.

[75] 15. In the lower torso again we have this triple system carried out:

[75] 15. Trong phần thân dưới, chúng ta lại có hệ thống tam phân này được thực hiện:

[76] a. The sex organs, the creative aspect

[76] a. Cơ quan sinh dục, khía cạnh sáng tạo,

And you know, relate to the mind. As a matter of fact, in the sacral center is the seat of the lower mental elemental. So, it's

Và như bạn biết, liên quan đến trí tuệ. Trên thực tế, trong trung tâm xương cùng là nơi cư ngụ của tinh linh hạ trí. Vì vậy, nó là

[77] the fashioner

[77] người tạo ra cơ thể.

Or the creator,

Hoặc Đấng sáng tạo,

of the body.

của cơ thể.

[78] b. The stomach, as the physical manifestation of the solar plexus is the analogy to the soul nature.

[78] b. Dạ dày, là biểu hiện vật lý của tùng thái dương, là sự tương đồng với bản chất linh hồn.

The 6th ray of the solar plexus is related to the 2nd ray really, and thus to the soul, and

Cung 6 của tùng thái dương thực sự có liên quan đến cung 2, và do đó liên quan đến linh hồn, và

[79] c. The spleen

[79] c. Lá lách,

The giver of energy

Người ban phát năng lượng

[80] the receiver of energy and therefore the physical plane expression of the centre which receives this energy is the analogy to the energising spirit.

[80] bộ phận tiếp nhận năng lượng và do đó là biểu hiện trên cõi hồng trần của trung tâm tiếp nhận năng lượng này, là sự tương đồng với tinh thần tiếp thêm sinh lực.

We must understand these analogies and they must make sense to us. So, I recommend that we review this, study this and the threefoldness of each of the three parts of the body: the head, the upper torso and lower torso and the ray correspondences. Or maybe we take the body as a whole without dividing it. The lungs would represent something else.

Chúng ta phải hiểu những sự tương đồng này và chúng phải có ý nghĩa đối với chúng ta. Vì vậy, tôi khuyên bạn nên xem lại, nghiên cứu điều này và tính tam phân của từng bộ phận trong ba bộ phận của cơ thể: đầu, thân trên và thân dưới và sự tương ứng của các cung. Hoặc có thể chúng ta lấy toàn bộ cơ thể mà không chia nó ra. Phổi sẽ đại diện cho một cái gì đó khác.

[81] The vital body is the expression of the soul energy and has the following function

[81] Thể sinh lực là sự biểu hiện của năng lượng linh hồn và có các chức năng sau:

Now, this is interesting and

Điều này thật thú vị và...

[82] 1. It unifies and links into one whole the sum total of all forms.

[82] 1. Nó hợp nhất và liên kết thành một toàn thể tổng số tất cả các hình tướng.

[Page 45]

All the energies pass through it.

Tất cả các năng lượng đi qua nó.

[83] 2. It gives to every form its particular quality, and this is due to:

[83] 2. Nó ban cho mỗi hình tướng phẩm tính riêng biệt của nó, và điều này là do:

[84] a. The type of matter drawn into that particular part of the web of life.

[84] a. Loại chất liệu được thu hút vào phần đặc thù đó của mạng lưới sự sống.

Because we have a magnetic operation operating here and around the scaffolding of the web of life, the dense physical body is built.

Bởi vì chúng ta có một hoạt động từ tính hoạt động ở đây và xung quanh khung mạng lưới sự sống, thể xác vật lý đặc được xây dựng.

[85] b. The position in the body of the Planetary Logos, for instance, of any specific form.

[85] b. Vị trí trong thể của Hành Tinh Thượng đế, chẳng hạn, của bất kỳ hình tướng cụ thể nào.

And

Và

[86] c. The particular kingdom in nature which is being vitalised.

[86] c. Giới cụ thể trong thiên nhiên đang được tiếp sinh lực.

This is all about the vital body, and I have a feeling that it would be best for us not to venture too strongly into this vital body. It is part of the physical nature, and we've just looked at the physical nature, and now we have to examine the vital body which is a subject on its own.

Tất cả những điều này đều nói về thể sinh lực, và tôi có cảm giác rằng tốt nhất chúng ta không nên đi nhanh vào thể sinh lực này. Nó là một phần của bản chất thể chất, và chúng ta vừa xem xét bản chất thể chất, và bây giờ chúng ta phải xem xét thể sinh lực, một chủ đề riêng của nó.

So, Let's call this the end of *A Treatise on White Magic* number10 and we were on Page 39, and then now on Page 44 and this is the beginning of *A Treatise on White Magic* number 11, and we will start from Page 44.

Chúng ta đã kết thúc bài Luận về Chánh Thuật số 10. Chúng ta đã xem qua trang 39 và hiện tại đang ở trang 44. Đây là phần đầu của bài Luận về Chánh Thuật số 11, và chúng ta sẽ bắt đầu từ trang 44.

I think we're into an entirely new unit of work here, and I don't think it's wise to venture into it when there's so little time remaining to make a one-hour program.

Tôi nghĩ chúng ta đang đi vào một phần hoàn toàn mới ở đây, và tôi nghĩ sẽ không khôn ngoan nếu mạo hiểm đi sâu vào nó khi chỉ còn rất ít thời gian để thực hiện một chương trình kéo dài một giờ.

First, we looked at the physical body and its three major divisions and the threefoldness of those major divisions, and now the vital body as the expression of soul, energy and its functions, and there are a number of functions here. So, this is an important standalone section. there's nothing really standalone, everything is related to everything else but we'll get into this a bit later.

Trước tiên, chúng ta đã xem xét xác thân, cơ thể vật lý và ba bộ phận chính của nó cùng với tính tam phân của các bộ phận chính đó, và bây giờ là thể sinh lực như biểu hiện của năng lượng linh hồn và các chức năng của nó, và có một số chức năng ở đây. Vì vậy, đây là một phần độc lập quan trọng. Vâng, không có gì thực sự độc lập, mọi thứ đều liên quan đến mọi thứ khác nhưng chúng ta sẽ đi sâu vào vấn đề này sau.

Alright, so, thank you for your attendance and of course to really study these matters. we're not studying it sufficiently, we're giving some thoughts about what are possible ways to think, but there are deeper methods of studying and this enumeration of the parts of the physical body and vital

Vâng, cảm ơn các bạn đã tham dự và tất nhiên là để thực sự nghiên cứu những vấn đề này. Chúng ta chắc không nghiên cứu nó một cách đầy đủ, chúng ta chỉ đang đưa ra một số suy nghĩ về những cách có thể suy nghĩ, nhưng có những phương pháp nghiên cứu sâu hơn và sự liệt kê này về các bộ phận

body and maybe other vehicles into triplicities, into a fivefoldness, of threefoldness or twofoldness and so forth. These are important in understanding the basic structure which reflects the Divine Plan behind it.

của cơ thể vật lý và thể sinh lực và có thể các phương tiện khác thành các bộ ba, thành ngũ phân, tam phân hoặc nhị phân, v.v. Đây là những điều quan trọng trong việc hiểu cấu trúc cơ bản phản ánh Thiên Cơ đằng sau nó.

Alright friends, that's it and thank you for your attendance, on to *A Treatise on White Magic* number 11. See you soon.

Xin cảm ơn các bạn đã tham dự, chúng ta sẽ chuyển sang Luận về Chánh Thuật số 11. Hẹn gặp lại các bạn sớm.

Mental Rule 11

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 11_tagged

Chức năng tổng quát của thể dĩ thái

Thầy MDR tiếp tục phần bình giải Luận về Chánh Thuật bằng cách chuyển từ thể xác đậm đặc sang thể dĩ thái, và nhấn mạnh đây là phần nền tảng đặc biệt quan trọng. Theo đoạn văn được đọc, thể sinh lực là biểu hiện của năng lượng linh hồn, tuy Thầy MDR lưu ý linh hồn không chỉ vận hành qua thể dĩ thái mà còn tương quan với trí tuệ và cả thể cảm dục. Thầy nhấn mạnh các hình tướng trong biểu hiện đều tuôn năng lượng qua thể dĩ thái, nên muốn hiểu cơ chế con người phải hiểu mạng lưới năng lượng phía sau mọi hình tướng.

Thể dĩ thái như nguyên lý hợp nhất và khuôn mẫu của hình tướng

Thầy MDR nhấn mạnh mệnh đề "nó hợp nhất và nối kết tổng số mọi hình tướng thành một toàn thể" là một phát biểu cực kỳ quan trọng. Thầy nhận xét nguyên mẫu của hình tướng được tìm thấy trong thể dĩ thái; từ đó hình tướng được định hình bằng cách hút vật chất hồng trần có tần số rung động thích hợp vào một giàn giáo dĩ thái. Chất lượng riêng của mỗi hình tướng tùy thuộc vào loại vật chất được hút vào lưới sự sống, vị trí của hình tướng trong thể của Hành Tinh Thượng đế, và giới trong bản chất đang được tiếp sinh lực.

Tính cố kết của biểu hiện hồng trần

Theo Thầy MDR, thể dĩ thái là nguyên lý của sự tích hợp và là lực cố kết của biểu hiện xét về nghĩa hồng trần thuần túy. Thầy giải thích rằng nếu không có thể dĩ thái thì vật chất đậm đặc không thể giữ được trạng thái kết hợp, vì chính thể dĩ thái giữ cho mọi hình thể vật chất tồn tại như một chỉnh thể. Thầy MDR còn lưu ý vật chất đậm đặc không phải là nguồn phát sinh nguyên thủy mà chỉ là phần thụ động, "bị tác động" hơn là "tự chỉ đạo".

Nadis và hệ thần kinh chủ quan

Thầy MDR giải thích "mạng lưới sự sống" là đối phần chủ quan của hệ thần kinh, và liên hệ điều này với hệ nadis. Thầy cho rằng các dây thần kinh vật lý liên kết mọi phần của thể xác, còn các nadis là các dòng năng lượng chủ quan nâng đỡ hệ thần kinh bên ngoài và tham gia cả vào tiến trình tương quan lẫn tích hợp. Thầy MDR đặc biệt lưu ý con người phải học cách cố ý đưa các năng lượng từ nadis vào hệ thần kinh để kiểm soát loại năng lượng đang vận hành qua bộ máy thần kinh.

Đa dạng trong hợp nhất và liên hệ cơ quan

Từ câu "trong sự hợp nhất có đa dạng", Thầy MDR triển khai ý rằng các luân xa rất khác nhau, được cai quản bởi các cung và các hành tinh khác nhau. Thầy dùng ví dụ đau dạ dày có thể liên hệ với đầu, hoặc cơn đau tim có thể biểu hiện trước nơi cổ họng, để cho thấy hệ thần kinh tạo nên cả cảm giác lẫn chức năng liên hệ giữa các cơ quan. Theo ông, nguyên lý "đa dạng trong hợp nhất" này rất phù hợp với Bảo Bình, dấu hiệu nhấn mạnh "hợp nhất trong đa dạng" hay "đa dạng trong hợp nhất".

Các giới trong bản chất như những trung tâm trong thể hành tinh

Khi văn bản nói đến các giới trong bản chất nằm trong thể của Hành Tinh Thượng đế, Thầy MDR gợi ý có thể hiểu các giới như những luân xa trong thể dĩ thái của Hành Tinh Thượng đế. Thầy lưu ý các giới không chỉ có trên Trái Đất mà còn có tính hệ mặt trời, đồng thời có các trung tâm lớn, nhỏ và li ti, tất cả đều có tổ chức và chịu chi phối bởi các cung và hành tinh khác nhau. Thầy MDR còn nhận xét hiểu biết này sẽ rất quan trọng cho Trị Liệu Huyền Môn, vì bệnh tật khách quan có thể là kết quả của các "miasma" hay điều kiện lệch lạc tồn tại trước hết trong thể dĩ thái.

Một cơ thể nhạy cảm duy nhất phía sau vũ trụ khách quan

Thầy MDR nhấn mạnh đằng sau vũ trụ khách quan là một thể tinh tế, nhạy cảm, đáp ứng và nối kết thành một sinh thể duy nhất chứ không phải nhiều sinh thể tách rời. Thầy liên hệ điều này với thể dĩ thái hệ mặt trời hay thậm chí thể dĩ thái vũ trụ, và cho rằng tâm thức sơ khai thường bị mê hoặc bởi sự đa dạng không liên hệ, trong khi người học huyền bí phải thấy được sự liên đới của cái nhiều trong cái một. Thầy MDR chia sẻ đây là một trong các chủ đề lớn của Bảo Bình và thậm chí ông đã viết một ca khúc về "hợp nhất và đa dạng" cho nghi lễ Aquarius Solar Fire.

Thể dĩ thái như bộ truyền dẫn năng lượng từ bên trong và bên ngoài

Thầy MDR nhấn mạnh mọi loại hình tướng với loại nguyên tử riêng của nó đều nhạy cảm, chứ không chỉ riêng thể cảm dục mới nhạy cảm. Thầy mở rộng câu của Chân sư DK bằng cách nói thể dĩ thái có thể truyền dẫn năng lượng "từ bất cứ đâu trong hệ thống năng lượng", từ thấp đến cao, từ linh hồn, Tam Nguyên Tinh Thần cho đến Chân Thần. Mục tiêu của Luận về Chánh Thuật, theo cách ông đọc, là khảo sát những loại năng lượng nào đi vào hình tướng người trong giới nhân loại, sự đáp ứng của hình tướng với các mãnh lực ấy, và ảnh hưởng của chúng lên con người.

Các nguồn năng lượng tác động vào con người

Thầy MDR lần lượt điểm lại các nguồn lực đi vào thể dĩ thái: từ môi trường và thể xác bên ngoài, từ cõi cảm dục, từ cõi trí, từ lực chân ngã, từ loại năng lượng làm các ý tưởng ngưng tụ trên cõi hồng trần, và từ năng lượng tinh thần nghiêm ngặt phát xuất từ cõi chân thần. Thầy nhận xét phần lớn nhân loại hiện nay mang thể dĩ thái đầy năng lượng cảm xúc, nên bị cảm xúc lấp đầy và chi phối. Về lực chân ngã, ông suy luận rằng dù giới dưới người chưa thực sự tiếp nhận lực này, các con vật cao cấp như chó, voi, cá heo đôi khi biểu lộ hành vi vị tha và anh hùng có thể báo trước tiến trình biệt ngã hóa, gợi nhớ nhận xét của Leadbeater rằng các hành động có vẻ vô ngã ấy thúc đẩy sự xuất hiện của biệt ngã hóa.

Antahkarana và việc nhận biết năng lượng cao

Khi nhắc đến năng lượng từ Tam Nguyên Tinh Thần hay Chân Thần, Thầy MDR lưu ý nếu muốn tiếp xúc có ý thức với các nguồn ấy thì antahkarana phải được xây dựng. Thầy phân biệt giữa việc sinh mệnh tuyến vốn luôn nối từ cao xuống thấp để duy trì toàn cuộc hành hương lâm phàm, với việc nhận biết có ý thức dòng năng lượng đi qua thể dĩ thái. Thầy MDR đề xuất người học nên tự quan sát trường điện sinh lực của mình xem nó đang chứa nhiều năng lượng trí tuệ, cảm xúc, bản năng, năng lượng linh hồn, hay thậm chí chút ít năng lượng từ thượng trí, Bồ đề hay ý chí tinh thần.

Bộ máy đáp ứng của con người khách quan

Văn bản nói trong giới nhân loại mọi loại mãnh lực đều có thể được ghi nhận, còn ở các giới dưới người chỉ ghi nhận được một số loại; Thầy MDR lấy ví dụ giới động vật có thể đáp ứng mạnh với cảm xúc. Thầy lưu ý ba biểu hiện khách quan của thể sinh lực gồm hệ thần kinh tam phân, bảy đám rối chính, các hạch thần kinh nhỏ hơn và hàng ngàn dây thần kinh, qua đó toàn bộ con người

khách quan, tức con người hồng trần đậm đặc, có thể đáp ứng với các loại mãnh lực khác nhau. Thầy MDR cũng băn khoăn về cụm "ba biểu hiện khách quan" và cố gắng xác định nó trong ngữ cảnh hệ thần kinh và đám rối.

Đáp ứng với mạng lưới hành tinh, hệ mặt trời, hoàng đạo và lực vũ trụ

Thầy MDR nhấn mạnh con người không chỉ đáp ứng với các lực bên trong mình mà còn với năng lượng phát ra từ bất kỳ phần nào của mạng lưới dĩ thái hành tinh, từ mạng lưới hệ mặt trời, từ các chòm sao hoàng đạo và cả một số mãnh lực vũ trụ gây biến đổi trong hệ mặt trời. Thầy nhận xét khả năng đáp ứng các lực hệ mặt trời hẳn đòi hỏi trình độ rất cao, có lẽ thuộc về một chân sư. Về chiêm tinh, ông lưu ý Chân sư DK đặt bộ môn này vào đúng vị trí "non trẻ" của nó, và nói khi các nhà chiêm tinh làm việc một cách huyền bí và có thể xét đến lá số chiêm tinh hành tinh, họ sẽ hiểu nhanh hơn các ảnh hưởng hoàng đạo và vũ trụ, dù hiện nay nhân loại chưa có lá số hành tinh ấy.

Anima Mundi và thể dĩ thái như biểu tượng của linh hồn

Thầy MDR giải thích anima mundi là cái nằm sau mạng lưới sự sống, thường được hiểu là Hồn của Thế Giới, đặc biệt là linh hồn của vật chất, tức linh hồn chưa có ngã thức. Thầy cho rằng văn bản đang đồng nhất anima mundi với "Universal Soul" hay đại hồn, còn mạng lưới sự sống chỉ là biểu tượng vật lý của thực tại nội tại ấy. Theo nhận xét của Thầy MDR, thể dĩ thái là biểu tượng của linh hồn vì nó nối tinh thần với vật chất, tức đóng vai trò trung gian giống như linh hồn.

Luật tương đồng và nguyên lý trung gian nơi con người

Khi thu hẹp khái niệm xuống gia đình nhân loại, Thầy MDR nhấn mạnh linh hồn là nguyên lý trung gian nơi cá nhân, nối kết Chân Thần với phàm ngã. Thầy nhận xét cả linh hồn lẫn thể dĩ thái đều đang được trình bày như nguyên lý trung gian, và liên hệ điều này với Sao Thủy như hành tinh trung gian, cai quản các liên kết và tương quan của thể dĩ thái; ông còn suy đoán Sao Thiên Vương là quãng tám cao hơn của Sao Thủy nên cũng có chức năng trung gian. Thầy MDR cho rằng toàn bộ lập luận đang vận hành theo định luật tương đồng, đi từ hệ lớn xuống hệ nhỏ rồi ngược lại để "điền vào các khoảng trống".

Nhân loại là trung gian giữa ba giới cao và ba giới thấp

Theo Thầy MDR, một điểm rất độc đáo là văn bản không chỉ nói linh hồn cá nhân làm trung gian mà còn nói linh hồn nhân loại có chức năng duy nhất là làm trung gian giữa ba giới cao và ba giới thấp. Thầy nhận xét nhân loại đang ở vị trí của cung bốn, nhưng rốt cuộc sẽ biểu lộ cung hai như cung linh hồn của nhân loại. Đây là một phát biểu quan trọng về trách nhiệm của giới nhân loại trong việc nối kết các mức tiến hóa khác nhau trong toàn hành tinh.

Ba giới cao theo cách phân loại của đoạn văn

Thầy MDR phân tích ba giới cao được nêu ra: thứ nhất là Huyền Giai Tinh Thần của hành tinh, gồm các tinh linh tự nhiên hay thiên thần cùng các tinh thần nhân loại ở những điểm đặc biệt trên thang tiến hóa, với Đấng Thái Cổ Sanat Kumara là đỉnh cao và một điểm đạo đồ bậc một là mức thấp nhất; thứ hai là Thánh Đoàn của các cung, tức những nhóm nào đó của bảy cung liên hệ đến hành tinh; thứ ba là một Thánh Đoàn của các Sự Sống được gom lại qua tiến trình tiến hóa từ hành tinh chúng ta và bốn hành tinh khác để hiện thân Thiên Ý và Thiên Cơ của Thái dương Thượng đế đối với năm hành tinh liên hệ. Thầy MDR nhận xét phần thứ ba còn rất tối nghĩa, ông suy đoán có thể liên quan đến Sao Thủy, Sao Kim, Vulcan, Trái Đất và có lẽ Sao Hỏa, và cần nhiều suy gẫm hơn.

Liên hệ với các Huyền Giai Sáng Tạo và các giới trên nhân loại

Từ đoạn phân loại trên, Thầy MDR suy luận có thể đây là một gợi ý liên quan đến bản chất của các Huyền Giai Sáng Tạo Không Biểu Hiện và sơ đồ trong Chiêm Tinh Học Nội Môn, trang 34-35. Thầy nói trước đây thường quen nghĩ tới ba giới trên nhân loại là Thiên Giới, giới các Sự Sống Hành Tinh và giới các Sự Sống Thái Dương, nhưng ở đây Chân sư DK lại nêu một phối cảnh khác: Huyền Giai Tinh Thần, Thánh Đoàn của các cung, và Thánh Đoàn của các Sự Sống. Thầy MDR coi đây là một chỗ gợi mở rất sâu nhưng còn mơ hồ, buộc người học phải tiếp tục chiêm ngưỡng.

Linh hồn như nguyên lý trung gian trong tiểu thiên địa

Khi thu nhỏ về tiểu thiên địa, Thầy MDR tóm lược tam bộ Monads–souls–personalities bằng thuật ngữ đúng là Chân Thần–linh hồn–phàm ngã. Linh hồn là nguyên lý trung gian nối Thánh Đoàn các Chân Thần với các hình tướng đa dạng bên ngoài mà con người tuần tự sử dụng để thu thập kinh nghiệm, phát triển các thuộc tính, xử lý các kết quả từ một hệ mặt trời trước, và cộng tác vào Thiên Cơ của Thái dương Thượng đế. Thầy đặc biệt nhấn mạnh nhân loại không chỉ đang giải quyết nghiệp quả cá nhân hay hành tinh mà còn tham gia vào nghiệp quả hệ mặt trời.

Nghiệp quả, sự lâm phàm và quan hệ mặt trời–mặt trăng

Thầy MDR dừng lại khá lâu ở ý rằng nghiệp quả của Thái dương Thượng đế phải được thực hiện qua phương pháp lâm phàm và tác động của năng lượng nhập thể lên chất liệu hình tướng. Thầy nhận xét linh hồn chính là "năng lượng nhập thể", còn quan hệ mặt trời với mặt trăng biểu tượng cho việc yếu tố thái dương làm sống dậy tạm thời các nguyệt tinh quân vốn hầu như bất động. Từ câu Cổ Luận "Thái dương Chúa Tể với hơi ấm và ánh sáng của Ngài kích động các nguyệt tinh quân hấp hối thành một sự sống giả tạo. Đây là sự lừa dối lớn; và là ảo lực của Sự Hiện Diện của Ngài", Thầy MDR kết luận những gì ta tưởng là thật sự sống động ở cõi thấp thường chỉ là sức sống vay mượn từ nguồn cao hơn.

Khôi phục mô hình nguyên mẫu và sửa sai của ba cõi thấp

Thầy MDR triển khai một suy luận riêng rất mạnh: làm việc với nghiệp quả có nghĩa là điều chỉnh các quan hệ trong thế giới ngoài sao cho chúng ngày càng giống nguyên mẫu có mục đích trên các cõi cao hơn. Theo ông, các điều kiện hiện nay trong ba cõi thấp chưa mang tính nguyên mẫu mà là kết quả của hành động dựa trên ảo lực, dục vọng đầy ảo cảm và tư tưởng đầy ảo tưởng. Dưới sự hướng dẫn của linh hồn, con người phải phục hồi sự tinh khiết nguyên mẫu ấy để các "thế giới mosaic" phía dưới phản chiếu chính xác hơn thiết kế trên các cõi cao.

Sự mặc khải của nguyên lý trung gian trong thời đại hiện nay

Khi đoạn văn nói nguyên lý trung gian đang trong tiến trình được mặc khải, Thầy MDR hiểu đây là đặc điểm của giai đoạn lịch sử hiện nay: phàm ngã đã hoạt động, Chân Thần vẫn còn chưa được biết, nhưng cái nối giữa hai cực ấy đang ở ngưỡng được khám phá. Thầy dẫn lời Đức Christ "Không ai đến được với Cha mà không qua Ta" để minh họa rằng qua tâm thức linh hồn, con người mới có khả năng nhận ra bản thể thiết yếu và sự sống cốt lõi của mình. Đây là một mặc khải đang mở dần cho nhân loại như một đệ tử thế gian.

Cỗ máy đã sẵn sàng và việc điều khiển nguyên lý hoạt động

Thầy MDR giải thích "cấu trúc, bộ máy hiện đã sẵn sàng" ám chỉ phàm ngã và cơ chế khách quan đã được xây dựng từ lâu, nhất là dưới tác động của cung ba. "Sự sống sinh lực có thể hướng dẫn và thúc đẩy cỗ máy" theo ông chính là sự hiện diện tổ chức và điều phối của linh hồn trong con người khách quan. Do đó, con người đang tiến đến khả năng dùng trí tuệ để kiểm soát không chỉ bộ máy mà cả nguyên lý hoạt động bên trong nó.

Bảo Bình, tái thiết thế giới và ý nghĩa thực hành

Ở phần bình luận cuối, Thầy MDR nhận xét thời đại Bảo Bình sẽ tái đặt trọng tâm vào mối quan hệ giữa thể dĩ thái và thể xác đậm đặc để nhân loại có thể xây dựng lại thế giới theo các nguyên mẫu cao hơn. Thầy cho rằng kiến thức đang tích lũy tuy có vẻ chậm nhưng là nền tảng thiết yếu, và nhắc đến phát biểu rằng giữa lần điểm đạo thứ ba và lần điểm đạo thứ tư có sự tích lũy tri thức rất nhanh. Thầy MDR cũng đề xuất người học nên đồng hóa, hấp thu và sử dụng khôn ngoan giáo huấn này để chuẩn bị cho giai đoạn giảng dạy tiếp theo của Chân sư DK trong tương lai.

Phần nguyên văn trích từ sách (trang 44-48)

[1] The vital body is the expression of the soul energy and has the following function:

[1] Thể sinh lực là biểu hiện của năng lượng linh hồn và có các chức năng sau:

[2] 1. It unifies and links into one whole the sum total of all forms. [Page 45]

[2] 1. Nó hợp nhất và liên kết thành một tổng thể tất cả các hình tướng. [Page 45]

[3] 2. It gives to every form its particular quality, and this is due to:

[3] 2. Nó mang lại cho mỗi hình tướng phẩm chất đặc biệt của nó, và điều này là do:

[4] a. The type of matter drawn into that particular part of the web of life.

[4] a. Loại vật chất được kéo vào phần cụ thể đó của mạng lưới sự sống.

[5] b. The position in the body of the planetary Logos, for instance, of any specific form.

[5] b. Vị trí trong cơ thể của Hành Tinh Thượng đế, ví dụ, của bất kỳ hình tướng cụ thể nào.

[6] c. The particular kingdom in nature which is being vitalised.

[6] c. Giới cụ thể trong tự nhiên đang được tiếp thêm sinh lực.

[7] 3. It is the principle of integration and the cohesive force of manifestation, from the strictly physical sense.

[7] 3. Nó là nguyên lý của sự tích hợp và là lực gắn kết của sự biểu hiện, từ góc độ vật lý thuần túy.

[8] 4. This web of life is the subjective analogy to the nervous system, [9] and beginners in the esoteric sciences can, if they remember this, picture to themselves a network of nerves and plexus [10] running throughout the entire body, or the sum total of all forms, coordinating and linking, and producing an essential unity.

[8] 4. Mạng lưới sự sống này là sự tương đồng chủ quan với hệ thống thần kinh, [9] và những người mới bắt đầu nghiên cứu khoa học bí truyền có thể, nếu họ nhớ điều này, hình dung cho mình một mạng lưới dây thần kinh và đám rối [10] chạy khắp toàn bộ cơ thể, hoặc tổng thể của tất cả các hình

tướng, phối hợp và liên kết, và tạo ra một sự thống nhất thiết yếu.

[11] 5. Within that unity is diversity. [12] Just as the varied organs of the human body are inter-related by the ramification of the nervous system, [13] so within the body of the planetary Logos are the various kingdoms in nature and the multiplicity of forms. [14] Back of the objective universe is the subtler sensitive body—one organism, not many, one sentient, responsive, connected form.

[11] 5. Trong sự thống nhất đó là sự đa dạng. [12] Giống như các cơ quan khác nhau của cơ thể con người có mối liên hệ với nhau bởi sự phân nhánh của hệ thần kinh, [13] thì trong cơ thể của Hành Tinh Thượng đế cũng có các giới khác nhau trong tự nhiên và vô số hình tướng. [14] Đằng sau vũ trụ khách quan là thể nhạy cảm tinh tế hơn — một cơ thể, không phải nhiều, một hình tướng có tri giác, phản ứng và kết nối.

[15] 6. This sensitive form [16] is not only that which responds to the environment but is the transmitter (from inner sources) of certain types of energy, [17] and the object of the Treatise might here be stated to be that of considering the various types of energy transmitted to the form in the human kingdom, [18] the responsiveness of the form to the types of force, the effects of that force upon man, and his gradual responsiveness to force emanating: [Page 46]

[15] 6. Hình tướng nhạy cảm này [16] không chỉ là thứ phản ứng với môi trường mà còn là bộ truyền (từ các nguồn bên trong) của một số loại năng lượng nhất định, [17] và mục tiêu của Luận thuyết ở đây có thể được nêu là xem xét các loại năng lượng khác nhau được truyền đến hình tướng trong giới nhân loại, [18] khả năng phản ứng của hình tướng đối với các loại mãnh lực, tác động của mãnh lực đó đối với con người và khả năng phản ứng dần dần của y đối với mãnh lực phát ra từ: [Page 46]

[19] a. From his environment, plus his own outer physical body.

[19] a. Từ môi trường của y, cộng với thể xác bên ngoài của chính y.

[20] b. From the emotional plane, or astral force.

[20] b. Từ cõi cảm dục, hoặc mãnh lực cảm dục.

[21] c. The mental plane or thought currents.

[21] c. Cõi trí hoặc các dòng tư tưởng.

[22] d. Egoic force, a force only registered by man and of which the fourth kingdom in nature is the custodian and which has mysterious and peculiar effects.

[22] d. Mãnh lực Chân ngã, một mãnh lực chỉ được con người ghi nhận và giới thứ tư trong tự nhiên là người bảo hộ và có những tác động bí ẩn và đặc biệt.

[23] e. The type of energy which produces the concretion of ideas on the physical plane.

[23] e. Loại năng lượng tạo ra sự cụ thể hóa của các ý tưởng trên cõi hồng trần.

[24] f. Strictly spiritual energy, or force from the plane of the monad.

[25] The different types of force can all be registered in the human kingdom. [26] Some of them can be registered in the subhuman kingdoms, [27] and the apparatus of the vital body in man is so constructed that through its three objective manifestations, [28] the triple nervous system, through the seven major plexi, the lesser nerve ganglia, and the many thousands of nerves, the entire objective man can be responsive to:

[29] a. The above mentioned types of force.

[30] b. Energies generated in and emanating from any part of the planetary etheric web of life.

[31] c. The solar web of life.

[32] d. The constellations of the Zodiac which appear to have a real effect upon our planet and of which astrology is as yet the immature study.

[33] e. Certain cosmic forces which, it will be recognised later, play upon and produce changes in our solar system and consequently upon our planet and upon all forms upon and within that planetary life. This has been touched upon in the Treatise on Cosmic Fire.

[34] To all of these the planetary web of life is responsive, and, when astrologers work in the occult way and consider [Page 47] the planetary horoscope, [35] they will arrive more quickly at an understanding of the zodiacal and cosmic influences.

[24] f. Năng lượng tinh thần thuần túy, hoặc mãnh lực từ cõi giới của chân thần.

[25] Các loại mãnh lực khác nhau tất cả đều có thể được ghi nhận trong giới nhân loại. [26] Một số trong số chúng có thể được ghi nhận trong các giới dưới nhân loại, [27] và bộ máy của thể sinh lực trong con người được cấu tạo để thông qua ba biểu hiện khách quan của nó, [28] hệ thống thần kinh tam phân, thông qua bảy luân xa chính, các hạch thần kinh nhỏ hơn và hàng ngàn dây thần kinh, toàn bộ con người khách quan có thể phản ứng với:

[29] a. Các loại lực được đề cập ở trên.

[30] b. Năng lượng được tạo ra và phát ra từ bất kỳ phần nào của mạng lưới sự sống dĩ thái hành tinh.

[31] c. Mạng lưới sự sống của Thái dương.

[32] d. Các chòm sao của Hoàng Đạo dường như có ảnh hưởng thực sự đến hành tinh của chúng ta và chiêm tinh học vẫn còn là một nghiên cứu chưa trưởng thành.

[33] e. Một số mãnh lực vũ trụ nhất định mà sau này sẽ được nhận ra, tác động và tạo ra những thay đổi trong hệ mặt trời của chúng ta và do đó tác động đến hành tinh của chúng ta và tất cả các hình tướng trên và trong sự sống hành tinh đó. Điều này đã được đề cập trong *Luận về Lửa Vũ trụ.*

[34] Đối với tất cả những điều này, mạng lưới sự sống hành tinh đều phản ứng, và khi các nhà chiêm tinh làm việc theo cách huyền bí và xem xét [Page 47] lá số chiêm tinh hành tinh, [35] họ sẽ nhanh chóng đi đến sự hiểu

biết về các ảnh hưởng của hoàng đạo và vũ trụ.

[36] The anima mundi is that which lies back of the web of life. [37] The latter is but the physical symbol of that universal soul; [38] it is the outer and visible sign of the inner reality, [39] the concretion of the sensitive responsive entity [40] which links spirit and matter together. [41] This entity we call the Universal Soul, [42] the middle principle from the standpoint of the planetary life. [43] When we narrow the concept down to the human family, [44] and consider the individual man, we call it [45] the mediating principle, [46] for the soul of mankind is not only an entity linking spirit and matter, and mediating between monad and personality, [47] but the soul of humanity has a unique function to perform in mediating between the higher three kingdoms in nature and the lower three. [48] The higher three are:

[36] Anima mundi là thứ nằm sau mạng lưới sự sống. [37] Mạng lưới này chỉ là biểu tượng vật lý của linh hồn vũ trụ đó; [38] nó là dấu hiệu bên ngoài và hữu hình của thực tại bên trong, [39] sự cụ thể hóa của thực thể nhạy cảm, đáp ứng, [40] liên kết tinh thần và vật chất lại với nhau. [41] Thực thể này chúng ta gọi là Linh hồn Vũ trụ, [42] nguyên lý trung gian từ quan điểm của sự sống hành tinh. [43] Khi chúng ta thu hẹp khái niệm xuống gia đình nhân loại [44] và xem xét từng con người, chúng ta gọi đó [45] là nguyên lý trung gian, [46] vì linh hồn của nhân loại không chỉ là một thực thể liên kết tinh thần và vật chất, và làm trung gian giữa chân thần và phàm ngã, [47] mà linh hồn của nhân loại còn có một chức năng duy nhất để thực hiện trong việc làm trung gian giữa ba giới cao hơn trong tự nhiên và ba giới thấp hơn. [48] Ba giới cao hơn là:

[49] 1. The Spiritual Hierarchy of our planet, nature spirits or angels and human spirits, who stand at a peculiar point on the ladder of evolution. Of these Sanat Kumara, embodying [50] a principle of the planetary Logos, is the highest, and an initiate of the first degree is the lowest, with corresponding entities in what we call the angel or deva kingdom.

[49] 1. Huyền Giai Tinh thần của hành tinh chúng ta, các tinh linh tự nhiên hoặc thiên thần và các linh hồn con người, những người đứng ở một điểm đặc biệt trên nấc thang tiến hóa. Trong số này, Đức Sanat Kumara, hiện thân [50] của một nguyên lý của Hành Tinh Thượng đế, là cao nhất, và một điểm đạo đồ cấp một là thấp nhất, với các thực thể tương ứng trong cái mà chúng ta gọi là giới thiên thần hay chư thiên.

[51] 2. The Hierarchy of Rays—certain groupings of the seven rays in relation to our planet.

[51] 2. Huyền Giai các Cung — một số nhóm nhất định của bảy cung liên quan đến hành tinh của chúng ta.

[52] 3. A Hierarchy of Lives, gathered by an evolutionary process out of our planetary evolution and from four other planets, who embody in themselves the purpose and plan

[52] 3. Một Huyền Giai của các Sự sống, được tập hợp bởi một quá trình tiến hóa từ sự tiến hóa hành tinh của chúng ta và từ bốn hành tinh khác, những người thể hiện trong chính họ mục đích và kế hoạch của Thái dương

of the solar Logos in relation to the five planets involved.

[53] In narrowing the concept down to the microcosm, the ego or soul acts verily as the middle principle connecting [Page 48] the Hierarchy of Monads with outer diversified forms [54] which they use sequentially in the process of:

[55] a. Gaining certain experiences, resulting in acquired attributes.

[56] b. Working out certain effects, initiated in an earlier system.

[57] c. Cooperating in the plan of the solar Logos in relation to His (if one may use a pronoun in speaking of a life which is an existence and yet is an extended concept) Karma—a point oft overlooked. [58] This Karma of His must be worked out through the method of incarnation and the subsequent result of the incarnated energy upon the substance of the form. [59] This is symbolised for us, if we could but grasp it, in the relation of the sun to the moon. [60] "The Solar Lord with his warmth and light galvanises the moribund Lunar Lords into a spurious life. [61] This is the great deception; and the Maya of His Presence." [62] —So runs the Old Commentary oft quoted by me in earlier books. The above concept has in it truth for the individual soul likewise.

[63] This middle principle is in process of revelation now. [64] The lower aspect is functioning. [65] The higher remains unknown, [66] but that which links them (and at the same time reveals the nature of the higher) is on the verge of discovery. [67]

Thượng đế liên quan đến năm hành tinh có liên quan.

[53] Khi thu hẹp khái niệm xuống tiểu thiên địa, Chân ngã hay linh hồn thực sự hoạt động như nguyên lý trung gian kết nối [Page 48] Huyền Giai các Chân thần với các hình tướng đa dạng bên ngoài [54] mà chúng lần lượt sử dụng trong quá trình:

[55] a. Đạt được những trải nghiệm nhất định, dẫn đến những thuộc tính có được.

[56] b. Giải quyết một số ảnh hưởng nhất định, được bắt đầu trong một hệ thống trước đó.

[57] c. Hợp tác trong kế hoạch của Thái dương Thượng đế liên quan đến Nghiệp quả của Ngài (nếu có thể sử dụng một đại từ khi nói về một sự sống là một sự tồn tại nhưng cũng là một khái niệm mở rộng) — một điểm thường bị bỏ qua. [58] Nghiệp quả này của Ngài phải được thực hiện thông qua phương pháp nhập thể và kết quả tiếp theo của năng lượng nhập thể đối với chất liệu của hình tướng. [59] Điều này được tượng trưng cho chúng ta, nếu chúng ta có thể nắm bắt được nó, trong mối quan hệ giữa mặt trời và mặt trăng. [60] "Nhật Tinh Quân với hơi ấm và ánh sáng của mình kích thích các Nguyệt Tinh Quân hấp hối vào một cuộc sống giả tạo. [61] Đây là sự lừa dối lớn; và Maya của sự Hiện Diện của Ngài." [62] — Theo như Cổ Luận thường được tôi trích dẫn trong các cuốn sách trước đó. Khái niệm trên cũng chứa đựng sự thật cho linh hồn cá nhân.

[63] Nguyên lý trung gian này hiện đang trong quá trình tiết lộ. [64] Khía cạnh thấp hơn đang hoạt động. [65] Khía cạnh cao hơn vẫn còn chưa được biết đến, [66] nhưng điều liên kết chúng (và đồng thời tiết lộ bản chất của cái cao hơn) đang trên bờ vực được

The structure, the mechanism, is now ready [68] and developed to its point of usefulness; [69] the vital life that can guide and motivate the machine [70] is likewise present, [71] and man now can intelligently use and control, not only the machine, but the active principle.

khám phá. [67] Cấu trúc, cơ chế, giờ đã sẵn sàng [68] và phát triển đến điểm hữu ích của nó; [69] sự sống sinh lực có thể hướng dẫn và thúc đẩy bộ máy [70] cũng hiện diện, [71] và con người bây giờ có thể sử dụng và kiểm soát một cách thông minh, không chỉ bộ máy mà còn cả nguyên lý hoạt động.

[72] The great symbol of the soul in man is his vital or etheric body and for the following reasons:

[72] Biểu tượng vĩ đại của linh hồn trong con người là thể sinh lực hay thể dĩ thái của y, và vì những lý do sau:

Bình Giảng 11

Hello everybody, this is Michael, and we are continuing with *A Treatise on White Magic* webinar commentaries number 11, and we have just dealt with the dense physical vehicle and we have divided it into many parts, each of which has a correspondence with one of the three major rays. So the body has been entirely divided and correlated with the higher aspects of the energy system, and with the underlying rays. So we can understand the various functions of these triplicities, these triangles. And now we're going to deal with the etheric body. We began there last time and discovered that it was going to go into a section all of its own, so in that case I decided to call it short, and continue on the next day.

Xin chào mọi người, đây là Michael, và chúng ta đang tiếp tục với các buổi bình luận hội thảo trực tuyến về Luận về Chánh Thuật số 11, và chúng ta vừa đề cập đến phương tiện thể xác đặc và chúng ta đã chia nó thành nhiều phần, mỗi phần có sự tương ứng với một trong ba cung chính. Vì vậy, cơ thể đã được hoàn toàn phân chia và tương quan với các khía cạnh cao hơn của hệ thống năng lượng, và với các cung cơ bản. Vì vậy, chúng ta có thể hiểu các chức năng khác nhau của các bộ ba này, các hình tam giác này. Và bây giờ chúng ta sẽ đề cập đến thể dĩ thái. Chúng ta đã bắt đầu ở đó lần trước và phát hiện ra rằng nó sẽ đi vào một phần riêng của nó, vì vậy trong trường hợp đó, tôi quyết định dừng lại, và tiếp tục vào ngày hôm sau.

Alright, I'll get my chronometer going.

Vâng, tôi sẽ khởi động đồng hồ bấm giờ của mình.

[1] The vital body is the expression of the soul energy and has the following function:

[1] Thể sinh lực là biểu hiện của năng lượng linh hồn và có các chức năng sau:

I think the soul operates through the mind, and there's a correlation between the astral body in the soul, but also soul energy will come through the vital body as well as other types of energy.

Tôi nghĩ rằng linh hồn hoạt động thông qua thể trí, và có một mối tương quan giữa thể cảm xúc trong linh hồn, nhưng năng lượng linh hồn cũng sẽ đi qua thể sinh lực cũng như các loại năng lượng khác.

[2] 1. It unifies and links into one whole the sum total of all forms.

[2] 1. Nó hợp nhất và liên kết thành một tổng thể tất cả các hình tướng. [Page 45]

This is a very important statement. These forms all pour their energy through the vital body.

Đây là một tuyên bố rất quan trọng. Tất cả các hình tướng này đều đổ năng lượng của chúng qua thể sinh lực.

[3] 2. It gives to every form its particular quality, and this is this is due to

[3] 2. Nó mang lại cho mỗi hình tướng phẩm chất đặc biệt của nó, và điều này là do:

Just an idea here. The archetype of the form is found in the vital body and then shapes the form accordingly or attracts densest matter onto or into an etheric scaffolding and etheric form. So,

Có một ý tưởng ở đây. Nguyên mẫu của hình tướng được tìm thấy trong thể sinh lực và sau đó định hình hình tướng tương ứng, hoặc thu hút vật chất đậm đặc nhất vào một khung dĩ thái, một hình tướng dĩ thái. Vì vậy,

2. It gives to every form its particular quality, and this is due to:

2. Nó mang lại cho mỗi hình tướng phẩm chất đặc biệt của nó, và điều này là do:

[4] a. The type of matter drawn into that particular part of the web of life.

[4] a. Loại vật chất được kéo vào phần cụ thể đó của mạng lưới sự sống.

Now, there are differing types of magnetism, and only dense physical matter of a certain vibratory rates are drawn towards certain etheric archetypes.

Có nhiều loại từ tính khác nhau, và chỉ có vật chất đậm đặc với tốc độ rung động nhất định mới bị hút về phía một số nguyên mẫu dĩ thái nhất định.

[5] b. The position in the body of the Planetary Logos, for instance, of any specific form.

[5] b. Vị trí trong cơ thể của Hành Tinh Thượng đế, ví dụ, của bất kỳ hình tướng cụ thể nào.

We're talking about the quality of forms and the relation of that quality to conditions

within the etheric body. Let's look at this again.

Chúng ta đang nói về tính chất của các hình tướng và mối quan hệ của tính chất đó với các điều kiện bên trong thể dĩ thái.

{We are talking about the quality of various dense physical forms and the relation of the quality of these forms to different conditions in the etheric body,

{Chúng ta đang nói về tính chất của các hình tướng vật lý đậm đặc khác nhau và mối quan hệ của tính chất của những hình tướng này với các điều kiện khác nhau trong thể dĩ thái.

And also now, it gives to every form its particular quality dependent upon:

Và thể dĩ thái cũng mang lại cho mọi hình tướng phẩm chất đặc biệt của nó, phụ thuộc vào:

[6] c. The particular kingdom in nature which is being vitalised.

[6] c. Giới cụ thể trong tự nhiên đang được tiếp thêm sinh lực.

Different etheric forms are connected with different kingdoms in nature, or let's say distinctive etheric moulds or forms or archetypes are connected with different kingdoms of nature.

Các hình tướng dĩ thái khác nhau được kết nối với các giới khác nhau trong tự nhiên, hoặc chúng ta có thể nói rằng các khuôn mẫu, hình thức hoặc nguyên mẫu dĩ thái đặc trưng được kết nối với các giới tự nhiên khác nhau.

Now, continuing the idea of the functions of the vital bod. There's so much in the Tibetan's writings scattered throughout the books referencing the vital body.

Bây giờ, tiếp tục ý tưởng về các chức năng của thể sinh lực. Có rất nhiều điều trong các tác phẩm của Chân sư Tây Tạng nằm rải rác khắp các cuốn sách tham khảo về thể sinh lực.

[7] 3. It is the principle of integration and the cohesive force of manifestation, from the strictly physical sense.

[7] 3. Nó là nguyên lý của sự tích hợp và là lực gắn kết của sự biểu hiện, từ góc độ vật lý thuần túy.

The vital body holds all dense physical forms together in an integrated state, and without the vital body there would be no coherence in dense physical matter, because it is directed rather than directing. It's the leftover of a previous system and must be acted upon. It is not an originating source. Alright, onward:

Thể sinh lực giữ tất cả các hình tướng vật lý đặc lại với nhau trong một trạng thái tích hợp, và nếu không có thể sinh lực thì sẽ không có sự gắn kết trong vật chất đặc, bởi vì nó được chỉ đạo hơn là chỉ đạo. Nó là tàn dư của một hệ thống trước đó và phải được tác động lên. Nó không phải là một nguồn gốc. Chúng ta tiếp tục:

[8] 4. This web of life is the subjective analogy to the nervous system,

[8] 4. Mạng lưới sự sống này là sự tương đồng chủ quan với hệ thống thần kinh,

And we're familiar with the idea of the nadis. So here, we have the subjective analogy to the nervous system.

Chúng ta đã quen thuộc với ý tưởng về các nadi. Vì vậy, ở đây, chúng ta có sự tương đồng bên trong giữa mạng lưới dĩ thái và hệ thần kinh.

{The nadis constitute the subjective nervous system.

{Các nadi cấu thành hệ thống thần kinh bên trong.

[9] and beginners in the esoteric sciences can, if they remember this, picture to themselves a network of nerves and plexus

[9] và những người mới bắt đầu nghiên cứu khoa học bí truyền có thể, nếu họ nhớ điều này, hình dung cho mình một mạng lưới dây thần kinh và đám rối

Plexi? I suppose

Tôi cho là từ plexi, số nhiều, thay vì plexus

[10] running throughout the entire body, or the sum total of all forms, coordinating and linking, and producing an essential unity.

[10] chạy khắp toàn bộ cơ thể, hoặc tổng thể của tất cả các hình tướng, phối hợp và liên kết, và tạo ra một sự thống nhất thiết yếu.

The physical nerves interrelate all aspects of the dense physical body, and the subjective nerves or energy streams we call nadis sustain the outer nervous system. So, we have to learn how to bring, deliberately bring in energies from the nadis into our nervous system so that we control the type of energy playing through our nervous system.

Các dây thần kinh vật lý liên kết tất cả các khía cạnh của cơ thể vật lý đậm đặc, và các dây thần kinh nên trong hoặc dòng năng lượng mà chúng ta gọi là nadi duy trì hệ thống thần kinh bên ngoài. Vì vậy, chúng ta phải học cách mang, cố ý mang năng lượng từ các nadi vào hệ thống thần kinh của chúng ta để chúng ta kiểm soát loại năng lượng đi qua hệ thống thần kinh của chúng ta.

But we've talked about the nerves being the coordinating system and standing in a way for the soul, the relation between the subjective inner man and the outer form, the dense form of bone and muscle and tissue. And this is the correlating factor. And so the nadis are involved both in correlation and in integration.

Nhưng chúng ta cũng đã nói về các dây thần kinh là hệ thống phối hợp (cordinating), và theo một cách nào đó đại diện cho linh hồn, mối quan hệ giữa con người chủ quan bên trong và hình tướng bên ngoài, hình tướng đậm đặc của xương, cơ và mô. Và đây là yếu tố tương quan. Và do đó, các nadi có liên quan đến cả sự tương quan và sự tích hợp.

[11] 5. Within that unity is diversity.

[11] 5. Trong sự thống nhất đó là sự đa dạng.

The chakras are diverse and ruled by different rays and different planets.

Các luân xa rất đa dạng và được cai quản bởi các cung và các hành tinh khác nhau.

[12] Just as the varied organs of the human body are inter-related by the ramification of the nervous system,

[12] Giống như các cơ quan khác nhau của cơ thể con người có mối liên hệ với nhau bởi sự phân nhánh của hệ thần kinh,

This is an oft repeated statement. All organs are inter-related by the nervous system, and probably you have felt that when you feel, let's say, pain in a particular organ, it may link and transfer that pain to yet another organ. Stomach and head for instance are related. The astrological squares tell us something about this. Throat and heartSometimes when people are having a heart attack, they feel the problem first in their throat.

Đây là một câu nói thường được lặp lại. Tất cả các cơ quan đều có mối liên hệ với nhau thông qua hệ thống thần kinh, và có lẽ bạn đã cảm thấy điều đó khi bạn cảm thấy, giả sử, đau ở một cơ quan cụ thể, nó có thể liên kết và chuyển cơn đau đó sang một cơ quan khác. Ví dụ, dạ dày và đầu có liên quan với nhau. Các góc vuông chiêm tinh cho chúng ta biết điều gì đó về điều này. Cổ họng và tim Đôi khi khi mọi người bị đau tim, họ cảm thấy vấn đề đầu tiên ở cổ họng của họ.

So, this kind of sentiency transmitted by the nervous system works throughout the organic system and creates often felt inter-relation, but certainly, a functional inter-relation.

Vì vậy, loại cảm giác này được truyền bởi hệ thống thần kinh hoạt động khắp hệ thống hữu cơ và thường tạo ra mối tương quan cảm nhận được, nhưng chắc chắn là một mối tương quan chức năng.

[13] so within the body of the planetary Logos are the various kingdoms in nature and the multiplicity of forms.

[13] thì trong cơ thể của Hành Tinh Thượng đế cũng có các giới khác nhau trong tự nhiên và vô số hình tướng.

The various kingdoms in nature being like chakras in the etheric body of the Planetary Logos or any Planetary Logos, because kingdoms are not just found on our planet but are system wide.

Các giới khác nhau trong tự nhiên giống như các luân xa trong thể dĩ thái của Hành Tinh Thượng Đế hoặc bất kỳ Hành Tinh Thượng Đế nào, bởi vì các giới không chỉ được tìm thấy trên hành tinh của chúng ta mà còn rộng khắp hệ thống.

So, we have major chakras, minor chakras, minute chakrasall of them distinct, all of them well-organized in categories, all of

Vì vậy, chúng ta có các luân xa chính, luân xa phụ, luân xa nhỏ tất cả chúng đều khác biệt, tất cả chúng đều được tổ chức tốt theo từng

them ruled by different rays and different planets. It's a well-organized system about which we have to learn when we are treating in healing manner the objective man into whom some form of disease has worked out from the miasmas that might be found in the etheric body, the precursors of external disease.

loại, tất cả chúng đều được cai quản bởi các cung và các hành tinh khác nhau. Đó là một hệ thống được tổ chức tốt mà chúng ta phải tìm hiểu khi chúng ta điều trị chữa bệnh cho con người khách quan, người mà một số dạng bệnh tật đã phát triển từ các thể bệnh có thể được tìm thấy trong thể dĩ thái, tiền thân của bệnh tật bên ngoài.

[14] Back of the objective universe is the subtler sensitive body—one organism, not many, one sentient, responsive, connected form.

[14] Đằng sau vũ trụ khách quan là thể nhạy cảm tinh tế hơn — một cơ thể, không phải nhiều, một hình tướng có tri giác, phản ứng và kết nối.

So, this is about the unity of the solar systemic or cosmic etheric body. And so interestingly, in the etheric body ruled in part for us by Aquarius, we have "diversity in unity" or "unity in diversity" which is one of the major themes of Aquarius.

Vì vậy, đây là về SỰ THỐNG NHẤT của hệ thống năng lượng thái dương hoặc thể dĩ thái vũ trụ. Và thật thú vị, trong thể dĩ thái được cai quản một phần đối với chúng ta bởi Bảo Bình, chúng ta có "Đa dạng trong Hợp nhất" hoặc "Hợp nhất trong Đa dạng", đây là một trong những chủ đề chính trong Bảo Bình.

Kind of interesting, we have the one and the many and the many and the one and both must be considered. I've written a song about that, coming up soon in the Aquarius Solar Fire ritual broadcast, the very first song of the Aquarius Solar Fire which was unity and diversity. we don't want to see an unrelated diversity. We don't want to be captivated, as early consciousness is, by diversity which cannot be related to the wholeness which contains it. We want that inter-relation to be clear.

Chúng ta có "Một" và "Nhiều", "Nhiều" và "Một", và cả hai đều phải được xem xét. Tôi đã viết một bài hát về điều đó, sẽ sớm ra mắt trong buổi phát sóng nghi lễ Lửa Thái Dương Bảo Bình, bài hát đầu tiên của Lửa Thái Dương Bảo Bình là về sự hợp nhất và đa dạng. Vâng, chúng ta không muốn thấy một sự đa dạng không liên quan. Chúng ta không muốn bị mê hoặc, như tâm thức ban đầu, bởi sự đa dạng mà không thể liên quan đến tổng thể chứa đựng nó. Chúng ta muốn mối tương quan đó phải rõ ràng.

Allright, all of this is on the etheric body and that's amazing how much is found, isn't it, in this introduction to *Treatise on White Magic*. It's been so long since I've read it, but I realized that it is absolutely foundational.

Vâng, tất cả những điều này đều nói về thể dĩ thái và thật đáng kinh ngạc khi có quá nhiều thông tin được tìm thấy, đúng không, trong phần giới thiệu này của Luận về Chánh Thuật. Đã lâu rồi tôi không đọc nó, nhưng tôi nhận ra rằng nó hoàn toàn là cơ bản.

[15] 6. This sensitive form

It's not only the astral body that is sensitive. Every type of form with its particular type of atoms is sensitive, and I will put that in.

{Every type of form with its particular type of atoms is sensitive

[16] is not only that which responds to the environment but is the transmitter (from inner sources) of certain types of energy

from anywhere really, in the energy system after a certain training

{from anywhere in the energy system, high or low. From the soul, from the Spiritual Triad and its three major parts from the monad itself

[17] and the object of the Treatise might here be stated to be that of considering the various types of energy transmitted to the form in the human kingdom

That's an important statement. So, we want to know what's coming through, what we can use, where it's from, how we invoke it, how the evocation follows. So,

the object of the Treatise considering the various types of energy

Is our etheric body filled with soul energies, filled with emotional energy? Is it filled somehow with instinctual rather physical energy transmitted from without, from the dense physical nature which has been

[15] 6. Hình tướng nhạy cảm này

Không chỉ có thể cảm xúc nhạy cảm. Mọi loại hình tướng với loại nguyên tử cụ thể của nó đều nhạy cảm, và tôi sẽ viết điều đó xuống.

{Mọi loại hình tướng với loại nguyên tử cụ thể của nó đều nhạy cảm

[16] không chỉ là thứ phản ứng với môi trường mà còn là bộ truyền (từ các nguồn bên trong) của một số loại năng lượng nhất định,

Thực sự là từ bất cứ đâu trong hệ thống năng lượng sau một quá trình luyện tập nhất định.

{từ bất cứ đâu trong hệ thống năng lượng, cao hay thấp. Từ linh hồn, từ Tam nguyên Tinh thần và ba phần chính của nó, từ chính chân thần

[17] và mục tiêu của Luận thuyết ở đây có thể được nêu là xem xét các loại năng lượng khác nhau được truyền đến hình tướng trong giới nhân loại,

Đó là một tuyên bố quan trọng. Vì vậy, chúng ta muốn biết những gì đang đi qua, những gì chúng ta có thể sử dụng, nó đến từ đâu, làm thế nào chúng ta gọi nó ra, làm thế nào để sự đáp ứng theo sau. Vì vậy,

mục tiêu của Luận thuyết xem xét các loại năng lượng khác nhau

Liệu thể dĩ thái của chúng ta có chứa đầy năng lượng linh hồn, chứa đầy năng lượng cảm xúc không? Liệu nó có chứa đầy năng lượng bản năng thay vì năng lượng vật chất được truyền từ bên ngoài, từ bản chất vật lý

absorbed by or aggregated on the etheric body?

đậm đặc đã được hấp thụ hoặc tập hợp trên thể dĩ thái không?

[18] the responsiveness of the form to the types of force, the effects of that force upon man, and his gradual responsiveness to force emanating

[18] khả năng phản ứng của hình tướng đối với các loại mãnh lực, tác động của mãnh lực đó đối với con người và khả năng phản ứng dần dần của y đối với mãnh lực phát ra từ: [Page 46]

This section is all about the energies and forces we draw down or up, and which affect our anchored life in the three lower worlds. in the dense physical vehicle primarily our life in density, we have to handle that, but we have to know where the movements, the inspirations are coming from. This a very important thing: what types of energies are we drawing in at any particular point, and how can we access that which we intend to access, rather than being a victim of random energies and forces which simply enter our etheric body and impel our outer vehicle in certain directions, again:

Phần này nói về các năng lượng và mãnh lực mà chúng ta thu hút từ trên cao xuống hoặc từ dưới lên, và những năng lượng và mãnh lực này ảnh hưởng đến cuộc sống gắn bó của chúng ta trong ba cõi giới thấp. Vâng, chủ yếu là trong phương tiện thể xác vật lý đậm đặc, cuộc sống của chúng ta trên cõi trần, chúng ta phải xử lý điều đó, nhưng chúng ta phải biết các chuyển động, nguồn cảm hứng đến từ đâu. Đây là một điều rất quan trọng: chúng ta đang thu hút những loại năng lượng nào tại bất kỳ thời điểm cụ thể nào, và làm thế nào chúng ta có thể tiếp cận những gì chúng ta dự định tiếp cận, thay vì trở thành nạn nhân của các năng lượng và mãnh lực ngẫu nhiên chỉ đơn giản đi vào thể dĩ thái của chúng ta và thúc đẩy vận cụ bên ngoài của chúng ta theo những hướng nhất định. Một lần nữa:

the object of the Treatise might here be stated to be that of considering the various types of energy

mục tiêu của Luận thuyết ở đây có thể được nêu là xem xét các loại năng lượng khác nhau

And force

Và mãnh lực

transmitted to the form in the human kingdom

được truyền đến hình tướng trong giới nhân loại

Then

Sau đó

the responsiveness of the form to the types of force, the effects

khả năng đáp ứng của hình tướng đối với các loại mãnh lực, các tác động

And that would have certainly involved esoteric healing, wouldn't it?

Và điều đó chắc chắn sẽ liên quan đến Trị liệu Huyền môn, phải không?

the effects of that force upon man, and his gradual responsiveness to force emanating:

tác động của mãnh lực đó đối với con người, và khả năng đáp ứng dần dần của y đối với mãnh lực phát ra từ:

These are the sources from which energy and force enters the human energy system.

Đây là những nguồn mà từ đó năng lượng và mãnh lực đi vào hệ thống năng lượng con người.

[19] a. From his environment, plus his own outer physical body.

[19] a. Từ môi trường của y, cộng với thể xác bên ngoài của chính y.

As I said, it's not just from the subtle realms that force enters the etheric body, but force can enter directly into the physical body from the environment. And also

Như tôi đã nói, mãnh lực đi vào thể dĩ thái không chỉ từ các cõi tinh tế mà, mà mãnh lực có thể đi vào trực tiếp vào thể xác từ môi trường. Và cũng,

[20] b. From the emotional plane, or astral force.

[20] b. Từ cõi cảm dục, hoặc mãnh lực cảm dục.

The majority of human beings at this time carry an etheric body which is filled with emotional force, and maybe this is why the emotional vehicles has been called the astral body because the truly starry astral etheric body is so filled, for the majority, with emotional force.

Phần lớn con người tại thời điểm này mang một thể dĩ thái chứa đầy mãnh lực cảm dục, và có lẽ đây là lý do tại sao phương tiện cảm xúc được gọi là 'astral body', bởi vì thể dĩ thái 'sáng chói như sao', đối với đa số con người, tràn đầy mãnh lực cảm xúc.

[21] c. The mental plane or thought currents.

[21] c. Cõi trí hoặc các dòng tư tưởng.

[22] d. Egoic force, a force only registered by man and of which the fourth kingdom in nature is the custodian and which has mysterious and peculiar effects.

[22] d. Mãnh lực Chân ngã, một mãnh lực chỉ được con người ghi nhận và giới thứ tư trong tự nhiên là người bảo hộ và có những tác động bí ẩn và đặc biệt.

So, the lower kingdoms of nature do not receive this force, but one wonders, in the case of certain high domestic animals, whether something which later will

Các giới thấp hơn trong tự nhiên không nhận được mãnh lực này, nhưng chúng ta tự hỏi, trong trường hợp của một số động vật nuôi cao cấp nhất định, liệu một thứ gì đó

originate the causal body at individualization will not be tapped. Of course, we know they don't have a causal body, but they do have a mental unit which is growing, and of course they also have the higher aspects which are not yet really linked with their outer expression. They do do some wonderful altruistic things, and we read so much about human beings, and even others being, heroically saved by dogs, maybe by elephants, others by dolphins. So, there's some link to the forthcoming soul in these higher domestic animals. But anyway, and they are tending towards the fourth kingdom in nature, and some of these, I think it was Leadbeater that said some of these heroic acts, some of these apparently selfless acts, really promote the onset of individualization.

sau này sẽ tạo ra thể nhân quả khi cá thể hóa có được khai thác hay không. Tất nhiên, chúng ta biết chúng không có thể nhân quả, nhưng chúng có một đơn vị trí tuệ đang phát triển, và tất nhiên chúng cũng có các khía cạnh cao hơn mà vẫn chưa thực sự liên kết với biểu hiện bên ngoài của chúng. Chúng thực hiện một số hành động vị tha tuyệt vời, và chúng ta đọc rất nhiều về con người, và thậm chí cả những sinh vật khác, được những con chó, có thể là voi, cá heo, cứu sống một cách anh dũng. Vì vậy, có một số liên kết với linh hồn sắp tới trong những động vật nuôi cao cấp hơn này. Nhưng dù sao, và chúng đang hướng tới giới thứ tư trong tự nhiên, và một số trong số này, tôi nghĩ Ông Leadbeater đã nói, rằng một số trong số những hành động anh hùng này, một số hành động dường như vị tha này, thực sự thúc đẩy sự khởi đầu của quá trình cá thể hóa.

[23] e. The type of energy which produces the concretion of ideas on the physical plane.

[23] e. Loại năng lượng tạo ra sự cụ thể hóa của các ý tưởng trên cõi hồng trần.

[24] f. Strictly spiritual energy, or force from the plane of the monad.

[24] f. Năng lượng tinh thần thuần túy, hoặc mãnh lực từ cõi giới của chân thần.

Now, where is the triadal energy? Maybe this example [case] connects with the triadal energy, but really it go as high into the energy system as you can all the way to the monad, and eventually there will be in this vital electrical body the type of energy which comes from those sources.

Bây giờ, năng lượng tam nguyên ở đâu? Có thể trường hợp này kết nối với năng lượng tam nguyên, nhưng thực sự nó đi vào hệ thống năng lượng cao nhất có thể, đến tận chân thần, và cuối cùng sẽ có trong thể sinh lực này loại năng lượng đến từ những nguồn đó.

Now, obviously, if you really want to tap the energies of the spiritual triad, of the Monad, the antahkarana has to be built. I mean if we want to tap them consciously, the life thread of course is connecting from the highest to the lowest, and it is sustaining in incarnation the entire pilgrimage, but if we

Rõ ràng, nếu bạn thực sự muốn khai thác năng lượng của tam nguyên tinh thần, của Chân thần, thì antahkarana phải được xây dựng. Ý tôi là nếu chúng ta muốn khai thác chúng một cách có ý thức, dù tất nhiên sinh mệnh tuyến kết nối từ phần cao nhất đến thấp nhất, và nó đang duy trì sự nhập thể

want to do this in a conscious way and really be aware of the energies coming through the etheric body, then our antahkarana building is necessary.

trong suốt cuộc hành hương, nhưng nếu chúng ta muốn làm điều này một cách có ý thức và thực sự nhận thức được các năng lượng đi qua thể dĩ thái, thì việc xây dựng antahkarana của chúng ta là cần thiết.

What we've just done is reviewed the different types of forces and energies which can enter the etheric body from without and from within, and it wouldn't be a bad idea to take an assessment of the kinds of energies which we detect within our vital electric field. We could meditate on that, and people of our type detect mental energy? Yes. And emotional energy? Yes, and sometimes instinctual energy of appetite. What about the presence of soul energy? What about the presence of the energy of the abstract mind or the buddhic realm? Or the spiritual will? Getting less and less likely as we ascend, right? And the energy consciously appropriated of the monad still less likely, given our stage of evolution, but one is not to imagine that it cannot happen, and that these forces cannot descend and be recognized.

Những gì chúng ta vừa làm là xem xét lại các loại mãnh lực và năng lượng khác nhau có thể đi vào thể dĩ thái từ bên ngoài và từ bên trong, và sẽ không phải là một ý kiến tồi nếu chúng ta đánh giá các loại năng lượng mà chúng ta phát hiện ra trong trường điện sinh lực của mình. Chúng ta có thể tham thiền về điều đó, và những người thuộc loại của chúng ta có phát hiện ra năng lượng trí tuệ không? Có. Và năng lượng cảm xúc? Có, và đôi khi là năng lượng bản năng của sự ham muốn. Còn sự hiện diện của năng lượng linh hồn thì sao? Còn sự hiện diện của năng lượng của thượng trí hay cõi Bồ đề thì sao? Hay ý chí tinh thần? Ngày càng ít có khả năng hơn khi chúng ta tiến lên, đúng không, và năng lượng được sử dụng một cách có ý thức của chân thần còn ít có khả năng hơn, trong tình trạng tiến hóa của chúng ta hiện nay, nhưng chúng ta không nên nghĩ rằng nó không thể xảy ra, và những mãnh lực này không thể hạ xuống và được nhận ra.

Alright, so we're talking about responsiveness to inner and outer forces.

Vâng, chúng ta đang nói về khả năng đáp ứng đối với các mãnh lực bên trong và bên ngoài.

[25] The different types of force can all be registered in the human kingdom.

[25] Các loại mãnh lực khác nhau tất cả đều có thể được ghi nhận trong giới nhân loại.

All apparently, even the very high forces.

Tất cả, ngay cả những mãnh lực rất cao.

[26] Some of them can be registered in the subhuman kingdoms

[26] Một số trong số chúng có thể được ghi nhận trong các giới dưới nhân loại,

Let's just say, emotion in the animal kingdom

Chúng ta có thể nói, cảm xúc trong giới động vật

[27] and the apparatus of the vital body in man is so constructed that through its three objective manifestations

[27] và bộ máy của thể sinh lực trong con người được cấu tạo để thông qua ba biểu hiện khách quan của nó,

Its three objective manifestation, what does He mean by that?

'Ba biểu hiện khách quan của nó', Ngài có ý muốn nói gì với cụm từ đó?

[28] the triple nervous system, through the seven major plexi, the lesser nerve ganglia, and the many thousands of nerves, the entire objective man can be responsive to:

[28] hệ thống thần kinh tam phân, thông qua bảy luân xa chính, các hạch thần kinh nhỏ hơn và hàng ngàn dây thần kinh, toàn bộ con người khách quan có thể phản ứng với:

Through,

Thông qua,

the lesser nerve ganglia, and the many thousands of nerves, the entire objective man

các hạch thần kinh nhỏ hơn, và hàng ngàn dây thần kinh, toàn bộ con người khách quan

And by that, I suppose we mean the dense physical man.

Và với cụm từ đó, tôi cho rằng chúng ta muốn nói đến con người hồng trần.

can be responsive to.

có thể phản ứng với.

[29] a. The above mentioned types of force.

[29] a. Các loại lực được đề cập ở trên.

[30] b. Energies generated in and emanating from any part of the planetary etheric web of life.

[30] b. Năng lượng được tạo ra và phát ra từ bất kỳ phần nào của mạng lưới sự sống dĩ thái hành tinh.

So, a Master can probably do this.

Và một Chân sư có thể làm được điều này.

[31] c. The solar web of life.

[31] c. Mạng lưới sự sống của Thái dương.

Energies in the solar system. One would have to be highly developed to reach out into the solar system for such influences. The different planets can also be indicated here, and to these we are responsive.

Năng lượng trong hệ mặt trời. Một người cần phải có sự phát triển cao để vươn tới hệ mặt trời và tiếp nhận những ảnh hưởng như vậy. Các hành tinh khác nhau cũng có thể được chỉ ra ở đây, và chúng ta có khả năng đáp ứng với những điều này.

[32] d. The constellations of the Zodiac which appear to have a real effect upon our planet and of which astrology is as yet the immature study.

[32] d. Các chòm sao của Hoàng Đạo dường như có ảnh hưởng thực sự đến hành tinh của chúng ta và chiêm tinh học vẫn còn là một nghiên cứu chưa trưởng thành.

Putting this nascent science in its place.

Đặt khoa học sơ khai này vào đúng vị trí của nó.

[33] e. Certain cosmic forces which, it will be recognised later, play upon and produce changes in our solar system and consequently upon our planet and upon all forms upon and within that planetary life. This has been touched upon in the Treatise on Cosmic Fire.

[33] e. Một số mãnh lực vũ trụ nhất định mà sau này sẽ được nhận ra, tác động và tạo ra những thay đổi trong hệ mặt trời của chúng ta và do đó tác động đến hành tinh của chúng ta và tất cả các hình tướng trên và trong sự sống hành tinh đó. Điều này đã được đề cập trong Luận về Lửa Vũ trụ.

[34] To all of these the planetary web of life is responsive, and, when astrologers work in the occult way and consider [Page 47] the planetary horoscope,

[34] Đối với tất cả những điều này, mạng lưới sự sống hành tinh đều phản ứng, và khi các nhà chiêm tinh làm việc theo cách huyền bí và xem xét [Page 47] lá số chiêm tinh hành tinh,

Which cannot yet be done, we are told. We do not yet have this planetary horoscope

Điều mà chúng ta được cho biết là vẫn chưa thể thực hiện được. Chúng ta vẫn chưa có lá số chiêm tinh hành tinh này.

[35] they will arrive more quickly at an understanding of the zodiacal and cosmic influences.

[35] họ sẽ nhanh chóng đi đến sự hiểu biết về các ảnh hưởng của hoàng đạo và vũ trụ.

So, the etheric body is multiply responsive and to some very distant, and for us, subtle sources. I think that's the main point that we have here.

Vì vậy, thể dĩ thái có khả năng đáp ứng đa dạng, và đối với một số nguồn rất xa, và đối với chúng ta là tinh tế. Tôi nghĩ đó là điểm chính mà chúng ta có ở đây.

Alright, now just reviewing this a little bit. So, we're talking about what the human being, what types of forces the human being can respond to. We've listed the macrocosmic forces from within the human being itself here. And now we're adding to it the planetary forces in the planetary solar

Bây giờ chúng ta hãy xem xét lại một chút. Chúng ta đang nói về những loại mãnh lực mà con người có thể đáp ứng. Chúng ta đã liệt kê các mãnh lực vĩ mô từ bên trong chính con người ở đây. Và bây giờ chúng ta đang thêm vào đó các mãnh lực hành tinh trong mạng lưới dĩ thái hành tinh, hệ mặt

systemic and even cosmic etheric web. So, the transmission of these forces, their sources, their times, their seasonsall of that is a great study and we will learn the kinds of energies and forces to which we can be responsive, the degree to which we can be responsive and how we can put our responsiveness to use multiply.

trời và thậm chí là vũ trụ. Vì vậy, sự truyền tải của những mãnh lực này, nguồn gốc của chúng, thời gian của chúng, mùa của chúng, tất cả những điều đó là một nghiên cứu lớn và chúng ta sẽ tìm hiểu các loại năng lượng và mãnh lực mà chúng ta có thể đáp ứng, mức độ mà chúng ta có thể đáp ứng và cách chúng ta có thể sử dụng khả năng đáp ứng của mình một cách đa dạng.

[36] The anima mundi is that which lies back of the web of life.

[36] Anima mundi là thứ nằm sau mạng lưới sự sống.

And this is the normally considered the Soul of the World, but especially the Soul of Matter, the non-self-conscious soul.

Và nó thường được coi là Linh hồn của Thế giới, nhưng đặc biệt là Linh hồn của Vật chất, linh hồn không tự ý thức.

[37] The latter is but the physical symbol of that universal soul

[37] Mạng lưới này chỉ là biểu tượng vật lý của linh hồn vũ trụ đó;

So here, the anima mundi is called the *Universal Soul* and perhaps is being equated with the Oversoul

Vì vậy, ở đây, Anima Mundi được gọi là Linh hồn Vũ trụ, và có lẽ đang được đánh đồng với Đại hồn

[38] it is the outer and visible sign of the inner reality

[38] nó là dấu hiệu bên ngoài và hữu hình của thực tại bên trong,

It is as if the energy of Mercury which represents all of these interconnections is the outer and visible sign of some other great Source, perhaps the wholeness of Jupiter, the embracing inclusive, all-inclusive planet

Giống như năng lượng của sao Thủy đại diện cho tất cả các mối liên hệ này là dấu hiệu bên ngoài và hữu hình của một Nguồn vĩ đại nào đó, có lẽ là sự toàn vẹn của sao Mộc, hành tinh bao trùm, bao gồm tất cả

[39] the concretion of the sensitive responsive entity

[39] sự cụ thể hóa của thực thể nhạy cảm, đáp ứng,

This being the soul, or in this case, the Anima Mundi

Đó là linh hồn, hoặc trong trường hợp này, là Anima Mundi

[40] which links spirit and matter together.

[40] liên kết tinh thần và vật chất lại với nhau.

So, the etheric body is standing for the soul. The etheric body is the symbol of the soul which links spirit with matter.

Vì vậy, thể dĩ thái đại diện cho linh hồn. Thể dĩ thái là biểu tượng của linh hồn liên kết tinh thần với vật chất.

[41] This entity we call the Universal Soul

[41] Thực thể này chúng ta gọi là Linh hồn Vũ trụ,

Maybe according to the words, it is *scattered* throughout cosmos. Not scattered but *pervading* the entire cosmos

Có lẽ theo nghĩa của từ, nó phân tán khắp vũ trụ. Thực ra, Không phải phân tán mà là thấm vào toàn bộ vũ trụ

[42] the middle principle from the standpoint of the planetary life.

[42] nguyên lý trung gian từ quan điểm của sự sống hành tinh.

But we are confining ourselves to the planet, so we may use the word “planetary anima mundi”. The “Anima Mundi” is of course far wider than that. Perhaps we can call this linking entity, the planetary anima mundi.

Nhưng chúng ta đang giới hạn bản thân trong hành tinh, vì vậy chúng ta có thể sử dụng từ “anima mundi hành tinh”. Tất nhiên, “Anima Mundi” còn rộng lớn hơn thế. Có lẽ chúng ta có thể gọi thực thể liên kết này là anima mundi hành tinh.

[43] When we narrow the concept down to the human family

[43] Khi chúng ta thu hẹp khái niệm xuống gia đình nhân loại

We can see how we work with the Law of Analogy in all of this. We go from one larger system to a smaller, and from the smaller to the larger, and are able to fill in the blanks and solve for x and y, so to speak.

Chúng ta có thể thấy cách chúng ta làm việc với Định Luật Tương Đồng trong tất cả những điều này. Chúng ta đi từ một hệ thống lớn hơn đến một hệ thống nhỏ hơn, và từ hệ thống nhỏ hơn đến hệ thống lớn hơn, và có thể điền vào chỗ trống và giải phương trình tìm x và y, chúng ta có thể nói như vậy.

[44] and consider the individual man, we call it

[44] và xem xét từng con người, chúng ta gọi đó

Namely the “soul”

Cụ thể là "linh hồn"

[45] the mediating principle

[45] là nguyên lý trung gian,

We are calling also the etheric body a kind of mediating principle. The etheric body too is being presented as a mediating principle.

Chúng ta cũng gọi thể dĩ thái là một loại nguyên lý trung gian. Thể dĩ thái cũng được trình bày như một nguyên lý trung gian.

Interestingly enough, Mercury is that planet which is particularly the mediator and also the ruler of all the links and interconnections of the etheric body. And also, the higher octave of Mercury which is Uranus must have as well a mediating faculty. Interesting about these higher octaves, Neptune, higher octave of Venus, Uranus higher octave of Mercury.

Điều thú vị là, sao Thủy là hành tinh đặc biệt là trung gian và cũng là người cai quản tất cả các liên kết và kết nối của thể dĩ thái. Và ngoài ra, quãng tám cao hơn của sao Thủy, là sao Thiên Vương, cũng phải có một khả năng trung gian. Thật thú vị về những quãng tám cao hơn này, sao Hải Vương, quãng tám cao hơn của sao Kim, sao Thiên Vương là quãng tám cao hơn của sao Thủy.

[46] for the soul of mankind is not only an entity linking spirit and matter, and mediating between monad and personality

[46] vì linh hồn của nhân loại không chỉ là một thực thể liên kết tinh thần và vật chất, và làm trung gian giữa chân thần và phàm ngã,

Which it does

Điều mà nó làm

[47] but the soul of humanity has a unique function to perform in mediating between the higher three kingdoms in nature and the lower three.

[47] mà linh hồn của nhân loại còn có một chức năng duy nhất để thực hiện trong việc làm trung gian giữa ba giới cao hơn trong tự nhiên và ba giới thấp hơn.

So, we of the human family are in a very fourth ray position but ultimately a second ray position, and the soul ray of humanity will eventually be, we are told, the second ray and not the fourth ray as it is now, so.

Vì vậy, chúng ta thuộc gia đình nhân loại đang ở một vị trí cung bốn rõ ràng, nhưng cuối cùng là vị trí cung hai, và cung linh hồn của nhân loại cuối cùng sẽ là, như chúng ta được cho biết, là cung hai chứ không phải cung bốn như hiện nay.

[48] The higher three are:

[48] Ba giới cao hơn là:

Between which we are, which is involved in this mediation.

Chúng ta đang ở giữa hai điều ấy, điều vốn liên quan đến tiến trình trung gian này.

[49] 1. The Spiritual Hierarchy of our planet, nature spirits or angels and human spirits, who stand at a peculiar point on the ladder of evolution. Of these Sanat Kumara, embodying a principle

[49] 1. Huyền Giai Tinh thần của hành tinh chúng ta, các tinh linh tự nhiên hoặc thiên thần và các linh hồn con người, những người đứng ở một điểm đặc biệt trên nấc thang tiến hóa. Trong số này, Đức Sanat Kumara, hiện thân

What principle? A second ray principle perhaps. We're told sometimes Sanat

Hiện thân của một nguyên lý, nguyên lý nào? Có lẽ là một nguyên lý cung hai. Đôi khi

Kumara is like soul of our Planetary Logos. He is said to be so many things.

chúng ta được cho biết Sanat Kumara giống như linh hồn của Hành Tinh Thượng đế của chúng ta. Ngài được cho là có rất nhiều thứ.

[50] of the planetary Logos is the highest, and an initiate of the first degree is the lowest, with corresponding entities in what we call the angel or deva kingdom.

[50] của một nguyên lý của Hành Tinh Thượng đế, là cao nhất, và một điểm đạo đồ cấp một là thấp nhất, với các thực thể tương ứng trong cái mà chúng ta gọi là giới thiên thần hay chư thiên.

He is the highest example of the teaching ray on our planet

Ngài là ví dụ cao nhất của cung giảng dạy trên hành tinh của chúng ta.

and an initiate of the first degree is the lowest, with corresponding entities in what we call the angel or deva kingdom.

và một điểm đạo đồ cấp một là thấp nhất, với các thực thể tương ứng trong cái mà chúng ta gọi là giới thiên thần hay chư thiên.

And that's fascinating because perhaps for every degree of evolution in the human kingdom, there is a corresponding degree in the angel kingdom or deva kingdom.

Điều này thật đáng chú ý bởi có lẽ đối với mỗi mức độ tiến hóa trong giới nhân loại, có một mức độ tương ứng trong giới thiên thần hay giới chư thiên.

So, that's maybe the bottom of the consideration.

Vì vậy, đó có thể là điểm mấu chốt của sự xem xét.

[51] 2. The Hierarchy of Rays—certain groupings of the seven rays in relation to our planet.

[51] 2. Huyền Giai các Cung — một số nhóm nhất định của bảy cung liên quan đến hành tinh của chúng ta.

These might be intra-planetary, or perhaps we are speaking of the Seven Spirits before the throne.

Huyền Giai này có thể là bên trong hành tinh, hoặc có lẽ chúng ta đang nói về "Bảy Thánh Linh trước Ngai".

[52] 3. A Hierarchy of Lives, gathered by an evolutionary process out of our planetary evolution and from four other planets, who embody in themselves the purpose and plan of the Solar Logos in relation to the five planets involved.

[52] 3. Một Huyền Giai của các Sự sống, được tập hợp bởi một quá trình tiến hóa từ sự tiến hóa hành tinh của chúng ta và từ bốn hành tinh khác, những người thể hiện trong chính họ mục đích và kế hoạch của Thái dương Thượng đế liên quan đến năm hành tinh có liên quan.

This is temporarily obscure. We could take a little time to try to work that out, but I wouldn't be surprised if Mercury and Venus and Vulcan are involved and maybe the Earth and maybe Mars. But to work this correspondence out here it will take quite a bit of time.

Điều này tạm thời còn mơ hồ. Chúng ta có thể dành một chút thời gian để cố gắng tìm hiểu điều đó, nhưng tôi sẽ không ngạc nhiên nếu sao Thủy và sao Kim và sao Vulcan có liên quan và có thể là Trái đất và có thể là sao Hỏa. Nhưng để tìm ra sự tương ứng này ở đây sẽ mất khá nhiều thời gian.

So, we have the Ray Lives, we have the Spiritual Hierarchy, we also might have the Ray Lives possibly in Shamballa. They can be intra-planetary ray lives. The "Seven Spirits Before the Throne" within our planet are before the throne of our Planetary Logos and not before the throne of the Solar Logos. Then we have a Hierarchy of Lives.

Vì vậy, chúng ta có các Sự sống Cung, chúng ta có Thánh đoàn Tinh thần, cũng có thể có các Sự sống Cung có thể ở trong Shambhala. Chúng có thể là các Sự Sống Cung nội hành tinh. "Bảy Thánh Linh trước Ngai" trong hành tinh của chúng ta là trước Ngai của Hành Tinh Thượng đế của chúng ta chứ không phải trước Ngai của Thái dương Thượng đế. Sau đó, chúng ta có một Huyền Giai của các Sự sống.

Now I was thinking this section might be holding a hint as to the nature of the Creative Hierarchies to be found in the chart.

Tôi nghĩ rằng phần này có thể chứa đựng một gợi ý về bản chất của các Huyền Giai Sáng Tạo được tìm thấy trong biểu đồ sau.

The Seven Creative Hierarchies in Active Planetary Expression

The Seven States of Being—Under Karmic Law

Nos. Down	Ray	Name	Sign	Energy	Comments	Nos. Up
6	I	Divine Flames Divine Lives	1. *Leo* Planet—Sun Colour—Orange	Parashakti Supreme energy	Fire—Air Logoic Plane	7
7	II	Divine Builders Conferring soul (C.F. 605) Burning sons of desire	2. *Virgo* Planet—Jupiter Colour—Blue	Kriyashakti Materialising ideal	Ether Monadic Plane	6
8	III	Lesser Builders Conferring form (C.F. 605) The triple flowers	3. *Libra* Planet—Saturn Colour—Green	Jnanashakti Force of mind	Water Atmic plane	5
9	IV	Human Hierarchy The Initiates Lords of Sacrifice	4. *Scorpio* Planet—Mercury Colour—Yellow	Mantrikashakti The WORD made flesh. Speech	Solar Angels Agnishvattas Buddhic	4
10	V	Human Personality The Crocodiles Makara, the mystery	5. *Capricorn* Planet—Venus Colour—Indigo	Ichchhashakti Will to manifest	Fire Mental Plane	3
11	VI	Lunar Lords Sacrificial Fires (C.F. 378)	6. *Sagittarius* Planet—Mars Colour—Red	Kundalinishakti Energy of matter Form	Water Astral plane	2
12	VII	Elemental lives The Baskets of Nourishment. The Blinded Lives	7. *Aquarius* Planet—the Moon Colour—Violet	None	Earth	1

NOTE: Much in this chart may seem obscure and even erroneous. For instance:

a. Sagittarius coming between Capricorn and Aquarius. This is a temporary emphasis and will change in another world cycle. This is one of the mysteries revealed at Initiation.

b. The inactivity of the five Hierarchies who are out of incarnation, having achieved liberation, is only on the lower planes.

This particular chart is on Page 34-35 of *Esoteric Astrology.* Always, the question is what is the nature of these Hierarchies? The Lesser Builders, The Divine Builders, the Divine Flames and so forth? At least there are correspondences here in the chart we're seeing before us at the moment to the three orders of lives which humanity is mediating or bringing into expression. I've not seen this particular triplicity before. I'm used to thinking of the three higher kingdoms, perhaps, the Kingdom of Souls, the Kingdom of Planetary Lives and the Kingdom of Solar Lives.

Biểu đồ cụ thể này nằm trên trang 34-35 của Chiêm Tinh Học Nội Môn. Luôn luôn có câu hỏi là bản chất của các Huyền Giai này là gì? Những Nhà Kiến tạo Thấp hơn, Những Nhà Kiến tạo Thiêng Liêng, Những Ngọn Lửa Thiêng Liêng.? Ít nhất thì có sự tương ứng ở đây trong biểu đồ mà chúng ta đang thấy trước mắt vào lúc này với ba cấp độ sự sống mà nhân loại đang làm trung gian hoặc mang vào biểu hiện. Tôi chưa từng thấy bộ ba đặc biệt này trước đây. Tôi đã quen với việc nghĩ về ba giới cao hơn, có lẽ là Giới Linh hồn, Giới Sự sống Hành tinh và Giới Sự sống Thái dương.

So, one wonders, also about the three kingdoms above the human kingdom,

Vì vậy, người ta cũng tự hỏi về ba giới trên giới nhân loại, cụ thể là Giới Linh hồn, Giới

namely the Kingdom of Souls, the Kingdom of Planetary Lives, and the Kingdom of Solar Lives.

Sự sống Hành tinh và Giới Sự sống Thái dương,

Now, the Kingdom of Planetary Lives and the Kingdom of Solar Lives, which is the seventh kingdom, and humanity is the mediator there between these Great Beings, relatively great, and the lower kingdoms. We've been given a different perspective here. We've been told about a group called the Spiritual Hierarchy and associated Beings and it's very high, and Sanat Kumara himself might as well be the Planetary Logos, and then the Hierarchy of Rays, either intra-planetary or extra-planetary, and the Hierarchy of Lives, and we have to consider them solar systemic Lives gathered by an evolutionary process out of our planetary evolution and from four other planets who embody in themselves the Purpose and Plan of the Solar Logos. as I say, this is an obscure reference, and it will take some real pondering.

Giờ đây, Vương quốc của các Sự Sống Hành Tinh và Vương quốc của các Sự Sống Thái Dương, tức là vương quốc thứ bảy, và nhân loại là trung gian ở đó giữa các Đấng Vĩ Đại này, tương đối vĩ đại, và các giới thấp hơn. Chúng ta đã được đưa ra một góc nhìn khác ở đây. Chúng ta đã được nói về một nhóm được gọi là Thánh đoàn Tinh thần và các Đấng liên hệ, và nhóm này rất cao cả, và chính Sanat Kumara có thể xem như là Hành Tinh Thượng đế, rồi đến Thánh đoàn của các Cung, hoặc nội hành tinh hoặc ngoại hành tinh, và Thánh đoàn của các Sự Sống, và chúng ta phải xem họ như những Sự Sống thuộc Thái dương hệ được quy tụ lại nhờ một tiến trình tiến hóa, xuất phát từ sự tiến hóa hành tinh của chúng ta và từ bốn hành tinh khác, những hành tinh này tự thân họ thể hiện Thiên Ý và Thiên Cơ của Thái dương Thượng đế. À, như tôi đã nói, đây là một ám chỉ mơ hồ, và sẽ cần có sự suy ngẫm thật sự sâu sắc.

[53] In narrowing the concept down to the microcosm, the ego or soul acts verily as the middle principle connecting [Page 48] the Hierarchy of Monads with outer diversified

[53] Khi thu hẹp khái niệm xuống tiểu thiên địa, Chân ngã hay linh hồn thực sự hoạt động như nguyên lý trung gian kết nối [Page 48] Huyền Giai các Chân thần với các hình tướng đa dạng bên ngoài

What do we have here? Monads, souls and personalities. So, these

Chúng ta có gì ở đây? Chân thần, linh hồn và phàm ngã. Vì vậy, những điều này

[54] forms which they use sequentially in the process of:

[54] mà chúng lần lượt sử dụng trong quá trình:

[55] a. Gaining certain experiences, resulting in acquired attributes.

[55] a. Đạt được những trải nghiệm nhất định, dẫn đến những thuộc tính có được.

[56] b. Working out certain effects, initiated in an earlier system.

[56] b. Giải quyết một số ảnh hưởng nhất định, được bắt đầu trong một hệ thống trước đó.

And our particular planet is very focused on this process. Our planet, the so-called hospital of the solar system, has a great connection with the energies built in the previous solar system. And the process of

Hành tinh cụ thể của chúng ta rất tập trung vào quá trình này. Hành tinh của chúng ta được gọi là "Bệnh viện của hệ mặt trời", có mối liên hệ mật thiết với các năng lượng được xây dựng trong hệ mặt trời trước đó. Và quá trình...

[57] c. Cooperating in the plan of the solar Logos in relation to His (if one may use a pronoun in speaking of a life which is an existence and yet is an extended concept) Karma—a point oft overlooked.

[57] c. Hợp tác trong kế hoạch của Thái dương Thượng đế liên quan đến Nghiệp quả của Ngài (nếu có thể sử dụng một đại từ khi nói về một sự sống là một sự tồn tại nhưng cũng là một khái niệm mở rộng) — một điểm thường bị bỏ qua.

So, we are busy in the process, through our forms, of working out not only planetary karma. We as human beings are working out not only planetary karma but solar systemic karma.

Vì vậy, chúng ta, thông qua các hình tướng của chúng ta, đang bận rộn trong quá trình giải quyết không chỉ nghiệp hành tinh. Chúng ta như nhân loại không chỉ đang giải quyết nghiệp quả hành tinh mà còn cả nghiệp quả hệ mặt trời.

[58] This Karma of His must be worked out through the method of incarnation and the subsequent result of the incarnated energy upon the substance of the form.

[58] Nghiệp quả này của Ngài phải được thực hiện thông qua phương pháp nhập thể và kết quả tiếp theo của năng lượng nhập thể đối với chất liệu của hình tướng.

So, we as souls are "Incarnated energy".

Chúng ta với tư cách là linh hồn là "Năng lượng nhập thể".

[59] This is symbolised for us, if we could but grasp it, in the relation of the sun to the moon.

[59] Điều này được tượng trưng cho chúng ta, nếu chúng ta có thể nắm bắt được nó, trong mối quan hệ giữa mặt trời và mặt trăng.

We are the Solar Lord in a way, we are the higher solar factor working out an inner destiny in lower matter but also correcting

Theo một cách nào đó, chúng ta là Nhật Tinh Quân, chúng ta là yếu tố thái dương cao hơn đang thực hiện một số phận bên trong trong vật chất thấp hơn, nhưng cũng điều chỉnh

the relations to be found within the lower three worlds in which incarnation occurs.

các mối quan hệ được tìm thấy trong ba cõi giới thấp hơn, nơi diễn ra sự nhập thể.

[60] "The Solar Lord with his warmth and light galvanises the moribund Lunar Lords into a spurious life.

[60] "Nhật Tinh Quân với hơi ấm và ánh sáng của mình kích thích các Nguyệt Tinh Quân hấp hối vào một cuộc sống giả tạo.

Not a real one.

Không phải là một cuộc sống thực sự.

[61] This is the great deception; and the Maya of His Presence."—

[61] Đây là sự lừa dối lớn; và Maya của sự Hiện Diện của Ngài."

We think that everything here is really alive, but it is in fact animated by the solar energy, and without the solar energy it would be moribund.

Chúng ta nghĩ rằng mọi thứ ở đây thực sự sống động, nhưng trên thực tế nó được tiếp sinh lực bởi năng lượng thái dương, và nếu không có năng lượng thái dương, nó sẽ hấp hối.

[62] So runs the Old Commentary oft quoted by me in earlier books. The above concept has in it truth for the individual soul likewise.

[62] — Theo như Cổ Luận thường được tôi trích dẫn trong các cuốn sách trước đó. Khái niệm trên cũng chứa đựng sự thật cho linh hồn cá nhân.

As well

"The Solar Lord with his warmth and light galvanises the moribund Lunar Lords into a spurious life. This is the great deception; and the Maya of His Presence."

"Nhật Tinh Quân với hơi ấm và ánh sáng của mình kích thích các Nguyệt Tinh Quân hấp hối vào một cuộc sống giả tạo. Đây là sự lừa dối lớn; và Maya của sự Hiện Diện của Ngài."

So, things are not always what they seem to be.

Vì vậy, mọi thứ không phải lúc nào cũng như vẻ bề ngoài của chúng.

Alright, so we're narrowing the concept down to the microcosm, and we are inwardly the true points of life, the monads, and we have to relate intelligently and for a number of purposes to outer diversified forms. We can only relate intelligently and coherently through the principle of the soul which is the middle and intelligently

Chúng ta đang thu hẹp khái niệm xuống tiểu thiên địa, và chúng ta thực sự cơ bản là những điểm của sự sống, các chân thần, và chúng ta phải liên hệ một cách thông minh và vì một số mục đích với các hình tướng đa dạng bên ngoài. Chúng ta chỉ có thể liên hệ một cách thông minh và gắn kết thông qua nguyên lý của linh hồn, đó là nguyên lý

coordinating principle, organizing the various factors found in the three lower worlds in such a manner that planetary karma is worked out. our individual karma is worked out, planetary karma, solar systemic karma is worked out.

trung gian và phối hợp thông minh, tổ chức các yếu tố khác nhau được tìm thấy trong ba cõi giới thấp hơn theo cách mà nghiệp quả hành tinh được giải quyết. Vâng, nghiệp quả cá nhân của chúng ta được giải quyết, nghiệp quả hành tinh, nghiệp quả thái dương được giải quyết.

So what is the working out of karma? The adjusting of relationships so they more resemble the purposeful archetype found on the higher planes and are no longer stuck in the conditions which mistaken thought and action have inclined them to take. The conditions we find in the outer worlds are not archetypal yet, and they have resulted from our mistaken action and feeling and thought. They have resulted from our mayavic action, glamorous desires, and illusory thoughts, and we have to restore them under the guidance of the soul to archetypal purity. And then the lower worlds which I called the mosaic worlds will resemble closely the design of the archetypes on the higher planes.

Vậy sự giải quyết nghiệp quả là gì? Đó là việc điều chỉnh các mối quan hệ để chúng giống hơn với nguyên mẫu có mục đích được tìm thấy trên các cõi cao hơn và không còn bị mắc kẹt trong các điều kiện mà tư tưởng và hành động sai lầm đã khiến chúng có. Các điều kiện chúng ta tìm thấy trong các cõi giới bên ngoài vẫn chưa phải là nguyên mẫu, và chúng là kết quả của hành động, cảm xúc và tư tưởng sai lầm của chúng ta. Chúng là kết quả của hành động ảo lực, ham muốn ảo cảm và suy nghĩ ảo tưởng của chúng ta, và chúng ta phải khôi phục chúng dưới sự hướng dẫn của linh hồn để trở về sự thuần khiết nguyên mẫu. Và sau đó, các cõi giới thấp hơn, mà tôi gọi là các thế giới khảm, sẽ giống với thiết kế của các nguyên mẫu trên các cõi cao hơn.

Alright, so we've narrowed the concept down to the microcosm.

Vâng, chúng ta thu hẹp ý niệm xuống tiểu thiên địa

[63] This middle principle is in process of revelation now.

[63] Nguyên lý trung gian này hiện đang trong quá trình tiết lộ.

So, this is the period of human history in which the middle principle is being revealed to various individuals and initiates over the millennia and even millions of years. There was a revelation, but now to humanity, the world disciple, the revelation is in process.

Đây là thời kỳ của lịch sử nhân loại trong đó nguyên lý trung gian đang được tiết lộ cho nhiều cá nhân và điểm đạo đồ khác nhau qua hàng thiên niên kỷ và thậm chí hàng triệu năm. Đã có một sự tiết lộ, nhưng bây giờ đối với nhân loại, đệ tử thế giới, sự tiết lộ đang trong quá trình diễn ra.

[64] The lower aspect is functioning.

[64] Khía cạnh thấp hơn đang hoạt động.

That is our personality aspect.

Đó là khía cạnh phàm ngã của chúng ta.

[65] The higher remains unknown

[65] Khía cạnh cao hơn vẫn còn chưa được biết đến,

That is the monad

Đó là chân thần.

[66] but that which links them (and at the same time reveals the nature of the higher) is on the verge of discovery.

[66] nhưng điều liên kết chúng (và đồng thời tiết lộ bản chất của cái cao hơn) đang trên bờ vực được khám phá.

“No man cometh to the Father except through Me” says the Christ principle. So, the more we come into soul awareness, the greater possibility of the revelation of the essential being, the essential life we are.

"Không ai đến được với Cha nếu không qua Ta", Đức Christ đã nói. Vì vậy, chúng ta càng đi vào nhận thức linh hồn, khả năng bộc lộ của bản thể thiết yếu, sự sống thiết yếu mà chúng ta đang là càng lớn.

[67] The structure, the mechanism, is now ready

[67] Cấu trúc, cơ chế, giờ đã sẵn sàng

There’s been that slow building of the foundation under the 3rd ray as relates to the personality.

Đã có sự xây dựng chậm chạp đó của nền tảng dưới cung 3 liên quan đến phàm ngã.

[68] and developed to its point of usefulness;

[68] và phát triển đến điểm hữu ích của nó;

And under the Law of Economy has to be used

Và theo Định luật Tiết Kiệm phải được sử dụng

[69] the vital life that can guide and motivate the machine

[69] sự sống sinh lực có thể hướng dẫn và thúc đẩy bộ máy

And what is the machine? The machine is the outer objective man

Và bộ máy là gì? Bộ máy là con người khách quan bên ngoài

[70] is likewise present

[70] cũng hiện diện,

Orchestrating, organizing under the impulse of the soul

Sắp xếp, tổ chức dưới sự thúc đẩy của linh hồn

[71] and man now can intelligently use and control, not only the machine, but the active principle.

[71] và con người bây giờ có thể sử dụng và kiểm soát một cách thông minh, không chỉ bộ máy mà còn cả nguyên lý hoạt động.

Latent fire and active fire. Is that what it's called in *Cosmic Fire*? Or *radiatory fire* perhaps.

Lửa tiềm ẩn và lửa hoạt động. Đó có phải là cách nó được gọi trong Luận về Lửa Vũ trụ không? Hay có lẽ là lửa bức xạ.

This is going to be the renewed focus in the Aquarian Age. It was a kind of focus long, long ago in Lemuria, but now we can really use the relationship between the etheric body and the dense physical body to rebuild the world according to the archetypes found on still higher planes. So,

Đây sẽ là trọng tâm được đổi mới trong Kỷ nguyên Bảo Bình. Nó là một loại trọng tâm từ rất lâu, rất lâu trước đây ở Lemuria, nhưng bây giờ chúng ta thực sự có thể sử dụng mối quan hệ giữa thể dĩ thái và thể xác vật lý đậm đặc để xây dựng lại thế giới theo các nguyên mẫu được tìm thấy trên các cõi giới cao hơn.

[72] The great symbol of the soul in man is his vital or etheric body and for the following reasons:

[72] Biểu tượng vĩ đại của linh hồn trong con người là thể sinh lực hay thể dĩ thái của y, và vì những lý do sau:

It's here that we will stop, and we say that this is the end of *A Treatise on White Magic* video commentary number 11 and we're on page 48, we began on page 44 to almost the end of 48. Well it seems slow going and the accumulation of the knowledge is at first slow and it tells us that between the third and fourth initiation, there's a very rapid accumulation of knowledge so let's work forward to that point so that we can be among those that accumulate with rapidity, what better to participate in what he is doing.

Chúng ta sẽ dừng lại ở đây, và chúng ta nói rằng đây là phần cuối của bài bình luận video Luận về Chánh Thuật số 11 và chúng ta đang ở trang 48, chúng ta bắt đầu từ trang 44 đến gần cuối trang 48. Có vẻ như tiến độ chậm và sự tích lũy kiến thức ban đầu chậm, và nó cho chúng ta biết rằng giữa lần điểm đạo thứ ba và thứ tư, có một sự tích lũy kiến thức rất nhanh chóng, vì vậy hãy cố gắng tiến về phía trước đến thời điểm đó để chúng ta có thể nằm trong số những người tích lũy nhanh chóng, còn gì tốt hơn để tham gia vào những gì Ngài đang làm.

This will be the beginning of *A Treatise on White Magic* Video Commentary number 12 starting on page 48.

Đây sẽ là phần đầu của Bình Luận Video Luận về Chánh Thuật số 12, bắt đầu từ trang 48.

friends, excuse my lapses during this presentation. Sometimes, I start too late in the day and I'm eager to make up for lost time and haste makes waste, unfortunately.

Vâng, các bạn, hãy thứ lỗi cho những sai sót của tôi trong bài thuyết trình này. Đôi khi, tôi bắt đầu quá muộn trong ngày và tôi rất muốn bù đắp thời gian đã mất và sự vội vàng

Alright back with number 12, as soon as it becomes possible to do so, but it is a wonderful book and this introduction revelatory, foundational. We're going to get into more particulars perhaps when we deal with the book, per se. More particulars of the magical process but DK is laying a more comprehensive foundation which involves some degree of abstraction. Great stuff He's given us, great stuff, and may we assimilate it and use it wisely in anticipation in seven years of the presentation of the third installment of His teaching to be began exactly when we don't know until last, how long we don't know at the method of presentation we don't know but we have this promise that is coming, so let us be ready for it, okay.

gây ra lãng phí, thật không may. Vâng, chúng ta sẽ trở lại với webinar số 12, ngay khi có thể làm như vậy, nhưng đây là một cuốn sách tuyệt vời và phần giới thiệu này mang tính mặc khải, nền tảng. Chúng ta sẽ đi sâu vào chi tiết cụ thể hơn khi chúng ta đề cập đến cuốn sách này, cụ thể hơn về quá trình huyền thuật, nhưng Chân sư DK đang đặt một nền tảng toàn diện hơn bao gồm một mức độ trừu tượng nhất định. Những điều tuyệt vời mà Ngài đã ban cho chúng ta, những điều tuyệt vời, và cầu mong chúng ta hấp thụ nó và sử dụng nó một cách khôn ngoan trong bảy năm tới, khi phần thứ ba của giáo lý của Ngài bắt đầu. Chúng ta không biết nó sẽ bắt đầu chính xác khi nào, chúng ta cũng không biết nó kéo bao lâu, chúng ta cũng không biết phương pháp thể hiện, nhưng chúng ta có lời hứa của Ngài, rằng nó sẽ đến. Vì vậy chúng ta hãy sẵn sàng cho nó.

Mental Rule 12

Tóm Tắt

Tóm tắt Webinar: Commentary webinar 12_tagged

Nhân loại như trung gian giữa các bộ ba trên và dưới

Thầy MDR nhắc lại luận điểm mở đầu của Chân sư DK rằng nhân loại là điểm trung gian giữa bộ ba phía trên và bộ ba phía dưới, có thể xét theo nhiều cách khác nhau. Thầy nêu ba giới phía trên là Thiên Giới, giới các Sự Sống Hành tinh và giới các Sự sống Thái Dương; ba giới phía dưới là giới động vật, giới thực vật và giới kim thạch. Thầy MDR cũng lưu ý còn có những chặng rất vi tế của Chân Thần trên cung giáng hạ tiến hoá, cùng các nhóm tinh chất hành khí đi về phía giới kim thạch, nên sơ đồ "ba trên ba dưới" không phải là toàn bộ bức tranh.

Ba Huyền Giai được Chân sư DK nêu ra và điểm mơ hồ cần tiếp tục khảo sát

Thầy MDR đặc biệt chú ý đến cách phân loại khác của Chân sư DK: Huyền Giai Tinh Thần của hành tinh chúng ta cùng các tinh linh tự nhiên hay thiên thần và các tinh thần nhân loại; Huyền Giai của các cung; và một Huyền Giai các Sự Sống được gom từ Trái Đất và bốn hành tinh khác. Thầy MDR nhận xét rằng ở trình độ hiểu biết hiện tại, ông vẫn thấy có phần mơ hồ về ba nhóm này, nhất là nhóm "Huyền Giai của các cung" liệu có phải là các Đấng Chúa Tể Cung trong hệ mặt trời với đại diện ở Shamballa hay không. Thầy đề xuất sự sáng tỏ có thể đến khi tiếp tục khảo sát các giới và các nhóm thấp hơn mà nhân loại làm trung gian.

Thể dĩ thái là biểu tượng lớn của linh hồn

Đi vào trang 48 của Luận về Chánh Thuật, Thầy MDR giải thích rằng "biểu tượng lớn của linh hồn trong con người" là thể sinh lực hay thể dĩ thái. Thầy lưu ý điều này không phủ nhận mối liên hệ mật thiết giữa linh hồn với thể cảm dục, cũng không phủ nhận cách gán khác thường thấy: Chân Thần với trí tuệ, linh hồn với cảm dục, phàm ngã với thể xác đậm đặc. Theo Thầy MDR, ở đây thể dĩ thái được xem như một bộ phận nối kết, nên trở thành biểu tượng thích hợp của linh hồn.

"Cái bát vàng", ánh sáng, rung động và lực cố kết

Thầy MDR nhắc rằng thể dĩ thái là đối phần hồng trần của "thể ánh sáng bên trong" tức thể tinh thần, đồng thời đồng nhất thể này với thể nguyên nhân. Thầy giữ nguyên hình ảnh Kinh Thánh gọi đó là "cái bát vàng", nổi bật bởi phẩm chất ánh sáng, tốc độ rung động và lực cố kết. Thầy MDR suy luận phẩm chất ánh sáng có thể liên hệ tới tương ứng cung, còn tốc độ rung động của thể dĩ thái đồng bộ với sự phát triển của linh hồn; vì thế, nếu một ngày có thể đo được rung động này, ta sẽ có chỉ dấu trực tiếp về mức phát triển linh hồn.

Thể dĩ thái như "mạng lưới sự sống" vi mô

Theo Thầy MDR, thể dĩ thái là "mạng lưới sự sống" ở cấp vi mô nằm dưới toàn bộ cấu trúc thể xác, tương ứng với "mạng lưới sự sống" vĩ mô là thể dĩ thái vũ trụ, thể dĩ thái hành tinh hay thể dĩ thái hệ mặt trời. Thầy nhấn mạnh đây không chỉ là hình ảnh tượng trưng mà còn là nền tảng để hiểu cách sự sống được chuyên chở qua các cấp độ. Cách nhìn này giúp nối con người với các đại thiên địa mà con người "sống, chuyển động và tồn tại" trong đó.

Ba chức năng của thể dĩ thái: sự sống, tâm thức và bức xạ

Chức năng thứ nhất là mang nguyên khí sự sống khắp cơ thể, tức năng lượng tạo ra hoạt động; Thầy MDR gọi đây là yếu tố sinh lực. Chức năng thứ hai là giúp linh hồn, hay con người tinh thần, thiết lập tương giao với môi trường qua toàn bộ hệ thần kinh, với bộ não là điểm hội tụ của khả năng tiếp nhận có ý thức. Chức năng thứ ba là cuối cùng tạo ra hoạt động bức xạ hay "sự biểu lộ vinh quang", khiến con người trở thành trung tâm phân phối ánh sáng và năng lượng hấp dẫn cho người khác trong giới nhân loại, rồi qua nhân loại đến các giới dưới người.

Máu, tim, lá lách và tam giác prana

Khi nói về việc chuyên chở sự sống, Thầy MDR nhấn mạnh câu "máu là sự sống", vì máu mang sinh lực và tim là trung tâm chính của sự phân phối ấy. Thầy thêm chi tiết rằng tiến trình này vận hành cùng với lá lách, một trung tâm phía trên cơ hoành và trung tâm prana giữa hai bả vai, tạo thành cái ông gọi là "tam giác prana". Nhận xét này cho thấy Thầy MDR không chỉ lặp lại văn bản mà còn nối kết nó với cấu trúc năng lượng thực hành trong cơ thể vi tế.

Bộ não như cơ quan tương giao và tiếp nhận hữu thức

Ở chức năng thứ hai, Thầy MDR xem hệ thần kinh là cơ quan thiết lập tương giao của linh hồn với môi trường, còn bộ não là tiêu điểm của hoạt động ấy. Thầy nhận xét thêm rằng bộ não không chỉ là chỗ tiếp nhận hữu thức mà còn là nơi định hướng hữu thức cho bộ máy thông qua hệ thần kinh não tủy. Cách trình bày này làm nổi bật vai trò của tâm thức trong việc sử dụng vận cụ thay vì chỉ bị điều kiện hóa bởi vận cụ.

Vinh quang bức xạ, thánh tính và điểm đạo cao

Ở chức năng thứ ba, Thầy MDR cho rằng trạng thái "biểu lộ vinh quang" gợi đến đời sống thánh đồ, đời sống điểm đạo và đặc biệt là bậc chân sư, dù ông cũng mở khả năng điều này xuất hiện từ lần điểm đạo thứ ba hay thứ tư. Thầy liên hệ hình ảnh hào quang quanh người có phát triển tinh thần cao với chính hiện tượng bức xạ này. Thầy MDR còn so sánh với sự Biến hình của Đức Christ trước các đệ tử, xem đó là một tái hiện của hoạt động bức xạ được kiểm soát hữu ý.

Chiếu xạ vật chất và Thiên Cơ của Hành Tinh Thượng đế

Thầy MDR giải thích rằng sự bức xạ từ nhân loại là một phần trong Thiên Cơ của Hành Tinh Thượng đế nhằm tiếp sinh lực và làm mới rung động của các hình tướng dưới người. Thầy lưu ý vật chất này là di sản từ hệ mặt trời trước, vốn không tự nhiên có tính bức xạ và cần được chiếu xạ để được nâng lên. Đây là một suy luận riêng của Thầy MDR, làm rõ vì sao nhân loại có chức năng cứu chuộc vật chất chứ không chỉ tiến hóa cho chính mình.

Biểu tượng của linh hồn thế gian và tính nhất thể của Thượng đế

Thể dĩ thái, theo văn bản được Thầy MDR giải thích, không chỉ chống đỡ toàn bộ cấu trúc thể xác mà còn là biểu tượng của anima mundi, tức linh hồn thế gian. Thầy nhấn mạnh thể này là bất khả phân, cố kết và hợp nhất, nhờ đó tượng trưng cho sự hợp nhất và đồng nhất tính của Thượng đế. Thầy MDR nhận xét rằng trong thể dĩ thái không có các cơ thể tách biệt thực sự, mà chỉ có một trường mãnh lực lưu chuyển tự do, gợi ý rằng mọi rào cản chỉ là tương đối và có thể vượt qua.

Hai loại năng lượng trong thể dĩ thái: động lực và hấp dẫn từ tính

Thầy MDR nhấn mạnh rằng thể dĩ thái là một trường lực gồm hai loại năng lượng hòa trộn với tỷ lệ khác nhau: năng lượng động lực và năng lượng hấp dẫn hay từ tính. Thầy gợi ý có thể xem đây là các biểu hiện của cung một và cung hai, tương ứng với ý chí và bác ái, hay của atma và Bồ đề. Theo

ông, chính sự vận động của hai lực này trên chất liệu đã hút các nguyên tử hồng trần cần thiết vào thể dĩ thái của mọi hình tướng, rồi nhờ ý chí thúc đẩy chúng vào những hoạt động xác định.

Bảy tiêu điểm trong thể dĩ thái và tương ứng vũ trụ

Thầy MDR giải thích rằng tính biểu tượng của thể dĩ thái còn nằm ở chỗ nó có bảy tiêu điểm, nơi hai năng lượng hòa trộn được tăng cường cô đọng. Thầy cho rằng điều này hẳn cũng đúng với linh hồn trong con người và linh hồn trong các thực thể lớn hơn. Các tiêu điểm ấy tương ứng với bảy tiêu điểm trong hệ mặt trời, nơi Thái dương Thượng đế tập trung năng lượng qua bảy Hành Tinh Thượng đế; Thầy MDR suy đoán đây có lẽ là các hành tinh thiêng liêng.

Suy luận của Thầy MDR về thể nguyên nhân và các "điểm cô đọng"

Từ ý niệm "cô đọng", dù Chân sư DK dùng rất dè dặt, Thầy MDR suy diễn sang cấu trúc của thể nguyên nhân trên cõi thượng trí. Thầy gợi ý rằng Ngọc trong Hoa Sen có thể là điểm cô đọng liên hệ nhiều hơn đến Chân Thần và cung một, còn cấu trúc các cánh hoa liên hệ nhiều hơn đến bản thân linh hồn và cung hai; ngoài ra còn có tam giác nguyên tử ở đáy Hoa Sen Chân Ngã liên hệ đến phương diện ba. Đây là phần bình luận cá nhân rõ nét của Thầy MDR, nhằm cho thấy thể dĩ thái và thể nguyên nhân cùng phản ánh nguyên lý tập trung mãnh lực tại những trung tâm đặc thù.

Thể dĩ thái như trung gian nối thể xác đậm đặc với thể vi tế

Một lý do nữa khiến thể dĩ thái là biểu tượng lớn của linh hồn là nó nối thể xác đậm đặc thuần hồng trần với thể vi tế hơn, tức thể cảm dục. Thầy MDR nhấn mạnh đây là chức năng trung gian, phản chiếu công việc của linh hồn trong con người khi nối ba cõi giới với các cõi cao của hệ mặt trời. Thầy lưu ý về cách gọi "thể vi tế" ở đây chủ yếu quy về thể cảm dục và thể trí.

Nối ba cõi giới với Bồ đề và trực giác

Thầy MDR phân tích chi tiết câu linh hồn nối ba cõi giới với các cõi cao, đặc biệt là nối hạ trí với cõi Bồ đề và nối trí tuệ với các trạng thái tâm thức trực giác. Thầy giải thích phép tương ứng: thể xác đậm đặc theo ba trạng thái rắn, lỏng, khí tương ứng lần lượt với tầng dĩ thái hồng trần, cõi cảm dục và cõi trí. Từ đó, Thầy MDR nhấn mạnh rằng ngay trên thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã là cõi Bồ đề, tức cõi trực giác, làm rõ lộ trình bắc cầu từ tâm thức phàm nhân lên tâm thức cao.

Giá trị nền tảng của phần dẫn nhập trong Luận về Chánh Thuật

Thầy MDR kết thúc bằng nhận định rằng phải mất khoảng 11 chương trình rưỡi, mỗi chương trình gần một giờ, mới đi hết khoảng 50 trang dẫn nhập, cho thấy mức độ dày đặc của chất liệu nền tảng mà Chân sư DK đưa ra. Thầy bày tỏ ấn tượng rằng hiếm nơi nào khác trong giáo huấn Chân sư DK mô tả tỉ mỉ đến vậy nhiều góc độ của tinh thần, linh hồn và cả phàm ngã, bằng cách phân tích giải phẫu nội ngoại của con người theo các bộ ba, nhị nguyên, ngũ phân, tứ phân và các tam giác. Thầy MDR nhận xét chính sự linh hoạt trong các phân chia số học và hình học này giúp người học hiểu cách các phương diện thiêng liêng được gán vào các cấu trúc khác nhau của con người, làm nền tảng thiết yếu cho việc học Chánh Thuật.

Hướng sang Quy luật 1 và sự thận trọng với Quyền năng từ

Thầy MDR cho biết chương trình kế tiếp sẽ bước vào Quy luật 1 của Luận về Chánh Thuật, nhưng ông muốn giữ ranh giới rõ giữa phần dẫn nhập và mỗi quy luật riêng. Thầy lưu ý một số mantram động lực chủ chốt hay có lẽ tất cả đều đã được giữ lại, chỉ được ban khi người học đã nghiên cứu học thuật đầy đủ và được chuẩn bị đúng mức. Theo nhận xét của Thầy MDR, các Quyền năng từ

không thể được trao tùy tiện cho công chúng vì người sử dụng có thể gây hại cho bản thân và người khác nếu không được một huấn sư đã được điểm đạo, một chân sư, giám sát.

Học cẩn trọng để đồng hóa Minh Triết Ngàn Đời

Ở phần cuối, Thầy MDR nhấn mạnh rằng chỉ có sự học tập cẩn trọng mới cho phép đồng hóa giáo huấn. Thầy nói hiện tại mình đang đi xuyên qua văn bản, thêm vào các liên tưởng và các mối nối với nhiều phần khác của giáo huấn để cố gắng liên kết toàn bộ thành một trường tri thức thống nhất, dù ông khiêm tốn nhìn nhận nỗ lực ấy chỉ là "một giọt nước trong đại dương" so với tri thức của vị huấn sư đã ban ra giáo huấn. Thầy MDR đề xuất mục tiêu là đi từ nắm bắt thông minh Minh Triết Ngàn Đời đến sự tăng trưởng minh triết thực sự, để trở thành những người cộng tác tốt hơn trong việc nâng cao nhân loại và phụng sự cùng Thánh đoàn.

Phần nguyên văn trích từ sách (trang 48-51)

[1] 1. The Spiritual Hierarchy of our planet, nature spirits or angels and human spirits, who stand at a peculiar point on the ladder of evolution. Of these Sanat Kumara, embodying a principle of the Planetary Logos is the highest, and an initiate of the first degree is the lowest, with corresponding entities in what we call the angel or deva kingdom.

[1] 1. Huyền Giai Tinh thần của hành tinh chúng ta, các tinh linh tự nhiên hoặc thiên thần và các tinh thần con người, những người đứng ở một điểm đặc biệt trên nấc thang tiến hóa. Trong số này, Đức Sanat Kumara, hiện thân của một nguyên lý của Hành Tinh Thượng đế là cao nhất, và một điểm đạo đồ cấp một là thấp nhất, với các thực thể tương ứng trong cái mà chúng ta gọi là giới thiên thần hay chư thiên.

[2] 2. The Hierarchy of Rays—certain groupings of the seven rays in relation to our planet.

[2] 2. Huyền Giai các Cung — một số nhóm nhất định của bảy cung liên quan đến hành tinh của chúng ta.

[3] 3. A Hierarchy of Lives, gathered by an evolutionary process out of our planetary evolution and from four other planets, who embody in themselves the purpose and plan of the Solar Logos in relation to the five planets involved.

[3] 3. Một Huyền Giai của các Sự sống, được tập hợp bởi một quá trình tiến hóa từ sự tiến hóa hành tinh của chúng ta và từ bốn hành tinh khác, những người thể hiện trong chính họ mục đích và kế hoạch của Thái dương Thượng đế liên quan đến năm hành tinh có liên quan.

[4] The great symbol of the soul in man is his vital or etheric body and for the following reasons:

[4] Biểu tượng vĩ đại của linh hồn trong con người là thể sinh lực hay thể dĩ thái của y và vì những lý do sau:

[5] 1. It is the physical correspondence to the inner light body we call the soul body, [6] the

[5] 1. Nó là sự tương ứng vật lý với thể ánh sáng bên trong mà chúng ta gọi là thể linh

spiritual body. It [Page 49] is called the "golden bowl" in the Bible and is distinguished by:

[7] a. Its light quality.

[8] b. Its rate of vibration, which synchronises always with the development of the soul.

[9] c. Its coherent force, linking and connecting every part of the body structure.

[10] 2. It is the microcosmic "web of life" for it underlies every part of the physical structure and has three purposes:

[11] a. To carry throughout the body the life principle, the energy which produces activity. [12] This it does through the medium of the blood, [13] and the focal point for this distribution is the heart. It is the conveyor of physical vitality.

[14] b. To enable the soul, or human yet spiritual man to be en rapport with his environment. This is carried forward through the medium of the entire nervous system [15] and the focal point of that activity is the brain. [16] This is the seat of conscious receptivity.

[17] c. To produce eventually, through life and consciousness, a radiant activity, or manifestation of glory which will make of each human being a centre of activity for the distribution of light and attractive energy to others in the human kingdom, and through the human kingdom, to the subhuman kingdoms. [18] This is a part of the plan of the planetary Logos for the vitalising and renewing of the vibration of those forms which we designate subhuman.

hồn, [6] thể tinh thần. Nó [Page 49] được gọi là "chiếc chén vàng" trong Kinh Thánh và được phân biệt bởi:

[7] a. Phẩm chất ánh sáng của nó.

[8] b. Tốc độ rung động của nó, luôn đồng bộ với sự phát triển của linh hồn.

[9] c. Lực kết dính của nó, liên kết và kết nối mọi bộ phận của cấu trúc cơ thể.

[10] 2. Nó là "mạng lưới sự sống" vi mô vì nó nằm bên dưới mọi bộ phận của cấu trúc vật lý và có ba mục đích:

[11] a. Mang khắp cơ thể nguyên lý sự sống, năng lượng tạo ra hoạt động. [12] Nó làm điều này thông qua máu, [13] và điểm tập trung cho sự phân phối này là trái tim. Nó là phương tiện truyền tải sức sống thể chất.

[14] b. Cho phép linh hồn, hay con người vừa là con người vừa là tinh thần, có mối quan hệ tương giao với môi trường của mình. Điều này được thực hiện thông qua toàn bộ hệ thống thần kinh [15] và điểm tập trung của hoạt động đó là não bộ. [16] Đây là nơi tiếp nhận có ý thức.

[17] c. Cuối cùng tạo ra, thông qua sự sống và tâm thức, một hoạt động rạng rỡ, hay sự biểu hiện của vinh quang, điều này sẽ biến mỗi con người thành một trung tâm hoạt động để phân phối ánh sáng và năng lượng thu hút cho những người khác trong giới nhân loại, và thông qua giới nhân loại, đến các giới dưới loài người. [18] Đây là một phần trong kế hoạch của Hành Tinh Thượng Đế nhằm tiếp thêm sinh lực và đổi mới rung

động của những hình tướng mà chúng ta gọi là dưới loài người.

[19] 3. This microcosmic symbol of the soul not only underlies the entire physical structure and thus is a symbol of the anima mundi, or the world soul, but is indivisible, coherent and a unified entity, thereby symbolising the unity and homogeneity [Page 50] of God. [20] There are no separated organisms in it, [21] but it is simply a body of freely flowing force, that force being a blend or unification of two types of energy in varying quantities, dynamic energy, and attractive or magnetic energy. [22] These two types characterise the universal soul likewise—the force of will, and of love, or of atma and buddhi, [23] and it is the play of these two forces on matter that attracts to the etheric body of all forms the needed physical atoms and that—having so attracted them—by the will force drives them into certain activities.

[19] 3. Biểu tượng vi mô này của linh hồn không chỉ làm nền tảng cho toàn bộ cấu trúc vật lý và do đó là biểu tượng của anima mundi, hay linh hồn thế giới, mà còn không thể phân chia, mạch lạc và là một thực thể thống nhất, từ đó tượng trưng cho sự thống nhất và đồng nhất [Page 50] của Thượng đế. [20] Không có sinh vật tách biệt nào trong đó, [21] mà nó chỉ đơn giản là một thể của mãnh lực tự do lưu chuyển, mãnh lực đó là sự pha trộn hoặc thống nhất của hai loại năng lượng với số lượng khác nhau, năng lượng động và năng lượng thu hút hoặc từ tính. [22] Hai loại này cũng đặc trưng cho linh hồn vũ trụ — mãnh lực của ý chí và của tình thương, hoặc của atma và buddhi, [23] và chính sự tác động của hai mãnh lực này lên vật chất đã thu hút các nguyên tử vật lý cần thiết vào thể dĩ thái của tất cả các hình tướng và — sau khi đã thu hút chúng — bằng mãnh lực ý chí thúc đẩy chúng vào những hoạt động nhất định.

[24] 4. This coherent unified body of light and energy is the symbol of the soul in that it has within it seven focal points, wherein the condensation, if it must be so called, of the two blended energies is intensified. [25] These correspond to the seven focal points in the solar system, wherein the Solar Logos, through the seven Planetary Logoi, focusses His energies. [26] This will be later elaborated. The point to be noted here is simply the symbolic nature of the etheric or vital body, for it is by understanding the nature of the energies displayed and the unified nature of the form and work that some idea as to the work of the soul, the middle principle in nature, can be grasped.

[24] 4. Thể ánh sáng và năng lượng thống nhấtgắn kết này là biểu tượng của linh hồn ở chỗ nó có bảy điểm tập trung bên trong nó, trong đó sự ngưng tụ, nếu phải gọi như vậy, của hai năng lượng được pha trộn sẽ được tăng cường. [25] Những điều này tương ứng với bảy điểm tập trung trong hệ mặt trời, trong đó Thái dương Thượng đế, thông qua bảy Hành Tinh Thượng đế, tập trung năng lượng của Ngài. [26] Điều này sẽ được giải thích chi tiết hơn sau. Điểm cần lưu ý ở đây chỉ đơn giản là bản chất tượng trưng của thể dĩ thái hay thể sinh lực, vì bằng cách hiểu bản chất của các năng lượng được thể hiện và bản chất thống nhất của hình tướng và công việc mà một số ý tưởng về công việc của linh hồn, nguyên lý trung gian trong tự nhiên, có thể được nắm bắt.

[27] 5. The symbolism is also carried forward when one remembers that the etheric body links the purely physical, or dense body with the purely subtle, the astral or emotional body. [28] In this is seen the reflection of the soul in man which links the three worlds (corresponding to the solid, liquid and gaseous aspects of the strictly physical body of man) to the higher planes in the solar system, linking thus the mental to the buddhic and the mind to the intuitional states of consciousness.

[27] 5. Tính biểu tượng cũng được tiếp tục khi người ta nhớ rằng thể dĩ thái liên kết thể vật lý thuần túy, hoặc thể xác, với thể thuần túy tinh tế, thể cảm dục hoặc thể cảm xúc. [28] Trong điều này, chúng ta thấy sự phản chiếu của linh hồn trong con người, liên kết ba cõi giới (tương ứng với các khía cạnh rắn, lỏng và khí của thể vật lý thuần túy của con người) với các cõi giới cao hơn trong hệ mặt trời, do đó liên kết trí tuệ với Bồ đề và tâm trí với các trạng thái tâm thức trực giác.

Commentary 12:

Hello everybody again and we are continuing with *A Treatise on White Magic* video commentary, this is number 12. It's going to be a shorter program because we are now completing the introduction to this book, I hope so anyway.

Xin chào mọi người, Chúng ta đang tiếp tục với các bình luận video về Luận về Chánh Thuật, đây là số 12. Đây sẽ là một chương trình ngắn hơn vì bây giờ chúng ta đang hoàn thành phần giới thiệu cuốn sách này, tôi hy vọng là như vậy.

We've been speaking about the way that humanity is the intermediary between triplicity above and the triplicity below, and the different ways that can be looked at. There are three greater Hierarchies above the human monadic Hierarchy and three below, and there are also three kingdoms above and three kingdoms belowe. The kingdoms above will be the Kingdom of Souls, the Kingdom of Planetary Lives and the Kingdom of Solar Lives, and below are the animal kingdom, the vegetable kingdom and the mineral kingdom. This is not counting as certain very subtle stops of the monad along the way on its involutionary arc. There are groups of elemental essences on the way to the mineral kingdom, but the Tibetan has talked about the three above in

Chúng ta đã nói về cách mà nhân loại là trung gian giữa bộ ba ở trên và bộ ba ở dưới, và những cách khác nhau có thể được xem xét. Có ba Huyền Giai lớn hơn ở trên Huyền Giai Chân thần của con người, và ba ở dưới, và cũng có ba giới ở trên và ba giới ở dưới. Các giới ở trên sẽ là Giới Linh hồn, Giới Sự sống Hành tinh và Giới Sự sống Thái dương, và ở dưới là giới động vật, giới thực vật và giới khoáng vật. Điều này không tính đến một số điểm dừng rất tinh tế nhất định của chân thần trên đường đi của vòng cung giáng hạ tiến hóa của nó. Có những nhóm tinh hoa hành khí trên đường đến giới khoáng vật, nhưng Chân sư Tây Tạng đã nói về ba [giới] trên theo một cách hoàn toàn khác, thực sự đáng chú ý. Ngài đã nói về

quite a different way which is really worth noting. He's talked about

[1] 1. The Spiritual Hierarchy of our planet, nature spirits or angels and human spirits, who stand at a peculiar point on the ladder of evolution. Of these Sanat Kumara, embodying a principle of the Planetary Logos is the highest, and an initiate of the first degree is the lowest, with corresponding entities in what we call the angel or deva kingdom.

[1] 1. Huyền Giai Tinh thần của hành tinh chúng ta, các tinh linh tự nhiên hoặc thiên thần và các tinh thần con người, những người đứng ở một điểm đặc biệt trên nấc thang tiến hóa. Trong số này, Đức Sanat Kumara, hiện thân của một nguyên lý của Hành Tinh Thượng đế là cao nhất, và một điểm đạo đồ cấp một là thấp nhất, với các thực thể tương ứng trong cái mà chúng ta gọi là giới thiên thần hay chư thiên.

Then He's speaking of:

Sau đó Ngài nói về:

[2] 2. The Hierarchy of Rays

[2] 2. Huyền Giai các Cung — một số nhóm nhất định của bảy cung liên quan đến hành tinh của chúng ta.

Does He mean those within Shamballa, or those that are part of the solar system and have their representatives within the Shamballa but are basically Ray Lords?

Liệu Ngài có ý nói đến những Đấng trong Shambhala, hay những Đấng là một phần của hệ mặt trời và có đại diện của các Ngài trong Shambhala, nhưng về cơ bản là các Chúa Tể Cung?

And then,

Kế đó,

[3] 3. A Hierarchy of Lives, gathered Out of the Earth and other four other planets

[3] 3. Một Huyền Giai của các Sự sống, được tập hợp bởi một quá trình tiến hóa từ sự tiến hóa hành tinh của chúng ta và từ bốn hành tinh khác,

Making five in all. I find at least at my present stage of understanding a little bit of obscurity concerning these three. But let's see if that will clarify when we're dealing with the kingdoms or with groups below for which humanity as a whole is an intermediary.

Tổng cộng là năm. Tôi thấy rằng, ít nhất là ở giai đoạn hiểu biết hiện tại của tôi, có một chút mơ hồ liên quan đến ba điều này, nhưng hãy xem liệu điều đó có trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta đề cập đến các giới hoặc các nhóm dưới, mà nhân loại nói chung là trung gian hay không.

Alright, so let's move on. Page 48:

[Trang 48]

[4] The great symbol of the soul in man is his vital or etheric body and for the following reasons:

Now, this does not mean that the soul is not connected intimately with the astral body. It's often mentioned that the monad is connected with the mind, soul with the astral body and the personality with the dense physical body, but this is a different type of assignment. So, the vital etheric body is considered to be the symbol of the soul. certainly, it is a kind of connector.

[5] 1. It is the physical correspondence to the inner light body we call the soul body, the spiritual body.

And what is that? It's also known as the causal body.

[6] It is called the "golden bowl" in the Bible and is distinguished by:

[7] a. Its light quality.

And this is interesting. I suppose its light quality might be a ray correspondence, possibly as the different colors are qualities of white light. That's a possibility anyway. Then

[8] b. Its rate of vibration, which synchronises always with the development of the soul.

And that's very important. So, when we're looking at the development of an etheric body, the greater the rate of vibration—eventually measurable, they're probably not now—the greater the soul development.

[4] Biểu tượng vĩ đại của linh hồn trong con người là thể sinh lực hay thể dĩ thái của y và vì những lý do sau:

Điều này không có nghĩa là linh hồn không liên kết mật thiết với thể cảm xúc. Người ta thường đề cập rằng chân thần được kết nối với trí tuệ, linh hồn với thể cảm xúc và phàm ngã với thể xác vật lý đậm đặc, nhưng đây là một kiểu liên kết khác. Vì vậy, thể sinh lực dĩ thái được coi là biểu tượng của linh hồn. Vâng, chắc chắn thế, nó là một loại cầu nối.

[5] 1. Nó là sự tương ứng vật lý với thể ánh sáng bên trong mà chúng ta gọi là thể linh hồn, thể tinh thần,

Đó là gì? Nó còn được gọi là thể nhân quả.

[6] Nó [Page 49] được gọi là "chiếc chén vàng" trong Kinh Thánh và được phân biệt bởi:

[7] a. Phẩm chất ánh sáng của nó.

Điều này thật thú vị. Tôi cho rằng phẩm chất ánh sáng của nó có thể là một sự tương ứng cung, có thể là khi các màu sắc khác nhau là phẩm chất của ánh sáng trắng. Dù sao đó cũng là một khả năng. Kế đó

[8] b. Tốc độ rung động của nó, luôn đồng bộ với sự phát triển của linh hồn.

Điều này rất quan trọng. Vì vậy, khi chúng ta nhìn vào sự phát triển của một thể dĩ thái, tốc độ rung động càng lớn — tốc độ đó cuối cùng có thể đo lường được, có lẽ không phải

bây giờ — thì sự phát triển của linh hồn càng lớn.

So that's something to keep in mind, and

Vì vậy, đó là điều cần ghi nhớ, và...

[9] c. Its coherent force, linking and connecting every part of the body structure.

[9] c. Lực kết dính của nó, liên kết và kết nối mọi bộ phận của cấu trúc cơ thể.

Just as presumably the soul links all aspects of personality, and in a way is the linking mechanism between the higher aspects of man and the lower. So, the great symbol of the soul in man is his vital body. Now, why is the vital body the great symbol of the soul in man, why?

Có lẽ cũng giống như linh hồn liên kết tất cả các khía cạnh của phàm ngã, và theo một cách nào đó, là cơ chế liên kết giữa các khía cạnh cao hơn của con người và các khía cạnh thấp hơn. Vì vậy, biểu tượng vĩ đại của linh hồn trong con người là thể sinh lực của y. Đó là lý do tại sao thể sinh lực lại là biểu tượng vĩ đại của linh hồn trong con người.

Alright, further then,

Chúng ta tiếp tục,

[10] 2. It is the microcosmic "web of life" for it underlies every part of the physical structure and

[10] 2. Nó là "mạng lưới sự sống" vi mô vì nó nằm bên dưới mọi bộ phận của cấu trúc vật lý và có ba mục đích:

The macrocosmic web of life, it's the universal etheric body, but there are many lesser macrocosms in which man lives and moves and has his being, and even the planetary etheric body would be one of them, and certainly the solar systemic etheric body can be considered a macrocosmic web of life.

Mạng lưới sự sống đại thiên địa, đó là thể dĩ thái vũ trụ, nhưng có nhiều đại thiên địa nhỏ hơn mà con người sống và di chuyển và tồn tại trong đó, và thậm chí thể dĩ thái hành tinh cũng sẽ là một trong số chúng, và chắc chắn thể dĩ thái hệ thống mặt trời có thể được coi là một mạng lưới sự sống đại thiên địa.

[The solar systemic etheric body can be considered a macrocosmic web of life and there are many others rising in hierarchical form

[Thể dĩ thái hệ thống mặt trời có thể được coi là một mạng lưới sự sống đại thiên địa, và có nhiều mạng lưới khác theo cấp bậc đi lên

It's the **microcosmic "web of life"**

Đó là **"mạng lưới sự sống" tiểu thiên địa**

First the microcosmic "web of life", and it has three purposes:

Trước tiên là "mạng lưới sự sống" tiểu thiên địa, và nó có ba mục đích:

Alright, let's look at that,

Vâng, chúng ta hãy xem xét điều đó,

[11] a. To carry throughout the body the life principle, the energy which produces activity.

[11] a. Mang khắp cơ thể nguyên lý sự sống, năng lượng tạo ra hoạt động.

We often call this the factor of vitality.

Chúng ta thường gọi đây là yếu tố sinh lực.

[12] This it does through the medium of the blood

[12] Nó làm điều này thông qua máu,

The blood is the life, the blood carries the vitality,

Máu là sự sống, máu mang lại sức sống,

[the "blood is the life", the blood carries vitality

["máu là sự sống", máu mang lại sức sống]

[13] and the focal point for this distribution is the heart. It is the conveyor of physical vitality.

[13] và điểm tập trung cho sự phân phối này là trái tim. Nó là phương tiện truyền tải sức sống thể chất.

In cooperation with the spleen, the center above the diaphragm, and the vital pranic center between the shoulder blades.

Trong sự phối hợp với lá lách, trung tâm phía trên cơ hoành, và trung tâm prana sinh lực nằm giữa hai bả vai.

[in cooperation with the spleen, the center above the diaphragm, and the vital pranic center between the shoulder blades...

[trong sự phối hợp với lá lách, trung tâm phía trên cơ hoành, và trung tâm prana sinh lực nằm giữa hai bả vai]

that's called the pranic triangle, but the heart is the main distributor. So,

Ba Trung tâm lực đó được gọi là tam giác sinh lực, nhưng trái tim là bộ phân phối chính.

[14] b. To enable the soul, or human yet spiritual man to be en rapport with his environment. This is carried forward through the medium of the entire nervous system

[14] b. Cho phép linh hồn, hay con người vừa là con người vừa là tinh thần, có mối quan hệ tương giao với môi trường của mình. Điều này được thực hiện thông qua toàn bộ hệ thống thần kinh

The agent of rapport,

Là tác nhân của mối quan hệ tương giao,

[15] and the focal point of that activity is the brain.

[15] và điểm tập trung của hoạt động đó là não bộ.

So, we have the factor of consciousness operating through the brain.

Vì vậy, chúng ta có yếu tố của tâm thức hoạt động thông qua bộ não.

[16] This is the seat of conscious receptivity.

[16] Đây là nơi tiếp nhận có ý thức.

And I suppose the seat of conscious direction of the mechanism in the cerebrospinal nervous system.

Và tôi cho rằng là nơi chỉ đạo có ý thức của cơ chế trong hệ thần kinh não tủy.

What is the third purpose?

Mục đích thứ ba là gì?

[17] c. To produce eventually, through life and consciousness, a radiant activity, or manifestation of glory which will make of each human being a centre of activity for the distribution of light and attractive energy to others in the human kingdom, and through the human kingdom, to the subhuman kingdoms.

[17] c. Cuối cùng tạo ra, thông qua sự sống và tâm thức, một hoạt động rạng rỡ, hay sự biểu hiện của vinh quang, điều này sẽ biến mỗi con người thành một trung tâm hoạt động để phân phối ánh sáng và năng lượng thu hút cho những người khác trong giới nhân loại, và thông qua giới nhân loại, đến các giới dưới loài người.

This sounds like the initiated state, and certainly that of a Master, but perhaps even of a third- or fourth-degree initiate.

Điều này giống như ở trạng thái được điểm đạo, và chắc chắn là của một Chân Sư, nhưng thậm chí có lẽ là của một điểm đạo đồ cấp ba hoặc cấp bốn.

[18] This is a part of the plan of the Planetary Logos for the vitalising and renewing of the vibration of those forms which we designate subhuman.

[18] Đây là một phần trong kế hoạch của Hành Tinh Thượng Đế nhằm tiếp thêm sinh lực và đổi mới rung động của những hình tướng mà chúng ta gọi là dưới loài người.

And which have been inherited from a previous system and need irradiation. Alright. So, it's **the microcosmic "web of life", the three purposes:**

Những hình tướng này đã được kế thừa từ một hệ thống trước đó và cần được chiếu xạ. Vâng, đó là "mạng lưới sự sống" vi mô với ba mục đích:

a. To carry the life principle throughout the dense physical body

a. Mang... nguyên lý sự sống... khắp cơ thể vật lý đặc.

The second idea

Ý tưởng thứ hai...

b. To enable the soulto be en rapport

b. Để cho phép linh hồn... có mối quan hệ tương giao...

So, this is kind of a second ray factor maybe, and

Vì vậy, đây là một loại yếu tố cung hai có thể, và...

c. To produce eventually a radiant activity, or manifestation of glory which

c. Để cuối cùng tạo ra một hoạt động rạng rỡ, hoặc biểu hiện của vinh quang mà...

These states are associated with sainthood, with initiated life, with Mastership, and with true initiation, let's just say, from the third degree on. And certainly, by the time we're a master, we have this kind of manifested glory. Sometimes it is depicted that a halo is existing around one of high spiritual development. This is the manifested glory here indicated, when Christ took his disciples into the desert and was glorified before them, it was a reenactment of this radiatory activity, its manifestation of glory. I guess He had that under His control. Being a fifth-degree initiate working through the body of a third-degree initiate, He could do this at will.

Những trạng thái này gắn liền với sự thánh thiện, với cuộc sống điểm đạo, với bậc Chân Sư, và với sự điểm đạo thực sự từ cấp độ thứ ba trở đi. Và chắc chắn, vào thời điểm chúng ta là một Chân sư, chúng ta có loại biểu lộ vinh quang này. Đôi khi nó được mô tả rằng một vầng hào quang tồn tại xung quanh một người có sự phát triển tâm linh cao. Đây là vinh quang biểu lộ được chỉ ra ở đây, khi Đức Christ đưa các môn đồ của Ngài vào sa mạc, và chói sáng trước mặt họ. Đó là một sự tái hiện của hoạt động bức xạ này, sự biểu lộ vinh quang của nó. Tôi đoán Ngài đã kiểm soát được điều đó. Là một điểm đạo đồ bậc năm làm việc thông qua cơ thể của một điểm đạo đồ bậc ba, Ngài có thể làm điều này theo ý muốn.

So, this irradiation is part of the plan to uplift matter which was conditioned in a previous solar system and which is not naturally radiant, but will be under this influence.

Vì vậy, sự chiếu xạ này là một phần của kế hoạch nhằm nâng cao vật chất đã được điều kiện hóa trong một hệ mặt trời trước đó và vốn không rạng rỡ một cách tự nhiên, nhưng sẽ rạng rỡ dưới ảnh hưởng này.

Now we go on. To review the two last points.

Bây giờ chúng ta tiếp tục. Để xem xét lại hai điểm cuối cùng.

It's the great symbol of the soul for the following reasons.

Nó là biểu tượng vĩ đại của linh hồn vì những lý do sau đây.

It's called the golden bowl; it is the physical correspondence to the inner light body.

Nó được gọi là chén vàng; nó là sự tương ứng vật lý với thể ánh sáng bên trong.

Now remember the etheric body is physical, it's on the systemic physical plane.

Chúng ta hãy nhớ rằng thể dĩ thái là vật lý, nó nằm trên cõi giới vật lý hệ thống.

And it is the microcosmic "web of life", and it has the purposes we've just reviewed. And then

Và nó là "mạng lưới sự sống" tiểu vũ trụ, và nó có các mục đích mà chúng ta vừa xem xét. Và sau đó...

[19] 3. This microcosmic symbol of the soul not only underlies the entire physical structure and thus is a symbol of the anima mundi, or the world soul, but is indivisible, coherent and a unified entity, thereby symbolising the unity and homogeneity of God.

[19] 3. Biểu tượng vi mô này của linh hồn không chỉ làm nền tảng cho toàn bộ cấu trúc vật lý và do đó là biểu tượng của anima mundi, hay linh hồn thế giới, mà còn không thể phân chia, mạch lạc và là một thực thể thống nhất, từ đó tượng trưng cho sự thống nhất và đồng nhất [Page 50] của Thượng đế.

"A unified entity", and we know that God is One or the Great Beings are One with all they include in their ring-pass-not. So, there's an interflow here and no barriers which cannot be overcome. Perhaps our tendency is to connect what are activated or not activated.

"Một thực thể thống nhất", và chúng ta biết rằng Thượng đế là Duy Nhất hoặc các Thực Thể Vĩ đại là Một với tất cả những gì các Vị bao gồm trong vòng-giới-hạn của mình. Vì vậy, có một dòng chảy qua lại ở đây và không có rào cản nào mà không thể vượt qua. Có lẽ xu hướng của chúng ta là kết nối những gì được kích hoạt hoặc không được kích hoạt.

[20] There are no separated organisms in it

[20] Không có sinh vật tách biệt nào trong đó,

In the etheric body

Trong thể dĩ thái

[21] but it is simply a body of freely flowing force, that force being a blend or unification of two types of energy in varying quantities, dynamic energy, and attractive or magnetic energy.

[21] mà nó chỉ đơn giản là một thể của mãnh lực tự do lưu chuyển, mãnh lực đó là sự pha trộn hoặc thống nhất của hai loại năng lượng với số lượng khác nhau, năng lượng động và năng lượng thu hút hoặc từ tính.

We might say the energy of either the first ray or the second ray, dynamic or attractive respectively.

Chúng ta có thể nói năng lượng của cung một hoặc cung hai, lần lượt là năng lượng động hoặc thu hút.

[22] These two types characterise the universal soul likewise—the force of will, and of love, or of atma and buddhi

[22] Hai loại này cũng đặc trưng cho linh hồn vũ trụ — mãnh lực của ý chí và của tình thương, hoặc của atma và buddhi,

And sometimes the monad itself is called atma-buddhi

Và đôi khi chính chân thần được gọi là atma-buddhi

[23] and it is the play of these two forces on matter that attracts to the etheric body of all forms the needed physical atoms and that— having so attracted them—by the will force drives them into certain activities.

[23] và chính sự tác động của hai mãnh lực này lên vật chất đã thu hút các nguyên tử vật lý cần thiết vào thể dĩ thái của tất cả các hình tướng và — sau khi đã thu hút chúng — bằng mãnh lực ý chí thúc đẩy chúng vào những hoạt động nhất định.

In other words, this tells us how dense physical forms are created through the power of magnetism, the densest being attracted to the etheric.

Nói cách khác, điều này cho chúng ta biết các hình tướng vật lý đậm đặc được tạo ra như thế nào thông qua sức mạnh từ tính, vật chất đậm đặc nhất bị thu hút vào thể dĩ thái.

So, it's

Vì vậy, nó là

a symbol of the anima mundi

... một biểu tượng của anima mundi...

And then we assume that there is a free flow of energy and consciousness within the anima mundi as well since its symbol lacks any form of real separation. We call it a body of freely flowing force.

Và khi đó chúng ta giả định rằng cũng có một dòng chảy tự do của năng lượng và tâm thức bên trong anima mundi vì biểu tượng của nó thiếu bất kỳ hình thức phân tách thực sự nào. Chúng ta gọi nó là một thể của mãnh lực tự do lưu chuyển.

Now what are we doing? Always have to remind ourselves what we're doing. Why is it the great symbol of the soul in man? That's what we are dealing with at this point, why? And going on further.

Hiện giờ, chúng ta đang làm gì? Chúng ta phải luôn tự nhắc nhở bản thân mình đang làm gì. Vâng, những gì chúng ta đang đề cập đến tại thời điểm này là lý do tại sao nó lại là biểu tượng vĩ đại của linh hồn trong con người. Và tiếp tục

[24] 4. This coherent unified body of light and energy is the symbol of the soul in that it has within it seven focal points, wherein the condensation, if it must be so called, of the two blended energies is intensified.

[24] 4. Thể ánh sáng và năng lượng thống nhấtgắn kết này là biểu tượng của linh hồn ở chỗ nó có bảy điểm tập trung bên trong nó, trong đó sự ngưng tụ, nếu phải gọi như vậy, của hai năng lượng được pha trộn sẽ được tăng cường.

And so, this must also be true of the soul in man and the soul in larger entities.

Vì vậy, điều này cũng phải đúng với linh hồn con người và linh hồn trong các thực thể lớn hơn.

[25] These correspond to the seven focal points in the solar system, wherein the Solar Logos, through the seven Planetary Logoi, focuses His energies.

[25] Những điều này tương ứng với bảy điểm tập trung trong hệ mặt trời, trong đó Thái dương Thượng đế, thông qua bảy Hành Tinh Thượng đế, tập trung năng lượng của Ngài.

He uses seven Planetary Logoi, presumably these are the sacred planets.

Ngài sử dụng bảy Hành Tinh Thượng đế, có lẽ đây là những hành tinh thiêng liêng.

[26] This will be later elaborated. The point to be noted here is simply the symbolic nature of the etheric or vital body, for it is by understanding the nature of the energies displayed and the unified nature of the form and work that some idea as to the work of the soul, the middle principle in nature

[26] Điều này sẽ được giải thích chi tiết hơn sau. Điểm cần lưu ý ở đây chỉ đơn giản là bản chất tượng trưng của thể dĩ thái hay thể sinh lực, vì bằng cách hiểu bản chất của các năng lượng được thể hiện và bản chất thống nhất của hình tướng và công việc mà một số ý tưởng về công việc của linh hồn, nguyên lý trung gian trong tự nhiên, có thể được nắm bắt.

So that some idea about the work of the soul can be grasped.

Để một số ý tưởng về công việc của linh hồn có thể được nắm bắt.

I guess we're saying that within the soul body there are points of condensation of

Tôi đoán chúng ta đang nói rằng bên trong thể linh hồn có những điểm ngưng tụ của

various types of force. Perhaps when we're dealing with the vehicle of the soul on the higher mental plane, the Jewel in the Lotus and the petal structure. Maybe those are the two major points of condensation: the Jewel in the Lotus being generically more related to the monad and the first ray, and the petal structure more related to the soul itself and the second ray. And of course, there's also the atomic triangle, but we're not dealing with that right now. It is found at the base of the egoic lotus.

nhiều loại mãnh lực khác nhau. Có lẽ khi chúng ta đề cập đến vận cụ của linh hồn trên cõi thượng trí, Viên Ngọc trong Hoa Sen và cấu trúc cánh hoa có thể là hai điểm ngưng tụ chính. Viên Ngọc trong Hoa Sen về cơ bản liên quan nhiều hơn đến chân thần và cung một, và cấu trúc cánh hoa liên quan nhiều hơn đến chính linh hồn và cung hai. Tất nhiên, cũng có tam giác nguyên tử, nhưng chúng ta không đề cập đến điều đó ngay bây giờ. Tam giác nguyên tử được tìm thấy ở đáy của hoa sen Chân ngã.

Maybe the Tibetan doesn't want to use that word 'condensation', you see it says that "if it must be so called".

Khi Ngài dùng cụm từ "nếu phải gọi như vậy", có thể Chân sư Tây Tạng không muốn sử dụng từ 'ngưng tụ'.

So, the soul has apparently these points of condensation as well as the etheric body. We can identify different points not in the consciousness of the soul but in the soul body *per se,* and the different tiers of petals are, in a way, areas of condensation of force, and the different petals themselves, and of course the atomic triangle related more to the third aspect, and the Jewel in the Lotus is a definite point of condensation for will energy. And in the etheric body, you'll have the head center and the heart center and other centers which are points of condensation, some of them for the will and love energy and others for modifications of those energies with other qualities.

Vì vậy, linh hồn rõ ràng có những điểm ngưng tụ này cũng như thể dĩ thái. Chúng ta có thể xác định các điểm khác nhau không phải trong tâm thức của linh hồn mà trong chính thể linh hồn, và các lớp cánh hoa khác nhau, theo một cách nào đó, là các khu vực ngưng tụ mãnh lực, và tất nhiên là tam giác nguyên tử liên quan nhiều hơn đến phương diện thứ ba, và Viên Ngọc trong Hoa Sen là một điểm ngưng tụ xác định cho năng lượng ý chí. Trong thể dĩ thái, bạn có luân xa đầu và luân xa tim và các luân xa khác là điểm ngưng tụ, một số trong số chúng dành cho năng lượng ý chí và bác ái, và những luân xa khác để điều chỉnh những năng lượng đó với các phẩm chất khác.

Alright so what are we doing? I always have to ask myself that. Why is it the great symbol of the soul in man?

Vâng, chúng ta đang làm gì? Tôi luôn phải tự hỏi mình điều đó. Chúng ta đang giải thích tại sao nó lại là biểu tượng vĩ đại của linh hồn trong con người?

[27] 5. The symbolism is also carried forward when one remembers that the etheric body links the purely physical, or dense body with the purely subtle, the astral or emotional body.

[27] 5. Tính biểu tượng cũng được tiếp tục khi người ta nhớ rằng thể dĩ thái liên kết thể vật lý thuần túy, hoặc thể xác, với thể thuần túy tinh tế, thể cảm dục hoặc thể cảm xúc.

This is the intermediary between the purely dense body and the purely subtle body, as it is called. Basically the astral body and the mental body are called *subtle bodies*.

Đây là trung gian giữa thể đậm đặc thuần túy và thể tinh tế thuần túy, như nó được gọi. Về cơ bản, thể cảm dục và thể trí được gọi là các thể tinh tế.

[28] In this is seen the reflection of the soul in man which links the three worlds (corresponding to the solid, liquid and gaseous aspects of the strictly physical body of man) to the higher planes in the solar system, linking thus the mental to the buddhic and the mind to the intuitional states of consciousness

[28] Trong điều này, chúng ta thấy sự phản chiếu của linh hồn trong con người, liên kết ba cõi giới (tương ứng với các khía cạnh rắn, lỏng và khí của thể vật lý thuần túy của con người) với các cõi giới cao hơn trong hệ mặt trời, do đó liên kết trí tuệ với Bồ đề và tâm trí với các trạng thái tâm thức trực giác.

the reflection of the soul in man which links the three worlds

... sự phản chiếu của linh hồn trong con người, cái liên kết ba cõi giới...

The three worlds are lower mental, astral and etheric physical

Ba cõi giới là hạ trí, cảm dục và dĩ thái-hồng trần

(corresponding to the solid, liquid and gaseous aspects of the strictly physical body of man)

... (tương ứng với các khía cạnh rắn, lỏng và khí của thể xác vật lý thuần túy của con người)...

The solid state, the solid subplane corresponds to the entire systemic etheric physical plane; the liquid subplane, it's the next to the lowest, it corresponds to the astral body; and the gaseous subplane, three subplanes from below, corresponds to the mental body. So

Trạng thái rắn, cõi phụ rắn tương ứng với toàn bộ cõi dĩ thái-hồng trần hệ thống; cõi phụ lỏng, nó là cõi phụ kế cuối cùng, nó tương ứng với thể cảm xúc; và cõi phụ khí, ba cõi phụ từ dưới lên, tương ứng với thể trí. Vì vậy

the soul links the three worlds to the higher planes in the solar system, linking thus the mental

... linh hồn liên kết ba cõi giới với các cõi cao hơn trong hệ mặt trời, do đó liên kết trí tuệ...

The lower mental especially

Đặc biệt là hạ trí

to the buddhic, and the mind

... với Bồ đề, và tâm trí...

In general

Nói chung

to the intuitional states of consciousness.

... với các trạng thái tâm thức trực giác.

So, we realize it to be true that immediately above the soul body or causal body or egoic lotus is to be found the cosmic subplane we call intuitional which is the buddhic plane.

Chúng ta nhận ra rằng ngay phía trên thể linh hồn hay thể nhân quả hay hoa sen Chân ngã là cõi phụ vũ trụ mà chúng ta gọi là trực giác, cõi Bồ đề....

Alright, we have made our way and it has taken 11 and a half programs, roughly of about an hour each, to go through this introduction which has about 50 pages. This will be then the end, and I know it's a little early, but I think it's best to do it that way, *Treatise on White Magic* video commentary number 12 from page 48 to 50 and the beginning of *Treatise on White Magic* video commentary number 13 as we, beginning on Page 51. Really, this goes as far as 51, doesn't it?

Vâng, chúng ta đã thực hiện theo cách của mình và đã mất khoảng 11 chương trình rưỡi, mỗi chương trình khoảng một giờ, để xem qua phần giới thiệu khoảng 50 trang này. Đây sẽ là kết thúc, tôi biết là hơi sớm, nhưng tôi nghĩ tốt nhất nên làm theo cách đó, của bình luận video về Luận về Chánh Thuật số 12 từ trang 48 đến 50 và phần đầu của bình luận video Luận về Chánh Thuật số 13 khi chúng ta, bắt đầu từ Trang 51.

it has been an intricate adventure, but I'm impressed, as I have worked through this, by the fact that DK has offered in this introduction some extremely foundational material that we have to have in our minds if we're going to be able to be white magicians, and I can't remember anywhere in the teaching where He's so meticulously describes many angles of the soul of the spirit, soul and even the personal nature. Maybe in the personal nature he elaborates quite a bit elsewhere but not so much for soul and spirit.

Vâng, đó là một cuộc phiêu lưu phức tạp, nhưng khi làm việc với những điều này, tôi bị ấn tượng bởi thực tế là Chân sư DK đã đưa ra trong phần giới thiệu này một số tài liệu cực kỳ cơ bản mà chúng ta phải ghi nhớ nếu chúng ta muốn có thể trở thành những nhà Huyền thuật chánh đạo, và tôi không thể nhớ bất cứ nơi nào trong giáo lý mà Ngài đã mô tả tỉ mỉ nhiều góc độ của linh hồn, tinh thần, và thậm chí cả bản chất cá nhân đến vậy. Có thể trong bản chất phàm ngã, Ngài giải thích khá nhiều ở những nơi khác nhưng không nhiều đối với linh hồn và tinh thần.

And here, he takes the anatomy of man—the inner and outer anatomy—and He subjects it to numerological division, into triplicities, some dualities and occasional five-fold division, and we find the same area of the human form anatomically considered switching or assigned to different ray qualities depending upon the combination in which it is found. This gives us a certain flexibility of mind, a certain relativity in our consideration, and we begin to know how to assign the divine aspects to different divisions, different anatomical, numerical-anatomical divisions within the dense physical vehicle, or even within the etheric body. There are all these triangles, there are triplicities, but there are other kinds of aggregations as well. Triplicity may be the most prominently found, but there are many dualities, above the diaphragm, below the diaphragm, and also larger aggregations, fours and threes, threes and fours considered together. And we begin to know which divine aspects relate to the various members of these numerical aggregations.

Và ở đây, Ngài lấy giải phẫu của con người — giải phẫu bên trong và bên ngoài — và Ngài chia nó theo số học, thành các bộ ba, một số nhị nguyên và đôi khi là ngũ phân, và chúng ta thấy cùng một khu vực của hình tướng con người được xem xét về mặt giải phẫu chuyển đổi hoặc được gán cho các phẩm chất cung khác nhau tùy thuộc vào sự kết hợp mà nó được tìm thấy. Điều này mang lại cho chúng ta một sự linh hoạt nhất định của tâm trí, một sự tương đối nhất định trong sự xem xét của chúng ta, và chúng ta bắt đầu biết cách gán các khía cạnh thiêng liêng cho các bộ phận khác nhau, các bộ phận giải phẫu, giải phẫu-số học khác nhau trong phương tiện thể xác đặc, hoặc thậm chí trong thể dĩ thái. Có tất cả những hình tam giác này, có những bộ ba, nhưng cũng có những loại tập hợp khác. Bộ ba có thể được tìm thấy nổi bật nhất, nhưng có nhiều nhị nguyên, trên cơ hoành, dưới cơ hoành, và cũng có những tập hợp lớn hơn, bốn và ba, ba và bốn được xem xét cùng nhau. Và chúng ta bắt đầu biết những khía cạnh thiêng liêng nào liên quan đến các thành viên khác nhau của các tập hợp số này.

So, it's only by really studying what is brought forward here that we will gain a solid understanding of the somewhat mathematical or even geometrical structure of the way creation, and especially the creation of the human being, is organized. And it is foundational to the study of White Magic and that’s where we have arrived.

Vì vậy, chỉ bằng cách thực sự nghiên cứu những gì được đưa ra ở đây, chúng ta mới có thể hiểu vững chắc về cấu trúc toán học hoặc thậm chí hình học về cách thức tạo hóa, và đặc biệt là sự tạo ra con người, được tổ chức. Và nó là nền tảng cho việc nghiên cứu Chánh Thuật và đó là nơi chúng ta đã đến.

We have arrived at Rule 1 in the study of White Magic, rather than jump into this, I'll try to keep the different programs distinct so that each rule will have its series of programs, even if I end up with a relatively short program at the end of each chapter. There’s no way to predict it. Some chapters have have many, many tens of pages. If you

Chúng ta đã đến Quy Luật 1 trong nghiên cứu về Chánh Thuật, thay vì nhảy vào đây, tôi sẽ cố gắng giữ cho các chương trình khác nhau riêng biệt để mỗi quy luật sẽ có một loạt chương trình của nó, ngay cả khi tôi kết thúc với một chương trình tương đối ngắn ở cuối mỗi chương. Không có cách nào để dự đoán nó. Một số chương có rất nhiều, rất

go the chapter on Initiation, is it the Rule 10? It's long and many programs will be part of that.

nhiều trang. Nếu bạn đi đến chương về Điểm đạo, phải chăng là Quy luật 10? Nó dài và nhiều chương trình sẽ là một phần của nó.

thank you for participating here and when I have a chance, and I hope it's soon, I will plunge ahead into these Rules for Magic, remembering that some of the key activating dynamic mantra or maybe all of them have been withheld. As DK says, studied academically now and later when I'm in a position to give you the activating words of power. These are my words, but His idea, then you'll be in a position to move much more quickly and with understanding because of your previous academic study. And I think the bestowal of those words of power will not happen immediately. Remember, these books are met right now for the general public, and such activating words cannot be given willy-nilly to everyone. They have to be guided because the user of those words can do harm to himself and to others unless well prepared and only under the supervision of an initiate teacher, a Master, can it be determined whether the individual truly is sufficiently prepared to accept and utilize these activating words of power.

Cảm ơn các bạn đã tham gia ở đây và khi tôi có cơ hội, và tôi hy vọng sẽ sớm, tôi sẽ lao vào những Quy Luật Huyền Thuật này, hãy nhớ rằng một số câu chú năng động kích hoạt chính, hoặc có thể tất cả chúng, đều đã bị giữ lại. Như Chân sư DK đã nói, hãy nghiên cứu một cách học thuật ngay bây giờ và sau đó khi tôi có thể cung cấp cho bạn những quyền năng từ kích hoạt. Đây là những lời của tôi, nhưng ý tưởng là của Ngài, khi đó bạn sẽ có thể di chuyển nhanh hơn nhiều và với sự hiểu biết vì nghiên cứu học thuật trước đây của bạn. Và tôi nghĩ rằng việc ban tặng những quyền năng từ đó sẽ không xảy ra ngay lập tức. Hãy nhớ rằng, những cuốn sách này hiện đang được đáp ứng cho công chúng nói chung, và những từ kích hoạt như vậy không thể được trao cho tất cả mọi người một cách bừa bãi. Chúng phải được hướng dẫn bởi vì người sử dụng những từ đó có thể gây hại cho chính họ và cho người khác trừ khi được chuẩn bị kỹ lưỡng và chỉ dưới sự giám sát của một huấn sư điểm đạo, một Chân Sư, mới có thể xác định liệu cá nhân đó có thực sự đủ sẵn sàng để chấp nhận và sử dụng những quyền năng từ kích hoạt này hay không.

friends, I'm impressed by the thought that only careful study will allow for the assimilation. Right now, we're sort of going through the text. I'm giving you the associations which come to my mind and some links to various aspects of the teaching, which might not be found in this particular book, but it's my attempt to link up the whole teaching as one field of knowledge, but obviously it's just a drop in the bucket, and anything that we can really produce concerning our own understanding

Các bạn ạ, tôi rất ấn tượng với ý tưởng rằng chỉ có học tập cẩn thận mới cho phép sự đồng hóa kiến thức. Hiện tại, chúng ta đang xem qua văn bản. Tôi đang cung cấp cho các bạn những liên tưởng nảy ra trong tâm trí tôi và một số liên kết đến các khía cạnh khác nhau của giáo lý, có thể không được tìm thấy trong cuốn sách cụ thể này, nhưng đó là nỗ lực của tôi để liên kết toàn bộ giáo lý thành một lĩnh vực tri thức, nhưng rõ ràng nó chỉ là một giọt nước trong đại dương, và bất cứ điều gì chúng ta có thể thực sự tạo ra liên

of these matters is just a drop in the bucket compared to the knowledge of the teacher who has given them forth, but we have to accept that. That's how it is now, and we're on our way to the kind of intelligent grasp of the Ageless Wisdom, followed hopefully by the growth of of wisdom after the knowledge that will make of us better cooperators for the upliftment of humanity and in cooperation with hierarchy.

quan đến sự hiểu biết của chính chúng ta về những vấn đề này chỉ là một giọt nước trong đại dương so với kiến thức của huấn sư, người đã truyền đạt chúng, nhưng chúng ta phải chấp nhận điều đó. Đó là cách nó đang diễn ra hiện nay, và chúng ta đang trên đường đến một sự nắm bắt thông minh về Minh Triết Ngàn Đời, hy vọng là sau đó sẽ có sự phát triển của minh triết sau tri thức, điều đó sẽ khiến chúng ta trở thành những người hợp tác tốt hơn vì sự tiến bộ của nhân loại và trong sự hợp tác với Thánh đoàn.

then, on to number 13, when the moment presents. See you then.

Vâng, chúng ta sẽ chuyển sang webinar số 13, khi thời điểm thích hợp đến. Hẹn gặp lại các bạn sau.